

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.47518		100.000		MBVCB.6997781665.HO TRO NGUOI DAN CAC TINH BI ANH HUONG CUA BAO Yagi.CT tu 0481000914514 LE THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.47521		50.000		MBVCB.6997782099.NGUYEN DANG KY ung ho a, cua it long nhieu.CT tu 1014251308 NGUYEN DANG KY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.98696		5.000		464873.100924.205942.NGUYEN QUANG DUNG chuyen tien
10/09/2024 5212.98706		5.000.000		543928.100924.205944.LE THI NGA chuyen cuu tro ba con lu lut mien bac FT24254764109704
10/09/2024 5389.85140		300.000		020097042209102059442024A3KV819284.8514 0.205924.NGUYEN HOANG XUAN MAI ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5213.99385		200.000		543912.100924.205944.LUONG THU PHUONG chuyen FT24254038787800
10/09/2024 5213.99381		200.000		543897.100924.205944.LY THU TRANG chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254829683658
10/09/2024 5209.99393		500.000		543934.100924.205944.Ung Ho cac Tinh Mien Bac FT24254032927345
10/09/2024 5017.99392		200.000		543946.100924.205944.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254943906007
10/09/2024 5217.99387		200.000		531280.100924.205944.Ung ho dong bao mien Bac, co len.
10/09/2024 5240.47530		200.000		MBVCB.6997791611.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 0071001283885 HOANG THUY PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.85160		37.409		020097042209102059452024UA69982161.8516 0.205946.chuc moi nguoi binh an a day la so tien con lai trong tai khoan cua em huhu
10/09/2024 5243.47532		200.000		MBVCB.6997792039.ung ho dong bao.CT tu 9399045840 PHAM NGOC HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.99429		100.000		543958.100924.205944.Ung ho cu tro con bao Yagi FT24254840675714
10/09/2024 5245.47533		100.000		MBVCB.6997791909.NGUYEN THI HAU ck ung ho.CT tu 1033911611 NGUYEN THI HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.47536		300.000		MBVCB.6997782527.Ung ho dong bao bi lu lut do bao Yagi.CT tu 0111000376391 LE HOANG HAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.99460		100.000		452583.100924.205946.IBFT HIEU THI THANH THAO chuyen tien chau tuoi nho mong giup duoc chut it a
10/09/2024 5388.84695		100.000		020097041509102059472024AHqY567843.8469 5.205927.PHAN THANH BAC Chuyen tien
10/09/2024 5209.99477		200.000		123763.100924.205947.Xin duoc chia se mot phan nho den nguoi dan a
10/09/2024 5388.85204		100.000		020097042209102059462024RPM4680365.8520 4.205927.ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5209.98778		300.000		544133.100924.205947.TRAN GIA LINH chuyen khac phuc sau bao FT24254784353349
10/09/2024 5189.84705		30.000		020097041509102059482024r2XC567850.84705. 205948.NGUYEN TRUNG NGUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5387.85214		100.000		020097042209102059472024SQQ0580877.8521 4.205948.NGUYEN THI UYEN chuyen tien ung ho khac phuc thiet hai bao so 3 mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.99479		100.000		543986.100924.205945.NGUYEN THANH CUONG DAO NGOC UNG HO BA CON LU LUT MIEN BAC HU VONG MIEN BAC BINH AN FT24254896750071
10/09/2024 5209.99482		50.000		116275.100924.205947.Bao yagi
10/09/2024 5390.84706		1.000.000		020097042209102059472024NTJI961080.84706. 205948.Dinh chuyen tien ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5389.85218		500.000		020097042209102059472024OO4O506894.8521 8.205948.chia se dong bao lu lut mien bac mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.98788		2.000.000		452408.100924.205948.IBFT NGUYEN THI DONG chuyen tien
10/09/2024 5213.99500		500.000		940160.100924.205943.ho tro dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5213.98800		300.000		097034.100924.205948.Thuc Trinh Tran ct Mat Tran To Quoc VN Ban Cuu Tro TW
10/09/2024 5220.99516		1.000.000		544219.100924.205948.UONG HA NGAN ung ho dong bao sau bao lu FT24254520760987
10/09/2024 5215.98817		100.000		544222.100924.205948.Nguyen Thao chuyen tien FT24254343807370
10/09/2024 5389.85242		1.000.000		020097040509102059492024ZZB4099206.85242 .205929.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.84746		200.000		02009704220910205948202445I1785103.84746. 205941.Ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5245.47553		100.000		MBVCB.6997791848.PHAM TRAN THIEN LY chuyen tien.CT tu 1018446228 PHAM TRAN THIEN LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.77645		200.000		MBVCB.6997782363.Con Hien Anh ung ho ba con anh huong bao so 3 YaGi.CT tu 1050303608 NGUYEN HIEN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.98861		500.000		119235.100924.205949.Nghiem Tri Dung chuyen tien
10/09/2024 5214.98871		50.000		119986.100924.205950.Viet Nam co lenn
10/09/2024 5017.98879		200.000		544277.100924.205949.Ung ho dong bao mien Bac FT24254395726494
10/09/2024 5161.4624		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3104172.20240910.66533104172-0365537402_P HAM THI VAN ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.98903		205.262		544358.100924.205950.LA LANH DUM LA RACH FT24254924264362
10/09/2024 5390.85294		2.000.000		020097041509102059522024HOkW567930.852 94.205952.Huong va Ethan chuyen khoan ho tro
10/09/2024 5244.47564		1.000.000		MBVCB.6997766380.NGO THI NGAN chuyen tien.CT tu 9396507231 NGO THI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.98913		1.000.000		544448.100924.205951.LE HUYNH HAN chuyen FT24254070665096
10/09/2024 5189.85301		500.000		020097042209102059512024MAWB679657.85 301.205952.ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5220.99599		500.000		911759.100924.210102.UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI-100924-20:59:51 911759
10/09/2024 5017.99598		10.000		123912.100924.205952.ho tro dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5387.85304		200.000		020097041509102059522024Gq3U567940.85304 .205952.UH MB sau bao lu
10/09/2024 5216.98916		300.000		206442.100924.205952.Ung ho dong bao
10/09/2024 5214.98927		20.000		583052.100924.205953.Chung tay cuu tro
10/09/2024 5243.47569		300.000		MBVCB.6997792223.Ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi.CT tu 1032147099 PHAM THI TUYET NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.47569		200.000		MBVCB.6997793019.NGUYEN HOANG DINH chuyen tien.CT tu 1045196062 NGUYEN HOANG DINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.84835		200.000		0200970415091020595320243IL7567969.84835.205953.Ung ho dong bao vung lu; quyet tam vuot qua bao so 3
10/09/2024 5215.99626		200.000		123930.100924.205953.Ung ho dong bao bi thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5390.84840		100.000		020097042209102059522024GJ7W595841.84840.205953.Con xin ung ho cuu tro lu lut a
10/09/2024 5218.98938		200.000		544529.100924.205952.LUONG THI HAI YEN ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254840907032
10/09/2024 5217.98946		1.000.000		452153.100924.205952.IBFT Ung ho ba con bi bao so 3
10/09/2024 5219.99634		500.000		939630.100924.205938.ung ho lu lut
10/09/2024 5220.98950		200.000		402631.100924.205953.PHAM DINH TRI chuyen tien
10/09/2024 5219.98939		500.000		544539.100924.205953.NGUYEN THI HAI chuyen FT24254916298128
10/09/2024 5390.85336		100.000		020097042209102059522024ZLAU852727.85336.205953.VU MINH DANG chuyen tien
10/09/2024 5216.99647		8.870		940080.100924.205940.TRAN HUYNH NGUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5218.99659		500.000		544601.100924.205953.Ung ho dong bao lu lut FT24254291223309
10/09/2024 5389.84864		100.000		020097042209102059532024SXO954597.84864.205954.ung ho mien bac
10/09/2024 5220.98976		1.000.000		651740.100924.205954.Nguyen Thi Thien Trang Ung ho cuu tro sau bao Yagi
10/09/2024 5387.85356		500.000		020097041509102059552024NPTE568200.85356.205955.ca nhan ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.99673		500.000		544638.100924.205954.Ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi. FT24254211811603
10/09/2024 5388.84877		200.000		020097041509102059552024wmkV568501.84877.205955.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.98987		500.000		544663.100924.205954.Be Miko ung ho giup do bao lu mien trung FT24254099958408
10/09/2024 5240.47584		200.000		MBVCB.6997793397.ung ho dong bao khac phuc con bao so 3.CT tu 1027984945 TRAN THI BICH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.99699		1.000.000		544697.100924.205955.Quy Chia se yeu thuong gui ung ho dong bao FT24254715007034

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.85377		2.000.000		020097042209102059542024HN7U364460.8537 7.205956.ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5212.12		300.000		544718.100924.205955.NGUYEN TRAN MY DUYEN ung ho Dong bao mien Bac chong lu Yagi FT24254849970010
10/09/2024 5212.13		5.000		206708.100924.205955.cua it long nhieu th among mn binh an
10/09/2024 5242.47588		200.000		MBVCB.6997792026.NGUYEN KHOAN TOAN chuyen tien.CT tu 1029705882 NGUYEN KHOAN TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.99714		50.000		544751.100924.205955.Cua it long nhieu, mong moi nguoi vuot qua kho khan dot bao FT24254034535315
10/09/2024 5220.99731		550.000		124027.100924.205957.LE MINH BAC chuyen tien
10/09/2024 5215.99738		300.000		120211.100924.205956.Nguyen Thi Vui ung ho cac tinh bi thiet hai do bao
10/09/2024 5209.55		200.000		119508.100924.205956.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.57		100.000		941245.100924.205951.THUY DUONG Chuyen tien ung ho lu lut mau qua
10/09/2024 5217.99752		400.000		940189.100924.205945.Ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5189.85428		100.000		020097042209102059572024AC9B525075.8542 8.205958.cau cho me va gia dinh manh khoe toan the dong bao binh an
10/09/2024 5189.84957		120.000		02009704220910205957202468U1225412.84957. 205949.ung ho ba con mien Bac vuot qua giai doan kho khan nay
10/09/2024 5240.47597		500.000		MBVCB.6997793174.NGUYEN HIEN TIEN THAO chuyen tien ung ho dong bao..CT tu 0571000028032 NGUYEN HIEN TIEN THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.47598		50.000		MBVCB.6997792862.LE PHAN NGOC MINH CHAU chuyen tien.CT tu 1016579770 LE PHAN NGOC MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.70		200.000		544839.100924.205957.ung ho dong bao lu lut FT24254709951424
10/09/2024 5217.88		300.000		544899.100924.205958.Ung ho dong bao mien bac FT24254993030789
10/09/2024 5212.99778		11.111		120284.100924.205958.Doan ket la suc manh
10/09/2024 5209.99782		500.000		941252.100924.205952.NGUYEN THI BA TAO Chuyen tien ung ho Ba Con Mien Bac lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.108		1.000.000		544924.100924.205958.Ung ho ba con thiet hai do bao Yagi adidas FT24254611772649
10/09/2024 5242.47603		200.000		MBVCB.6997783319.Ung ho mien Bac sau bao Yagi.CT tu 7438289616 NGUYEN THI BACH SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.99815		500.000		124099.100924.205959.MAI THI ANH DAO gop phan cuu tro dong bao mien Bac bi thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5389.86009		100.000		020097042209102059592024Z921339107.86009. 210000.nguoi dan Viet Nam xin quyen gop 1 phan nho den moi nguoi o vung kho khan sau bao Yagi A Di Da Phat
10/09/2024 5389.85472		1.000.000		020097041509102100002024ENCE568315.8547 2.210000.chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.137		100.000		124105.100924.210000.NGUYEN THANH THANH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.99827		500.000		452802.100924.205959.IBFT GD Tran ung ho ba con sau bao yagi
10/09/2024 5239.47609		1.000.000		MBVCB.6997792434.PHAM HONG NHUNG ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0711000285576 PHAM HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.99841		50.000		545003.100924.205959.TRAN HUYNH GIA HUY chuyen tien FT24254148777138
10/09/2024 5243.47608		500.000		MBVCB.6997793195.LE NGUYEN NGOC ANH chuyen tien.CT tu 1030222906 LE NGUYEN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.154		500.000		940441.100924.205955.HO VAN BINH Chuyen tien
10/09/2024 5219.156		10.000.000		120355.100924.210000.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.171		1.000.000		545044.100924.210000.NGUYEN THI TOI chuyen FT24254707174151
10/09/2024 5217.176		200.000		120363.100924.210000.Nguyen Truc Phuong chuyen tien
10/09/2024 5390.86040		500.000		020097041509102100012024BXB7568668.8604 0.210001.TRAN THI VAN ANH ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5215.174		1.000.000		124140.100924.210001.Cuu tro
10/09/2024 5017.199		500.000		124148.100924.210002.Be Miu cau chuc mn mien bac binh an
10/09/2024 5217.202		10.000		051471.100924.210001.NGUYEN TRAN KHANH LINH chuyen tien ho tro dong bao cua it long nhieu-((

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.86058		100.000		020097042209102100012024E11Z229480.86058. 210002.Mong mng som vuot qua bao lut va binh an
10/09/2024 5078.77716		50.000		MBVCB.6997793438.DO NGOC VY xin duoc ung ho cho nguoi dan bi thiet hai boi bao Yagi.CT tu 1023284374 DO NGOC VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.47618		300.000		MBVCB.6997783986.DANG THI NHU QUYNH chuyen tien ung ho nguoi dan tai Bac Giang.CT tu 1017977000 DANG THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.99917		1.000.000		545162.100924.210002.Mot phan be nho dong gop cua nguoi con Ha Noi toi nguoi dan vung lu FT24254622080459
10/09/2024 5215.99923		500.000		124183.100924.210002.NGUYEN MINH TAM chuyen tien
10/09/2024 5216.234		5.000.000		545023.100924.210000.Ung ho dong bao lu lut bi anh huong boi bao Yagi FT24254890797419
10/09/2024 5243.47624		50.000		MBVCB.6997783760.BUI HOANG TUONG LINH chuyen tien.CT tu 1015436115 BUI HOANG TUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.99929		500.000		941455.100924.205956.PHAM THI HUONG CHIA SE DONG BAO LU LUT MIEN BAC THUONG YEU
10/09/2024 5220.99950		200.000		651772.100924.210001.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.99956		50.000		941558.100924.205958.ung ho dong bao mien trung
10/09/2024 5161.4673		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3103547.20240910.66533103547-0862915514
10/09/2024 5245.47626		500.000		MBVCB.6997793202.HA THI THANH NHAN chuyen tien ung ho dong bao anh huong lu lut bao YaGi.CT tu 0571000063907 HA THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.47629		50.000		MBVCB.6997794091.DO THI MAI TUYET chuyen tien.CT tu 0271000975594 DO THI MAI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.47632		300.000		MBVCB.6997781270.LE THI NGOC NGAN chuyen tien.CT tu 0071000830521 LE THI NGOC NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.286		200.000		452173.100924.210004.IBFT NGUYEN VO TUONG VY ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.99973		500.000		545298.100924.210003.mot chut tam long nho FT24254094009391
10/09/2024 5213.99987		400.000		545313.100924.210004.LE THANH HAI chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254516464716
10/09/2024 5078.77738		100.000		MBVCB.6997794270.ung ho nhan dan dong bao mong tai qua nan khoi.CT tu 1040318748 LE THUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.85603		100.000		020097040509102100052024WBBK099968.856 03.205945.Vietcombank:0011001932418:Ung Ho Mien Bac lu lut
10/09/2024 5214.1016		100.000		941635.100924.210000.DO THI SINH Chuyen tien
10/09/2024 5243.47638		100.000		MBVCB.6997793026.PHAN LE KHA VY chuyen tien.CT tu 1039712842 PHAN LE KHA VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.312		1.000.000		912082.100924.210007.POLY ENGLISH QUAN 9 - UNG BO DONG BAO VUOT QUA KHO KHAN-100924-21:00:05 912082
10/09/2024 5189.85602		2.000.000		020097040509102100052024AS40099966.85602 .210006.Vietcombank:0011001932418:CHUNG TAY GOP MOT PHAN NHO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO
10/09/2024 5161.4704		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2497390.20240910.66532497390-0346479774_D O GIA LICH gop ti suc cho dong bao mien Bac tv trollxe
10/09/2024 5217.321		1.000.000		531498.100924.210005.chia se ho tro dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5189.86149		500.000		020097042209102100052024FZTI511087.86149. 210006.LAM THI CAM PHUC chuyen tien
10/09/2024 5215.337		1.000.000		912052.100924.210049.LUONG THI THUY VAN UNG HO BA CON BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-21:00:06 912052
10/09/2024 5239.47641		200.000		MBVCB.6997783459.NGUYEN HONG GIANG chuyen khoan ung ho cac tinh phia Bac thiet hai vi bao Yagi.CT tu 0521000728892 NGUYEN HONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.47642		100.000		MBVCB.6997783590.TRINH MINH HANG chuyen tien.CT tu 1041075984 TRINH MINH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.340		10.000		940468.100924.205956.DUONG VAN GIAP Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.85620		200.000		020097042209102100052024L0O9639661.85620 .210006.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5213.1062		50.000		545430.100924.210006.Vi to quoc vi dong bao FT24254609789104
10/09/2024 5017.1063		34.142		940514.100924.205958.NGUYEN NGOC HUAN Chuyen tien
10/09/2024 5387.85635		50.000		020097042209102100062024WVDF394767.856 35.210007.Lan Anh xin duoc ung ho ba con
10/09/2024 5219.366		200.000		545466.100924.210006.Gia dinh Trong Nhu ung ho dong bao vung bao lu FT24254341137990
10/09/2024 5216.360		200.000		452905.100924.210007.IBFT BUI THI TUYET NHUNG PT ung ho
10/09/2024 5389.86186		50.000		0200970422091021000620242KF3911254.86186 .210007.TRAN THI PHUONG THANH ung ho vung thien tai lu lut
10/09/2024 5241.47651		200.000		MBVCB.6997789675.Mong tat ca moi nguoi binh an.CT tu 1023410681 LE THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.1089		500.000		940619.100924.210003.TRUONG DU Chuyen tien ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5217.1092		10.000		466827.100924.210007.TRAN ANH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5216.376		50.000		120984.100924.210007.Vu Huong Ly ung ho dong bao vung bi anh huong bao lu
10/09/2024 5215.382		500.000		941730.100924.210002.LY NGUYET THANH huong ve mien bac
10/09/2024 5241.47655		500.000		MBVCB.6997783144.HOANG THI THANH TAM ung ho nguoi dan bao Yagi.CT tu 1024046583 HOANG THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.398		150.000		121014.100924.210008.Ho Huynh Uyen Nhi chuyen tien
10/09/2024 5215.1111		500.000		253772.100924.210007.HA TUAN THANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.86219		500.000		0200970422091021000820244EN9463459.86219 .205948.DANG KIM TUNG chuyen tien
10/09/2024 5219.1125		200.000		124355.100924.210009.Mong rang tat ca moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5216.1124		1.000.000		124357.100924.210009.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5388.86230		500.000		020097042209102100082024C69C914700.86230 .210009.NGUYEN THI DIEM TRUC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.85705		100.000		020097040509102100092024KUZE000130.8570 5.210009.Vietcombank:0011001932418:HOAN G LINH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5245.47662		200.000		MBVCB.6997793997.LE THANH TUAN chuyen tien.CT tu 1029747238 LE THANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.425		500.000		121069.100924.210009.Xin ung ho ba con lu lut a
10/09/2024 5390.85722		50.000		020097042209102100092024O82Z687959.85722 .210010.Nguoi ham mo Vương Thiên Minh ATVNCG gop tam long cung Mien Bac
10/09/2024 5387.86247		300.000		020097040509102100102024HDO6000161.8624 7.210010.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI HIEU chuyen tien
10/09/2024 5216.430		1.000.000		121766.100924.210010.Pham Dinh Nhat Minh chuyen tien
10/09/2024 5217.1161		100.000		941927.100924.210006.LE NGOC DIEP Chuyen tien ung ho dong bao chong lu lut yagi
10/09/2024 5220.449		2.000.000		545585.100924.210008.Chau Nhung va Thuong xin gop chut tam long, mong tat ca moi nguoi deu binh an vuot qua kho khan FT24254862048013
10/09/2024 5217.455		200.000		545543.100924.210007.NGUYEN THI HA ung ho nguoi dan bao lut FT24254116859255
10/09/2024 5078.77778		1.000.000		MBVCB.6997794821.quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi.CT tu 3318999999 BUI THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.489		500.000		326161.100924.210010.Kim Anh ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5217.481		200.000		912175.100924.210112.GD BEN UNG HO MIEN BAC-100924-21:00:11 912175
10/09/2024 5017.491		500.000		912207.100924.210010.UNG HO BA CON THIET HAI BAO YAGI-100924-21:00:11 912207
10/09/2024 5017.507		500.000		545829.100924.210011.Ung ho Dong Bao bi anh huong boi bao so 3 FT24254025633405
10/09/2024 5239.47677		50.000		MBVCB.6997783372.NGUYEN MANH KHAI chuyen tien ung ho nguoi dan anh huong thien tai.CT tu 9854260803 NGUYEN MANH KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.1238		50.000		545903.100924.210012.MAI THI THUY TRANG chuyen khoan ung ho mien Bac. FT24254721570937
10/09/2024 5213.523		50.000		941925.100924.210007.DAO PHUONG CHI Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.1242		500.000		940728.100924.210007.NGUYEN THI THU THAO Chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5239.47681		200.000		MBVCB.6997784393.HOANG THI HA chuyen tien cuu tro bao lu mien Bac.CT tu 1036806050 HOANG THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.1254		100.000		545923.100924.210012.Cuu tro mien bac bao so 3 A Di Da Phat FT24254291353090
10/09/2024 5189.86301		200.000		020097042209102100122024RFDI724356.86301 .210013.LE NGUYET MINH ung ho dong bao
10/09/2024 5219.541		500.000		941995.100924.210008.PHAM XUAN DAT ung ho mien bac bao lut
10/09/2024 5390.85809		100.000		0200970405091021001320247QOO000296.8580 9.210013.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao anh huong con bao so 3 yagi
10/09/2024 5390.85831		50.000		020097041509102100142024w0fv569119.85831. 210014.BUI THI THU chuyen tien
10/09/2024 5387.86326		300.000		020097041509102100142024RKhe568943.8632 6.210005.cua it long nhieu ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5387.86336		1.000.000		020097041509102100142024Oncg569134.86336 .210014.VietNam co len nhe
10/09/2024 5241.47690		500.000		MBVCB.6997795096.ung ho dong bao vuot qua lu yagi.CT tu 9907156666 BUI VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.86340		500.000		020097040509102100142024RJ2N000361.86340 .205954.Vietcombank:0011001932418:Chia se voi dong bao Viet Nam
10/09/2024 5216.581		500.000		121926.100924.210013.Ung ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5161.4750		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3107528.20240910.66533107528-0374969038_T ONG BAO AN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5212.1323		200.000		117306.100924.210015.Ung ho ba con vung lu yagi
10/09/2024 5161.4732		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3106059.20240910.66533106059-0336029779_D INH DUONG HOAI TAM UNG HO CUU TRO NGUOI DAN
10/09/2024 5189.85869		100.000		020097042209102100152024PY8D758730.85869 .205955.PHAM TRINH THANH THAO chuyen tien
10/09/2024 5240.47698		200.000		MBVCB.6997783785.Xin ung ho dong bao bi bao lu Yagi.CT tu 0071000982598 TRINH THANH LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.47698		200.000		MBVCB.6997795049.NGUYEN THIEN PHUOC chuyen tien.CT tu 1035385194 NGUYEN THIEN PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.1330		500.000		254010.100924.210016.BUI NGOC LAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5189.85896		100.000		020097040509102100162024KBSG000433.8589 6.210016.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI KIM VIET ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5017.626		10.000		208308.100924.210013.ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5216.1372		50.000		940748.100924.210008.TRAN THI YEN VY Chuyen tien
10/09/2024 5389.85923		20.000		020097042209102100162024IXHR798982.85923 .210017.TRAN THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5239.47708		50.000		MBVCB.6997793829.QUANG LONG ung ho dong bao.CT tu 0561000632112 LE QUANG LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.85931		500.000		020097042209102100172024M7FN180276.8593 1.205957.cua it long nhieu ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5245.47711		200.000		MBVCB.6997794392.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 0691000430133 NGUYEN THI THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.47712		500.000		MBVCB.6997805233.Ung ho khac phuc cac tinh thanh bi thiet hai sau bao Yagi.CT tu 1026611639 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.85941		100.000		020097042209102100172024LCEU270213.8594 1.210018.em PHAM NGOC LINH ung ho MTTQ Viet Nam a
10/09/2024 5161.4783		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3108277.20240910.66533108277-0357444596_G ui chut tam long mong ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5241.47714		100.000		MBVCB.6997785095.NGUYEN DUY KHA chuyen tien.CT tu 1041488259 NGUYEN DUY KHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.86426		500.000		02009704220910210018202461HE437485.86426 .210019.NGUYEN HOANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.85949		1.000.000		020097042209102100182024FFYI470631.85949. 210019.be mo ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.86434		100.000		020097042209102100182024D250512696.86434. 210019.NGUYEN THI ANH QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5245.47718		200.000		MBVCB.6997795019.ung ho dong bao vung anh huong bao yagi2024.CT tu 0451000217661 VU THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.1350		200.000		583131.100924.210016.XIN HAY CUU DONG BAO
10/09/2024 5389.86435		100.000		020097041509102100192024u38E569249.86435. 210019.DUONG YEN THU ung ho nguoi dan bi anh huong do bao yagi
10/09/2024 5215.1444		100.000		121470.100924.210018.Seventeen Seungkwan ung ho nguoi dan bi bao lu
10/09/2024 5388.86437		24.000		020097042209102100182024VEJK566809.86437 .210011.Vu minh hai ung ho mn vung lu
10/09/2024 5218.697		100.000		531639.100924.210019.ung ho dong bao cac tinh gap bao, lu thien tai, sat lo dat
10/09/2024 5017.1447		500.000		940913.100924.210013.DAO THI THANH HUYEN Chuyen tien cuu tro lu lut
10/09/2024 5220.1455		500.000		546236.100924.210017.DANG PHAM THU TRANG chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254280387957
10/09/2024 5214.702		300.000		429974.100924.210011.TRAN THI HUY Chuyen tien ung ho dong bao gap bao lu
10/09/2024 5215.706		300.000		453171.100924.210019.IBFT ung ho dong bao mien bac trung bo
10/09/2024 5390.86448		100.000		020097041509102100202024tJEp569260.86448. 210020.NGUYEN THI QUYNH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5161.4769		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3107897.20240910.66533107897-0373761642_P HAM HONG ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.714		50.000		546157.100924.210015.Gd Beer ung ho FT24254707554770
10/09/2024 5390.85980		400.000		0200970415091021002020241fY0569271.85980. 210000.PHAM THI QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5213.725		200.000		546215.100924.210016.TRAN VAN DONG lao cai ung ho dong bao lu hut FT24254367547901
10/09/2024 5220.1485		1.000.000		392793.100924.210019.Ung ho dong bao bi lu phia Bac
10/09/2024 5216.728		5.000.000		667582.100924.210020.ung ho dong bao thien tai bao lut
10/09/2024 5017.1490		100.000		546350.100924.210018.NGUYEN THI THU chuyen FT24254035123087

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.1494		500.000		546338.100924.210018.DUONG THI HANH chuyen ung ho nguoi dan qua con bao yagi FT24254138003880
10/09/2024 5161.4795		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2346189.20240910.66532346189-0903026212_U ng ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5239.47731		200.000		MBVCB.6997784310.NGUYEN THAI HANG chuyen tien ung ho cac tinh thanh pho bi anh huong do bao so 3 Yagi gay ra.CT tu 0111000214346 NGUYEN THAI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.85997		100.000		020097040509102100212024R9NW000631.8599 7.210001.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5220.1501		500.000		546321.100924.210018.Gia dinh chau Mia chia se cung dong bao mien Bac FT24254343809647
10/09/2024 5212.1509		50.000		122213.100924.210020.Nguyen Ngoc Thao ung ho ba con trong bao lu
10/09/2024 5387.86472		100.000		020097042209102100202024UMWM463686.86 472.210021.colen
10/09/2024 5245.47731		100.000		MBVCB.6997785056.Alvin Grocery gop phan nho cung dong bao lu lut.CT tu 0531002524568 NGUYEN THANH LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.1511		1.000.000		667570.100924.210021.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5217.750		1.000.000		254093.100924.210021.NGUYEN THANH HUE chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5209.1517		100.000		546516.100924.210020.HO THI THUY HANG chuyen FT24254976802596
10/09/2024 5078.77846		100.000		MBVCB.6997805268.PHAN THI THAO NGUYEN ung ho cac tinh thiet hai do bao.CT tu 1018408476 PHAN THI THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.4802		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2848939.20240910.66532848939-0356975912_B UI THI NGOC THAO ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5209.759		200.000		546538.100924.210021.NGUYEN THI HUE chuyen FT24254202348219
10/09/2024 5215.777		1.000.000		546567.100924.210021.BUI THAO TRANG chuyen FT24254067200331
10/09/2024 5212.776		100.000		467923.100924.210022.ung ho dong bao sau bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.1549		100.000		546590.100924.210022.NGUYEN QUOC CUONG chuyen FT24254403690443
10/09/2024 5216.784		1.000.000		546620.100924.210022.Nhung quyen gop cuu tro ba con bao Yagi. Moi nguoi phai binh an nhe FT24254872700359
10/09/2024 5209.1561		200.000		097805.100924.210021.Dao Thi Kieu Trinh ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5389.87054		50.000		020097041509102100232024CZbR569676.87054.210023.LE THI HOA Chuyen tien
10/09/2024 5390.87051		400.000		0200970415091021002320241IHx569342.87051.210023.QR - Ung ho dong bao Viet Nam bi bao lu
10/09/2024 5214.1582		200.000		472600.100924.210023.Nha Soc ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.1579		2.000.000		254173.100924.210023.Dong gop
10/09/2024 5219.794		300.000		087900.100924.210013.NGUYEN CAM TU CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.1589		3.502.000		122630.100924.210023.Cong dong fans Mika Hashizume tai Viet Nam ung ho chia se kho khan voi dong bao khac phuc kho khan hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5214.821		100.000		583167.100924.210023.Cuu tro lu lut VN
10/09/2024 5216.1627		5.000		940999.100924.210017.Chau Tuan gui cuu dan Thai Nguyen
10/09/2024 5390.87092		200.000		020097040509102100252024F28O000819.87092.210004.Vietcombank:0011001932418:Hua Linh ung ho dong bao khac phuc kho khan
10/09/2024 5245.47753		500.000		MBVCB.6997805990.ung ho dong bao Mien Bac . Mien Bac Co Len.CT tu 0871004253231 NGUYEN HA MINH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.867		200.000		124716.100924.210025.Khuyen gop ho tro cac tinh bi anh huong boi thien tai
10/09/2024 5213.1663		500.000		431131.100924.210020.NGUYEN THI HUONG 0989883687 Ung ho nguoi dan mien bac bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5219.870		500.000		943082.100924.210020.UH mien bac bao lu
10/09/2024 5218.853		1.000.000		942285.100924.210014.Ung ho bao lu Lagi
10/09/2024 5219.879		15.000		468156.100924.210025.DIEP PHUONG VI chuyen tien
10/09/2024 5213.880		50.000		531688.100924.210024.Ly Thi Cam Tu ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.47758		100.000		MBVCB.6997794971.NGO THI THUY chuyen tien.CT tu 1016179113 NGO THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.77874		521.000		MBVCB.6997795343.NGUYEN THI HANH PHUOC chuyen tien.CT tu 0231000688876 NGUYEN THI HANH PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.47760		1.000.000		MBVCB.6997806103.NGO DUY KHUONG Thai Binh web.CT tu 0211000456940 NGO DUY KHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.86579		50.000		020097042209102100252024K7TY512835.8657 9.210026.BUI THI NGUYEN chuyen tien ung ho dong bao gap kho khan
10/09/2024 5390.86581		100.000		02009704220910210025202490IZ458537.86581. 210026.LE ANH DUY chuyen tien
10/09/2024 5387.87137		100.000		0200970422091021002620241I9P841908.87137. 210026.VU VAN NHIEM chuyen tien
10/09/2024 5215.1718		500.000		546793.100924.210025.NGUYEN THI HANG Ung Ho Khac Phuc Hau Qua Bao So 3 Yagi FT24254291354061
10/09/2024 5388.87151		200.000		0200970415091021002720245Pb2569422.87151. 210027.LE THI KIEU TRANG ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5219.1727		11.111		468324.100924.210026.cong dong tiktok mc media ung ho
10/09/2024 5217.1737		10.000		209205.100924.210026.Phi Long chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.1744		500.000		116653.100924.210027.ung ho dong bao mien Bac bi bao lut
10/09/2024 5209.1740		500.000		254242.100924.210027.Mem spa chung tay cung dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5239.47765		1.000.000		MBVCB.6997796038.NGUYEN THI HA chuyen tien.CT tu 0011004228230 NGUYEN THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.1748		300.000		546928.100924.210027.DANG MY DUYEN ung ho mien bac FT24254211814023
10/09/2024 5212.936		200.000		124748.100924.210027.NGUYEN HONG NHUNG ung ho bao lu
10/09/2024 5219.1771		200.000		254285.100924.210028.Moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.1776		100.000		546988.100924.210027.MAI THI THAO ung ho khac phuc lu lut FT24254452009199
10/09/2024 5387.86612		200.000		020097042209102100272024KJH2988261.86612 .210028.ung ho dong bao sau bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.87178		100.000		020097042209102100272024Z8M3211475.8717 8.210008.NGUYEN THI CAM LY ung ho dong bao bi thiet hai do con bao
10/09/2024 5209.1810		100.000		942460.100924.210018.LE HOAI NAM Chuyen tien
10/09/2024 5216.1830		20.000		547090.100924.210029.NGUYEN HAI NAM chuyen tien ung ho ng dan FT24254335101809
10/09/2024 5387.86647		300.000		020097042209102100282024E413224467.86647. 210021.LE THI THUY TRANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.999		100.000		122584.100924.210029.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5218.1840		500.000		547107.100924.210029.NGUYEN DIEU HUYEN ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254070667930
10/09/2024 5390.87221		300.000		020097042209102100292024SMIH100028.8722 1.210009.NGUYEN THI HUE chuyen tien
10/09/2024 5243.47781		200.000		MBVCB.6997796738.Ho tro dong bao mien Bac .CT tu 0381000573084 NGUYEN THI ANH DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.47781		100.000		MBVCB.6997806061.e gop chut kt, ae mien bac co len.CT tu 1032842730 NGUYEN DINH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.4854		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3159397.20240910.66533159397-0914354545_U ng ho dong bao dan toc cac tinh mien nui bi lu lut
10/09/2024 5241.47782		200.000		MBVCB.6997806432.HO DANG KHANH chuyen tien gop chut cho ba con vung lu.CT tu 0631000516033 HO DANG KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.47783		10.000		MBVCB.6997783793.Le Hoang Khai cung nhung nguoi ban.CT tu 1050263372 LE HOANG KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.1862		100.000		943129.100924.210021.NGUYEN LE NGOC VY Chuyen tien
10/09/2024 5219.2018		100.000		912603.100924.210029.LE THI NGOC LINH UNG HO NGUOI DAN VUNG LU-100924-21:00:30 912603
10/09/2024 5209.1864		100.000		453781.100924.210030.IBFT Cuu tro thien tai
10/09/2024 5216.1870		200.000		942841.100924.210027.TRAN THI THAO TRANG ung ho dong bao khu vuc bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.1874		300.000		583196.100924.210031.Ung ho dong bao mien Bac do bao Yagi
10/09/2024 5212.1871		100.000		942770.100924.210025.Mong Mien Bac se khac phuc thiet hai som nhac, chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5213.1873		50.000		547195.100924.210030.DINH THUY HANG chuyen FT24254308834359
10/09/2024 5390.86668		300.000		020097041509102100302024JPME569851.8666 8.210031.Doan Trang ung ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5220.2035		1.000.000		122968.100924.210030.Thuong gui dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5209.2047		500.000		547223.100924.210030.HUYNH THI THU NHI chuyen FT24254943909587
10/09/2024 5241.47789		1.000.000		MBVCB.6997795089.chuyen tien ung ho dong bao bi bao lut.CT tu 0041000491910 LE THI HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.1893		500.000		942782.100924.210025.ung ho dong bao vung bi lu lut
10/09/2024 5215.1914		50.000		454359.100924.210031.IBFT Chauxingopchut. Camoncochudadonnhan
10/09/2024 5239.47792		300.000		MBVCB.6997794487.NGUYEN THI THUY GIANG chuyen tien UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA BAO LU.CT tu 0461000531234 NGUYEN THI THUY GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.4858		60.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3160306.20240910.66533160306-0399478647_H o tro dong bao sau bao lu
10/09/2024 5389.87290		200.000		020097041509102100322024PzgK570057.87290 .210032.NGUYEN CHAU GIANG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5161.4860		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3159747.20240910.66533159747-0376914262_c huyen tien cuu tro dong bao bao lu
10/09/2024 5242.47796		200.000		MBVCB.6997796271.Huyen+ Hai Van ung ho bao so 3.CT tu 0371000423466 HOANG HAI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.47797		50.000		MBVCB.6997794277.NGUYEN THI HA DUONG chuyen tien.CT tu 1020630312 NGUYEN THI HA DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.87311		200.000		020097042209102100322024TG77156412.87311 .210033.VO HUU DAI NAM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.86714		200.000		020097042209102100322024SA1G853780.8671 4.210033.PHAN THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.87313		200.000		020097041509102100332024fpue570077.87313. 210024.UH dong bao vung lu
10/09/2024 5218.2111		200.000		912637.100924.210035.UNG HO THIET HAI DO BAO YAGI-100924-21:00:32 912637
10/09/2024 5219.1987		600.000		943211.100924.210024.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5387.87340		100.000		020097042209102100332024UVPJ225321.87340 .210034.NGUYEN THUY ANH chuyen tien
10/09/2024 5017.1999		1.000.000		651932.100924.210032.Mong mien Bac som vuot qua dai nan
10/09/2024 5213.2132		200.000		123106.100924.210033.Phan Huynh Bao ung ho cac tinh bi thiet hai do bao so 3 yagi
10/09/2024 5216.3005		100.000		912694.100924.210034.TRUONG THI HONG THUAN GOP 1 PHAN NHO CHO MN BI ANH HUONG DO THIEN TAI-100924-21:00:34 912694
10/09/2024 5212.2145		100.000		256183.100924.210034.HUYNH LE ANH TUAN CHUYEN TIEN
10/09/2024 5078.77932		200.000		MBVCB.6997796860.ung ho nguoi sau bao yagi.CT tu 1021390488 PHAM NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.86756		50.000		0200970422091021003420249Q1R633083.86756 .210035.PHAM NHAT LINH chuyen tien
10/09/2024 5240.47814		10.000.000		MBVCB.6997805793.NGUYEN THI QUYEN ung ho dong bao phong chong bao lut.CT tu 0451000393013 NGUYEN THI QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.86762		1.000.000		020097042209102100342024XEZT193800.8676 2.210035.Gop chut suc nho ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5017.3058		1.000.000		547341.100924.210032.lu lut yagi FT24254029083003
10/09/2024 5389.86767		3.000.000		020097040509102100352024EK7D001254.8676 7.210015.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI TUYET KHA chuyen tien ung ho thien tai
10/09/2024 5387.87379		30.000		020097042209102100342024K5Y3873654.87379 .210035.LU THANH HAU ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5189.86774		26.559		020097042209102100352024M6N8119182.8677 4.210036.NGUYEN THI TU ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.87385		150.000		020097041509102100352024p4Z6570128.87385. 210035.NGUYEN DUC DUY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.3076		100.000		124961.100924.210036.PHAM THANH HUYEN
10/09/2024 5216.3074		10.000		944023.100924.210031.ung ho dong bao cac tinh, thanh pho o VN bi anh huong bao lu
10/09/2024 5212.2200		500.000		254484.100924.210036.Chung tay ho tro bao so 3 YAGI
10/09/2024 5216.3087		200.000		547487.100924.210034.ung ho dong bao vuot qua lu lut FT24254085071702
10/09/2024 5017.2195		200.000		547493.100924.210034.TRINH BINH TRONG chuyen FT24254900001373
10/09/2024 5212.3086		100.000		547453.100924.210034.Ung ho nguoi dan FT24254335102123
10/09/2024 5216.2191		200.000		547494.100924.210034.PHAM THI YEN cua it long vong FT24254267499568
10/09/2024 5242.47821		200.000		MBVCB.6997797392.TRAN MANH TIEN chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 1029665096
				TRAN MANH TIEN toi 0011001932418 MAT
				TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.77947		1.000.000		MBVCB.6997797116.PHAN THE HUAN chuyen tien.CT tu 9354692031
				PHAN THE HUAN toi 0011001932418 MAT
				TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.86798		1.000.000		020097040509102100362024C32L001297.86798. 210036.Vietcombank:0011001932418:HOANG
				THI THEM chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5212.2225		100.000		547653.100924.210036.Ung ho dong bao lu lut FT24254658670103
10/09/2024 5217.3141		100.000		943335.100924.210028.NGUYEN THU
				HOANG YEN Chuyen tien
10/09/2024 5390.87438		200.000		020097042209102100372024VWGI379182.8743
				8.210017.NGUYEN THI KIM NAM chuyen tien
10/09/2024 5189.86819		200.000		02009704150910210037202465bF570523.86819. 210037.TRAN THI THAM ung ho dong bao
				bao lut
10/09/2024 5389.86829		500.000		0200970422091021003720244ZL4894649.86829. 210038.PHAM THI THU HIEN ung ho
10/09/2024 5161.4892		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653
				2394158.20240910.66532394158-0356376026_T
				RAN THI BICH PHUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.4838		21.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653
				3160150.20240910.66533160150-0788949502_U
				ng ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5017.2265		100.000		547765.100924.210038.BUI THI THANH
				TOAN ung ho dong bao vung lu
				FT24254214440990

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.3186		10.000		469407.100924.210038.manhcuong ung ho ba con
10/09/2024 5388.86848		100.000		020097042209102100382024S8ZL965902.86848 .210018.quyen gop cuu ho cac tinh mien bac
10/09/2024 5213.3212		20.000		944213.100924.210034.PHAM PHU QUANG ho tro dong bao bi anh huong do con bao so 3
10/09/2024 5209.3231		2.000.000		124035.100924.210039.Ung ho lu lut
10/09/2024 5244.47840		200.000		MBVCB.6997797549.chung tay vi mien bac than yeu.CT tu 0181003573639 LE THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.2241		200.000		123262.100924.210037.Truong Dai Dung ho tro bao yagi
10/09/2024 5220.3243		3.000.000		676962.100924.210030.PHAN NGOC THACH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.86873		200.000		020097042209102100392024O4AQ938108.8687 3.210020.LE DUC QUAN chuyen tien
10/09/2024 5389.87500		50.000		0200970422091021003920245YBO405925.8750 0.210040.Con Phuong An xin ung ho dong bao mien Bac a
10/09/2024 5389.86879		30.000		0200970405091021004020241702001457.86879. 210020.Vietcombank:0011001932418:TRAN THU TRANG chuyen tien chong lu
10/09/2024 5215.3251		2.000.000		531835.100924.210040.TRAN THI TU OANH ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5220.3257		200.000		547876.100924.210040.DAM THI HONG ung ho dong bao thiet hai do bao yagi FT24254943900225
10/09/2024 5242.47845		500.000		MBVCB.6997806618.Ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 1037535061 NGUYEN TUAN VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.47848		300.000		MBVCB.6997797487.ung ho dong bao thien tai.CT tu 1041800126 PHAM VAN DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.3276		500.000		944233.100924.210034.NGUYEN DUY KHANH Chuyen tien
10/09/2024 5388.87527		100.000		020097041509102100412024eO71570261.87527. 210041.NGUYEN THI NGOC chuyen tien ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5214.3284		10.000		469546.100924.210040.cua it long nhieu khac phuc bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.77978		28.000		MBVCB.6997806138.DANG THI HONG GAM transfer em la hoc sinh khong co nhieu tien nhung van muon giup ich de ung ho bao a.CT tu 1045265228 DANG THI HONG GAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.3297		200.000		123428.100924.210041.Mien Bac co len - cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.2355		100.000		254645.100924.210042.HUYNH TUYET NHUNG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5161.4912		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2346727.20240910.66532346727-0833211199_U ng ho ba con vung lu
10/09/2024 5214.3327		20.000		124148.100924.210042.Luong Thi Ngoc Chau chuyen tien
10/09/2024 5218.3329		20.000		125104.100924.210042.Xuong in may quan ao TA va xuong DA ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5017.3336		500.000		254660.100924.210043.NGUYEN LE HONG NGOC chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5017.3342		200.000		123493.100924.210042.Le Dang Ngoc Han chuyen tien - Binh Duong thuong gui mien Bac than thuong - Mong ba con minh nhieu suc khoe
10/09/2024 5389.86953		100.000		020097042209102100432024X9LJ819086.86953. 210023.VU HA MY ho tro dong bao mien Bac dang gap lu lut va kho khan
10/09/2024 5388.87581		100.000		02009704220910210043202416WS848074.8758 1.210044.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5239.47863		50.000		MBVCB.6997806951.DO THI NGUYET chuyen tien.CT tu 1018230831 DO THI NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.3363		200.000		942879.100924.210027.Chuyen tien
10/09/2024 5220.3364		500.000		002717.100924.210044.NGUYEN THI NGUYET chuyen tien, ma GD 248877806
10/09/2024 5217.3366		500.000		912924.100924.210042.HOANG VIET CK UNG HO DONG BAO BAO LU-100924-21:00:44 912924
10/09/2024 5212.3370		500.000		912925.100924.210154.CON UNG HO DONG BAO THIET HAI DO LU-100924-21:00:43 912925

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.47868		50.000		MBVCB.6997793928.ung ho nguoi dan vung bao.CT tu 9908074893 NGUYEN THI THAO SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.3376		500.000		548076.100924.210042.LE THI TRANG ung ho bao lut Mien Bac FT24254828433825
10/09/2024 5212.3398		100.000		548126.100924.210043.Cuong Bong ung ho lu lut. Mong mn binh an FT24254784357580
10/09/2024 5243.47873		300.000		MBVCB.6997798168.ung ho cac tinh bao lu.CT tu 1016453551 NGUYEN THI MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.87637		200.000		020097042209102100452024A6BS908609.8763 7.210046.TRAN THI THUY VY chuyen tien
10/09/2024 5215.2429		50.000		124264.100924.210044.Ho tro bao va lu lut
10/09/2024 5214.3410		200.000		548189.100924.210044.LE HOANG MINH THU chuyen FT24254099961143
10/09/2024 5214.3439		300.000		454578.100924.210045.IBFT Viet Nam oi moi nguoi oi co len
10/09/2024 5218.2456		100.000		469942.100924.210046.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5220.3443		90.000		124317.100924.210045.Huynh Thai Khang chuyen tien
10/09/2024 5215.2462		100.000		124290.100924.210045.Ck ung ho
10/09/2024 5242.47879		500.000		MBVCB.6997807923.NGUYEN TRAN MINH THU chuyen tien.CT tu 0111000215601 NGUYEN TRAN MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.2451		552.000		548258.100924.210045.Ung ho ba con thien tai FT24254516467803
10/09/2024 5189.87661		300.000		0200970405091021004720246N3D001735.87661 .210047.Vietcombank:0011001932418:NGO VAN THIEN ung ho dong bao khac phuc thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5388.88017		300.000		020097042209102100462024N7FF784031.88017 .210047.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5189.88016		5.000.000		0200970422091021004620249UNZ150957.8801 6.210038.Analog ung ho dao bao bi anh huong bao so 3 khac phuc hau qua
10/09/2024 5387.88020		500.000		0200970422091021004620249AST114314.8802 0.210047.TRAN VAN DAI chuyen tien
10/09/2024 5220.2483		100.000		548323.100924.210046.Ung ho khac phuc thien tai lu lut FT24254740047692
10/09/2024 5220.3455		300.000		944542.100924.210042.Mong dong bao binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.3463		200.000		548335.100924.210046.DANG QUY ANH chuyen FT24254501222868
10/09/2024 5017.2486		50.000		402886.100924.210047.ung ho dong bao chiu anh huong cua bao lu thien tai
10/09/2024 5387.88039		200.000		020097041509102100482024csPJ570759.88039. 210039.LE THI HIEN chuyen tien ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5219.3490		500.000		454071.100924.210047.IBFT ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5216.2504		500.000		548392.100924.210047.HA THI THUONG FT24254903603348
10/09/2024 5219.3503		100.000		454097.100924.210048.IBFT BUI VIET THINH ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5387.88053		100.000		020097042209102100472024WXXL551133.880 53.210048.TRAN THI HONG VAN chuyen tien UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5214.3518		100.000		548440.100924.210048.HA THI THUY chuyen ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24254351960808
10/09/2024 5209.2534		50.000		548444.100924.210048.Anh Khoa ung ho dong bao bi bao lu FT24254492406170
10/09/2024 5216.3521		2.000.000		548460.100924.210048.NGUYEN THI SEN chuyen ung ho bao lut FT24254290714176
10/09/2024 5212.3526		400.000		944512.100924.210041.tam long nho con gui tang nguoi dan mien bac vuot qua bao yagi 2024
10/09/2024 5217.2538		200.000		943614.100924.210039.mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5017.2552		500.000		944641.100924.210044.chung tay ung ho dong bao bi thiet hai bao yagi
10/09/2024 5017.2556		300.000		944502.100924.210041.DINH VAN LOC ung ho dong bao con bao so 3
10/09/2024 5213.2539		200.000		943624.100924.210040.NGUYEN THANH NGA Chuyen tien
10/09/2024 5189.88075		200.000		020097042209102100482024UNZB749996.8807 5.210049.BUI THI NGOC chuyen tien ung ho bao so 3 yagi
10/09/2024 5017.3545		200.000		667649.100924.210049.ung ho nguoi dan vung bao mien bac
10/09/2024 5017.2573		300.000		548525.100924.210049.Ung ho dong bao FT24254999671090
10/09/2024 5214.3558		1.000.000		548507.100924.210049.Van Tran ung ho dong bao FT24254935247425

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.47897		10.000		MBVCB.6997807905.NGO TUAN ANH chuyen tien.CT tu 1023917124 NGO TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.3563		1.000.000		098291.100924.210049.Thanh Trang chuyen tien ho tro ba con sau bao Yagi
10/09/2024 5216.3569		200.000		548551.100924.210049.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254291227537
10/09/2024 5389.87743		1.000.000		020097042209102100492024WN3U887732.877 43.210050.Gia dinh Chien Xoan mong dong bao som vuot qua kho khan
10/09/2024 5242.47901		200.000		MBVCB.6997798179.Hoang Thi Nhan Ung Ho Lu Lut, Cau Binh An, Suc Khoe.CT tu 0721000564502 PHAN THI DIU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.88096		100.000		0200970415091021005020245r8w570831.88096. 210051.VY KIM UNG HO dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do con bao so 3 yagi mong moi ng dc binh an
10/09/2024 5239.47904		200.000		MBVCB.6997798240.TRAN THI DIEM TRANG chuyen tien.CT tu 1021516389 TRAN THI DIEM TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.87759		300.000		020097040509102100502024LCE7001906.87759 .210051.Vietcombank:0011001932418:DINH THI NGOAN chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5387.88101		150.000		020097042209102100502024RJBK902470.88101 .210051.LE THI MY TAM fandom HanYuJin ung ho dong bao sau thien tai
10/09/2024 5214.3600		500.000		913089.100924.210050.CAU MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-21:00:51 913089
10/09/2024 5241.47909		200.000		MBVCB.6997798378.BUI THI KIM CHI chuyen tien.CT tu 1038637652 BUI THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.2634		200.000		944732.100924.210045.NGUYEN THI TAM ung ho khac phuc lu lut
10/09/2024 5214.2640		200.000		944668.100924.210044.TRAN THUY VAN Ung ho dong bao bi lu lut va bao Yagi. Mong mng binh an
10/09/2024 5209.2647		200.000		548701.100924.210051.NGUYEN NGUYEN PHUONG NHI chuyen FT24254308991304
10/09/2024 5215.3629		200.000		125358.100924.210052.NGUYEN BA HUNG chuyen tien ung ho dong bao tay bac bi lu lut
10/09/2024 5213.3635		100.000		944759.100924.210046.NGUYEN THI XUAN Chuyen tien ung ho dong bao mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.2654		300.000		124559.100924.210052.Phung Thi Hong Hanh chuyen tien
10/09/2024 5220.3642		1.000.000		548734.100924.210052.Ung ho nguoi dan mien lu lut FT24254784358218
10/09/2024 5220.3650		300.000		548743.100924.210052.NGUYEN HUONG chuyen FT24254537553549
10/09/2024 5243.47915		200.000		MBVCB.6997805898.DO THI THUY QUYNH chuyen tien ung ho dong bao .CT tu 1022883511 DO THI THUY QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.3659		200.000		944702.100924.210045.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.88156		100.000		020097042209102100522024KP9O790185.8815 6.210053.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.3664		200.000		944760.100924.210046.Yen Vy ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5243.47917		300.000		MBVCB.6997808436.NGUYEN DUC MINH ung ho khac phuc thien tai.CT tu 0011004416221 NGUYEN DUC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.78052		50.000		MBVCB.6997808045.ung ho.CT tu 0711000313196 VU DUC LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.87826		2.000.000		020097042209102100522024CRWA645849.878 26.210053.Vi Viet Nam than yeu
10/09/2024 5017.2686		500.000		454129.100924.210053.IBFT Ung ho khac phuc bao lu mien Bac
10/09/2024 5243.47922		10.000		MBVCB.6997808299.Fan F1 driver Carlos Sainz ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1017765936 TANG Y THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.3710		200.000		454682.100924.210054.IBFT Ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5387.88188		500.000		02009704150910210054202450m6571084.88188. 210046.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.87849		200.000		020097041509102100542024HIH5570924.87849. 210054.LE KIEU DIEM chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao so 3 yagi
10/09/2024 5219.3713		1.000.000		548861.100924.210054.Ung ho dong bao sau bao yagi FT24254298537549
10/09/2024 5213.2718		1.000.000		548892.100924.210054.MAI DIEU HUONG chuyen. Ung ho dong bao FT24254021549215
10/09/2024 5217.3730		200.000		254957.100924.210054.Ung ho dong bao mien Bac bi anh huong bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.3736		999.999		548902.100924.210054.Chu Van Thao chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi FT24254298537551
10/09/2024 5214.3747		500.000		125436.100924.210055.ung ho dong bao
10/09/2024 5242.47932		20.000		MBVCB.6997799028.Ung ho Dong bao bi thiet hai do Bao Yagi.CT tu 1038285730 VI THAO MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.3763		200.000		454699.100924.210055.IBFT NHU HUYNH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5220.3762		100.000		944764.100924.210046.DOAN THI THU HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5220.2746		150.000		125704.100924.210055.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5209.3773		100.000		548984.100924.210055.NGUYEN TRAN PHUONG THAO chung tay cung dong bao chiu anh huong bao Yagi FT24254022433546
10/09/2024 5389.87913		500.000		020097042209102100562024OQXO423444.8791 3.210057.CHUNG TAY GOP SUC CUNG DONG BAO MIEN BAC VUOT QUA KHO KHAN
10/09/2024 5214.3798		50.000		125744.100924.210056.Pham Thuy Quynh chuyen tien
10/09/2024 5216.2777		100.000		944968.100924.210051.VO TIEN VON Chuyen tien dong bao thien tai mien bac
10/09/2024 5209.3801		600.000		125069.100924.210056.Coi va Nhon ung lo ho tro bao lu (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5390.87926		50.000		020097040509102100572024UMEJ002214.8792 6.210057.Vietcombank:0011001932418:moi kho khan roi se qua moi nguoi cung nhau co gang nhe
10/09/2024 5245.47942		300.000		MBVCB.6997799181.NGUYEN DUONG THANH TRUC chuyen tien.CT tu 0331000505372 NGUYEN DUONG THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.2781		10.000		211617.100924.210056.VU VIET HOANG ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5218.3805		100.000		913206.100924.210140.DINH VAN DUNG chuyen khoan-100924-21:00:57 913206
10/09/2024 5239.47944		1.000.000		MBVCB.6997797864.NGUYEN THI THU HIEN chuyen tien ung ho ba con mien bac .CT tu 0281000520805 NGUYEN THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.2795		300.000		470821.100924.210058.Nguyen Thi Nhu Hanh chuyen tien tu Viettel Money

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.3819		100.000		454770.100924.210057.IBFT mong mn duoc binh an
10/09/2024 5243.47949		100.000		MBVCB.6997808715.ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 0691000442581 LUONG THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.88291		200.000		020097040509102100582024ZUEB002267.8829 1.210050.Vietcombank:0011001932418:TA THI KIM LOAN chuyen tien
10/09/2024 5388.88292		200.000		020097041509102100582024dpwA571194.8829 2.210058.UNG HO DONG BAO CHIU LU LUT
10/09/2024 5189.87957		20.000		020097042209102100582024BTMV312167.8795 7.210050.blog memejoo ga tto ung ho dong bao sau con bao
10/09/2024 5388.88297		2.000.000		020097042209102100582024GZWO857112.882 97.210059.PHAN NGUYEN TUAN HOANG chuyen tien
10/09/2024 5239.47952		100.000		MBVCB.6997798847.Do Khanh Quynh ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 9354107097 DO KHANH QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.88301		300.000		0200970405091021005920240FHO002297.8830 1.210059.Vietcombank:0011001932418:YAGI
10/09/2024 5387.87974		22.963		020097042209102100582024EGEN718013.8797 4.210059.letuandung
10/09/2024 5214.2822		100.000		549081.100924.210057.QUAN THIEN PHUONG chuyen FT24254038792227
10/09/2024 5390.88312		500.000		020097042209102100582024YPJL633122.88312. 210059.ho tro dong bao mien bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5388.88311		300.000		020097042209102100582024K97B916821.88311 .210039.Khuyen gop ho tro dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5215.2828		200.000		549043.100924.210056.NGUYEN MANH THANG chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254150738461
10/09/2024 5241.47958		1.000.000		MBVCB.6997798716.Doan Hien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0371000469909 DOAN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.5004		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3164492.20240910.66533164492-0333036286_N GUYEN NGOC HIEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.88322		500.000		0200970422091021005820241OAW538941.883 22.210039.chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5241.47959		30.000		MBVCB.6997799268.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien.CT tu 1037546627 NGUYEN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.47963		200.000		MBVCB.6997798647.Ung ho dong bao cac tinh chiu anh huong bao Yagi.CT tu 1027479346 HUYNH PHUC NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.3904		200.000		583319.100924.210100.Pham Thi Ngoc Anh chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5189.89005		100.000		020097042209102101002024AX7M781109.89005.210101.NGUYEN THI QUYNH AN chuyen tien
10/09/2024 5217.2874		3.000.000		549335.100924.210100.Ho Tro Ba Con Vung Lu Mien Bac FT24254609058683
10/09/2024 5239.47968		200.000		MBVCB.6997799637.ung ho dong bao bi anh huong bao lu.CT tu 0631000480535 TRAN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.47969		200.000		MBVCB.6997798058.Chung tay chia se cung dong bao sau bao lu.CT tu 1042399158 HA THI KIM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.89022		250.000		020097041509102101012024GIAc571260.89022.210101.NGUYEN TRAN MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5244.47968		10.000		MBVCB.6997799401.HUY HOANG va GIA BAO ung ho.CT tu 1040491747 DO PHAN HUY HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.47970		200.000		MBVCB.6997809026.Ung ho dong bao lu lut. Mong mn binh an.CT tu 1017493855 DO THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.47970		100.000		MBVCB.6997809143.ung ho cac tinh bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1017434580 HOANG LONG THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.3954		1.000.000		549430.100924.210101.NGO HOANG NAM ANH quyen gop FT24254290715148
10/09/2024 5219.2914		100.000		125589.100924.210102.Ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5017.2924		200.000		125967.100924.210101.Ung ho dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5209.2918		200.000		549438.100924.210101.UNG HO DONG BAO BI LU LUT FT24254308992026
10/09/2024 5240.47976		100.000		MBVCB.6997798788.LUC VAN THANH chuyen tien.CT tu 1036662976 LUC VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.3981		300.000		549492.100924.210102.TRAN THI HAI chuyen FT24254756006720

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.47978		2.000.000		MBVCB.6997799446.LE THI HANG NGA chuyen tien.CT tu 0551000310948 LE THI HANG NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.88379		50.000		020097040509102101022024PRLC002424.88379 .210102.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5387.88398		1.000.000		0200970422091021010220249LJ6904631.88398. 210103.Chau Bot ung ho ba con vung lu Tuyen Quang
10/09/2024 5240.47981		1.000.000		MBVCB.6997809530.Ngoc Nguyenn .CT tu 9862166011 NGUYEN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.89067		1.000.000		020097041509102101032024oQBa571612.89067 .210103.NGUYEN THI HOANG MY chuyen tien
10/09/2024 5390.89061		500.000		020097042209102101022024ZYNi541271.89061 .210103.NGUYEN THI PHUONG THUY ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5387.89070		100.000		020097042209102101022024ED8K833949.8907 0.210103.NGUYEN THI LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.88408		100.000		020097040509102101042024J6E1002485.88408. 210043.Vietcombank:0011001932418:HOANG YEN NHI ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.88415		100.000		0200970422091021010320241Q4X282278.88415 .210104.LE THI DONG chuyen tien
10/09/2024 5217.4026		500.000		945278.100924.210058.VN
10/09/2024 5388.88427		1.000.000		020097042209102101032024Z5QA388003.8842 7.210104.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.2989		200.000		549579.100924.210103.NGUYEN NHI PHUONG NGUYEN chuyen tien FT24254840911404
10/09/2024 5387.89099		100.000		020097042209102101042024NTP3940405.89099 .210056.TRAN VAN DUY chuyen tien
10/09/2024 5219.5013		1.000.000		255179.100924.210105.Cty nha moc chia se voi dong bao Mien Bac
10/09/2024 5161.5011		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3164928.20240910.66533164928-0933544503_U ng ho thiet hai do thien tai
10/09/2024 5189.89111		1.000.000		0200970422091021010420246KOM153135.8911 1.210105.goi chut yeu thuong
10/09/2024 5242.47993		500.000		MBVCB.6997809614.Duc Doanh Kim Ngoc ung ho dong bao vung lu.CT tu 0491000037190 LE DUC DOANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.47993		140.000		MBVCB.6997799824.ung ho thiet hai do bao. mong moi nguoi binh an.CT tu 0401001498408 PHAM THI NGOC THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.48002		1.000.000		MBVCB.6997798947.Nhan Qui ung ho cuu tro nguoi dan gap kho khan vung bao lu.CT tu 0111000333105 NGUYEN THI NHAN QUI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.5039		1.000.000		913425.100924.210106.GIA DINH DEP XINH CHIA SE CUNG DONG BAO MIEN BAC-100924-21:01:06 913425
10/09/2024 5189.89142		50.000.000		020097042209102101052024FSYK402955.8914 2.210106.Yun Viet Nam ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5212.5045		17.000		212446.100924.210106.Tam long nho giúp đỡ khắc phục sau bão
10/09/2024 5213.4088		200.000		549750.100924.210106.Xin gửi 1 chút tam long đến bà con vùng lũ FT24254214442006
10/09/2024 5189.89153		200.000		0200970422091021010620241PQ9142776.89153 .210107.CHUNG THI TUYET TRAM chuyen tien cuu tro cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bão số 3
10/09/2024 5388.89156		100.000		020097042209102101062024MT03392133.8915 6.210107.e có chút tam long gửi cho người đàn bà ảnh hưởng do bão mong mọi người sớm vượt qua á
10/09/2024 5240.48007		99.999		MBVCB.6997799792.LE THI NGA chuyen tien.CT tu 1030003796 LE THI KIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.89174		50.000		020097042209102101062024HOUB691666.8917 4.210047.chau con là học sinh nên không có gì nhiều á. chau xin đóng góp 1 ít để giúp đỡ mọi người á
10/09/2024 5388.89178		200.000		0200970422091021010620244OB967616.89178 .210107.ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5388.88485		200.000		020097041509102101072024cO9W571718.8848 5.210047.NGUYEN HUONG GIANG Chuyen tien UH dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5215.4113		100.000		212556.100924.210107.Ung ho dong bao
10/09/2024 5217.4131		500.000		549829.100924.210107.DO DUC THINH chuyen FT24254511844631
10/09/2024 5215.4138		1.000.000		053215.100924.210108.VIETINBANK CK NGUOI GUI Thi Hai Hoa NGUYEN MS 1040210099

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.48015		300.000		MBVCB.6997800339.Dong Bao mien Bac co len.CT tu 1039352142 NGUYEN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.4149		200.000		549852.100924.210107.Mot chut suc nho mong moi nguoi binh an va som on dinh cuoc song a. FT24254614633738
10/09/2024 5213.5090		100.000		945442.100924.210102.ho tro cuu nan
10/09/2024 5239.48019		1.000.000		MBVCB.6997809823.Do Chi Thien ung ho ba con bi lu lut.CT tu 1019489723 DO CHI THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.88518		1.000.000		0200970422091021010820242N4U678351.88518 .210109.Ho tro khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5218.4176		500.000		945552.100924.210104.Vu Linh ung ho ban cuu tro TW,la lanh dum la rach,la rach it dum la rach nhieu
10/09/2024 5242.48022		100.000		MBVCB.6997798988.TRINH THU HA chuyen tien.CT tu 1027378915 TRINH THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.4180		500.000		125758.100924.210110.PHAM THANH NAM ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5243.48024		500.000		MBVCB.6997800344.LE QUOC DUY ung ho dong bao lu lut.CT tu 9965228866 LE QUOC DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.89253		100.000		020097041509102101102024UA3z571437.89253 .210110.Ung ho cac tinh bi bao lu do bao Yagi
10/09/2024 5245.48025		2.000.000		MBVCB.6997810093.VI THI HOP ung ho nguoi dan ngap lut.CT tu 0551000064995 VI THI HOP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.48030		50.000		MBVCB.6997800523.con xin duoc gop mot phan tien nho de co the giup do moi nguoi bi anh huong trong mua bao lu a .CT tu 1036116698 PHAN THI NHAN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.88567		1.000.000		0200970422091021011120248ME9449651.8856 7.210112.DO MANH CUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.4193		200.000		549922.100924.210108.HOANG NHAT MINH chung tay gop suc ho tro dong bao FT24254635506330
10/09/2024 5218.4202		999.999		549966.100924.210109.cuu tro bao yagi FT24254016671903
10/09/2024 5209.4224		1.000.000		126640.100924.210110.Quynh Nhu chau xin gop chut it mong moi nguoi binh an

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.4234		500.000		913543.100924.210110.UNG HO LU LUT YAGI2024-100924-21:01:11 913543
10/09/2024 5017.5152		200.000		126659.100924.210110.Nguyen Khanh Ly chuyen tien
10/09/2024 5017.5168		45.000		454911.100924.210111.IBFT .
10/09/2024 5215.5170		10.000.000		550111.100924.210111.Duoc si Nguyen 5G ung ho cac tinh bao lu FT24254285761027
10/09/2024 5017.5166		300.000		550102.100924.210111.KHUC TUAN DUONG chuyen ung ho ba con vung bao FT24254209904551
10/09/2024 5388.89310		500.000		020097040509102101132024WI60002914.89310 .210113.Vietcombank:0011001932418:chia se cung dong bao trong lu lut
10/09/2024 5216.5190		500.000		913540.100924.210112.TRAN THI NHU QUYNH CK UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3-100924-21:01:11 913540
10/09/2024 5245.48044		50.000		MBVCB.6997800685.DO HIEN ANH chuyen tien.CT tu 1017187442 DO HIEN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.5090		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3166299.20240910.66533166299-0859495055_U ng ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5390.88604		100.000		020097040509102101132024VGLU002930.8860 4.210113.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO BI LU LUT
10/09/2024 5387.88607		500.000		020097042209102101122024LG3M411016.8860 7.210113.gia dinh ThinhDaathon6 Bac TrachBo trach Quang Binh ung ho phuc hoi sau bao lu MBac
10/09/2024 5017.5205		100.000		126419.100924.210111.cua it nhung long nhiều, mong nhan dan an toan vuot qua thien tai lan nay. chuc moi nguoi nhieeuf suc khoe (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5218.5212		50.000		126443.100924.210112.Nguyen Ngoc Anh dong gop ung ho
10/09/2024 5239.48047		500.000		MBVCB.6997800727.NGUYEN THI LIEU ung ho bao lut.CT tu 0351000652878 NGUYEN THI LIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.4299		200.000		945545.100924.210104.Chuyen tien cuu tro ba con vung bao lu
10/09/2024 5390.88619		50.000		0200970415091021011420242L5G571869.88619. 210114.ung ho nguoi dan anh huong bao yagi
10/09/2024 5389.88624		50.000		0200970422091021011320240PEX490919.88624 .210106.NGUYEN VIET AN ung ho dong bao gap bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.5262		1.000.000		392922.100924.210113.DO THI HAI NHU Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.89357		20.000		020097042209102101132024BYYE757014.89357.210115.dc 1 bua an sang thui a
10/09/2024 5189.89359		100.000		020097042209102101132024RIIN701513.89359.210115.TRUONG NGUYEN THIEN AN chuyen tien
10/09/2024 5390.88637		100.000		0200970422091021011420247QRQ994796.88637.210115.KIM MANH QUANG chuyen tien
10/09/2024 5209.4360		200.000		126803.100924.210113.Ta Quang Truong chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5189.89368		300.000		0200970422091021011420240TKG913324.89368.210115.ung ho dong bao mien bac khac phuc bao va lu lut
10/09/2024 5212.5280		500.000		550396.100924.210114.NGUYEN THI NHU ANH ung ho cuu tro bao lu, cau mong nguoi dan tai qua nan khoi, khong con mot ai bi thuong vong FT24254419662250
10/09/2024 5243.48053		50.000		MBVCB.6997809570.LAM CHI THIEN chuyen tien.CT tu 9945363909 LAM CHI THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.5073		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66533165323.20240910.66533165323-0902850717_N GUYEN HOANG KIM NGAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5239.48055		200.000		MBVCB.6997800786.TRAN THI THU UYEN chuyen tien.CT tu 1043830190 TRAN THI THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.5298		500.000		550389.100924.210114.Ung ho dong bao lu lut .Mong tat ca binh an FT24254721575566
10/09/2024 5216.4400		200.000		126576.100924.210115.Yeu To Quoc. Yeu dong bao
10/09/2024 5245.48058		200.000		MBVCB.6997810272.Ung ho mien Bac khac phuc bao YAGI.CT tu 1015854221 NGUYEN THI PHUONG LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.4396		5.000.000		946323.100924.210106.gd LeVuPhuong crang can tho ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5017.5313		1.000.000		472974.100924.210116.HUYNH THI DONG NGHI CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5387.89436		20.000		020097042209102101162024NMQX765384.89436.210117.PHAM HOANG THAO VY chuyen tien
10/09/2024 5220.4454		50.000		455083.100924.210117.IBFT MOT CHUT TAM LONG UNG HO MB DO BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.4459		500.000		550561.100924.210116.HUYNH DUC ANH chuyen FT24254514217508
10/09/2024 5241.48070		200.000		MBVCB.6997800707.LE HA NHI cuu tro.CT tu 0091000614483 LE HA NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.4481		2.000.000		125992.100924.210118.NGUYEN THI NGOC DUNG chuyen tien
10/09/2024 5209.4484		1.000.000		945918.100924.210113.DO THI NGOC ANH Chuyen tien ho tro anh huong bao Yagi
10/09/2024 5161.5122		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2684737.20240910.66532684737-0799668050_U ng ho ba con sau bao cua it long nhieu a
10/09/2024 5212.5371		200.000		708925.100924.210108.gia dinh be Duc Hieu ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5242.48074		500.000		MBVCB.6997799932.Gui tien cuu tro nguoi dan bao lu mien Bac.CT tu 0111000329629 LE THI CHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.88721		500.000		020097041509102101182024u3Yr571990.88721. 210118.DAO THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5218.4513		50.000		550669.100924.210118.chau xin ung ho FT24254619605171
10/09/2024 5213.4512		100.000		946364.100924.210111.Ung ho dong hanh cung dot bao Yagi
10/09/2024 5212.5392		100.000		550675.100924.210118.DANG HAI YEN chuyen tien FT24254769243126
10/09/2024 5212.4521		500.000		550688.100924.210118.Ung ho dong bao FT24254257826592
10/09/2024 5217.4526		500.000		118180.100924.210118.Ung ho dong bao khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.89497		2.000.000		020097042209102101182024LEFA914989.8949 7.210110.NGUYEN DUC VIEN chuyen tien ung ho thien tai lu lut
10/09/2024 5078.78232		1.000.000		MBVCB.6997809141.PHAM HOANG KHANH VI va TRUONG VAN HOANG ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0041000204292 PHAM HOANG KHANH VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.4531		500.000		437409.100924.210113.NGUYEN THI THUY HAN Chuyen tien thuong goi chut tam long nho
10/09/2024 5214.5414		1.000.000		127711.100924.210118.Nguyen Manh Trieu chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5220.5418		200.000		946415.100924.210113.LE QUANG LOI UNG HO MIEN BAC THAN THUONG

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.89509		100.000		020097040509102101192024P8TC003209.89509 .210119.Vietcombank:0011001932418:HO QUOC THAI ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5217.4548		300.000		940151.100924.205943.NGUYEN THI TRINH Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5216.5423		500.000		945346.100924.210100.Chuc moi nguoi binh an.
10/09/2024 5215.5425		100.000		550771.100924.210119.Ung ho dong bao va cac tinh tp bi thiet hai do bao so 3 Yagi FT24254085164996
10/09/2024 5239.48082		100.000		MBVCB.6997810916.NHAN THANG HAO chuyen tien cuu tro lu lut.CT tu 9384778128 NHAN THANG HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.4572		300.000		550812.100924.210120.TRINH DUC THINH ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3 FT24254291229905
10/09/2024 5216.4581		100.000		550818.100924.210120.NGUYEN THI VAN ung ho nguoi dan vung lu FT24254778605349
10/09/2024 5212.5445		100.000		455655.100924.210120.IBFT VO THI YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5387.88770		100.000		0200970422091021012020240E5Y566889.88770. 210121.Tam long nho cua con a. Mong moi nguoi binh an. Viet Nam co len.
10/09/2024 5189.89564		300.000		02009704220910210120202454R1131449.89564. 210121.VIET NAM CO LEN
10/09/2024 5078.78249		100.000		MBVCB.6997810956.ung ho thiet hai do bao so 3.CT tu 0461000601535 NGUYEN THI THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.48091		200.000		MBVCB.6997801497.Yeu thuong moi nguoi.CT tu 0071001267050 PHAN THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.89579		1.000.000		020097040509102101222024WF3N003300.8957 9.210122.Vietcombank:0011001932418:HOAN G THI LUYEN ung bao YaGi ba con mien bac co len
10/09/2024 5220.4603		1.000.000		550864.100924.210120.NGUYEN THI HUE chuyen ung ho bao lu FT24254873571903
10/09/2024 5212.4628		200.000		945912.100924.210113.huong ve cac tinh chiu thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5214.4644		500.000		946467.100924.210115.ung ho mien bac bao so 3
10/09/2024 5017.4648		50.000		550960.100924.210122.Le Thi Thao xin ung ho ba con khac phuc sau bao Yagi FT24254087245709

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.4652		100.000		550971.100924.210122.TRAN THI THANH AN ung ho cac tinh bao lu. Mong tat ca moi nguoi binh an FT24254828436831
10/09/2024 5189.89610		100.000		0200970415091021012320247Zkd572576.89610.210123.HUYNH HUYEN TRAN chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5189.88810		100.000		020097042209102101222024MU3D713489.88810.210123.Ung ho dong bao bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5387.88825		200.000		020097041509102101232024HdgW572590.88825.210123.ung ho dong bao
10/09/2024 5213.4688		100.000		913769.100924.210122.GOM 1 PHAN NHO A-100924-21:01:23 913769
10/09/2024 5215.4695		200.000		551064.100924.210123.LE NGUYEN TUONG VY ung ho bao lut mien bac FT24254636089505
10/09/2024 5189.88832		500.000		020097041509102101242024qCnB572597.88832.210124.NGUYEN DOAN TIEN chuyen tien
10/09/2024 5240.48100		1.000.000		MBVCB.6997810466.MAI THI NGOC LAN ung ho khac phuc thien tai.CT tu 1985670630 MAI THI NGOC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.48104		100.000		MBVCB.6997811342.HOANG THI NHUNG chuyen tien.CT tu 0351000988464 HOANG THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.4706		300.000		551090.100924.210123.TRAN QUOC HOAN chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254872705004
10/09/2024 5017.5539		300.000		946273.100924.210108.HO NGOC LONG Mong ba con mien Bac som vuot qua kho khan.
10/09/2024 5244.48109		500.000		MBVCB.6997801622.DOI THI THU THAO chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0621000461799 DOI THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.48112		50.000		MBVCB.6997801567.TRAN THI YEN PHUONG ung ho nguoi dan vung lu bao yagi.CT tu 1034024801 TRAN THI YEN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.4743		500.000		255666.100924.210125.Ung ho dong bao
10/09/2024 5017.4755		50.000		551156.100924.210124.NGUYEN THI VAN KHANH chuyen FT24254267502303

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.48114		100.000		MBVCB.6997798801.DONG TUAN KIET chuyen tien cuu tro bao so 3.CT tu 0071003324782 DOAN THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.4753		200.000		551158.100924.210124.Ung ho dong bao lu lut FT24254211486380
10/09/2024 5209.5586		100.000		946575.100924.210120.ung ho nhan dan mien Bac va mien Trung
10/09/2024 5218.4765		1.000.000		947231.100924.210120.NGO THI TAM Chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5387.88876		500.000		02009704220910210125202443NV241492.88876 .210126.ung ho dong bao mien bac bao yagi
10/09/2024 5388.89669		800.000		0200970422091021012420245OPP618744.89669 .210125.MINH KHUYEN Quoc Tuan gui l chut nho ung ho ba con dong bao lu lut a
10/09/2024 5389.89705		200.000		020097041509102101262024NR7n572655.89705 .210126.ung hobaconvungthientai
10/09/2024 5245.48120		2.000.000		MBVCB.6997811566.ung ho bao lu.CT tu 0851000011014 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.5617		100.000		126197.100924.210126.ung ho ba con bao yagi
10/09/2024 5215.5621		200.000		551270.100924.210126.Ung ho dong bao vung lu FT24254398403060
10/09/2024 5241.48122		797.335		MBVCB.6997811330.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 0251002744611 NGUYEN THI NGOC TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.89719		200.000		020097042209102101262024AQC9872106.8971 9.210127.TRAN BAO TRAM chuyen tien
10/09/2024 5189.89721		500.000		020097041509102101272024GbTG572671.8972 1.210127.TRAN DIEU HUONG - Lung Beo ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5239.48125		500.000		MBVCB.6997801518.Nguoi ham mo Bui Cong Nam va Duy Khanh ATVNCG ung ho dong bao chong bao yagi.CT tu 0071001261085 TRAN TUAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.88901		200.000		020097041509102101272024FusS572333.88901. 210127.TRAN MINH TUYEN chuyen mong ba con som vuot qua
10/09/2024 5216.5632		400.000		551301.100924.210127.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254202352179
10/09/2024 5390.88908		50.000		020097042209102101262024JBE6237214.88908. 210127.Ung ho ba con khac phuc sau bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.4814		200.000		430832.100924.210018.Hong Ngoc Trong Khang Ung ho dong bao mien Bac chung tay khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5212.4818		100.000		946618.100924.210122.ung ho dong bao
10/09/2024 5213.5639		200.000		551326.100924.210127.Ung ho bao lu cho cac tinh FT24254976807627
10/09/2024 5078.78294		100.000		MBVCB.6997801544.NGUYEN THI CAM TRUC chuyen tien ung ho khac phuc thien tai do bao Yagi.CT tu 9389819267 NGUYEN THI CAM TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.48130		200.000		MBVCB.6997800884.Ung ho dong bao anh huong bao yagi.CT tu 1025787732 NGUYEN THI LINH CHI toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.4822		500.000		551357.100924.210127.LE THI MINH DIEU chuyen FT24254250960479
10/09/2024 5388.88923		300.000		0200970415091021012820241AjU572696.88923 .210128.PHAN THI THAO ho tro lu lut
10/09/2024 5390.88924		10.000.000		020097042209102101262024UQG3245312.8892 4.210128.TRAN BA THAI chuyen tien
10/09/2024 5217.5655		100.000		473105.100924.210127.Cil K Thai chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5218.4845		100.000		128075.100924.210127.Vu Thi Dung chuyen tien
10/09/2024 5389.89765		200.000		0200970422091021012720241WJV385654.8976 5.210128.Con Hai Nam va con Nhat Mai ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5389.89770		100.000		020097041509102101282024fFDZ572374.89770 .210129.TRINH LINH CHI ung ho dong bao VN
10/09/2024 5220.4856		100.000		551405.100924.210128.Mong moi nguoi binh an FT24254499548509
10/09/2024 5387.89778		100.000		020097042209102101282024HPNT818110.8977 8.210129.BUI VAN CHIEM ung ho dong bao bi anh huong bao lu YAGI
10/09/2024 5212.4869		300.000		358511.100924.210119.UNG HO DONG BAO BI LU LUT va ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5219.5697		200.000		551456.100924.210129.gop chut tam long a FT24254094995666
10/09/2024 5216.4892		500.000		551472.100924.210129.Cau mong moi nguoi deu binh an FT24254323683878
10/09/2024 5219.5702		14.000		214263.100924.210128.chau co mot it a du khong nhieu khong du mua 1 cai ao phao nma chau van mong cac ban tre nhu chau moi nguoi mot it de du cho ba con vuot qua mua bao nay a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.88963		500.000		020097041509102101302024pFqK572738.88963 .210130.NGUYEN THI HUE chuyen tien
10/09/2024 5244.48149		500.000		MBVCB.6997802567.Be Xoai ung ho dong bao VN.CT tu 9987773845 BUI THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.89845		100.000		020097042209102101302024YPNS132282.8984 5.210123.NGUYEN THI NGOC HUYEN chuyen tien giup do dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5244.48151		500.000		MBVCB.6997811350.VU MANH CUONG ung ho ba con vung lu lut mien bac.CT tu 1035416624 VU MANH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.4973		20.000		947594.100924.210128.CUA IT LONG NHIEU, MONG BA CON TAI QUA NAN KHOI
10/09/2024 5212.4974		100.000		946696.100924.210125.NGUYEN HOAI BICH THUONG Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5220.5768		100.000		100109.100924.210131.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5209.4983		100.000		667719.100924.210132.PHAN NGUYEN MINH THU chuyen tien cung ho khac phuc hau qua bao
10/09/2024 5209.4975		5.000		127530.100924.210131.Luu Tung Lam chuyen tien
10/09/2024 5212.4996		1.200.000		551701.100924.210132.Ck ung ho bao lu mien Trung FT24254740050097
10/09/2024 5216.6003		1.000.000		126344.100924.210133.Nguyen van chuong ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5189.90035		500.000		020097042209102101322024FQZG396854.9003 5.210113.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.48162		500.000		MBVCB.6997802668.ung ho dong bao khac phuc bao.CT tu 1030724988 BUI THI HONG DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.89898		500.000		020097041509102101332024djK6572497.89898. 210133.Phat Tu PD HUONG SEN ung ho ba con khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5240.48166		2.000.000		MBVCB.6997802342.TRAN THI YEN chuyen tien ung ho ba con vung bao lu Yagi.CT tu 0161001749238 TRAN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.48168		200.000		MBVCB.6997812034.NGUYEN THI KIM HUONG chuyen tien.CT tu 1019600819 NGUYEN THI KIM HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.48169		500.000		MBVCB.6997802843.NGUYEN TUAN ANH xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0351001241772 NGUYEN TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.89924		200.000		0200970422091021013320241FOO450712.8992 4.210114.LE THI NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5243.48173		500.000		MBVCB.6997803008.Ung ho nguoi dan vung bao lu.CT tu 0341000658216 MAI THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.90064		200.000		0200970415091021013420248mL6573020.90064 .210134.NGUYEN LE HUONG HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5213.6054		300.000		456339.100924.210134.IBFT TRUONG THI LOAN ung ho mien lu lut
10/09/2024 5213.6061		10.000		473764.100924.210134.VU THUC ANH chuyen tien
10/09/2024 5242.48174		300.000		MBVCB.6997801805.MA KIM NGAN chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac khac phuc bao so 3.CT tu 1023892273 MA KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.6070		300.000		126391.100924.210134.DINH THI THANH TAM ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5242.48175		100.000		MBVCB.6997812255.ho tro mien Bac.CT tu 0071001117266 BUI THI HONG CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.5841		35.000		551858.100924.210134.MAI THI NUOI chuyen FT24254189341532
10/09/2024 5217.5847		200.000		126388.100924.210135.Ung ho Cuu tro dong bao
10/09/2024 5214.6083		1.000.000		551856.100924.210134.PHAN THI BICH PHUONG chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254032934716
10/09/2024 5212.6084		1.000.000		551876.100924.210135.LE THI CAM TU ung ho dong bao mien Bac FT24254016673855
10/09/2024 5214.6089		200.000		460160.100924.210135.Nguyen Yen Nhi ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.90091		100.000		02009704220910210135202408M9548909.90091 .210136.Chia se cung nguoi dan vung baolu
10/09/2024 5220.6092		100.000		947601.100924.210128.NGUYEN VAN NHUAN Chuyen tien
10/09/2024 5389.90094		500.000		020097042209102101352024WNOE792381.900 94.210136.ung ho khac phuc bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.89962		500.000		020097041509102101352024ura5572865.89962. 210136.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5220.6106		100.000		947521.100924.210127.cuu tro bao yagi
10/09/2024 5387.89980		100.000		0200970422091021013520244KRJ942146.89980 .210116.VUONG THI HUYEN chia se den noi bi anh huong lu lut a. con xin cam on a
10/09/2024 5390.89984		500.000		020097040509102101362024GI9X003956.89984. 210136.Vietcombank:0011001932418:kate anh chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5241.48182		100.000		MBVCB.6997801957.la lanh dum la rach cuu tro com bao yagi.CT tu 1071000578254 LUONG THI LEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.48182		200.000		MBVCB.6997811281.PHAM PHUNG NGOC TRAN chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1043497395 PHAM PHUNG NGOC TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.5891		500.000		914040.100924.210246.GD CON THAN GUI DONG BAO CHIU ANH HUONG CUA BAO YAGI-100924-21:01:36 914040
10/09/2024 5239.48184		1.000.000		MBVCB.6997812062.Fan Luu Vu chung tay ung ho dong bao.CT tu 0011004144377 DINH THI HUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.6125		500.000		947442.100924.210125.Ung ho dong bao.
10/09/2024 5216.6129		209.000		947804.100924.210133.DONG KHANH LINH Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5212.5901		100.000		128752.100924.210136.Vu Thuy Trinh chuyen tien
10/09/2024 5388.90133		500.000		020097042209102101362024MGX0835797.9013 3.210137.NGUYEN THI DINH ung ho dong bao gap lu lut
10/09/2024 5218.6156		200.000		551900.100924.210135.Mong moi nguoi deu binh an FT24254953438232
10/09/2024 5209.5914		500.000		551913.100924.210135.NGUYEN NGOC TRANG FT24254622086524
10/09/2024 5218.5909		200.000		456402.100924.210137.IBFT Mong cuu giup dong bao mien bac
10/09/2024 5161.5196		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2395448.20240910.66532395448-0392356254_U ng ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.5934		500.000		552014.100924.210137.Ung ho dong bao gap thien tai lu lut FT24254958833709
10/09/2024 5220.6165		50.000		551888.100924.210135.DUONG NGOC HUE ung ho dong bao bao lu FT24254257827898

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.6175		10.000		214825.100924.210136.NGUYEN THANH TUNG chuyen tien
10/09/2024 5216.5949		200.000		474088.100924.210138.Ung ho ng dan vung lu
10/09/2024 5389.90168		20.000		0200970415091021013920240Set572957.90168.210139.ung ho ba con qua con lu mong ba con binh an
10/09/2024 5213.6200		200.000		552048.100924.210137.DANG VAN PHAT chuyen FT24254557800361
10/09/2024 5244.48198		500.000		MBVCB.6997802615.xin gop chut it ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 1026896139 VO VAN QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.90175		100.000		020097042209102101382024T01L225942.90175.210139.ung ho vung lu
10/09/2024 5390.90174		1.000.000		020097042209102101382024R00Q176233.90174.210139.NGUYEN THI QUYNH chuyen tien ung ho nguoi dan anh huong bao yagi
10/09/2024 5241.48199		200.000		MBVCB.6997812351.PHAN THI DIEM QUYNH chuyen tien ung ho dong bao mien bac.CT tu 0181003461311 PHAN THI DIEM QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.90179		100.000		020097041509102101392024fM4573132.90179.210139.QR - chung tay vuot qua bao lu
10/09/2024 5218.5979		100.000		456413.100924.210139.IBFT TU THI NHU Y chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5214.6224		100.000		313831.100924.210137.LE VAN MANH chuyen tien
10/09/2024 5214.6230		200.000		118425.100924.210139.Tran Thi Tuyet Mai chuyen tien
10/09/2024 5240.48201		200.000		MBVCB.6997810845.VU THI KHUYEN chuyen tien.CT tu 1025336646 VU THI KHUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.6241		50.000		255999.100924.210140.TRAN TRUONG TRUC QUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5218.6256		500.000		552193.100924.210139.NGO PHUONG THAO chuyen UNG HO DONG BAO LU LUT FT24254829691262
10/09/2024 5387.91085		100.000		020097042209102101392024DXXR654813.91085.210140.NGUYEN VAN MINH chuyen tien ung ho nguoi dan vung lu bao
10/09/2024 5214.6260		50.000		552223.100924.210140.Co len mien bac FT24254695761367

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.6266		500.000		947894.100924.210135.DINH THI BICH TRAM ho tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5390.90221		100.000		020097042209102101402024FSHY808211.9022 1.210141.chung tay giúp do dong bao vung lu
10/09/2024 5245.48207		500.000		MBVCB.6997802680.Tu mien Nam gui chut tam long chia se cung Mien Bac khac phuc hau qua sau con bao Yagi.CT tu 0181003618352 TRAN THI HONG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.48208		50.000		MBVCB.6997803217.NGUYEN PHAM MINH ANH chuyen tien cuu tro.CT tu 1017921299 NGUYEN PHAM MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.48212		100.000		MBVCB.6997802907.NGUYEN THI NGOC HA ho tro dong bao mien Bac.CT tu 1367376760 NGUYEN THI NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.48211		300.000		MBVCB.6997811500.ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0351000699169 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.7051		10.000		552332.100924.210141.NGOC PHUNG dana with metta FT24254924271733
10/09/2024 5388.91124		1.000.000		020097040509102101422024XFT8004234.91124 .210142.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI YEN nguyen van quang ung ho mien bac
10/09/2024 5216.6321		100.000		552350.100924.210141.NGUYEN THI THU TRANG chuyen FT24254164873031
10/09/2024 5214.6329		999.999		914175.100924.210142.GIA DINH CO TAM LONG UNG HO NGUOI DAN VIET NAM CHONG BAO YAGI-100924-21:01:42 914175
10/09/2024 5243.48214		1.000.000		MBVCB.6997803567.Ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 1035234136 VU VAN DUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.48214		1.000.000		MBVCB.6997803282.1 chut tam long mong ba con som vuot qua thien tai.CT tu 9962849697 LE THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.48216		20.000		MBVCB.6997802466.TRAN XUAN HAO chuyen tien ung ho dong bao vung lu mien bac bao so 3.CT tu 9701116666 TRAN XUAN HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.7059		888.888		552385.100924.210142.Tqh ung ho dong bao khac phuc thien tai lu lut FT24254034542362
10/09/2024 5239.48217		200.000		MBVCB.6997803949.ung ho nguoi dan vung lu lut sau bao Yagi.CT tu 1027338976 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.7063		150.000		667739.100924.210143.Nguyen Thi Thanh . ung ho dong bao anh huong bao so 3 (yagi)
10/09/2024 5215.7068		700.000		946958.100924.210135.ung ho dong bao
10/09/2024 5213.6382		1.000.000		440484.100924.210138.Quyen gop bao Yagi
10/09/2024 5240.48219		200.000		MBVCB.6997812954.ung ho.CT tu 9888786686 NGUYEN THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.48222		100.000		MBVCB.6997803043.DAO THI PHUONG LINH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 1013637991 DAO THI PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.90266		200.000		020097042209102101432024V0KW723494.9026 6.210144.NGUYEN HUYNH MINH TRI ung ho sua chua thiet bai sau bao so 3
10/09/2024 5213.7110		200.000		552491.100924.210143.viet nam co len FT24254809909700
10/09/2024 5244.48223		213.520		MBVCB.6997803725.Chau Phong Chung Tay giup ba con Ngoai Bac vuot qua kho khan.CT tu 1022057232 BUI THANH PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.91171		500.000		020097042209102101432024RFU1519110.91171 .210144.Fanpage Sunflower Oh HanBin fan HanbinNgo Ngoc Hung ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5239.48226		200.000		MBVCB.6997803009.NGUYEN THI HONG NGOC ung ho .CT tu 0591000365772 NGUYEN THI HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.91180		100.000		020097042209102101432024HZOQ736417.9118 0.210124.MAI THI YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5017.6407		500.000		947848.100924.210134.NGUYEN THI MY CHAU Chuyen tien
10/09/2024 5161.5265		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3249013.20240910.66533249013-0352066732_U ng ho dong bao cac Tinh thiet hai do bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.7142		1.000.000		949147.100924.210141.cua hang dang hanh chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5212.6427		5.000.000		948092.100924.210140.Gia dinh An Nhi xin gui nguoi dan bi thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5189.91197		37.720		020097042209102101432024RVDB531223.9119 7.210145.ntdat ung ho chut nho toi ba con
10/09/2024 5240.48232		100.000		MBVCB.6997812918.TRAN THI DUYEN ung ho nguoi dan chong lu.CT tu 0961000018553 TRAN THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.6434		100.000		914208.100924.210228.UNG HO CUU TRO BAO YAGI-100924-21:01:45 914208
10/09/2024 5390.91209		40.000		0200970422091021014420240SMI524423.91209 .210145.NGUYEN PHUONG THUY chuyen tien
10/09/2024 5219.7158		100.000		947949.100924.210136.NGUYEN THI LE Chuyen tien
10/09/2024 5213.7161		500.000		126628.100924.210145.NGUYEN THI THU HIEN chuyen tien ung ho nhan dan vung bao lu
10/09/2024 5214.7163		50.000		946965.100924.210136.chau la hs, ko co nhieu. xin phép duoc gop chut it ung ho moi nguoi a
10/09/2024 5216.6441		100.000		149057.100924.210145.PHAM VAN THANG CHUYEN TIEN
10/09/2024 5189.90321		100.000		020097042209102101452024ZDC2215851.9032 1.210146.PHAM LINH NHI chuyen tien
10/09/2024 5240.48238		1.000.000		MBVCB.6997804277.NGUYEN TIEN HUNG ung ho thien tai.CT tu 0931004203622 NGUYEN TIEN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.7178		184.000		256098.100924.210146.DO GIA HIEU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5242.48239		30.000		MBVCB.6997813019.CAO TUAN VIET ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 2710026666 CAO TUAN VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.6452		200.000		474841.100924.210146.ung ho ba con bi bao yagi
10/09/2024 5215.6454		500.000		129837.100924.210145.Nguyen Thi Hong Nhung chuyen tien
10/09/2024 5217.6462		200.000		552596.100924.210145.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254343815136
10/09/2024 5217.7190		500.000		552634.100924.210145.TRAN NGOC ANH FT24254872706705

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.90336		230.000		020097042209102101452024VGIK887179.90336 .210126.NGUYEN VAN LAM chuyen tien
10/09/2024 5218.6474		300.000		552535.100924.210144.DIEU GIA TUE chuyen ung ho ba con bi anh huong do bao yagi FT24254721577840
10/09/2024 5388.91258		1.000.000		020097040509102101472024XJUG004454.9125 8.210147.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5215.6508		500.000		552755.100924.210147.Ung ho cac tinh bi lu lut FT24254700865511
10/09/2024 5189.90358		1.000.000		020097042209102101462024EHXI613560.90358 .210139.cam do Thanh Tin ho tro Mien Bac
10/09/2024 5214.6514		50.000		552762.100924.210147.Ung ho cuu tro bao lu FT24254264164886
10/09/2024 5244.48249		3.000		MBVCB.6997803850.VO THANH LINH chuyen tien.CT tu 1017038922 VO THANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.7231		500.000		460211.100924.210147.PHAM THI HUONG LY ck ho tro khac phuc hau qua do thien tai
10/09/2024 5213.6527		100.000		949261.100924.210143.MAI VIET CUONG Chuyen tien ung ho Dong bao bi anh huong boi thien tai
10/09/2024 5214.6531		500.000		943971.100924.210055.TA THI TO UYEN Chuyen tien
10/09/2024 5216.6545		500.000		552803.100924.210148.DANG KHANH LINH chuyen FT24254635509255
10/09/2024 5240.48257		23.603		MBVCB.6997803824.Ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 1034606656 TRAN LE TRONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.91316		100.000		020097042209102101482024REOO156149.9131 6.210149.mong ca nuoc vuot qua giai doan nay
10/09/2024 5212.7267		200.000		914329.100924.210232.CAO NGOC ANH QUYNH transfer-100924-21:01:49 914329
10/09/2024 5215.6568		50.000		126756.100924.210149.PHAM NGOC TAM chuyen tien
10/09/2024 5213.7272		200.000		129962.100924.210148.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.91330		100.000		020097042209102101482024O4F3442067.91330 .210150.NGUYEN DUC MINH ho tro dong bao
10/09/2024 5390.91331		300.000		020097042209102101482024VLA326071.9133 1.210150.NGUYEN THI THUY DUONG ung ho chia se kho khan voi ba con

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.5239		5.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66533248906.20240910.66533248906-0347348824_N GUYEN THI NGOC THAM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.90414		300.000		0200970415091021015020240fjq573381.90414.210150.VU THI HONG NHUNG chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5243.48261		10.000		MBVCB.6997804227.TRUONG THI KIM OANH chuyen tien.CT tu 1046198625 TRUONG THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.48263		200.000		MBVCB.6997804225.KHONG THI ANH DAO chuyen tien ung ho mien Bac .CT tu 1021225759 KHONG THI ANH DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.7287		50.000		552922.100924.210149.Ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3 FT24254609795910
10/09/2024 5017.7296		200.000		129316.100924.210149.Ung ho bao lut
10/09/2024 5078.78447		100.000		MBVCB.6997812493.TRAN KIM PHUNG chuyen tien.CT tu 1035722089 TRAN KIM PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.48263		100.000		MBVCB.6997813334.mong moi nguoi binh an vuot qua con bao lu.CT tu 1020961069 VO NGUYEN MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.48268		300.000		MBVCB.6997813514.DANG NGOC CANH chuyen tien.CT tu 1034202869 DANG NGOC CANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.48270		200.000		MBVCB.6997813446.NHU TIEN TRINH chuyen tien.CT tu 1030599529 NHU TIEN TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.7320		500.000		126813.100924.210151.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5213.7327		2.000.000		552985.100924.210150.Pham Hai Yen co chut long gui toi ba con vung thien tai FT24254291231082
10/09/2024 5387.91389		1.000.000		020097042209102101502024LLK3587021.91389.210151.HOANG NGOC THU
10/09/2024 5220.6640		500.000		553021.100924.210151.NGUYEN THI KIM NGAN chuyen FT24254010819642

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.48272		50.000		MBVCB.6997804712.ung ho dong bao vung lu.CT tu 0301000429978 KIEU THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.7341		500.000		948222.100924.210145.ung ho khac phuc bao so3
10/09/2024 5240.48275		200.000		MBVCB.6997804736.NGUYEN THI THANH NHAN ung ho khac phuc sau bao so 3.CT tu 0451000451426 NGUYEN THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.6653		1.000.000		949124.100924.210140.BUI THI HA PHUONG ung ho khac phuc thien tai cac tinh mien Bac sau bao Yagi
10/09/2024 5219.7356		200.000		126802.100924.210152.gop tien khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5244.48277		100.000		MBVCB.6997804359.HA MINH CHAU chuyen tien cuu tro bao so 3.CT tu 0231000685602 HA MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.90468		100.000		020097041509102101522024MS1M573789.904 68.210152.LE THI THUY DI Chuyen tien
10/09/2024 5387.90470		20.000		020097042209102101512024KMCX529467.904 70.210132.nam mo dai bi quan the am bo tat
10/09/2024 5245.48281		500.000		MBVCB.6997813658.Ung ho dong bao mien bac.CT tu 0121000731305 NGUYEN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.6693		500.000		309199.100924.210153.Ung ho dong bao
10/09/2024 5219.6698		200.000		130109.100924.210152.Dinh Thim gui chut tam long cho ba con mien Bac
10/09/2024 5214.6706		1.000.000		456087.100924.210151.IBFT Ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5241.48285		300.000		MBVCB.6997813220.LINH va NHUNG ung ho dong bao cac tinh do thiet hai bao Yagi gay ra.CT tu 0181003510422 HA MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.48285		500.000		MBVCB.6997813825.PHUONG NHU ung ho dong bao vung bao lu .CT tu 0921000727307 VU PHUONG NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.48286		500.000		MBVCB.6997813945.ung ho dong bao bao lut.CT tu 0491000015367 NGO LE THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.90495		50.000		020097042209102101532024LLG3438425.90495 .210154.LE NGUYEN HONG CHAU chuyen tien
10/09/2024 5219.7421		4.800		475314.100924.210152.DO NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.90501		200.000		020097041509102101542024UKdE573485.9050 1.210154.xin duoc ung ho dong bao cac tinh tp
10/09/2024 5216.6743		16.000		216030.100924.210153.
10/09/2024 5213.6740		300.000		326903.100924.210154.IBT From SeABank
10/09/2024 5214.7441		10.000		216044.100924.210153.NGUYEN THI HA chuyen tien
10/09/2024 5389.90518		100.000		020097042209102101532024YLQX461803.9051 8.210134.NGUYEN THI NGOC ho tro dong bao khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5390.91458		200.000		020097042209102101542024JW9A708991.9145 8.210134.NGUYEN THANH XUAN chuyen tien
10/09/2024 5239.48296		200.000		MBVCB.6997813703.DANG THI PHUONG LINH chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 9373747620 DANG THI PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.48296		100.000		MBVCB.6997812210.mong moi nguoi duoc binh an vuot qua.CT tu 1017301347 TRAN NGOC TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.6772		100.000		473197.100924.210155.PHAM THI THANH XUAN Transfer
10/09/2024 5244.48299		100.000		MBVCB.6997804324.LE THI THU SUONG chia se dong bao lu lut , bao Yagi.CT tu 1023189781 LE THI THU SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.90536		2.000.000		020097040509102101552024CSRQ004872.9053 6.210135.Vietcombank:0011001932418:Gia Dinh Sau Tivi Ung Ho Dong Bao cac tinh dang gap thien tai va thiet hai sau bao Yagi so 3
10/09/2024 5220.7462		500.000		129531.100924.210154.Con Em xin gui chut tam long cua minh den ba con dang gap kho khan
10/09/2024 5217.6776		100.000		126901.100924.210155.Chung tay khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5209.6781		100.000		553359.100924.210155.Thom khanh so nha 25 loc ha mai lam ung ho bao lu FT24254343815965

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.7469		1.000.000		553356.100924.210155.TRAN BAO NGOC chuyen tien ho tro dong bao mien bac FT24254658676035
10/09/2024 5212.6794		500.000		914487.100924.210155.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-21:01:55 914487
10/09/2024 5078.78487		200.000		MBVCB.6997812961.Nguyen Xuan Truong Ninh Binh ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1023917256 DO THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.6810		100.000		553391.100924.210155.TAO QUANG HOA chuyen ung ho bao lu 2024 FT24254257829349
10/09/2024 5212.7491		100.000		553392.100924.210155.NGUYEN THI CAM TU ung ho khac phuc hau qua bao lut FT24254486418610
10/09/2024 5017.7496		50.000		126931.100924.210156.TANG NGOC LINH ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5220.7503		10.000		475666.100924.210156.HO CONG TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5219.6832		100.000		553432.100924.210156.Ung ho lu lut FT24254153612780
10/09/2024 5387.91516		100.000		020097040509102101562024I1KO004937.91516 .210136.Vietcombank:0011001932418:Trinh Thi Truc Ly phuong 2 Tan An Long An ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.7511		800.000		583523.100924.210156.Bsi Mao Thach Son ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.91515		100.000		0200970422091021015620247XCE826014.91515 .210157.ung ho dong bao anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5220.6843		300.000		441127.100924.210144.Thu Y Binh An Dak song Dak Nong ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5219.7515		200.000		553451.100924.210156.Be Minh Hung ung ho dong bao mien Bac FT24254924272877
10/09/2024 5220.6856		500.000		553476.100924.210156.NGUYEN THI THUONG chuyen ung ho lu lut FT24254323685993
10/09/2024 5213.7528		1.000.000		553468.100924.210156.NGUYEN THI THU ung ho dong bao lu so 3 nam 2024 FT24254618990000
10/09/2024 5216.6865		1.000.000		652260.100924.210155.TRAN THI NGA CHIA SE CUNG NGUOI DAN MIEN BAC CHIU ANH HUONG DO BAO YAGI VA LU LUT
10/09/2024 5388.91545		100.000		0200970422091021015620248O2F319905.91545 .210137.Cua it long nhieu ung ho nhung nguoi bi lu lut o Mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.6866		500.000		553487.100924.210156.NGUYEN THUY TIEN chuyen ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi FT24254080693607
10/09/2024 5239.48309		100.000		MBVCB.6997814259.mungho cac tinh gap tai nan bao yagi.CT tu 0631000526149 PHAM SY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.90581		100.000		0200970415091021015720244MsR573910.9058 1.210137.LE KIM NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5161.5346		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3252309.20240910.66533252309-0398630242_N guyen Tien Thanh ung ho dong bao mua lu
10/09/2024 5017.6872		100.000		130296.100924.210157.NGUYEN CONG KIEN chia se ho tro lu lut
10/09/2024 5241.48310		50.000		MBVCB.6997812387.Co len!!!.CT tu 1048558235 Nguyen Thi Thanh Ngan toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.90588		200.000		0200970415091021015820241CFh574073.90588 .210158.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.91553		50.000		020097041509102101582024dHqV574074.9155 3.210158.Em Bui Bao Gia Ngan ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5189.90595		3.000.000		020097042209102101572024SYE4549015.90595 .210150.Ho tro dong bao dot bao Yagi
10/09/2024 5017.6874		100.000		456682.100924.210157.IBFT Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.6891		300.000		949832.100924.210156.Em xin ung ho moi nguoi, mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.6894		10.000		553565.100924.210158.PHAM THI THAM chuyen FT24254095820101
10/09/2024 5244.48318		200.000		MBVCB.6997815499.Pham Dinh Hung ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 1039471274 PHAM DINH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.7568		500.000		553572.100924.210158.NGUYEN DUC DANG ung ho dong bao mien bao lu FT24254148785076
10/09/2024 5017.6887		1.000.000		256418.100924.210158.Dang Thi Kieu Ly ung ho ba con bi anh huong lu lut
10/09/2024 5219.6920		1.000.000		126989.100924.210159.CAO HUYEN TRAN chuyen tien
10/09/2024 5212.6915		500.000		149074.100924.210158.CHIA SE VOI DONG BAO MIEN BAC BI LU LUT
10/09/2024 5214.7584		200.000		553633.100924.210159.UNG HO DONG BAO SAU BAO YAGI FT24254837260991

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.6918		300.000		949797.100924.210155.TRUC HUYNH Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5390.91596		500.000		0200970415091021020020249FfH573956.91596.210200.Nguoi linh hai quan cung huong ve dong bao gap kho khan
10/09/2024 5243.48323		200.000		MBVCB.6997804713.TRUONG PHUC chuc ba con mien bac binh an.CT tu 1049336144 TRUONG TRONG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.48324		2.000.000		MBVCB.6997791714.DOAN THI LY chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3 (YAGI) gay ra.CT tu 0411001060718 DOAN THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.6942		50.000		948447.100924.210156.mong mn vuot qua mua lu
10/09/2024 5218.7600		50.000		949570.100924.210150.TRUONG THI THUY LINH ung ho tien dong bao
10/09/2024 5189.90640		20.000		02009704220910210159202455Z2169447.90640.210152.HA QUANG MINH chuyen tien
10/09/2024 5219.7612		500.000		553695.100924.210159.Ung ho lu lut FT24254122249574
10/09/2024 5387.90636		100.000		0200970422091021015820247SF2141956.90636.210200.HOANG MAI LINH chuyen tien
10/09/2024 5214.7610		200.000		553667.100924.210159.PHAM HUY HOANG ung ho dong bao cac Tinh bi anh huong bao Yagi FT24254554887018
10/09/2024 5239.48327		100.000		MBVCB.6997814251.ung ho mien bac co len.CT tu 3963883132 NGUYEN KHANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.7615		100.000		456740.100924.210200.IBFT Ho tro con bao so 3
10/09/2024 5241.48325		30.000.000		MBVCB.6997813137.CLB Ca Koi TPHCM ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 0531002573718 TRINH HIEU THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.48327		100.000		MBVCB.6997815526.MAI NINH NINH chuyen tien.CT tu 1032404766 MAI NINH NINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.48326		50.000		MBVCB.6997798316.TRAN TRUNG TIN ung ho dong bao chong lu.CT tu 1026778757 NGUYEN TRUONG HOANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.5338		250.905		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66533252803.20240910.66533252803-0378788281_T RAN THUY LINH ho tro dong bao chiu anh huong bao yagi
10/09/2024 5239.48328		220.000		MBVCB.6997815594.ung ho cac tinh mien Bac bi thiet hai.CT tu 0031000373702 PHAM THI THANH NHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.48329		100.000		MBVCB.6997805105.xin gop mot phan nho nhoi vao cong cuoc ho tro cac tinh thanh bi anh huong bao so 3.CT tu 1030691425 VUONG LAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.7640		500.000		583545.100924.210201.Ung ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5217.7632		100.000		130748.100924.210200.Tran Thao Nhi chuyen tien ung ho m.n bao yagi
10/09/2024 5209.6965		300.000		553746.100924.210200.NGUYEN TRANG NHUNG chuyen FT24254136311675
10/09/2024 5161.5359		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.AIRP.1833506026232565760.20240910.Remit chuyen tien tu vi ShopeePay 84333696916 1833506026232565760
10/09/2024 5209.7681		200.000		532632.100924.210201.TRAN BAO THUY UNG HO NGUOI DAN MIEN BAC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5213.7694		1.000.000		553817.100924.210201.Ung ho bao lu FT24254615950002
10/09/2024 5389.91682		200.000		020097042209102102022024UUP2664415.9168 2.210142.VU THI HOA chuyen tien
10/09/2024 5209.8039		100.000		553890.100924.210202.MA ANH TU chuyen FT24254618990473
10/09/2024 5240.48351		1.000.000		MBVCB.6997814446.chung con ung ho dong bao lu lut yagi.CT tu 0911000024026 NGUYEN THI KIM PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.8057		200.000		130567.100924.210203.Nguyen Thi Huyen chuyen tien
10/09/2024 5218.8061		7.343		054572.100924.210204.PHAN THI NGA ho tro ba con nhan dan
10/09/2024 5218.8068		500.000		553897.100924.210202.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao FT24254398405813
10/09/2024 5387.91714		2.000.000		020097042209102102032024M01O674049.9171 4.210204.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do Con Bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.48353		500.000		MBVCB.6997803478.LE MINH PHUONG ung ho cac tinh bi lu lut.CT tu 1044332630 LE MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.7763		200.000		553987.100924.210204.Co len Viet Nam FT24254140549755
10/09/2024 5390.91729		100.000		020097041509102102052024oEnB574560.91729 .210205.TRAN THI THU HIEN Chuyen tien cuu tro thien tai
10/09/2024 5209.7769		500.000		127146.100924.210205.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5017.8077		2.000.000		553997.100924.210204.NGUYEN THI THUY PHUONG Mien Bac co len FT24254686983900
10/09/2024 5245.48356		1.000.000		MBVCB.6997814777.TRAN HUU ANH QUANG chuyen tien.CT tu 9835492523 TRAN HUU ANH QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.91731		100.000		0200970415091021020520245aBx574236.91731. 210205.Ung ho cac tinh khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5241.48357		200.000		MBVCB.6997814450.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO LU.CT tu 0901000027412 NGUYEN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.8084		300.000		553998.100924.210204.DINH VAN ANH chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254914068065
10/09/2024 5217.7783		100.000		554027.100924.210204.NGUYEN THI HUE chuyen ung ho bao lu FT24254290719955
10/09/2024 5216.8093		100.000		554030.100924.210204.NGUYEN VIET CHINH chuyen FT24254068052525
10/09/2024 5390.90757		100.000		020097041509102102052024t1kr574583.90757.2 10157.LE HA MY ung ho ng dan bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5244.48360		200.000		MBVCB.6997815782.PHAM HONG LINH ho tro dan vung bao lu.CT tu 0191000384392 PHAM HONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.8105		10.000		216938.100924.210205.
10/09/2024 5390.91750		100.000		0200970422091021020520244SY3915521.91750. 210145.THAN LINH NGAN chuyen tien
10/09/2024 5017.8109		100.000		583563.100924.210206.Em xin co mot chut dong gop ho tro dong bao bi lu lut a. Mong moi nguoi vuot qua giai doan kho khan nay a
10/09/2024 5213.7806		200.000		950052.100924.210200.TRUONG HUU QUYNH chuyen tien HUONG VE MIEN BAC

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.91760		10.000.000		0200970422091021020520242OMK396325.9176 0.210157.Do Hai Khoi Chia Se Voi Dong bao. Chuc ba con som vuot qua giai doan kho khan.
10/09/2024 5189.90777		100.000		020097041509102102062024Z1Y3574290.90777 .210158.HUYEN TRANG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.90774		200.000		020097042209102102052024FV9H134628.90774 .210206.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.90782		300.000		0200970415091021020620249ny7574293.90782. 210206.ung ho ba con bi anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5387.91779		200.000		020097041509102102062024tibT574609.91779. 210206.TRAN MY LINH chuyen tien giup do thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5017.8131		200.000		554042.100924.210204.ung ho ba con bao FT24254715015882
10/09/2024 5220.7825		150.000		554137.100924.210206.Ung ho cac tinh bi lu lut FT24254587809513
10/09/2024 5212.7826		1.000.000		554149.100924.210206.VU HA THI chuyen mttq ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi FT24254032937084
10/09/2024 5214.8141		200.000		256653.100924.210206.Ung ho cac vung do bao Yagi
10/09/2024 5212.8143		3.000.000		118752.100924.210206.Ung ho dong bao lu lut bao YAGI
10/09/2024 5215.7835		100.000		131690.100924.210206.Gop 1 phan nho, gui nguoi dan cac tinh bi thiet hai do bao.
10/09/2024 5189.91797		1.000.000		020097042209102102062024ERD0674670.91797 .210207.ung ho dong bao Mien Bac sau bao yagi
10/09/2024 5209.8151		500.000		652298.100924.210205.GD BE HOANG PHAM THAO LINH CK UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5387.90802		1.000.000		020097042209102102062024XPST932177.9080 2.210147.nguoi con mien bac cua it long nhiều giup do cho dong bao mien bac
10/09/2024 5214.8167		100.000		476479.100924.210206.ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5389.91819		500.000		020097042209102102072024OUQ3470473.9181 9.210208.Mong tat ca nguoi dan o cac Tinh Thanh pho bi anh huong do bao Yagi va lu lut deu binh an
10/09/2024 5239.48374		500.000		MBVCB.6997815070.Co len dong bao oi, tat ca binh an nhe!.CT tu 0691000404707 NGUYEN TRAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.90816		1.000.000		020097042209102102072024RVT3412763.90816 .210208.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5388.91835		300.000		02009704050910210208202466F1005519.91835. 210208.Vietcombank:0011001932418:HA QUOC KHANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.7885		1.000.000		950107.100924.210201.LE VINH LOC Chuyen tien
10/09/2024 5243.48378		50.000		MBVCB.6997815393.NGUYEN VIET HUNG chuyen tien.CT tu 1045727718 NGUYEN VIET HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.48379		50.000		MBVCB.6997815610.LE THI THU HA chuyen tien.CT tu 1028565756 LE THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.90835		1.000.000		020097042209102102082024M72X837300.9083 5.210209.Chau xin gui chut suc nho cua minh den ba con chong lut
10/09/2024 5213.8209		100.000		131793.100924.210208.Nguyen Ngoc Ha chuyen tien
10/09/2024 5161.5409		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3254848.20240910.66533254848-0347012844_P HAN LAM QUYNH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.8212		200.000		950139.100924.210202.NGUYEN HONG GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5216.8213		100.000		950185.100924.210203.Trang va Anh UNG HO SAU BAO YAGI
10/09/2024 5078.78576		300.000		MBVCB.6997814017.CQ58/11.01 ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao yagi.CT tu 1017222931 VU THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.8216		20.000		950293.100924.210206.VU CHI MAI Chuyen tien
10/09/2024 5217.7904		40.000		403279.100924.210209.Em ung ho mot bua an a
10/09/2024 5216.8233		200.000		131138.100924.210209.Tam long nho san se noi buon cung dong bao bi lu lut
10/09/2024 5219.7924		500.000		554362.100924.210209.Gia dinh Nghi Linh ung ho khac phuc su co sau bao yagi FT24254264166506
10/09/2024 5214.8242		3.000.000		554355.100924.210209.PHAM THI TUYET ung ho dong bao vung lu FT24254362672694
10/09/2024 5388.90860		200.000		020097041509102102102024G6Z4574684.90860 .210210.Nguyen Xuan Quynh ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 (Yagi)

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.90861		500.000		0200970422091021020920248KG6845620.90861 .210210.NGUYEN THI NGOC BICH chuyen tien
10/09/2024 5389.90865		200.000		020097041509102102102024LuaQ574365.90865 .210202.NGUYEN THI HANG cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.8252		300.000		554371.100924.210209.ung ho dong bao do bao so 3 FT24254938350900
10/09/2024 5390.91883		50.000		020097041509102102102024mNtW574690.9188 3.210210.PHAM THI HAI chuyen tien donggop cuutro MB
10/09/2024 5220.7933		10.000.000		554373.100924.210209.HT cua hang Enmax chia se kho khan cung dong bao vung lu lut FT24254291360937
10/09/2024 5017.7934		200.000		457376.100924.210210.IBFT Ung ho ba con bi thiet hai do bao lu Yagi
10/09/2024 5216.8263		5.000.000		457525.100924.210210.IBFT MIEN BAC CO LEN
10/09/2024 5219.7895		100.000		131097.100924.210208.Ung ho dong bao lu lut. Mien Bac co len
10/09/2024 5216.7874		345.678		127228.100924.210208.HOANG ANH TU Ung ho khac phuc hau qua bao lu Yagi
10/09/2024 5218.8265		200.000		950307.100924.210206.le duc anh Chuyen tien ung ho dong bao thiet hai bao yagi
10/09/2024 5387.90892		500.000		020097041509102102112024mVVJ574394.90892 .210203.NGUYEN THI NHU THANH chuyen tien
10/09/2024 5389.90888		50.000		020097041509102102112024eSdv574393.90888. 210211.E Quan Bi thu doan xom Dong Yen cua it long nhieu ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5161.5396		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3254235.20240910.66533254235-0383054554_L E THU YEN chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5245.48400		40.000		MBVCB.6997825505.MONG MIEN BAC NHANH LANH.CT tu 1027141826 NGUYEN HOANG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.7970		3.000		217361.100924.210211.TRAN THI BAO DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5217.8297		1.000.000		554444.100924.210210.Mong binh a FT24254691252503
10/09/2024 5213.7973		1.000.000		118793.100924.210211.Viet Nam co len
10/09/2024 5213.7990		1.000.000		127352.100924.210212.Yen Lee SEPA hi vong nhieu dieu tot dep hon va som binh yen toi dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.48404		50.000		MBVCB.6997825268.PHAM THI MINH NHAT chuyen tien ung ho.CT tu 9983488233 PHAM THI MINH NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.7997		200.000		948732.100924.210208.NGUYEN THI THAO NGUYEN Chuyen tien giup do dong bao Mien Bac
10/09/2024 5390.91930		100.000		02009704050910210212202427T5005709.91930. 210212.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI NGOC LE chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5212.9002		150.000		131930.100924.210212.Ngoc Quynh ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5241.48406		100.000		MBVCB.6997816448.ung ho mien bac.CT tu 9919744269 PHAM KIM THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.91942		100.000		020097041509102102132024tUZR574430.91942 .210213.Viet Nam co len
10/09/2024 5214.9015		100.000		554567.100924.210212.Cuu tro dong bao lu lut FT24254467647258
10/09/2024 5189.91943		100.000		0200970422091021021220247FQH961429.9194 3.210153.TRAN THI THOM chuyen tien ho tro bao yagi
10/09/2024 5217.9025		100.000		127391.100924.210213.NGUYEN THI HAI HUYEN ung ho
10/09/2024 5219.8345		200.000		950419.100924.210208.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5215.9040		100.000		131327.100924.210213.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 gay ra, cau mong tat ca moi nguoi deu duoc binh an
10/09/2024 5189.91962		1.000.000		0200970422091021021320248TME217248.9196 2.210214.Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5245.48411		100.000		MBVCB.6997825726.TRAN HUY HOANG chuyen tien.CT tu 1030731927 TRAN HUY HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.9047		50.000		554627.100924.210213.NGO MANH NINH chuyen FT24254777055908
10/09/2024 5017.8380		200.000		457623.100924.210214.IBFT Quyen gop dot bao yagi
10/09/2024 5078.78609		5.000.000		MBVCB.6997825545.PHAM THI THU MINH ung ho bao lut.CT tu 0011004063357 PHAM THI THU MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.8383		500.000		652331.100924.210212.ung ho nguoi dan khac phuc bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.91983		100.000		020097042209102102142024DZXR779431.9198 3.210154.NGUYEN HUU CUONG ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5388.90963		20.000		020097042209102102142024BC2B896902.90963 .210214.NGUYEN DANG HA VY CHUYEN TIEN
10/09/2024 5214.9060		3.000.000		554667.100924.210214.Be An Khanh Chun ung ho dong bao Mien Bac bi anh huong boi bao lu FT24254449932424
10/09/2024 5244.48419		200.000		MBVCB.6997816766.PHAN VAN HAU ung ho khac phuc bao lut.CT tu 0101001249222 PHAN VAN HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.91991		500.000		020097041509102102152024y2R9574812.91991. 210215.TRUONG DINH HUNG ung ho ba con bi bao lu
10/09/2024 5387.91998		50.000		020097042209102102142024460E585474.91998. 210215.PHAN THI MY LINH chuyen tien
10/09/2024 5239.48422		200.000		MBVCB.6997825723.gop phan nho mong moi nguoi binh an .CT tu 1014534621 NGO THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.5427		25.050		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2396205.20240910.66532396205-0915183063_K huong Trung fam ung ho nhung noi bi anh huong bao lu
10/09/2024 5245.48425		500.000		MBVCB.6997814035.HOANG DUY NAM aka DAVID.CT tu 0911000014438 HOANG DUY GIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.9111		300.000		950637.100924.210212.TRINH THI NGOC MAI Chuyen tien ung ho vung bao lu yagi
10/09/2024 5390.93010		500.000		020097041509102102162024zcLO574854.93010. 210216.NGUYEN THI NHU Y chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5387.93015		100.000		020097042209102102152024ZR5P747814.93015 .210216.con xin ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai a
10/09/2024 5217.8465		500.000		127462.100924.210217.Ung ho cuu tro ba con anh huong bao so 3
10/09/2024 5387.92057		50.000		020097042209102102162024JWFQ465996.9205 7.210217.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5218.9145		100.000		554885.100924.210217.NGUYEN HOANG NHAN chuyen FT24254153614309
10/09/2024 5218.9151		2.000.000		949856.100924.210156.NGUYEN VAN CUONG Chuyen tien cuu tro ba con vung lu
10/09/2024 5214.8474		500.000		101800.100924.210217.ung ho dong bao bi ngap lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.9155		500.000		131517.100924.210217.NTQuynh gv truong THDB2 ung ho
10/09/2024 5212.9160		20.000		554904.100924.210217.NAGATO SESSHOMARU chung tay ung ho cuu tro dong bao lu lut mien bac FT24254467774070
10/09/2024 5387.92086		100.000		02009704220910210217202458JO256379.92086. 210218.Em NGUYEN MINH ANH ung ho cuu tro dong bao bi anh huong bao lu mong moi nguoi binh an vuot qua giai doan kho khan nay a
10/09/2024 5389.93053		200.000		020097041509102102182024w7sN574900.93053 .210218.BUI THI BICH TUYEN ung ho Dong Bao bi lu lut
10/09/2024 5217.9170		300.000		583613.100924.210218.Thuong gui Mien bac than thuong
10/09/2024 5212.8506		200.000		554972.100924.210218.Ung ho Mien Bac chong lu FT24254636092645
10/09/2024 5241.48440		300.000		MBVCB.6997815423.LE THI AI VAN ung ho dong bao lu lut MIEN BAC.CT tu 0161001596134 LE THI AI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.8520		500.000		554962.100924.210218.Viet Nam muob namm FT24254778609741
10/09/2024 5189.93079		300.000		0200970415091021021920247zrT574916.93079. 210219.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.48443		200.000		MBVCB.6997817471.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 3986164595 NGUYEN TRONG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.9201		1.500.000		652348.100924.210217.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5242.48443		1.000.000		MBVCB.6997804766.NGUYEN QUOC MANH chuyen tien.CT tu 1046102412 NGUYEN QUOC MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.8545		1.000.000		555005.100924.210218.NGUYEN THUY DUONG chuyen FT24254211821404
10/09/2024 5212.9212		6.000		002943.100924.210220.NGUYEN HOAI AN chuyen tien ung ho mien bac bao yagi, ma GD 248878101
10/09/2024 5390.93102		200.000		020097041509102102202024fFYv575072.93102. 210220.DAO THAI DUONG Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh; thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5390.92121		200.000		020097041509102102202024qeXD574937.9212 1.210220.mong moi nguoi co the vuot qua giai doan nay

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.48445		100.000		MBVCB.6997811148.HOANG THI HONG chuyen tien.CT tu 1012719574 HOANG THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.92130		150.000		020097042209102102192024GTWQ756957.921 30.210220.VN co len
10/09/2024 5215.9229		200.000		949337.100924.210144.Cuu tro sau sieu bao Yagi
10/09/2024 5218.8563		100.000		915049.100924.210220.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-21:02:20 915049
10/09/2024 5214.9234		200.000		616520.100924.210210.ung ho bao so 3 yagi
10/09/2024 5161.5456		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3256318.20240910.66533256318-0879251094_N GUYEN THI THU HOAI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.8580		300.000		948952.100924.210216.DINH HOA THAO NGUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5243.48452		200.000		MBVCB.6997814544.HAU THI THU NGAN quyen gop cho dong bao bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 0321000670961 HAU THI THU NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.8598		100.000		734671.100924.210221.HUYNH ANH VU VY chuyen tien
10/09/2024 5078.78656		500.000		MBVCB.6997817405.HO TRUNG TRONG NGHIA chuyen tien.CT tu 0281000486909 HO TRUNG TRONG NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.93140		50.000		020097042209102102202024CRU2472106.9314 0.210221.NGUYEN TAN TAI ung ho dong bao mua lu
10/09/2024 5389.92153		100.000		020097042209102102212024UHQ6991361.9215 3.210222.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5390.92163		200.000		0200970405091021022220249EY4006139.92163. 210222.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI VAN ANH ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5240.48459		300.000		MBVCB.6997817327.cua it long nhieu mong ba con an toan .CT tu 1046536500 PHAN QUOC SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.92173		500.000		020097041509102102222024gbCM574999.9217 3.210222.VU THI HANH ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5388.93165		500.000		020097041509102102222024by2Q575115.93165 .210222.Gia dinh chau Ha Thanh chuyen tien ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.93169		100.000		020097042209102102222024LOU8766586.9316 9.210214.DO VIET HA chuyen tien
10/09/2024 5244.48463		200.000		MBVCB.6997816458.DINH QUOC TOAN chuyen tien ho tro dong bao bi bao lu.CT tu 1014977363 DINH QUOC TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.92186		2.000.000		02009704050910210223202425HZ006177.92186 .210223.Vietcombank:0011001932418:DO VAN DUY chuyen tien ung ho dong bao sau bao lu
10/09/2024 5388.92202		100.000		0200970415091021022320246nCT575520.92202 .210223.DUONG QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5240.48469		200.000		MBVCB.6997826604.NGUYEN THI THAM ung ho dong bao lu lut.CT tu 9373933992 NGUYEN THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.48472		200.000		MBVCB.6997826222.UNG HO CAC TINH BAO LU.CT tu 1014601558 PHAN NGUYEN THAI VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.48473		100.000		MBVCB.6997826010.Be Hoang Minh Lam ung ho khac phuc thiet hai bao yagi.CT tu 0931004205596 PHAM THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.9313		300.000		915071.100924.210333.TRUONG VI ANH chuyen khoan-100924-21:02:22 915071
10/09/2024 5219.8660		2.000.000		948860.100924.210213.Cong dan Do Thi Hong Anh ung ho dong bao thien tai bao lut
10/09/2024 5214.9323		500.000		555288.100924.210224.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254427076856
10/09/2024 5213.8664		300.000		555285.100924.210224.CHU HOANG AN FT24254085169862
10/09/2024 5212.8659		100.000		127621.100924.210224.TU THI NGOC MY - cuu tro thien tai
10/09/2024 5209.8669		500.000		555302.100924.210224.VU THI THU HUONG ung ho dong hao bao mong moi nguoi binh yen FT24254554888990
10/09/2024 5387.93219		300.000		020097041509102102252024cN5a575178.93219. 210225.moi nguoi co len
10/09/2024 5219.9335		300.000		915098.100924.210226.LE TRONG NHAN GUI UNG HO DONG BAO-100924-21:02:23 915098
10/09/2024 5017.9346		200.000		132470.100924.210223.Gop phan nho be toi Mien Bac than yeu
10/09/2024 5214.8705		30.000		457046.100924.210223.IBFT dong gop nho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.92255		50.000		020097042209102102242024EDGP829475.9225 5.210225.mng bình an
10/09/2024 5216.8677		500.000		915100.100924.210325.BI PHAN-100924-21:02:24 915100
10/09/2024 5017.9349		200.000		118880.100924.210224.Truc. Yeu dong bao yeu dan toc viet nam
10/09/2024 5209.8722		200.000		449825.100924.210225.Thao My Thao Vy ung ho ba con bao lut
10/09/2024 5388.92269		300.000		020097040509102102252024LQYT006284.9226 9.210225.Vietcombank:0011001932418:Nguye n Phuong ung ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5389.93243		200.000		0200970422091021022520243VUI709269.93243. 210205.NGUYEN THANH PHO chuyen tien ho tro khac phuc sau bao
10/09/2024 5388.92279		200.000		020097042209102102252024MIKU406170.9227 9.210226.NGUYEN THI DAO chuyen tien ca nhan xin gop mot phan nho mong dong bao vuot qua kho khan a.
10/09/2024 5218.9402		300.000		457743.100924.210225.IBFT fan a Hung Huynh ho tro dong bao VN
10/09/2024 5215.8741		500.000		555383.100924.210225.Ung ho dong bao bao lu. Mong thien tai som qua di FT24254514221630
10/09/2024 5389.92288		200.000		020097040509102102262024BM0E006340.9228 8.210226.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao mien bac khac phuc bao so 3
10/09/2024 5161.5495		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2396462.20240910.66532396462-0779924007_g ui toi dong bao mien bac
10/09/2024 5244.48485		200.000		MBVCB.6997826672.NGUYEN DUY TINH chuyen tien.CT tu 3383338686 NGUYEN DUY TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.93281		50.000		0200970422091021022620246KMP117398.9328 1.210218.Mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5387.92302		100.000		020097042209102102262024XHWL406537.923 02.210207.ung ho dong bao MB bao lu
10/09/2024 5189.92300		100.000		020097040509102102272024DJHV006373.9230 0.210227.Vietcombank:0011001932418:HUYN H THI THIEN NGA chuyen tien
10/09/2024 5217.9437		200.000		915188.100924.210227.UNG HO THIEN TAI-100924-21:02:27 915188
10/09/2024 5388.93295		500.000		020097042209102102262024WN2D651141.932 95.210227.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5388.92321		500.000		020097042209102102272024IA5R423676.92321 .210228.Hoang Minh Son ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.8794		1.000.000		555572.100924.210227.LE NGOC LAM ung ho dong bao mien Bac do con bao Yagi FT24254085170005
10/09/2024 5212.8796		100.000		555564.100924.210227.TRANG SHI UNG HO DONG BAO FT24254022440369
10/09/2024 5078.78703		500.000		MBVCB.6997816822.LE DINH NHAM chuyen tien.CT tu 1014181091 LE DINH NHAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.9482		127.000		118903.100924.210227.Nga ung ho nguoi dan khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5213.9494		200.000		119105.100924.210228.ung ho dong bao mien Bac bi thiet hai lu lut
10/09/2024 5218.9496		500.000		457715.100924.210228.IBFT HOANG NGOC BICH TI chuyen tien
10/09/2024 5241.48500		2.000.000		MBVCB.6997826628.Ho tro mien bac chong lu.CT tu 0281000557141 NGUYEN THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.9508		1.000.000		555674.100924.210228.Chau Nguyen Minh Hai S103.8A8A VHSMC Ha Noi ung ho bao lut FT24254147833115
10/09/2024 5220.8848		100.000		457139.100924.210229.IBFT QUACH LE NGOC TAM chuyen tien
10/09/2024 5213.8856		1.000.000		555694.100924.210229.Ung ho khac phuc sau bao Yagi FT24254514221963
10/09/2024 5220.9517		50.000		555700.100924.210229.DO HOAI THU chuyen tien con xin chia se ba con co bac anh chi vung bao lu FT24254090380731
10/09/2024 5218.9523		2.000.000		952065.100924.210222.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5017.8863		200.000		915199.100924.210228.NGUYEN THUY DUYEN chuyen khoan-100924-21:02:30 915199
10/09/2024 5388.92369		200.000		020097042209102102292024SBRN181100.9236 9.210230.NGUYEN THI HANG chuyen tien cuu tro lu lut mien bac trung
10/09/2024 5242.48508		500.000		MBVCB.6997816843.ung ho ba con thien tai lu lut.CT tu 0561000583701 LE THANH TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.9534		300.000		948926.100924.210216.ung ho dong bao MB
10/09/2024 5390.92380		5.000.000		020097042209102102292024KXG5234365.9238 0.210231.MAI HAI QUAN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.9553		100.000		457179.100924.210231.IBFT TRUONG NGUYEN ANH PHUNG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.9563		1.000.000		952172.100924.210225.Gop 1 phan nho cho Dong bao
10/09/2024 5389.93387		20.000		0200970422091021023020247ZGT836263.93387 .210231.CHU MINH DAT chuyen tien
10/09/2024 5387.92407		100.000		020097040509102102312024JLR5006577.92407. 210211.Vietcombank:0011001932418:be CHAN PHONG ung ho bao mien bac
10/09/2024 5245.48514		300.000		MBVCB.6997827183.VU THI HONG NHUNG mong moi nguoi co gang vuot qua .CT tu 1030815056 VU THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.9594		100.000		555811.100924.210231.VIET NAM CO LEN FT24254085170339
10/09/2024 5215.8913		200.000		555849.100924.210231.NGUYEN THI TUYEN chia se voi dong bao lu lut FT24254663546825
10/09/2024 5189.92415		500.000		020097042209102102312024QOW1439477.924 15.210232.KIEU VAN GIAP uh dong bao lu lut
10/09/2024 5213.8922		200.000		952242.100924.210226.HUYEN Chuyen tien cuu tro mien Bac
10/09/2024 5215.8921		200.000		952289.100924.210227.Con Lu Ngoc Tuyen xin chia se mot chut tam long cua con den ba con dang bi anh huong do bao Yagi. Con xin cam on
10/09/2024 5390.92427		50.000		020097041509102102322024hgTS575719.92427 .210233.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.9590		100.000		950850.100924.210218.VU DUC MANH Chuyen tien cuu tro dong bao sau con bao YAGI
10/09/2024 5220.9612		100.000		265905.100924.210232.NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5189.92433		1.000.000		020097042209102102322024MTH1805071.9243 3.210233.Ung ho cuu tro mua bao lu lut
10/09/2024 5387.93423		200.000		020097041509102102332024UkOZ575731.9342 3.210233.DANG THI THANH HOAI chuyen tien ung dong bao
10/09/2024 5387.93421		50.000		020097041509102102332024itZK575727.93421. 210233.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5241.48526		3.000.000		MBVCB.6997818671.LE THI SUONG va PHAM VAN TUAN chuyen tien.CT tu 0041000383325 LE THI SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.9647		50.000		952109.100924.210223.minh xin gui chut tam long den nguoi dan vung bi anh huong boi thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.48527		100.000		MBVCB.6997818792.gui dong bao thiet hai.CT tu 1023883011 NGUYEN THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.9653		100.000		689791.100924.210232.UNG HO BAO YAGI
10/09/2024 5161.5529		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3257829.20240910.66533257829-0702449212_V O THI THUY UYEN chuyen tien
10/09/2024 5217.8970		200.000		133229.100924.210233.Ung ho ba con bi anh huong do lu lut
10/09/2024 5219.8977		500.000		915317.100924.210236.UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO YAGI, MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-21:02:33 915317
10/09/2024 5218.9663		200.000		952246.100924.210226.NGUYEN THI DUYEN Chuyen tien ung ho khac phuc lu lut
10/09/2024 5214.8980		200.000		133899.100924.210233.ho tro dong bao sau con bao so 3
10/09/2024 5388.92466		100.000		020097042209102102332024S3GD277608.92466 .210226.ung ho
10/09/2024 5388.93463		500.000		0200970415091021023520247a6b575773.93463. 210235.TRAN KIM PHUONG Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.8991		500.000		127903.100924.210235.BUI THI MY LINH chuyen tien
10/09/2024 5220.8992		500.000		532970.100924.210234.UNG HO MTTQVN
10/09/2024 5215.9678		200.000		458237.100924.210234.IBFT BUI THI THANH MAI chuyen tien
10/09/2024 5387.92486		100.000		02009704150910210235202400o1575783.9248 6.210235.NGUYEN NGOC BIEN chuyen tien
10/09/2024 5390.92488		500.000		02009704220910210234202427RX635070.92488 .210235.TRAN THI THAO LINH Quang Tri ung ho nhan dan mien Bac
10/09/2024 5209.8999		200.000		556057.100924.210234.HOANG THI THU chuyen FT24254164877010
10/09/2024 5242.48536		500.000		MBVCB.6997818881.CHU QUANG LINH chung tay ung ho bao lu mien bac.CT tu 1015757662 CHU QUANG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.92497		1.500.000		020097042209102102342024H3PJ820379.92497. 210235.HOANG THI HOAI chuyen tien
10/09/2024 5390.92501		100.000		0200970422091021023420248NH3725273.92501 .210215.sinh vien que Phu Tho ung ho dong bao gap kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.48538		300.000		MBVCB.6997818422.Ung ho dong bao con bao so 3 .CT tu 0221000021930 PHAM QUOC THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.10027		200.000		915351.100924.210238.VO THI THU HONG UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-21:02:36 915351
10/09/2024 5387.93492		200.000		020097042209102102352024U4EQ868465.9349 2.210236.Le Thanh Phuc ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5390.92514		100.000		020097040509102102362024YGG3006787.92514 .210216.Vietcombank:0011001932418:caumon gmoingui binh an
10/09/2024 5078.78758		300.000		MBVCB.6997827341.HA THI MEN mong moi nguoi deu binh an.CT tu 0071001162060 HA THI MEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.93498		500.000		020097042209102102352024AXRC532084.9349 8.210216.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5216.10036		2.000.000		652433.100924.210234.DO THI PHUONG LOAN chuyen tien
10/09/2024 5213.10052		100.000		915445.100924.210342.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO SO 3-100924-21:02:37 915445
10/09/2024 5390.92558		2.000.000		020097041509102102382024zoJs575849.92558. 210238.gui toi dong bao lu lut phia Bac
10/09/2024 5390.93536		200.000		020097042209102102372024NZ12958242.93536 .210238.NGUYEN THI HIEN ung ho dan bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5220.10073		50.000		556202.100924.210236.NGUYEN THUY LINH ung ho FT24254093047350
10/09/2024 5389.92566		300.000		020097041509102102382024tuRj575469.92566. 210238.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5244.48552		100.000		MBVCB.6997827449.PHAM THI HONG NHUNG chuyen tien - Cau binh an toi tat ca moi nguoi.CT tu 1023611309 PHAM THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.93553		500.000		020097042209102102372024ASPK920934.9355 3.210238.GD LONG DUNG GUI TIEN CUU TRO LU LUT
10/09/2024 5212.10086		100.000		133403.100924.210238.Ung ho lu lut
10/09/2024 5209.9786		100.000		952555.100924.210234.ung ho nguoi dan bi anh huong cua lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.10092		1.000.000		951354.100924.210232.NGUYEN THI KIM OANH ung ho dong bao dang gap bao lu
10/09/2024 5387.93562		100.000		0200970422091021023820246S1Z204656.93562. 210239.TRAN NGOC VUONG chuyen tien
10/09/2024 5245.48554		5.000.000		MBVCB.6997818676.Dong gop dong bao bi bao lu.CT tu 0381000527948 HO XUAN TUE MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.48556		300.000		MBVCB.6997827886.NGUYEN SY HAI chuyen tien.CT tu 0451000355637 NGUYEN SY HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.92584		100.000		020097041509102102392024pF6V575868.92584 .210239.NGUYEN VAN LIEM Chuyen tien ung ho. bao so 3
10/09/2024 5189.92583		1.000.000		020097040509102102392024LELO006928.92583 .210239.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO GAY RA
10/09/2024 5214.9793		200.000		951392.100924.210234.DAO TRONG KIET Ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5213.9802		100.000		127968.100924.210239.NGUYEN DAC DIEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.10114		200.000		556375.100924.210239.Ung ho cac tinh bi bao lu yagi FT24254641376456
10/09/2024 5390.93584		5.000.000		0200970422091021023920247RP5546986.93584. 210231.NGUYEN THI LAN ANH ung ho khac phu bao so 3
10/09/2024 5017.10118		200.000		134130.100924.210239.Cua it long nhieu ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5390.92610		131.560		020097041509102102402024mDQH575494.9261 0.210240.NGUYEN THI PHUONG LAN chuyen tien
10/09/2024 5389.92618		500.000		020097042209102102392024NABW502776.926 18.210240.TRAN NGOC TRAM Ha tinh ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5240.48562		150.000		MBVCB.6997804187.NGUYEN THI MINH THU chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1034123250 NGUYEN THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.93597		1.000.000		02009704050910210240202495FG006971.93597. 210240.Vietcombank:0011001932418:Phan thi thu suong goi ba con mien bac co gang len nhe
10/09/2024 5161.5558		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3308527.20240910.66533308527-0368015819_U ng ho cac tinh bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.92622		750.000		02009704220910210240202466RW573674.9262 2.210240.VU HOANG PHUC chuyen tien
10/09/2024 5387.92623		100.000		020097042209102102392024LSOL154021.92623 .210220.NGUYEN THI NGOC ANH ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5219.9851		200.000		556459.100924.210240.Cao ung ho ba con bi anh huong bao Yagi FT24254641376537
10/09/2024 5209.9857		100.000		460360.100924.210241.THI LY chuyen khoan
10/09/2024 5217.9854		100.000		556351.100924.210238.NGO THI NHUNG chuyen khoan cuu tro moi nguoi dang bi thien tai FT24254302233757
10/09/2024 5240.48566		500.000		MBVCB.6997819539.NGUYEN THI KIM HUONG chuyen tien.CT tu 1041438709 NGUYEN THI KIM HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.93604		100.000		020097042209102102402024AV3X111349.9360 4.210241.TRAN THI BAC HA chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5242.48567		300.000		MBVCB.6997819052.ung ho nan nhan bao Yagi va ho tro khac phuc sau bao.CT tu 0301000348918 PHAM VAN DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.93620		500.000		020097041509102102412024c3Te576018.93620. 210221.PHAM MINH TUAN Chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5245.48568		20.000		MBVCB.6997818960.chuc moi nguoi duoc binh an.CT tu 9824440900 LE THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.92647		500.000		020097042209102102402024LBX261567.92647 .210241.TRUONG DUC NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5220.10193		120.000		265938.100924.210242.LE THI THANH TRA chuyen tien
10/09/2024 5213.10197		300.000		403428.100924.210242.NGO MINH THUY ung ho nguoi dan chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5209.9899		200.000		457979.100924.210241.IBFT TU THI THAI THANH chuyen tien kinh gui chut it den dong bao bi lu lut
10/09/2024 5241.48574		100.000		MBVCB.6997819431.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 1028929105 HOANG THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.10218		200.000		556495.100924.210240.Ung ho cac tinh dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24254105335500

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.10223		1.000.000		556613.100924.210242.Con Thuy Trang xin gui mot chut tam long den ba con dang bi thiet hai boi bao lu tai mien Bac. Mong moi nguoi duoc binh an FT24254805102034
10/09/2024 5017.9938		200.000		556630.100924.210242.PHAM NHU Y chuyen FT24254129475091
10/09/2024 5189.92687		100.000		020097040509102102432024JTN4007104.92687 .210243.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI KIM TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5220.9944		200.000		134275.100924.210242.Yen Nhi quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5213.10237		50.000		556636.100924.210242.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254276073836
10/09/2024 5215.10239		50.000		984899.100924.210242.Chuc viet nam luon vung manh
10/09/2024 5212.9965		500.000		128112.100924.210244.Chung tay vi dong bao
10/09/2024 5216.10298		300.000		556766.100924.210244.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254828442009
10/09/2024 5161.5601		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3309269.20240910.66533309269-0933219425_D IEM MY chuyen tien ung ho dong bao a
10/09/2024 5218.10312		500.000		556796.100924.210245.DAM HONG HANH ung ho dong bao cac tinh FT24254635512567
10/09/2024 5239.48596		2.000.000		MBVCB.6997819437.Cuu tro khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0031000398191 TRINH VAN HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.92739		50.000		020097042209102102452024OR8K342293.9273 9.210246.ung ho
10/09/2024 5387.92741		500.000		020097042209102102442024D29E434526.92741 .210246.LA THI THU HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.92742		300.000		020097041509102102462024eu3A576105.92742 .210225.Hoa Chanh ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5387.92745		200.000		020097041509102102462024XpkB576107.92745 .210246.Tran Thi Huyen Anh ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5161.5624		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3257825.20240910.66533257825-0766732710_U ng ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5387.92748		100.000		02009704220910210245202446GZ368863.92748 .210246.ung ho dong bao khac phuc sau bao
10/09/2024 5218.10333		500.000		128153.100924.210246.Ung ho dong bao lu lut va anh huong bao YAGI
10/09/2024 5219.10331		50.000		951530.100924.210239.NGUYEN NHU QUYNH Ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.48600		200.000		MBVCB.6997828292.NGUYEN THI NGOC LINH chuyen tien.CT tu 0031000343884 NGUYEN THI NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.92755		100.000		020097041509102102462024Trs9576120.92755. 210246.Chia se voi dong bao mien Bac anh huong bao Yagi
10/09/2024 5239.48600		200.000		MBVCB.6997828413.TA DUC DUONG chuyen tien.CT tu 1019692080 TA DUC DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.11033		200.000		952937.100924.210242.ung ho mn sau bao yagi
10/09/2024 5390.92761		200.000		0200970422091021024520245TLJ715823.92761. 210247.Thuong lam To quoc mong dong bao som vuot qua kho khan
10/09/2024 5189.93755		1.200.000		020097041509102102472024E6WP576137.9375 5.210247.DAO DUY HUYEN TRAN va DINH NGUYEN THANH TUYEN ung ho dong bao cac tinh chiu anh huong bao so 3
10/09/2024 5245.48603		200.000		MBVCB.6997817224.HUYNH THI TRUC HA chuyen tien ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua bao so 3 YAGI.CT tu 0381000535837 HUYNH THI TRUC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.92771		7.000		020097040509102102472024O0U7007295.92771 .210247.Vietcombank:0011001932418:mien nam viet nam 66 dongthap
10/09/2024 5389.93763		10.000.000		020097040509102102472024UBCQ007300.9376 3.210247.Vietcombank:0011001932418:sen da gia nghia ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5387.93768		500.000		020097042209102102462024AOJ0539524.93768 .210227.Chung tay khac phuc sau bao
10/09/2024 5389.93772		500.000		02009704150910210247202489Re576566.93772. 210239.Huong ve Mien Bac than thuong
10/09/2024 5218.11077		100.000		556971.100924.210247.NGUYEN NGOC ANH chuyen khoan ung ho FT24254070726959
10/09/2024 5216.10384		1.000.000		556994.100924.210248.NG HOANG ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254102846095
10/09/2024 5214.11087		1.000.000		915631.100924.210248.LUONG VAN MINH chuyen khoan-100924-21:02:48 915631
10/09/2024 5390.93815		200.000		020097042209102102482024QEEL202652.93815 .210249.PHAM DUY THANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.48618		1.000.000		MBVCB.6997818594.TUAN TAI - TRANG OANH ung ho cuu tro dong bao .CT tu 0271000954994 PHAM TUAN TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.48618		50.000		MBVCB.6997820137.VU DANG THAO UYEN chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 1014891984 VU DANG THAO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.10392		100.000		557011.100924.210248.BUI HOAI BAO chuyen FT24254140552095
10/09/2024 5215.10413		200.000		557090.100924.210249.Nguyen Thuy Le ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24254457498239
10/09/2024 5239.48621		100.000		MBVCB.6997820155.NGUYEN THI HOA chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0021000400871 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.48622		100.000		MBVCB.6997818910.VO THI HOAI THANH ung ho cac tinh thiet hai do bao Yagi.CT tu 1016874105 VO THI HOAI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.11146		200.000		119317.100924.210249.Ung ho khac phuc thiet hai bao so 3
10/09/2024 5017.11171		100.000		557172.100924.210250.DUONG THI THANH HUYEN chuyen FT24254153616839
10/09/2024 5239.48627		500.000		MBVCB.6997827647.NGUYEN TRONG NGHIA chuyen tien ung ho vung bao lut 2024.CT tu 0011001810257 NGUYEN TRONG NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.10465		500.000		557216.100924.210250.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao YAGI FT24254806110786
10/09/2024 5209.11177		200.000		557155.100924.210250.Quyen gop cho dong bao trong dot bao yagi FT24254102846157
10/09/2024 5239.48629		100.000		MBVCB.6997828146.goi den mien bac yeu thuong.CT tu 9377996886 VU VAN AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.93876		200.000		020097042209102102502024P1H7226134.93876 .210251.1 chut tam long ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5218.10472		500.000		953109.100924.210246.CHU THI LAN ANH ung ho khac phuc bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.11193		100.000		479757.100924.210251.NGO THI THINH SV NAM 3 TRUONG DAI HOC CONG NGHIEP HA NOI XIN DUOC UNG HO BA CON BI THIET HAI DO BAO YAGY
10/09/2024 5213.10442		100.000		915692.100924.210250.HUYNH THI KIM KHANH UNG HO DONG BAO BI LU LUT-100924-21:02:50 915692
10/09/2024 5217.10485		1.000.000		460370.100924.210252.tam long nho gui toi ba con bao lu khac phuc hau qua
10/09/2024 5215.11206		1.000.000		557185.100924.210250.DUNG ung ho dong bao chong bao Yagi 2024 FT24254120025959
10/09/2024 5213.10495		300.000		953123.100924.210246.ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5209.10506		50.000		557272.100924.210251.LE MAI PHUONG chuyen tien cuu tro nguoi dan bao lu FT24254953443011
10/09/2024 5388.93909		100.000		020097041509102102522024TNRW576671.939 09.210253.NGUYEN VAN NHAN Chuyen tien
10/09/2024 5216.10527		200.000		533165.100924.210252.NGUYEN THI THU LOAN chuyen tien
10/09/2024 5387.92904		300.000		0200970422091021025220247B0J527686.92904. 210253.chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.92906		20.000		020097042209102102522024BY08786802.92906 .210253.VU HA HUNG chuyen tien
10/09/2024 5214.10530		200.000		220680.100924.210253.Mai The Minh ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5219.10535		500.000		557374.100924.210253.Ung ho dong bao vung lu. Viet Nam co len FT24254395739301
10/09/2024 5387.92917		300.000		020097042209102102532024AQHD116686.929 17.210254.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.93952		50.000		0200970422091021025320248PKK898255.9395 2.210254.chia se voi dong bao ta vuot qua lu lut
10/09/2024 5218.10553		200.000		458197.100924.210252.IBFT QuynhHuong ungho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5220.10562		100.000		458591.100924.210253.IBFT Mong ba con khoe manh binh an
10/09/2024 5220.11281		500.000		557446.100924.210253.GD Uyen Viet ung ho cac tinh bao lu FT24254976813116
10/09/2024 5390.93963		500.000		020097042209102102532024NUZL536401.9396 3.210255.NGUYEN LE THU chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5388.92940		100.000		0200970422091021025320240QP3586846.92940 .210255.NGUYEN THAI MINH PHUONG chia se cung dong bao mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.78875		50.000		MBVCB.6997820168.khong dang la gi ca nhung mong moi nguoi som vuot qua duoc giai doan kho khan nay, mong moi nguoi binh an.CT tu 1022768823 VU THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.48647		200.000		MBVCB.6997820627.ung ho nguoi dan vung bao Yagi .CT tu 1038454922 HOANG THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.48647		100.000		MBVCB.6997820399.Ung ho mien Bac.CT tu 0371000510527 NGUYEN THANH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.10575		300.000		135748.100924.210254.Tran Thi Tuyet Nga ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.11323		2.000.000		128351.100924.210255.NGUYEN HAI YEN trananer ung ho dong bao bi anh huong thien tai lu lut
10/09/2024 5212.11335		50.000		953277.100924.210250.DUONG THI THUY ANH Chuyen tien
10/09/2024 5161.5672		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3311269.20240910.66533311269-0919688207_U ng ho giup do dong bao mien Bac
10/09/2024 5220.11347		500.000		557582.100924.210255.HOANG LE MINH ANH ung ho lu lut FT24254880187872
10/09/2024 5387.93997		100.000		0200970405091021025620246FXH007710.9399 7.210236.Vietcombank:0011001932418:xin dong gop mot chut a
10/09/2024 5245.48654		100.000		MBVCB.6997820688.Mot chut tam long gop suc dong hanh dot bao Yagi..CT tu 0301000424627 VU THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.11361		500.000		951761.100924.210248.ung ho mien bac som vuot qua thien tai bao lu
10/09/2024 5240.48655		3.000.000		MBVCB.6997827496.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0071001355449 NGUYEN KIEU DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.11372		100.000		257832.100924.210256.NGUYEN THI THU HANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5215.11368		300.000		135803.100924.210256.GD be Dua ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5388.94007		50.000		020097040509102102572024MUE2007731.9400 7.210257.Vietcombank:0011001932418:T Duy fan Hacoï con chi co it tam long nhieu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.94013		3.000.000		020097042209102102562024PJUX314015.94013 .210257.Gia dinh be Mio Tokyo chia se voi que huong than yeu trong con bao so 3 a.
10/09/2024 5389.94025		1.000.000		020097041509102102582024dncz576794.94025. 210258.NGUYEN TRAN NHAT QUYEN chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5213.11388		100.000		257749.100924.210258.Thanh Huyen ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5219.10663		50.000		557643.100924.210256.Mong moi nguoi vung bao lu binh an FT24254419669982
10/09/2024 5217.11401		300.000		557639.100924.210256.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254271005392
10/09/2024 5219.10664		500.000		557669.100924.210256.Gop hon dat nho xay ngon nui lon. Chung tay khac phuc hau qua sau bao FT24254457498815
10/09/2024 5214.10672		10.000.000		557675.100924.210256.CTY HT Holdings ung ho khac phu hau qua bao so 3 FT24254519202977
10/09/2024 5219.10674		100.000		953300.100924.210251.DANG DINH VU Chuyen tien
10/09/2024 5161.5677		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3088656.20240910.66533088656-0343211321_D a con xin phép duoc giup mot it gui dong bao phia Bac
10/09/2024 5219.11429		100.000		135275.100924.210258.ung ho dong bao gap kho khan anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5214.10679		50.000		953454.100924.210254.ung ho mb
10/09/2024 5239.48666		300.000		MBVCB.6997829346.DIEPPHUNG thuong gui dong bao thiet hai bao Yagi.CT tu 0381000354325 DIEP THI NHU PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.11450		200.000		128454.100924.210259.Ung ho khac phuc lu lut MB
10/09/2024 5017.10701		500.000		557793.100924.210258.Ung ho cac tinh mien bac bi bao lu FT24254191700139
10/09/2024 5220.10700		30.000		953466.100924.210255.LE HOANG VIET ANH Chuyen tien
10/09/2024 5387.95038		100.000		0200970415091021025920247ReV576819.95038 .210259.VU THI MINH LY chuyen tien
10/09/2024 5017.10712		100.000		953515.100924.210256.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.10717		200.000		951848.100924.210252.ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5209.11471		200.000		257894.100924.210300.UNG HO MIEN BAC BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.95058		100.000		020097042209102102592024BJN8862382.95058 .210300.TRAN NGOC DUNG chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5212.11480		100.000		128490.100924.210300.NGUYEN HOANG DIEU LINH chuyen tien
10/09/2024 5212.10738		500.000		557867.100924.210259.Ung ho dong bao gap bao lu FT24254301722331
10/09/2024 5390.94096		400.000		020097041509102103002024zcH1576843.94096. 210240.quyen gop ho tro nguoi dan bi ngap lut
10/09/2024 5078.78909		200.000		MBVCB.6997821301.Rio ung ho cuu tro lu lut.CT tu 0011004215613 NGUYEN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.94099		50.000		0200970422091021025920247SEW598040.9409 9.210300.cau mong cho Viet Nam se luon binh an
10/09/2024 5241.48678		6.144		MBVCB.6997820893.NGUYEN THI HONG HAI chuyen tien.CT tu 1014449424 NGUYEN THI HONG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.48679		100.000		MBVCB.6997828776.Nguyen Thi Nga ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1384044947 NGUYEN THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.94106		1.000.000		0200970405091021030120243WII007908.94106. 210241.Vietcombank:0011001932418:MAI THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5241.48679		100.000		MBVCB.6997829628.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 9981940040 TRAN PHUONG THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.10763		100.000		136005.100924.210300.Nguyen Minh Ngan chuyen tien
10/09/2024 5161.5703		160.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.AIRP.183 3506454831771648.20240910.Remit chuyen tien tu vi ShopeePay 84972231759 1833506454831771648
10/09/2024 5189.95094		41.000		020097042209102103002024ACSH617873.9509 4.210301.hoi it nhung day la nhung gi em co the mong se co ich
10/09/2024 5017.10769		150.000		136026.100924.210301.Nguyen Ngoc Thuy Linh ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5017.10770		500.000		135410.100924.210301.Con bao Yagi
10/09/2024 5390.95105		200.000		020097042209102103012024YF8Z502774.95105 .210302.mong binh yen som quay lai voi mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.11530		500.000		128535.100924.210302.DANG THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5212.11542		200.000		135434.100924.210301.Pham Thi Thuy Trang chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5387.95114		500.000		020097042209102103012024VK4Y859008.95114.210302.VU THI PHUONG THUY chuyen tien
10/09/2024 5388.94138		200.000		0200970405091021030220241BPK007961.94138.210242.Vietcombank:0011001932418:xin gop chut tam long nho chia se den moi nguoi dan gap bao lu . cau mong moi nguoi som vuot qua va binh an
10/09/2024 5217.11561		300.000		459211.100924.210302.IBFT LY THI UT chuyen tien
10/09/2024 5388.95117		100.000		020097042209102103012024XYHV200802.95117.210302.ung ho nguoi dan khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5189.95113		100.000		020097042209102103012024XS01436731.95113.210302.mong tat ca moi nguoi duoc binh an a
10/09/2024 5215.10830		1.000.000		915949.100924.210305.CHUC MIEN BAC BINH AN-100924-21:03:02 915949
10/09/2024 5215.10832		50.000		951926.100924.210255.Mong co the gop chut it de giup moi nguoi
10/09/2024 5389.94145		300.000		020097042209102103012024FVME978200.94145.210303.Ung ho dong bao Viet Nam bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.11579		500.000		135461.100924.210302.Truong Le Phuong chuyen tien
10/09/2024 5387.95126		1.000.000		02009704220910210301202499WD566850.95126.210302.NGUYEN THI THU chuyen tien ung ho nguoi dan thiet hai do mua bao
10/09/2024 5017.10826		5.000.000		915964.100924.210403.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIET HAI SAU BAO LU-100924-21:03:02 915964
10/09/2024 5387.95136		100.000		020097041509102103032024h20V576908.95136.210303.ung ho dong bao
10/09/2024 5242.48691		500.000		MBVCB.6997819351.TONG THUY TRANG chuyen tien.CT tu 9378610369 TONG THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.10848		300.000		558119.100924.210303.HOANG HA GIANG ung ho khac phuc hau qua bao lu FT24254950886107
10/09/2024 5189.95141		200.000		0200970422091021030220245PM0998090.95141.210303.Ung ho sau bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.5697		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3312098.20240910.66533312098-0978140764_D ANG THI HIEN chia se voi dong bao bi luc lut
10/09/2024 5217.11593		100.000		533264.100924.210302.chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5387.94171		500.000		020097042209102103022024KAEE732289.9417 1.210255.ung ho vung bao lu
10/09/2024 5387.94174		100.000		020097042209102103022024POC7591246.94174 .210304.Xin gui chut tam long den ba con a mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5240.48693		10.000		MBVCB.6997821610.NGUYEN HUYEN VY chuyen tien.CT tu 1039393326 NGUYEN HUYEN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.11610		200.000		135510.100924.210303.Le Thi Hong chuyen tien
10/09/2024 5218.10879		100.000		459413.100924.210304.IBFT NGUYEN THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5244.48695		150.000		MBVCB.6997828808.LE THI NGAN chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0341006819756 LE THI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.78931		500.000		MBVCB.6997818175.ung ho dong bao bao lu yagi.CT tu 0881000443165 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5212.10875		500.000		558162.100924.210303.VO THI HUYNH NHU chuyen CUU TRO BAO LU MIEN TRUNG FT24254265097386
10/09/2024 5388.94191		1.000.000		020097042209102103032024EDKH679465.9419 1.210304.NGUYEN THI HUE chuyen tien
10/09/2024 5161.5700		110.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3079331.20240910.66533079331-0818810422_U ng ho dong bao
10/09/2024 5189.94197		520.000		0200970422091021030420247BKV704562.9419 7.210305.Boy In May VN ung ho dong bao bi thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5216.10893		500.000		450042.100924.210259.NGUYEN VAN THANG Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.10901		1.000.000		120212.100924.210304.Ung Ho Dong Bao Vung Lu
10/09/2024 5388.95179		200.000		020097042209102103042024HF3F810527.95179 .210305.NGUYEN DUC ANH chuyen tien
10/09/2024 5245.48702		500.000		MBVCB.6997821128.TRAN THI TRANG NHUNG chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut .CT tu 0231000140853 TRAN THI TRANG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.11646		100.000		558264.100924.210305.ung ho ba con FT24254298546378
10/09/2024 5209.10927		100.000		498870.100924.210305.Lai Huong Giang tu Liobank
10/09/2024 5161.5724		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2854551.20240910.66532854551-0325512518_N GUYEN THI ANH THU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.95197		200.000		0200970422091021030520245Z8P125155.95197. 210306.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5239.48706		50.000		MBVCB.6997830274.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 9948165938 NGUYEN NHAT VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.10943		300.000		128651.100924.210306.DINH HUONG THAO UNG HO DONG BAO BAO LUT
10/09/2024 5388.94239		10.000.000		020097040509102103062024L9F2008117.94239. 210246.Vietcombank:0011001932418:Ban chap hanh HSVVN tai bang NSW ung ho dong bao
10/09/2024 5212.10938		70.000		135596.100924.210305.Nguyen Minh Thu chuyen tien
10/09/2024 5388.94259		200.000		0200970405091021030720240ZU5008149.94259 .210307.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N TRONG DAT chuyen tien
10/09/2024 5389.95235		500.000		020097042209102103062024VDO2670954.9523 5.210307.DAU DUC THUONG UNG HO LU LUT BAO SO 3
10/09/2024 5219.11689		100.000		459440.100924.210306.IBFT Tran Van Tung
10/09/2024 5390.95239		300.000		020097042209102103072024KC5P559057.95239 .210247.ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5161.5739		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3312434.20240910.66533312434-0966295687_N GUYEN BAO ANH ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao YAGI gayra
10/09/2024 5219.11709		9.000		481197.100924.210307.LE KHANH LINH ung ho
10/09/2024 5219.11730		200.000		136670.100924.210307.Nguyen Van Phuong ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5389.95248		39.000		020097042209102103072024IKFX796883.95248 .210308.BUI PHUONG MAI chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5388.95253		100.000		020097042209102103072024EM90188313.9525 3.210308.em co chut it tien xin gop mot chut giup moi nguoi vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.48719		100.000		MBVCB.6997817578.Nguyen Tran Minh Triet ung ho mien bac khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 1029823470 NGUYEN TRAN MINH TRIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.11740		100.000		558492.100924.210308.PHAM TRONG HINH chuyen FT24254554891220
10/09/2024 5220.11737		200.000		558491.100924.210308.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIEN TAI FT24254293808480
10/09/2024 5242.48721		500.000		MBVCB.6997829917.HUYNH THI YEN LOAN chuyen tien.CT tu 1024545085 HUYNH THI YEN LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.95264		50.000		020097042209102103082024I147903502.95264. 210309.nguyen gop ung ho bao lu lut
10/09/2024 5214.11751		200.000		128716.100924.210309.Ung ho dong bao bao lu thien tai mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.11757		100.000		558549.100924.210308.Mien bac co len FT24254285769803
10/09/2024 5212.11761		200.000		558548.100924.210308.THU DUONG va NGOC HIEN ung ho cuu tro bao lu mien Bac. FT24254099971044
10/09/2024 5214.11760		50.000		953792.100924.210301.DO TRONG TINH Chuyen tien
10/09/2024 5215.12044		50.000		003074.100924.210310.PHAM PHUONG NHUNG ung ho cac tinh bi lu lut, ma GD 248878338
10/09/2024 5215.11762		100.000		136713.100924.210308.LY THI TINH DUYEN chuyen tien ung ho vung lu mien bac
10/09/2024 5215.11763		500.000		558597.100924.210309.Ho tro dong bao do bao yagi FT24254039646056
10/09/2024 5215.11764		2.000.000		690251.100924.210308.PHAM THI THUY LINH HO TRO NGUOI DAN VUNG BAO LU
10/09/2024 5389.94328		100.000		020097042209102103092024G9Q4397474.94328 .210249.ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3
10/09/2024 5388.94335		50.000		020097042209102103092024I88D299805.94335. 210301.Ung ho cuu tro thien tai Viet Nam
10/09/2024 5217.11796		100.000		120265.100924.210310.Nhat Nam chia se kho khan voi dong bao bi thien tai do bao Yagi
10/09/2024 5216.12071		100.000		916076.100924.210312.PHAM THI KHANH HUYEN UNG HO BA CON VUNG LU-100924-21:03:10 916076
10/09/2024 5242.48733		100.000		MBVCB.6997821454.NGUYEN LE HOANG ANH ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 9975167656 NGUYEN LE HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.11799		200.000		558653.100924.210310.ung ho dong bao chiu anh huong bao yagi FT24254802102038
10/09/2024 5388.95315		100.000		020097041509102103112024BcJd577568.95315.210311.NGUYEN THI NHUNG ung ho cac vung lu lut
10/09/2024 5218.11810		2.000.000		558657.100924.210310.Ngan Phuong ho tro dong bao lu lut FT24254021558457
10/09/2024 5189.95326		100.000		020097042209102103102024FU3A306874.95326.210311.Nguyen Phuc Hau gop mot phan nho tam long cho ba con lu lut
10/09/2024 5218.11840		5.500.000		258165.100924.210311.T4 HCM2.5 SCMC SHINHANBANK HCM UNG HO DONG BAO MIEN BAC PEACEFUL
10/09/2024 5017.11831		500.000		558676.100924.210311.Moi nguoi giu gin suc khoe nhe, co len. FT24254068139303
10/09/2024 5243.48738		50.000		MBVCB.6997820586.Mot dong gop nho be, mong Dat Nuoc som ngay khoi phuc.CT tu 1015004291 DOAN THI QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.95338		320.000		0200970405091021031220242BWZ008352.95338.210312.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc thiet hai bao so 3
10/09/2024 5240.48739		200.000		MBVCB.6997821480.Chia se cung dong bao trong bao lu.CT tu 1020496132 NGUYEN THI THU HA toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.48740		200.000		MBVCB.6997830671.Fridayshopping - Ung Ho MB vuot qua con bao Yagi.CT tu 1012575514 DAO HOANG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.11849		1.000.000		558737.100924.210311.NGUYEN THI SEN ung ho bao lu mien bac FT24254050841504
10/09/2024 5243.48740		300.000		MBVCB.6997822728.ung ho bao GaGi.CT tu 1021125637 NGO THI TIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.95348		1.000.000		020097041509102103122024kmwM577592.95348.210312.HKD SIKE PETSHOP UNG HO DONG BAO MIEN BAC. Mong ba con binh an
10/09/2024 5390.95376		100.000		020097042209102103122024TXMV242559.95376.210253.NGUYEN DAO ANH TIEN chuyen tien
10/09/2024 5389.94416		500.000		020097040509102103132024P4TW008440.94416.210313.Vietcombank:0011001932418:PHI THI HONG HA chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.94426		500.000		020097041509102103142024pnwY577640.9442 6.210314.Minh Minh ung ho thiet hai lu Yagi
10/09/2024 5244.48755		2.000.000		MBVCB.6997822627.Chung tay cung dong bao khac phuc kho khan.CT tu 9962932589 HO THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.94436		200.000		020097042209102103132024N29Y952429.94436 .210254.NGUYEN THI HUE chuyen tien
10/09/2024 5389.95416		100.000		020097041509102103152024wL2E577258.95416 .210254.ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5218.12161		200.000		558931.100924.210314.BUI HUU TUAN ANH ho tro khac phuc hau qua bao yagi FT24254772690755
10/09/2024 5078.79001		200.000		MBVCB.6997822013.LUONG THANH THUY chuyen tien.CT tu 0141000785077 LUONG THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.11917		200.000		955188.100924.210309.LE THI LAN HUONG Chung tay khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.95425		200.000		020097042209102103142024TE6T885077.95425 .210315.NGUYEN THI KIM HUONG chuyen tien
10/09/2024 5243.48758		500.000		MBVCB.6997830666.Ho tro lu lut.CT tu 1019164617 PHAM THI KIM DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.94450		300.000		0200970415091021031520246KgP577665.94450 .210315.Tham Phuc ung ho lu lut Mien Bac
10/09/2024 5078.79004		200.000		MBVCB.6997822707.NGUYEN VAN LICH chuyen tien.CT tu 1022777599 NGUYEN VAN LICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.12192		500.000		916243.100924.210314.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-21:03:14 916243
10/09/2024 5388.95439		30.000		020097042209102103142024Q1ZT734201.9543 9.210315.DAO NGOC LINH ung ho dong bao cac tinh bi thiet thoi do bao lu
10/09/2024 5219.12207		100.000		327275.100924.210313.Hoang Phi Linh ung ho dong bao
10/09/2024 5390.95447		100.000		020097041509102103162024ogCa577683.95447 .210316.Tran Thi Thu Huong - con xin duoc gop chut tam long
10/09/2024 5209.12198		200.000		558963.100924.210314.DINH THI HOAN HAO chuyen FT24254848698685
10/09/2024 5161.5779		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3313152.20240910.66533313152-0984583621_L E SONG HUONG chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.5783		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2844837.20240910.66532844837-0902765428_U ng ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5244.48765		500.000		MBVCB.6997830902.TRAN QUANG THANG chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 gay ra.CT tu 0481000833251 TRAN QUANG THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.12255		200.000		137665.100924.210316.Mai Le Thuy Trang ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5215.11984		100.000		583837.100924.210316.Nguyen Ngoc Kim Thanh chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5243.48770		200.000		MBVCB.6997821871.NGUYEN THI ANH LINH chuyen tien cuu tro dong bao chiu anh huong bao so 3 yagi.CT tu 9378370911 NGUYEN THI ANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.11994		500.000		559112.100924.210316.TRAN MANH CUONG chuyen ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254276076347
10/09/2024 5243.48773		200.000		MBVCB.6997822310.NGUYEN KHOAN TOAN chuyen tien.CT tu 1029705882 NGUYEN KHOAN TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.48775		200.000		MBVCB.6997830893.Ung Ho Dong Bao Lu Lut Mien Bac.CT tu 1015363352 NGUYEN PHUC HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.94515		100.000		0200970422091021031720244CZ9958596.94515 .210318.mong mn trong tran lu binh an
10/09/2024 5218.12286		50.000		955287.100924.210312.NGUYEN THI HONG LUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5219.13023		20.000.000		951854.100924.210252.Cty Duc Minh Hung Yen ck ung ho
10/09/2024 5214.12291		100.000		955140.100924.210309.Gop suc ung ho dong bao bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5161.5753		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2845083.20240910.66532845083-0353806322_D ong gop cuu tro thien tai
10/09/2024 5212.13042		10.000		137107.100924.210318.Chuyen tien ung ho dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5215.12329		100.000		137111.100924.210318.Ung ho dong bao
10/09/2024 5212.13045		300.000		916338.100924.210318.UNG HO CUU TRO MIEN BAC-100924-21:03:18 916338

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.94542		100.000		020097041509102103192024kt88577750.94542. 210319.NGUYEN NHAT TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.13047		200.000		533406.100924.210318.Tuan Ngan chia se nguoi dan bi lu lut
10/09/2024 5214.12339		200.000		137763.100924.210318.Nguyen Thai Hoang ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5388.95531		200.000		020097042209102103182024Y9M7873155.9553 1.210319.Ung ho dong bao bi thiet hai boi con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.95533		500.000		020097041509102103192024RCLa577760.95533 .210319.NGUYEN THI NHUNG ung ho nha nuoc khac phuc bao so 3 va lu lut
10/09/2024 5161.5811		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3314922.20240910.66533314922-0961192389_N GUYEN BICH HAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.5812		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3314051.20240910.66533314051-0973472004_gi a dinh gubby ung ho
10/09/2024 5212.12358		200.000		137169.100924.210319.Tran Tien Phat Dat chuyen tien
10/09/2024 5242.48786		500.000		MBVCB.6997821897.PHAN THI CHIEM chuyen tien ho tro lu lut tai cac tinh phia bac.CT tu 0021001624519 PHAN THI CHIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.79033		380.000		MBVCB.6997822956.HA THI HOAI YEN xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1030815014 HA THI HOAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.12371		300.000		128985.100924.210320.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.94577		100.000		0200970422091021031920248QZP102324.94577 .210320.MAI VAN TUNG ung ho dong bao iu thuong
10/09/2024 5243.48788		500.000		MBVCB.6997822937.DIEU THU ung ho dong bao lu lut.CT tu 0071001000112 PHAM THI DIEU THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.95560		50.000		020097042209102103192024QV0Q841143.9556 0.210312.DAO THI BICH THUY chuyen tien
10/09/2024 5390.95562		30.000		020097041509102103202024e5gu577398.95562. 210321.em xin gui tam long nho ho tro ba con cong bao a
10/09/2024 5212.12394		200.000		559398.100924.210320.DUONG TRUC THAO ANH chung tay cuu tro dong bao Viet Nam FT24254067212822

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.48791		1.000.000		MBVCB.6997831497.DANG NGOC ANH va VU THI THANH VAN ung ho cuu tro bao lu.CT tu 9383994874 DANG NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.13125		100.000		129006.100924.210321.Chut tam long gui ba con vung lu
10/09/2024 5219.13129		500.000		559456.100924.210320.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24254298547602
10/09/2024 5388.94592		100.000		02009704220910210320202447SK115623.94592 .210321.From 12C THPT Chi Linh 20142017 ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5239.48794		120.000		MBVCB.6997822510.DONG PHUC MINH KHOI chuyen tien cuu tro - bao so 3.CT tu 0071003324782 DOAN THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.95586		2.000.000		020097042209102103212024YAEC324403.9558 6.210321.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.95589		50.000		020097041509102103222024e859577810.95589. 210322.Toi o Hai Phong cuu tro dong bao bao lut phía Bac
10/09/2024 5161.5816		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2830570.20240910.66532830570-0924186465_T RAN VAN QUAN chuyen tien
10/09/2024 5216.13153		1.000.000		120355.100924.210321.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5240.48798		2.000.000		MBVCB.6997820672.PHAM THI MAI HUONG Xa Binh Duong /Vinh Tuong/Vinh Phuc Ung Ho Nguoi Dan Khac Phuc Hau Qua Bao Yagi.CT tu 9976822558 PHAM THI MAI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.13161		200.000		258350.100924.210322.Ung ho lu lut.mong mn binh an
10/09/2024 5161.5822		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3315152.20240910.66533315152-0399084085_N go Tran Thao Nhi ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5213.13172		38.000		137298.100924.210322.HOANG TRA MY chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5161.5841		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3314776.20240910.66533314776-0396096674_G IANG THI THU HUYEN chuyen tien ho tro bao Yagi
10/09/2024 5243.48802		50.000		MBVCB.6997823446.Kim Ngan va Thanh Nga ung ho dong bao khac phuc bao lu.CT tu 1036409522 NGUYEN KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.5823		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3089293.20240910.66533089293-0929229366_C hung tay ho tro dong bao
10/09/2024 5214.13187		100.000		954538.100924.210318.Love Viet Nam
10/09/2024 5215.12469		100.000		583879.100924.210323.Ung ho Dong Bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5078.79054		200.000		MBVCB.6997830998.PHAM THI HUYEN UNG HO CAC TINH ANH HUONG BAO YAGI.CT tu 1012690737 PHAM THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.13202		1.000.000		559507.100924.210321.NGUYEN THI HANG chung tay ho tro lu lut FT24254375913321
10/09/2024 5078.79056		200.000		MBVCB.6997822355.NGUYEN THI BE TRUC chuyen tien.CT tu 1046967435 NGUYEN THI BE TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.94642		100.000		020097042209102103232024P6I7640494.94642. 210315.NGUYEN VAN QUYET chuyen tien
10/09/2024 5161.5845		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3315055.20240910.66533315055-0357621874_N GUYEN DUC DUNG ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5220.13222		300.000		137360.100924.210323.Nguyen Thi Khanh Linh chuyen tien ung ho cac vung lu
10/09/2024 5387.94653		20.000		0200970422091021032320242BEC961409.94653 .210316.chau con di hoc chau khong co nhieu a chau xin dong gop mot chut tam long cua minh.
10/09/2024 5209.13234		200.000		460474.100924.210324.PHAM MAI ANH ung ho
10/09/2024 5216.13239		50.000		459580.100924.210323.IBFT con chi co mot to pho gui dong bao an am bung giua thien tai-VN minh cung co len nha
10/09/2024 5390.95670		200.000		020097041509102103252024yzL8577889.95670. 210305.Showroom TUAN DAT chuyen tien ho tro dong bao bi anh huong do bao lu. Viet Nam oi co len.
10/09/2024 5240.48815		100.000		MBVCB.6997831787.NGUYEN THI TRANG chuyen tien.CT tu 9968829926 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.95680		500.000		020097042209102103242024O91J362785.95680. 210317.NGUYEN THUY DUONG chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5389.94702		100.000		020097042209102103242024EUD3768242.9470 2.210317.NGUYEN BICH HANG chuyen tien cuu ho ng dan bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.12549		200.000		559805.100924.210325.Mien Bac than thuong co len FT24254842033900
10/09/2024 5078.79073		100.000		MBVCB.6997831515.NGAN THI MY HANH xin duoc ung ho ba con bi thien tai do bao so 3 Yagi.CT tu 1047079320 NGAN THI MY HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.95710		53.907		020097042209102103252024QEGE453723.9571 0.210326.NGUYEN THAO VY chuyen tien
10/09/2024 5209.12552		100.000		954655.100924.210323.ung ho nguoi dan mien lu 1 chut tam long nho
10/09/2024 5241.48822		200.000		MBVCB.6997823627.VU THI KHANH LINH chuyen tien.CT tu 0461000610290 VU THI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.48823		200.000		MBVCB.6997823850.NGUYEN VAN HIEU chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong sau bao.CT tu 1018270862 NGUYEN VAN HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.12573		5.555		137456.100924.210326.Luu Tung Lam chuyen tien
10/09/2024 5241.48824		200.000		MBVCB.6997819847.NGUYEN CANH TUAN xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0721000599148 NGUYEN CANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.12569		200.000		258520.100924.210327.NGUYEN THI NGOC CAM chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.12566		100.000		138078.100924.210326.chau la hoc sinh khong co nhieu xin gui 1 chut
10/09/2024 5189.95727		500.000		020097041509102103272024g4RU577924.95727 .210307.GD chung toi o Long An xin ung ho de khac phuc sau bao so 3- 10092024
10/09/2024 5245.48827		500.000		MBVCB.6997823755.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1025456052 TRAN MINH DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.48828		500.000		MBVCB.6997831066.LE VIET NGAN chuyen tien.CT tu 0071001290205 LE VIET NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.13335		200.000		954653.100924.210323.Thu Le chia se voi moi nguoi bi lu lut
10/09/2024 5220.12593		300.000		955733.100924.210322.HUYNH THI THANH NGA gui den ba con chiu anh huong boi bao yagi.chuc ba con nhieu suc khoe vuot qua kho khan.

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.95745		300.000		020097041509102103282024sPmb577938.95745 .210328.Chau Minh Khoi ung ho bao lut mien bac
10/09/2024 5216.12599		50.000		137502.100924.210327.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5239.48833		100.000		MBVCB.6997830774.TRAN THANH NGOC chuyen tien.CT tu 0161001693103 TRAN THANH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.13356		1.000.000		102687.100924.210328.Bao Nhi ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5216.13368		100.000		559907.100924.210328.Chau Dau Tay ung ho FT24254880149825
10/09/2024 5387.94786		100.000		020097040509102103292024YYE3009127.94786 .210329.Vietcombank:0011001932418:HO THI HOA chuyen tien ung ho
10/09/2024 5209.12654		2.000.000		138160.100924.210328.Gia dinh Cua chia se voi dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5219.12655		100.000		955837.100924.210324.HOANG THI MY DUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5218.12652		5.000		223328.100924.210328.LY DIEU HOA chuyen tien
10/09/2024 5217.13394		100.000		138184.100924.210329.Hoang Khanh Ly ung ho nhan dan vung lu
10/09/2024 5209.12679		200.000		955795.100924.210324.TONG SY QUAN Chuyen tien
10/09/2024 5389.94812		50.000		020097042209102103292024XYR0420262.9481 2.210310.NGUYEN TUAN THANH TUNG chuyen tien ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5220.13414		100.000		955780.100924.210323.NGUYEN VAN PHAM KHAI Quang Nam dong gop ho tro ba con
10/09/2024 5215.12694		500.000		559903.100924.210328.NGUYEN NHAT VY ung ho dong bao khac phuc bao so 3 FT24254021472595
10/09/2024 5217.13444		200.000		327137.100924.210331.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5214.13440		50.000		955994.100924.210328.CAO VIET HOANG Chuyen tien
10/09/2024 5189.94832		200.000		020097040509102103312024FLXJ009210.94832 .210311.Vietcombank:0011001932418: Ung ho khac phuc hau bao Yagi
10/09/2024 5390.94842		100.000		020097042209102103312024YA7Y128540.9484 2.210323.ung ho dong bao ta mong binh yen mau tro lai
10/09/2024 5387.94844		50.000		020097042209102103302024OC14131899.94844 .210331.TRAN PHUONG THANH chuyen tien quyen gop

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.12730		200.000		560159.100924.210331.NGUYEN THI THU HIEN chuyen tien ung ho cac tinh mien Bac bao lu FT24254189350309
10/09/2024 5388.94860		300.000		020097041509102103322024e6xi578160.94860.210332.Ung ho ba con chiu anh huong cua bao lu
10/09/2024 5388.95853		200.000		0200970422091021033120240329261356.95853.210332.NGUYEN THI THUY LINH ung ho lu lut
10/09/2024 5241.48856		100.000		MBVCB.6997832313.Ung ho bao lu yaki.CT tu 1040975812 MA THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.48856		100.000		MBVCB.6997824336.LE NHAT MINH ung ho chia se dong bao lu lut.CT tu 1015964801 LE NHAT MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.12752		200.000		459916.100924.210332.IBFT UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3
10/09/2024 5390.95861		200.000		020097042209102103322024H4HW483835.95861.210324.ung ho ba con thiet hai bao yagi
10/09/2024 5388.94883		100.000		02009704220910210332202458QM546028.94883.210333.ung ho ba con vung bao
10/09/2024 5218.13500		50.000		483349.100924.210333.TRAN DIEP LY chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5189.95876		500.000		020097040509102103332024G5LS009345.95876.210333.Vietcombank:0011001932418:Xin ung ho ba con thiet hai do lu lut phía Bac
10/09/2024 5390.94895		100.000		0200970422091021033320249CAG708442.94895.210334.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.13540		500.000		560313.100924.210333.KIM NGAN ,The anh khac phuc hau qua bao yagi FT24254900890411
10/09/2024 5240.48868		300.000		MBVCB.6997824323.NGUYEN THI NGOC NHU chuyen tien.CT tu 1016505541 NGUYEN THI NGOC NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.12800		200.000		560333.100924.210333.BUI THI NGOC TRAM chuyen FT24254193760723
10/09/2024 5219.12803		5.000.000		258660.100924.210333.UNG HO BA CON BI LU LUT DO BAO YAGI
10/09/2024 5209.13543		30.000		003164.100924.210334.con dang la hoc sinh chi co the gop trong kha nang cua minh, mong cho dong bao ta deu binh an nhe, ma GD 248878426
10/09/2024 5387.94908		1.000.000		0200970422091021033320248KYP400435.94908.210314.ung ho dong bao bi bao lu mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.12804		800.000		560327.100924.210333.Ung ho dong bao FT24254039647938
10/09/2024 5215.13542		500.000		262256.100924.210333.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5245.48870		100.000		MBVCB.6997824480.Hy vong moi nguoi binh an.CT tu 1048655085 TRINH THI TUYET THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.12819		2.000.000		916726.100924.210336.UNG HO DONG BAO CON BAO YAGI-100924-21:03:34 916726
10/09/2024 5244.48870		150.000		MBVCB.6997824744.ung ho mat tran to quoc VN.CT tu 0721000657608 PHAM LE QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.13556		200.000		560384.100924.210334.Chia se giup do mien Bac FT24254202360774
10/09/2024 5214.12825		100.000		129351.100924.210335.MAI THI HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5390.95907		500.000		020097042209102103342024WEIF385428.9590 7.210335.NGUYEN ANH DIEU ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.94919		200.000		020097041509102103352024KzPz578600.94919. 210335.ung ho dong bao mien bac bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5209.13574		200.000		560425.100924.210334.Mong moi nguoi binh an, vuot qua kho khan bao lu FT24254211495200
10/09/2024 5245.48874		100.000		MBVCB.6997832903.TO THUY THUY TIEN chuyen tien.CT tu 0701000465718 TO THUY THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.94925		500.000		020097042209102103342024Y77P501177.94925. 210335.xin gop 1 giot nuoc sach ung ho ba con bi anh huong bao yagi. Mong ba con som on dinh lai cs
10/09/2024 5216.12849		100.000		483474.100924.210334.Do Mai Viet Hoang chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5245.48878		200.000		MBVCB.6997832611.VU THI NINH HUONG chuyen tien.CT tu 0541000285763 VU THI NINH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.95932		28.001		020097042209102103352024GIL5769759.95932. 210336.GIANG QUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5243.48880		200.000		MBVCB.6997832651.Ung ho ba con vung bao lu mien nui phia Bac.CT tu 9934359359 NGUYEN VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.13606		200.000		459986.100924.210336.IBFT ANH THU chuyen tien ung ho bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.12875		200.000		560513.100924.210336.TRINH THI KHANH LINH chia se voi ba con gap nan FT24254363763950
10/09/2024 5209.13608		200.000		560517.100924.210336.LUU TRAN MY LINH ung ho dong bao FT24254615957146
10/09/2024 5389.94945		300.000		020097042209102103352024LPW5301622.9494 5.210337.Hai chau Ben Moon huyen Mai Son Son La Chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5387.94953		200.000		020097042209102103362024MC61324449.9495 3.210337.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
10/09/2024 5388.95946		1.000.000		020097042209102103362024VQO8590400.9594 6.210337.TRAN DINH CHUONG. gop chut tam long toi ba con bi anh huong do con bao so 3. thuong qua
10/09/2024 5240.48884		100.000		MBVCB.6997824573.DINH NGUYEN GIA BAO chuyen tien.CT tu 1047682452 DINH NGUYEN GIA BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.12887		500.000		560562.100924.210336.PHAN THI KIEU TRANG chuyen khac phuc bao Yagi FT24254531341784
10/09/2024 5215.12890		500.000		916803.100924.210337.NGUYEN VAN MINH NHAT chuyen khoan-100924-21:03:34 916803
10/09/2024 5387.94961		1.000.000		020097041509102103372024cil2578643.94961.2 10317.HUYNH NGOC LOAN chuyen Gia Tieu My (dia chi USA) ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5387.95965		200.000		020097041509102103372024t4Tt578659.95965. 210337.PHAM THI NGOC LY ung ho ba con bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5189.94993		500.000		0200970422091021033720242YS0927248.94993. 210338.Chung tay ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5245.48892		200.000		MBVCB.6997825005.1 chut tam long gui ba con vung bao lu.CT tu 0711000248838 DO TRUONG AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.12897		100.000		138929.100924.210336.Hoang Thi Tra ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5213.13646		100.000		560669.100924.210338.NGUYEN NGOC MAI chuyen tien ung ho dong bao sau con bao Yagi FT24254862235280
10/09/2024 5220.12915		1.000.000		258767.100924.210338.Do Van Trang ung ho mong dong bao cac tinh som phuc hoi
10/09/2024 5388.96001		300.000		020097042209102103382024HEKM164951.960 01.210339.xin duoc ung ho dong bao mong tat ca moi nguoi binh anNAM MO A DI DA PHAT

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.12923		100.000		103815.100924.210337.Ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5242.48894		100.000		MBVCB.6997832084.NONG THI THU HUONG ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 0351001138521 NONG THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.13655		50.000		954902.100924.210333.Chau Nguyen chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5215.13660		500.000		138969.100924.210337.UNG HO DONG BAO LU LUT DO BAO YAGI
10/09/2024 5217.13661		500.000		138563.100924.210338.Doan Yen Vi chuyen tien
10/09/2024 5215.13662		50.000		138973.100924.210337.hi vong gop 1 phan giup ba con khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5219.13669		1.000.000		129463.100924.210339.Ca phe Ba Minh chia se voi dong bao mien bac lu lut
10/09/2024 5017.12925		1.000.000		818710.100924.210338.G0642425416938 THI KHANH CHI NGUYEN
10/09/2024 5218.13677		500.000		956284.100924.210335.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5214.13692		200.000		956119.100924.210331.Vi Hong Hao ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5245.48900		100.000		MBVCB.6997824906.TRAN DINH LE TRAM chuyen tien.CT tu 1020617257 TRAN DINH LE TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.97037		500.000		02009704150910210340202458N0578734.97037. 210340.NGUYEN THI MINH HANG chuyen tien
10/09/2024 5189.97050		20.000		020097042209102103402024ZIJY318420.97050. 210341.TRAN HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.96057		100.000		020097041509102103412024QbmV578753.9605 7.210341.LE YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5240.48908		1.000.000		MBVCB.6997825029.Ung ho dong bao vuot qua kho khan.CT tu 1015579613 NGUYEN HAI DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.48909		500.000		MBVCB.6997835442.Ung ho dong bao bao lut.CT tu 0011004407925 TRAN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.5911		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3316802.20240910.66533316802-0917359214
10/09/2024 5241.48910		100.000		MBVCB.6997835369.ung ho ba con m.bac bi thiet hai.CT tu 1022682269 DOAN THI XUAN DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.48910		5.000		MBVCB.6997833239.gop gio thanh bao.CT tu 1041505538 DINH TUAN NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.48913		100.000		MBVCB.6997833065.TO NGOC ANH chuyen tien ung ho.CT tu 1038387270 TO NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.13743		200.000		560932.100924.210341.LA NGOC TRUC ung ho cuu tro dan toc Viet Nam sau bao, lu lut. Mong moi nguoi binh an FT24254334798877
10/09/2024 5213.13749		200.000		956389.100924.210337.NGUYEN THI HUE Chuyen tien
10/09/2024 5161.5932		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3317685.20240910.66533317685-0374738414_T RAN THI TU VI cua it long nhieu ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5212.13755		100.000		560967.100924.210341.KIEU THI LAN PHUONG chuyen FT24254003858977
10/09/2024 5245.48915		200.000		MBVCB.6997824822.Lam Tric Phuong chuyen tien dong gop ung ho dong bao chiuj thiet hai do bao yagi.CT tu 1014947687 LAM TRUC PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.5935		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3317877.20240910.66533317877-0794353623_N GUYEN GIA HAN chuyen tien khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5213.14042		150.000		139691.100924.210341.Gui gam tam long nho nham khac phuc thiet hai sau bao s3 Yagi
10/09/2024 5017.13754		100.000		460367.100924.210342.IBFT LY LINH LINH thuong gui ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5161.5920		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2831001.20240910.66532831001-0336171451_D OAN THI HIEN THAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5245.48919		1.000.000		MBVCB.6997820913.LUU HUYNH NHU chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0281000623312 LUU HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.14074		1.000.000		460035.100924.210342.IBFT LY THI HUYN SUONG ung ho Ba Con vung lu lut.
10/09/2024 5215.13786		500.000		561035.100924.210342.NGUYEN THE TAI ung ho ba con bi thiet hai do bao YAGI gay ra FT24254226100748
10/09/2024 5216.13796		50.000		129577.100924.210343.Con la hoc sinh nen khong co nhieu tien nhung con co tam long
10/09/2024 5212.14090		500.000		454598.100924.210336.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.13799		200.000		561066.100924.210343.MAI XUAN LAM chuyen FT24254954088080
10/09/2024 5244.48925		100.000		MBVCB.6997832988.PHUONG THANH LAM chuyen tien.CT tu 1014286940 PHUONG THANH LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.14101		500.000		957055.100924.210339.UH dong bao vung bao lu.
10/09/2024 5240.48927		100.000		MBVCB.6997835667.NGUYEN THI HUYNH THY chuyen tien.CT tu 9703604085 NGUYEN THI HUYNH THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.96118		100.000		020097041509102103442024Knmd578420.9611 8.210344.HOANG BUI NGOC THUY chuyen tien
10/09/2024 5240.48931		200.000		MBVCB.6997823658.TRAN HOAI THUONG ung ho dong bao lu lut.CT tu 0821000168686 TRAN HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.97146		500.000		020097042209102103442024FMIU431203.9714 6.210345.NGUYEN KIM PHUNG chuyen tien dong hanh khat phuc sau bao yagi va lu lut
10/09/2024 5390.97149		2.000.000		020097042209102103442024L8E5832796.97149. 210345.NGUYEN QUANG THAI chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5209.14129		50.000		561196.100924.210344.Con chi co chut long thanh nho mong binh an den tat ca moi nguoi FT24254608698423
10/09/2024 5215.14142		100.000		460412.100924.210345.IBFT NGUYEN THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5389.96142		500.000		020097042209102103442024HTA6312061.9614 2.210345.Nguyen Huu Tuan ung ho chong bao lu
10/09/2024 5213.14152		100.000		258962.100924.210345.BUI MY PHUONG UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5239.48935		500.000		MBVCB.6997832613.UNG HO BA CON KHAC PHUC HAU QUA MUA BAO SO 3.CT tu 0351000969800 PHAM THI NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.13865		150.000		561229.100924.210345.Cuong Vinh quyen gop FT24254537010533
10/09/2024 5215.13870		500.000		139284.100924.210345.Nguyen Thi Thanh Tam chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.48941		3.000.000		MBVCB.6997833442.LY THI THANH TAM ung ho dong bao vuot qua con bao Yagi.CT tu 9114078168 LY THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.79212		2.000.000		MBVCB.6997833192.NGUYEN HOANG PHUC TRAM chuyen tien.CT tu 1033879075 NGUYEN HOANG PHUC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.97191		300.000		020097042209102103462024HPKH198070.9719 1.210338.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5244.48944		300.000		MBVCB.6997835852.VO GIA HAN chuyen tien ung ho khac phuc thiet hai do bao so 3.CT tu 9911186159 VO GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.96199		50.000		020097042209102103462024T0MX495145.9619 9.210347.NGUYEN QUY CANH chuyen tien
10/09/2024 5219.13908		10.000		484562.100924.210345.VU PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5017.13910		10.000		484598.100924.210346.NGUYEN HONG HOA chuyen tien
10/09/2024 5239.48948		1.000.000		MBVCB.6997833260.Ung ho cac tinh gap thien tai, lu lut mien Bac.CT tu 0031000311618 TRAN THI THANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.48948		500.000		MBVCB.6997835952.DUONG THAI BINH chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do Yagi.CT tu 1019088304 DUONG THAI BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.14217		1.000.000		460336.100924.210347.IBFT NGUYEN THI THUY LOAN chuyen tien khac phuc bao yagi
10/09/2024 5220.13925		200.000		314086.100924.210347.VU LE HOAI THUONG chuyen tien ho tro thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5241.48951		50.000		MBVCB.6997832784.DUONG AI VY chuyen tien giup do nan nhan lu lut.CT tu 1040974516 DUONG AI VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.13931		100.000		139934.100924.210347.ung ho dong bao
10/09/2024 5387.97212		200.000		020097041509102103482024aDGL579002.97212 .210348.VO PHUC NGHI ung ho bao lut mien bac
10/09/2024 5388.96235		197.000		020097041509102103482024cJTI578938.96235. 210349.NGUYEN VU HAO Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.48958		100.000		MBVCB.6997836137.LIU PEI WEN chuyen tien quyen gop lu lut mien bac.CT tu 1045094607 LIU PEI WEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.13953		50.000		917026.100924.210348.NGUYEN GIA BAO chuyen khoan-100924-21:03:49 917026
10/09/2024 5215.14267		50.000		484918.100924.210349.chau ung ho a
10/09/2024 5245.48959		500.000		MBVCB.6997836508.UNG HO DONG BAO VUNG BAO LU.CT tu 1014642988 HA THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.14275		1.000.000		259037.100924.210350.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.96287		200.000		020097042209102103492024KK2A943986.9628 7.210350.TRAN XUAN HOANH chuyen tien
10/09/2024 5216.13980		2.000.000		561454.100924.210348.LE HUYNH NGOC QUYEN chuyen FT24254335057201
10/09/2024 5078.79241		1.000.000		MBVCB.6997836208.khac phuc bao yagi.CT tu 1026906786 NGUYEN MINH NGOC TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.97282		200.000		0200970422091021035120246B13856831.97282. 210352.TRUONG HAI LINH chuyen tien
10/09/2024 5078.79253		79.111		MBVCB.6997836454.DANG HUONG GIANG chuyen tien.CT tu 0971000024436 DANG HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.15028		200.000		561501.100924.210349.PHAN THANH DUY UNG HO TINH VA CAC TP THIET HAI DO BAO FT24254087255762
10/09/2024 5218.15027		1.300.000		561486.100924.210348.Mai Hoang Lan va Nguyen Thi Huong gui den dong bao dang gap bao lu FT24254554894227
10/09/2024 5212.15032		2.000.000		561508.100924.210349.viet nam co len FT24254778605564
10/09/2024 5212.14359		500.000		129830.100924.210353.CAN VINH HONG Ha Giang ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5017.14365		50.000		455873.100924.210348.Ung ho dong bao cua it long nhieu a
10/09/2024 5189.96336		1.000.000		020097041509102103532024bvGS579539.96336 .210353.ung ho
10/09/2024 5217.14376		200.000		561572.100924.210350.Ngoc Huyen ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254267502266
10/09/2024 5217.14372		200.000		956788.100924.210346.Thuong Thuong gop mot chut cho mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.14391		5.000.000		561757.100924.210352.TRINH THE DUNG ung ho dong bao nhan dan cac tinh thanh pho chiu thiet hai vi bao Yagi FT24254136320027
10/09/2024 5078.79262		100.000		MBVCB.6997832936.Dong gop mot phan nho giup do dong bao mien Bac.CT tu 1014383387 HOANG MINH QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.14396		500.000		455606.100924.210345.Miriki fan Ninh Duong story ung ho nguoi dan bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5136.21752		30.000.000		MBBIZ6019721752.Quang Hung MasterD ung ho va chia se kho khan voi dong bao khac phuc hau qua lu lut va bao Yagi
10/09/2024 5214.15084		100.000		561796.100924.210352.Ung ho nguoi dan gap nan FT24254900890970
10/09/2024 5388.96386		100.000		02009704150910210354202485Ay579573.96386 .210334.chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5220.15088		1.000.000		561756.100924.210352.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai bao lu FT24254571041073
10/09/2024 5214.15094		300.000		561830.100924.210353.Nha Na gui ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254829700337
10/09/2024 5213.15096		50.000		129870.100924.210354.DANG THI TUYEN ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5242.48988		70.000		MBVCB.6997836406.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra.CT tu 1014312015 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.15097		100.000		140186.100924.210354.Nguyen Le Thanh Truc chuyen tien
10/09/2024 5240.48989		50.000		MBVCB.6997835615.NGUYEN VO KIM PHUNG ung ho nguoi dan vung bao yagi.CT tu 1050284415 NGUYEN VO KIM PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.15115		100.000		129874.100924.210355.TRUONG CONG TIEN ANH ung ho nan nhan do con bao yagi gay ra
10/09/2024 5220.15112		100.000		561897.100924.210354.VU DINH PHI chuyen ung ho khac phuc bao lu FT24254335057707
10/09/2024 5214.15135		200.000		957116.100924.210342.mot chut phan nho gui den dong bao kho khan mong moi nguoi luon binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.97370		200.000		020097040509102103562024CZ2G010373.97370 .210356.Vietcombank:0011001932418:NGO THI BICH DIEM chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5389.97372		1.000.000		020097042209102103552024T3YD981768.9737 2.210356.DONG GOP DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5213.14509		100.000		129898.100924.210356.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5390.96435		100.000		020097042209102103552024JRFD401788.96435 .210356.TRAN DUY QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5244.49001		500.000		MBVCB.6997836408.PHAM THI BINH chuyen tien chung tay ung ho nhan dan Mien Bac vuot qua thien tai.CT tu 0271000949706 PHAM THI BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.15167		500.000		460558.100924.210356.IBFT LE HOANG PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.15174		200.000		956981.100924.210350.TRAN QUOC TOAN ung ho ba con kho khan
10/09/2024 5189.96466		100.000		020097042209102103562024HXT886676.9646 6.210357.NGUYEN THI KIM MAI vung tau gui ung ho cuu tro mien bac
10/09/2024 5209.15183		500.000		690867.100924.210356.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5216.15186		200.000		958071.100924.210352.MAI BICH NGUYET Chuyen tien
10/09/2024 5161.6024		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3399237.20240910.66533399237-0392807015_T huong lam Viet Nam toi oi
10/09/2024 5387.96485		500.000		020097042209102103572024JHTW481878.9648 5.210358.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI BOI BAO YAGI
10/09/2024 5161.6029		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3399848.20240910.66533399848-0832010919_H UYNH THAO DUY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.14572		30.000		584018.100924.210358.Nguyen Thi Thanh Nhan chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5217.14581		100.000		562135.100924.210358.DO TUAN MINH FT24254226100972
10/09/2024 5219.15223		100.000		140776.100924.210358.mien Bac kien cuong len nhe
10/09/2024 5245.49015		1.000.000		MBVCB.6997834586.baoso3.CT tu 0031000230774 DO THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.15231		200.000		957438.100924.210355.Huy.12c20142017 chung tay cung dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.15242		250.000		562193.100924.210359.Xin gui chut tinh cam den dong bao. FT24254997330541
10/09/2024 5387.96509		200.000		020097042209102103592024IO28369442.96509.210400.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO LU LUT
10/09/2024 5242.49018		300.000		MBVCB.6997833657.Ung ho dong bao mien Bac .CT tu 1046165647 BUI THI BICH QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.49019		10.000.000		MBVCB.6997829437.Chien dich Trai tim Ben Phai Mua VI ung ho dong bao bi anh huong do con bao so 3.CT tu 1033937718 NGUYEN TRUC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.49021		444.793		MBVCB.6997836738.Nguyen Trung Tinh ho tro Dong Bao con bao so 3.CT tu 0111000168361 NGUYEN TRUNG TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.96524		200.000		020097042209102103592024LUHV797346.96524.210400.LE THAO NHI chuyen tien ung ho dong bao sau bao a
10/09/2024 5078.79307		200.000		MBVCB.6997836620.ung ho.CT tu 0351000999870 LE XUAN HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.96530		100.000		020097041509102104002024Faoc579285.96530.210401.VO THI KIM CHUNG chuyen tien ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5387.97457		20.000		020097041509102104012024MKQN579293.97457.210340.DANG TRANG ANH chuyen tien. Mong moi nguoi manh khoe va binh an
10/09/2024 5217.15291		200.000		958190.100924.210354.NGUYEN THANH HUYEN ung ho dong bao bi anh huong boi bao lu
10/09/2024 5215.14672		1.000.000		958353.100924.210357.NGUYEN MAI PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5220.15284		3.200.000		562333.100924.210400.Huy an va Em trai ung ho khac phuc bao yagi FT24254928293659
10/09/2024 5213.14664		500.000		958177.100924.210354.NGUYEN NGOC DIEM Chuyen tien ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5217.14679		10.000		225395.100924.210400.NGUYEN DUC ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.97465		100.000		0200970422091021040020246896487017.97465.210341.2 tui em xin ung ho
10/09/2024 5241.49027		50.000		MBVCB.6997834560.VU VAN THANG chuyen tien.CT tu 1048493358 VU VAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.49027		500.000		MBVCB.6997837072.Thuy Ngan mong dong bao vuot qua mua bao lu.CT tu 0921000708899 DOAN THI THUY NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.15316		1.000.000		958087.100924.210352.ung ho nguoi dan bao lu do bao yagi
10/09/2024 5214.15317		200.000		917238.100924.210511.TA THI NHU QUYNH CHUYEN KHOAN UNG HO-100924-21:04:01 917238
10/09/2024 5218.15321		800.000		460658.100924.210401.IBFT Nguyen Thi Hue ung ho dong bao
10/09/2024 5243.49032		5.500.000		MBVCB.6997834002.BUI THI ANH PHUONG va gia dinh ung ho dong bao do bao so 3 YAGI a .CT tu 0071001095935 BUI THI ANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.14712		50.000.000		459132.100924.210401.IBFT LE THANH KHANH chuyen tien
10/09/2024 5189.97485		200.000		020097042209102104012024HS4Z796034.97485 .210402.TRINH DUC THUAN chuyen tien
10/09/2024 5389.96583		50.000		020097042209102104022024PYLJ787563.96583. 210403.NGUYEN DUC HUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.96603		1.000.000		020097040509102104032024108C010694.96603. 210343.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN VU MY PHUC chuyen tien ung ho dong bao khac phuc thien tai do bao Yagi
10/09/2024 5389.96608		100.000		0200970405091021040320244PR2010702.96608. 210343.Vietcombank:0011001932418:DoanTN CSHCM xa Bau Ham ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5241.49040		200.000		MBVCB.6997836929.unghodongbaobilulut.C T tu 0401001393391 PHAM THI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.14762		300.000		652769.100924.210401.Ung ho dong bao lut sau bao Yagi
10/09/2024 5017.15370		500.000		958270.100924.210356.PHAM THI TUYEN Chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5189.97518		100.000		020097042209102104032024N7WK728664.975 18.210404.con xin ung ho con bao so 3
10/09/2024 5213.14772		5.000.000		562519.100924.210403.THD Chung tay cuu tro cac tinh phía Bac bi mua lu FT24254211497315
10/09/2024 5209.14785		500.000		562543.100924.210403.Mong moi nguoi binh an FT24254677630790
10/09/2024 5209.15379		2.000.000		461259.100924.210403.IBFT Loan Thanh ung ho nguoi dan bi thiet hai cho bao yari

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.14784		500.000		130084.100924.210404.Bich Bo ung ho cac tinh vuot qua mua lu
10/09/2024 5242.49044		500.000		MBVCB.6997837690.NGUYEN DUC THIEN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bao lu.CT tu 0711000276966 NGUYEN DUC THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.97547		100.000		020097042209102104042024N12G943434.97547 .210405.LOAN chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5242.49049		50.000		MBVCB.6997837928.UNG HO DONG BAO .CT tu 1044151552 TO PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.96654		100.000		020097041509102104062024u2hj579412.96654. 210406.gop chut suc nho vi Mien Bac than yeu
10/09/2024 5387.97556		300.000		02009704220910210405202417JD268869.97556. 210406.THU NGAN ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5219.15430		50.000		957462.100924.210356.DO THI THUY DUNG Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5189.96672		1.000.000		020097042209102104052024BF EK495446.9667 2.210406.NGUYEN THI HONG VAN chuyen tien
10/09/2024 5209.14847		15.000		486414.100924.210405.QUANG THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5241.49057		100.000		MBVCB.6997837406.Ho tro nguoi dan khac phuc sau bao Yagi .CT tu 1035379560 TRAN AI KHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.97584		100.000		020097042209102104062024WJDO476168.9758 4.210407.DO THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5078.79348		500.000		MBVCB.6997834144.Mong ca nuoc chung tay vuot qua kho khan.CT tu 0691000416012 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.49059		200.000		MBVCB.6997837371.gia dinh Linh Dan ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1048940708 NGUYEN VU PHUONG QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.49059		200.000		MBVCB.6997835742.NGUYEN THI THIEN MY chuyen tien ung ho dong bao chiu anh huong boi con bao Yagi.CT tu 1033757096 NGUYEN THI THIEN MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.97591		500.000		020097040509102104072024AQGH010894.9759 1.210407.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI KIM OANH ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5390.96698		200.000		020097042209102104062024YPPX870903.9669 8.210407.NGUYEN THI LUYEN chuyen tien
10/09/2024 5214.15466		500.000		958481.100924.210400.Chau Minh va Trang ung ho dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5220.15470		500.000		562790.100924.210407.NGUYEN THUY HANG chuyen tien ung ho FT24254608700124
10/09/2024 5189.96712		2.000.000		020097040509102104082024CKVB010917.9671 2.210359.Vietcombank:0011001932418:chi nguyet quach van hung chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5218.14882		100.000		958603.100924.210402.ung ho khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5078.79355		300.000		MBVCB.6997838123.ung ho cac tinh bao lu.CT tu 1024588108 VU GIA KHOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.14886		200.000		562812.100924.210407.VU XUAN DUONG chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254531344042
10/09/2024 5244.49065		300.000		MBVCB.6997833391.PHAM THI THANH NHAN ung ho mien bac chong bao yagi.CT tu 9582014840 PHAM THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.15494		500.000		141757.100924.210407.Ung ho chut tam long khac phuc bao lu cho nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5217.14906		225.000		486687.100924.210408.ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5214.14907		1.000.000		141191.100924.210408.Nguyen Truong Son chuyen tien tro giup dong bao
10/09/2024 5390.96734		200.000		020097041509102104092024besd579483.96734. 210348.NGUYEN THI THU HUONG ho tro dong bao khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5390.97633		25.000		020097042209102104082024YV49634205.97633 .210409.NGUYEN TUAN MANH chuyen tien
10/09/2024 5388.97635		20.000		020097042209102104082024Q41D109416.97635 .210349.ung ho nguoi dan tai vung lu lut
10/09/2024 5218.15515		500.000		461429.100924.210408.IBFT Dong gop quy cuu tro dong bao
10/09/2024 5220.14946		100.000		562953.100924.210409.Huong ve dong bao FT24254021475682

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.49076		500.000		MBVCB.6997834979.UNG HO CAC TINH, CAC TP BI THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 1038782986 PHAN THI HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.6094		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3400950.20240910.66533400950-0377894341_H O VAN HAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.96767		100.000		020097042209102104092024GOMD331307.967 67.210410.ung ho dong bao MB bi anh huong thien tai lu lut
10/09/2024 5240.49080		300.000		MBVCB.6997838203.NGUYEN THI NGOC chuyen tien.CT tu 0081001268284 NGUYEN THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.96789		100.000		020097042209102104102024IARS475099.96789 .210411.ung ho dong bao
10/09/2024 5389.96791		200.000		020097042209102104102024XFPZ941270.9679 1.210411.ung ho cac tinh khac phuc bao yagi
10/09/2024 5215.16013		100.000		958575.100924.210402.VO CHANH HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5212.16017		55.555		563078.100924.210411.NGUYEN HUU DANH chuyen ho tro tinh thanh thiet hai bao lagi FT24254038805863
10/09/2024 5189.97686		200.000		0200970405091021041120248RT4011077.97686 .210411.Vietcombank:0011001932418:Ho tro dong bao bi anh huong do bao
10/09/2024 5212.15580		500.000		958673.100924.210404.NGUYEN THI DIEM HUONG Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5216.16029		300.000		130297.100924.210412.GIA DINH KOI UNG HO DONG BAO DO BAO YAGI GAY RA
10/09/2024 5214.15583		300.000		563099.100924.210411.Chut tam long ung ho dong bao mien Bac than thuong FT24254809919835
10/09/2024 5390.97703		1.000.000		020097042209102104112024HGOP154030.9770 3.210412.LAI VAN HUNG chuyen tien
10/09/2024 5388.96813		200.000		020097041509102104122024t2tv580059.96813.2 10412.TRAN VAN TUAN DUONG Ung ho Dong Bao cac Tinh (Bao YaGi)
10/09/2024 5217.15601		200.000		563151.100924.210411.NGUYEN THI SAO MAI chuyen FT24254094016087
10/09/2024 5212.16044		100.000		403792.100924.210412.HBC ung ho
10/09/2024 5387.97729		100.000		020097040509102104122024GOS2011132.97729 .210412.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao gap thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5209.15619		198.000		957727.100924.210407.DONG VIET MINH CANH Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.49090		200.000		MBVCB.6997835030.HA THI NGOC KIEU ho tro nguoi dan mien bac.CT tu 1043378533 HA THI NGOC KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.16061		10.000		486933.100924.210411.Trang
10/09/2024 5214.16067		5.000		226074.100924.210411.Tien Nguyen ung ho khac phuc lu lut
10/09/2024 5017.16068		100.000		917518.100924.210523.PHAN HOANG BAO NGOC UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-21:04:12 917518
10/09/2024 5216.15638		100.000		563096.100924.210411.KIM CUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI FT24254211497982
10/09/2024 5078.79389		100.000		MBVCB.6997845803.DO HONG QUAN chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1030545800 DO HONG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.97750		500.000		020097042209102104132024A1TI270768.97750 .210413.VUONG NGOC BIEN chung tay giup do nguoi dan vung lu
10/09/2024 5017.16089		100.000		141419.100924.210413.Vi Nham Khanh Ly chuyen tien
10/09/2024 5212.16093		100.000		563249.100924.210413.Nguoi dan Mien Bac co len FT24254840924707
10/09/2024 5189.96856		600.000		02009704150910210414202419Pk579945.96856. 210353.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.96855		50.000		020097042209102104122024PX0U128149.9685 5.210353.LE THI THEM chuyen tien giup dong bao qua thien tai
10/09/2024 5240.49096		100.000		MBVCB.6997838588.DEVANAND KUMAR transfer.CT tu 1040082653 DEVANAND KUMAR toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.97767		170.000		0200970422091021041320244VSJ803186.97767. 210414.NGUYEN TRONG DAT chuyen tien
10/09/2024 5241.49099		500.000		MBVCB.6997838495.ho tro bao yagi.CT tu 0671004100593 LE MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.15673		200.000		130379.100924.210415.PHAM HAI HA chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5215.16115		50.000		259668.100924.210414.PHUNG TIEN DAT chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5017.16118		12.479		487243.100924.210414.KHUAT NGOC LINH ANH chau ung ho 1 chut a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.15670		50.000		259667.100924.210414.Ho tro mien bac than yeu
10/09/2024 5189.96886		500.000		02009704220910210414202419FS435708.96886.210415.ung ho dong bao
10/09/2024 5240.49104		500.000		MBVCB.6997845775.Ung Ho Bao Lu.CT tu 0711000313895 HA THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.97786		500.000		020097042209102104142024MAHV945192.97786.210407.NGUYEN NGOC HAN chuyen tien
10/09/2024 5389.96893		500.000		020097042209102104142024YJ28973806.96893.210415.Ung ho dong bao anh huong con bao yagi
10/09/2024 5388.96896		200.000		020097042209102104142024EA8H696627.96896.210415.DO THI XUAN MAI chuyen tien ung ho cuu tro khac phuc Bao
10/09/2024 5241.49107		200.000		MBVCB.6997845386.TANG VAN CONG Ung Ho KHac PHUc Bao YAGi.CT tu 1017170931 TANG VAN CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.49109		150.000		MBVCB.6997846086.NGUYEN ANH PHU chuyen tien.CT tu 0301000403008 NGUYEN ANH PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.97810		100.000		0200970422091021041620243C6B172050.97810.210416.LE NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5189.96921		1.000.000		020097041509102104162024ASBM580512.96921.210416.HOANG THI THUY chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5387.96947		500.000		0200970422091021041620243IBO527200.96947.210417.DO LAM SON ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5219.16186		200.000		563389.100924.210415.Ung ho dong bao mien bac sau bao Yagi FT24254180686070
10/09/2024 5219.15751		300.000		563386.100924.210415.DO LAM MY chuyen FT24254427084130
10/09/2024 5387.96943		1.500.000		020097042209102104162024MTIC680388.96943.210417.NGUYEN THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5220.16179		200.000		563337.100924.210414.Gia dinh Vinh Ngoc ho tro vung lu lut FT24254300062282
10/09/2024 5214.15759		100.000		130428.100924.210417.NGUYEN THI PHUONG THAO ung ho nguoi dan khac phuc thiet hai cua bao lu
10/09/2024 5017.16197		300.000		957874.100924.210413.NGO THI HONG NUONG Chuyen tien ung ho dong bao vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.49120		500.000		MBVCB.6997845957.NGUYEN HOAI DIEM chung tay giúp đỡ đồng bào miền bắc vượt qua nỗi đau do bão lũ gây ra.CT từ 0561000616506 NGUYEN HOAI DIEM tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.16216		3.000.000		957754.100924.210408.BUI THI TUYET Chuyển tiền ủng hộ Miền Bắc.Miền Bắc có len.
10/09/2024 5216.15808		300.000		563608.100924.210418.HOA DANG SINH ủng hộ bão lũ FT24254085087514
10/09/2024 5387.96993		300.000		020097042209102104182024GVY1778093.96993 .210419.be Nhật Phương và Bảo Trâm ủng hộ vùng lũ lụt. chúc người dân bình an
10/09/2024 5017.16241		300.000		917657.100924.210419.QUYEN GOP CHIA SE TRONG DOT BAO YAGI-100924-21:04:18 917657
10/09/2024 5212.16246		200.000		563603.100924.210418.Góp sức cùng mọi người FT24254302855089
10/09/2024 5212.16266		1.000.000		959116.100924.210414.Giúp đỡ đồng bào miền bắc
10/09/2024 5215.15839		5.000.000		563662.100924.210419.PHAM THI CHINH công an trại thanh xuân cục C10 ủng hộ FT24254010648639
10/09/2024 5209.15828		200.000		563595.100924.210418.Con gửi lời chúc bình an đến mọi người FT24254554896504
10/09/2024 5189.98018		50.000		020097042209102104192024FE25180265.98018. 210420.chia sẻ cùng đồng bào khắc phục hậu quả bão yagi
10/09/2024 5215.16289		300.000		563728.100924.210419.Ủng hộ cứu trợ đồng bào thiệt hại do bão Yagi, mong tất cả mọi người bình an FT24254885804059
10/09/2024 5216.16290		5.000.000		474136.100924.210420.Thảo Quyên Quốc Thịnh chia sẻ với đồng bào bị lũ lụt
10/09/2024 5213.15853		1.000.000		563734.100924.210420.NGUYEN TRA MY chuyển FT24254236326662
10/09/2024 5388.97904		100.000		0200970405091021042020249UT7011490.97904 .210420.Vietcombank:0011001932418:miền bắc có len
10/09/2024 5244.49136		200.000		MBVCB.6997834660.DANG THI THUY HANG chuyển tiền.CT từ 0311000731959 DANG THI THUY HANG tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.98048		100.000		020097042209102104202024ADSF884594.9804 8.210421.Chúc mọi người đều bình an nhiều sức khỏe.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.97917		50.000		0200970422091021042020246BY1461742.97917 .210421.Phạm Thanh Dat ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5189.98053		1.000.000		020097042209102104202024S13F152765.98053. 210421.ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5387.97922		50.000		020097042209102104202024IXU4888488.97922 .210421.VU MANH DAT ung ho
10/09/2024 5209.15881		200.000		959107.100924.210414.DANG THI KIM DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5389.97925		1.000.000		020097042209102104202024ZUL5672083.97925 .210401.TRAN VAN THANG chuyen tien
10/09/2024 5244.49141		100.000		MBVCB.6997846172.ung ho dong bao chong bao yagi.CT tu 9924507140 NGUYEN THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.49141		1.000.000		MBVCB.6997837936.Giaanstone chung tay cung dong bao vuot qua bao lu.CT tu 0071001229009 NGUYEN THI THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.16334		500.000		959153.100924.210415.Chimparfums ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5220.16333		1.000.000		917728.100924.210422.MIA NAUY UNG HO BA CON BI ANH HUONG BAO LU-100924-21:04:22 917728
10/09/2024 5218.16339		200.000		563856.100924.210421.Huong ve mien Bac FT24254780989260
10/09/2024 5388.97946		900.000		020097042209102104212024IKRL888377.97946 .210422.NGHIEM VAN QUAN chuyen tien
10/09/2024 5212.15915		1.000.000		584121.100924.210422.cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5215.15917		400.000		563871.100924.210422.Ung ho dong bao cac tinh, TP bi thiet hai con con bao so 3 YAGI FT24254265002306
10/09/2024 5219.16361		10.000		487962.100924.210422.Tu Anh chuyen tien
10/09/2024 5217.15933		500.000		563907.100924.210422.LU TRUONG THIEN HUONG chuyen FT24254298551138
10/09/2024 5213.16372		300.000		563916.100924.210422.Gd Hoang Yen dong gop FT24254276908814
10/09/2024 5241.49152		500.000		MBVCB.6997838273.xin duoc dong gop ho tro ba con khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0671003979782 NGUYEN THI DIEU QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.15945		1.000.000		130523.100924.210423.Gia dinh Khanh Hien ung ho cuu tro dong bao mien bac bi bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.49153		500.000		MBVCB.6997838723.TRAN THI THUY LOAN chuyen tien.CT tu 0171003466630 TRAN THI THUY LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.98119		200.000		020097041509102104242024Kcqq580328.98119 .210424.Ung ho dong bao cac tinh; thanh pho anh huong bao Yagi
10/09/2024 5078.79460		100.000		MBVCB.6997839586.HO THI LIEU chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1044452774 HO THI LIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.49156		50.000		MBVCB.6997839427.ung ho bao so 3.CT tu 1048416366 DO MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.15965		100.000		142881.100924.210423.E ung ho khac phuc lu sau bao Yagi
10/09/2024 5161.6164		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3401832.20240910.66533401832-0911679796_H UYNH THOAI TRAN chuyen tien chia se voi dong bao chiu thien tai
10/09/2024 5161.6130		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3091448.20240910.66533091448-0835006495_L E THI NGOC HUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.97985		100.000		020097042209102104242024UZG3928707.9798 5.210425.ung ho dong bao
10/09/2024 5209.16417		500.000		917791.100924.210427.NGUYEN THI MY TIEN CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-21:04:24 917791
10/09/2024 5078.79464		500.000		MBVCB.6997846301.hdh chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0041000204644 HUYNH DAC HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.98147		100.000		020097042209102104242024U0P962363.98147 .210425.HUYNH THI THUY HANG chuyen tien
10/09/2024 5220.16424		1.500.000		564044.100924.210424.Ung ho dong bao mien bac con bao so 3 FT24254214954572
10/09/2024 5217.15983		500.000		564053.100924.210424.NGUYEN ANH HOANG chuyen FT24254039650835
10/09/2024 5212.16428		100.000		564063.100924.210425.Co len Mien Bac FT24254687779220
10/09/2024 5388.98154		300.000		020097042209102104242024GGVH522495.9815 4.210425.ung ho ho tro bao yagi
10/09/2024 5214.15988		50.000		130622.100924.210425.NGUYEN HONG VY chuyen tien
10/09/2024 5214.15992		10.000		227024.100924.210425.Mong ba con duoc binh an qua con bao cua it long nhieu a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.16440		500.000		959258.100924.210417.ung ho dong bao sau bao so 3
10/09/2024 5220.16000		50.000		563881.100924.210422.Chuc dong bao binh an FT24254160787033
10/09/2024 5239.49168		500.000		MBVCB.6997838499.PHAM THI KIM QUYEN chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0461000628139 PHAM THI KIM QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.16463		100.000		957515.100924.210358.TRAN HONG NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5213.17014		500.000		564146.100924.210426.NGUYEN NHAT MINH ung ho nguoi dan anh huong bao so 3 FT24254043739592
10/09/2024 5244.49171		200.000		MBVCB.6997839025.Hoang Tu Hoang Pham ung ho cac tinh bi anh huong bao lu.CT tu 1016462961 DINH KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.16473		50.000		957947.100924.210417.DONG VAN HUY
10/09/2024 5240.49172		100.000		MBVCB.6997845613.Ung ho dong bao.CT tu 9961269579 DUONG THI NGOC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.99034		500.000		020097041509102104272024qAQu580392.9903 4.210427.KIEU TRUNG KIEN Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.16484		200.000		564176.100924.210426.Ung ho ba con dang gap kho khan FT24254668765992
10/09/2024 5216.17023		2.000.000		564171.100924.210426.NGUYEN HUU ANH KHOA chuyen ung ho dong bao FT24254122259537
10/09/2024 5219.17025		200.000		691280.100924.210426.UNG HO DONG BAO BAO LU
10/09/2024 5241.49175		300.000		MBVCB.6997846689.Ung ho cuu tro sau bao Yagi.CT tu 1034958390 HUYNH NGUYEN NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.99048		100.000		020097042209102104272024WPJ2697960.9904 8.210428.PHAN THANH HANG ung ho cac tinh bi bao lu. Mong cac dong bao than thuong som on dinh cuoc song sau con bao.
10/09/2024 5240.49177		300.000		MBVCB.6997839667.MA THI THU TRANG ung ho dong bao mien bac.CT tu 1031115261 MA THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.16503		200.000		564227.100924.210427.TRAN THI DIEU MY chuyen tien FT24254537013701

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.16504		500.000		957942.100924.210417.DO DUC THIEN Chuyen tien
10/09/2024 5218.17057		100.000		227337.100924.210428.ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5218.16520		300.000		461694.100924.210427.IBFT Co len dong bao vung bao lu
10/09/2024 5214.16527		200.000		143074.100924.210427.Trinh Thi Huong Giang ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5219.16525		10.000		959359.100924.210420.NGUYEN PHUNG MAI ANH Chuyen tien
10/09/2024 5240.49185		200.000		MBVCB.6997840150.NGUYEN TIEN DAT chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0931004192956 NGUYEN TIEN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.17082		500.000		003240.100924.210429.TRAN QUANG VAN, ma GD 248878624
10/09/2024 5244.49187		100.000		MBVCB.6997847009.Ung ho chia se voi ba con bi anh huong do lu lut.Mong moi nguoi manh me vuot qua a.CT tu 9985275990 NGUYEN THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.49188		30.000		MBVCB.6997839398.Dong bao co len.CT tu 1047253869 HOANG NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.6187		600.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2831991.20240910.66532831991-0935285292_L E HUU PHUC Quang Tri ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5209.17099		200.000		564369.100924.210429.Thanh Nga ung ho dong bao bi thiet hai sau bao YAGI FT24254751000982
10/09/2024 5217.17101		400.000		959652.100924.210425.NGUYEN THI THAM xin duoc gop 1 phan nho ho tro ba con do bao lu.
10/09/2024 5217.17115		100.000		130727.100924.210430.TRUONG THI HAI YEN dong gop giup dong bao lu lut
10/09/2024 5212.16572		50.000		959679.100924.210426.NGUYEN HAI UYEN quyen gop
10/09/2024 5390.98275		1.000.000		020097042209102104292024GNHC294191.9827 5.210430.TONG NGOC ANH TRINH THU THUY ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.49193		200.000		MBVCB.6997839845.DAU XUAN TUAN chuyen tien.CT tu 0201000650286 DAU XUAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.16598		10.000		488562.100924.210430.chung tay ung ho cuu tro thien tai
10/09/2024 5215.16617		200.000		959569.100924.210424.DINH THU NGA Ck ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.17145		500.000		564417.100924.210430.VU VAN HIEP FT24254461905043
10/09/2024 5389.99146		50.000		020097042209102104302024CNSM682271.9914 6.210431.NGO HA THU TRA chuyen tien
10/09/2024 5219.16602		200.000		461084.100924.210430.IBFT CHU THI TRAM chuyen tien
10/09/2024 5242.49198		300.000		MBVCB.6997839226.ung ho dong bao thiet hai do ba yagi.CT tu 1028705496 DO THANH TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.99137		50.000		020097042209102104302024Q80P253815.99137 .210431.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5245.49199		50.000		MBVCB.6997845968.NGUYEN THI BICH HANG ung ho dong bao.CT tu 1013084646 NGUYEN THI BICH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.49200		20.100.000		MBVCB.6997846147.Cloud and Xoai HUTA MEDIA cuu tro mien bac bao so 3.CT tu 0011004370963 TRAN DUC TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.16648		100.000		474270.100924.210432.Ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5215.16651		500.000		461930.100924.210431.IBFT Phuong Y Lang thuong gui dong bao minh.
10/09/2024 5216.16673		200.000		652881.100924.210430.ung ho dong bao
10/09/2024 5219.16676		369.369		120909.100924.210432.Le Duy Hieu chuyen tien
10/09/2024 5242.49208		500.000		MBVCB.6997847122.PHAM THI TU UYEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 0441000722768 PHAM THI TU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.17214		150.000		564583.100924.210432.PHAM LINH CHI quyen gop ung ho FT24254780649606
10/09/2024 5217.17220		100.000		459636.100924.210422.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5212.17232		300.000		564628.100924.210432.Ung ho dong bao bao lu Mien Bac. Cau mong moi nguoi duoc binh an FT24254068062740

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.49213		200.000		MBVCB.6997840619.Ung ho dong bao thiet hai sau bao .CT tu 0341006827949 TRAN THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.16708		300.000		474254.100924.210434.BUI THI PHUONG UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO So 3
10/09/2024 5220.16718		500.000		130855.100924.210434.Ung ho khac phuc thiet hai bao lu
10/09/2024 5220.17249		100.000		959785.100924.210428.Doi Thu linh tre HVNH PVBN xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5220.17250		500.000		130853.100924.210434.Ung ho dong bao bi anh huong do con bao Yagi
10/09/2024 5078.79533		300.000		MBVCB.6997840550.Ung ho dong bao lu lut Yagi.CT tu 0991000022980 PHAM HUONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.17272		200.000		959591.100924.210424.NGUYEN THI THAO Con co mot it ung ho dong bao lu lut a
10/09/2024 5189.98364		100.000		0200970422091021043320242BOK792272.9836 4.210434.ung ho cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5078.79538		1.000.000		MBVCB.6997836324.NGUYEN THI THU HA chuyen tien ung ho ba con anh huong bao yagi.CT tu 0261003475432 NGUYEN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.49221		300.000		MBVCB.6997847344.ung ho nhan dan vung lu.CT tu 0541000336092 TRAN HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.16770		50.000		564777.100924.210435.DOAN MINH DUC chuyen FT24254260610244
10/09/2024 5244.49223		1.000.000		MBVCB.6997847370.TONG MANH DUC transfer.CT tu 1046479375 TONG MANH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.99249		1.000.000		020097042209102104342024YXXU324467.9924 9.210415.Viet Nam oi co len
10/09/2024 5189.98402		10.000.000		020097041509102104352024Sybn580926.98402 .210435.Bac si Uyen ung ho dong bao
10/09/2024 5161.6207		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3405400.20240910.66533405400-0388913015_V O DANG KHOA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.17332		50.000		564807.100924.210435.VU QUANG NAM ung ho dong bao FT24254447084372
10/09/2024 5220.16785		1.000.000		918008.100924.210436.TRAI TIM HUONG VE MIEN BAC-100924-21:04:35 918008

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.17344		100.000		959780.100924.210428.Ung ho dong bao phong chong bao lu
10/09/2024 5213.16793		100.000		564850.100924.210435.chau va 3 be nha ung ho nguoi dan bi lu lut a FT24254099977615
10/09/2024 5078.79554		50.000		MBVCB.6997840567.HA HUYEN TRANG chuyen tien.CT tu 0421000531126 HA HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.98419		50.000		020097042209102104352024VMQP429853.9841 9.210436.NGUYEN QUYNH DUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.16803		500.000		130858.100924.210436.DANG MINH VUONG gop mot phan nho ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5215.16810		200.000		564877.100924.210436.CAO THUY LINH TRANG chuyen khoan FT24254211830800
10/09/2024 5216.17364		50.000		564825.100924.210435.GD PHAM CAT UYEN xin chung tay cuu tro dong bao vung bao lu FT24254447084451
10/09/2024 5220.16796		20.000.000		564852.100924.210435.Fb Nguyen thu ung ho FT24254780990313
10/09/2024 5161.6232		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3405755.20240910.66533405755-0772253551
10/09/2024 5240.49234		100.000		MBVCB.6997839899.Chau khong co nhieu nhung chau mong tat ca moi nguoi deu binh an a.CT tu 9974697383 BUI NGOC TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.16825		300.000		584170.100924.210436.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5220.17373		100.000		130935.100924.210437.DO NGOC ANH chuyen tien ho tro lu lut chuc can can bo manh khoe mong lu nhanh chong het
10/09/2024 5240.49239		500.000		MBVCB.6997840951.TRUONG THI MONG TRAM chia se voi dong bao lu lut.CT tu 0291000432966 TRUONG THI MONG TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.99315		500.000		020097040509102104382024AN1S012251.9931 5.210438.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao
10/09/2024 5213.16848		50.000.000		489209.100924.210437.MOC AN HAIRCARE gop suc cung cac tinh bao lu
10/09/2024 5214.17385		100.000		393554.100924.210436.TRAN NGOC DIEM TRANG UH DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5217.16849		300.000		961044.100924.210434.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.16850		500.000		403893.100924.210438.BUI HA UYEN chuyen tien ung ho dong bao khu vuc lu lut
10/09/2024 5388.98461		2.000.000		020097042209102104372024S8UW444990.9846 1.210429.DO VAN TRONG ung ho khac phuc thiet hai do bao Yagi gay gia
10/09/2024 5212.16854		100.000		564995.100924.210437.NGUYEN THI LIEU chuyen FT24254214955544
10/09/2024 5240.49244		500.000		MBVCB.6997840910.TRINH THUY HANG chuyen tien.CT tu 0781000472716 TRINH THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.79570		2.000.000		MBVCB.6997846534.HA MINH UNG HO.CT tu 0381000557542 TRAN SY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.17416		5.000		228154.100924.210438.minh la hoc sinh chua kiem ra nhieu tien nen gop chut nho nho ung ho nguoi dan vung bao cai thien cuoc song
10/09/2024 5241.49244		200.000		MBVCB.6997847287.NGUYEN THI HOAI THU cau mong mien Bac mau chong vuot qua thien tai bao Yagi.CT tu 1014318946 NGUYEN THI HOAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.17440		100.000		130965.100924.210439.LAI CHUONG PHU chuyen tien
10/09/2024 5388.99348		500.000		020097041509102104392024wowO581514.9934 8.210430.TRAN THI KIM ANH chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5389.99349		100.000		020097042209102104382024TZXJ114393.99349 .210439.Ung ho dong bao chong luFrom 12c THPT Chi Linh 20142017
10/09/2024 5387.99359		1.052.000		020097041509102104392024t0hl581156.99359.2 10439.Nhung Ruby beauty Spa ung ho dong bao bao lu sau con bao so 3
10/09/2024 5242.49250		100.000		MBVCB.6997840500.ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 1018800173 VO THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.16883		50.000		565049.100924.210438.Ung ho Thai Nguyen Lu Lut FT24254552004057
10/09/2024 5189.98498		200.000		020097041509102104392024bJEs581158.98498. 210440.Mien bac co len.
10/09/2024 5389.99378		150.000		0200970422091021043920240187931844.99378. 210440.mong ba con duoc tro ve cuoc song binh thuong
10/09/2024 5218.16910		3.000		058975.100924.210440.PHAN MINH TUAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.16938		1.001.000		120975.100924.210440.trang nguyen ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5213.16946		200.000		131043.100924.210441.con la nguoi Nghe An ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi cua it long nhieu mong ba con binh an a
10/09/2024 5240.49260		5.000.000		MBVCB.6997846965.TRAN THI MINH NGUYET chuyen tien ung ho khac phuc bao lu.CT tu 0301000359280 TRAN THI MINH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.49261		1.000.000		MBVCB.6997840649.ung ho khac phuc bao lu.CT tu 0021000457843 NGUYEN QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.49264		50.000		MBVCB.6997840068.Cua it long nhieu a.CT tu 9345591004 LE NGOC VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.49265		200.000		MBVCB.6997841223.PHAM VAN DUC chuyen tien ung ho vung bao.CT tu 0351000899269 PHAM VAN DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.6254		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2858203.20240910.66532858203-0812262464_ MAI CHI ung ho ba con ngap lut
10/09/2024 5219.17531		1.000.000		960375.100924.210436.lop K1ATM Truong dai hoc Kiem sat Ha Noi ung ho dong bao bi anh huong lu lut
10/09/2024 5189.98573		500.000		020097041509102104422024EPTi581616.98573. 210442.Thu Chang Hai Phong ung ho lu lut
10/09/2024 5388.98580		2.000.000		02009704220910210442202476Z6938018.98580. 210443.Ho tro khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5388.98592		500.000		020097042209102104422024EWF2896073.9859 2.210443.TRAN MINH DUC chuyen tien
10/09/2024 5189.98588		100.000		020097042209102104422024OYI6920688.98588. 210443.Pham Phuong Linh gop phan ung ho Yen Bai bi lu lut
10/09/2024 5239.49271		500.000		MBVCB.6997840352.HUYNH THANH SANG chuyen tien ung ho dong bao thiet hai.CT tu 1043775958 HUYNH THANH SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.17561		200.000		565144.100924.210440.PHAM THI DUYEN chuyen ung ho dong bao mien bac FT24254214457090
10/09/2024 5161.6265		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3407132.20240910.66533407132-0981448211_N TMKT ung ho dong bao khac phuc thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.49275		200.000		MBVCB.6997841312.Ung ho ho tro thien tai - tinh than TrollXe.CT tu 0081001347103 NGUYEN THANH QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.17570		500.000		960335.100924.210435.ung ho khac phuc thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5387.99461		1.000.000		0200970422091021044320244RHM818129.9946 1.210444.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5217.18025		100.000		961174.100924.210436.TRAN ANH DUC Chuyen tien
10/09/2024 5218.17581		50.000		960450.100924.210439.NGUYEN HAI YEN Chuyen tien
10/09/2024 5212.18026		200.000		122005.100924.210443.Chung tay ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.18027		500.000		144755.100924.210443.Vu Ngoc Diep ung ho dong bao khac phuc anh huong bao lu
10/09/2024 5245.49274		1.000.000		MBVCB.6997838663.QUYET MOGY UNG HO DONG BAO MIEN BAC.CT tu 9342388959 NGUYEN HUU QUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.49278		500.000		MBVCB.6997841585.ung ho nguoi dan mien bac.CT tu 0481000848007 TRAN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.49280		100.000		MBVCB.6997841567.DINH THI THUY ung ho nguoi dan vung lu lut.CT tu 0211000524383 DINH THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.99486		500.000		020097041509102104442024H6gx581660.99486. 210445.ung ho ba con vung lu. cau mong mn binh an; thuong yeu vo cung dong bao cua toi
10/09/2024 5078.79613		3.000.000		MBVCB.6997841367.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI GAY RA.CT tu 9326151567 NGUYEN HONG QUI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.17613		200.000		691508.100924.210444.NGUYEN TRAN GIA LINH UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAY RA
10/09/2024 5212.18065		200.000		565391.100924.210443.NHU HOA ung ho dong bao FT24254209512000
10/09/2024 5217.17635		1.000.000		933166.100924.210436.NGUYEN VAN LAI CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.17650		300.000		131182.100924.210446.Ung ho dong bao - co len dong bao oi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.17671		200.000		960456.100924.210440.PHAN TUONG TRINH Chuyen tien
10/09/2024 5017.17672		200.000		565554.100924.210445.TRUONG BA LUONG chuyen ung ho cuu tro bao yagi FT24254067219152
10/09/2024 5219.18102		100.000		565564.100924.210446.Ung ho dong bao gap kho khan do bao yagi FT24254953450616
10/09/2024 5219.18098		500.000		652942.100924.210444.NGO LUAN mong ba con vung lu vuot qua kho khan
10/09/2024 5216.17677		1.000.000		743257.100924.210445.Huu Cuong BaoViet ung ho vung lu
10/09/2024 5220.17680		500.000		565578.100924.210446.Ung ho bao so 3 FT24254935263210
10/09/2024 5189.99562		200.000		0200970422091021044620249Y5M921072.9956 2.210447.MINH HANG NGOC QUY cua it long nhieu mong ba con an toan
10/09/2024 5387.99561		2.000.000		020097041509102104472024snYO581715.99561 .210447.ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5209.17686		3.000.000		003307.100924.210447.LAM THI KHANH LY chuyen tien, ma GD 248878691
10/09/2024 5239.49298		200.000		MBVCB.6997848467.Ung ho Mien Bac .CT tu 0421000539315 NGUYEN HOANG PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.49296		100.000		MBVCB.6997840712.NGUYEN XUAN HOANG chuyen tien.CT tu 0331000460917 NGUYEN XUAN HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.17709		500.000		565642.100924.210447.NGUYEN THI NGOC HUYEN chuyen FT24254935263301
10/09/2024 5387.98704		50.000		02009704220910210447202478W8942104.9870 4.210448.NGUYEN QUOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.98712		1.000.000		020097041509102104482024AyIg581359.98712 .210439.ELSA (Do Thi Thanh Phuc) Ung Ho Dong Bao Bao YaGi
10/09/2024 5219.18155		28.173		565683.100924.210447.Ung ho mien Bac FT24254715027050
10/09/2024 5389.99598		100.000		020097041509102104482024c51w581366.99598. 210448.BUI NGOC TRINH Chuyen tien chia se voi ba con vung ngap lu cho bao yagi
10/09/2024 5218.18152		100.000		961420.100924.210441.PHAM THI HAO Chuyen tien
10/09/2024 5218.17739		1.000.000		474359.100924.210448.PHAN MINH VU Transfer UNG HO MIEN BAC BAO LU YAGI
10/09/2024 5219.18175		100.000		144994.100924.210448.Dinh Thi Nhu Phuong chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.49310		100.000		MBVCB.6997842030.unghodongbaomienBac. CT tu 1028219899 TRAN THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.18188		300.000		565779.100924.210449.xin gop mot chut it chung tay giúp dong bao gap lu lut a FT24254126058210
10/09/2024 5388.99629		100.000		020097041509102104492024A2Mj581775.9962 9.210450.NGUYEN VAN KHOA PHUOC - QUANG NGAI - UNG HO TIEN PHONG CHONG THIEN TAI BAO SO 3
10/09/2024 5217.18194		200.000		309875.100924.210449.Thuong gui dong bao mien bac
10/09/2024 5388.99644		500.000		0200970422091021044920243I6K689625.99644. 210450.Chau Han Ngan Vuong ung ho dong bao
10/09/2024 5220.18209		200.000		131278.100924.210450.Le Tuyet ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5213.17814		100.000		652970.100924.210448.TRAN THI BE XI ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.98767		500.000		020097042209102104492024JQLE844357.98767 .210451.ung ho dong bao bi anh huong sieu bao Yagi
10/09/2024 5387.99651		189.000		0200970422091021045020246TMF817194.9965 1.210451.NGUYEN VAN TUAN chuyen tien
10/09/2024 5161.6280		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3405003.20240910.66533405003-0764714963_P HAM GIA BAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.98775		500.000		020097042209102104502024G7CH232962.9877 5.210451.GD BUI THUY LINH ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.18223		200.000		565845.100924.210450.TRINH THI THUY LINH chuyen FT24254335060928
10/09/2024 5017.17837		500.000		918332.100924.210453.MIEN BAC QUE HUONG CO LEN-100924-21:04:50 918332
10/09/2024 5213.18234		1.000.000		961486.100924.210443.Nhan vien cty NDS ung ho dong bao vung vao lu. Mong moi nguoi deu binh an.
10/09/2024 5215.17847		200.000		131316.100924.210451.NGUYEN QUOC HUNG transfer
10/09/2024 5209.17846		200.000		652975.100924.210449.duong ha linh ung ho
10/09/2024 5241.49321		200.000		MBVCB.6997848694.Lien Dieu Minh ung ho dong bao lu lut Mien Bac .CT tu 1012411449 TRAN KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.99670		150.000		0200970422091021045120247W7L685591.9967 0.210452.NGUYEN THI HONG THAI chuyen tien ung ho khac phuc bao lu o mien bac
10/09/2024 5390.99686		500.000		020097042209102104512024IDRK856341.99686 .210452.LY NGUYEN HOANG PHU chuyen tien
10/09/2024 5239.49324		500.000		MBVCB.6997847829.PHAM QUYNH TRANG UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 0031000242648 PHAM QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.98821		500.000		0200970422091021045220249FRW838484.9882 1.210453.NGUYEN THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5241.49336		200.000		MBVCB.6997841562.DONG HOANG VUONG chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1028179745 DONG HOANG VUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.18244		50.000		565904.100924.210451.DUONG THI BICH TRAM chuyen FT24254328810470
10/09/2024 5213.17872		41.000		463104.100924.210448.MINH Chuyen tien. cua it long nhieu a
10/09/2024 5218.17880		100.000		960289.100924.210432.MA THI HOP Chuyen tien ung ho mien bac qua thien tai
10/09/2024 5241.49340		100.000		MBVCB.6997842909.PHAM THI NGUYET ANH ung ho dong bao cac tinh thirt hai do con bao yagi gay ra.CT tu 1036058580 PHAM THI NGUYET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.17877		300.000		961741.100924.210448.DANG DINH KHANH Chuyen tien Mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5389.99750		1.000.000		020097041509102104542024JdL9581884.99750. 210434.NGO HONG THAI ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5214.17912		200.000		566012.100924.210452.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu so 3 YAGI gay ra FT24254467658280
10/09/2024 5209.18302		50.000		961750.100924.210448.ung ho lu lut
10/09/2024 5214.17916		500.000		918375.100924.210603.CO LEN DONG BAO OI-100924-21:04:52 918375
10/09/2024 5213.17919		50.000		566039.100924.210453.NGUYEN HUYEN TRANG chuyen FT24254510774940
10/09/2024 5017.18306		300.000		474374.100924.210453.Ung ho dong bao khac phuc hau qua cua bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.49343		300.000		MBVCB.6997848680.PHAN VAN HIEP chuyen tien.CT tu 1012995402 PHAN VAN HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.98856		1.000.000		020097040509102104552024YJG4013022.98856. 210455.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN TIEN PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.18307		500.000		961713.100924.210448.gui dong bao mien Bac
10/09/2024 5215.17926		200.000		309887.100924.210454.Ung ho dong bao lu lut phia bac
10/09/2024 5239.49346		1.000.000		MBVCB.6997849052.Mong Binh An Cho Moi Nguoi.CT tu 1044871826 VU NGOC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.18327		200.000		145233.100924.210453.Dao Thi Hai Anh chuyen tien
10/09/2024 5215.17939		1.000.000		131323.100924.210454.Ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5213.17944		54.402		145256.100924.210454.mong co the gop mot phan nho giup do moi nguoi a
10/09/2024 5216.17949		100.000		961637.100924.210446.Ung ho nguoi dan bi anh huong do bao
10/09/2024 5217.17951		200.000		131410.100924.210455.DAM HUONG XUAN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5216.18334		1.000.000		961646.100924.210446.DAO XUAN PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5242.49347		46.000		MBVCB.6997848927.Huong Ve Dong Bao Mien Bac.CT tu 0711000305205 NGAN THU TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.17959		100.000		131408.100924.210455.NGUYEN THI KHANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5216.17962		500.000		961833.100924.210450.HANG MANH HUNG Chuyen tien ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5215.17964		200.000		145286.100924.210454.Ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5161.6326		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3407905.20240910.66533407905-0961857724_U ng ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5213.18349		1.000.000		566168.100924.210455.Lam Nha Quynh ung ho lu lut mien Bac FT24254076345701
10/09/2024 5216.17973		2.000.000		121251.100924.210455.Ung ho cho dong bao
10/09/2024 5220.18360		200.000		260630.100924.210456.ung ho dong bao lu lut sau con bao yagi
10/09/2024 5209.18361		800.000		463139.100924.210448.quyen gop chia se hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.98877		100.000		020097041509102104562024HELr581924.98877. 210456.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5217.17998		1.000.000		566223.100924.210455.TRAN HA THU ung ho lu lut FT24254740064369
10/09/2024 5244.49353		300.000		MBVCB.6997848644.NGUYEN VAN XUAN chuyen tien.CT tu 1016242571 NGUYEN VAN XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.6343		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3408027.20240910.66533408027-0393037547_G ui dong bao mien Bac
10/09/2024 5161.6330		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2832628.20240910.66532832628-0349143914_N GUYEN TRUC AN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.98887		50.000		020097041509102104572024sRXX581935.9888 7.210457.TRAN KIEU THUY VI chuyen tien
10/09/2024 5214.18378		500.000		566212.100924.210455.LY THU QUYNH chuyen lu bao yagi FT24254452027342
10/09/2024 5242.49356		300.000		MBVCB.6997842654.ung ho dong bao bao lu mien bac.CT tu 0291000345367 DANG THI THEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.49356		50.000		MBVCB.6997842853.chia se voi dong bao mien lu lut.CT tu 1030276295 BUI THI XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.99806		200.000		020097041509102104572024TEnq582055.99806 .210457.QUYNH MAI chuyen tien cuu tro bao yagi mien bac. cua it long nhieu mong gop chut suc nho tu xa
10/09/2024 5218.19018		200.000		131473.100924.210457.Ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5387.99807		50.000		0200970415091021045720244pP8582054.99807. 210437.VU THI NHUNG ung ho bao yagi
10/09/2024 5213.19032		300.000		131477.100924.210457.Cua it long nhieu mong mng binh an sau bao lu
10/09/2024 5189.98912		200.000		020097041509102104582024AUuE582069.9891 2.210458.NGUYEN THI LY NA ung ho mien Bac lu lut
10/09/2024 5242.49359		300.000		MBVCB.6997842122.HO THI HONG chuyen tien.CT tu 1051000276114 HO THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.18413		1.000.000		260666.100924.210457.KIEU THI NHUNG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.18423		100.000		260684.100924.210458.From 12C THPT Chi Linh 20142017 ung ho dong bao chong lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.98933		300.000		020097040509102104592024L8KL013203.98933 .210459.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THUONG chuyen tien ung ho dong bao mien Bac gap lu lut
10/09/2024 5245.49367		1.000.000		MBVCB.6997842929.Huong ve mien Bac.CT tu 0751000034641 PHAN XUAN DANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.6348		1.500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3090045.20240910.66533090045-0974901252_H UYNH NGAN DINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.98940		200.000		020097042209102104582024R59F143937.98940. 210459.Linhly ung ho vung lu lut mien bac
10/09/2024 5189.99867		100.000		0200970422091021045920243XD0431259.99867 .210500.LE NGOC TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5245.49371		100.000		MBVCB.6997849536.ung ho dong bao vung lu.CT tu 9403210468 NGUYEN HOANG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.49372		100.000		MBVCB.6997841652.Blog Du F3 hom? gui tang dong bao khac phuc hau qua cua bao so 3 Yagi.CT tu 1043775594 VU THI YEN CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.98954		120.000		020097041509102105002024M2Kz582117.9895 4.210500.tam long nho gui den nguoi dan vung lu mong cho dan ta doan ket vuot qua thien tai nay
10/09/2024 5215.18480		1.000.000		566579.100924.210500.NGUYEN VIET CUONG Va Vo NGUYEN THI NGOC HOA gui giup ba con bao lut Yagi FT24254214957245
10/09/2024 5389.99905		200.000		02009704220910210500202478WY212489.9990 5.210501.Do Thi Trang cua it long nhieu chau ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.19141		200.000		145548.100924.210500.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5244.49381		200.000		MBVCB.6997843106.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1034500734 CAO THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.98982		200.000		020097040509102105012024I5YU013297.98982. 210501.Vietcombank:0011001932418:chung tay ung ho cac tinh do bao Yagi
10/09/2024 5239.49381		1.000.000		MBVCB.6997849095.DIEP HOANG TRUC PHUONG chuyen tien.CT tu 9369192345 DIEP HOANG TRUC PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.19157		500.000		145564.100924.210501.Dinh Ngoc Son chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.19173		100.000		962051.100924.210455.LE THI ANH TUYET Chuyen tien
10/09/2024 5216.19175		50.000		146091.100924.210501.NGUYEN THI BICH TRAM chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5215.19176		100.000		146088.100924.210501.Ung ho ba con dong bao bao lut
10/09/2024 5017.19177		200.000		960907.100924.210458.Ung ho cac tinh lu lut
10/09/2024 5209.18512		500.000		146084.100924.210501.Thanh Thuy ung ho khac phuc hau qua sau bao lu
10/09/2024 5213.18524		100.000		403988.100924.210502.con PHAN THI ANH THU gop chut suc mon mong ba con mau vuot qua a
10/09/2024 5189.99000		300.000		020097041509102105022024XT2y582562.99000 .210502.Xin chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5218.19191		69.000		962195.100924.210458.THAN THI TU cau chuc nha nha binh an vuot qua bao lu, mong rang khong xay ra vu viec thuong tam nua, cuoc song nguoi dan on dinh, troi dung mua nua
10/09/2024 5219.19202		300.000		960877.100924.210456.PHAM LE TRA MI ung ho dong bao
10/09/2024 5389.99943		500.000		0200970422091021050120241TQM774429.9994 3.210442.NGUYEN THI THOA chuyen tien ung ho chong bao yagi
10/09/2024 5216.18558		500.000		566747.100924.210502.NGO THI YEN chuyen ho tro lu lut FT24254151413256
10/09/2024 5216.19226		200.000		463461.100924.210503.IBFT Chut tam long mong mn binh an a
10/09/2024 5390.28		500.000		020097040509102105032024NWAD013379.28. 210503.Vietcombank:0011001932418:VO THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5245.49393		1.000.000		MBVCB.6997849340.Ung ho dong bao khac phuc hau qua sau con bao so 3.CT tu 0501000192879 DIEP THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.19240		200.000		566795.100924.210503.HOANG PHUONG TRANG chuyen tien FT24254291244628
10/09/2024 5209.19249		100.000		260831.100924.210504.Mong rang chut dong gop nho se giúp đỡ được phần nào ba con
10/09/2024 5214.18583		200.000		462617.100924.210503.IBFT Viet nam co len
10/09/2024 5389.99985		1.000.000		020097041509102105042024PMJQ582218.9998 5.210504.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO YAGI GAY RA
10/09/2024 5017.18587		200.000		918598.100924.210504.VU LE TUAN ANH chuyen khoan-100924-21:05:04 918598

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.99994		500.000		0200970415091021050520240mqB582230.99994 .210444.LAM NGUYEN ung ho cuu tro thiet hai ba con vung cao bao lu
10/09/2024 5387.99996		300.000		020097042209102105032024N1ZJ680459.99996 .210456.ung ho dong bao vuot bao. mong moi nguai binh an
10/09/2024 5218.18620		300.000		131681.100924.210506.Ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5218.18623		100.000		963009.100924.210501.DO PHUONG HOA ung ho ho tro cac tinh thanh do bao yagi
10/09/2024 5240.49408		200.000		MBVCB.6997843449.thuong gui chut tam long cho nguoi dan bi lu lut .CT tu 0351001023948 NGUYEN THI HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.88		100.000		020097042209102105052024GO6D754370.88.21 0506.Ung ho nguoi dan lu lut
10/09/2024 5216.18634		200.000		146295.100924.210506.Nghiem Xuan Tu - Mong cho moi nguoi luon binh an
10/09/2024 5078.79760		50.000		MBVCB.6997844013.mien Bac co len!! .CT tu 1022168719 PHAN HUYNH ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.19330		2.002		464632.100924.210500.NGUYEN DUC TRI Chuyen tien
10/09/2024 5209.19328		1.000.000		566858.100924.210504.Nhut Do ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254611793637
10/09/2024 5215.19335		300.000		462381.100924.210506.IBFT ung ho vung bao lu
10/09/2024 5219.19336		200.000		566913.100924.210504.TRAN THI THAO TRANG chuyen FT24254572903996
10/09/2024 5078.79767		1.000.000		MBVCB.6997842424.Minh Man ung ho dong bao vung bao lu. Gui loi chuc binh an den tat ca moi nguoi.CT tu 1013232794 KIM THI MINH MAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.18656		100.000		146319.100924.210506.Ung ho nguoi dan bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5220.19346		500.000		566870.100924.210504.Gia Thuyen Tcb chuyen tien FT24254892788409
10/09/2024 5215.19339		5.000.000		131715.100924.210507.ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5245.49417		400.000		MBVCB.6997850040.LE MI chuyen tien.CT tu 1050188202 DOAN NGOC LE MI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.116		300.000		0200970422091021050720241U2Y304128.116.2 10508.Ung ho nguoi dan anh huong do bao yagi
10/09/2024 5387.1078		1.000.000		020097040509102105082024QIWJ013557.1078. 210508.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI MINH TUYEN chia se dong bao bi lu lut
10/09/2024 5213.19361		100.000		567009.100924.210506.ung ho lu lut FT24254450301214
10/09/2024 5241.49419		100.000		MBVCB.6997844090.NGUYEN MINH VUONG chuyen tien.CT tu 9787811386 NGUYEN MINH VUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.49418		1.000.000		MBVCB.6997843201.mong mien bac vuot qua giai doan kho khan nay.CT tu 0041000286173 PHAN NGOC CAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.18693		100.000		566967.100924.210505.NGUYEN THANH VY chuyen ung ho mien Bac bao lu FT24254236330083
10/09/2024 5218.19374		200.000		691831.100924.210507.BUI VAN HOANG UH DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5244.49422		100.000		MBVCB.6997844248.VU THI THUY transfer.CT tu 1016043859 VU THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.18701		1.000.000		567114.100924.210507.Ung ho nguoi dan bao lu FT24254021566223
10/09/2024 5239.49423		200.000		MBVCB.6997843988.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 1017734980 LE THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.19385		500.000		567080.100924.210507.Ung ho dong bao sau bao so 3 FT24254511860670
10/09/2024 5215.18703		200.000		463521.100924.210508.IBFT TRINH THI NGOC DUNG chuyen tien
10/09/2024 5215.19386		100.000		567074.100924.210507.DINH THI XONG ung ho ba con vung bao lu FT24254214957821
10/09/2024 5387.1090		1.000.000		0200970422091021050820245MM0320559.1090 .210509.PHAM CONG MINH chuyen tien
10/09/2024 5220.18710		300.000		567116.100924.210507.BUI THI THANH chuyen tien ung ho bao lu FT24254784375400
10/09/2024 5216.18714		2.222.222		567127.100924.210508.Cuu tro dong bao lu lut FT24254809923047
10/09/2024 5239.49427		50.000		MBVCB.6997844063.TRUONG HOAI AN chuyen tien.CT tu 1017235569 TRUONG HOAI AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.49427		100.000		MBVCB.6997843604.SV Pham Thu Phuong + Luu Vu Bao (K21 UEL) ung ho.CT tu 9339446162 PHAM THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.6378		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2929977.20240910.66532929977-0359930585_U ng ho dong bao MB
10/09/2024 5189.157		2.000.000		020097041509102105092024mKod582718.157.2 10501.chung tay khac phuc thiet hai bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.1110		100.000		020097042209102105082024F40Q612417.1110. 210509.LUU TIEN LAM chuyen tien ung ho ba con
10/09/2024 5390.164		500.000		020097042209102105082024IO83276614.164.21 0509.Gia dinh do ngoc phuong xom dinh tan xa tan dinh huyen lang giang tinh bac giang ung ho quy bao yagi
10/09/2024 5212.18736		1.000.000		463448.100924.210509.IBFT Phuong An Nha An Hieu An chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5215.18743		100.000		567203.100924.210508.Nguoi con viet nam ung ho dong bao bao lut FT24254105153694
10/09/2024 5161.6395		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3083740.20240910.66533083740-0898924772_L E VAN TUAN VU chuyen tien qua MoMo Mot it quyen gop ung ho nguoi dan
10/09/2024 5212.19439		1.000.000		131793.100924.210510.NGUYEN THI HANG chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5388.174		27.545		020097042209102105092024Z2HE349535.174.2 10450.so tien con lai trong tai khoan con con mong so tien nay se la mot bua an nho giup dong bao vuot qua ngay giong bao
10/09/2024 5244.49432		200.000		MBVCB.6997843443.Nguoi ham mo Ninh Duong Story ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 1023720495 TRAN THI KIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.6404		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3219207.20240910.66533219207-0327805091_ MAI QUOC KHANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.18755		500.000		584319.100924.210509.Mien Nam gui den mien Bac 1 cai om
10/09/2024 5388.179		100.000		020097040509102105102024ILW2013651.179.2 10510.Vietcombank:0011001932418:mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5242.49433		50.000		MBVCB.6997844435.GARRETT CHARLIE FELIX JAMES transfer.CT tu 1044181323 GARRETT CHARLIE FELIX JAMES toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.49434		5.000.000		MBVCB.6997843990.ung ho dong bao bao lu.CT tu 9119121991 LE VIET HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.19451		500.000		262360.100924.210510.em xin phep duoc gop it long de giup do dong bao mien Bac a
10/09/2024 5244.49438		3.000.000		MBVCB.6997844301.ung ho cuu tro thiet hai do con bao so 3 gay ra.CT tu 0361000251004 PHUNG NGOC TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.213		200.000		020097042209102105102024VQU5316920.213.2 10451.cau mong moi dieu binh an den voi dong bao ca nuoc dang gap kho khan
10/09/2024 5209.19496		300.000		567142.100924.210508.TRAN THANH THUY chuyen ung ho dong bao con bao so 3 FT24254003000122
10/09/2024 5213.18790		2.000		918785.100924.210511.NGUYEN ANH KHOA chuyen khoan-100924-21:05:11 918785
10/09/2024 5390.1158		50.000		0200970422091021051120240M09732901.1158. 210512.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.19493		200.000		567251.100924.210509.DONG CHAU ANH ck FT24254553631150
10/09/2024 5389.1159		200.000		020097042209102105112024NKG5304829.1159. 210451.2chau cam sua ung ho ng dan vung lu
10/09/2024 5220.19509		100.000		567350.100924.210511.Ung ho khac phuc thiet hai bao so 3 FT24254686996960
10/09/2024 5390.1161		100.000		0200970405091021051220244TEN013753.1161. 210451.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI HONG VAN chuyen tien ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5215.19513		1.000.000		918735.100924.210512.UNG HO DONG BAO VUOT LU-100924-21:05:11 918735
10/09/2024 5212.19510		50.000		147009.100924.210511.Quyen gop dong hanh bao yagi
10/09/2024 5218.18800		1.000.000		962448.100924.210504.ung ho dong bao vuot qua bao so 3
10/09/2024 5390.1170		200.000		020097042209102105112024GIDH829373.1170. 210512.TRAN VAN THANG chuyen tien ung ho dong bao bi bao Yagi bao so 3
10/09/2024 5245.49444		100.000		MBVCB.6997843804.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO SO 3 (YAGI).CT tu 1029869060 DUONG THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.18813		200.000		960768.100924.210452.Chuyen tien ung ho cac tinh vung cao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.49447		240.000		MBVCB.6997844178.gop phan giup do dong bao mien Bac.CT tu 0111000294177 LAM NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.49447		100.000		MBVCB.6997844383.NGUYEN THI TU OANH chuyen tien.CT tu 1029449624 NGUYEN THI TU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.6413		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3491338.20240910.66533491338-0898403610_D a em ung ho dong bao a
10/09/2024 5215.18828		1.000.000		147046.100924.210512.AU NHAT HUY va HOANG LAM YEN VY ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3(YAGI)
10/09/2024 5078.79807		300.000		MBVCB.6997843974.VU THAI HIEP ho tro ba con vung lu.CT tu 0081000742443 VU THAI HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.18841		2.000.000		962429.100924.210503.NGUYEN THAO LY Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.19566		200.000		984931.100924.210427.DAO THI MAI chuyen tien
10/09/2024 5212.18851		1.000.000		567497.100924.210513.VietNam co len FT24254090392089
10/09/2024 5239.49458		300.000		MBVCB.6997850465.BUI THI KIM LOAN chuyen tien ung ho thien tai.CT tu 0011004374511 BUI THI KIM LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.1239		100.000		020097041509102105142024S4ot582449.1239.2 10514.Nguyen Van Pha chuyen tien ung ho lu lut bao yagi
10/09/2024 5217.18877		10.000		231053.100924.210514.VU PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5244.49460		1.000.000		MBVCB.6997850091.BUI THI DIEU LINH ung ho dong bao vung lu.CT tu 0541000307167 BUI THI HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.18887		100.000		567585.100924.210514.TA VAN GIANG chuyen FT24254976822693
10/09/2024 5017.18895		2.000.000		918840.100924.210558.NGUYEN VIET VU CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO GAP THIEN TAI-100924-21:05:14 918840
10/09/2024 5217.18898		1.000.000		567530.100924.210513.Ung ho dong bao vung lu FT24254622100861

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.1272		200.000		020097042209102105142024YH50373675.1272. 210507.Nguoi ham mo BTS tai Viet Nam ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5244.49466		200.000		MBVCB.6997844607.NGUYEN VAN BINH chuyen tien ung ho.CT tu 1031157928 NGUYEN VAN BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.320		3.000.000		020097042209102105152024NW02214547.320. 210516.NGUYEN MONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5017.18915		100.000		131882.100924.210516.TRUONG THI DIEU ung ho dong bao
10/09/2024 5390.1315		99.999		020097041509102105172024Bva6583005.1315.2 10508.la lanh dum la rach a sau nay em co tien em se giup mn nhieu hon a
10/09/2024 5390.330		500.000		020097041509102105172024B5Uh582915.330.2 10517.NGUYEN THI BICH TUYET chuyen tien
10/09/2024 5388.1328		100.000		0200970422091021051620244TVJ794505.1328.2 10457.LUU THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5387.344		20.000		020097042209102105172024Y5MC892727.344. 210518.NGO KHANH LINH cua it long nhieu ung ho dong bao a
10/09/2024 5240.49480		200.000		MBVCB.6997844834.LE THI HONG CUC - chuyen tien ung ho mien bac khac phuc sau bao yagi.CT tu 1047514624 LE THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.1353		100.000		020097042209102105172024GPEN598737.1353. 210518.NGUYEN DUY LONG chuyen tien
10/09/2024 5245.49481		1.000.000		MBVCB.6997855331.BUI PHUONG ANH chuyen tien.CT tu 1016384861 BUI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.19706		5.000.000		567797.100924.210517.NGUYEN THI THANH LOAN chuyen FT24254148799017
10/09/2024 5241.49484		100.000		MBVCB.6997851178.ung ho dong bao .CT tu 0541000340714 PHAM DUC THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.18964		1.000.000		962826.100924.210513.DO NGUYEN HUY HOANG Chuyen tien ho tro dong bao VN
10/09/2024 5219.19727		100.000		963131.100924.210506.LE VAN SANG Chuyen tien GUI BA CON CUU TRO VUNG LU
10/09/2024 5390.372		200.000		020097042209102105182024FCKM887316.372. 210519.NGUYEN TRAN KHANH HUYEN ung ho nguoi dan bi bao lu
10/09/2024 5213.18985		100.000		962812.100924.210513.ung ho dong bao cac tinh

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.6440		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3093435.20240910.66533093435-0703512217_T hu Trinh ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5239.49491		50.000		MBVCB.6997851124.ung ho dong bao.CT tu 0561000610065 LE NGOC QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.49491		5.000.000		MBVCB.6997851230.UNG HO DONG BAO CHIU THIEN TAL.CT tu 0691000365870 NGHE TIEN HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.20004		100.000		131999.100924.210520.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.18998		200.000		534298.100924.210519.TRAN THU YEN chuyen tien
10/09/2024 5217.20007		200.000		653066.100924.210518.chia se kho khan cung ba con vung lu
10/09/2024 5215.20012		200.000		567925.100924.210519.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254094020018
10/09/2024 5209.19789		200.000		460756.100924.210520.NGUYEN NGOC ANH chuyen khoan
10/09/2024 5189.1415		1.000.000		020097041509102105202024ULCE582998.1415. 210521.ung ho dong bao bao lu.Cau mong tat ca binh an
10/09/2024 5387.1428		500.000		020097041509102105212024bOeo583116.1428. 210521.cau mong moi nguoi dan mien Bac vung tin vuot qua thien tai nay
10/09/2024 5389.406		100.000		020097042209102105202024AXSZ507326.406. 210521.chau thay mat me chau Le Thi Tham gui chut qua yeu thuong toi noi bi thien tai tan pha mong mn som vuot qua a
10/09/2024 5242.49500		350.000		MBVCB.6997855330.VU THI TRANG chuyen tien.CT tu 0991000021047 VU THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.20041		41.854		567980.100924.210520.Ung ho dong bao FT24254492414647
10/09/2024 5161.6471		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3492065.20240910.66533492065-0817525595_H UYNH THI AN HOA ung ho cac tinh thanh pho thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5215.19835		1.000.000		132038.100924.210521.Gia dinh em Ha Thanh Thuy Ton Duc Thang Dong Da Ha Noi ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.19833		400.000		584378.100924.210521.Ung ho ban nhan bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.49501		188.000		MBVCB.6997855216.LE NGUYEN NAM PHUONG chuyen tien.CT tu 1987277795 LE NGUYEN NAM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.49502		100.000		MBVCB.6997850994.Gia dinh coca ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 9866518363 VU BA TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.20053		500.000		568019.100924.210521.NGUYEN THI MINH ANH ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao FT24254880197835
10/09/2024 5217.20051		100.000		568063.100924.210521.TRAN THI THO ung ho dong bao lu lut FT24254093058709
10/09/2024 5209.19859		200.000		568090.100924.210522.Ung ho vung bao lu FT24254300302053
10/09/2024 5220.20074		2.000.000		147472.100924.210522.UNG HO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5078.79867		500.000		MBVCB.6997844701.Ung ho cuu tro dong bao cac tinh, tp thiet hai sau bao Yagi.CT tu 1035878782 PHAM THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.19877		50.000		132098.100924.210523.Tran Manh Toan ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5216.19885		2.000.000		568161.100924.210522.TRAN THUY ANH ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi FT24254148799512
10/09/2024 5161.6478		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66533492513.20240910.66533492513-0762569334_N GUYEN VO THANH PHUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.19895		100.000		439486.100924.210523.Dang Huu Thanh chuyen tien giup do dong bao lu lut tai nan
10/09/2024 5218.19893		500.000		961727.100924.210448.cuu tro bao mien bac
10/09/2024 5217.20090		100.000		963419.100924.210518.Ung ho ba con thiet hai do Bao so 3
10/09/2024 5388.458		200.000		0200970415091021052420248wzZ583175.458.210503.VU TRUC QUYNH chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5239.49515		200.000		MBVCB.6997845933.Xin gui chut tam long, cau mong moi nguoi binh an.CT tu 1037733268 HOANG THI HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.464		200.000		020097042209102105232024OMZA501812.464.210524.LUU NHAN CUONG chuyen tien ung ho

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.20123		100.000		568253.100924.210524.Ung ho dong bao lu lut FT24254520784152
10/09/2024 5219.19938		100.000		132135.100924.210525.NONG THI NHU QUYNH ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5387.475		150.000		020097040509102105252024YOIK014307.475.2 10525.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao
10/09/2024 5218.20143		100.000		132161.100924.210525.NGUYEN THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5189.490		300.000		020097040509102105252024GRQ8014342.490.2 10505.Vietcombank:0011001932418:ung ho bao yagi
10/09/2024 5241.49522		200.000		MBVCB.6997855590.PHAM THI MAN ung ho dong bao bi anh huong boi con bao Yagi.CT tu 0071001049014 PHAM THI MAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.19971		700.000		919077.100924.210525.TIEU DOI 3 DAI DOI 1 TRUONG DH HOA SEN GUI CUU TRO BAO YAGI-100924-21:05:25 919077
10/09/2024 5243.49522		300.000		MBVCB.6997851298.TRAN VIET NAM chuyen tien.CT tu 0931004182380 TRAN VIET NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.49523		200.000		MBVCB.6997851409.LE VAN HOANG chuyen tien ung ho bao lut.CT tu 1047480652 LE VAN HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.20163		1.000.000		132168.100924.210526.Ho tro dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5387.1555		500.000		020097040509102105262024S9D014387.1555. 210526.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI NGOC LINH ung ho dong bao mien Bac.
10/09/2024 5243.49527		200.000		MBVCB.6997856079.Gop suc chia se giup dong bao khac phuc bao lu.CT tu 0711000256163 TRAN XUAN DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.20182		100.000		919107.100924.210526.NGUYEN MANH DUC UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-21:05:26 919107
10/09/2024 5388.1565		2.500.000		020097042209102105252024VOBB224190.1565. 210527.LUYEN NGUYEN VA CARO NHO UNG HO LU LUT
10/09/2024 5388.513		500.000		020097041509102105272024McXw583610.513. 210527.CLB Van hoc truong THPT chuyen Phan Ngoc Hien - Ca Mau ung ho dong bao bi thien tai do con bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.21017		300.000		963362.100924.210516.HOANG THI HOA Chuyen tien
10/09/2024 5388.1576		200.000		020097040509102105272024DX2E014423.1576. 210527.Vietcombank:0011001932418:VU NGOC KIEU GIANG chuyen tien
10/09/2024 5219.21014		100.000		964070.100924.210518.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5161.6459		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3490713.20240910.66533490713-0385829620_ Mong binh an cho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5390.1599		100.000		0200970405091021052720243ACO014453.1599. 210527.Vietcombank:0011001932418:HOANG LAM HUONG xin phep ung ho dong bao bi anh huong do bao
10/09/2024 5390.524		300.000		020097042209102105262024KP1H625606.524.2 10527.NGO THI NGOC MY ung ho lu lut Mien Bac
10/09/2024 5244.49536		200.000		MBVCB.6997850864.PHAM THI DUYEN chuyen tien.CT tu 1030727692 PHAM THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.21060		300.000		132240.100924.210528.DONG GOP CUU TRO MIEN BAC
10/09/2024 5241.49538		500.000		MBVCB.6997855931.Ung ho dong bao bi anh huong bao lu.CT tu 0071001817884 TRAN THI MINH LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.1620		200.000		020097042209102105272024WLCP620385.1620 .210508.TRAN THI NINH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.20229		1.000.000		568502.100924.210527.Ho tro nguoi dan mien bac bao lu FT24255695777504
10/09/2024 5218.21084		2.000.000		653114.100924.210526.Coong Mui ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5189.1636		200.000		02009704150910210529202437K8583652.1636.2 10520.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5209.21106		200.000		963386.100924.210516.LE HONG HAI Chuyen tien
10/09/2024 5189.1641		100.000		0200970422091021052820243LJB404412.1641.2 10529.CAO QUOC HUNG chuyen tien
10/09/2024 5214.21118		200.000		132275.100924.210529.Ung ho bao yagi
10/09/2024 5217.20268		60.000		964287.100924.210523.TRAN ANH NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5219.21153		200.000		148290.100924.210529.Tran Manh Hung chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.49548		500.000		MBVCB.6997851794.ung ho dong bao vung bao lu.CT tu 0451000312799 NGUYEN NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.21157		100.000		122295.100924.210530.Ung ho mien Bac lu lut
10/09/2024 5390.1685		89.389		020097042209102105302024AM0C507128.1685 .210530.LE QUYNH TRANG ung ho dong bao bi thien hai sau bao
10/09/2024 5219.20293		100.000		964294.100924.210523.TRI THI HUYNH mot chut tam long ung ho dong bao mien bac thiet hai bao Yagi.
10/09/2024 5243.49554		50.000		MBVCB.6997856618.NGUYEN DIEU LINH ho tro dong bao trong mua bao.CT tu 1031516522 NGUYEN DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.6521		2.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3093496.20240910.66533093496-0907806088_L uu Duc Khang 1996 ung ho
10/09/2024 5189.1730		500.000		020097041509102105322024dD5i583364.1730.2 10532.HO MINH CHAU ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5390.1734		200.000		020097042209102105312024KTLT543247.1734. 210512.TO THI THUY GIANG chuyen tien
10/09/2024 5215.20329		10.000		232350.100924.210529. quyen gop cho ng dan chong bao yagi
10/09/2024 5244.49562		500.000		MBVCB.6997844646.Khanh ung ho cuu tro dong bao bao lu.CT tu 1016694649 TRAN QUOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.1738		50.000		020097042209102105312024RT9Y511706.1738. 210532.Em co chut tinh cam gui toi ba con
10/09/2024 5078.79930		500.000		MBVCB.6997850900.NGO THI HA THU mong moi nguoi som vuot qua lu lut a.CT tu 0351001225058 NGO THI HA THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.20353		200.000		404107.100924.210533.TRAN HUYEN ANH chuyen tien
10/09/2024 5213.20360		50.000		568838.100924.210532.ung ho bao yagi FT24255008168550
10/09/2024 5214.20373		100.000		568788.100924.210531.Hong Van. Cua it long nhieu a, mong dong bao mien Trung, mien Bac ta vuot qua hoan nan.. FT24255070738296
10/09/2024 5214.20369		100.000		568810.100924.210532.HUYNH NGOC TINH ung ho mien Bac khac phuc sau bao FT24255426289578

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.21290		10.000		568801.100924.210532.hsinh thcs dong da co chut cua it long nhieu a FT24255039655876
10/09/2024 5078.79939		2.000.000		MBVCB.6997857014.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0181003606553 LE THI CAM DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.1772		100.000		020097042209102105332024LPAM840432.1772 .210534.mong moi nguoi deu binh an a
10/09/2024 5241.49573		500.000		MBVCB.6997855191.mong dong bao ta som khac phuc va vuot qua kho khan.CT tu 0691000403685 TRAN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.1794		100.000		020097041509102105352024zJrU583422.1794.2 10535.THAI LAM NGOC KHANH chuyen tien
10/09/2024 5219.21322		100.000		122328.100924.210534.Ngoc Thao ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5219.21307		300.000		121575.100924.210534.Gia Dinh Luong Khanh Thien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5245.49577		1.000.000		MBVCB.6997856415.NGO VAN CHIEN chuyen tien ung ho cuu tro bao Yagi.CT tu 1014856551 NGO VAN CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.20419		1.300.000		962792.100924.210512.Chia se cung dong bao mien Bac
10/09/2024 5217.21357		8.000		801047.100924.210535.TRAN HOAI KHANH THY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.1809		1.000.000		02009704220910210534202437EH398329.1809. 210535.Ngoc Diem chia se dong bao bi lu
10/09/2024 5387.1810		2.000.000		020097042209102105342024GMZJ922749.1810. 210535.Ung ho dong bao bi lu sau con bao Yagi
10/09/2024 5078.79951		100.000		MBVCB.6997855937.BAO TRUC LAM chuyen tien cuu tro dong bao bi lu lut.CT tu 0191000380462 BAO TRUC LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.692		200.000		020097041509102105362024kDEo583448.692.2 10536.ung ho dong bao bi anh Huong do bao so 3
10/09/2024 5220.20444		200.000		149061.100924.210535.Ung ho cuu tro lu lut mien Bac (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5216.20447		200.000		919359.100924.210640.UNG HO DONG BAO MIEN BAC THIET HAI DO BAO-100924-21:05:36 919359

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.49583		500.000		MBVCB.6997856959.Dong bao oi co len nhe!!!.CT tu 0491000035433 VU XUAN TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.21382		1.000.000		964553.100924.210529.C25 Viet Nam Hoang Ha ung ho dong bao bi anh huong boi lu lut
10/09/2024 5213.21390		100.000		584444.100924.210536.Ung ho MB khac phuc hau qua sau bao Yagi, moi nguoi co len
10/09/2024 5209.20456		100.000		569092.100924.210536.Dong long vuot qua bao Yagi FT24255611796086
10/09/2024 5220.20459		500.000		132427.100924.210537.LE CANH HUYNH ung ho khac phuc bao lu mien bac
10/09/2024 5388.1853		100.000		020097042209102105362024H466925006.1853.2 10537.DINH TRANG LY chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5219.20461		100.000		534452.100924.210536.Tran Hoang My ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.1861		1.000.000		020097041509102105362024gkWS583444.1861. 210537.NHAN chuyen tien Ung ho Dong bao
10/09/2024 5240.49590		10.000		MBVCB.6997856284.THAM THANH NHAN chuyen tien.CT tu 1040720910 THAM THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.730		100.000		020097042209102105372024GN45160974.730.2 10538.DANG THI HEN chuyen tien
10/09/2024 5215.20481		50.000		261611.100924.210538.ung ho cac tinh thanh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.749		200.000		0200970422091021053720243DMA101826.749. 210518.TRINH DUC THANH chuyen tien
10/09/2024 5216.21447		300.000		494089.100924.210538.ung ho mien bac than thuong
10/09/2024 5212.21449		300.000		964653.100924.210532.ung ho dong bao chiu anh huong bao so 3 MONG DONG BAO BINH AN
10/09/2024 5209.20503		200.000		569180.100924.210537.Ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi FT24255193769057
10/09/2024 5389.1911		200.000		020097041509102105392024mfhM583877.1911. 210519.TRAN NGOC LINH Ung ho cac tinh chiu thien tai
10/09/2024 5217.21475		200.000		569201.100924.210538.DOAN PHUONG NAM chuyen tien ung ho dong bao chong bao lu FT24255765077585
10/09/2024 5213.21467		1.000.000		569176.100924.210537.VU HAI TRAM chuyen ung ho FT24255376321252

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.49601		500.000		MBVCB.6997857518.NGUYEN THI YEN mot chut tam long giup nguoi dan.CT tu 1021398643 NGUYEN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.49602		20.000		MBVCB.6997852192.TRAN THI THU UYEN chuyen tien.CT tu 0111000340078 TRAN THI THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.6550		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3491761.20240910.66533491761-0919071230_L e Truong Thinh ho tro mien Bac
10/09/2024 5213.21491		1.000.000		107782.100924.210539.Remitly transfer R99218362897
10/09/2024 5161.6551		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3494921.20240910.66533494921-0869169075_N GUYEN THI HA QUYEN ho tro ba con vung lu
10/09/2024 5209.21496		100.000		964628.100924.210531.NGUYEN TRAN DIEU THAO ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.774		1.000.000		020097040509102105402024292I015000.774.21 0540.Vietcombank:0011001932418:GIANG QUOC HUNG chuyen tien
10/09/2024 5216.20531		5.000.000		963662.100924.210528.DO THI VAN ANH Chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5220.21504		300.000		132518.100924.210540.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5214.21510		3.000		494150.100924.210539. con xin loi a vi con con nhieu day a
10/09/2024 5390.1945		100.000		020097042209102105392024M5G2970441.1945. 210540.LAI THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.783		200.000		020097042209102105392024PFKC828520.783.2 10540.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.785		200.000		020097042209102105392024E1DE805905.785.2 10540.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai
10/09/2024 5243.49608		50.700		MBVCB.6997852941.NGUYEN VAN NHAT chuyen tien.CT tu 1039842263 NGUYEN VAN NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.20554		1.000.000		261650.100924.210540.VI THI LE HANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5245.49608		1.000.000		MBVCB.6997857411.LE THU HA chuyen tien.CT tu 0121000886470 LE THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.6576		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66533495236.20240910.66533495236-0902833962_V U LE ANH THU ung ho khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5219.20568		10.000		233210.100924.210540.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5242.49611		100.000		MBVCB.6997852817.Quynh Nhu ung ho cac tinh bi anh huong bao .CT tu 1021421662 NGUYEN NGOC QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.21542		376.104		569369.100924.210540.HUYNH THI KIM Y chuyen FT24255743179617
10/09/2024 5078.79985		300.000		MBVCB.6997852727.BUI THI NGA ung ho lu lut mien Bac.CT tu 0101001055510 BUI THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.49613		300.000		MBVCB.6997853061.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0341007018919 NGUYEN THI BEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.79988		100.000		MBVCB.6997852465.Ung ho nguoi dan vung bao lu.CT tu 0451000459286 NGO THI MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.49618		200.000		MBVCB.6997857347.ung ho cac tinh bao lu.CT tu 1016442503 LAU NGOC TRANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.79992		1.000.000		MBVCB.6997852911.VU CONG THUC ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 0931004199998 VU CONG THUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.20576		50.000		569398.100924.210541.TRINH THANH MAI chuyen FT24255839631626
10/09/2024 5214.20583		100.000		464083.100924.210541.IBFT Chut yeu thuong den ba con mien Bac
10/09/2024 5217.20592		100.000		919459.100924.210544.CHUNG TA LA NGUOI VIET NAM-100924-21:05:41 919459
10/09/2024 5239.49623		100.000		MBVCB.6997857314.Ung ho dong bao vuot qua con bao so 3.CT tu 0641000039314 BUI HA QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.49623		50.000		MBVCB.6997857137.Thach Thao ung ho ba con bi thiet hai bao Yagi.CT tu 0851000025890 NGUYEN THACH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.6602		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3494986.20240910.66533494986-0355942615_N GUYEN TUAN KIET ung ho Dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5213.21588		300.000		468159.100924.210533.Hoang Annh ung ho cac dia phuong vung bao lu
10/09/2024 5219.21594		221.244		468613.100924.210534.Viet Nam oi co lennnn
10/09/2024 5239.49626		100.000		MBVCB.6997853098.NGUYEN THI THU NGAN ho tro nguoi dan bi bao yagi.CT tu 1019359936 NGUYEN THI THU NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.2047		1.000.000		0200970415091021054320248bPM584122.2047. 210543.NGOC LY cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5217.21621		168.000		132609.100924.210543.PHAN THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5240.49629		500.000		MBVCB.6997857735.chia se cung dong bao mien bac bi anh huong do lut bao.CT tu 0021000391063 NGUYEN DAO MINH QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.21623		2.000		569513.100924.210543.Con xin gui mot chut tam long nho toi moi nguoi, mong kho khan nay se qua di moi thu tro lai nhu thuong nhat... FT24255351980996
10/09/2024 5213.20638		200.000		464309.100924.210543.IBFT Me Hanh va Minh Quan
10/09/2024 5239.49630		50.000		MBVCB.6997843776.HA QUANG PHI chuyen tien ung ho nhan dan thiet hai do bao.CT tu 0351001218280 HA QUANG PHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.2050		200.000		020097041509102105432024UHRd584127.2050. 210543.TRAN XUAN KIEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.49630		200.000		MBVCB.6997857313.ung ho khac phuc bao lut.CT tu 0721005113325 DANG THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.49630		120.000		MBVCB.6997857477.LAM NHU PHUOC chuyen tien.CT tu 0271001102228 LAM NHU PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.2055		500.000		020097042209102105432024GMOL695017.2055 .210544.NGUYEN THI TRA LY chuyen tien
10/09/2024 5390.854		3.000.000		02009704220910210543202451XA696880.854.2 10544.NGUYEN HOANG GIANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.21649		1.000.000		919527.100924.210544.MANMOIBOUTIQUE UNG HO DONG BAO VUOT BAO YAGI-100924-21:05:44 919527
10/09/2024 5212.21656		8.888		963851.100924.210535.Mot chut may man va hy vong, em chuc tat ca moi nguoi that binh an a
10/09/2024 5219.20668		200.000		149890.100924.210543.Nguyen Diem Thuc Anh chuyen tien
10/09/2024 5390.873		100.000		020097041509102105452024kqM9584517.873.2 10545.TRAN THI THU HA ho tro mien Bac
10/09/2024 5017.20675		200.000		569615.100924.210544.ung ho dong bao mien bac FT24255587823931
10/09/2024 5387.2091		500.000		020097042209102105442024NE0B181051.2091. 210536.NGUYEN THI NGOC ANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.2094		100.000		020097042209102105442024O5T1100816.2094. 210545.TRAN VU NGOC TU ung ho dong bao
10/09/2024 5240.49640		100.000		MBVCB.6997857818.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1017486369 NGUYEN THANH TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.21655		50.000		365811.100924.210534.QUANG GIA BINH ung ho dong bao khac phuc hau qua bao
10/09/2024 5387.2114		30.000		020097042209102105452024L078317858.2114.2 10525.mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5220.21715		50.000		132642.100924.210546.Unghodongbault
10/09/2024 5017.21720		1.100.000		569711.100924.210545.Nhom hOc TaP Khoa KDQT Truong HVNH ung ho cuu tro lu lut FT24255784378237
10/09/2024 5214.20689		500.000		569608.100924.210544.LUONG THI DUYEN ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao lu so 3 Yagi FT24255003001905
10/09/2024 5219.21727		9.000		494694.100924.210545.NGUYEN THI PHUONG THAO tuoi tre Bg huong ve Thai Nguyen
10/09/2024 5220.21728		100.000		132660.100924.210546.KHONG HOAI HUNG chuyen tien
10/09/2024 5212.21743		200.000		965018.100924.210540.TRAN THI MONG OANH Chuyen tien cuu tro thien tai bao lu
10/09/2024 5239.49646		200.000		MBVCB.6997856416.DANG THI HUYEN chuyen tien gop chut suc ho tro ba con vung ngap lut cac tinh phía bắc .CT tu 1389853754 DANG THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.49648		500.000		MBVCB.6997852992.NGUYEN THU GIANG chuyen tien.CT tu 0021000413212 NGUYEN THU GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.20723		100.000		150008.100924.210546.Em mong moi nguoi deu binh an a.
10/09/2024 5388.923		100.000		020097042209102105462024FA35539047.923.210547.ung ho dong bao cac tinh khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5388.2154		200.000		020097040509102105472024AU58015353.2154.210547.Vietcombank:0011001932418:Luu thi lan ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.21778		500.000		569796.100924.210546.LE THI HONG AN ung ho dong bao mien Bac FT24255670414052
10/09/2024 5017.21780		50.000		569791.100924.210546.NGUYEN MINH HANG chuyen FT24255809068223
10/09/2024 5218.21799		200.000		569853.100924.210547.Viet Nam co len FT24255530578669
10/09/2024 5017.21806		500.000		569876.100924.210547.NGUYEN THI ANH MAI chuyen ung ho khac phuc hau qua lu lut FT24255943920304
10/09/2024 5189.2173		20.000		020097042209102105472024VEC5835999.2173.210548.PHAM ANH NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5189.2181		50.000		020097042209102105472024A0R727183.2181.210548.PHAM THI HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5216.21817		500.000		149602.100924.210548.Bui Huong ung ho cac tinh bao Yagi
10/09/2024 5218.21818		100.000		919628.100924.210550.DANG NHAT TAN chuyen khoan-100924-21:05:48 919628
10/09/2024 5209.20756		1.000.000		569895.100924.210548.NGUYEN TRUNG DUC chuyen tien ung ho den ba con vung bao lu FT24255880199870
10/09/2024 5243.49660		500.000		MBVCB.6997852121.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 (YaGi).CT tu 0931004190893 LE PHAN XUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.21836		300.000		132733.100924.210549.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5212.20770		500.000		569926.100924.210548.LE NGUYEN QUYNH THU ung ho dong bao FT24255366416008
10/09/2024 5390.954		200.000		020097040509102105492024JCER015424.954.210549.Vietcombank:0011001932418:MA KHANH HUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.2205		200.000		020097042209102105482024BX3Z512779.2205.210549.BUI THI THUY DUNG chuyen tien
10/09/2024 5218.21864		500.000		150099.100924.210549.Ung ho cuu tro lu lut, bao Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.21870		100.000		965101.100924.210542.NGUYEN THANH NAM Chuyen tien
10/09/2024 5215.20795		100.000		570007.100924.210549.PHAN THI NGOC chuyen FT24255707577873
10/09/2024 5209.21893		200.000		464319.100924.210549.IBFT NGUYEN THAI QUYEN UNG HO DONG BAO MIEN TRUNG
10/09/2024 5217.21921		300.000		919723.100924.210634.UNG HO DONG BAO BI LU LUT-100924-21:05:50 919723
10/09/2024 5389.982		100.000		0200970415091021055120240qfF584656.982.210542.HO MINH HUY Chuyen tien
10/09/2024 5161.6636		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66533230070.20240910.66533230070-0397209424_P HAM THI NGOC HUYEN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5390.985		300.000		0200970415091021055120248uFF584661.985.210551.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.21931		50.000		964914.100924.210537.NGUYEN HUU LUONG Chuyen tien
10/09/2024 5189.2260		100.000		0200970422091021055020245M2R269360.2260.210551.DO THI MINH NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5242.49677		500.000		MBVCB.6997858133.BaoAn ung ho dong bao bi thiet hi do bao lut.CT tu 1025992238 PHAM THI AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.990		100.000		020097042209102105502024XXET489284.990.210543.PHAN THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5240.49678		200.000		MBVCB.6997853693.NGUYEN THANH NGAN chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1024546453 NGUYEN THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.21942		100.000		132814.100924.210552.Ung ho cac tinh bi bao lut
10/09/2024 5017.21943		100.000		570161.100924.210551.LE HOANG TUAN chia se voi dong bao lu lut FT24255520786187
10/09/2024 5161.6661		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66533496366.20240910.66533496366-0377819666_c uu tro
10/09/2024 5214.21967		200.000		474768.100924.210552.TRAN DIEM QUYNH CHUYEN KHOAN ung ho dong bao khac phuc hau qua do con bao so 3
10/09/2024 5240.49682		200.000		MBVCB.6997858641.chuyen tien ho tro khac phuc bao lu mien Bac.CT tu 0111000776183 VO THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.20847		500.000		966189.100924.210546.ung ho ba con som khac phuc hau qua sau bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.49682		10.000		MBVCB.6997852934.Ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 1017063133 BUI QUANG HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.21974		100.000		570214.100924.210552.VU THI HOA ung ho dong bao lu lut FT24255162577280
10/09/2024 5215.21979		100.000		150241.100924.210552.cuu tro
10/09/2024 5243.49683		270.000		MBVCB.6997858493.Chau co chut it ung ho Dong Bao Mien Bac.CT tu 1026418255 LE ANH DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.20853		100.000		570242.100924.210552.VO XUAN NAM chuyen ung ho dong bao vung lu lut FT24255419681122
10/09/2024 5216.21992		200.000		965255.100924.210546.NGUYEN DIEU LINH Chuyen tien
10/09/2024 5214.20857		5.000.000		965220.100924.210545.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.2297		200.000		0200970422091021055220245J01477005.2297.2 10553.NGUYEN THU THUY ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5388.3022		100.000		020097042209102105522024F5NX542105.3022. 210553.Ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5387.3021		415.962		020097042209102105522024Q8ND988824.3021. 210553.NGUYEN PHUONG TAM chuyen tien
10/09/2024 5219.20866		1.000.000		919747.100924.210553.PHAM DUC MANH XIN UNG HO DONG BAO SAU BAO-100924-21:05:53 919747
10/09/2024 5390.3024		200.000		020097041509102105532024anX8584371.3024. 210553.LE THI XOAN Chuyen tien
10/09/2024 5245.49685		100.000		MBVCB.6997858578.LE XUAN HAI chuyen tien ho tro dong bao mien bac khac phuc bao lu .CT tu 1031017408 LE XUAN HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.2315		1.000.000		020097042209102105522024X4EH146671.2315. 210553.DINH TUAN ANH ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5240.49687		500.000		MBVCB.6997844951.VO KIM HIEU ung ho mien dong bao mien bac.CT tu 1014120533 VO KIM HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.3033		50.000		020097042209102105522024BNR5394792.3033. 210554.Chung tay ho tro dong bao bi bao tan pha
10/09/2024 5189.3039		50.000		020097042209102105532024EUWT931536.303 9.210554.LE TUAN TAI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.49689		200.000		MBVCB.6997853371.TRUONG THI THU HOAI chuyen tien cuu tro bao mien bac.CT tu 0441000648100 TRUONG THI THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.49690		200.000		MBVCB.6997853838.cuu tro dong bao phia bac.CT tu 0251002758418 PHAM NGUYEN BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.22026		500.000		570337.100924.210553.QuynhJJ ung ho bao Yagi FT24255160792937
10/09/2024 5078.80073		200.000		MBVCB.6997857094.TRAN THI MONG TRINH chuyen tien.CT tu 0111000249508 TRAN THI MONG TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.22045		200.000		965374.100924.210549.chau xin ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi a
10/09/2024 5078.80077		100.000		MBVCB.6997858239.TRANG THI TRUC AN chuyen tien ung ho mien bac bao Yagi.CT tu 9984715973 TRANG THI TRUC AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.22059		1.000.000		108029.100924.210554.ung ho dong bao Mien Bac bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5161.6670		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3497154.20240910.66533497154-0938513702_P eace
10/09/2024 5017.22065		200.000		122505.100924.210554.Ung ho ba con an toan som vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5390.3055		100.000		0200970422091021055420243CIR109609.3055.2 10555.PHAM VAN TRINH chuyen tien
10/09/2024 5387.2362		1.000.000		020097042209102105542024MHF9673579.2362 .210555.PHAM THI THU PHUONG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.3060		200.000		020097040509102105552024ET3D015705.3060. 210555.Vietcombank:0011001932418:2 chau BinNa ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5217.20918		200.000		495662.100924.210555.Ung ho dong bao khac phuc lu bao mong tat ca binh an
10/09/2024 5389.2380		300.000		0200970422091021055520249EN8422983.2380. 210547.VU THI MAY gop chut it giup do dong bao vung lu
10/09/2024 5239.49699		200.000		MBVCB.6997854125.TRAN THI QUYNH ANH ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 9946386268 TRAN THI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.22084		5.000		495605.100924.210554.Anh em hoi nhung nguai mat ngu ho tro dong bao bi anh huong
10/09/2024 5389.2390		100.000		020097041509102105562024Gcys584422.2390.2 10556.From 12C THPT Chi Linh (2014-2017) ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5189.2412		200.000		020097041509102105562024DE0k584434.2412. 210548.NGO NGOC ANH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5242.49705		50.000		MBVCB.6997858731.NGUYEN PHUONG LAN chuyen tien.CT tu 1048357133 NGUYEN PHUONG LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.49707		500.000		MBVCB.6997853463.PHAN THI THUY DUNG chuyen tien.CT tu 1024692356 PHAN THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.22121		2.000		234299.100924.210555.DUONG HOANG DUONG HO TRO BA CON KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5219.20941		50.000		150412.100924.210556.Ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5215.20943		200.000		150416.100924.210556.Duong Quynh Oanh huong ve dong bao MB
10/09/2024 5387.3114		200.000		020097041509102105572024zGwh584810.3114. 210557.LUONG THI HAU ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5219.22131		1.000.000		570429.100924.210555.Tu nguoi con xa to quoc FT24255032952202
10/09/2024 5215.20947		1.000.000		570455.100924.210555.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI FT24255201122081
10/09/2024 5239.49712		30.000		MBVCB.6997859152.ung ho cac tinh bi anh huong do bao gay ra.CT tu 1036350070 NGO THE DUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.22152		500.000		965477.100924.210552.NGUYEN KHANH LINH Chuyen tien
10/09/2024 5217.20958		500.000		919832.100924.210558.DANG THI MINH TAM CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO PHIA BAC BI ANH HUONG BAO S3-100924-21:05:55 919832
10/09/2024 5189.2463		100.000		020097042209102105572024XQOP397104.2463 .210558.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5241.49714		500.000		MBVCB.6997859125.Ung ho khac phuc hau qua bao.CT tu 1022034131 HOANG XUAN TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.22163		200.000		570468.100924.210556.Ung ho dong bao lu lut, thien tai FT24255449948076

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.22170		50.000		570452.100924.210555.Trinh Xuan Hien chuc moi nguoi vuot qua bao FT24255709976310
10/09/2024 5215.20971		10.000		234409.100924.210557.NGUYEN THI QUYNH NGOC chuyen tien ung ho a
10/09/2024 5387.2488		500.000		0200970415091021055920241Ucb584840.2488. 210550.Ung Ho Dong Bao Bao so 3 YaGi
10/09/2024 5219.22179		200.000		919838.100924.210558.THAI THI HUONG GIANG chuyen khoan-100924-21:05:57 919838
10/09/2024 5220.22195		1.000.000		963641.100924.210527.Tam long gui den ba con vung lu
10/09/2024 5218.22220		500.000		966397.100924.210552.LUONG VAN TUAN Ung ho bao lut mien Bac
10/09/2024 5078.80107		200.000		MBVCB.6997856221.LE HAI NAM chuyen tien ung ho a.CT tu 0031000373842 LE HAI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.2507		20.000		0200970415091021055920240iHj585005.2507.21 0559.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yogi
10/09/2024 5243.49721		500.000		MBVCB.6997859058.BFTVVVN001 Ung ho cuu tro bao yagi.CT tu 1049121587 VUONG TRAN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.22235		500.000		966313.100924.210550.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.3174		100.000		020097042209102105592024LCNK199355.3174. 210540.camy ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5217.23015		300.000		919908.100924.210601.TRUC XIN UNG HO DONG BAO LU LUT - GOP CHUT NHO BE YEU THUONG-100924-21:05:59 919908
10/09/2024 5212.22248		500.000		570707.100924.210559.Ung ho dong bao lu lut FT24255100266195
10/09/2024 5389.2552		300.000		020097042209102106002024IFN9670196.2552.2 10552.Ung ho dong bao cac tinh thang pho bi thieth hai do bao mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5241.49731		10.000		MBVCB.6997853694.NONG PHU QUOC chuyen tien.CT tu 0551000288308 NONG PHU QUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.49731		200.000		MBVCB.6997859372.NGUYEN PHUONG DUNG chuyen tien.CT tu 0071001139719 NGUYEN PHUONG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.22280		1.000.000		570804.100924.210600.LY LINH SAM ung ho dong bao vung lu mien bac FT24255900900546
10/09/2024 5387.2558		100.000		020097041509102106012024Wqgo585046.2558 .210601.Gui dong bao lu lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.22287		500.000		133044.100924.210601.NGUYEN XUAN NAM chuyen tien
10/09/2024 5212.23040		500.000		150590.100924.210600.Ung ho dong bao khac phuc thien tai lu lut mien bac
10/09/2024 5216.23043		100.000		570825.100924.210601.Chuc moi nguoi binh an FT24255830712388
10/09/2024 5216.22301		100.000		534694.100924.210600.NGUYEN KHANH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5240.49735		200.000		MBVCB.6997854146.Ung ho dong bao vuot qua bao lu.CT tu 0931004217962 BUI THI THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.23045		1.000.000		465306.100924.210600.IBFT Thuy Duy ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5217.23071		200.000		570883.100924.210602.NGUYEN THI HOAI TRANG chia se voi dong bao lu lut FT24255419681951
10/09/2024 5217.23079		50.000		570863.100924.210601.Mong mien Bac som vuot qua FT24255880200841
10/09/2024 5390.2604		100.000		0200970422091021060120245V0Q860344.2604.210542.NGUYEN THU HAO chuyen tien
10/09/2024 5244.49740		100.000		MBVCB.6997859494.NGUYEN THAI HOA chuyen tien.CT tu 2973831211 NGUYEN THAI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.49739		500.000		MBVCB.6997858481.BUI THI DIU TRINH ung ho dong bao chiu anh huong cua bao lu. Cau chuc moi nguoi binh an.CT tu 0111000359216 BUI THI DIU TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.49743		500.000		MBVCB.6997854319.unghodongbaomienbac. CT tu 1001000290610 PHAM THI DIEU NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.3216		200.000		020097042209102106022024LPBE705047.3216.210603.NGUYEN THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.2617		97.000		020097042209102106022024V5UT549756.2617.210603.NGUYEN THI NGOC chuyen tien
10/09/2024 5215.22387		5.000.000		570949.100924.210603.DANG KIM HUONG chuyen ung ho dong bao FT24255004586594
10/09/2024 5218.22405		500.000		060890.100924.210554.gia dinh be Ngoc Diep ung ho Yen Bai
10/09/2024 5244.49750		100.000		MBVCB.6997859418. .CT tu 0481000838856 HUYNH THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.2649		100.000		020097042209102106032024N322624736.2649.2 10544.TRUONG VAN NAM chuyen tien
10/09/2024 5388.2647		200.000		020097041509102106042024vyx4584967.2647.2 10604.PHAM THU HIEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.49752		100.000		MBVCB.6997859273.VU THI HOANG NGA chuyen tien.CT tu 1023551129 VU THI HOANG NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.22416		100.000		262272.100924.210604.NGUYEN GIA NGUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5216.22430		500.000		799191.100924.210558.PHAN MINH HIEN chuyen tien cuu tro mien Bac
10/09/2024 5161.6686		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2791865.20240910.66532791865-0964267231_D ANG THANH CONG 0xgemi ung ho dong bao bi thiet hai do lu Yagi
10/09/2024 5214.22433		15.000		496397.100924.210603.CHU HOANG DANH chuyen tien
10/09/2024 5240.49758		100.000		MBVCB.6997854067.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi gay ra.CT tu 0581000764007 NGUYEN THI MINH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.23147		50.000		151776.100924.210604.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5212.23156		100.000		966637.100924.210559.DIEU THI YEN NHI Chuyen tien ung ho vung lu
10/09/2024 5189.3267		500.000		0200970422091021060420240D5B385032.3267. 210605.ung ho dong bao khac phuc thien tai lu lut niem bac
10/09/2024 5213.22442		500.000		534724.100924.210604.cty Milimet ung ho dong bao Mien Bac trong thien tai
10/09/2024 5388.2703		100.000		020097041509102106062024dkrm585503.2703.2 10545.NGUYEN THI MINH THAO chuyen tien
10/09/2024 5216.22460		100.000		571040.100924.210604.NGUYEN TRUNG HUY chuyen FT24255189360848
10/09/2024 5387.3275		100.000		0200970422091021060520243LKZ577738.3275. 210606.nhan ngay sih nhat cua e e k co nhieu e ung ho mien bac vuot qa bao yagi co len dong bao viet nam
10/09/2024 5217.22467		1.000.000		571093.100924.210604.Nguyen Vu Nam chuyen tien ung ho bao lu mien bac FT24255193770000

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.22471		200.000		571048.100924.210604.PHAM THI MY DIEP chuyen cuu tro dong bao bi lu lut FT24255707199530
10/09/2024 5218.22498		500.000		966715.100924.210601.VU VAN KHANH Chuyen tien
10/09/2024 5218.22506		50.000		571159.100924.210605.NGUYEN TIEN CUONG chuyen FT24255467662807
10/09/2024 5161.6692		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2791927.20240910.66532791927-0385739996_P HAN MAI LINH chuyen tien MAT TRAN TO QUOC VN- BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.2729		700.000		020097042209102106052024W62U493268.2729 .210607.KGC Kimlien Guitar Club ung ho cac tinh bi anh huong do bao lu moi nguoi co lennn.
10/09/2024 5078.80161		500.000		MBVCB.6997860346.ung ho dong bao mien bac chong bao Yagi.CT tu 0331000402592 DOAN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.49769		100.000		MBVCB.6997859302.ung ho ba con vung bao,lu mien bac.CT tu 0271000969953 VO THI THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.80164		100.000		MBVCB.6997855045.LE NGOC HAI chuyen tien.CT tu 0381000563020 LE NGOC HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.22508		2.000.000		920057.100924.210606.NGUYEN MAI NGOC transfer-100924-21:06:06 920057
10/09/2024 5388.2753		200.000		020097042209102106072024H1PY922444.2753. 210607.Van va Phat gui tam long nho den ba con. Mong moi nguoi luon binh an.
10/09/2024 5216.23200		50.000		571256.100924.210607.ung ho ba con vung bao lu FT24255095836878
10/09/2024 5387.3300		200.000		020097041509102106082024PSM3585188.3300. 210608.Ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5213.22535		100.000		571240.100924.210606.Chau co mot chut chia se voi moi nguoi trong vung bao, lu lut FT24255211837622
10/09/2024 5213.23217		500.000		133202.100924.210607.DANG UYEN HOANG DUONG transferung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5161.6738		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2834409.20240910.66532834409-0927423333_T HAI KHANH LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.49777		300.000		MBVCB.6997865379.UNG HO DONG BAO MIEN LU .CT tu 9938942682 NGUYEN LE DONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.22588		80.000		584559.100924.210608.Nguyen Huy Hoang chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5387.2789		200.000		020097042209102106082024XGDF590343.2789.210609.NGO MINH TRI chuyen tien
10/09/2024 5189.2793		500.000		020097040509102106092024YX47016301.2793.210609.Vietcombank:0011001932418:PHUNG THI PHUONG chuyen tien ung ho dong bao cpn bao so 3
10/09/2024 5217.23236		200.235		388702.100924.210558.gia dinh Nem ung ho
10/09/2024 5219.22606		300.000		571386.100924.210608.VO XUAN TRUONG chuyen tien cuu tro FT24255129489611
10/09/2024 5217.23205		100.000		571224.100924.210606.NGO THI THANH HUYEN chuyen FT24255052808208
10/09/2024 5239.49784		200.000		MBVCB.6997854921.GIA LINH gop phan nho hy vong co the phan nho giup dong bao vuot qua con bao Yagi.CT tu 1036448938 VO GIA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.49784		500.000		MBVCB.6997854537.TRAN THI HUE ung ho khac phuc con bao so 3.CT tu 1034970418 TRAN THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.22626		500.000		571436.100924.210609.NGUYEN THI HA VY UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI FT24255615181226
10/09/2024 5215.22630		5.000		496947.100924.210609.quyen gop ho tro nguoi dan bi thiet hai boi con bao Yagi
10/09/2024 5219.23258		300.000		920079.100924.210653.UNG HO DONG BAO CHIU ANH HUONG BAO SO 3 YAGI-100924-21:06:09 920079
10/09/2024 5214.23267		200.000		465548.100924.210609.IBFT PHAM THI THUY NGAN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.49786		50.000		MBVCB.6997859655.NGUYEN THAO NHI chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1013592051 NGUYEN THAO NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.2827		150.000		020097042209102106092024J3T6334637.2827.210610.TRAN THI HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5078.80185		200.000		MBVCB.6997859466.Chia se cung dong bao vung lu.CT tu 1018668769 VU THANH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.6747		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66533599686.20240910.66533599686-0346162799_a nh tuyet va ngoc huyen ung ho ba con lu lut a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.22671		100.000		571488.100924.210610.NGUYEN HA GIANG mong moi nguoi an toan chong bao a FT24255052808531
10/09/2024 5387.3366		1.100.000		020097041509102106112024gezR585258.3366.2 10611.TRUONG THI KIM ANH chuyen tien ho tro mien Bac sau bao
10/09/2024 5390.2859		500.000		020097042209102106102024Q3Z0574600.2859. 210611.em khong co nhieu co chut tam long ung ho nuoc nha . VN co len
10/09/2024 5189.2858		3.000.000		020097042209102106102024F7Y0675843.2858.2 10611.PHUNG THI THUY ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5239.49795		1.000.000		MBVCB.6997859068.KIEU THI THUY HANG ung ho khac phuc hau qua bao lu.CT tu 0491000082671 KIEU THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.3382		1.000.000		020097041509102106122024jdLP585641.3382.2 10612.TRAN VAN TAI chuyen tien
10/09/2024 5214.23302		200.000		965940.100924.210607.ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5218.22708		500.000		122639.100924.210612.Ung ho dong bao bi anh huong bao lu so 3
10/09/2024 5244.49798		200.000		MBVCB.6997853510.con Hien ung ho lu lut mien Bac.CT tu 0041000245733 DINH THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.49799		500.000		MBVCB.6997854825.HUYNH THI KIM NGAN chia se cung dong bao bi lu lut.CT tu 0181003293766 HUYNH THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.49799		1.000.000		MBVCB.6997855104.Ung ho dong bao lu lut va anh huong bao Yagi.CT tu 0011001763430 NGUYEN TO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.22721		9.000		235467.100924.210611.BUI NGUYEN BANG SON chuyen tien
10/09/2024 5387.2889		200.000		020097042209102106122024E08A926196.2889. 210613.ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.23319		1.000.000		584579.100924.210613.Ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5213.22732		200.000		550288.100924.210613.DOAN THI CAM TIEN chuyen tien
10/09/2024 5218.22741		200.000		966780.100924.210603.ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.49804		100.000.000		MBVCB.6997853389.Yen La ung ho mien Bac khac phuc bao Yagi .CT tu 0181003615291 VO THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.6761		1.600.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3600031.20240910.66533600031-0944596640_m inhthu huyen tran quyen gop chia se dot bao yagi
10/09/2024 5189.2897		200.000		020097040509102106132024CF8B016483.2897. 210552.Vietcombank:0011001932418:Nhut Ngan ung ho cac tinh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5245.49805		100.000		MBVCB.6997860363.DONG BAO MIEN BAC CO LEN NHE.CT tu 0201000701311 TRUONG THI THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.2910		500.000		0200970415091021061320246euu585298.2910.2 10613.Ngoc Tuan ung ho thiet hai lu Yagi
10/09/2024 5213.23337		300.000		133356.100924.210613.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5389.3415		200.000		020097040509102106142024T0DH016527.3415. 210614.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI QUY chuyen tien ung ho mien bac bao lu so 3
10/09/2024 5388.2931		1.000.000		020097042209102106132024YR7K275891.2931. 210553.LE VAN HUNG ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao lut so 3 yagi
10/09/2024 5387.2912		100.000		020097042209102106122024DV8X814252.2912. 210613.Viet Nam co len
10/09/2024 5161.6765		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3599257.20240910.66533599257-0971601616_K IEU THI MINH NGOC chuyen tien ung ho khu vuc bao lu
10/09/2024 5387.3420		100.000		020097040509102106142024HHA4016535.3420 .210614.Vietcombank:0011001932418:chau vien dinh gia huy ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.23352		1.000.000		465660.100924.210613.IBFT NGO DIEN MONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5218.23350		500.000		571699.100924.210613.TRAN THUY LINH goi dong bao mien Bac- moi nguoi phai binh an FT24255587595282
10/09/2024 5189.2946		140.000		020097041509102106142024600Z585324.2946.2 10614.LE THI HUYEN TRANG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5244.49809		50.000		MBVCB.6997865781.GIAP HONG PHAT chuyen tien.CT tu 1027338653 GIAP HONG PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.2947		200.000		020097041509102106142024croX585327.2947.2 10554.Nhu Quynh ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5017.22790		500.000		465588.100924.210614.IBFT mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.23359		100.000		571716.100924.210613.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24255228925563
10/09/2024 5387.2950		500.000		020097041509102106142024msu7585329.2950. 210614.NGUYEN HA ANH chuyen tien ung ho dong bao bi ah bao Yagi
10/09/2024 5216.23365		500.000		571730.100924.210614.chung tay gop suc ho tro dong bao. Viet nam co lennn FT24255514237858
10/09/2024 5387.3432		500.000		020097040509102106142024BE31016551.3432.2 10615.Vietcombank:0011001932418:Thanh vien HYDQ ho tro lu lut
10/09/2024 5209.22804		130.000		463932.100924.210614.IBFT NGUYEN THI MAI TRINH chuyen tien
10/09/2024 5209.22810		300.000		571745.100924.210614.ung ho dong bao lu lut FT24255954098457
10/09/2024 5220.22808		1.000.000		122667.100924.210614.Doan Van Anh ung ho dong bao vung lu. Moi nguoi co len!
10/09/2024 5220.22815		500.000		920200.100924.210615.HARRY VO GUI DONG BAO CHONG BAO YAGI-100924-21:06:14 920200
10/09/2024 5390.3445		100.000		020097042209102106142024N7SF238856.3445. 210555.NGUYEN HOANG NGOC ANH chuyen tien Tuy day khong phai la so tien lon nhung ma em mong co the giup mot phan nao do cho nguoi dan mien bac a
10/09/2024 5216.22826		200.000		133386.100924.210615.Gd doremi ungho dong bao
10/09/2024 5209.22843		1.000.000		584597.100924.210616.Cuu tro dong bao chiu thiet hai thien tai
10/09/2024 5242.49819		100.000		MBVCB.6997865942.DANG MY HUYEN chuyen tien .CT tu 0301000423507 DANG MY HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.22845		2.000.000		571815.100924.210615.Gia dinh ong Ngo Mai ung ho FT24255211506225
10/09/2024 5218.23392		500.000		920234.100924.210717.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-21:06:16 920234
10/09/2024 5242.49822		50.000		MBVCB.6997861081.ung ho dong bao cac tinh thiet hai bao .CT tu 0301000410376 BUI THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.4011		3.000.000		020097040509102106162024IGIY016642.4011.2 10556.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5240.49826		100.000		MBVCB.6997865988.NGUYEN THI NGOC ANH ung ho bao so 3.CT tu 0911000035556 NGUYEN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.49826		2.000.000		MBVCB.6997860985.ung ho vung bao lu.CT tu 1025728032 NGUYEN HOANG THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.23408		500.000		967004.100924.210608.Ung ho dong bao ngay lut
10/09/2024 5213.22884		5.000.000		968012.100924.210610.VUONG DINH KHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5212.22886		300.000		133454.100924.210617.PHAN KIM THI ung ho dong bao mien bac sau bao Yagi
10/09/2024 5241.49827		200.000		MBVCB.6997860684.NGUYEN NGUYEN chuyen tien.CT tu 0531002594473 NGUYEN NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.4033		200.000		020097040509102106172024IJ6D016681.4033.2 10609.Vietcombank:0011001932418:LE THI NGOC chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5212.22923		200.000		474884.100924.210617.DAO THI TUYET SUONG CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5241.49833		100.000		MBVCB.6997859851.VU PHUONG LY chuyen tien.CT tu 0011002893504 VU PHUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.4079		20.000		02009704220910210617202430C5406631.4079.2 10618.Ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5189.4081		50.000		020097042209102106172024DQ6E463742.4081. 210619.NGUYEN HOANG MAI THAO ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.4089		100.000		020097040509102106192024GLAG016758.4089. 210619.Vietcombank:0011001932418:DOAN NGUYEN AN KHANG chuyen tien
10/09/2024 5215.23000		200.000		236153.100924.210619.1 it tam long cua be Happy gui toi ba con vung bao lu
10/09/2024 5214.24006		2.000.000		920321.100924.210617.DANG THI HA CHIA SE CUNG DONG BAO VUNG BAO LU-100924-21:06:18 920321
10/09/2024 5217.24013		100.000		920314.100924.210621.DO THAO NGHI transfer-100924-21:06:19 920314
10/09/2024 5213.24015		200.000		152994.100924.210618.Gia dinh Sumo ung ho bao lu mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.49840		200.000		MBVCB.6997844629.LE HOAI KIEU PHUONG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 1042019152 LE HOAI KIEU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.4107		200.000		0200970422091021061820245EDR911757.4107. 210619.ung ho ba con mien lu
10/09/2024 5218.24002		500.000		572013.100924.210618.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi FT24255721596390
10/09/2024 5239.49845		100.000		MBVCB.6997861219.ung ho dong bao .CT tu 0621000424323 NGUYEN THANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.4112		50.000		020097041509102106202024cRAu585452.4112. 210620.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5239.49848		200.000		MBVCB.6997866301.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1036441569 PHAN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.4129		5.000.000		020097042209102106192024P14Y439726.4129.2 10620.NGUYEN THI THUY KIEU ung ho khac phuc vu bao lu lut yagi
10/09/2024 5216.23506		100.000		966993.100924.210609.ung ho dong bao vung thien tai
10/09/2024 5218.24072		110.300		262674.100924.210621.Truong Anh Ngoc ung ho khac phuc mua lu
10/09/2024 5215.24081		200.000		003536.100924.210621.PHAN THI LAN ung ho con bao so 3 yagi, ma GD 248879001
10/09/2024 5387.4153		200.000		020097042209102106202024BX6S120561.4153. 210621.Mien Bac co len
10/09/2024 5239.49859		500.000		MBVCB.6997859908.LANG QUOC MANH chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0351001187331 LANG QUOC MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.49863		2.000.000		MBVCB.6997866359.LE BAN MAI chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0071000789988 LE BAN MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.23539		300.000		572135.100924.210620.Ung ho dong bao vung lu sau bao Yagi FT24255147849505
10/09/2024 5209.23546		50.000		498224.100924.210623.Dang Phuong Lien chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5220.23552		40.000		473864.100924.210619.mong mng binh an
10/09/2024 5216.24152		100.000		121949.100924.210623.Ung ho dong bao mien Bac sau bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.24156		100.000		572236.100924.210621.binh an FT24255579601360
10/09/2024 5212.23573		100.000		262640.100924.210623.ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5017.23572		500.000		498276.100924.210623.ung ho bao yagi
10/09/2024 5215.24177		200.000		133606.100924.210624.LE TUNG LAM ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5389.3623		100.000		020097042209102106232024JL48974618.3623.2 10624.mong moi dieu binh an den moi nguoi
10/09/2024 5189.4208		200.000		020097041509102106242024ye9f586035.4208.2 10616.TRAN PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5239.49874		500.000		MBVCB.6997861625.Mong ba con vuot qua thien tai.CT tu 0261003467856 BUI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.49874		200.000		MBVCB.6997853989.DO THI KIEU HOANH chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao yagi.CT tu 0111000335419 DO THI KIEU HOANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.24218		500.000		572406.100924.210624.Phuong hoan ung ho ba con vung lu FT24255700884303
10/09/2024 5388.4233		200.000		020097042209102106242024KZU9134960.4233. 210625.gd TRAN DANH TINH ung ho dong bao
10/09/2024 5078.80291		300.000		MBVCB.6997859706.gop phan khac phuc hau qua sau bao yagi.CT tu 1028153451 TRAN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.24243		10.000		498397.100924.210624.LAI XUAN CHUNG unghodongbao
10/09/2024 5189.4248		100.000		0200970405091021062620241FAF017069.4248. 210626.Vietcombank:0011001932418:CAO LE THUY TRINH chuyen tien
10/09/2024 5216.24272		20.000		262737.100924.210626.NGUYEN HA TRUNG HIEU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5189.4258		200.000		020097041509102106262024LYbJ585963.4258.2 10606.NGUYEN KHOAN TOAN chuyen tien
10/09/2024 5161.6841		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3601217.20240910.66533601217-0983014505_G ui loi dong vien den ba con vung gap nan
10/09/2024 5161.6820		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3599943.20240910.66533599943-0867318109_K HUAT QUYNH THANH NGOC ung ho dong bao Viet Nam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.6843		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2931642.20240910.66532931642-0847961614_g op suc phong chong bao lu
10/09/2024 5388.4297		100.000		020097042209102106262024EYAD656325.4297 .210619.NGUYEN THI KIM LUYEN chuyen tien chung tay giup do dong bao vung lu lut
10/09/2024 5189.3671		500.000		020097042209102106272024S0G820325.3671.2 10628.VU HUONG GIANG ung ho dong bao
10/09/2024 5239.49892		100.000		MBVCB.6997866594.BUI THI MY DUYEN chuyen tien.CT tu 9336925601 BUI THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.49893		100.000		MBVCB.6997861839.LUONG KHAC TOAN chuyen tien.CT tu 0621000420918 LUONG KHAC TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.24324		100.000		572612.100924.210627.NGUYEN MINH THAO chuyen FT24255189361549
10/09/2024 5218.23673		200.000		920496.100924.210627.LE THI HONG LY CHUYEN KHOAN CHIA SE VOI DONG BAO BI LU LUT-100924-21:06:27 920496
10/09/2024 5390.4336		1.000.000		0200970422091021062720246AFH724610.4336. 210608.LE CONG CUONG chuyen tien
10/09/2024 5245.49899		20.000		MBVCB.6997866839.ung ho vung bao lu.CT tu 0561003724415 NGUYEN THI XUAN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.24361		1.000.000		572673.100924.210628.Chuc moi nguoi binh an a FT24255010838434
10/09/2024 5214.23698		200.000		153406.100924.210628.Nguyen Quynh Anh chuyen tien ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5189.3694		200.000		020097042209102106282024E2NJ701378.3694.2 10629.Gia dinh Mo Mat ung ho dong bao
10/09/2024 5389.4373		200.000		020097041509102106292024I6fR586141.4373.21 0629.nguoi con Lang Son ung ho dong bao
10/09/2024 5243.49907		100.000		MBVCB.6997862261.DINH THI BICH THAO chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0161001705889 DINH THI BICH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.23734		100.000		377674.100924.210620.LAM HOANG QUOC ung ho dong bao kho khan
10/09/2024 5215.24419		500.000		572685.100924.210628.Mong cho tat ca moi nguoi deu duoc binh an a FT24255572910151
10/09/2024 5219.24421		50.000		572785.100924.210629.Cau mong thien tai som qua de mng on dinh lai cuoc song FT24255552011428

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.24431		500.000		572796.100924.210630.Manh Khoi va Thi Thuy chung tay gop suc xin ung ho cuu tro dong bao bao lu cho cac tinh ngap lut FT24255029007986
10/09/2024 5245.49911		100.000		MBVCB.6997867193. chuyen tien giup ba con.CT tu 1026673097 TRAN HOANG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.4412		100.000		020097042209102106302024E8E4280734.4412.210631.HO NGUYEN MINH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5214.24445		1.000.000		133833.100924.210631.HOANG BICH THUY chuyen tien ung ho cuu tro cac tinh lu lut
10/09/2024 5389.4444		20.000		0200970422091021063120243HW3183699.4444.210623.NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.3750		100.000		020097042209102106312024X2FE462112.3750.210632.PHAM TRUNG KIEN chuyen tien
10/09/2024 5161.6856		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66533599107.20240910.66533599107-0385890404_DANG THI KHANH QUYEN chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5390.4449		500.000		020097042209102106312024V44V862522.4449.210624.Ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5078.80340		200.000		MBVCB.6997862433.NGUYEN THI BICH NGOC chuyen tien.CT tu 1036490489 NGUYEN THI BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.80341		100.000		MBVCB.6997861891.HA HONG dong gop mot chut vao quy cuu tro dong bao lu lut.CT tu 1047354145 HA THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.24463		100.000		153869.100924.210630.Nguyen Thu Trang chuyen tien
10/09/2024 5216.24475		10.000		153526.100924.210631.Con xin gop 1 chut a, day la co tien tat ca con co a
10/09/2024 5240.49922		1.000.000		MBVCB.6997862355.TRINH LE HUY ung ho dong bao lu lut.CT tu 0071000694791 TRINH LE HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.24519		500.000		967646.100924.210627.ung ho dong bao bi anh huong cua bao yagi
10/09/2024 5213.24534		1.000.000		967610.100924.210626.HA THI THANH THAO Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.4481		36.000		020097042209102106322024ONT5553438.4481. 210624.NGAN SY THUY que quan Thanh Hoa 36 ung ho nguoi dan mien bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5219.23809		200.000		967548.100924.210624.MAI THI NGOC ANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.4490		2.000.000		020097042209102106322024LJE2688050.4490.2 10613.ung ho ba con thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5218.24549		200.000		572878.100924.210631.DANG THI HAI YEN chuyen FT24255293821755
10/09/2024 5220.23825		5.000.000		572936.100924.210632.TRAN THI THUY chuyen tien ung ho ba con vuot qua kho khan FT24255785325036
10/09/2024 5216.23828		50.000		968498.100924.210624.PHAM NGOC MAI Chuyen tien ho tro dong bao mien bac
10/09/2024 5220.23833		500.000		967446.100924.210621.ung ho cac tinh thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5389.4522		100.000		0200970405091021063420246RC3017460.4522. 210634.Vietcombank:0011001932418:CHAU NHAT HAO chuyen tien
10/09/2024 5390.4514		300.000		020097041509102106342024S46e586659.4514.2 10634.d-c Thuy ho tro den cac tinh lu lut
10/09/2024 5217.24575		500.000		967641.100924.210626.ho tro ng dan vung lu sau bao so 3
10/09/2024 5243.49929		1.000.000		MBVCB.6997866958.HOANG KHANH LINH chuyen tien ung ho ba con vung lu.CT tu 9393154054 HOANG KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.24550		111.111		967546.100924.210624.Khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5215.23839		500.000		499138.100924.210633.CKSOTAIKHOAN 240910783141894 ung ho dong bao bi lu lut 84985573554 0011001932418
10/09/2024 5218.23840		1.236.789		133894.100924.210634.Vo Trong Phung ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5017.24577		300.000		920617.100924.210636.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI - CAU MONG BINH AN DEN MN-100924-21:06:34 920617
10/09/2024 5219.24604		100.000		548318.100924.210634.ISL20240910210624487- CONG DAN MAI VAN ANH CUA IT LONG NHIEU UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO S3
10/09/2024 5217.24609		500.000		968716.100924.210630.HIEU AN ung ho ba con vuot qua gian nan
10/09/2024 5215.24589		1.000.000		573089.100924.210634.Gia dinh Coca ung ho nhan dan vung lu lut FT24255202373248

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.24611		1.000.000		262944.100924.210635.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.4560		100.000		020097041509102106352024PZNp586290.4560. 210635.NGUYEN HOANG VINH mien tay huong ve dong bao
10/09/2024 5243.49935		200.000		MBVCB.6997862760.ung ho dong bao ba con lu lut.CT tu 1027508403 NGUYEN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.4571		5.000.000		020097041509102106352024tsE7586690.4571.2 10635.NGUYEN THI THU HA ung ho cac tinh lu lut; thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.4573		500.000		0200970422091021063420240N8H998338.4573. 210635.ung ho mien bac khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5218.23875		2.412.000		154024.100924.210634.Cong dong fans T1 Mun Oner Hyeonjun ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5240.49938		50.000		MBVCB.6997862744.BUI THI DIEU LINH chuyen tien.CT tu 1013514123 BUI THI DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.49939		200.000		MBVCB.6997861811.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0451000400749 PHAM THI THANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.24634		100.000		464729.100924.210635.IBFT Chuyen tien ho tro dong bao bi anh huong con bao so 3
10/09/2024 5209.24633		400.000		573170.100924.210635.MAI NGUYEN HOANG PHAT chuyen FT24255935270420
10/09/2024 5213.24646		100.000		920722.100924.210636.UNG HO DONG BAO LU LUT PHIA MIEN BAC-100924-21:06:35 920722
10/09/2024 5239.49941		200.000		MBVCB.6997865955.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu.CT tu 1024093898 LE NA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.4593		500.000		020097041509102106362024H6Pb586320.4593. 210628.PHAM THI NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5216.23894		100.000		573175.100924.210635.PHAM THI HANH THUY ung ho dong bao lu lut FT24255560632713
10/09/2024 5388.3836		100.000		020097042209102106352024R3MJ157574.3836. 210636.con moi 17 tuoi bame khong cho tien xai nhieu co chut tien do con tu ban hang online gui toi a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.49944		100.000		MBVCB.6997862889.VUONG NGOC CAM chia se cung dong bao bi lu lut.CT tu 1024497161 VUONG NGOC CAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.4606		200.000		020097041509102106362024PH4D586328.4606. 210637.NGUYEN THI MY HANH ckhoan chung tay khắc phục hậu quả sau bão yagi
10/09/2024 5212.24663		300.000		968837.100924.210633.TRAN THI THUY NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5214.23907		500.000		668327.100924.210637.Gia dinh be Vo Hoang Thien ung ho mien bac
10/09/2024 5214.23909		100.000		967784.100924.210630.TRIEU THI ANH Chuyen tien
10/09/2024 5215.23913		200.000		466016.100924.210636.IBFT Quyen gop dot bao Yagi
10/09/2024 5390.3843		500.000		020097041509102106372024pYJh586333.3843.2 10637.LE VAN HIEP vs TRAN THI DUNG
10/09/2024 5212.23917		100.000		968782.100924.210631.BUI THANH NHAN Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5078.80369		500.000		MBVCB.6997867741.DANG THI MINH HONG chuyen tien.CT tu 1024524709 DANG THI MINH HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.49950		200.000		MBVCB.6997866564.NGO THI HONG PHUONG chuyen tien.CT tu 0541000299632 NGO THI HONG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.49952		200.000		MBVCB.6997865527.NGUYEN THI ANH ck ung ho nguoi dan gap bao lu con bao so 3 Yagi.CT tu 0591000400866 NGUYEN THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.49952		500.000		MBVCB.6997862876.ung ho dong bao anh huong bao yagi.CT tu 0421000480002 CAO THI THANH MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.23935		3.789		499534.100924.210638.NGUYEN LE DUC THANG chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5215.24728		500.000		967848.100924.210633.LE HOANG BAO TRAN ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.3860		200.000		020097042209102106372024I0SH605759.3860.2 10638.ung ho lu lut tai cac tinh phia bac
10/09/2024 5216.24738		50.000		262994.100924.210638.Ung ho dong bao khắc phục hậu quả thiên tai
10/09/2024 5161.6923		38.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3603463.20240910.66533603463-0355677631_N GUYEN BAO NAM chuyen tien qua MoMo

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13
Page 9762 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.4655		100.000		020097042209102106382024FM5R841417.4655. 210639.NGUYEN PHAN HA NGAN chuyen tien
10/09/2024 5213.24754		500.000		967744.100924.210630.PHAM THI LIEU ung ho lut bao 2024
10/09/2024 5218.24776		1.500.000		968745.100924.210630.ho tro vung lu mien bac
10/09/2024 5241.49961		200.000		MBVCB.6997862837.TRAN THANH GIANG chuyen tien.CT tu 0301000409853 TRAN THANH GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.23969		100.000		968970.100924.210636.Phan Thi Thiem ung ho mat tran to quoc cuu tro
10/09/2024 5218.24791		100.000		263043.100924.210639.ho tro khac phuc bao so 3
10/09/2024 5242.49964		200.000		MBVCB.6997862424.NGUYEN THI NHAI ung ho dong bao lu lut.CT tu 1014461437 NGUYEN THI NHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.6928		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3601812.20240910.66533601812-0326728224_Si nh vien mien nam gop mot phan suc nho be den nhan dan chiu thien tai
10/09/2024 5217.24813		1.000.000		573371.100924.210638.NGUYEN THI DIEP Phuong Me Tri HN ung ho dong bao vung lu lut FT24255838704770
10/09/2024 5218.24817		300.000		967558.100924.210624.VU VAN NGUYEN Chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5387.4701		500.000		020097041509102106402024vRcv586429.4701. 210632.VU VAN KHANH Chuyen tien chia se voi dong bao bi lu lut mien bac
10/09/2024 5209.23987		2.000.000		968834.100924.210633.chia se ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5220.24823		200.000		263101.100924.210640.nguoi dan Hai Phong ung ho khac phuc hau qua bao YaGi
10/09/2024 5218.23990		100.000		154939.100924.210640.BUI VIET HOANG chuyen tien
10/09/2024 5387.4709		100.000		020097042209102106392024NNZJ478398.4709. 210640.Mong tat ca binh an
10/09/2024 5213.24829		500.000		573490.100924.210640.Ung ho dong bao vung lu phia Bac FT24255669387319
10/09/2024 5215.24830		400.000		653411.100924.210638.con xin gui mot chut tam long ung ho dong bao do bao yagi
10/09/2024 5216.24831		1.000.000		573496.100924.210640.Ung Ho Khac Phuc Hau Qua Bao So 3 YAGI FT24255719617946

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.49972		100.000		MBVCB.6997863122.TRUONG THUY PHUONG OANH ung ho dong bao lu lut.CT tu 9762403577 TRUONG THUY PHUONG OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.3905		100.000		020097042209102106402024Z7R6414576.3905. 210641.VU THI NGOC MINH ung ho dong bao cac tinh anh huong bao so 3
10/09/2024 5212.24853		1.000.000		573526.100924.210640.HOANG VAN HOAT ung ho ho tro bao lut mien bac FT24255761700716
10/09/2024 5217.24851		1.000.000		573516.100924.210640.Ba Nguyen Phuong Mai ung ho dong bao lu lut mien Bac FT24255511867654
10/09/2024 5242.49974		1.000.000		MBVCB.6997862867.ung ho dong bao MB bao so 3.CT tu 0391000297112 LE THANH DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.3907		200.000		020097040509102106412024H09D017786.3907. 210641.Vietcombank:0011001932418:TRAN BINH TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5217.24878		200.000		967790.100924.210631.DANG THI HIEN THU Chuyen tien cuu tro dong bao mien bac
10/09/2024 5219.25020		1.000.000		967893.100924.210634.VU THI THU PHUONG chung tay cuu tro va khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5218.24887		50.000		920863.100924.210752.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-21:06:42 920863
10/09/2024 5215.25022		200.000		573587.100924.210641.Em Tuan-Duyen gui chut qua nho cho ba con vung ngap lut FT24255378052598
10/09/2024 5213.25032		5.000		238069.100924.210641.TRAN THI MINH HAI chuyen tien
10/09/2024 5219.24903		222.222		968889.100924.210634.NGUYEN THI THUY LANH ung ho dong bao
10/09/2024 5240.49984		1.000.000		MBVCB.6997868288.HOANG THI TAM xin chia se kho khan va khac phuc hau qua sau bao yagi.CT tu 0381000595860 HOANG THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.6918		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3604410.20240910.66533604410-0913949135_L Y KHAI HUYEN ung ho ba con vuot qua mua bao
10/09/2024 5215.24926		100.000		573662.100924.210642.DUONG DUC TUYEN chuyen FT24255300072495
10/09/2024 5017.25049		300.000		969030.100924.210638.NGUYEN THI THOM Chuyen tien ung ho db lu lut MB

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.49988		1.000.000		MBVCB.6997861155.GIA DINH BAO PHUONG UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0461000508958 HO THI CAT PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.25053		1.000.000		154356.100924.210642.Ung ho dong bao khac phuc sau bao
10/09/2024 5215.24942		200.000		573679.100924.210643.Gia Dinh TAI VAN ung ho mien Bac FT24255068071488
10/09/2024 5017.25058		200.000		263128.100924.210643.Truc Lien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.4822		50.000		0200970422091021064320245H4B432529.4822. 210644.cua it long nhieu a
10/09/2024 5389.4836		100.000		020097041509102106442024bf21586917.4836.2 10644.VU THI THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5389.3967		200.000		0200970405091021064420247MNJ017943.3967. 210624.Vietcombank:0011001932418:TRINH THI TRANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.24967		2.000		500058.100924.210643.BUI DUC ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.4858		500.000		02009704220910210644202489J1241666.4858.2 10624.VO THI HOAI chuyen tien
10/09/2024 5390.3988		100.000		020097040509102106452024I8WK017993.3988. 210645.Vietcombank:0011001932418:HOANG VAN CHINH
10/09/2024 5220.25000		100.000		573798.100924.210644.Ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi FT24255872727107
10/09/2024 5388.3994		200.000		020097042209102106442024JL1L796004.3994.2 10645.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.26009		200.000		535116.100924.210645.Ngoc Luu- Nguyen Tan ung ho mien Bac khac phuc thien tai.
10/09/2024 5389.4884		500.000		020097042209102106452024XQ5B269694.4884. 210646.HA THI MY CHI chuyen tien
10/09/2024 5017.26014		100.000		573838.100924.210645.NGUYEN BA THAO chuyen ung ho dong bao gap bao, lu FT24255122269023
10/09/2024 5212.26022		100.000		466244.100924.210645.IBFT LE THI HAN chuyen tien uh mien Bac
10/09/2024 5189.4902		200.000		020097041509102106462024VgE5586973.4902. 210638.chuyen tien ung ho ba con
10/09/2024 5241.50007		500.000		MBVCB.6997868790.VU TUAN DUONG chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0031000366482 VU TUAN DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.50008		200.000		MBVCB.6997863932.DANG GIA BAO ung ho dong bao vung lu .CT tu 0301000425310 DANG GIA BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.25128		200.000		573785.100924.210644.Mong ba con lac quan vuot qua con bao nay FT24255136331105
10/09/2024 5213.26047		300.000		693105.100924.210646.MONG MN BINH AN
10/09/2024 5389.4925		60.000		020097042209102106462024XIH6160108.4925. 210647.NGUYEN THI HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5388.4938		500.000		0200970422091021064620247HWV500825.4938 .210627.ung ho chung tay gop suc cung vuot qua lu lut
10/09/2024 5216.26078		100.000		967999.100924.210637.Ung ho dong bao cac tinh chiu anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5245.50013		500.000		MBVCB.6997863565.CHUNG TOAN chuyen tien.CT tu 0331000446365 CHUNG TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.6953		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3604622.20240910.66533604622-0355066687_N GO THANH VAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.50015		200.000		MBVCB.6997863576.Ung ho dong bao Mien Bac khac phuc sau bao so 3.CT tu 0471000340600 HO THI BICH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.26095		180.000		154583.100924.210647.Nguyen Thi Hong Han chuyen tien ho tro dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5220.26100		200.000		107690.100924.210647.Binh Duong gui tam long den Mien Bac than yeu mong nhanh chong duoc binh an cho tat ca moi nguoi
10/09/2024 5214.26099		200.000		134250.100924.210648.Dong suc dong long vuot qua kho khan
10/09/2024 5390.4973		100.000		02009704220910210647202415SD429034.4973. 210648.Tran Quoc Huy ung ho dong bao bi bao lu. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.25164		500.000		134273.100924.210649.VO THI HANG ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5240.50020		200.000		MBVCB.6997868642.DO HONG NHUNG BYA chuyen tien.CT tu 0381000521622 DO HONG NHUNG BYA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.26118		3.000.000		920976.100924.210649.HOANG THI NGOC HAN CK UNG HO BA CON LU YAGI-100924-21:06:47 920976

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.5064		100.000		020097041509102106492024tXW5587129.5064. 210629.Ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5217.26126		500.000		921003.100924.210753.CHUC MIEN BAC VUOT QUA KHO KHAN-100924-21:06:48 921003
10/09/2024 5213.26127		50.000		969240.100924.210643.LE HUYNH KHANH TRAM em xin chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5215.26133		100.000		263242.100924.210649.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5390.6011		100.000		020097041509102106502024xNdW587139.6011. 210641.NGHIEM ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5219.25179		500.000		921043.100924.210650.VO MINH HIEU CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-21:06:49 921043
10/09/2024 5244.50024		100.000		MBVCB.6997867270.CAO TUONG VY chuyen chia se dong bao lu lut.CT tu 1025266810 CAO TUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.26138		500.000		155650.100924.210649.Ung ho bao yagi
10/09/2024 5212.25183		3.000		573901.100924.210646.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi FT24255809071785
10/09/2024 5219.25189		50.000		969163.100924.210641.Chau gui it tam long den ba con a. Mong moi chuyen duoc binh an vuot qua dot bao lu nay
10/09/2024 5217.26150		100.000		668356.100924.210650.Ho tro khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5387.6025		500.000		020097041509102106502024jKOy587155.6025. 210650.NGUYEN THI LAN HUONG ung ho dong bao mien Bac.
10/09/2024 5212.26167		1.000.000		969312.100924.210645.TRAN HOANG MY HANG Chuyen tien
10/09/2024 5387.6033		300.000		020097042209102106492024YH5R575140.6033. 210630.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5212.26168		200.000		970315.100924.210647.mong lu qua nhanh a
10/09/2024 5189.6064		100.000		020097042209102106502024D4ZN293586.6064. 210652.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5220.25244		1.200.000		263310.100924.210650.gd toi cau mong nguoi dan mien Bac som vuot qua
10/09/2024 5242.50034		200.000		MBVCB.6997864252.ung ho bao Yagi.CT tu 1029960723 NGUYEN MANH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.5127		20.000		020097042209102106502024F8Y199742.5127.2 10652.LE THI THANH TRUC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.6069		50.000		020097042209102106502024LUDK206756.6069 .210652.ung ho khac phuc hau qua bao lu mien bac
10/09/2024 5244.50034		100.000		MBVCB.6997868697.Chau co nhieu day thoi a.CT tu 1028994128 HA THUC NHAN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.26224		100.000		574186.100924.210650.Thanh Binh ho tro cac tinh mien Bac bi anh huong bao lu FT24255003006936
10/09/2024 5243.50038		200.000		MBVCB.6997863467.TRAN THI MAI LIEN chuyen tien.CT tu 1012972328 TRAN THI MAI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.25255		200.000		155460.100924.210651.Vu Thi Ngoc Anh chuyen tien
10/09/2024 5212.26237		500.000		921085.100924.210651.UNG HO KHU VUC THIET HAI DO BAO YAGI-100924-21:06:52 921085
10/09/2024 5245.50039		100.000		MBVCB.6997864243.LE THI MY NHUNG chuyen tien.CT tu 0041000172247 LE THI MY NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.26245		2.000.000		967537.100924.210623.LUONG QUANG DUC Chuyen tien
10/09/2024 5078.80480		200.000		MBVCB.6997863352.ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0711000316287 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5212.26239		124.000		970133.100924.210641.mong mien bac khong sao co gang vuot qua thoi gian kho khan nay nhe
10/09/2024 5189.5145		300.000		0200970422091021065120244SFQ706061.5145. 210653.cua it long nhieu ho tro den ba con vung lu mien bac
10/09/2024 5078.80481		500.000		MBVCB.6997869222.HO TRO BAO YAGY SO 3.CT tu 0181003529348 PHAN KIM HOANG LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.80482		2.000.000		MBVCB.6997863556.NGUYEN THI THOM chuyen tien.CT tu 1935701830 NGUYEN THI THOM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.25275		100.000		574279.100924.210652.Co len FT24255903618810
10/09/2024 5390.5156		40.000		020097042209102106522024UPX7894156.5156. 210633.NGUYEN VAN LONG chuyen tien
10/09/2024 5215.25276		1.000.000		574267.100924.210652.Gia dinh Chau Anh ung ho dong bao lu lut FT24255510782880

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.26267		10.000		970258.100924.210645.LE THI NHAN Chuyen tien
10/09/2024 5161.6994		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66533096584.20240910.66533096584-0961776014_T RAN THI THU HA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.25297		2.000.000		921059.100924.210655.UNG HO DONG BAO CHIU ANH HUONG DO LU LUT-100924-21:06:53 921059
10/09/2024 5220.26286		2.121		239027.100924.210653.TRAN THI KHANH HUYEN chuyen tien quyen gop ung ho trong dot bao yagi
10/09/2024 5209.25304		1.000.000		263374.100924.210653.Ung ho bao lu
10/09/2024 5241.50048		500.000		MBVCB.6997864110.MY LINH - QUANG HUNG ung ho bao lu.CT tu 9961327292 VU THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.26297		200.000		970363.100924.210648.NGUYEN DANG NHAN ung ho bao lut yagi
10/09/2024 5220.26307		1.000.000		574343.100924.210654.Ung ho lu lut mien bac FT24255376313890
10/09/2024 5078.80491		300.000		MBVCB.6997863438.Ung ho cuu tro mien Bac.CT tu 1017992555 TRAN THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.26314		100.000		969490.100924.210650.linhnga ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5213.26312		200.000		574352.100924.210654.PHUNG NGOC TRAM chuyen ung ho cuu tro dong bao FT24255450309342
10/09/2024 5388.6153		100.000		0200970422091021065320240L7C221230.6153.2 10655.NGUYEN THI THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.26321		18.000		501047.100924.210654.chau con 18k xin duoc ung ho ba con chong bao lu
10/09/2024 5017.26322		300.000		970275.100924.210646.NGUYEN THI TUYET MAI Chuyen tien cuu tro.
10/09/2024 5220.26324		300.000		967945.100924.210635.KIEU VU HUY ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5243.50053		500.000		MBVCB.6997869512.Tam long nho ve mien bac lu lut.CT tu 9907520911 NGUYEN THI TUYET NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.5183		200.000		020097040509102106552024HD2Z018448.5183. 210655.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.80494		2.000.000		MBVCB.6997864448.TRAN THI PHUONG ung ho ba con mien lu.CT tu 0841000053726 TRAN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.26334		200.000		574394.100924.210654.Ung ho ba con bao lu FT24255136331853
10/09/2024 5189.6169		1.000.000		020097042209102106542024E1AJ938934.6169. 210635.HOANG THU NGA chuyen tien
10/09/2024 5240.50058		100.000		MBVCB.6997864048.Minh Thu va Dinh Nam ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra.CT tu 1025583726 DUONG MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.26345		50.000		466407.100924.210655.IBFT Gui den nhung hoan canh kho khan...
10/09/2024 5220.25348		100.000		156616.100924.210655.Ung ho ba con chiu anh huong bao yagi
10/09/2024 5017.26351		500.000		970489.100924.210652.PHAN THANH HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5387.6189		100.000		0200970422091021065520246HXQ674106.6189. 210656.TRUONG HONG PHUC chuyen tien
10/09/2024 5388.6209		500.000		020097042209102106552024CM0U410988.6209 .210657.Quynh Nhu ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5239.50064		300.000		MBVCB.6997863384.UNG HO DONG BAO MIEN TRUNG.CT tu 0581000738180 HO THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.6225		200.000		020097040509102106572024Y1HH018534.6225. 210657.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5240.50065		100.000		MBVCB.6997864478.tam long nguoi con Kien Giang mong ba con co len, co len.CT tu 0091000627529 TRAN NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.50065		500.000		MBVCB.6997868725.Nguyen Thi Ha(Hung Yen)ung ho khac phuc sau bao.CT tu 0591000296490 NGUYEN THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.50066		1.000.000		MBVCB.6997869674.NGUYEN VAN ANH NHUT chuyen tien.CT tu 9965984898 NGUYEN VAN ANH NHUT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.6246		500.000		020097042209102106562024U73D884024.6246. 210657.TRAN MINH NHAT chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.50073		100.000		MBVCB.6997862997.TRAN THI MY LAP ung ho ba con khac phuc sau bao Yagi.CT tu 1017801491 TRAN THI MY LAP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.50074		100.000		MBVCB.6997864923.Mong moi nguoi deu binh an! .CT tu 0621000478197 NGUYEN THI HOANG OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.26375		200.000		574515.100924.210656.NGUYEN THI THANH NHAN chuyen FT24255880163414
10/09/2024 5213.26384		100.000		970521.100924.210653.Nguyen Thi My Tom
10/09/2024 5213.26388		10.000		501162.100924.210655.blog xdbtnvmn ung ho dong bao
10/09/2024 5388.6287		50.000		02009704150910210659202470rM587755.6287.210659.CAO THI NGOC ANH ung ho nguoi dan bi lu lut
10/09/2024 5213.25395		100.000		501358.100924.210658.ung ho bao lut mien bac 9 2024
10/09/2024 5389.6293		200.000		020097041509102106592024j5rX587763.6293.210639.LUONG THI BACH CUC chuyen tien
10/09/2024 5213.25406		1.000.000		970398.100924.210649.Cuu Tro Mien Bac
10/09/2024 5387.5265		500.000		020097040509102107002024BD8X018680.5265.210651.Vietcombank:0011001932418:HOANG THANH DUNG chuyen tien
10/09/2024 5212.26472		50.000		156011.100924.210658.DNC
10/09/2024 5388.6324		150.000		0200970422091021065920244E1Q402017.6324.210700.NGUYEN THI QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5078.80533		200.000		MBVCB.6997864426.HUYNH THI NGOC Y chuyen tien.CT tu 0441000767308 HUYNH THI NGOC Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.50085		100.000		MBVCB.6997861454.NGUYEN TU ANH ung ho dong bao lu lut.CT tu 9766516402 NGUYEN TU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.6322		50.000		0200970422091021065920246UKU250391.6322.210700.PHAM HA MY chuyen tien
10/09/2024 5213.25439		10.975		239407.100924.210656.LE BUI MINH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5390.6334		100.000		0200970422091021070020247UR6725566.6334.210701.PHAM THANH DUYEN xin ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.6330		200.000		020097041509102107002024cdaT587364.6330.210700.TRAN THI TRANG ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.26533		100.000		574726.100924.210659.Mong dong bao binh an FT24255518010051
10/09/2024 5218.25450		300.000		574769.100924.210659.Nguyen lieu An Nam ung ho khac phuc bao Yagi FT24255687789930
10/09/2024 5245.50093		300.000		MBVCB.6997864917.Gia Dinh CU HUY TAM ung ho cuu tro nhan dan bao yagi.CT tu 0841000004933 CU HUY TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.26555		1.000.000		921234.100924.210801.UNG HO DONG BAO BI LU-100924-21:07:00 921234
10/09/2024 5218.25485		300.000		134595.100924.210701.LE THI HOAI ung ho bao Yagi va lu lut Mien Bac
10/09/2024 5219.26566		200.000		970480.100924.210652.ung ho dong bao cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5220.26552		200.000		653489.100924.210658.Chung Tay Ung Ho Dong Bao Vuot Lu Yagi
10/09/2024 5387.6376		500.000		0200970422091021070120249AY2721938.6376. 210702.NGUYEN DIEU HIEN chuyen tien ung ho
10/09/2024 5215.26581		286.000		134567.100924.210701.LE THI VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.25497		500.000		263474.100924.210701.Ho tro ba con
10/09/2024 5017.26598		500.000		134606.100924.210702.BUI TRUNG ANH ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5389.5303		1.000.000		020097042209102107012024APTL142778.5303. 210654.NGUYEN HUU DAI chuyen tien ho tro vung lu
10/09/2024 5243.50098		500.000		MBVCB.6997864556.UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC.CT tu 0071000998649 PHAN THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.26618		200.000		574812.100924.210700.NGO ANH TUAN UNG HO THIET HAI BAO YAGI FT24255398426063
10/09/2024 5388.6397		20.000		020097042209102107022024B0SP887616.6397. 210654.PHAM NGOC BAO ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.25507		200.000		574833.100924.210700.Chia se voi dong bao bi lu lut FT24255090400107
10/09/2024 5220.26644		100.000		574870.100924.210701.TRAN THI TUNG TRINH chung tay ho tro khac phuc hau qua bao so 3 FT24255300073881
10/09/2024 5389.6408		184.732		020097042209102107022024A31D699770.6408. 210655.Nguyen Thu Huong Fan BJYX va T1 ZOFGK ung ho dong bao khac phuc hau qua sau lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.26640		200.000		574868.100924.210701.Ung ho ba con mien Bac phong chong lu lut FT24255687790011
10/09/2024 5212.25543		1.000.000		574951.100924.210702.VO THI DOAN TUYEN.Thach.unghodongbaomienBac FT24255768312740
10/09/2024 5239.50104		100.000		MBVCB.6997875221.BUI THI THUY TRANG chuyen tien mot chut dong gop nho mong moi nguoi binh an.CT tu 1040553042 BUI THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.50104		4.000.000		MBVCB.6997869737.cau cho moi nguoi luon luon binh an a .CT tu 1039002550 HY MY KIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.6416		200.000		020097042209102107022024AYZY627737.6416 .210703.NGUYEN THI DAN LE ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5387.5332		90.000		0200970422091021070220248BXY423961.5332. 210703.UNG HO DONG BAO DO BAO YAGI
10/09/2024 5220.26680		100.000		970631.100924.210656.Ung ho cac tinh, thanh pho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5217.26694		200.000		584821.100924.210704.Tien va me Huong quyen hop ung ho dong bao thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5209.26690		100.000		575037.100924.210703.Nhung chuyen FT24255214965507
10/09/2024 5389.6450		100.000		020097041509102107042024YS3q587872.6450. 210704.PHAM DANG KHOA chuyen tien
10/09/2024 5389.6451		200.000		0200970422091021070320247KC6288214.6451. 210704.Chu Quynh Chi ung ho nha nuoc ho tro khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5189.5353		50.000		020097040509102107042024MI8A018890.5353. 210704.Vietcombank:0011001932418:TRAN TRUONG THI CAM LOAN ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5220.26705		300.000		003648.100924.210704.DO THI THU SUONG ung ho dong bao bi bao Yagi, ma GD 248879188
10/09/2024 5017.26709		50.000		466544.100924.210704.IBFT nguoi mien Tay nho thuong mien Bac
10/09/2024 5239.50110		300.000		MBVCB.6997875688.HOANG THI LOAN chuyen tien.CT tu 0221000018304 HOANG THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.26702		300.000		156988.100924.210704.Mai Thi Thu Tuyet chuyen tien cuu tro mien Bac
10/09/2024 5215.26723		100.000		575099.100924.210704.NGUYEN THU HUONG ung ho cac tinh phia Bac bi lu lut FT24255027556365

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.25600		300.000		575147.100924.210704.Ung ho dong bao sau bao Yagi FT24255003007908
10/09/2024 5220.26710		1.000.000		575105.100924.210704.E xin gui chut tam long ung ho dong bao, mong moi nguoi co nhieu suc khoe, som vuot qua kho khan FT24255829703718
10/09/2024 5219.26732		100.000		575142.100924.210704.Vanhaha vs HMC FT24255587829947
10/09/2024 5213.26728		50.000		970613.100924.210655.ung ho
10/09/2024 5219.26730		60.000		575138.100924.210704.Anh Cong va Be Tran FT24255265003503
10/09/2024 5390.6469		100.000		020097041509102107052024XuNw587883.6469 .210645.NGUYEN THI MO chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5212.25605		200.000		575152.100924.210704.Cua it long nhieu FT24255064585570
10/09/2024 5389.5374		200.000		020097040509102107062024BCQM018945.537 4.210706.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5213.25616		200.000		157039.100924.210705.Huyen Trang Huu Quoc xin gui dong bao mot chut long thanh
10/09/2024 5390.5382		43.000		020097042209102107052024JJFS902199.5382.2 10706.Le Thu Hien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5388.5389		50.000		020097042209102107052024HNB0790691.5389. 210646.TRAN VIET HUNG chuyen tien
10/09/2024 5214.26792		500.000		575260.100924.210706.LE THI DIEP chuyen ung ho lu lut FT24255829131077
10/09/2024 5388.6535		300.000		0200970415091021070720245vkZ587923.6535.2 10647.cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.5408		100.000		020097042209102107062024XK9Y595060.5408. 210707.ung ho cuu tro khac phuc hau qua sau con bao so 3
10/09/2024 5209.26811		2.000		502199.100924.210707.NGUYEN HUA HIEP chuyen tien
10/09/2024 5017.26822		100.000		134740.100924.210707.TRAN ANH SON xin ung ho nguoi dan bi thiet hai bao yagi
10/09/2024 5017.25658		100.000		156349.100924.210707.Tin tuong nha nuoc, ung ho mien Bac
10/09/2024 5215.25654		20.000		970985.100924.210705.LE THI NGOC MINH Chuyen tien
10/09/2024 5161.7078		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3233117.20240910.66533233117-0772975757_U ng ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.26856		300.000		970811.100924.210701.NGUYEN ANH PHUONG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.50134		1.570.000		MBVCB.6997870465.TRIEU HAU ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 9987252686 TRIEU THI HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.5431		200.000		020097041509102107092024mvHU588062.5431 .210649.HOANG THI HUONG ung ho ba con gap lu
10/09/2024 5388.5429		200.000		020097041509102107092024yj3u588060.5429.2 10709.NGUYEN THI NGOC HANH chuyen tien
10/09/2024 5017.26886		100.000		970690.100924.210657.TRAN KIEU NHI ung ho dong bao than yeu mong mng giu suc khoe van su binh an
10/09/2024 5189.5432		1.000.000		020097042209102107082024PPGD492085.5432. 210709.ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5387.6598		500.000		0200970422091021070820249ID5433265.6598.2 10709.MIEN BAC CO LEN
10/09/2024 5189.5443		100.000		020097042209102107082024NA2S626493.5443. 210709.Ung ho Mien Bac
10/09/2024 5161.7102		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3607890.20240910.66533607890-0852890831_U ng ho dong bao thiet hai boi bao Yagi
10/09/2024 5209.26905		500.000		921416.100924.210710.MONG DONG BAO BINH AN. CO LEN NHE-100924-21:07:09 921416
10/09/2024 5220.26915		500.000		575465.100924.210709.Nha yen Toan Tuan ung ho cuu tro nhan dan mien Bac, binh an vuot qua bao lu Yagi FT24255572912240
10/09/2024 5388.6619		100.000		0200970422091021070920249BVY719220.6619. 210650.BUI MINH QUANG chuyen tien
10/09/2024 5212.26921		100.000		575489.100924.210710.LE THI HAI chuyen tien ung ho bao lu mien bac FT24255817127202
10/09/2024 5209.25741		100.000		972009.100924.210706.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5218.26960		200.000		575536.100924.210710.LUONG XUAN NAM ung ho FT24255721600287
10/09/2024 5241.50148		500.000		MBVCB.6997876329.NGO DUC TU ung ho lu lut.CT tu 0101001208322 NGO DUC TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.27010		100.000		502722.100924.210712.gop 1 phan khong nhiu nhung hi vong se gop phan cho mn dang o noi ngap lut Chuc mn binh an mong me thien nhien nhe nhang hon voi dongbao3
10/09/2024 5390.6679		2.000.000		0200970422091021071220243E10934178.6679.2 10713.CAU NGUYEN CHO DONG BAO MIEN BAC BINH AN QUA CON BAO

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.6670		500.000		02009704220910210712202465IX684434.6670.2 10713.TRAN THI VAN chuyen tien
10/09/2024 5241.50157		1.000.000		MBVCB.6997870772.gia dinh Ken Gau ung ho dong bao.CT tu 0161000879290 TRAN NGOC SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.5504		50.000		020097042209102107122024UFAG136462.5504 .210713.VU TUNG DUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.6684		331.289		02009704220910210712202426O4103737.6684.2 10653.NHAM KHANH HA chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5189.5511		1.000.000		0200970422091021071320243K1X966670.5511. 210714.ung ho cuu tro cac tinh mien bac
10/09/2024 5213.27036		200.000		575630.100924.210712.VO THI YEN NHI chuyen CUU TRO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI FT24255958898941
10/09/2024 5212.27042		300.000		575647.100924.210712.Dien Phuc Minh chia se voi dan vung lu bao Yagi FT24255853796217
10/09/2024 5214.27038		200.000		575631.100924.210712.PHAM THI HUYEN chuyen ung ho mien bac vi lu yagi FT24255707583029
10/09/2024 5390.5532		500.000		0200970422091021071320249HSL799674.5532. 210714.Ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5243.50170		200.000		MBVCB.6997870784.DOAN DIEP LINH chuyen tien.CT tu 0041000351741 DOAN DIEP LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.7112		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3607903.20240910.66533607903-0902387812_T RAN NGOC PHUONG THAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5212.25840		1.000.000		575817.100924.210714.PHAN THI THU TRANG chuyen ung ho dong bao vung lu FT24255599036269
10/09/2024 5239.50175		300.000		MBVCB.6997876619.PHAM THI THUY chuyen tien ung ho vung lu lut.CT tu 1038056995 PHAM THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.27094		500.000		969833.100924.210700.NGUYEN THI CAM LINH ung ho mien bac
10/09/2024 5209.27111		200.000		477057.100924.210647.NGUYEN THI NGOC XUYEN than gui ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5218.25859		50.000		575880.100924.210715.BANH HA TRANG chuyen FT24255292608970
10/09/2024 5220.27118		300.000		134955.100924.210716.DO HUY HUNG chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.50178		200.000		MBVCB.6997875852.UNG HO CUU TRO BAO SO 3.CT tu 1044518122 NGUYEN CONG BAY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.50179		1.000.000		MBVCB.6997870938.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0721000561549 TRAN THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.6791		100.000		0200970422091021071520242L9W767225.6791. 210716.DINH NGOC HA PHUONG chuyen tien ho tro dong bao tu Phap
10/09/2024 5213.25880		200.000		263870.100924.210716.NGO THI DO ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5388.6795		1.000.000		020097042209102107152024V2KO907224.6795. 210716.BUI THI LINH GIANG chuyen tien chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5213.27153		300.000		575959.100924.210716.VU THI MAI TRANG chuyen tien ung ho dong thiet hai bao so 3 FT24255511870327
10/09/2024 5213.27156		200.000		575960.100924.210716.Xin duoc ung ho cho dong bao FT24255709981403
10/09/2024 5217.27163		200.000		972114.100924.210709.NGUYEN THI HOA Chuyen tien cuu tro thien tai
10/09/2024 5214.27164		500.000		263879.100924.210717.Ung ho dong bao khac phuc bao lut
10/09/2024 5241.50187		937.949		MBVCB.6997875967.Gia dinh Mai Nghia huong ve dong bao vung lu.CT tu 0081001219275 NGUYEN DAO HOAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.6814		1.000.000		020097041509102107172024asXG588222.6814. 210717.quyen gop cuu tro ba con chiu anh huong bao YAGi
10/09/2024 5217.27172		2.000.000		575992.100924.210716.Chia se cung ba con mien Bac FT24255707820901
10/09/2024 5245.50190		100.000		MBVCB.6997870446.LE HAI NAM ung ho mien Bac .CT tu 1018339663 LE HAI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.50193		200.000		MBVCB.6997876246.NGUYEN ANH TUAN chuyen tien.CT tu 0861000064965 NGUYEN ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.27204		100.000		971185.100924.210710.NGUYEN HA VI Chuyen tien
10/09/2024 5217.27206		500.000		971259.100924.210713.UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.25923		5.000		576058.100924.210717.NGUYEN THIEN PHUC chuyen FT24255276910983
10/09/2024 5387.5606		200.000		020097040509102107182024MHF7019512.5606 .210718.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N QUOC KHAI chuyen tien
10/09/2024 5209.27218		10.000		503178.100924.210717.BUI TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5219.25928		50.000		266937.100924.210718.LA THI BICH NGAN chuyen tien
10/09/2024 5216.25931		1.000.000		921663.100924.210717.TRINH THI HA TRANG transfer-100924-21:07:18 921663
10/09/2024 5219.27230		500.000		266941.100924.210718.LE THI KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5017.25937		150.000		969782.100924.210658.TRUONG THI LINH Chuyen tien
10/09/2024 5390.6850		500.000		020097040509102107192024WT3Y019534.6850 .210658.Vietcombank:0011001932418:ho tro ba con vung lu lut
10/09/2024 5212.27236		500.000		972092.100924.210708.ho tro lu lut
10/09/2024 5242.50202		1.000.000		MBVCB.6997871154.Nhom VAC chung tay dong gop.CT tu 9989990097 TRAN PHUC SINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.5625		300.000		020097042209102107182024EOSS157862.5625. 210719.Chung tay khắc phục hậu quả bão lu
10/09/2024 5214.25916		3.000.000		972208.100924.210712.NGUYEN THI LE THUY Chuyen tien mn thai duong ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5219.27270		200.000		576157.100924.210719.Ung ho khắc phục bão so 3 FT24255740074170
10/09/2024 5017.27269		500.000		971354.100924.210715.chia se nguoi dan vung bao, lu
10/09/2024 5213.27281		500.000		576106.100924.210718.NGUYEN THI HOANG LAN chuyen FT24255663566427
10/09/2024 5217.25960		200.000		157835.100924.210719.Pham Thi Ngoc Suong chuyen tien
10/09/2024 5212.25959		53.000		576181.100924.210719.NGUYEN THI HIEP chuyen FT24255236339055
10/09/2024 5219.25966		60.000		972341.100924.210716.Mong cho moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.5643		1.000.000		020097041509102107202024ZPXF588700.5643. 210720.NGUYEN THU HANG Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bão Yagi
10/09/2024 5215.27296		200.000		576204.100924.210719.LE THI HUYEN LY ung ho lu lut FT24255953461146

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.25967		200.000		972240.100924.210713.LE PHAM VIET TRINH Dong gop khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5240.50209		1.000.000		MBVCB.6997876776.HO THI BAO CHAU chuyen tien.CT tu 9905240507 HO THI BAO CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.5655		300.000		0200970422091021072020245OKW837131.565 5.210721.LE THI DUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.5657		500.000		020097042209102107192024856B801231.5657.2 10721.DAO THI BICH PHUONG chung tay cung ca nuoc khac phuc do bao lu
10/09/2024 5209.27306		200.000		576229.100924.210720.Thuong ve dong bao FT24255262806077
10/09/2024 5388.5662		1.000.000		0200970405091021072120243HHN019623.5662. 210721.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN LINH DAN chuyen tien Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.27317		1.000.000		576261.100924.210720.Milo mong ba con vuot qua bao lu FT24255288456982
10/09/2024 5215.27335		200.000		576312.100924.210721.NGUYEN THI MAI LAN chuyen ung ho cuu tro lu lut FT24255140570553
10/09/2024 5161.7163		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3243299.20240910.66533243299-0902909696_Q uyen gop
10/09/2024 5244.50222		500.000		MBVCB.6997871798.ung ho cuu tro bao Yagi.CT tu 1031988911 NGUYEN THI HAI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.27382		300.000		535478.100924.210722.LE ANH NHA chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5241.50226		10.000		MBVCB.6997871468.HOANG THI HUE chuyen tien.CT tu 1042986806 HOANG THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.6970		500.000		020097042209102107222024CLI0912886.6970.2 10723.Xin ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5390.6972		50.000		020097040509102107232024FFNO019744.6972. 210723.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI XUAN MAI chuyen tien
10/09/2024 5216.27416		100.000		157999.100924.210723.HAN THAO UYEN ung ho dong bao mien Bac sau bao Yagi
10/09/2024 5189.5720		100.000		020097040509102107242024B36L019756.5720.2 10703.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI PHUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.50231		200.000		MBVCB.6997876675.LUU THI PHUONG chuyen tien ung ho mien bac khac phuc thien tai bao lu. mong mn duoc binh an!.CT tu 1030478715 LUU THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.50233		200.000		MBVCB.6997877563.dong bao co len.CT tu 9905642432 LE THI KHANH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.7004		200.000		020097042209102107242024C8RE810975.7004. 210725.LE THI NGOC MAI chuyen tien ung ho con bao so 3 YaGi
10/09/2024 5244.50236		500.000		MBVCB.6997864794.LE VO VU CHAU ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0281000554865 LE VO VU CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.7158		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3680000.20240910.66533680000-0976323008_ C on xin quyên gop tam long nho ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5216.27474		100.000		576546.100924.210724.GD Tan Linh ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi FT24255228930928
10/09/2024 5212.28085		200.000		264077.100924.210725.NGUYEN HUU TOAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5219.27481		300.000		576561.100924.210725.Quyên gop ung ho mien Bac chong lu lut FT24255234427064
10/09/2024 5212.27482		100.000		971414.100924.210717.LE THI THANH BINH Chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5215.28092		200.000		972533.100924.210720.uh dong bao lu lut
10/09/2024 5214.27492		1.000.000		467762.100924.210725.IBFT Quan Bun Cha 38 Mai Hac De ung ho nan nhan bao Yagi
10/09/2024 5388.5756		200.000		02009704050910210726202415Y7019840.5756.2 10726.Vietcombank:0011001932418:con xin ung ho chut tam long cung ba con lu lut mien bac
10/09/2024 5212.27495		200.000		503807.100924.210725.mien bac yeu thuong
10/09/2024 5219.28100		200.000		124250.100924.210725.Nguyen Ha Minh ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5243.50242		100.000		MBVCB.6997872069.UNG HO BA CON LU LUT.CT tu 1014404329 NGUYEN THI BINH NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.28108		500.000		576610.100924.210726.Gia dinh top mo ung ho dong bao mien bac FT24255180699451

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.5777		25.000		020097042209102107252024KN27916330.5777. 210706.chau ung ho mien bac a. mong mn som vuot qua bao lu a.
10/09/2024 5242.50248		300.000		MBVCB.6997876741.ung ho mien bac sau bao Yagi.CT tu 9938151166 NGUYEN THANH HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.5802		100.000		020097042209102107262024UUEW730376.580 2.210728.nini
10/09/2024 5078.80720		500.000		MBVCB.6997871140.TRAN THI ANH THY ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0431000245887 TRAN THI ANH THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.80723		200.000		MBVCB.6997872218.Viet Nam co len!.CT tu 0341007223498 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.28162		1.400.000		921875.100924.210829.VU PHAN ANH- CHUONG MY- THUONG TRU VAN DIEN UNG HO-100924-21:07:28 921875
10/09/2024 5239.50259		2.000.000		MBVCB.6997871971.Ung Ho, khac phuc lu lut Mien Bac .CT tu 1049378554 NGUYEN VAN LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.5838		2.000.000		0200970405091021072920242649019965.5838.2 10709.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao
10/09/2024 5243.50260		500.000		MBVCB.6997877795.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien.CT tu 0611001989249 NGUYEN PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.80731		100.000		MBVCB.6997878275.PHAM MINH HIEU chuyen tien.CT tu 1039212877 PHAM MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.27607		500.000		158263.100924.210728.UNG HO DONG BAO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5220.27613		500.000		576830.100924.210728.Cuu tro dong bao mien bac FT24255772707846
10/09/2024 5017.27615		10.000		653614.100924.210727.NGUYEN DINH HUY chuyen tien
10/09/2024 5220.28183		100.000		576827.100924.210728.QUAN THIEN PHUONG chuyen chau ung ho vung lu lut FT24255088514387
10/09/2024 5215.28184		200.000		576841.100924.210729.HA THI QUYNH mong moi nguoi binh an FT24255754423273

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.28189		200.000		123421.100924.210729.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5212.27623		1.000.000		576837.100924.210729.NGUYEN THI QUYNH TRANG FT24255351706046
10/09/2024 5390.5863		300.000		020097042209102107282024BXLZ784906.5863.210709.DO DIEN THAO VY chuyen tien
10/09/2024 5213.27628		200.000		135296.100924.210730.LE TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.50263		1.000.000		MBVCB.6997878284.LUONG THI THUY DUONG chuyen tien.CT tu 0421000403369 LUONG THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.27631		100.000		653624.100924.210728.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.7159		1.000.000		020097040509102107302024HCN2020012.7159.210730.Vietcombank:0011001932418:Bimedia Quy Nhon ung ho dong bao bi thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5390.5871		100.000		020097041509102107302024yCwM588496.5871.210730.THIEU NGOC LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.5870		50.000		020097042209102107292024B9OO444253.5870.210710.duong gop phan khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5216.28199		500.000		158293.100924.210729.Nguyen Le An Phu mong ba con binh an
10/09/2024 5214.27644		100.000		158297.100924.210729.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5215.27650		500.000		576867.100924.210729.NGUYEN THI HUYEN TRANG chuyen khuyen goi cuu tro dong bao bi lu lut FT24255751924716
10/09/2024 5245.50269		1.000.000		MBVCB.6997878248.NGUYEN VAN QUANG chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 1030365266 NGUYEN VAN QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.28241		50.000		535557.100924.210731.HO PHUOC BINH PHU mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.7194		100.000		020097042209102107302024Z9UU679575.7194.210731.TRINH KIM MAY ung ho dong bao
10/09/2024 5387.7203		200.000		020097041509102107322024x1VN588974.7203.210732.LUU NGOC ANH ung ho khac phuc hau qua bao
10/09/2024 5220.28256		500.000		158359.100924.210731.Gd em mong mn som vuot qua kho khan bao lu
10/09/2024 5214.28262		100.000		577028.100924.210731.mong moi nguoi binh an FT24255292600094

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.50275		100.000		MBVCB.6997872350.NGUYEN HO MINH Y chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 1023443784 NGUYEN HO MINH Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.7223		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3680536.20240910.66533680536-0939417368_T RAN TANG MY NGOC UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5212.28272		1.000.000		577062.100924.210732.PHAM LAN ANH chuyen FT24255415405156
10/09/2024 5218.28264		10.000		063627.100924.210732.TRAN MINH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5212.28286		500.000		577083.100924.210732.Namping ImissU, fan cua Namping - nghe si Thai Lan thuoc DMD chung tay khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24255403710784
10/09/2024 5389.7230		200.000		020097041509102107332024JAhD589046.7230. 210733.NGUYEN HAI TRANG ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5212.27734		500.000		577081.100924.210732.Gia dinh An Truc ung ho dong bao vung lu 2024 FT24255518012581
10/09/2024 5212.27744		500.000		972768.100924.210727.SAM NHAT HUY Chuyen tien ho tro nan nhan lu lut
10/09/2024 5209.28301		100.000		159251.100924.210733.Tran Trang chuyen tien
10/09/2024 5212.28297		15.000		242203.100924.210732.NGUYEN THI HUYEN ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.7249		200.000		020097041509102107332024U6LN589507.7249. 210733.DUONG THI PHUONG HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5217.28310		200.000		577023.100924.210731.Ung ho dong bao mien Bac bi lu lut FT24255837282923
10/09/2024 5017.28295		200.000		577095.100924.210732.NGUYEN LAN ANH ung ho dong bao mien bac FT24255234427540
10/09/2024 5219.28305		500.000		971562.100924.210722.NGUYEN DUC THINH ung ho dong bao bao lu so 3
10/09/2024 5217.27768		500.000		535576.100924.210733.TRAN VAN CHIEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.7257		281.104		020097042209102107322024MUPP164145.7257 .210713.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.27761		500.000		971864.100924.210729.HO TUONG LAM Chuyen tien
10/09/2024 5216.27776		300.000		159286.100924.210733.PHAN MAI TRINH ung ho mien Bac khac phuc hau qua cua bao so 3 yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.50290		100.000		MBVCB.6997871789.TRAN NHAT LE chia se voi dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao YAGI. Moi nguoi co len a!.CT tu 0571000065598 TRAN NHAT LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.50288		1.000.000		MBVCB.6997878245.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI.CT tu 1030052227 NGUYEN HUU DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.5940		50.000		0200970422091021073320246RFZ793740.5940. 210734.HAI VAN chuyen khoan ung ho khac phuc hau qua sau bao lu
10/09/2024 5078.80762		1.000.000		MBVCB.6997872620.TRAN MANH HOAI ung ho dong bao Tay Bac.CT tu 0201000095307 TRAN MANH HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.50293		178.779		MBVCB.6997877869.BUI VAN TRAN DAI chuyen tien ung ho chia se voi dong bao ta...CT tu 0381000332891 BUI VAN TRAN DAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.5953		10.000.000		0200970415091021073420248Eta589537.5953.2 10734.VO TAN DAT Chuyen tien htro bao lu
10/09/2024 5215.28351		50.000		158479.100924.210734.Ung ho bao lu
10/09/2024 5189.5987		50.000		020097042209102107352024JUXH726896.5987. 210735.LE THI KHANH VAN chuyen tien
10/09/2024 5390.7308		200.000		0200970415091021073620246DKv589119.7308. 210736.Ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5390.5994		300.000		020097041509102107362024Zv9F589571.5994. 210736.DT BAO LIEN HOA UNG HO KHAC PHUC THIEN TAI
10/09/2024 5389.7321		300.000		020097041509102107362024i8Hq589580.7321.2 10728.Ung ho mien bac
10/09/2024 5189.7325		300.000		020097042209102107352024SXF6380513.7325. 210736.MUNG NGUYET DINH dong van ha giang ung ho dong bao cac tinh thanh bi hai do con bao so 3
10/09/2024 5217.27862		500.000		922047.100924.210736.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO LU LUT THIEN TAI-100924-21:07:36 922047
10/09/2024 5241.50307		200.000		MBVCB.6997872497.ung ho cuu tro bao so 3.CT tu 1001000296000 NGUYEN THUY KIEU THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.50311		1.000.000		MBVCB.6997872504.PHAM THI XUAN HUONG chuyen tien ho tro thiet hai bao Yagi.CT tu 0071001175967 PHAM THI XUAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.8031		38.000		020097041509102107372024SOKD589617.8031 .210717.mong mn binh an
10/09/2024 5220.27889		500.000		971936.100924.210732.NGUYEN THI LINH Chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5213.27894		200.000		577406.100924.210737.DUONG THI KIM NGAN gop mot phan nho giup dong bao vung bao FT24255234427955
10/09/2024 5217.28429		100.000		135497.100924.210738.Ung ho dong bao
10/09/2024 5220.27898		200.000		135511.100924.210737.Ung ho mn a
10/09/2024 5189.8039		200.000		020097042209102107372024CX7Y119421.8039. 210738.PHAM THI KIM HUE chuyen tien
10/09/2024 5161.7242		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2933195.20240910.66532933195-0369761790_H A PHAM CAM TU ung ho nguoi dan
10/09/2024 5161.7243		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3116726.20240910.66533116726-0869821172_U ng ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.7385		200.000		020097042209102107382024VSL9825584.7385. 210739.ung ho khac phuc bao yagi va vung lu lut
10/09/2024 5389.8051		200.000		020097041509102107382024QmSB589184.8051. 210739.TRAN THI DANG THUY chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5216.28455		300.000		135526.100924.210739.KIM NI UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG DO BAO
10/09/2024 5219.28465		500.000		693784.100924.210738.TUAN KIET CHUYEN TIEN CUU TRO-100924
10/09/2024 5189.8067		200.000		020097041509102107392024t3OB589198.8067.2 10739.PHAM THI THANH TRUC chuyen tien
10/09/2024 5213.27966		50.000		972941.100924.210732.TRAN VU TRANG VY Chuyen tien
10/09/2024 5215.27981		50.000		973015.100924.210734.TRUONG THI TO TRAN Chuyen tien
10/09/2024 5245.50330		50.000		MBVCB.6997877360.VU THU HUYEN chuyen tien _ung ho mien Bac chong lu lut.CT tu 0071001260254 VU THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.28522		200.000		972994.100924.210734.TKiet KNgan gui dong bao khac phuc bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.50334		1.000.000		MBVCB.6997878412.THACH THI HOAI THUONG.CT tu 1014760666 THACH THI HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.29013		500.000		159768.100924.210740.Vu Hoang Minh chuyen tien
10/09/2024 5161.7261		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2933284.20240910.66532933284-0911707296_N GUYEN NGOC THAO VY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.29034		500.000		467155.100924.210741.IBFT CAT THUY TRANG ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5161.7267		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3605531.20240910.66533605531-0563587458_U ng ho cac tinh bi bao lu a
10/09/2024 5213.29028		147.942		160662.100924.210741.Ung ho cuu tro moi nguoi
10/09/2024 5017.28549		200.000		577697.100924.210741.LE THI HANG NGA chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24255999700034
10/09/2024 5214.29032		1.000.000		974001.100924.210734.ung ho nhan dan chong bao
10/09/2024 5216.28556		200.000		124380.100924.210741.Xin ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5218.29054		300.000		653684.100924.210740.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAY RA
10/09/2024 5218.28565		500.000		159798.100924.210742.Tra Vu Phuong Anh chuyen cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5245.50340		100.000		MBVCB.6997872857.dong gop dong bao vung bao lu.CT tu 0281000412825 HOANG THI BOI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.29061		100.000		577746.100924.210742.DO VAN DAT chuyen FT24255029002331
10/09/2024 5217.28569		200.000		159801.100924.210742.chung tay cung dong bao truoac anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5239.50342		100.000		MBVCB.6997873244.NGUYEN NGOC THIEN AN chuyen tien.CT tu 1021188305 NGUYEN NGOC THIEN AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.80820		500.000		MBVCB.6997879074.Ho tro thiet hai bao so 3.CT tu 1019482735 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.50342		100.000		MBVCB.6997879355.NGUYEN THI YEN NHI chuyen tien.CT tu 1033621233 NGUYEN THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.50342		200.000		MBVCB.6997873310.Mong moi nguoi binh an. 277.CT tu 0711000315849 DOAN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.29080		200.000		584977.100924.210743.Xin ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.8152		100.000		020097040509102107432024FU2U020562.8152. 210723.Vietcombank:0011001932418:TRAN VAN MINH chuyen tien
10/09/2024 5218.29083		100.000		922170.100924.210743.UNG HO CUU TRO-100924-21:07:43 922170
10/09/2024 5390.8155		100.000		020097041509102107432024InrA589773.8155.2 10743.NGUYEN PHUONG MAI chuyen tien
10/09/2024 5243.50345		1.100.400		MBVCB.6997873301.yeu thuong Viet Nam.CT tu 0811000006757 NGUYEN THI XINH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.50348		1.000.000		MBVCB.6997872711.con xin gop chut tam long ho tro dong bao mien Bac.CT tu 0601000531027 TRAN THI KIM NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.8183		300.000		020097042209102107432024VCFO440208.8183. 210744.Ung ho khac phuc hau qua bao
10/09/2024 5215.28634		100.000		159886.100924.210744.Lee Tung Lin chuyen tien
10/09/2024 5216.29136		200.000		135684.100924.210745.MAI THI LE QUYEN UNG HO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5387.8182		500.000		0200970422091021074320248BZ9363771.8182. 210744.TRAN VAN PHUC uh mn vung lu lut
10/09/2024 5241.50354		100.000		MBVCB.6997879910.NGUYEN THI DIEU HUYEN chuyen tien.CT tu 0691000622828 NGUYEN THI DIEU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.8208		100.000		020097042209102107442024YYF8450653.8208. 210725.LEO THI THU HA ung ho Dong Bao mien bac
10/09/2024 5388.7569		1.000.000		020097042209102107442024KSZC980640.7569. 210745.CU THI THANH BINH chuyen tien
10/09/2024 5389.8222		500.000		020097041509102107462024ihaf589848.8222.21 0746.TRAN DINH SON UNG HO DONG BAO VUOT QUA BAO SO 3
10/09/2024 5243.50360		2.000.000		MBVCB.6997873378.chut tam long,moi nguoi co len.CT tu 9949117111 NGUYEN THI MY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.7283		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3679908.20240910.66533679908-0912398545_ Mong moi nguoi deu binh an som vuot qua giai doan kho khan nay a
10/09/2024 5218.29176		200.000		577991.100924.210745.HIEN chuyen tien ung ho ba con khac phuc sau bao lu FT24255554900012
10/09/2024 5212.29174		1.000.000		922177.100924.210745.NGUYEN TIEN HOAN CHUYEN KHOAN UNG HO MUA BAO LU LUT-100924-21:07:44 922177
10/09/2024 5078.80847		100.000		MBVCB.6997879708.NGUYEN QUOC HIEN ung ho ba con mien Bac.CT tu 0271001085184 NGUYEN QUOC HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.29183		10.000		243296.100924.210745.TRUONG THI DIEU THUY Ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5387.8248		200.000		0200970422091021074620249QBR347687.8248. 210747.DAM THANH NGA chuyen tien cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5218.28702		100.000		578058.100924.210746.Ung ho Dong bao FT24255781002616
10/09/2024 5212.29210		200.000		159987.100924.210746.Luong Minh Ngoc chuyen tien ung ho
10/09/2024 5390.7605		200.000		020097042209102107462024YYA3883850.7605. 210747.NGUYEN LE ANH HANG chuyen tien
10/09/2024 5189.7609		100.000		020097041509102107472024TTW589342.7609 .210747.NGUYEN QUYNH HOA Chuyen tien
10/09/2024 5218.29221		500.000		971161.100924.210710.Ung ho dong bao Mien Bac anh huong bao lu
10/09/2024 5217.28732		1.000.000		578098.100924.210747.CAO THI PHUONG chia se voi dong bao mien bac bi lu lut FT24255648166549
10/09/2024 5241.50372		200.000		MBVCB.6997872960.Be Hieu Mai Binh duong chung tay cung dong bao mien bac vuot lu.CT tu 0461000597842 NGUYEN THI CHUNG THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.28738		100.000		578139.100924.210747.VIET NAM CO LEN FT24255323700211
10/09/2024 5218.29237		200.000		922315.100924.210857.CON MINH TOAN UNG HO DONG BAO SAU BAO YAGI LA RACH IT DUM LA RACH NHIEU-100924-21:07:47 922315
10/09/2024 5218.28769		1.800.000		578158.100924.210747.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24255690077512
10/09/2024 5389.8307		200.000		020097041509102107492024wcSE589935.8307. 210729.LE THANH TIEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.29275		200.000		161014.100924.210748.Ho Hoai Nhi chia se voi dong bao
10/09/2024 5388.7659		50.000		020097042209102107482024STIB461192.7659.210749.chuyen tien xin gui chut tam long giup mien Bac
10/09/2024 5390.8319		300.000		020097040509102107492024QVH2020841.8319.210749.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.29311		300.000		161035.100924.210749.Nguyen Thi Vui ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5017.29315		50.000		973319.100924.210742.Ung ho khac phuc chong bao chong lu. Mn co len a
10/09/2024 5189.8336		100.000		020097040509102107502024L93L020874.8336.210750.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI NGOC THUONG con xin chia se voi dong bao gap nan
10/09/2024 5241.50386		1.000.000		MBVCB.6997873654.ung ho bao lu.CT tu 0021000452888 PHAM MINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.50384		200.000		MBVCB.6997873581.NGUYEN THI HOA ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0041000179520 NGUYEN THI NGHIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.29342		700.000		578238.100924.210749.Em xin gop mot phan nho giup moi nguoi vuot qua kho khan nay a FT24255890819685
10/09/2024 5213.29340		100.000		578333.100924.210750.TRAN THI HANG ung ho FT24255234428927
10/09/2024 5219.29347		500.000		922366.100924.210751.UNG HO LU LUT MIEN BAC SAU BAO YAGI-100924-21:07:50 922366
10/09/2024 5213.28839		200.000		578359.100924.210750.TA PHUONG THAO chuyen ung ho dong bao lu lut FT24255530586930
10/09/2024 5218.29356		100.000		124449.100924.210751.Ung ho dong bao bi bao, lu lut. Nam Mo A Di Da Phat
10/09/2024 5245.50390		500.000		MBVCB.6997879457.Con xin Ung ho dong bao bao Yagi.CT tu 0651000865742 VAN THANH VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.28851		100.000		264543.100924.210748.Phuong anh ho tro dong bao khoi bao YAGI
10/09/2024 5215.29371		50.000		328232.100924.210750.IBT From SeABank
10/09/2024 5218.29369		100.000		135836.100924.210751.PHAM TOAN PHUC ung ho bao lu mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.28853		300.000		973415.100924.210745.chau ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.8369		50.000		02009704220910210751202478TB881658.8369.210752.duy hung vu hung
10/09/2024 5161.7326		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66533683241.20240910.66533683241-0886580238_Ung ho cac tinh bi thiet hai
10/09/2024 5215.28864		100.000		973374.100924.210744.Thu Ngan ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5387.8376		100.000		020097041509102107522024UbL0590009.8376.210732.DIEU gop mot chut suc cua Minh a
10/09/2024 5215.29385		300.000		922374.100924.210751.UNG HO DONG BAO BAO LU-100924-21:07:51 922374
10/09/2024 5219.29391		5.676.000		578434.100924.210751.Danh Huy, Van Khanh, Dang Tung ung ho dong bao FT24255806130279
10/09/2024 5216.28880		500.000		135855.100924.210752.TRAN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5214.29401		500.000		161168.100924.210752.Hoang Thanh Tung chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5217.28888		200.000		974451.100924.210747.PHAM THI NGOC BICH ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5217.28901		200.000		974359.100924.210744.Ung ho cac tinh mien Bac
10/09/2024 5245.50402		1.000.000		MBVCB.6997874349.LE MINH TUAN chuyen tien ung ho cac tinh, thanh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0071001293597 LE MINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.50404		300.000		MBVCB.6997873240.NGUYEN THI MINH ANH UNG HO DONG BAO BI THIET HAI BAO LUT.CT tu 0041000293315 NGUYEN THI MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.29426		500.000		581507.100924.210743.VO LAM SONG QUYNH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.50404		200.000		MBVCB.6997873481.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 .CT tu 0071000888521 TRUONG MINH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.28912		200.000		264676.100924.210753.UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC THIEN TAI
10/09/2024 5216.28934		20.000		973557.100924.210749.TRAN THI HONG YEN Chuyen tien
10/09/2024 5215.29449		100.000		668474.100924.210754.PHAN NGUYEN MINH THU chuyen tien cung ho khac phuc hau qua bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.7785		150.000		020097041509102107542024eNAJ590060.7785. 210754.NGUYEN DUY HIEU chuyen tien
10/09/2024 5212.29460		1.000.000		135905.100924.210754.NGUYEN NGOC NHU HUYNH HO TRO MIEN BAC KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5209.28945		300.000		693984.100924.210753.LE TRINH XUAN BINH UNG HO NGUOI DAN
10/09/2024 5244.50412		50.000		MBVCB.6997873534.Chung tay quyen gop bao lu Viet Nam.CT tu 1041571095 NGUYEN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.50413		100.000		MBVCB.6997880498.DOAN HAI BIEN chuyen tien.CT tu 9723047777 DOAN HAI BIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.7804		100.000		020097041509102107552024utuO589497.7804.2 10755.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5078.80903		100.000		MBVCB.6997874462.NGO NGOC MINH chuyen tien.CT tu 1042164081 NGO NGOC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.50415		200.000		MBVCB.6997874469.UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC BAO LU.CT tu 0511000472571 NGO THI KHANH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.50416		5.000.000		MBVCB.6997873959.XUAN THU CHIA SE voi dong bao bi lu lut sau con bao YAGI.CT tu 0761002371326 NGUYEN XUAN THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.29497		100.000		974562.100924.210751.DO THI HUYEN TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5240.50417		1.000.000		MBVCB.6997880217.1tr chuc ba con vuot lu an toan.CT tu 0151000343466 NGUYEN KIM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.28969		200.000		135945.100924.210755.Ung ho dong bao
10/09/2024 5239.50419		100.000		MBVCB.6997880921.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3.CT tu 9961247001 LE THUY NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.50419		500.000		MBVCB.6997874244.NGUYEN THI THU THUY chuyen tien.CT tu 1013001739 NGUYEN THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.8457		100.000		02009704220910210754202477B1953179.8457.2 10755.NGUYEN VAN HIEN chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5218.28972		200.000		973308.100924.210742.LUU VAN HUY Chuyen tien
10/09/2024 5245.50421		500.000		MBVCB.6997879218.Ung ho cac tinh bao lu.CT tu 0711000306043 NGUYEN CONG HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.29518		500.000		974554.100924.210750.PHAM THI MY KIM Chuyen tien
10/09/2024 5218.28986		100.000		135978.100924.210756.Manh me va co len nhe
10/09/2024 5389.8478		100.000		020097042209102107552024NFED759831.8478. 210756.LE BA TAM ung pho cuu ho bao so 3
10/09/2024 5240.50426		100.000		MBVCB.6997874457.Mong moi nguoi binh an ! .CT tu 0121000887056 NGUYEN NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.50426		500.000		MBVCB.6997879743.NGUYEN THI THUAN chuyen tien ung ho khac phuc bao lu .CT tu 9977825367 NGUYEN XUAN NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.29554		2.000		506603.100924.210756.HOANG VAN HUNG chuyen tien
10/09/2024 5387.8492		1.000.000		020097041509102107572024V05N590124.8492. 210757..
10/09/2024 5213.29553		500.000		578654.100924.210755.Ung ho dong bao mien bac vuot qua kho khan tu con bao yagi FT24255105165105
10/09/2024 5212.30014		200.000		973720.100924.210754.BUI THI THU THUY Chuyen tien
10/09/2024 5017.30017		20.000		110509.100924.210757.Phu Vinh ho tro vung lu lut
10/09/2024 5389.8496		200.000		0200970422091021075620242NIA834718.8496. 210757.TRAN THI TUYET HOA chuyen tien
10/09/2024 5216.30019		50.000		506655.100924.210757.mong ba con som vuot qua
10/09/2024 5017.30026		1.000.000		578632.100924.210754.NGUYEN THI YEN NHI chuyen FT24255305113086
10/09/2024 5219.29574		200.000		973714.100924.210753.ung ho ba con mua lu mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.29587		100.000		578808.100924.210757.Cau mong mien bac se som on dinh tro lai. Tat ca moi nguoi hay co len a FT24255029003475

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.8509		100.000		020097042209102107572024ZK7P532663.8509. 210758.DOAN THI CAM VAN chia se voi dong bao bi lu lut a
10/09/2024 5390.8514		1.000.123		020097042209102107572024QGZ9323221.8514. 210758.Le Hoai Lily: xin gui toi dong bao bi chui anh huong cua con bao so 3
10/09/2024 5213.29608		500.000		578877.100924.210757.NGUYEN VAN HUAN ung ho dong bao bi bao lut FT24255862252867
10/09/2024 5390.7884		200.000		020097042209102107572024MA6G910797.7884 .210758.HO NGOC HOAI LINH chuyen tien
10/09/2024 5390.7886		100.000		02009704220910210758202484KI950614.7886.2 10750.ung ho bao lu nguoi dan mien bac
10/09/2024 5243.50438		100.000		MBVCB.6997879558.Thao Trang ung ho nguoi dan vung bao.CT tu 9939669249 TRINH HONG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.7892		500.000		020097042209102107582024M0BL338183.7892. 210738.DO THI THUY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5215.30080		100.000		136036.100924.210759.Mot tam long nho ung ho dong bao
10/09/2024 5017.29648		53.000		578964.100924.210759.NGUYEN NANG SANG chuyen FT24255518014606
10/09/2024 5209.30095		30.000		136058.100924.210800.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5212.29657		500.000		974612.100924.210752.TRAN VAN THANG Ung ho dong bao khac phuc hau qua co bao so 3
10/09/2024 5214.29660		500.000		136048.100924.210800.Ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5242.50446		200.000		MBVCB.6997880492.gd xin gui chut tam long den ba con bao lut, mong ba con vuot qua kho khan.CT tu 0011004196987 LE XUAN BACH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.7925		10.000.000		020097041509102108002024crXo590603.7925.2 10752.cong ty Meat24 ung ho cuu tro bao lu yagi
10/09/2024 5387.8573		2.000.000		020097041509102108002024lcId590214.8573.21 0800.BUI THI THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5078.80940		100.000		MBVCB.6997881285.NGUYEN NGOC TAM ung ho dong bao lu lut.CT tu 1021006966 NGUYEN NGOC TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.7929		500.000		0200970422091021075920245ZV5826966.7929. 210800.Gia đình Xu Be Ninh Bình ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5216.29680		100.000		579059.100924.210800.Ung ho dong bao Mien Bac chiu thien tai FT24255619146932
10/09/2024 5161.7354		82.135		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2836987.20240910.66532836987-0816379721_L E THUY LINH ung ho vung lu lut
10/09/2024 5078.80944		100.000		MBVCB.6997880864.DUONG PHAN DUY DUC chuyen tien.CT tu 1042174965 DUONG PHAN DUY DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.8591		200.000		020097042209102108002024TAVB385834.8591 .210753.Ung ho dong bao VN chong lu
10/09/2024 5217.30148		100.000		161631.100924.210801.Ung ho cac tinh bi lu lut, cau mong binh an
10/09/2024 5216.29716		1.000.000		160602.100924.210800.Tcc luon huong ve to quoc
10/09/2024 5209.29726		100.000		161604.100924.210801.Nguyen Thi Mai Dung ung ho dong bao vuot qua con bao
10/09/2024 5390.8598		2.000.000		020097042209102108002024O3B9310492.8598. 210801.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5245.50457		100.000		MBVCB.6997873894.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0371000514866 TA THI TU PHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.30159		20.000		579174.100924.210802.VU THI NHUNG chuyen ung ho vung lu thien tai nang FT24255754425803
10/09/2024 5216.29739		1.000.000		579194.100924.210802.NGUYEN THI CHAI chuyen ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24255351708576
10/09/2024 5017.30168		2.000.000		124554.100924.210802.Ung ho dong bao mien Bac bi lu lut
10/09/2024 5245.50460		100.000		MBVCB.6997881458.NGUYEN THI THU LINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut bao Yagi.CT tu 0691000426471 NGUYEN THI THU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.29756		5.000.000		264875.100924.210803.Cuu tro dong bao lu lut bao Yagi
10/09/2024 5242.50464		100.000		MBVCB.6997881149.DUY THI HOA chuyen tien xin duoc ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao lu .CT tu 0101001251940 DUY THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.8644		100.000		020097041509102108032024ur49590289.8644.2 10803.con dan Nghe An chuc mn som vuot qua

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.29776		500.000		974855.100924.210800.ung ho dong bao sau con bao yagi
10/09/2024 5017.29778		200.000		264883.100924.210804.NGUYEN THI HIEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5218.30197		100.000		161699.100924.210803.Truong Thi Ngoc Anh chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5219.29787		100.000		585056.100924.210804.Phu ung ho dong bao vung anh huong bao Yagi
10/09/2024 5217.29811		100.000		579150.100924.210801.Ung ho dong bao sau bao lu a FT24255080128543
10/09/2024 5388.9029		20.000		020097041509102108042024bfc7590702.9029.210756.THAM TRUONG GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5245.50470		5.000.000		MBVCB.6997880142.NGUYEN THI THU DUNG chuyen tien.CT tu 0421000429009 NGUYEN THI THU DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.50470		50.000		MBVCB.6997873339.Ung ho Dong Bao cac tinh thiet hai do bao so 3.CT tu 0301000413380 DUONG BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.29822		200.000		579260.100924.210803.PHAN THI ANH MY chuyen tien cuu tro mien trung FT24255376331136
10/09/2024 5220.30232		100.000		922657.100924.210848.UNG HO DONG BAO VUOT QUA LU LUT-100924-21:08:04 922657
10/09/2024 5218.30223		400.000		579306.100924.210803.NGUYEN THI THANH ung ho dong bao mien bac bi thien tai FT24255100274619
10/09/2024 5214.29847		200.000		974792.100924.210758.HOANG THI THANH LINH Chuyen tien
10/09/2024 5216.29846		200.000		973911.100924.210759.NGUYEN THI THUY LOAN Chuyen tien cuu tro thiet hai ba YAGI
10/09/2024 5390.9047		500.000		020097041509102108052024NNNoT590723.9047.210805.VUONG VAN TOAN chuyen tien cuu tro bao yagi
10/09/2024 5213.30248		500.000		143134.100924.210804.TA QUANG VINH chuyen tien ung ho ba con dong bao lu lut
10/09/2024 5240.50474		100.000		MBVCB.6997874918.DO THI HOAI THUONG chuyen tien ho tro dong bao lu lut.CT tu 1016313386 DO THI HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.8698		100.000		020097041509102108062024r0X0590357.8698.210806.MAI THI TUYET chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.29872		500.000		974000.100924.210801.BUI THI HUONG Chuyen tien ung ho Dong Bao lu lut
10/09/2024 5390.8707		100.000		020097042209102108052024NY7K728257.8707. 210806.LE PHUONG THAO ung ho tien khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5216.29877		100.000		579420.100924.210805.Ung ho dong bao mua lu FT24255369737350
10/09/2024 5212.30191		10.000		244691.100924.210802.TRAN THI CAM NHI ung ho nguoi dan do bao lu lut gay ra
10/09/2024 5209.30271		100.000		579428.100924.210805.NGUYEN THI HA TRANG ung ho dong bao khac phuc hau qua lu lut bao yagi FT24255347593605
10/09/2024 5017.29888		109.565		579435.100924.210805.Mup va Um uong ho mien Bac FT24255043754072
10/09/2024 5209.30266		200.000		161791.100924.210805.ho tro dong bao mien bac
10/09/2024 5161.7376		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3235079.20240910.66533235079-0372282218_m ong moi nguoi vuot qua duoc kho khan do bao gay ra
10/09/2024 5388.9087		22.222		020097042209102108062024V2M2356242.9087. 210807.NGUYEN LAN KHAI chuyen tien
10/09/2024 5390.8718		2.000.000		020097042209102108052024XEKV741739.8718. 210806.HOANG THI THUC ung ho khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5242.50485		500.000		MBVCB.6997873843.Ban Luong Nguyen ung ho dong bao cac tinh mien Bac bij thiet hai bao so 3 Yagi.CT tu 9912309406 NGUYEN THI LUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.80982		100.000		MBVCB.6997881570.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 1014653600 NGUYEN QUYNH DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.9097		50.000		0200970422091021080620240D5P348303.9097. 210746.SON LE NGOC BAO chuyen tien
10/09/2024 5220.30288		300.000		579466.100924.210806.Trang Nghiem ung ho dong bao bao lu FT24255560695217
10/09/2024 5017.30294		100.000		579500.100924.210806.chia se ung ho dong bao trong bao yagi FT24255064590105
10/09/2024 5212.29919		1.000.000		162854.100924.210807.Tran Vu Quang ung ho dong bao viet nam khac phuc yagi
10/09/2024 5242.50491		20.000		MBVCB.6997885288.Chia SE CUNG DONG BAO BI LU LUT.CT tu 1049754853 VU HOANG VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.30302		100.000		579558.100924.210807.Em la sinh vien, em xin dong gop 1 phan suc nho gui toi nhung noi bi bao lu, mong moi nguoi binh an. Em cam on a FT24255191710380
10/09/2024 5212.29939		500.000		922765.100924.210851.UNG HO DIA PHUONG BI LU LUT-100924-21:08:08 922765
10/09/2024 5240.50496		200.000		MBVCB.6997882028.NGUYEN THI HANG chuyen tien.CT tu 9981670636 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.29956		200.000		245182.100924.210808.Ung ho
10/09/2024 5214.29961		2.000.000		579502.100924.210806.nguyen trong tung ung ho dong bao mien bac chong bao FT24255076359066
10/09/2024 5017.30328		500.000		922759.100924.210809.XIN DC CHIA SE CUNG BA CON MIEN BAC THAN THUONG-100924-21:08:08 922759
10/09/2024 5220.30000		500.000		976060.100924.210805.em xin gui chut tam long ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5387.9182		300.000		0200970422091021080920246QCZ244024.9182. 210750.PHAN DUY QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5078.81011		500.000		MBVCB.6997873683.LE VAN DUC chuyen tien.CT tu 1021159801 LE VAN DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.8804		200.000		020097041509102108102024qVAP590833.8804. 210750.e xin gop chut it ung ho cac tinh bi bao lut - cua it long nhieu - mong moi nguoi deu binh an a
10/09/2024 5239.50508		1.000.000		MBVCB.6997882116.Con xin chung tay Dang va Nha Nuoc ho tro dong bao mien Bac khac phuc bao lu.CT tu 0501000241655 NGUYEN THI ANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.9194		1.000.000		0200970422091021080920240WBX604794.9194 .210802.Ung ho dong bao bao lut Yagi
10/09/2024 5388.9197		200.000		0200970422091021081020247XQ0945597.9197. 210750.TRAN HOAI LINH chuyen tien
10/09/2024 5387.9199		20.000		020097042209102108102024B4KV634094.9199. 210811.ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5242.50510		200.000		MBVCB.6997882459.chau mong moi nguoi binh an vuot qua kho khan.CT tu 9359663695 NGUYEN BUI DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.9205		1.000.000		020097042209102108102024W52D678475.9205 .210811.LUONG THI THANH TAM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.9218		200.000		020097042209102108112024WDDN803865.921 8.210811.NGUYEN THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5240.50518		500.000		MBVCB.6997881835.NGUYEN LE THU HUONG ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0011004143836 NGUYEN LE THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.30375		500.000		579743.100924.210810.chuc dong bao som vuot qua thien tai FT24255747073744
10/09/2024 5209.30374		100.000		163023.100924.210810.Dong hanh cung nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5216.30370		500.000		579781.100924.210810.ung ho mien Bac vuot qua kho khan FT24255019970645
10/09/2024 5212.30383		100.000		469641.100924.210811.IBFT TRINH LE ANH chuyen tien ho tro dong bao sau tran bao Yagi
10/09/2024 5219.30381		200.000		694203.100924.210810.GIA DINH CON EM UNG HO DONG BAO BI BAO LUT
10/09/2024 5214.30380		500.000		162032.100924.210810.Ung ho dong bao bi bao lu cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.9232		175.000		020097042209102108112024EMF7352602.9232. 210812.VU DUONG THUY LINH con chi co chut it thoi a con la sinh vien con thay mat toan the moi nguoi tren khap moi mien chuc ba con vuot quakhac phuc bao among it tam long nay se giúp duoc 1 phan nao a
10/09/2024 5189.9242		50.000		02009704050910210812202414CT021879.9242. 210812.Vietcombank:0011001932418:dong gop khac phuc bao lu thien tai
10/09/2024 5220.30412		245.000		653802.100924.210810.Tran ngoc anh va Tran quynh anh gui toi Mat tran To Quoc Viet Nam
10/09/2024 5017.30404		100.000		585091.100924.210812.Ung ho ba con
10/09/2024 5220.30417		66.000		163102.100924.210812.Chuc moi nguoi an toan a , yeu VN lam
10/09/2024 5213.31083		500.000		579903.100924.210812.Mien bac co len FT24255998802283
10/09/2024 5017.30418		500.000		579900.100924.210812.LE THI THAM ung ho dong bao vuot qua bao lu FT24255721604005
10/09/2024 5243.50527		500.000		MBVCB.6997880615.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien.CT tu 0341007147902 NGUYEN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.8859		500.000		020097040509102108132024VRFG021909.8859. 210805.Vietcombank:0011001932418:dong bao co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.31093		500.000		136420.100924.210813.NGUYEN TUAN NGHIA chuyen tien ho tro dong bao bao Yagi
10/09/2024 5389.9268		100.000		02009704050910210813202496RK021918.9268. 210813.Vietcombank:0011001932418:ung ho MB a
10/09/2024 5189.8867		100.000		020097042209102108122024TX0F677284.8867. 210813.Hi vong mien Bac som vuot qua
10/09/2024 5215.30431		200.000		163138.100924.210813.Dang Huong Quynh chuyen tien
10/09/2024 5219.31112		1.300.000		579991.100924.210813.Viet nam co len nhe FT24255070749402
10/09/2024 5390.8878		500.000		020097041509102108142024NH8L591026.8878. 210814.NGUYEN THI MY TRANG Chuyen tien ung ho nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5213.31120		100.000		668508.100924.210814.Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5214.31128		200.000		580019.100924.210814.Ho tro dong bao anh huong bao yagi FT24255215299094
10/09/2024 5215.31144		500.000		580028.100924.210814.BUI KHANH LINH chuyen FT24255611806940
10/09/2024 5389.9300		100.000		020097042209102108142024JZLV525043.9300. 210814.VU TIEN HUNG ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5390.8894		36.000		020097042209102108142024J0CA819854.8894. 210815.DO THI YEN NHI chuyen tien ung ho ba con vung bi thien tai con co it tam long gui den ba con mong ba con binh an manh khoe vuot bao
10/09/2024 5387.9309		50.000		020097042209102108142024R3SD200329.9309. 210815.mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5243.50537		500.000		MBVCB.6997874995.TRAN THI NGOC HA mien trung uh dong bao Mien Bac sau bao yagi.CT tu 0311000739693 TRAN THI NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.8908		300.000		020097042209102108142024G1UO486928.8908. 210815.PHAN THI LANH chuyen tien ung ho vung thien tai mien Bac
10/09/2024 5215.31182		500.000		461174.100924.210816.DO THI THU HA chuyen khoan
10/09/2024 5213.30503		200.000		320429.100924.210806.ung ho dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5387.8929		50.000		020097042209102108152024IHFD315579.8929. 210816.TRAN NGOC KIM THU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.50544		2.000.000		MBVCB.6997882317.Dinh Nhan PQ chia se kho khan voi dong bao Mien Bac Va Trung.CT tu 1011000635554 NGUYEN DINH NGOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.31215		200.000		580145.100924.210816.Ung ho dong bao mien bac con bao so 3 FT24255715040740
10/09/2024 5215.31218		100.000		975331.100924.210810.cua it long nhieu..
10/09/2024 5017.30515		500.000		976259.100924.210811.TRINH KIM LOAN Chuyen tien ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5240.50547		300.000		MBVCB.6997881487.TRAN ANH CHIEU chuyen tien - Thuong ung ho dong bao lu lut.CT tu 1015915390 TRAN ANH CHIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.31237		200.000		580198.100924.210816.NGUYEN THI NGOC HAN chuyen Ung ho dong bao chong bao Yagi FT24255120048408
10/09/2024 5161.7455		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3688054.20240910.66533688054-0337549803_C au mong ba con mien Bac duoc binh an
10/09/2024 5218.31245		100.000		162276.100924.210816.TA THAI DUY chuyen tien
10/09/2024 5242.50550		200.000		MBVCB.6997886135.Ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi.CT tu 0651000766350 TRAN THI HONG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.7457		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3439690.20240910.66533439690-0937301845_T RINH NGOC HUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.31257		200.000		580224.100924.210817.PHAM THI THU HIEN ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24255090404896
10/09/2024 5389.8954		100.000		02009704150910210817202496rC590994.8954.2 10817.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5017.30550		500.000		922954.100924.210817.UNG HO BA CON MIEN BAC MIEN BAC CO LEN-100924-21:08:17 922954
10/09/2024 5189.9388		500.000		020097042209102108172024JFMV971888.9388. 210818.Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5161.7483		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3685807.20240910.66533685807-0918060392_P HAN THI NGOC PHUONG ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5078.81063		200.000		MBVCB.6997885429.xin gui chut tam long toi nguoi dan Mien Bac.mong moi nguoi duoc Binh An..CT tu 0491000002606 PHAM THI NGAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.7480		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3225861.20240910.66533225861-0817969299_D ANH NGUYEN THANH DAT chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5212.31269		100.000		136553.100924.210818.TRUONG VIET LINH chuyen tien
10/09/2024 5217.31270		100.000		163329.100924.210817.Do Thi Thanh Thuy ung ho vung bao
10/09/2024 5189.9405		300.000		020097040509102108182024MVT2022159.9405 .210818.Vietcombank:0011001932418:LE HUYNH TUYET HOA ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5219.31298		500.000		833625.100924.210818.Ung ho cuu tro lu lut phia Bac
10/09/2024 5387.10003		100.000		020097042209102108182024QWVB381847.100 03.210819.BUI THI TRUN NI chuyen tien
10/09/2024 5241.50562		20.000		MBVCB.6997882911.NGUYEN DINH VIET ANH chuyen tien.CT tu 1036232481 NGUYEN DINH VIET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.31336		100.000		580435.100924.210819.Chuc ba con binh an FT24255719624329
10/09/2024 5220.31341		10.000		162411.100924.210819.thanh vien gr trollxe ho tro dong bao khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5214.30628		100.000		585126.100924.210820.Ung ho bao lu a
10/09/2024 5161.7494		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2934184.20240910.66532934184-0377061251_C o len dong bao ta oi
10/09/2024 5161.7495		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3688298.20240910.66533688298-0984236351_V U DUC MANH ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5389.9465		10.000.000		020097042209102108192024YSPD598157.9465. 210800.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5243.50567		300.000		MBVCB.6997874230.MINH TRANG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI.CT tu 0821000105046 VU THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.31350		200.000		163446.100924.210820.Nguyen Phu Cuong ung ho
10/09/2024 5218.30645		100.000		580471.100924.210820.NGUYEN THI THUY chuyen FT24255498950150
10/09/2024 5213.30647		100.000		580465.100924.210820.Mong ba con binh yen FT24255080130010
10/09/2024 5390.9475		500.000		0200970422091021082020247WQ3974926.9475 .210801.DINH TRONG HIEU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.31378		100.000		580540.100924.210821.LE THU BA chuyen FT24255715041054
10/09/2024 5078.81083		100.000		MBVCB.6997881747.Chuc nhan dan mien Bac binh an a.CT tu 1032895504 HUYNH VAN BAO toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.50571		100.000		MBVCB.6997886495.HUYNH NGOC QUANG NGUYEN chuyen tien.CT tu 1020970976 HUYNH NGOC QUANG NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.50572		100.000		MBVCB.6997883581.TRAN THI HONG LIEN chuyen tien.CT tu 1044773664 TRAN THI HONG LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.30666		200.000		976422.100924.210816.NGUYEN THI DIEU LINH Chuyen tien ung ho ho tro nguoi dan
10/09/2024 5241.50571		2.000.000		MBVCB.6997885882.LE TUAN ANH chia se voi dong bao lu lut.CT tu 1017167362 TRAN THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.9487		100.000		020097042209102108212024AI1C508117.9487. 210801.NGUYEN THI KIEU TRANG ungho nguoi dan vuot qua con bao yagi
10/09/2024 5215.30671		100.000		580552.100924.210821.NGUYEN PHUONG LINH chuyen FT24255958861096
10/09/2024 5212.31396		50.000		975549.100924.210816.xin duoc chung tay giup do dong bao Viet Nam
10/09/2024 5217.30690		1.000.000		469799.100924.210821.IBFT .
10/09/2024 5239.50575		300.000		MBVCB.6997882135.cua it long nhieu mong m.n binh an.CT tu 1047033077 NGUYEN THI HOA LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.10061		100.000		020097042209102108212024669P197569.10061. 210802.NGUYEN VAN TAI chuyen tien
10/09/2024 5218.31392		200.000		580588.100924.210821.LE THI NU chia se voi nguoi dan vung lu FT24255499576625
10/09/2024 5243.50578		200.000		MBVCB.6997886637.UH dong bao lu lut.CT tu 0491000046332 BUI THI THUY BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.31413		2.000.000		975514.100924.210816.em, mot cong dan khong giao nhung mong rang tien nay chuyen den nguoi dan vung bao
10/09/2024 5214.31422		200.000		469819.100924.210822.IBFT MONG BACON VUOT QUA KHO KHAN

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.31448		4.500.000		923089.100924.210927.TEAM T2T - CU CHI TPHCM UNG HO DONG BAO MIEN BAC BI LU LUT-100924-21:08:23 923089
10/09/2024 5387.9542		500.000		020097040509102108232024DJMU022381.9542 .210803.Vietcombank:0011001932418:Mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5215.30723		2.000.000		262619.100924.210823.WU 2425483849056797,B.O: ANH THI NGOC NGUYEN,US,purpose: Other
10/09/2024 5189.9537		10.000		020097040509102108232024XVII022372.9537.2 10823.Vietcombank:0011001932418:LE QUOC BAO ung ho dong bao bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5209.31452		500.000		580595.100924.210822.Tran Thi Thanh Thuy 0903245355 ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24255611807507
10/09/2024 5219.31466		100.000		580626.100924.210822.PHUNG YEN NHI chuyen mong dong bao ta som vuot qua bao lu FT24255675748851
10/09/2024 5161.7524		3.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3687878.20240910.66533687878-0346475817_U ng ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5214.30737		1.000.000		975637.100924.210819.e xin gop chut suc ung ho dong bao bi thiet hai do bao dong bao oi co len
10/09/2024 5240.50587		500.000		MBVCB.6997885896.NGUYEN THI THANH TAM ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1018879180 NGUYEN THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.31493		200.000		580661.100924.210823.Mien Bac co len FT24255276914933
10/09/2024 5388.9562		357.000		020097042209102108232024BHFG243735.9562. 210824.NGUYEN THI BICH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.31505		100.000		162593.100924.210824.Nguyen Van Chien ung ho bao lu
10/09/2024 5387.10101		200.000		0200970422091021082420241KWD658274.101 01.210825.EXO CHANYEOL ung ho
10/09/2024 5240.50593		500.000		MBVCB.6997883208.NGAN THI HONG QUYEN ung ho dong bao mien bac bi thiet hai sau bao Yagi.CT tu 0481000872885 NGAN THI HONG QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.9585		100.000		020097042209102108242024118G788389.9585.2 10825.Ngoc Tram ung ho dong bao mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.9596		100.000		0200970422091021082520240H7A594075.9596. 210826.Viet Yen va Tra My ung ho dong bao cua cac tinh thanh pho bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5387.10120		1.000.000		020097040509102108262024QB2O022466.1012 0.210805.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI CHINH chuyen tien cuu tro dong bao bao lut
10/09/2024 5214.30788		50.000		580829.100924.210825.PHAM HAI DANG xin duoc ung ho ba con do thiet cua bao Yagi a FT24255415409134
10/09/2024 5213.30790		200.000		580816.100924.210825.NGUYEN THI THU THUY chuyen cuu tro dong bao lu lut FT24255302871603
10/09/2024 5245.50597		2.000.000		MBVCB.6997883409.Ung ho dong bao vung bao so 3 Yagi.CT tu 1033576286 PHAN KIM NGOC TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.81114		200.000		MBVCB.6997886903.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1037840980 NGUYEN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.81115		10.000.000		MBVCB.6997885441.Bui Thi Tuyet, Nguyen Van Tuoc lam viec tai tai Nga chia se voi dong bao lu lut.CT tu 9961159736 BUI THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.30793		1.200.000		976488.100924.210818.Nghi va Ngoc chia se voi nguoi dan vung bao
10/09/2024 5242.50598		500.000		MBVCB.6997886751.Be Emi ung ho dong bao lu lut va anh huong bao Yagi.CT tu 0181003515064 NGUYEN THI HONG THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.9609		300.000		0200970405091021082620243O3O022484.9609. 210826.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI HUONG QUYNH chuyen tien ung ho dong bao mien bac than yeu
10/09/2024 5017.30799		500.000		976634.100924.210823.LE TUAN HOANG Chuyen tien
10/09/2024 5387.10135		500.000		020097041509102108262024Nw0u591686.1013 5.210826.HOANG THI HUYEN ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5189.9616		400.000		02009704150910210826202489yR591326.9616.2 10827.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5389.9632		55.555		0200970405091021082720248H8P022511.9632. 210827.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI DUNG ung ho ba con vung cao do lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.30811		200.000		580890.100924.210826.Nguyen Anh Tuan ung ho moi nguoi khac phuc hau qua sau con bao FT24255611807830
10/09/2024 5219.30807		170.653		976564.100924.210820.NGUYEN THI BINH NHI Chuyen tien
10/09/2024 5189.10151		100.000		020097041509102108272024RtWz591329.10151 .210807.THACH MINH TRI Chuyen tien
10/09/2024 5189.9638		200.000		020097042209102108262024LUB6939821.9638. 210827.NGUYEN KHANH DUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.31586		500.000		580929.100924.210827.ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24255228934554
10/09/2024 5389.10163		100.000		020097042209102108272024SV25232020.10163. 210828.MINH THAO gui chut tam long nho den ba con bi anh huong do bao
10/09/2024 5240.50609		500.000		MBVCB.6997886313.mong moi nguoi luon binh an.CT tu 9357375898 NGUYEN THE ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.9644		100.000		020097042209102108272024ELAM739220.9644 .210828.VU DIEM QUYNH ung ho cac tinh thanh pho khac phuc hau qua sau bao so 3
10/09/2024 5240.50610		200.000		MBVCB.6997886917.LE THI MAI LINH chuyen tien.CT tu 1036467776 LE THI MAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.30844		500.000		136777.100924.210828.NGUYEN HOANG ANH TUYET ung ho nguoi dan bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5215.30849		500.000		975777.100924.210823.HO THI THAO VAN ung ho dong bao
10/09/2024 5243.50613		200.000		MBVCB.6997887091.NGUYEN THI KIEU ANH ung ho ba con mot it.CT tu 0841000081290 NGUYEN THI KIEU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.50614		500.000		MBVCB.6997887219.DANG NGUYEN VAN ANH GUI CUU TRO BAO.CT tu 0721000524742 DANG NGUYEN VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.50615		500.000		MBVCB.6997886547.NGUYEN TRAN PHUONG LINH chuyen tien.CT tu 1036714437 NGUYEN TRAN PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.30862		500.000		136829.100924.210829.UNG HO DONG BAO LU LUT

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.30874		1.000.000		581005.100924.210828.Chung tay gop suc giup do cong dong bi anh huong bao Yagi FT24255366154127
10/09/2024 5240.50618		300.000		MBVCB.6997883884.Tuyen thu LOL PEANUT HAN WANGHO va nguoi ham mo ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 1042295687 NGUYEN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.30877		500.000		124858.100924.210829.Ung ho dong bao
10/09/2024 5218.31655		1.000.000		265458.100924.210829.Cuu tro dong bao
10/09/2024 5390.10216		100.000		0200970422091021082920245GK8527992.10216 .210830.Nguyen Nhu Anh dong gop va khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5219.31648		400.000		580999.100924.210828.Nghia Tam ung ho dong bao bi thien tai FT24255690080519
10/09/2024 5388.10219		300.000		020097042209102108292024V1RN748567.1021 9.210830.ung ho lu mien Bac
10/09/2024 5212.31659		250.000		585164.100924.210830.Nguyen Thi Phuong Thao chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5209.30888		140.000		976722.100924.210825.LE VAN HIEU Chuyen tien
10/09/2024 5209.30892		200.000		581124.100924.210829.Ho tro dong bao lu lut FT24255569235599
10/09/2024 5388.10229		100.000		020097040509102108302024YGGV022655.1022 9.210810.Vietcombank:0011001932418:mot chut tam long gui ba con bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5215.31689		50.000		469954.100924.210829.IBFT DUONG MINH THONG chuyen tien
10/09/2024 5243.50623		100.000		MBVCB.6997887039.TRAN NGUYEN QUYNH ANH ung ho cuu tro bao so 3.CT tu 1021025772 TRAN NGUYEN QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.50624		100.000		MBVCB.6997884221.KHA PHUC LIEN chuyen tien ung ho dong bao, cac tinh thanh pho bij thiet hai do con bao so 3 (yagi)gay ra.CT tu 1016070976 KHA PHUC LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.31720		200.000		164884.100924.210831.Giep Hue Thanh chuyen tien
10/09/2024 5389.9715		500.000		020097040509102108312024U6NX022709.9715. 210811.Vietcombank:0011001932418: PHUONG THAO mong mn binh an
10/09/2024 5214.30937		300.000		475683.100924.210832.Ung Ho Mien Bac Bao YAGI

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.10259		50.000		020097042209102108312024MWIB806043.102 59.210832.NGUYEN THI HONG HOAI chuyen tien
10/09/2024 5244.50633		500.000		MBVCB.6997884411.ung ho Dong Bao bi thiet hai do bao Yagi .CT tu 0071001148340 PHAN THI THUY LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.30957		1.000.000		581287.100924.210832.NGUYEN TRAN THAO LY chuyen ung ho dong bao FT24255201132851
10/09/2024 5216.30965		100.000		265558.100924.210833.Ung ho dong bao
10/09/2024 5209.30969		300.000		976839.100924.210829.DAO DUC HAI ung ho khac phuc sau lu
10/09/2024 5218.31782		500.000		265567.100924.210833.Pham Thi Le Thu- Nha trang huong ve dong bao, mong binh yen den muon nha
10/09/2024 5216.30978		300.000		487014.100924.210809.Nguyen Ngoc Nga ung ho cho cac tinh bi bao lu Yagi
10/09/2024 5017.30991		50.000		581347.100924.210833.ho tro khac phuc thien tai FT24255500590128
10/09/2024 5388.9795		100.000		0200970422091021083320249UL8261982.9795. 210834.DO THI NHINH ung ho dong bao lu lut thien tai
10/09/2024 5390.10304		300.000		0200970405091021083420240IU5022823.10304. 210825.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAY RA
10/09/2024 5217.31812		100.000		976762.100924.210827.LUONG THI CAM TU I am nam hair studio Ung ho dong bao vung lu phia Bac
10/09/2024 5239.50644		300.000		MBVCB.6997884892.LE THI THUY LINH chuyen tien.CT tu 0021000468441 LE THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.9804		300.000		020097041509102108342024B2xc592001.9804.2 10814.NGUYEN THI HOAI THU chuyen tien
10/09/2024 5245.50646		500.000		MBVCB.6997884514.VTTH ung ho nguoi dan bi lu bao so 3 Yagi.CT tu 0371000496823 VO THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.31823		500.000		265582.100924.210835.chau xin phep duoc dong gop mot phan nho de ho tro dong bao dang gap lu lut
10/09/2024 5390.9823		100.000		0200970422091021083420240ZJ7144276.9823.2 10827.PHAM THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5214.31833		200.000		488916.100924.210825.mong tat ca moi nguoi vuot qua kho khan va luon binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.50648		300.000		MBVCB.6997883985.DANG THI DUYEN chuyen tien ung ho ba con vung lu lut.CT tu 0211000547393 DANG THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.31828		50.000		581430.100924.210834.Thien Trang ung ho cac tinh bi bao lu FT24255707209827
10/09/2024 5017.32042		100.000		265540.100924.210835.LE THI OANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5161.7591		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3440374.20240910.66533440374-0339711247_binh an
10/09/2024 5389.9860		200.000		020097040509102108362024T06R022943.9860. 210836.Vietcombank:0011001932418:THIEU VI KY chuyen tien
10/09/2024 5389.10364		100.000		0200970422091021083520240MOT285813.1036 4.210837.khac phuc thien tai
10/09/2024 5388.10374		1.000.000		020097040509102108372024KGP7022967.10374 .210837.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N VUONG THAO TRANG chuyen tien
10/09/2024 5017.32066		5.000		973776.100924.210755.DUONG THI THAO NGUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5215.32075		1.000.000		581598.100924.210836.NGUYEN THI THAO UYEN chuyen FT24255785988401
10/09/2024 5242.50661		500.000		MBVCB.6997885072.PHAN NGUYEN MACH VI chuyen tien.CT tu 0071000704169 PHAN NGUYEN MACH VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.31920		150.000		976928.100924.210832.HOANG XUAN TIEM ho tro mien bac sau lu
10/09/2024 5216.31933		100.000		581641.100924.210837.Chung tay cung dong bao vuot qua kho khan FT24255740011769
10/09/2024 5390.10402		200.000		020097042209102108372024QV4B156122.1040 2.210838.ngo thi tu anh va nguyen quoc tuan ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.50664		200.000		MBVCB.6997895183.PHAM NGAN KHANH chuyen tien.CT tu 1024102441 PHAM NGAN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.31942		1.000.000		581655.100924.210837.Ung ho dong bao mien bac vung lu lut FT24255299069125
10/09/2024 5388.10407		47.324		020097042209102108372024GTAC205435.1040 7.210818.DIEP MINH DUC chuyen tien
10/09/2024 5242.50665		1.000.000		MBVCB.6997887820.CU PHUONG THUY chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 0021000266677 CU PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.50666		100.000		MBVCB.6997887116.TRAN NGOC THAO VY chuyen tien.CT tu 1041195207 TRAN NGOC THAO VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.31949		1.610.000		653919.100924.210836.gia dinh xin chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5243.50666		200.000		MBVCB.6997888021.TRUONG MINH THU chuyen tien.CT tu 9941498744 TRUONG MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.10415		500.000		0200970422091021083720244ODF727962.1041 5.210818.VUONG LINH CHI chuyen tien ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5389.9907		500.000		0200970415091021083820245dyo591980.9907.2 10839.Dong gop nho cho dong bao anh huong lu lut
10/09/2024 5214.32108		200.000		581679.100924.210837.Ung ho dong bao lu lut FT24255511875501
10/09/2024 5218.32114		500.000		137039.100924.210839.Cung nhau manh me
10/09/2024 5017.31962		500.000		469024.100924.210838.IBFT PHAM KIEU TIEN chuyen tien
10/09/2024 5216.32120		300.000		694536.100924.210838.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO CON BAO SO 3
10/09/2024 5218.32121		120.000		923427.100924.210943.GOP CHUT MI CHO BA CON VUNG LU KHO KHAN-100924-21:08:38 923427
10/09/2024 5215.32123		300.000		581719.100924.210838.TRAN THUY TRANG ung ho dong bao FT24255250989900
10/09/2024 5189.10426		100.000		020097041509102108392024aRCV592000.10426 .210839.khac phuc hau qua bao Yagi (tinh cao bang)
10/09/2024 5189.10429		500.000		02009704220910210838202400J6735280.10429. 210839.ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5209.32135		50.000		137069.100924.210839.KIEU MINH HIEN ung ho bao yagi mien bac
10/09/2024 5389.10434		1.000.000		0200970415091021083920249XfV592506.10434. 210819.NGUYEN THI BICH CHI chuyen tien ung ho thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5241.50675		50.000		MBVCB.6997887989.Mien Bac co len nhaaa.CT tu 1048806508 NGUYEN DUC MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.33004		30.000		976779.100924.210827.1 chut tam long
10/09/2024 5213.32168		200.000		489834.100924.210832.NGUYEN NHAN NGHIA ung ho dong bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.50681		100.000		MBVCB.6997895337.Ung ho cac vung bi bao lu.CT tu 1021943197 NGUYEN THI THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.9962		100.000		0200970422091021084020240AV1833519.9962.210841.TRAN DINH HE XIN DUOC HO TRO BA CON MIEN BAC
10/09/2024 5220.33027		50.000		137093.100924.210841.mong duoc gop mot phan nho cung ba con khac phuc thien tai a
10/09/2024 5387.10467		500.000		020097042209102108402024TSD1939269.10467.210841.chia se voi dong bao mien Bac chong lu
10/09/2024 5388.9989		100.000		0200970405091021084120243IVR023172.9989.210841.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.33045		200.000		581906.100924.210841.Mong binh an toi dong bao mien Bac FT24255293830505
10/09/2024 5017.32204		200.000		137112.100924.210842.LANH THI HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5389.11002		200.000		020097042209102108412024IDWX859352.11002.210842.ho tro dong bao mien bac anh bi huong bao yagi
10/09/2024 5214.32209		1.000.000		694573.100924.210840.BQT URIKIVNFC CHUNG TAY CUNG DONG BAO KHAC PHUC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5213.33061		300.000		581961.100924.210842.NGUYEN THI KIM CHI chuyen FT24255016702943
10/09/2024 5189.11015		500.000		020097041509102108422024JRyv592173.11015.210842.LE THI KIM THU chuyen tien UH dong bao bao lu yagi
10/09/2024 5387.11022		200.000		020097040509102108432024HBTG023228.11022.210834.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5212.32226		100.000		469055.100924.210842.IBFT NGUYEN TRUC LY chuyen tien
10/09/2024 5241.50690		10.000		MBVCB.6997895616.MAI HA THANH HUY chuyen tien.CT tu 0471000340792 MAI HA THANH HUY toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.50690		200.000		MBVCB.6997895182.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 0561000560275 LE NGOC PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.32225		200.000		475735.100924.210843.Ung ho thiet hai con bao so3
10/09/2024 5389.10514		100.000		020097042209102108422024Y1A1764515.10514.210834.NGUYEN HUU MINH DUY chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.11034		200.000		020097042209102108422024LSPU691618.11034 .210843.TRAN THI TU TRINH ung ho cho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5161.7608		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2837965.20240910.66532837965-0394140616_U ng ho nhan dan chong lu
10/09/2024 5244.50694		200.000		MBVCB.6997895418.NGUYEN VAN HAO gop suc ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1024184667 NGUYEN VAN HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.11049		1.000.000		020097041509102108432024xCMm592586.1104 9.210843.Trang ung ho ba con vung bao lut
10/09/2024 5219.32239		3.000		801702.100924.210843.Cong dong nha khoa hoc
10/09/2024 5245.50695		100.000		MBVCB.6997895712.LE MINH HIEU chuyen tien.CT tu 1040403479 LE MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.50696		100.000		MBVCB.6997888429.NGUYEN THI THU TRANG chuyen tien.CT tu 9986053675 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.50697		1.000.000		MBVCB.6997895623.UNG HO DONG BAO LU LUT.CT tu 1025871496 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.50700		1.000.000		MBVCB.6997885007.NGUYEN THI THUY LINH chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 1034964161 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.33119		200.000		165431.100924.210843.Tran Thi Thu Thuy ung ho
10/09/2024 5161.7635		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3721093.20240910.66533721093-0924245857_C hia se cac tinh bao lu
10/09/2024 5389.11074		50.000		020097042209102108432024HWXZ659001.110 74.210836.BUI NHU QUYNH con la hoc sinh muon gop mot phan cong suc nho be cua minh de dong bao ta khac phuc hau qua sau thien tai
10/09/2024 5390.11076		200.000		020097041509102108442024kEkr592606.11076. 210844.LE HOANG NAM VY Chuyen tien
10/09/2024 5390.11085		500.000		020097042209102108442024W8T0158452.1108 5.210845.vu thi trang ung ho khac khuc hau qua do bao so 3
10/09/2024 5219.32283		300.000		978151.100924.210839.ung ho bao lu mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.33179		1.000.000		978173.100924.210840.PHAM MY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5213.32307		200.000		165479.100924.210845.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5390.10569		100.000		020097042209102108452024CT03322864.10569 .210845.HA VAN HUNG ung ho dong bao chIU anh huong thien tai
10/09/2024 5245.50705		500.000		MBVCB.6997895326.ung ho bao lu.CT tu 1018674457 HA QUANG TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.33186		200.000		125000.100924.210845.Ung ho dong bao bi bao
10/09/2024 5241.50708		300.000		MBVCB.6997887565.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 1015141208 DUONG THI HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.10570		20.000		0200970422091021084520248GT2805130.10570 .210846.ung ho cuu tro
10/09/2024 5219.33188		10.000		510818.100924.210845.DOAN NGOC BICH chuyen tien
10/09/2024 5220.32335		100.000		582212.100924.210845.Chuc mn binh an FT24255751930405
10/09/2024 5218.32336		800.000		490879.100924.210841.Bao Ha ung ho tiep
10/09/2024 5244.50714		200.000		MBVCB.6997884748.PHUNG TU UYEN gop chut tien gui dong bao. Mong moi nguoi an toan va som vuot qua..CT tu 1048443009 PHUNG TU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.50715		1.000.000		MBVCB.6997895308.Pham Nhu Mo chung tay giup do mien Bac.CT tu 0371000441398 PHAM THI NHU MO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.11145		500.000		0200970422091021084620249VQK107748.1114 5.210847.NGUYEN THI HONG chuyen tien: ung ho dong bao bi anh huong nang ne do bao so 3 a
10/09/2024 5240.50717		100.000		MBVCB.6997895939.LE THI HAU chuyen tien.CT tu 0051000544370 LE THI HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.11149		100.000		020097042209102108472024U65O564799.11149 .210848.Mai Huong ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5220.33245		1.000.000		582314.100924.210847.Ung ho dong bao mien Bac vung lu FT24255280412200

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.33251		200.000		582336.100924.210847.TRINH VUONG QUOC ck FT24255305117066
10/09/2024 5219.33255		200.000		668559.100924.210848.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU
10/09/2024 5390.10614		200.000		020097042209102108472024J1XR205716.10614 .210848.HA HUY chuyen tien
10/09/2024 5213.33262		150.000		977421.100924.210839.ho tro dong bao trong bao lagi
10/09/2024 5189.11167		500.000		020097042209102108472024L5W1883007.1116 7.210848.HOANG THI LAN ung ho vung lu lut
10/09/2024 5213.32382		50.000		165686.100924.210847.Khong Minh Duc chuyen tien
10/09/2024 5387.10622		888.888		0200970422091021084720247XR6438315.10622 .210848.TRINH VAN HIEU chuyen tien
10/09/2024 5244.50721		100.000		MBVCB.6997895241.DANG NGUYEN MINH CHAU chia se kho khan dong bao dang chiu thien tai.CT tu 0911000050847 DANG NGUYEN MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.33276		150.000		166616.100924.210848.Ung ho bao so 03
10/09/2024 5244.50722		200.000		MBVCB.6997895557.NGUYEN HOANG HAI YEN chuyen tien.CT tu 1040253947 NGUYEN HOANG HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.11179		1.500.000		0200970422091021084820243SKM353419.1117 9.210849.HOANG THI HUONG xin duoc ung ho ba con
10/09/2024 5161.7671		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2838110.20240910.66532838110-0902315262_H uynh nhu xin ung ho nguoi dan bao lu cac tinh mien bac Co len VN
10/09/2024 5387.11196		1.000.000		020097042209102108482024DUZB745241.1119 6.210849.HA QUOC HUNG chuyen tien ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5214.33298		200.000		125032.100924.210849.Ung ho dong bao
10/09/2024 5388.11199		100.000		020097042209102108482024Y556941949.11199. 210849.NGUYEN TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.11207		500.000		020097041509102108492024YixU592337.11207. 210849.CHUNG TAY HO TRO BAO YAGI
10/09/2024 5387.11212		50.000		020097042209102108492024XUIM107458.1121 2.210850.NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.50730		10.000		MBVCB.6997888143.TRAN TIEN DAT chuyen tien.CT tu 1015144651 TRAN TIEN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.33335		200.000		923701.100924.210933.UNG HO DONG BAO VUNG LU, CAU MONG TAT CA BINH AN. -100924-21:08:50 923701
10/09/2024 5244.50731		1.000.000		MBVCB.6997896060.Ung ho thiet hai bao Yagi.CT tu 0071001222475 NGUYEN TRONG KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.11239		500.000		020097042209102108492024TLKZ784805.1123 9.210850.TRUONG DINH TUAN chuyen tien ung ho khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5017.33353		50.000		978386.100924.210847.HA THI HUYEN TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5388.11252		1.000.000		02009704150910210851202472zi592759.11252.2 10851.LE LAN ANH Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5390.10691		200.000		0200970422091021085020247KDO315698.1069 1.210842.NGUYEN THI KIM CHI chuyen tien
10/09/2024 5244.50737		500.000		MBVCB.6997888618.NGUYEN THI MY ung ho cac tinh bi anh huong bao lut.CT tu 9972253773 NGUYEN THI MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.32442		1.000.000		137339.100924.210851.VU VAN TOAN ung ho dong bao
10/09/2024 5218.32443		200.000		978319.100924.210845.Dong gop yeu thuong cho mien Bac
10/09/2024 5387.10697		1.000.000		020097041509102108512024FS54592388.10697. 210851.LE THI MY DUYEN ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5245.50741		500.000		MBVCB.6997896584.LE HUYNH THO chuyen tien ung ho khac phuc bao YAGI.CT tu 1030003884 LE HUYNH THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.50742		1.000.000		MBVCB.6997896414.VO THU THUY chuyen tien Thuy Diem Nguyen chia se cung dong bao bi anh huong lu lut.CT tu 1048355607 VO THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.10704		100.000		020097041509102108522024j2L0592780.10704. 210852.Gia dinh em Nhat ung ho ba con khac phuc hau qua sau mua lu a.
10/09/2024 5387.11288		200.000		020097042209102108512024YIFX511309.11288 .210852.ung ho dong bao lu lut khac phuc bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.10715		76.000		0200970422091021085120244XZT758855.1071 5.210852.NGUYEN DUC ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.50745		300.000		MBVCB.6997896298.NGUYEN THI BICH LIEN chuyen tien ung ho.CT tu 2912575286 NGUYEN THI BICH LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.33397		500.000		582535.100924.210850.LA KIEU LY ung ho cuu tro thien tai lu lut FT24255019973570
10/09/2024 5189.10718		1.000.000		020097040509102108522024XB2Z023648.1071 8.210852.Vietcombank:0011001932418:Hieu Thuy Ung ho khac phuc sau bao so 3
10/09/2024 5217.32470		500.000		582544.100924.210850.Cuu tro mien bac bao so 3 FT24255663572250
10/09/2024 5219.32466		500.000		265980.100924.210852.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5161.7684		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3470143.20240910.66533470143-0975107695_N GUYEN THI KIM PHUNG chuyen tien khac phuc bao lu mien bac
10/09/2024 5220.32469		500.000		582532.100924.210850.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24255100278020
10/09/2024 5239.50748		500.000		MBVCB.6997896705.LE THI KIM OANH ung ho nguoi dan mien Bac khac phuc sau bao Yagi.CT tu 1025603416 LE THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.81293		1.000.000		MBVCB.6997888161.DONG THI MAI DIEP CHIA SE DONG BAO TRONG LU LUT .CT tu 1030637759 DONG THI MAI DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.32484		50.000		585248.100924.210853.Nguyen Nhat Minh Chau chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5216.33428		500.000		923788.100924.210855.PHAM NGOC HUY chuyen khoan-100924-21:08:53 923788
10/09/2024 5390.11315		100.000		020097041509102108532024d1X1592807.11315. 210853.NGUYEN THI THU TRANG ung ho dong bao
10/09/2024 5213.32497		100.000		582684.100924.210852.Cua it long nhieu ung ho ba con vung lu lut FT24255214972716
10/09/2024 5389.11317		1.000.000		020097040509102108532024RXXMX023686.113 17.210853.Vietcombank:0011001932418:NGUY EN THI LOAN ung ho dong bao mien bac vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5161.7659		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3440828.20240910.66533440828-0944199304_T RAN NGUYET THAO chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.11321		200.000		020097041509102108532024fSos592434.11321. 210853.LE MINH TAN chung tay giúp do motphan vì đồng bào miền bắc
10/09/2024 5216.33442		50.000		582699.100924.210852.LE QUYNH HOA chuyen tien quyên góp của ít long nhiều a FT24255335136667
10/09/2024 5161.7702		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3721210.20240910.66533721210-0902333422_U ng họ cuu tro sau con bao lu
10/09/2024 5215.33446		50.000		511527.100924.210853.Nguyen Ky Dan UNG HO DONG BAO MIEN BAC VUOT QUA KHO KHAN DO BAO YAGI GAY RA 2024
10/09/2024 5212.33454		10.000.000		923791.100924.210854.GIA DINH TIT LAND UNG HO KHAC PHUC VUNG BAO . CHUC MOI NGUOI BINH AN-100924-21:08:53 923791
10/09/2024 5242.50755		100.000		MBVCB.6997896589.NGUYEN ANH HAI chuyen tien.CT tu 0351001053651 NGUYEN ANH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.10749		500.000		020097041509102108542024hud2592443.10749. 210854.ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5214.33466		100.000		262657.100924.210853.Le Thi Tam Nhi ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5214.32516		100.000		166838.100924.210853.Mong dong bao mien Bac binh an
10/09/2024 5213.32513		100.000		977713.100924.210847.NGUYEN QUANG CHIEN Chuyen tien
10/09/2024 5220.33476		500.000		585259.100924.210854.Sendnoods xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5219.33477		400.000		137411.100924.210854.NGUYEN LE VIET NHAN quyên góp cho đồng bào gap bao lu lut
10/09/2024 5388.11337		700.000		020097040509102108542024KGNB023728.1133 7.210854.Vietcombank:0011001932418:HO THI NGAN chuyen tien
10/09/2024 5239.50758		100.000		MBVCB.6997896160.CON YEU DONG BAO VIET NAM .CT tu 1027516472 VO THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.10772		1.000.000		0200970422091021085420248GCU246880.1077 2.210855.DONG THI TUYET chuyen tien
10/09/2024 5212.32540		200.000		166901.100924.210854.chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5240.50763		50.000		MBVCB.6997896758.DO THI CAM TU chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao.CT tu 1046826784 DO THI CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.50763		200.000		MBVCB.6997896628.ung ho dong bao mien bac bi lu lut.CT tu 0081001159501 TRAN THI THANH HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.50762		500.000		MBVCB.6997889045.NGUYEN TRUONG GIANG chuyen tien ung ho ba con vung lu.CT tu 0881000436295 NGUYEN TRUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.32551		200.000		582771.100924.210853.Mong gop mot phan suc nho giúp mn khác phục thiện tại FT24255430472095
10/09/2024 5220.32549		500.000		923827.100924.210938.PHUC TRANG THUONG GUI NGUOI DAN MIEN BAC-100924-21:08:55 923827
10/09/2024 5214.33518		5.000.000		264329.100924.210846.NGUYEN THI VAN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW ung ho dong bao ah do bao so 3
10/09/2024 5017.33529		500.000		582808.100924.210854.Ung ho dong bao lu lut cau mong moi ng binh an FT24255061866515
10/09/2024 5387.11381		50.000		0200970422091021085520245ABF497091.1138 1.210856.NGUYEN TUAN VY chuyen tien
10/09/2024 5213.32588		200.000		123931.100924.210856.Ung ho khác phục hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5215.33549		200.000		266088.100924.210857.Chia se voi dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5220.33552		500.000		978417.100924.210848.NGUYEN THI UC LAM UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5218.32601		200.000		977879.100924.210852.NGUYEN HUONG GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5389.11422		10.000.000		0200970422091021085620249BBR725132.11422 .210858.NGUYEN NGOC THUY TIEN chuyen tien ho tro khác phục hau qua Bao Yagi
10/09/2024 5209.33575		200.000		977745.100924.210848.TRAN THI BICH NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5215.33585		500.000		582787.100924.210854.CU THI THUY PHUONG ung ho dong bao sau con bao Yagi FT24255080131521
10/09/2024 5209.33590		200.000		582985.100924.210857.TRAN VAN DAT chuyen FT24255772703507
10/09/2024 5388.11436		100.000		020097042209102108572024MKEH768061.114 36.210849.Ung ho ba con bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5387.10841		100.000		02009704220910210857202464ZK758861.10841 .210858.Xin gop suc ung ho dong bao bi anh huong boi con bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.32627		100.000		977876.100924.210852.Thuong gui dong bao. Mong moi nguoi co gang vuot qua
10/09/2024 5245.50781		50.000		MBVCB.6997897288.NGUYEN THI NGOC NINH chuyen tien.CT tu 1031666769 NGUYEN THI NGOC NINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.10843		100.000		020097042209102108572024MQBN712779.108 43.210858.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5242.50782		500.000		MBVCB.6997888737.Nam mo duoc su phat.CT tu 1042412314 TRAN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.33604		50.000		977966.100924.210854.Nam Mo A Di Da Phat
10/09/2024 5017.33617		50.000		668585.100924.210859.Ung ho dong bao
10/09/2024 5213.32652		100.000		471318.100924.210858.IBFT Duy xin quyên gop dao bao mien bac
10/09/2024 5239.50789		2.000.000		MBVCB.6997872933.Quyên Gop Chia Se Dong Hanh Ba Con Vung Bao Yagi.CT tu 0401000253187 LE HOANG SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.10865		40.000		020097042209102108582024WGL6409686.1086 5.210859.PHAM NGUYEN THANH HOAN ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3.
10/09/2024 5218.32662		300.000		979105.100924.210857.Ung Ho Dong Bao
10/09/2024 5388.10872		300.000		0200970422091021085920241QW6699424.1087 2.210839.Gd Thanh Hang cung 2 be Ha My Thai Duong xin ung ho chut tam long cung ba con mien bac.
10/09/2024 5219.33648		500.000		583106.100924.210859.TUONG THI THAO chuyen ung ho FT24255214474596
10/09/2024 5215.32669		2.000.000		583092.100924.210859.TRAN PHUONG LINH chuyen ung ho ba con anh huong bao Yagi FT24255615979440
10/09/2024 5189.11479		100.000		020097042209102108592024PPH0690370.11479 .210900.mot chut cua it long nhieu gianh tang cho mn chiu thien tai a
10/09/2024 5216.33661		500.000		977985.100924.210854.Linh Tran ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5242.50793		500.000		MBVCB.6997897254.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 9906563874 VO LE KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.11503		2.000.000		020097042209102109002024X9MX195007.1150 3.210901.ung ho khac phuc bao Yagi

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.10910		100.000		020097040509102109012024S8N2024010.10910 .210901.Vietcombank:0011001932418:HUYNH VAN BINH chuyen tien ung ho MB
10/09/2024 5245.50799		100.000		MBVCB.6997896477.cua it long nhieu.CT tu 1025724878 NGUYEN VAN HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.33669		100.000		583148.100924.210900.NGUYEN THI LE QUYEN chuyen FT24255531364059
10/09/2024 5389.10915		30.000		020097042209102109002024RTF0693430.10915 .210902.PHAN THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5216.32710		50.000		978703.100924.210857.DO TUAN ANH Chau gui mn a
10/09/2024 5239.50802		100.000		MBVCB.6997889767.TRAN THI KIM NHAN chuyen tien ung ho thiet hai do con bao so 3 .CT tu 9379093361 TRAN THI KIM NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.7720		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3724013.20240910.66533724013-0385538262_L E THANH TUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.10923		100.000		0200970422091021090120246LT7955473.10923. 210853.LA NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5213.33698		50.000		536394.100924.210900.NGUYEN QUANG HUY chuyen tien cho mien bac than iu
10/09/2024 5017.33716		200.000		643827.100924.210852.ung ho dong bao mien bac thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5220.33703		200.000		166163.100924.210858.Chia se nguoi dan bao Yagi
10/09/2024 5239.50805		100.000		MBVCB.6997889722.ung ho dong bao bao yagi.CT tu 0531000284617 TRAN THI BICH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.11548		100.000		020097041509102109022024qDu2592984.11548 .210902.kieu Huy Hoang ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.32719		100.000		978707.100924.210857.HA PHUONG LINH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi a
10/09/2024 5389.10937		100.000		020097041509102109032024DWOY592988.109 37.210903.Phuong truong ung ho
10/09/2024 5212.33755		500.000		583319.100924.210902.Ung ho dong bao khac phuc do bao FT24255785335332
10/09/2024 5387.11563		500.000		02009704220910210902202416Y1495036.11563. 210854.chi Phuong gui tang vung bao MB
10/09/2024 5161.7735		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3358417.20240910.66533358417-0981692390_V U TUYET MAI chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.33779		100.000		123970.100924.210903.Chut tam long giup ba con vuot qua con bao
10/09/2024 5218.32759		500.000		262678.100924.210902.Mong.Moi.Nguoi.Binh. An
10/09/2024 5387.11580		106.789		020097042209102109022024RJZO390848.11580 .210903.TRAN VAN TOAN chuyen tien
10/09/2024 5390.11582		1.000.000		020097040509102109032024YBGA024110.1158 2.210903.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao gap bao yagi
10/09/2024 5239.50810		200.000		MBVCB.6997889256.Ung ho dong bao chiu anh huong cua bao yagi.CT tu 0731000844708 TRAN THI TAN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.10957		1.500.000		020097042209102109032024TODW198494.109 57.210904.NGUYEN NGOC TRINH chuyen tien
10/09/2024 5387.10960		100.000		020097042209102109032024QFZU417791.1096 0.210855.ung ho dong bao mua mua lu
10/09/2024 5212.33813		300.000		979217.100924.210900.DINH HUU THO Chuyen tien ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5244.50813		200.000		MBVCB.6997889706.TRAN THI XUAN MAI chuyen tien.CT tu 0181003597839 TRAN THI XUAN MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.50814		1.000.000		MBVCB.6997897239.ung ho moi nguoi khac phuc sau bao.CT tu 1018654300 HUYNH THI ANH TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.10979		200.000		0200970422091021090320247S3O906402.10979 .210904.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5389.10978		10.000.000		0200970422091021090420243AUH873262.1097 8.210844.Cong Ty ANCA ung ho ba con vung ngap lu
10/09/2024 5017.32806		1.000.000		743403.100924.210902.Chung tay cung mien Bac cau mong nhan dan binh an
10/09/2024 5243.50818		100.000		MBVCB.6997897668.chau on roi, chau mong moi nguoi cung the.CT tu 1032598584 DINH MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.11633		1.000.000		0200970422091021090420247503980728.11633. 210905.He thong lap phong BMH Team ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5213.33857		100.000		978667.100924.210856.Gd NGUYEN VIET HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5017.33861		500.000		166458.100924.210904.Kieu Ngoc Anh chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.32819		150.000		583502.100924.210904.Hufe, Annie, Tom, Back, Bluey ung ho khac phuc thiet hai lu bao FT24255840703884
10/09/2024 5215.33867		100.000		470539.100924.210905.IBFT Ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5209.33866		200.000		583506.100924.210905.Quyen gop chia se voi dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24255099995849
10/09/2024 5387.12002		1.000.000		020097040509102109052024R2XA024219.1200 2.210906.Vietcombank:0011001932418:TRINH THI THUONG ung ho dong bao anh huong do bao lu
10/09/2024 5217.33889		800.000		583537.100924.210905.Ung ho dong bao mien Bac FT24255300082124
10/09/2024 5244.50825		50.000		MBVCB.6997890033.LAI THI THU THAO chuyen tien.CT tu 9786488470 LAI THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.12013		300.000		020097041509102109062024juUO593572.12013 .210846.LE THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5216.33899		500.000		979092.100924.210857.NGO THI PHUONG QUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5390.12014		200.000		020097041509102109062024XsOw593240.1201 4.210906.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.12019		300.000		020097041509102109072024qSTr593246.12019. 210907.VU THI DOAN chuyen tien
10/09/2024 5244.50827		200.000		MBVCB.6997897876.Ung ho bao Yagi.CT tu 1026760885 TRAN THI THUY HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.11667		500.000		0200970422091021090620241WLJ676212.1166 7.210907.NGUYEN THI THU HUONG ung ho dong bao mien bac lu lut
10/09/2024 5078.81392		25.000		MBVCB.6997890010.LE THI QUYNH TRANG chuyen tien.CT tu 9904183946 LE THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.33918		20.000		583633.100924.210906.NGUYEN THUY DUNG chuyen ung ho lu lut mien Bac FT24255366429878
10/09/2024 5217.32878		50.000		166534.100924.210906.Dinh Bao Tran chung tay dong gop cuu tro ba con thiet hai tu bao Yagi
10/09/2024 5189.11685		1.000.000		020097042209102109062024W3QY304307.1168 5.210907.Ung ho dong bao vung lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.50832		500.000		MBVCB.6997889122.LE HOANG THUY HOA chuyen tien ung ho dong bao bi bao Yagi.CT tu 0021000481446 LE HOANG THUY HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.11693		500.000		020097040509102109072024VXGO024297.1169 3.210859.Vietcombank:0011001932418:cuu it long nhieu chung tay gop suc huong ve nguoi dan vung bao
10/09/2024 5388.11703		50.000		020097042209102109072024MPLX305550.1170 3.210908.NGUYEN NGOC ANH con xin gui chut tam long den cuu tro ve bao vua qua a
10/09/2024 5214.33950		300.000		924088.100924.210908.CUA IT LONG NHIEU, MONG BA CON VUNG BAO LU CO GANG VUOT QUA-100924-21:09:07 924088
10/09/2024 5216.33957		100.000		668578.100924.210908.CUN SAY DUONG Chuyen Tien Cuu Tro Dong Bao Khac Phuc Bao YaGi
10/09/2024 5219.32904		200.000		166577.100924.210907.Ung ho cac tinh bi bao lut
10/09/2024 5017.32906		1.000.000		583732.100924.210907.LE THANH HONG NGOC ung ho dong bao lu lut bao yagi FT24255427004143
10/09/2024 5214.32909		500.000		583736.100924.210908.LE THI TUYET NGAN ung ho mien Bac FT24255604368112
10/09/2024 5214.33983		500.000		924112.100924.211013.UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC-100924-21:09:08 924112
10/09/2024 5214.32918		300.000		585326.100924.210909.Chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5017.32925		300.000		585327.100924.210909.Xin chia se, dong hanh cung Mien Bac
10/09/2024 5213.32935		50.000		470623.100924.210908.IBFT Con rat thuong dong bao ta nhung con khong co nhieu Ung ho lu lut bao yagi
10/09/2024 5220.33991		200.000		583772.100924.210908.Ung ho cac tinh thiet hai do bao lu FT24255903042099
10/09/2024 5390.12068		200.000		020097041509102109092024LZdt593638.12068. 210849.ung ho cac vung gap lu lut
10/09/2024 5216.32946		250.000		583803.100924.210908.LE THI TRANG ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu FT24255903628034
10/09/2024 5161.7768		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3726130.20240910.66533726130-0374947823_L Y VU THUY chuyen tien ung ho ba con thien tai
10/09/2024 5215.34010		500.000		583819.100924.210909.VUONG DIEU MY chuyen FT24255151430870

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.32963		50.000		924120.100924.210953.NGUYEN LE HOANG PHI chuyen khoan-100924-21:09:09 924120
10/09/2024 5213.34026		1.000.000		137787.100924.210910.Ung ho dong bao
10/09/2024 5390.12088		500.000		020097042209102109092024Z2ET110440.12088 .210910.Xin gui tam long den ba con dong bao. Mong thien tai som di qua.
10/09/2024 5387.11769		69.000		020097042209102109102024WHOE270269.117 69.210911.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.34055		100.000		167716.100924.210910.NGUYEN THI HONG MY chuyen tien ung ho bao so 3 (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5218.34068		100.000		167604.100924.210911.Nguyen Thanh Thuy ung ho vung lu lut mien Bac
10/09/2024 5218.32994		500.000		924137.100924.211021.NGUYEN THI NHUNG- UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 - LU LUT-100924-21:09:11 924137
10/09/2024 5244.50858		100.000		MBVCB.6997889957.NGUYEN VINH HIEN ung ho ba con bi thiet hai bao Yagi.CT tu 0161001675195 NGUYEN VINH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.34076		1.000.000		583927.100924.210910.Chut tam long ung ho nguoi dan sau bao FT24255501158407
10/09/2024 5241.50859		10.000		MBVCB.6997890617.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 2572686868 TRAN TIEN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.50861		50.000		MBVCB.6997898640.DONG TRUNG KIEN chuyen tien.CT tu 1025233957 DONG TRUNG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.11809		100.000		020097040509102109122024HBCK024496.1180 9.210852.Vietcombank:0011001932418:HOAN G MINH HUONG chuyen tien ung ho dong bao mien nui
10/09/2024 5240.50863		500.000		MBVCB.6997890389.Chia se cung nguoi dan vung bao, lu Yagi.CT tu 1048530985 HO THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.81437		100.000		MBVCB.6997896550.NGUYEN THI HANG chuyen tien ung ho dong bao bao lut bao so 3.CT tu 0591000201846 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.34098		500.000		584001.100924.210911.con co chut tam long nho ung ho dong bao thiet hai do bao yagi a FT24255068081612

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.34113		500.000		979232.100924.210900.cuu tro ba con vung bao
10/09/2024 5220.34114		200.000		979482.100924.210906.TRAN THANH NHAN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 va hy vong moi nguoi binh an
10/09/2024 5243.50867		500.000		MBVCB.6997890516.NGUYEN KHANH HIEN chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0301000388454 NGUYEN KHANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.11837		1.000.000		0200970415091021091320247f3d593392.11837.210913.HO TRO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5388.12150		500.000		0200970422091021091220246HZR760464.12150.210913.NGUYEN HOAI NAM gop chu tam long ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5209.35063		500.000		137901.100924.210913.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5215.34152		200.000		584099.100924.210913.Quyen gop ung ho khac phuc thiet hai do bao FT24255842058067
10/09/2024 5213.34155		200.000		584110.100924.210913.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen mong moi nguoi binh an FT24255848712651
10/09/2024 5240.50871		150.000		MBVCB.6997898469.NGUYEN THI MINH HIEU ung ho ba con mbac.CT tu 0061001110081 NGUYEN THI MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.35089		2.000.000		584162.100924.210913.TRAN VAN ANH chuyen UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 FT24255003880906
10/09/2024 5239.50872		10.000		MBVCB.6997890022.cua it long nhieu.CT tu 1041260068 LE MINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.50872		200.000		MBVCB.6997890942.KIEU THI HUONG NHAI chuyen tien ung ho ba con vung lu .CT tu 0591000266997 KIEU THI HUONG NHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.12173		2.000.000		020097041509102109142024Ejuv593419.12173.210914.HUYNH THI NGHIA chia se dong bao mien bac
10/09/2024 5209.34206		500.000		266477.100924.210915.Ung ho quy cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5240.50878		25.000		MBVCB.6997890719.Gui dong bao mien bac.CT tu 1033099469 PHAM DINH CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.12192		200.000		020097042209102109142024WSRV665897.1219 2.210915.ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5217.35163		1.000.000		924292.100924.211026.UNG HO BA CON CHIU ANH HUONG CUA BAO-100924-21:09:16 924292
10/09/2024 5215.34248		300.000		924298.100924.210916.PHAM NGOC THUAN CHUYEN KHOAN. CHUT TAM LONG. MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-21:09:16 924298
10/09/2024 5243.50886		200.000		MBVCB.6997890979.Trang- Duong ung ho dong bao Mien Bac.CT tu 0381002591841 NGUYEN THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.7836		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3726869.20240910.66533726869-0961698523_L UYEN THI NGOC HAN chuyen tien ho tro thien tai
10/09/2024 5387.12229		200.000		02009704220910210916202458MI522330.12229 .210917.Tam long gia dinh Hanna ung ho cac tinh bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5218.35182		100.000		138003.100924.210917.NGUYEN THI LAN chuc dong bao vuot lu an toan
10/09/2024 5389.12237		1.000.000		02009704150910210917202447wQ593796.12237 .210857.Hoa Bi Ngan ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.12238		1.000.000		020097041509102109172024lyjh593499.12238.2 10917.chau Thuy Dung ung ho ba con bi anh huong bao lu lut
10/09/2024 5219.34274		500.000		978944.100924.210906.LUONG THI THANH VAN Chuyen tien
10/09/2024 5389.11944		90.000		020097042209102109162024LGD2693229.11944 .210918.PHAN TAN LOC chuyen tien
10/09/2024 5189.11951		200.000		020097041509102109182024iUq6593808.11951. 210918.DINH THI THUY DUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.12241		500.000		020097041509102109182024AiUm594005.1224 1.210918.NGUYEN THI DUNG Chuyen tien ung ho dong bao lu mien Bac
10/09/2024 5189.12247		200.000		020097042209102109172024RT9K643829.1224 7.210918.Dao Thanh ung ho dong bao
10/09/2024 5388.11968		200.000		020097040509102109182024549H024755.11968. 210918.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN VU HA ANH ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5243.50897		1.000.000		MBVCB.6997899138.GUNNY HOUSE UNG HO DONG BAO BI THIET HAI SAU BAO SO 3.CT tu 9972059292 TRAN THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.50898		100.000		MBVCB.6997898962.NGUYEN LINH CHI chuyen tien.CT tu 9869864152 NGUYEN LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.34299		200.000		978921.100924.210905.ung ho dong bao
10/09/2024 5244.50899		1.000.000		MBVCB.6997898887.Ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0591000302743 DONG BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.34315		500.000		266574.100924.210919.MAI VAN MAO transfer to MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5244.50900		3.000.000		MBVCB.6997890744.NGUYEN VAN THINH chuyen tien.CT tu 0051000553681 NGUYEN VAN THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.34314		100.000		138026.100924.210919.NGUYEN QUYNH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5017.34322		20.000.000		978412.100924.210848.Doan Van Hau ung ho khac phuc hau qua bao Yagi. Cau binh an toi moi nguoi
10/09/2024 5241.50904		200.000		MBVCB.6997899312.NGO THI NHUNG chuyen tien.CT tu 9375990535 NGO THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.12288		200.000		020097042209102109192024DG9K352334.1228 8.210920.LE THI KIEU TRANG chuyen tien ung ho Dong Bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5017.34335		5.000.000		584490.100924.210918.Phong dich vu MXD Komatsu ung ho cac tinh bao lu FT24255369741890
10/09/2024 5209.34341		1.000.000		584533.100924.210919.PHAM NGOC KHANH PHUONG chuyen ung ho mien Bac chong lu FT24255844130703
10/09/2024 5217.35238		100.000		584521.100924.210919.NGUYEN THI TRA MI chuyen FT24255088521758
10/09/2024 5219.34349		100.000		924382.100924.210920.NGUYEN PHUOC LOC chuyen khoan-100924-21:09:19 924382
10/09/2024 5220.35247		200.000		138057.100924.210920.MY DUNG - ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5213.34345		300.000		584540.100924.210919.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi FT24255997352592
10/09/2024 5212.34356		1.000.000		979776.100924.210912.PHAN THI LAN ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.50907		200.000		MBVCB.6997899347.NGUYEN THI HONG GIANG chuyen tien.CT tu 0071001079385 NGUYEN THI HONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.50908		1.000.000		MBVCB.6997898876.PHAM BA TRUNG chuyen tien.CT tu 0171008008008 PHAM BA TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.50909		200.000		MBVCB.6997890944.Chung tay cuu tro mien Bac.CT tu 1031420711 NGUYEN THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.35264		500.000		035718.100924.210920.ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5216.35270		200.000		980223.100924.210917.Chau Duong Khanh Chi ung ho vung bi bao lut
10/09/2024 5213.34373		1.000.000		979660.100924.210910.NGUYEN MAI HANH chung tay voi Mien Bac khac phuc bao so 3
10/09/2024 5244.50909		100.000		MBVCB.6997899454.VIEN THI MAI PHUONG chuyen tien.CT tu 1037691036 VIEN THI MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.34383		100.000		584577.100924.210919.mong binh an FT24255094886555
10/09/2024 5215.35278		50.000		584576.100924.210919.LE DOAN PHUONG UYEN ung ho lu lut a FT24255916326702
10/09/2024 5243.50912		100.000		MBVCB.6997881239.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO BAO SO 3 (YAGI) GAY RA.CT tu 0111000369500 LE THI CHAU DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.50914		2.222		MBVCB.6997899402.hongphuc97 ung ho ba con chong lu.CT tu 0791000066894 MAI HONG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.13056		200.000		020097042209102109202024VWSM753377.130 56.210922.PHAN DUY KHANH chuyen tien
10/09/2024 5213.34423		100.000		169036.100924.210921.Chau Nga ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5161.7846		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3724309.20240910.66533724309-0977198539_N GO TRAN THANH NGUYET ung ho khac phuc bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.50920		200.000		MBVCB.6997891565.NGUYEN THI NGOC HUYEN chuyen tien.CT tu 0351001110012 NGUYEN THI NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.13084		500.000		02009704150910210923202462Xx594109.13084. 210923.gia dinh dua hau - tao quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5217.34445		100.000		584731.100924.210922.NGUYEN THI NGOC DUNG chuyen FT24255008183860
10/09/2024 5220.34452		200.000		979973.100924.210917.THU THAO UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5216.35333		3.000.000		584745.100924.210922.Tap the hoc sinh va co Mira ung ho mien bac bao lu lut FT24255376324014
10/09/2024 5209.35337		200.000		924428.100924.211027.MONG MOI NGUOI SE CO GANG VUOT QUA-100924-21:09:23 924428
10/09/2024 5242.50926		100.000		MBVCB.6997895570.HUYNH TRAN UYEN NHI chuyen tien ho tro dong bao mien Bac.CT tu 0151000604461 HUYNH TRAN UYEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.50927		100.000		MBVCB.6997891089.LUU DUC HUNG chuyen tien.CT tu 1038859156 LUU DUC HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.50927		500.000		MBVCB.6997891604.HOANG BAO TRUNG chuyen tien ung ho khac phuc bao .CT tu 9973127567 HOANG BAO TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.34480		250.000		979863.100924.210915.xin ung ho mien bac khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.35367		1.000.000		138164.100924.210924.Nguyen Minh Thanh gop suc
10/09/2024 5239.50931		300.000		MBVCB.6997898006.VO MINH THU chuyen tien.CT tu 1023353945 VO MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.12383		100.000		020097042209102109242024F91K353580.12383 .210925.ung ho dong bao
10/09/2024 5241.50937		200.000		MBVCB.6997891679.HO DANG PHAT UNG HO DONG BAO BI LU LUT.CT tu 0501000210533 HUYNH THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.81520		200.000		MBVCB.6997899251.CAO TRUONG HOAI DU ung ho nguoi dan mien Bac lu lut.CT tu 1016560988 CAO TRUONG HOAI DU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.35393		1.000.000		584814.100924.210923.Ung ho dong bao bao lut FT24255601508914
10/09/2024 5241.50939		1.000.000		MBVCB.6997891688.chia se den dong bao mien bac.CT tu 1042190595 PHAN CONG TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.34524		1.000.000		470889.100924.210925.IBFT ung ho dong bao chong bao
10/09/2024 5216.35404		1.000.000		138201.100924.210925.NGUYEN VAN HIEU va NGUYEN THI QUYEN chung tay khac phuc hau qua sau bao lu
10/09/2024 5217.35426		500.000		981164.100924.210923.BUI THAO LINH Chuyen tien
10/09/2024 5389.12432		2.000.000		0200970422091021092620248LNY260010.12432 .210918.0975161287 ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5219.34554		500.000		924510.100924.210925.PHAM VAN ANH UNG HO BAO SO 3 YAGI-100924-21:09:26 924510
10/09/2024 5215.35431		50.000		584975.100924.210926.NGUYEN MANH HAI chuyen FT24255844130190
10/09/2024 5390.12433		500.000		020097042209102109262024C9YR453128.12433 .210927.HOANG LE THAI ANH Thuan An Binh Duong ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5390.13181		20.000		020097042209102109262024HMF0728868.1318 1.210906.HUYNH NGO THAI THANH chuyen tien
10/09/2024 5215.34568		200.000		980242.100924.210917.tien hang ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.13196		100.000		0200970422091021092620246OY5136029.13196 .210927.Co len nao
10/09/2024 5388.12453		50.000		020097042209102109272024JD5N410968.12453 .210928.Phuong The Ngoc
10/09/2024 5388.12461		100.000		020097040509102109282024RU2M025150.1246 1.210928.Vietcombank:0011001932418:BUI THI THANH HUYEN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5240.50951		250.000		MBVCB.6997898743.QUYEN GOP DONG BAO SAU BAO YAGI.CT tu 1025491501 NGO THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.35481		200.000		169293.100924.210927.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.12468		500.000		020097041509102109282024DnKm594504.1246 8.210928.NGUYEN PHUOC TIN chuyen tien
10/09/2024 5219.34623		100.000		654119.100924.210927.Ung ho dong bao vung bao yagi
10/09/2024 5244.50954		500.000		MBVCB.6997899797.LY MANH DUC chuyen tien .CT tu 1027160902 LY MANH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.13241		100.000		020097041509102109292024Aydd594520.1324 1.210909.Ho Quynh ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5189.12499		20.000		020097042209102109282024GLVK275584.1249 9.210909.con con dang di hoc nhung cung muon gop 1 phan suc cho Dat nuoc giup do dong bao
10/09/2024 5017.35515		200.000		514500.100924.210929.quyen gop cac tinh phai hung chiu con bao yagi
10/09/2024 5213.34646		3.000.000		585164.100924.210929.Vo Gia Bao gui ho tro ba con vung lu FT24255058390593
10/09/2024 5214.35529		1.000.000		585169.100924.210929.NGUYEN HONG TRANG FT24255785991380
10/09/2024 5219.34656		100.000		924596.100924.211030.CHUNG TAY KHAC PHUC BAO YAGI-100924-21:09:29 924596
10/09/2024 5213.35534		70.000		495152.100924.210917.Mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.34676		1.000.000		585221.100924.210929.Gop chut cong suc nho cho dong bao lu lut FT24255537034447
10/09/2024 5189.13287		500.000		0200970405091021093020245XVV025255.1328 7.210931.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HUONG THAO chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5240.50963		300.000		MBVCB.6997892291.Ung ho dong bao mien Bac thien tai lu lut.CT tu 1049483251 TRUONG DINH ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.50964		1.000.000		MBVCB.6997899866.DINH PHUONG NGA chuyen tien ung ho dong bao mien bac lu lut .CT tu 0501000103639 DINH PHUONG NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.13294		30.000.000		020097042209102109302024MZ1H253608.1329 4.210931.TAP THE NHAN VIEN PHONG VE SENKYU VA NA NI UNG HO DONG BAO KHAC PHUC CON BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5244.50966		100.000		MBVCB.6997892045.cuu tro .CT tu 1017410090 VU THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.13301		200.000		020097041509102109312024vO7E594560.13301 .210931.HOANG VAN TAN chuyen tien
10/09/2024 5189.12542		100.000		020097042209102109302024M9WU656725.125 42.210931.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.35563		100.000		980529.100924.210926.BUI THI HUYEN DIEU Chuyen tien
10/09/2024 5161.7902		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3442347.20240910.66533442347-0907334716_P HAM THI YEN NHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.13314		100.000		0200970422091021093120246E89686412.13314. 210932.Ung ho dong bao lu lut.
10/09/2024 5243.50970		100.000		MBVCB.6997891671.DANG NGOC HAO chuyen tien.CT tu 0071001173029 DANG NGOC HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.81560		2.000.000		MBVCB.6997899880.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1018734114 NGUYEN QUANG THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.34723		57.466		981372.100924.210928.LE ANH THY Chuyen tien
10/09/2024 5389.13333		200.000		020097040509102109322024390U025344.13333. 210932.Vietcombank:0011001932418:TRAN MINH TRI chuyen tien ho tro
10/09/2024 5239.50975		50.000		MBVCB.6997890722.LE HOANG OANH chuyen cuu tro nguoi dan vuot qua bao yagi.CT tu 1037632934 LE HOANG OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.7910		75.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3859521.20240910.66533859521-0375790357_u ng ho ba con vung lu
10/09/2024 5244.50976		500.000		MBVCB.6997899155.ung ho mien bac vuot qua lu lut sau bao yagi.CT tu 9824275678 TRAN THI BICH LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.50976		200.000		MBVCB.6997892505.mong moi nguoi binh an.CT tu 0451000487156 VU THI THANH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.7912		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3359040.20240910.66533359040-0906532489_U ng ho dong bao
10/09/2024 5241.50979		300.000		MBVCB.6997899779.VO THANH NHAN chuyen tien quyen gop ung ho dong bao khac phuc thien tai .CT tu 0601000512255 VO THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.13349		100.000		020097042209102109322024SKA8758614.1334 9.210933.DUONG THANH QUANG va HOANG VIET TIEN ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5389.13352		300.000		0200970415091021093320247ksv594380.13352. 210925.NGOC TUYEN ung ho dong bao mien Bac bao lut
10/09/2024 5216.34765		500.000		114023.100924.210933.Remitly transfer R85493864024
10/09/2024 5389.13359		123.456		0200970422091021093320240T9K511137.13359 .210913.QUANG TRUONG QTJ26 sinh vien HVHCQG ung ho ba con dang chiu vung lu lut sau bao Yagi so 3
10/09/2024 5213.35639		10.000		251602.100924.210933.LE ANH THU e la hsinh k co tien nhung rat muon giup do moi nguoi mot chut a Thuong nguoi dan Viet Nam dang chiu anh huong boi con bao va lu lut
10/09/2024 5388.12606		300.000		020097041509102109342024LzUN594388.12606 .210934.Ung ho cu tro Mien Bac
10/09/2024 5214.34777		200.000		981443.100924.210930.em la sinh vien ung ho mien Bac Nam Bac mot nha co len nhe dan toc Viet Nam
10/09/2024 5189.13377		100.000		020097042209102109332024JF4C226608.13377. 210934.DINH HAI ANH chau gop 1 it giup dong bao a
10/09/2024 5216.35658		100.000		585493.100924.210933.NGUYEN HUU NAM ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao so 3 gay ra FT24255412347025
10/09/2024 5214.35660		1.000.000		114032.100924.210934.1 chut tam long gui den ba con mien bac
10/09/2024 5388.13383		5.000.000		020097041509102109342024QQm4594628.1338 3.210935.TRUONG DUY THANH chuyen tien
10/09/2024 5214.35662		100.000		981395.100924.210929.LE HAN ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5220.35669		1.000.000		654141.100924.210933.ung ho cuu tro
10/09/2024 5161.7922		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3859655.20240910.66533859655-0983424687_N GUYEN PHUONG ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.13401		50.000		020097042209102109342024XJZ2699261.13401 .210927.Le Van Thanh chuyen tien mot chut tam long gui dong bao lu lut
10/09/2024 5212.34826		200.000		981357.100924.210928.LAI THI KIM THANH Chuyen tien
10/09/2024 5387.12655		500.000		0200970422091021093520241W3G391220.1265 5.210915.NGUYEN THI KIM ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.12656		500.000		020097041509102109362024Jcaq594643.12656. 210936.LE VAN SUU chuyen tien ung ho mien bac khac phuc bao so 3
10/09/2024 5217.35686		1.000.000		585582.100924.210935.NGUYEN TRAN TU LY xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi FT24255747080071
10/09/2024 5216.35716		500.000		980463.100924.210923.Gd em be Nguyen Van Dang Khoa ung ho dong bao cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5388.12663		200.000		020097041509102109362024K06H594439.12663 .210936.Ung ho dong bao mien Bac chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5219.35696		10.000.000		585618.100924.210935.SUSTORE ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24255828470880
10/09/2024 5242.50995		500.000		MBVCB.6997891903.PHAM THI THU HIEN chuyen tien ung ho dong bao bao lut.CT tu 0011000063634 PHAM THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.7927		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3412313.20240910.66533412313-0344329446_N GUYEN TRUONG GIANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.34847		100.000		980769.100924.210932.VO TA NHU THOAI Chuyen tien ung ho mien Bac, hi vong som tro lai binh thuong a
10/09/2024 5017.35732		200.000		924719.100924.211041.UNG HO DONG BAO-100924-21:09:36 924719
10/09/2024 5209.35733		1.000.000		170662.100924.210936.Ung ho dong bao mien Bac bao lu Yagi
10/09/2024 5390.13425		50.000		020097042209102109362024WPSR219071.1342 5.210937.ung ho dong bao
10/09/2024 5217.35735		200.000		471013.100924.210936.IBFT Xin duoc gop phan ung ho dong bao
10/09/2024 5212.34867		200.000		138511.100924.210937.Ung ho dong bao bao lu mien Bac
10/09/2024 5240.51000		200.000		MBVCB.6997892574.mien trung.CT tu 1001000298728 NGUYEN THI NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.35750		500.000		170689.100924.210936.quyen gop cho dong bao vung lu lut mien Bac
10/09/2024 5216.34892		500.000		924765.100924.210937.UNG HO DONG BAO-100924-21:09:37 924765
10/09/2024 5216.34893		500.000		169941.100924.210937.Viet Nam co len
10/09/2024 5220.34895		500.000		138505.100924.210938.NGUYEN THAO TRAM chuyen tien ung ho mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.34896		200.000		924768.100924.211038.CK UNG HO BAO LUT-100924-21:09:37 924768
10/09/2024 5218.35769		100.000		924752.100924.211048.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI BAO SO 03-100924-21:09:37 924752
10/09/2024 5241.51005		200.000		MBVCB.6997901030.LE TRONG KHA chuyen tien.CT tu 0061001194691 LE TRONG KHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.35768		1.000.000		924771.100924.210937.CHIA SE DONG BAO MUA LU-100924-21:09:37 924771
10/09/2024 5217.35772		100.000		585744.100924.210936.diamo ung ho ba con FT24255958908823
10/09/2024 5388.13458		500.000		020097042209102109372024O4TP296402.13458 .210938.LY THI KIM THAO chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5214.35781		1.000.000		113440.100924.210938.Do Thanh Tuan ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5219.35787		2.000.000		585834.100924.210937.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24255078822088
10/09/2024 5017.35736		200.000		585696.100924.210936.Mot chut tam long nho voi tinh thuong lon hi vong moi su binh an FT24255008184912
10/09/2024 5243.51007		300.000		MBVCB.6997900896.ung ho cac tinh bi lu lut.CT tu 1029725391 TRAN MINH MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.12711		500.000		020097042209102109372024SGUA530058.1271 1.210918.PHAM THI THAI HA chuyen tien
10/09/2024 5390.13475		100.000		020097041509102109392024ZL1T595013.13475 .210939.ung ho ba con sau lu lut yagi
10/09/2024 5161.7933		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3858594.20240910.66533858594-0395117468_Q uyen gop dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5189.12716		500.000		020097041509102109392024a7a9595012.12716. 210939.UH dongbao do bao yagi
10/09/2024 5213.35794		50.000		170745.100924.210938.Ta Cong Minh chuyen tien
10/09/2024 5216.34936		500.000		585878.100924.210938.Ung ho cac vung bao lu FT24255136343021
10/09/2024 5214.34938		1.000.000		170008.100924.210938.Ung ho cac tinh, thanh pho bi thiet hai
10/09/2024 5161.7934		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3227400.20240910.66533227400-0907070979_N GUYEN THI TUYET MINH chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.51012		50.000		MBVCB.6997901139.PHAM HOANG KHANG chuyen tien.CT tu 1018096693 PHAM HOANG KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.13498		300.000		020097042209102109392024L15H664472.13498 .210940.Ung ho dong bao bi lu sau bao Yagi
10/09/2024 5388.13506		100.000		02009704150910210940202409mF594728.13506 .210940.Ung ho khac phuc hau qua Bao Yagi
10/09/2024 5017.34962		500.000		585961.100924.210939.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO LU FT24255347600590
10/09/2024 5244.51018		100.000		MBVCB.6997892817.Ung ho lu lut.CT tu 1037246490 HOANG THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.35841		1.000.000		585954.100924.210939.TRAN KIEU CHINH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24255034575186
10/09/2024 5216.35831		500.000		585973.100924.210939.DUONG THUY LINH ung ho dong bao bao lut FT24255300084738
10/09/2024 5212.35848		500.000		126197.100924.210939.Bao Yagi
10/09/2024 5390.12765		100.000		020097042209102109402024XHJO125513.1276 5.210941.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5219.34977		1.000.000		125501.100924.210940.Nguyen Thi Bich Ngoc chuyen tien
10/09/2024 5388.12779		100.000		020097041509102109412024Tiqf595072.12779. 210941.xin gop mot chut nho. mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.12787		200.000		020097042209102109402024PZQO463996.1278 7.210941.ung ho dong bao khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5189.12793		23.000		0200970422091021094120249RHF267924.12793 .210942.ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5387.13557		300.000		020097041509102109422024zahU595087.13557. 210942.TA THI THANH TRANG chuyen tien ung ho cuu tro dong bao VN
10/09/2024 5217.35879		500.000		515435.100924.210942.NGUYEN THI THUY TIEN chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5213.36009		400.000		924865.100924.210940.UNG HO BAO LUT MIEN BAC-100924-21:09:41 924865
10/09/2024 5215.35882		500.000		586101.100924.210941.NGUYEN THI THU HANG chuyen ung ho Lu lut o lao cai FT24255613398009
10/09/2024 5209.35887		1.000.000		981547.100924.210933.NGUYEN THI DIEU LINH Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.36022		200.000		114183.100924.210941.Hai tieng dong bao

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.35889		10.000		515388.100924.210941.NGUYEN NHAT LINH chuyen tien ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5240.51030		300.000		MBVCB.6997893342.VU NGOC DIEP chuyen tien.CT tu 1021648748 VU NGOC DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.36036		1.000.000		471810.100924.210941.IBFT Ung ho bao lu mien Bac than yeu
10/09/2024 5212.36038		200.000		980691.100924.210930.PHAM THI BICH HUE ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5215.35920		200.000		586136.100924.210942.NGUYEN MINH TRUONG FT24255781000301
10/09/2024 5189.13580		150.000		020097041509102109432024k0OU595102.13580 .210943.Ung ho cac tinh bi thiet hai do Yagi gay ra
10/09/2024 5239.51035		1.000.000		MBVCB.6997892670.Yogi An Chay ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0331003771735 DANG SI NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.36058		500.000		586158.100924.210942.NGUYEN HONG PHUONG LINH mong nguoi dan mien Bac binh an FT24255417358539
10/09/2024 5389.12815		50.000		020097042209102109422024DGJJ952449.12815. 210943.em xin gop chut tam long cua minh a cua it long nhieu mong ba con vuot qua kho khan a
10/09/2024 5213.36067		200.000		924860.100924.211047.UNG HO KHAC PHUC BAO LU-100924-21:09:43 924860
10/09/2024 5215.36073		200.000		586188.100924.210942.Ung ho cac tinh anh huong bao lu FT24255784394020
10/09/2024 5240.51037		100.000		MBVCB.6997892094.NGUYEN THI ANH THY chuyen tien cuu tro khac phuc bao Yagi.CT tu 1031957778 NGUYEN THI ANH THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.51037		80.000		MBVCB.6997900365.LUU TUAN NGHIA chuyen tien.CT tu 9899152323 LUU TUAN NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.35962		300.000		668657.100924.210944.tot elbon ung ho
10/09/2024 5161.7968		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3860744.20240910.66533860744-0336347464_L E THI THAM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.7982		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3860489.20240910.66533860489-0587476421_N GUYEN TRUNG TIN ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.51040		100.000		MBVCB.6997900584.Cuu tro nguoi dan khac phuc sau bao lu yagi.CT tu 1046427129 NGUYEN HA THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.13624		500.000		020097041509102109442024Tx7C595138.13624. 210944.chi se dong bao vung lu
10/09/2024 5243.51041		1.000.000		MBVCB.6997901539.ung ho cuu tro nguoi dan bao so 03 yagi.CT tu 0121000861973 LUU TUAN KIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.13628		500.000		020097041509102109442024XEDL594820.1362 8.210945.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5390.12866		300.000		020097042209102109442024663W886569.1286 6.210924.ung ho vung lu mien bac
10/09/2024 5078.81640		1.000.000		MBVCB.6997901362.Tro giup dong bao anh huong bao lu.CT tu 0021000283028 PHAM HONG QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.36106		200.000		138699.100924.210945.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.12872		2.300.000		020097042209102109442024H8IT702189.12872. 210945.Tap the lop FVC215 Dai hoc Mo ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5390.13654		50.000		020097042209102109442024YGQD521619.1365 4.210945.LE MINH PHAT chuyen tien
10/09/2024 5217.36139		10.000		515679.100924.210945.BUI QUANG VINH chuyen tien
10/09/2024 5244.51050		100.000		MBVCB.6997891957.ung ho bao lut.CT tu 1024287505 UNG NGOC MAI HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.36142		400.000		170317.100924.210945.Ho tro khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5240.51051		100.000		MBVCB.6997893215.TRINH DINH QUOC chuyen tien.CT tu 0441000643390 TRINH DINH QUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.36144		500.000		328985.100924.210946.ung ho dong bao lu lut va thien tai bao Yagi
10/09/2024 5216.36161		17.000		515607.100924.210946.HA LAN NHI chuyen tien
10/09/2024 5218.36155		200.000		654196.100924.210945.Gd Tho Thuy ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5189.13705		100.000		020097042209102109462024GBIM622088.1370 5.210927.PHAM THU QUYEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.7978		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3472388.20240910.66533472388-0903359296_ Mong giúp duoc cho ba con 1phan
10/09/2024 5215.36172		100.000		586271.100924.210944.LE ANH HAO UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO LU. CO LEN VIET NAM TOI YEU DAU FT24255914099682
10/09/2024 5243.51061		200.000		MBVCB.6997893103.UNG HO DONG BAO CA NUOC KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0091000602087 NGUYEN KIM TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.37072		999.999		170393.100924.210947.Hoang Thi Thanh Thuy chuyen tien quy ung ho cuu tro TW
10/09/2024 5218.37076		200.000		586385.100924.210945.Ung ho khac phuc bao yagi FT24255425766604
10/09/2024 5216.37075		100.000		586377.100924.210945.Ung ho hau qua bao so 3 FT24255658953091
10/09/2024 5242.51061		200.000		MBVCB.6997892955.Mot chut tam long nho ak.CT tu 0351001090986 NGUYEN THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.12943		50.000		020097042209102109472024SCJN645418.12943 .210948.Con xin gui cua it mong moi nguoi cung nhau doan ket vuot qua kho khan nay a.
10/09/2024 5218.36215		500.000		586497.100924.210947.Ung ho dong bao mien Bac FT24255675754176
10/09/2024 5017.37093		500.000		981931.100924.210944.ung ho cac tinh bi thiet hai do bao
10/09/2024 5189.12956		200.000		0200970422091021094820249ZBK283522.1295 6.210949.HOANG THI MAI HUONG chuyen tien ung ho nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5189.13758		500.000		020097042209102109482024BQ5T566078.1375 8.210928.DUONG THI NGOC HIEN chuyen tien cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5212.37106		50.000		981805.100924.210940.vo danh ung ho dong bao mien trung
10/09/2024 5209.37112		500.000		586564.100924.210948.NGUYEN THI PHUONG ung ho dong bao lu lut FT24255778630533
10/09/2024 5387.13768		10.000.000		0200970422091021094820249Z9Y549858.13768 .210929.ung ho
10/09/2024 5388.13775		200.000		02009704220910210948202429ZC830249.13775 .210929.Ho tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5220.37121		100.000		472241.100924.210949.IBFT Quyen gop ung ho dong bao trong con bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.51071		1.000.000		MBVCB.6997893875.gd ung ho dong bao vung bao lu.CT tu 0071000897949 PHAN THI XUAN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.13792		3.333.333		020097041509102109502024yFCd595254.13792 .210950.Chung tay gop suc
10/09/2024 5389.13801		100.000		020097041509102109502024OKNI594953.1380 1.210941.TRAN MINH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5239.51073		500.000		MBVCB.6997901367.gia dinh chau Van xin chia se cung ba con vung lu.CT tu 0011004152749 NGUYEN THI THAO VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.37142		500.000		267187.100924.210950.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.14003		100.000		020097042209102109502024PXD4574848.1400 3.210951.NGUYEN DINH DUNG chuyen tien
10/09/2024 5219.37159		2.000.000		981993.100924.210946.NGUYEN THI KIM CUC Chuyen tien
10/09/2024 5245.51076		300.000		MBVCB.6997901932.NGUYEN THANH NGAN ho tro ba con vung lu.CT tu 1020794108 NGUYEN THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.14006		100.000		020097041509102109512024rkr594966.14006.2 10951.NGUYEN THI THANH NGA chuyen tien
10/09/2024 5209.36310		200.000		654219.100924.210949.quyen gop giup do dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5212.37165		500.000		394360.100924.210950.Nhi Hanh chung tay khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5389.13853		200.000		020097040509102109522024NLM1026181.1385 3.210943.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5214.36334		1.000.000		125600.100924.210951.Viet Nam co len
10/09/2024 5216.36345		500.000		476214.100924.210952.THIEU THI ANH THU CHUYEN KHOAN TAM LONG NHO UNG HO MOI NGUOI
10/09/2024 5220.37197		500.000		586785.100924.210952.Xin ung ho dong bao vuot qua kho khan FT24255840948115
10/09/2024 5215.36351		100.000		267317.100924.210952.AN DUC THANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5218.36359		100.000		586796.100924.210952.Ung ho dong bao khac phuc thien tai. FT24255659707378
10/09/2024 5388.13873		200.000		020097041509102109532024E809595501.13873. 210953.NGO THI THUY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.37206		300.000		171320.100924.210952.Ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5242.51086		300.000		MBVCB.6997902244.TRAN THI NGOC LIEN chuyen tien.CT tu 1014379631 TRAN THI NGOC LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.37220		50.000		586845.100924.210953.NGUYEN PHAT TAI chuyen FT24255619154375
10/09/2024 5243.51093		200.000		MBVCB.6997894118.CHUYEN TIEN UNG HO DONG BAO LU LUT.CT tu 9363564552 NGO TRAN VAN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.8010		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3359519.20240910.66533359519-0392631139_N GUYEN TON TU TRAM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.14069		109.000		020097042209102109532024G4KV442201.1406 9.210954.sinh vien Le Thi Anh Thu chia se voi mien Bac than yeu dang gap bao lu mng co lennnn
10/09/2024 5189.14071		367.256		020097042209102109542024Q0SE661772.14071 .210954.TRUNG KIEN ung ho dong bao
10/09/2024 5215.36400		300.000		983106.100924.210949.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5216.37249		500.000		981930.100924.210944.PHAN THUY LINH Chuyen tien ung ho ba con thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5189.13912		500.000		020097042209102109542024KWMY563615.139 12.210954.NGUYEN MINH DAT chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5209.37253		50.000		171653.100924.210953.ung ho dong bao vung lu (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5216.37256		500.000		925096.100924.210954.TRAN MINH TUONG. UNG HO DONG BAO MIEN BAC THAN YEU-100924-21:09:54 925096
10/09/2024 5209.37254		100.000		171389.100924.210954.Thu thao xin ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5387.13920		200.000		020097041509102109552024sBx8595544.13920. 210955.PHAM KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5216.37234		200.000		586847.100924.210953.NGUYEN THI YEN HANG chuyen FT24255530013090
10/09/2024 5387.14081		200.000		020097042209102109542024T6PP450568.14081 .210934.HUYNH NGOC HAN chuyen tien
10/09/2024 5218.36418		600.000		586958.100924.210954.Daniel Vo ung ho vung lu lut FT24255025673195
10/09/2024 5216.36432		10.000		067405.100924.210955.NGUYEN MINH HUYEN TRANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.13936		100.000		020097042209102109542024RWQG569205.139 36.210955.LE VAN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5214.37282		100.000		585486.100924.210955.Mong mien bac se vuot qua kho khan nay nhe a
10/09/2024 5214.37281		100.000		925168.100924.210958.GD AN LY UNG HO LU LUT MIEN BAC-100924-21:09:55 925168
10/09/2024 5189.13943		4.000.000		0200970422091021095520242QJB748610.13943 .210956.Co tro team English Miss Kha ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5213.37283		500.000		982367.100924.210950.PHAM THI HOA Chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5214.37298		10.000		405217.100924.210956.NGUYEN MANH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5212.37304		100.000		171467.100924.210956.Nguyen Thanh Nam Nha Kho ung ho nguoi dan thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5220.36485		100.000		253378.100924.210956.LUONG PHUONG THAO chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5209.36487		200.000		171766.100924.210956.Do Duc Anh chuyen tien chau xin duoc dong gop mot chut cho dong bao
10/09/2024 5017.37307		300.000		171762.100924.210956.Fan tuyen thu LoL Bull va Quantum ho tro dong bao cac tinh thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5241.51111		100.000		MBVCB.6997894415.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi.CT tu 0281000574520 LE SON TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.37315		40.000		585494.100924.210957.Co len nha mng oiiii
10/09/2024 5189.13995		200.000		020097041509102109572024JT3I595600.13995. 210937.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5240.51115		500.000		MBVCB.6997894127.gia dinh Thanh Bon ung ho dan lu lut sau bao Yagi.CT tu 0351000857038 NGUYEN THI BON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.51116		50.000		MBVCB.6997902189.NGUYEN THI NHU QUYNH chuyen tien.CT tu 1034739276 NGUYEN THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.37345		100.000		267493.100924.210958.La Anh Tho gop suc nho ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.37347		130.000		587181.100924.210957.VO VAN DUY ung ho lu lut mien bac FT24255267527900

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.14147		500.000		0200970422091021095720242R7R642780.14147 .210938.NGUYEN MAI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.15029		200.000		020097040509102109582024YVU0026449.1502 9.210958.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI KIM THANH chuyen tien
10/09/2024 5389.15034		100.000		020097042209102109582024R86V255958.15034 .210938.ung ho dong bao minh
10/09/2024 5218.36555		1.000.000		441389.100924.210959.Bui Huyen Trang chuyen tien
10/09/2024 5240.51121		100.000		MBVCB.6997894077.trinh ung ho dong bao lu lut.CT tu 1014902357 PHAM CONG TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.37369		5.100.000		587234.100924.210958.Phong Kham va tap the y bac si Chu Thi Y Quan ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24255367587600
10/09/2024 5388.14167		1.000.000		020097040509102109592024ZP41026469.14167. 210959.Vietcombank:0011001932418:DAU THI LOAN chuyen tien gui chut tam long chia se cung Mien Bac a
10/09/2024 5216.36568		1.000.000		982446.100924.210953.PHAM THI HONG DAO tang dong bao mien Bac khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5388.15049		100.000		020097042209102109582024A7RU185119.1504 9.210951.QUACH KHOI NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5214.37390		50.000		473266.100924.210959.IBFT ung ho mien bac bao yagi
10/09/2024 5244.51126		100.000		MBVCB.6997902838.gui dong bao lu lut ah.CT tu 0591000332901 CAO THI THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.15063		1.000.000		020097040509102110002024NB98026506.15063 .211000.Vietcombank:0011001932418:LE THI KIM HONG chuyen tien ung ho dong bao sau bao so 3
10/09/2024 5243.51127		100.000		MBVCB.6997902778.VUONG KHUONG CHI chuyen tien.CT tu 1031326322 VUONG KHUONG CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.15067		500.000		020097040509102110002024DQ9D026512.1506 7.211000.Vietcombank:0011001932418:PHAN DUC THIEN mong moi nguoi vuot qua giai doan nay
10/09/2024 5215.37401		1.000.000		587291.100924.210959.TEE SIK HO TRO BA CON VUNG LU FT24255010671138
10/09/2024 5213.36607		20.000		983313.100924.210954.cua it long nhieu mong tai qua nan khoi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.15073		50.000		02009704220910210959202415P4857561.15073. 211000.em la NGUYEN THI THUY LINH hoc sinh truong THPT Le Viet Thuat Nghe An xin ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5390.15078		200.000		020097041509102110002024hZ8G595648.15078 .211000.PHAM DANG THUY DUONG chuyen tien ung ho a
10/09/2024 5214.36626		200.000		587354.100924.211000.Nguyen Gia Thuan chia se voi dong bao bi lu lut FT24255126079613
10/09/2024 5389.15101		100.000		0200970422091021100020246LJ6677985.15101. 211001.ung ho bao yagi
10/09/2024 5389.15103		109.000		020097041509102110012024gOdN596007.1510 3.211001.chut tam long gui dong bao bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5218.37417		2.000.000		587365.100924.211000.HOANG THI MY ANH xin dong gop se chia voi dong bao khac phuc hau qua bao yagi. Mong mn deu binh an. FT24255010852357
10/09/2024 5219.37429		100.000		125704.100924.211001.Chut tam long nho gui dong bao mien bac , mong moi nguoi som khac phuc duoc kho khan
10/09/2024 5212.37440		2.000.000		982478.100924.210954.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.51138		200.000		MBVCB.6997903130.DO THI BICH chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0081001232536 DO THI BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.37445		100.000		587448.100924.211001.Chia se kho khan cac tinh bi thiet hai do bao Yagi FT24255010671300
10/09/2024 5245.51139		500.000		MBVCB.6997902545.NGUYEN THI DUYEN chuyen tien.CT tu 0351001037468 NGUYEN THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.37451		100.000		499773.100924.210955.PHAM KHANH LINH ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5243.51139		100.000		MBVCB.6997902765.NGUYEN THI HANG UNG HO LU LUT MIEN BAC.CT tu 1038213616 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.37459		200.000		125715.100924.211002.Ung ho dong bao anh huong bao Yagi. Chuc moi nguoi deu binh an a
10/09/2024 5389.14232		100.000		020097041509102110032024WkFC596047.1423 2.211003.LE THI THU chuyen tien
10/09/2024 5216.36668		300.000		587470.100924.211001.NGUYEN THI PHUONG THAO Ung ho dong bao cac tinh do bao Yagi FT24255188963079

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.36653		300.000		587424.100924.211001.DO THI HANG NGA ung ho FT24255998800492
10/09/2024 5388.15146		300.000		020097042209102110022024YAPD965932.1514 6.211003.NGUYEN XUAN HOANG chuyentien ung ho ba con mien bac bi lu lut
10/09/2024 5390.14241		200.000		0200970422091021100220249IZA304455.14241 .211003.em Linh ung ho cuu tro vung lu lut
10/09/2024 5220.37476		500.000		925309.100924.211005.UNG HO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA BAO-100924-21:10:03 925309
10/09/2024 5387.14247		100.000		020097041509102110032024H9vO596054.1424 7.211003.DO TUAN KIET Chuyen tien cuu tro nguoi dan qua con bao yagi
10/09/2024 5078.81755		2.000.000		MBVCB.6997903138.Cau mong binh an den dong bao mien Bac.CT tu 0071001180717 NGUYEN LU HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.37486		200.000		473301.100924.211001.IBFT HO THI THUY VAN chuyen tien
10/09/2024 5388.14251		100.000		020097041509102110042024p0jF595714.14251. 211004.LE TRAN MY UYEN quyen gop ho tro dong bao
10/09/2024 5189.14253		500.000		020097042209102110032024Q8EX480176.1425 3.211004.ltt quyen gop cuu tro dong bao khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5217.36716		10.000.000		982649.100924.210959.ung ho ba con mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5389.15183		1.000.000		020097042209102110032024MD0K200454.1518 3.210944.NGUYEN TRUNG KHACH chuyen tien
10/09/2024 5212.36721		200.000		654266.100924.211002.ung ho dong bao mien bac do con bao so 3 yagi
10/09/2024 5017.36722		100.000		925319.100924.211109.UNG HO DONG BAO VUNG LU-100924-21:10:04 925319
10/09/2024 5219.36730		1.000.000		172756.100924.211003.DUONG BICH NGAN HO TRO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5213.37508		100.000		982505.100924.210955.NGUYEN HUYNH KHA AI Chuyen tien
10/09/2024 5389.14277		200.000		020097042209102110042024EW4M985475.142 77.210944.Nguyen Thi Nga ung ho ba con
10/09/2024 5242.51151		100.000		MBVCB.6997895081.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien ung ho dong bao bao lu.CT tu 1017916429 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.81763		200.000		MBVCB.6997903022.Ung ho cuu tro mien Bac.CT tu 0071001049919 NGUYEN THI NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.51154		50.000		MBVCB.6997903090.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 9325990707 NGUYEN MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.15215		100.000		020097042209102110042024RGTO178974.1521 5.211006.Chau Gau chia se kho khan voi ba con bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5220.36782		30.000		983316.100924.210955.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5017.36793		200.000		114854.100924.211005.Chia se dong bao mua lu lut
10/09/2024 5215.37567		200.000		587738.100924.211005.DUONG NGOC CHAM chuyen FT24255954103847
10/09/2024 5213.36781		500.000		139187.100924.211006.Ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5387.15242		50.000		020097042209102110052024Z9XW223463.1524 2.211006.DAO THI KHANH HUYEN chuyen tien cuu tro do bao yagi
10/09/2024 5242.51157		300.000		MBVCB.6997903365.NGUYEN ANH THO chuyen tien.CT tu 9355487106 NGUYEN ANH THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.14315		20.000		020097042209102110062024RH63730936.14315 .211007.TRINH THI THU AN chuyen tien
10/09/2024 5389.14320		50.000		020097042209102110062024QLDJ307565.14320 .210946.PHAM HO NHAT THONG chuyen tien
10/09/2024 5017.37581		500.000		139241.100924.211007.An Hung Thinh ung ho dong bao bi anh huong do bao lu
10/09/2024 5215.37584		500.000		125754.100924.211006.Ung ho dong bao vuot qua bao
10/09/2024 5387.14323		4.500.000		020097042209102110062024ZJV2667045.14323. 210947.Minh Chau spa goi chut iu thuong den dong bao gap lu lut
10/09/2024 5213.36815		200.000		587758.100924.211006.Ung ho bao Yagi FT24255019979250
10/09/2024 5215.37593		200.000		925389.100924.211005.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-21:10:07 925389
10/09/2024 5189.14322		100.000		020097041509102110072024CIkp595781.14322. 211007.Con xin duoc ung ho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.15262		100.000		020097042209102110062024W86I517899.15262 .210947.ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.15263		200.000		0200970415091021100720249wRt595788.15263. 211007.DINH THI CHAM gui chut qua nho den dong bao vung lu
10/09/2024 5212.37598		200.000		925395.100924.211009.NGUYEN TRUONG HUNG UNG HO BA CON THIET HAI DO BAO YAGI-100924-21:10:07 925395
10/09/2024 5220.36830		100.000		983686.100924.211006.Cau mong moi nguoi binh an qua dot bao lu nay
10/09/2024 5239.51167		100.000		MBVCB.6997893787.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0281000477977 MAI DUC BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.15270		80.000		0200970422091021100720243ALB578426.1527 0.211008.VO VAN NUI chuyen tien cua it long nhieu mong ba con vung lu vuot qua kho khan.
10/09/2024 5387.14342		200.000		0200970422091021100720240HOI246453.14342 .211008.TRAN DINH TRUONG ung ho cuu tro mien bac
10/09/2024 5243.51168		200.000		MBVCB.6997902456.cong dan VN gop suc khac phuc sau bao yagi.CT tu 0601000502603 NGUYEN THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.15290		50.000		020097042209102110072024HUGY107875.1529 0.211008.ung ho lu ngay lut thai nguyen
10/09/2024 5017.36861		50.000		983371.100924.210956.TRAN THANH GIANG Chuyen tien ung ho ba con bao Yagi
10/09/2024 5017.37621		200.000		983555.100924.211002.ung ho vung lu mien bac
10/09/2024 5388.15303		500.000		020097041509102110092024N3Sm595814.1530 3.211009.NGO QUANG HUY ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.15307		1.500.000		020097042209102110082024GJMN604184.1530 7.211009.ho tro nguoi dan khac phuc hau qua sau con bao Yagi
10/09/2024 5078.81786		1.000.000		MBVCB.6997902707.NGUYEN THI HONG NHUNG chung tay cung nguoi dan phia bac khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0291000310984 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.51175		100.000		MBVCB.6997903906.mn co len a.CT tu 9337195576 VU THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.37643		500.000		405274.100924.211009.ung ho dong bao MB bi anh huong bao lu ngay 8 vs 9 thang 9 nam 2024

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.15315		200.000		020097040509102110092024GG8Q026938.1531 5.211009.Vietcombank:0011001932418:LE NGUYEN CAM TU chuyen tien
10/09/2024 5216.37653		1.000.000		139297.100924.211010.NGUYEN THI KIM ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.14380		500.000		020097041509102110102024YZEJ595826.14380 .211010.chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5213.36903		200.000		139308.100924.211010.Ung ho dong bao cuu tro lu lut
10/09/2024 5215.36906		100.000		536967.100924.211009.Nguyen Thi Minh Thu chuyen tien
10/09/2024 5387.14390		500.000		0200970422091021100920249E70643769.14390. 211011.Ung ho chut tien cho nguoi dan
10/09/2024 5209.37669		5.000.000		472640.100924.211010.IBFT NGUYEN HUU GIA HY ung ho cho dong bao thiet hai bao
10/09/2024 5078.81798		200.000		MBVCB.6997905522.nho moi nguoi giup do, cam on moi ng.CT tu 0441000731640 PHAM HOANG GIA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.15364		50.000		020097042209102110102024O4D5551749.15364 .211002.LE THI THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5078.81799		32.000		MBVCB.6997903740.GIAP THI HONG NHUNG chuyen tien.CT tu 1045977983 GIAP THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.36934		200.000		125795.100924.211011.Ung ho dong bao lu lut o Mien Bac. Cau mong tat ca dong bao binh an
10/09/2024 5387.15380		50.000		020097042209102110102024TBEM534747.1538 0.211003.NGUYEN THI KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5388.15389		100.000		020097041509102110112024s6X1596238.15389. 211012.Ho tro cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5212.37704		300.000		982686.100924.211000.Cao Thang chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5214.36964		300.000		925509.100924.211112.PHAM THI LY NA CHUYEN KHOAN CHIA SE CUNG DONG BAO-100924-21:10:12 925509
10/09/2024 5389.15395		3.000.000		020097042209102110112024J9VW823383.1539 5.210952.ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5212.36963		100.000		267798.100924.211012.Ung ho dong bao vung bao yagi
10/09/2024 5214.36981		100.000		588064.100924.211011.TRAN KIM BINH chuyen tien FT24255953473081

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.51193		200.000		MBVCB.6997905447.PHAM NGOC SON chuyen tien Ung ho cuu tro dong bao mien bac.CT tu 0911000064414 PHAM NGOC SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.36991		200.000		588105.100924.211011.NGUYEN VAN PHONG chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu FT24255680666023
10/09/2024 5245.51193		1.000.000		MBVCB.6997903577.CU GIA BAO HO TRO TIEN CHO CAC TINH, THANH BI LU LUT DO BAO YAGI.CT tu 0511000462834 CU GIA BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.36998		500.000		588093.100924.211011.Ung ho lu lut FT24255102413307
10/09/2024 5218.37726		100.000		588146.100924.211012.Ung ho dong bao khac phuc thien tai FT24255384834891
10/09/2024 5214.37728		200.000		139380.100924.211013.NGUYEN VIET ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.15416		300.000		020097041509102110132024V633595899.15416. 211004.ung ho dong bao bi lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5239.51198		200.000		MBVCB.6997903991.TRAN TIEN THAO NGUYEN chuyen tien.CT tu 1020500341 TRAN TIEN THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.15437		100.000		0200970415091021101420244YEI595914.15437. 211014.DO ANH DUONG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5189.14462		200.000		020097042209102110132024JW2V230469.1446 2.211014.MANH CUONG CHIA SE VA DONG HANH HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5219.38045		1.000.000		588197.100924.211013.PHAM THANH LAM UNG HO DONG BAO LU LUT FT24255102413479
10/09/2024 5161.8059		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3725887.20240910.66533725887-0967880829_L E CAO TRAM ANH chuyen tien giup do nguoi gap nan do lu lut
10/09/2024 5209.37776		100.000		472697.100924.211013.IBFT GUI DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5161.8138		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3864727.20240910.66533864727-0339139130_P hong ung ho khac phuc hau qua bao lu so 3 Yagi
10/09/2024 5212.38062		50.000		588272.100924.211014.VU TRA MY chuyen con chuc moi nguoi binh an-vuot qua tat ca kho khan a FT24255039675082

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.38061		100.000		588187.100924.211013.ung ho dong bao lu lut FT24255102876470
10/09/2024 5212.37791		200.000		695765.100924.211014.CO GANG LEN DONG BAO MINH OI
10/09/2024 5389.15473		500.000		0200970422091021101420241D0T772242.15473 .211015.VU VAN TUONG chuyen tien ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5217.38075		500.000		173230.100924.211014.Do Xuan Dinh chuyen tien
10/09/2024 5220.37796		200.000		588307.100924.211014.Chut tam long nho mong ba con vuot qua kho khan FT24255953473227
10/09/2024 5215.38078		2.000.000		473437.100924.211015.IBFT ung ho ba con thien tai vung bao
10/09/2024 5213.37803		50.000		172584.100924.211014.PHUNG THI HOAI LINH chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5209.37785		100.000		139449.100924.211015.NGUYEN MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5242.51216		100.000		MBVCB.6997904214.PHAN KIEU OANH chuyen tien.CT tu 1012567222 PHAN KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.51216		1.000.000		MBVCB.6997905455.HO DIEU LY Ung ho dong bao Viet Nam. Mong ba con som vuot qua dai han nam nay..CT tu 1036012055 HO DIEU LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.15505		700.000		020097042209102110152024VED9193095.15505 .211017.Phan thi lai Ung ho khac phuc con bao so 3 mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.14507		200.000		020097042209102110162024YHUP544239.1450 7.211017.NGO THI QUYNH ANH chuyen tien ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5242.51218		3.000		MBVCB.6997903273.zzz.CT tu 1045806307 VO THI HUYEN DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.51219		100.000		MBVCB.6997902233.HAN THU THAO chuyen tien.CT tu 1048300145 HAN THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.51219		200.000		MBVCB.6997904603.ung ho cac tinh bi bao lut do bao Yagi.CT tu 0041000227320 TRAN THI TUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.51218		300.000		MBVCB.6997905210.Ung ho dong bao vung bao Yagi .CT tu 1021826254 NGUYEN THI AI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.37811		100.000		172607.100924.211015.Tran Dong Pha chuyen tien HO TRO BA CON MIEN TRUNG
10/09/2024 5244.51221		500.000		MBVCB.6997903867.Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1036706580 NGUYEN THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.37813		300.000		983519.100924.211000.NGUYEN THI KIEU LINH Chuyen tien
10/09/2024 5212.38098		300.000		173625.100924.211015.Ho tro nguoi dan bao yagi
10/09/2024 5218.37827		25.000		518574.100924.211016.Quang Thinh ung ho dong bao vuot qua bao so 3
10/09/2024 5220.38123		150.000		472719.100924.211016.IBFT Mien Bac oi co len nhe
10/09/2024 5390.14528		100.000		020097041509102110182024DULm596374.1452 8.211018.VU TRI YEN Chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5215.37842		200.000		267832.100924.211017.Ung ho Mien Bac khac phuc bao so 3
10/09/2024 5218.37841		500.000		115083.100924.211016.Chung tay khac phuc mua lu
10/09/2024 5217.37846		50.000		413358.100924.211007.CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.81846		5.000		MBVCB.6997904923.NGUYEN VAN NHAT chuyen tien.CT tu 1039842263 NGUYEN VAN NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.15562		10.000.000		020097042209102110172024B12S844530.15562. 210958.NGUYEN THI HOANG NGAN ung ho cuu tro .
10/09/2024 5244.51227		100.000		MBVCB.6997905980.VU HUNG DUONG chuyen tien ung ho dong bao ngay lut.CT tu 1030807034 VU HUNG DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.8189		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3473551.20240910.66533473551-0398754249_H o tro mien Bac
10/09/2024 5219.37867		100.000		473525.100924.211018.IBFT Chuyen tien cuu tro dong bao
10/09/2024 5242.51229		500.000		MBVCB.6997905582.Mong rang dat nuoc ta som vuot qua kho khan nay.CT tu 1019317013 HOANG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.81849		555.000		MBVCB.6997900785.Huong ve mien Bac 1 long chung tay.CT tu 0381000482467 DAO NHU NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.15581		45.000		0200970422091021101820249JG3322249.15581.211019.ung ho dong bao bi lu lut a
10/09/2024 5239.51231		300.000		MBVCB.6997906039.NGUYEN THANH SON chuyen tien.CT tu 1024743526 NGUYEN THANH SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.15590		500.000		020097042209102110182024PTT2355237.15590.211019.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so3
10/09/2024 5245.51232		1.000.000		MBVCB.6997903993.ung ho ba con mien bac do bao yagi va lu.CT tu 9866434887 NGUYEN PHAN HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.38218		600.000		518814.100924.211019.Lop 22CLC03 DH KHTN TPHCM ung ho Mien Bac
10/09/2024 5244.51234		500.000		MBVCB.6997870565.Gia Dinh Xoai ung ho dong bao bi lu lut mien bac.CT tu 0611001919490 NGUYEN XUAN HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.15606		20.000		020097042209102110182024F7FF391797.15606.211019.NGUYEN VAN TUNG chuyen tien 1 mieng khi doi bang 1 goi khi no
10/09/2024 5189.15610		200.000		0200970422091021101920241OA0555120.15610.211020.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.14562		200.000		020097042209102110192024RTI0344448.14562.211020.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5213.38236		300.000		004211.100924.211020.Day la mot it tam long cua e a, ma GD 248879897
10/09/2024 5388.15626		100.000		020097042209102110192024DVEU160782.15626.211020.Stray Kids ho tro dong bao bi thiet hai sau bao so 3
10/09/2024 5243.51239		200.000		MBVCB.6997906335.Ung ho dong bao khac phuc hau qua sau baox Yagi.CT tu 1029012242 VU THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.51240		200.000		MBVCB.6997905058.Ung ho dong bao.CT tu 1014467834 PHAM THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.38261		200.000		983980.100924.211014.NGO THANH TUNG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.15640		1.000.000		0200970422091021102020246QSF946009.15640 .211021.NGUYEN TUONG AN chuyen tien
10/09/2024 5390.14578		200.000		020097042209102110202024LF87764313.14578. 211021.Chuc dong bao vuot qa bao lu
10/09/2024 5209.38276		1.000.000		588710.100924.211020.DAO THI THANH BINH mong dong bao binh an FT24255299874449
10/09/2024 5389.15660		200.000		020097042209102110202024R9E8523101.15660. 211021.NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do con bao yagi gay ra
10/09/2024 5240.51245		500.000		MBVCB.6997906120.PHAN THUY NGA ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1047521535 PHAN THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.51245		500.000		MBVCB.6997906037.NGUYEN THI THUY HANG ung ho dong bao lu lut.CT tu 0491000041548 NGUYEN THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.38282		200.000		588723.100924.211020.NGUYEN NGOC DINH chuyen FT24255061872023
10/09/2024 5214.38285		200.000		329470.100924.211021.ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5387.14587		300.000		020097041509102110212024wnAq596438.1458 7.211001.Viet Nam co len
10/09/2024 5215.38291		570.000		588736.100924.211021.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24255530842014
10/09/2024 5216.38294		200.000		984204.100924.211017.DUONG TRINH LINH NGA Chuyen tien
10/09/2024 5240.51249		10.000		MBVCB.6997906035.HUYNH THANH XUAN chuyen tien.CT tu 1047589587 HUYNH THANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.38302		400.000		126434.100924.211021.Thanh vien Troll Xe cua it long nhieu chuc moi nguoi dan mien bac nhieu khoe manh vuot qua bao lu
10/09/2024 5212.38311		150.000		984196.100924.211016.NGUYEN PHUONG LINH ung ho cac tinh chiu anh huong cua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.15693		500.000		02009704220910211021202431WX882355.1569 3.211002.con ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5240.51251		50.000		MBVCB.6997904758.PHAM TRAN HUYEN LINH chuyen tien.CT tu 1041751752 PHAM TRAN HUYEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.14607		200.000		020097042209102110212024DWP4337697.1460 7.211022.NGUYEN THI ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.38330		2.000.000		173918.100924.211022.Duong Viet Tai chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao
10/09/2024 5242.51253		200.000		MBVCB.6997904535.NGUYEN HOANG NHAT VY chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1024816369 NGUYEN HOANG NHAT VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.37990		200.000		139617.100924.211023.gui chut tam long ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5189.15718		100.000		0200970422091021102220242GFD169333.15718 .211023.Cong Dan Le Thi Yen Nhi Ung Ho
10/09/2024 5216.38334		500.000		985129.100924.211019.TRINH VIET TAU ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5242.51255		100.000		MBVCB.6997906737.Gop suc cho dong bao bao lu.CT tu 1042597476 NGUYEN UT TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.14622		500.000		020097040509102110232024OI8J027545.14622. 211003.Vietcombank:0011001932418:HA VAN TU chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5388.14621		200.000		0200970422091021102220245YC2685489.14621 .211023.NGUYEN THI HUYEN TRANG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.39011		200.000		173960.100924.211023.gia dinh trung nhan dong anh ung ho dong bao
10/09/2024 5218.38363		200.000		984218.100924.211017.NGUYEN THI NGOC HUONG Chuyen tien UNG HO MIEN BAC
10/09/2024 5389.15744		60.000		020097042209102110232024SCJE603017.15744. 211024.TRAN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5218.39034		200.000		985094.100924.211018.Ung ho ba con mien bac bao Yagi
10/09/2024 5220.38404		1.005.000		500804.100924.211005.Fan of Xiao Zhan supports victims of Yagi
10/09/2024 5245.51265		300.000		MBVCB.6997906036.Cuu tro mien bac bao so 3.CT tu 0351001064757 DUONG VAN HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.15764		20.000		020097042209102110242024GA0J211669.15764 .211025.DO MAI HOA chuyen tien
10/09/2024 5241.51267		500.000		MBVCB.6997903241.LE THI DUYEN ho tro dong bao Mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1042270148 LE THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.8235		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3866645.20240910.66533866645-0377791290_U ng ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.38420		1.000.000		588975.100924.211024.HO THI MY HANH chuyen ung ho Dong bao do con bao Yagi. Binh an. FT24255873609677
10/09/2024 5161.8211		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3866932.20240910.66533866932-0823278224_N GUYEN TAN LAP chuyen tien ho tro nguoi dan bao Yagi
10/09/2024 5017.38425		2.000.000		588996.100924.211024.BE THI NGOC ANH chuyen tien ung ho FT24255579608721
10/09/2024 5212.38427		100.000		588966.100924.211024.NGUYEN THI NGOC DIEP chuyen ung ho dong bao chiu anh huong bao yagi FT24255687008425
10/09/2024 5161.8214		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2936895.20240910.66532936895-0336171451_U ng ho dong bao vung bao
10/09/2024 5218.39052		50.000		139679.100924.211025.TRAN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5161.8215		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3866866.20240910.66533866866-0777900175
10/09/2024 5215.38447		200.000		589033.100924.211025.giup do ba con mien bac FT24255680667086
10/09/2024 5389.15790		1.000.000		020097042209102110252024TCMS181679.1579 0.211017.ung ho cu tro mien Bac
10/09/2024 5220.38456		1.000.000		588960.100924.211024.Ung ho dong bao lu FT24255998801193
10/09/2024 5244.51273		100.000		MBVCB.6997906524.NGUYEN THI CHU LAM ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao lu gay ra.CT tu 1019397060 NGUYEN THI CHU LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.38428		100.000		519366.100924.211025.VUONG CAO HUNG chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5239.51275		200.000		MBVCB.6997906897.cau mong moi nguoi binh an .CT tu 9981938378 NGUYEN THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.38459		1.000.000		476481.100924.211026.NGUYEN THU MINH UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5244.51274		200.000		MBVCB.6997915322.Xin chia se mot chut tam long toi ba con dang bi anh huong boi bao lu.CT tu 1049532441 PHAM THI LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.51277		500.000		MBVCB.6997905072.xin gop chut de giup dong bao qua con bao.CT tu 1013481154 HOANG MINH DONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.38478		300.000		589083.100924.211026.Ung ho dong bao lu lut FT24255114061400
10/09/2024 5212.38485		100.000		174709.100924.211026.Chung tay cung mien Bac khac phuc hau qua bao Yogi
10/09/2024 5209.38488		500.000		149554.100924.211026.TRINH NGOC DUNG UNG HO DONG BAO LU LUT BAO SO 3
10/09/2024 5189.14698		200.000		020097042209102110262024DET4629820.14698 .211019.ung ho nguoi dan
10/09/2024 5214.38514		200.000		174112.100924.211026.HA THI HUONG LAN chuyen tien
10/09/2024 5214.38518		100.000		589141.100924.211026.Ung ho dong bao vung lu FT24255531370648
10/09/2024 5389.15837		300.000		0200970415091021102720240VCJ597095.15837. 211027.THAO chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5212.38512		1.000.000		268127.100924.211027.ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5215.39095		200.000		589140.100924.211026.Ung ho thiet hai sau bao yagi FT24255889172080
10/09/2024 5212.39106		100.000		139715.100924.211028.VU THI PHUONG HOA ung ho
10/09/2024 5017.38531		150.000		985207.100924.211021.HOANG VU Chuyen tien
10/09/2024 5215.39108		10.000		519546.100924.211027.cua ich long nhieu mien bac co len
10/09/2024 5213.39110		500.000		589175.100924.211027.Ung ho dong bao bi lu lut FT24255250997000
10/09/2024 5388.15854		200.000		020097042209102110272024QENF507719.1585 4.211019.ung ho cuu tro mien bac
10/09/2024 5241.51287		50.000		MBVCB.6997906378.NGO DIEP QUE chuyen tien.CT tu 0111000351057 NGO DIEP QUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.14715		100.000		0200970422091021102720240IXL328396.14715. 211028.uh ba con thiet hai bao yagi
10/09/2024 5243.51289		1.000.000		MBVCB.6997906707.TRAM DUY TAN chuyen tien ung ho vung bao lu.CT tu 9009996789 TRAM DUY TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.39123		100.000		668711.100924.211028.Mong moi nguoi som on dinh cuoc song a
10/09/2024 5213.39140		200.000		980574.100924.211019.NGUYEN TRUNG QUOC CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.51291		500.000		MBVCB.6997915299.chau Mai Huu Phuoc chia se hau qua bao so 3.CT tu 0851000022535 MAI HAI SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.14737		500.000		020097042209102110282024HZLN939975.1473 7.211009.BUI THI NGOC ANH mong ba con nhan dan binh an vuot qua thien tai bao lu.
10/09/2024 5387.14749		200.000		0200970422091021102820244NF5524042.14749 .211029.NGUYEN THI DIEM chuyen tien
10/09/2024 5390.14750		50.000		020097041509102110292024pwl597150.14750. 211009.NGUYEN THAO LINH chuyen tien ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5078.81920		500.000		MBVCB.6997915723.TRINH THU HONG ung ho dong bao vung lu.CT tu 0451000466226 TRINH THU HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.15908		100.000		020097042209102110292024R0DF223452.15908 .211030.HAN THI CHUC chuyen tien
10/09/2024 5189.14766		1.000.000		020097042209102110292024SRPE815058.14766 .211010.LE PHAM HONG NGA chia se khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5215.39180		500.000		984321.100924.211019.ho tro nguoi dan bao yagi
10/09/2024 5212.38638		30.000		654370.100924.211028.HOANG NGOC BAO CHAU ung ho nguoi dan
10/09/2024 5217.38645		10.000		519821.100924.211030.Nguyen Tuan Long Chuyen Tien
10/09/2024 5241.51299		500.000		MBVCB.6997907034.yagi.CT tu 0181003411340 TRAN NGOC VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.39186		300.000		268221.100924.211030.TRAN THI TIEU MY chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5161.8260		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3865632.20240910.66533865632-0914324983_V O THI NGOC TUYEN ung ho dong bao thien tai lu lut do anh huong bao
10/09/2024 5017.38656		100.000		472914.100924.211030.IBFT con ung ho dong bao than yeu cua con
10/09/2024 5219.38653		200.000		984584.100924.211027.NGUYEN DUC MANH Chuyen tien
10/09/2024 5078.81927		100.000		MBVCB.6997881244.DOAN THI THANH ung ho dong bao.CT tu 0491000141794 DOAN THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.14779		200.000		020097041509102110312024FBhH597179.1477 9.211031.Ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.39211		500.000		589447.100924.211031.Ung ho hoạt dong cuu tro bao so 3 FT24255070518050
10/09/2024 5218.38672		1.000.000		537122.100924.211031.Nguyen Duy Phuong chuyen tien
10/09/2024 5216.38675		100.000		985336.100924.211025.Thuy Loan ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 yagi
10/09/2024 5209.38697		1.400.000		983575.100924.211002.admin, CTV Miko tap su cua den Higurashi Kagome ung ho dong bao
10/09/2024 5218.38702		20.000		984528.100924.211025.NGUYEN THUY DUONG Chuyen tien
10/09/2024 5388.14811		1.000.000		02009704220910211031202464QO995320.14811.211024.LE PHAN KHANH CHI ung ho dong bao cac tinh lu lut
10/09/2024 5387.14814		200.000		020097041509102110332024wzn1597210.14814.211033.con la sinh vien nen la con gui chut it long thanh cua con den vung thien tai mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5244.51310		400.000		MBVCB.6997906293.Ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1015437191 VY THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.15977		2.000.000		020097041509102110332024sCcE596835.15977.211033.Ngo thai nhat nguyet Chuyen tien ho tro bao lu
10/09/2024 5209.39248		1.000.000		268265.100924.211033.Ung ho dong bao bao lut - con bao Yagi
10/09/2024 5387.15988		200.000		020097042209102110322024GVQL764270.15988.211024.NGUYEN THANH HUYEN chuyen tien khac phuc bao so 3
10/09/2024 5243.51314		50.000		MBVCB.6997907298.PHAM VIET ANH chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 1023438324 PHAM VIET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.16000		200.000		020097042209102110332024ZREZ257284.16000.211025.TO THI ANH chia se voi nguoi dan lu lut
10/09/2024 5240.51316		500.000		MBVCB.6997904814.Ung ho dong bao chiu thiet hai do lu lut, sac lo sau bao yagi.CT tu 1019081872 VO NHU BINH toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.14838		1.000.000		0200970422091021103020246KEQ935099.14838.211034.Gia dinh be La A Han ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5017.39283		500.000		589626.100924.211033.LE THI LAI gop chut long thanh ung ho dong bao lu lut FT24255126081043

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.51319		100.000		MBVCB.6997916414.TRAN QUACH BAO TRAM ung ho dong bao mien trung khac phuc bao.CT tu 1033268863 TRAN QUACH BAO TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.51319		50.000		MBVCB.6997916367.BUI MINH TRANG chuyen tien phong chong bao lu.CT tu 1035377379 BUI MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.51320		100.000		MBVCB.6997903565.Ha Minh Ung Ho Khac Phuc Thiet Hai Do Bao Yagi Gay Ra.CT tu 0591000382002 LE HA MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.16022		100.000		0200970422091021103320247UD6892266.16022 .211026.Chuc ba con luon luon co nhieu skco gan vuot qua noi dau nay
10/09/2024 5216.38778		50.000		473603.100924.211034.IBFT ung ho nguoi dan bi anh huong do bao
10/09/2024 5218.38796		300.000		985401.100924.211027.LE THI MUI CAM Chuyen tien
10/09/2024 5216.39316		300.000		589729.100924.211035.Ung ho bao lut mien bac FT24255430124711
10/09/2024 5189.14885		100.000		020097042209102110352024R66Y162107.14885 .211036.NGUYEN THI THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5243.51328		300.000		MBVCB.6997916366.mong nha nha nguoi nguoi binh an di qua con bao :(CT tu 0031000273200 TRAN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.38805		200.000		139937.100924.211036.NGUYEN NGOC CONG chuyen tien
10/09/2024 5244.51329		70.000		MBVCB.6997907633.ung ho thien tai mien Bac.CT tu 0701000459114 NGUYEN PHUOC THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.38810		500.000		985481.100924.211030.NGUYEN THI XUAN Chuyen tien ung ho vung lu
10/09/2024 5215.38821		100.000		589795.100924.211036.ung ho dong bao FT24255747083707
10/09/2024 5388.16087		1.000.000		020097042209102110362024AFPU205917.1608 7.211037.LE QUYNH MAI chuyen tien khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5220.39349		200.000		174549.100924.211036.Ung ho nguoi dan khac phuc bao lu.
10/09/2024 5217.38833		100.000		984562.100924.211026.NGUYEN TRUONG VY Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.38837		200.000		589827.100924.211036.DOAN gop chut nuoc sach cho ba con vung anh huong lu. FT24255123641897
10/09/2024 5387.14910		200.000		020097041509102110372024Z7wR597310.1491 0.211017.NGUYEN THI NHIEN chuyen tien
10/09/2024 5215.38866		100.000		149569.100924.211037.PHUONG QUYNH UNG HO NGUOI DAN KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI
10/09/2024 5209.39373		25.000		984835.100924.211032.NGUYEN NGOC HIEU Chuyen tien
10/09/2024 5390.16123		20.000		020097041509102110382024QKfA596960.1612 3.211038.cuu tro dong bao mien bac a
10/09/2024 5212.38884		100.000		589909.100924.211038.PHAM THI NGOC ANH ung ho dong bao FT24255670434088
10/09/2024 5240.51339		26.869		MBVCB.6997907947.Luong Hoang Minh - mien trung a.CT tu 1031491296 LUONG HOANG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.39395		50.000		589887.100924.211037.CHIEM THUAN gui den cuu tro cac tinh vung bi lu thiet hai FT24255719633731
10/09/2024 5220.39406		100.000		589878.100924.211037.Mong ba con vuot qua kho khan- NGOC THAO FT24255286799020
10/09/2024 5212.39399		100.000		585666.100924.211038.Tran Huynh Tuyet Nhi chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5219.39420		1.000.000		268404.100924.211039.Chau xin ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5017.38892		100.000		127028.100924.211038.Do Phuong Anh chuyen tien
10/09/2024 5189.16160		1.000.000		020097042209102110382024ZU8B482816.1616 0.211039.chung tay cuu tro mien bac
10/09/2024 5245.51341		100.000		MBVCB.6997916833.NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien ung ho khac phuc hau qua lu lut.CT tu 1012715330 NGUYEN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.14957		50.000		020097041509102110392024fBYb597364.14957. 211039.Chung tay giup do dong bao mien Bac vuot qua con bao so 3
10/09/2024 5390.14962		500.000		020097041509102110402024hbsO597373.14962 .211040.VO THI BICH NGAN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.39432		10.000		256330.100924.211039.tam long nho
10/09/2024 5189.14968		100.000		0200970422091021103920245BLQ876852.14968 .211040.DO THI TUYET LINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.51350		1.000.000		MBVCB.6997906655.NHU GIAU ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao Yagi cau mong mn binh an.CT tu 0481000745949 LY MY NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.16193		1.000.000		020097042209102110392024N7AX749286.1619 3.211031.Min on the go ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5389.16203		60.000		020097041509102110412024tR73597532.16203. 211041.QUYEN THI THU HA Chuyen tien cua it long nhieu mong nguoi dan som vuot qua giai doan kho khan
10/09/2024 5388.16211		1.000.000		020097042209102110402024BOCJ282422.16211 .211041.cua it long nhieu ung ho ba con bao so 3 YaGi
10/09/2024 5189.16223		30.000		0200970422091021104120248NXA810854.1622 3.211042.con xin ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5239.51360		200.000		MBVCB.6997907631.Viet Nam Co Len .CT tu 1047749291 NGUYEN HUONG LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.16228		100.000		020097041509102110422024Y4Gv597419.16228 .211042.Xe may Minh Tai chuyen tien khac phuc bao yagi
10/09/2024 5189.17010		100.000		020097042209102110412024ZC2N480113.1701 0.211022.LE THI LINH chuyen tien
10/09/2024 5245.51362		300.000		MBVCB.6997907923.TRINH THI GIANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 1024044209 TRINH THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.38959		300.000		590105.100924.211040.Gop suc chia se dong bao khac phuc bao lu FT24255115561476
10/09/2024 5217.39475		20.000		504464.100924.211036.THANH NHAN 11a4 THPT BAU BANG BINH DUONG gui den ba con vung bao
10/09/2024 5209.38966		100.000		984992.100924.211036.TONG NGOC HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5388.17027		100.000		0200970422091021104220249XB7394147.17027 .211043.NGO TA TU chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5388.17032		500.000		020097041509102110432024BOz4597578.17032 .211043.DO TAN DUONG chuyen tien ung ho ba con mien bac thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5017.39529		200.000		537223.100924.211041.Nguyen Ha gop chut suc a
10/09/2024 5213.39531		200.000		590196.100924.211042.DO NGUYEN MINH THU ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24255599050958

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.40005		100.000		984843.100924.211033.Chau la Thanh Ngan, mot hoc sinh cap 3, chau hi vong giup ich duoc cho dong bao mien Bac vuot qua thien tai lan nay a
10/09/2024 5216.39548		200.000		473776.100924.211042.IBFT TRAN VAN THUY ung ho bao lu
10/09/2024 5239.51368		500.000		MBVCB.6997906519.Thom ha tay ung ho bao lu so 3 mien Bac. mong cho bao mau qua mn deu binh an .CT tu 9367080479 NGUYEN THI THOM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.39572		200.000		590280.100924.211043.Ho tro dong bao lu lut FT24255700901809
10/09/2024 5213.40053		200.000		590298.100924.211043.Gia dinh Dau Dino ung ho khac phuc lu lut FT24255890830844
10/09/2024 5243.51375		100.000		MBVCB.6997907308.ung ho dong bao mien bac sau thiet hai bao .CT tu 7913210827 DO NGUYEN THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.40078		200.000		590358.100924.211044.DINH THI HONG chuyen FT24255950907806
10/09/2024 5388.16301		200.000		0200970422091021104420249XIY146337.16301. 211025.LAM THI LY ung ho ba con vung lu lut thien taimong lu qua di
10/09/2024 5215.40094		500.000		004266.100924.211045.ho tro dong bao sau bao so 3 yagi, ma GD 248880001
10/09/2024 5078.82027		200.000		MBVCB.6997916615.Cau chuc cho dong bao lu lut duoc binh an!.CT tu 0011004170617 HOANG THI HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.39637		50.000		590475.100924.211046.Ung ho dong bao lu lut FT24255137105904
10/09/2024 5189.17127		1.000.000		020097042209102110452024QKDV250308.1712 7.211047.Gia dinh be Dang Khoi ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5212.39648		100.000		367261.100924.211037.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5078.82031		200.000		MBVCB.6997917468.NGUYEN LAN NHI chuyen tien.CT tu 0711000308113 NGUYEN LAN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.16340		5.000.000		020097041509102110472024Fknw597664.16340 .211027.DO THI THANH MAI chuyen tien ung ho Dong bao cac vung Bao lut phia Bac
10/09/2024 5242.51388		50.000		MBVCB.6997908726.PHU DUC HUY ung ho dong bao mien bac.CT tu 9856311345 PHU DUC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.17143		100.000		0200970405091021104720248W8I028645.17143 .211047.Vietcombank:0011001932418:ung ho lu lut NAM MO A DI DA PHAT
10/09/2024 5189.17147		200.000		020097042209102110462024Y9X8333626.17147 .211047.LUU THUONG TUNG chuyen tien
10/09/2024 5388.16347		100.000		0200970422091021104620247WZU156464.1634 7.211047.NGUYEN THI VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5240.51391		500.000		MBVCB.6997908596.TRINH DINH CANH chuyen tien.CT tu 1022519083 TRINH DINH CANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.51391		100.000		MBVCB.6997908500.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI BAO YAGI.CT tu 0201000720868 NGUYEN TRAN NGAN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.51392		500.000		MBVCB.6997917653.NGO DUY KHANH chuyen tien.CT tu 0021000432789 NGO DUY KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.39670		500.000		175986.100924.211047.Gia dinh be Chun ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5390.16361		1.000.000		0200970422091021104720240P1M134343.1636 1.211039.ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5389.17164		500.000		020097041509102110482024gvOE597683.17164 .211028.VUONG THI HUONG NGAN ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.40164		200.000		986281.100924.211045.chuyen tien khac phuc bao lu
10/09/2024 5212.40169		1.000.000		986266.100924.211044.ung ho dong bao chiu anh huong con bao so 3, mn cung co gang vuot qua nha
10/09/2024 5387.17173		100.000		020097042209102110472024MK9O180557.1717 3.211048.ung ho dong bao mien bac bi thien tai
10/09/2024 5245.51396		500.000		MBVCB.6997917658.NGUYEN THI NGOC DIU ung ho dong bao lu lut.CT tu 0271000996896 NGUYEN THI NGOC DIU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.51397		100.000		MBVCB.6997917588.HOANG THI HONG chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao lu.CT tu 1033229030 HOANG THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.39714		300.000		521571.100924.211048.mong moi nguoi deu binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.40200		500.000		986259.100924.211044.kinh chuc toan the dong bao mien Bac nhung diu tot dep nhat
10/09/2024 5213.40207		1.000.000		268662.100924.211049.Ha Phan ung ho dong bao mien Bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5218.39768		200.000		474253.100924.211050.IBFT PHAM THI LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5161.8343		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3940103.20240910.66533940103-0976323008_U ng ho ba con bi anh huong
10/09/2024 5216.39772		2.000.000		590763.100924.211050.Ung ho dong bao bao lu FT24255707209070
10/09/2024 5243.51407		100.000		MBVCB.6997917990.chung tay ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 1013280862 LE NGUYEN HAI LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.40240		500.000		140290.100924.211051.Nam Nguyen ung ho dan anh huong bao yagi
10/09/2024 5220.39775		100.000		268631.100924.211050.DO HUYNH TUAN GUI MOT GOP CONG NHO CHO CUU TRO DONG BAO BI ANH HUONG BOI BAO YAGI
10/09/2024 5161.8354		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3939704.20240910.66533939704-0977376672_N GUYEN PHAM NHAT LAM ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5215.39789		1.000.000		329856.100924.211051.Ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5209.39791		200.000		140286.100924.211051.DO THI NGOC ANH mot chut nho nho cua em ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5218.39795		500.000		473844.100924.211051.IBFT Nguyen Thi Lua chuyen tien ung ho Mien Bac thien tai
10/09/2024 5214.40266		12.165.271		830390.100924.211051.G0642425417050 Nguyen P Nguyen
10/09/2024 5388.16455		200.000		020097042209102110512024P0XL993421.16455 .211043.mong moi nha co gang vuot qua kho khan
10/09/2024 5017.39797		50.000		987016.100924.211047.NGUYEN THI THU HIEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.16462		200.000		02009704220910211051202457EM626677.1646 2.211032.NGUYEN THI HONG DIEU chuyen tien
10/09/2024 5189.16461		200.000		020097042209102110512024VPTA343861.1646 1.211052.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.39817		200.000		926332.100924.211052.TAM LONG NHO CUA CON GUI GAM DEN DONG BAO GAP LU LUT-100924-21:10:52 926332

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.51416		100.000		MBVCB.6997908838.NGO THI GIA LINH chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut do bao Yagi.CT tu 0891000626228 NGO THI GIA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.8365		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66533360528.20240910.66533360528-0969290120_T hu Ha ung ho nguoi dan lu lut
10/09/2024 5161.8385		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66533938404.20240910.66533938404-0775093211_C o len Viet Nam
10/09/2024 5388.17263		100.000		0200970422091021105120243BMV903798.17263.211032.NGUYEN BA TRONG DAT chuyen tien ung ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5390.16471		100.000		020097042209102110512024IK81247808.16471.211052.TRAN QUOC KHANH Truong T05 ung ho dong bao thiet hai do con Bao So 3
10/09/2024 5239.51421		1.000.000		MBVCB.6997917714.TRIEU PHUC NGUYEN chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0181003540255 TRIEU PHUC NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.40315		500.000		590925.100924.211052.PHAN ANH NHAT chuyen FT24255503136693
10/09/2024 5217.39836		1.000.000		590922.100924.211052.Cung nhau ta huong ve dong bao FT24255853800807
10/09/2024 5387.17295		20.000		020097042209102110532024JVLS349660.17295.211045.VU DUC HIEU chuyen tien
10/09/2024 5209.40330		200.000		926403.100924.211053.LE THI THUY UNG HO DONG BAO THIET HAI DO CON BAO YAGI-100924-21:10:53 926403
10/09/2024 5214.39850		500.000		474111.100924.211053.IBFT NGO THI PHUONG UYEN chuyen tien
10/09/2024 5213.40333		25.000		521939.100924.211053.Dao Thao Phuong chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5241.51427		100.000		MBVCB.6997918076.NGUYEN THI NHUNG chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 1018556055 NGUYEN THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.17304		200.000		020097040509102110542024YYFI028956.17304.211054.Vietcombank:0011001932418:DO PHUONG MAI ung ho dong bao cac tinh tp do bao YAGI
10/09/2024 5161.8392		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66533940529.20240910.66533940529-0345326565_V U LAN HUONG chuyen tien cuu ho
10/09/2024 5388.16504		100.000		020097042209102110532024WD68715882.16504.211054.NGUYEN THU TRANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.17312		100.000		020097042209102110532024ZD46980475.17312 .211034.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5390.16516		200.000		020097040509102110542024H0D9028961.16516 .211054.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao vung cao mien bac bi thiet hai bao so 3
10/09/2024 5390.16524		50.000		0200970422091021105420244REP865842.16524 .211055.ung ho dong bao bi thiet hai trong bao Yagi
10/09/2024 5017.39876		100.000		176855.100924.211054.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5161.8402		213.302		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3620486.20240910.66533620486-0336433920_L E DAO NHAT MINH ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.16528		220.699		020097041509102110552024AmBh597823.1652 8.211055.ung ho nguoi dan anh huong cua con bao so 3
10/09/2024 5189.17322		500.000		020097041509102110552024sF7g598202.17322. 211035.QR - Sun Station ung ho ba con mien Bac bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5387.16531		200.000		020097041509102110552024ICOr598205.16531. 211035.ung ho nguoi dan gap bao lu
10/09/2024 5245.51437		100.000		MBVCB.6997918194.thuong lam mien Bac oi!.CT tu 0271000430337 BUI SI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.82089		200.000		MBVCB.6997909118.NGUYEN THI SY QUYEN chuyen tien.CT tu 9919307370 NGUYEN THI SY QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.17361		200.000		020097040509102110562024TL6029052.17361. 211056.Vietcombank:0011001932418:Cua it long nhieu MONG MOI NGUOI DUOC BINH AN VO SU
10/09/2024 5214.39940		1.000.000		591145.100924.211056.Ung ho dong bao lu lut FT24255669404581
10/09/2024 5161.8405		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3941304.20240910.66533941304-0914378558_N GUYEN THI THUY TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.39953		200.000		986538.100924.211052.Mong tat ca cac dong bao ta som vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5242.51445		100.000		MBVCB.6997908460.NGUYEN TRAN KHANH LINH chuyen tien.CT tu 9342826284 NGUYEN TRAN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.51446		1.000.000		MBVCB.6997909632.gop suc cung ba con vuot qua bao lu.CT tu 0021000447053 NGUYEN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.51447		1.500.000		MBVCB.6997918662.NGUYEN THI NHU QUYNH cuu tro mien bac.CT tu 1024771658 NGUYEN THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.39962		100.000		986531.100924.211052.Mien Bac co len nha
10/09/2024 5219.39967		100.000		591254.100924.211057.Xin quyen gop ung ho dong bao FT24255367591074
10/09/2024 5220.39974		50.000		176450.100924.211057.Nguyen Ngoc My ung ho cac tinh bi thiet hai ve lu lut a
10/09/2024 5245.51451		500.000		MBVCB.6997908816.ung ho dong bao cac tinh.CT tu 0291000302558 HA THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.16628		100.000		020097041509102110592024XU3x598313.16628 .211051.THAI THI KIM ANH chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5213.40486		50.000		177019.100924.211058.HOANG ANH BINH MINH chuyen tien
10/09/2024 5017.40481		100.000		176508.100924.211058.Xin gui chut tam long, mong dong bao som vuot qua kho khan
10/09/2024 5217.40000		2.000.000		268870.100924.211059.Con xin chia se voi dong bao bi lu lut. Cau mong cho moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5218.41005		1.000.000		140498.100924.211100.NGUYEN DINH MANH gui ung ho dong bao mong vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5212.40501		200.000		987227.100924.211053.Ung ho dong bao mien bac sau con bao Yagi
10/09/2024 5219.41027		200.000		926550.100924.211058.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-21:11:00 926550
10/09/2024 5220.41030		500.000		116839.100924.211100.Ung ho dong bao mien bac bi lu lut
10/09/2024 5389.16654		2.000.000		020097042209102110592024TT9D543812.1665 4.211100.NGUYEN XUAN NGUYEN chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao lu.
10/09/2024 5241.51460		100.000		MBVCB.6997909547.Mong mien Bac som vuot qua giai doan nay.CT tu 1046850616 LE THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.17459		20.000		020097042209102110592024P3NW674118.1745 9.211101.NGUYEN THI HAI ANH ung ho dong bao mien Bac vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.39945		200.000		654473.100924.211055.ung ho dong bao thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5389.17463		50.000		020097042209102111002024ZHC1753440.17463.211101.Chau con ngoi tren ghe nha truong nhung hay tin mien bac hung chiu con bao so 3 nen chau co 1 ich ung ho ba con mien bac a. Bac Nam mot nha
10/09/2024 5218.40527		500.000		591439.100924.211100.Ung ho dong bao bao so 3 FT24255123643679
10/09/2024 5242.51462		200.000		MBVCB.6997909394.rat xin loi vi toi chua du kha nang.CT tu 0181003517788 NGUYEN THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.16680		300.000		0200970422091021110120240VW1744385.16680.211102.UNG HO BAO LUT
10/09/2024 5217.40548		500.000		591531.100924.211101.NGUYEN ANH VY ung ho ba co bi thiet hai do bao Yagi FT24255298579110
10/09/2024 5017.40544		200.000		140552.100924.211101.TRAN QUANG TIEN chuyen tien ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5245.51465		100.000		MBVCB.6997918164.ung ho bao lu mien bac.CT tu 0281000527989 NGUYEN THI MINH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.40567		2.000.000		585756.100924.211102.dong bao co len
10/09/2024 5189.17502		300.000		020097041509102111022024m5Ez598375.17502.211102.LE THI BICH HUONG chuyen tien Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.17513		200.000		020097042209102111012024IKUO904698.17513.211054.Podstudio ung ho phong chong bao lu
10/09/2024 5212.40577		300.000		140592.100924.211102.Ung ho dong bao mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.17514		1.000.000		020097041509102111022024pz7r598398.17514.211042.HUYNH THI NGOC LAN Chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5215.41107		200.000		140601.100924.211103.1 chut tam long huong ve dong bao mb a
10/09/2024 5216.40590		200.000		591606.100924.211102.LE THI HOA ck ung ho bao yagi FT24255571070404
10/09/2024 5209.40576		200.000		986766.100924.211058.Viet Nam co len
10/09/2024 5017.41115		200.000		140448.100924.211103.Goc Do Choi Quinquin va cac khach hang ung ho khac phuc bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.8432		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66533941896.20240910.66533941896-0378018224_H O VAN ANH quyên góp ủng hộ nhà nước khắc phục thiên tai bão lụt
10/09/2024 5212.40604		50.000		986817.100924.211059.NGUYEN VU DAI DUONG Chuyển tiền ủng hộ ba con miền Bắc. Hay có lên đồng bảo vệ
10/09/2024 5242.51477		100.000		MBVCB.6997918868.ủng hộ người dân vùng bão.CT từ 9969130121 PHUNG THI HUAN tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.40595		100.000		926614.100924.211103.VO MINH PHUONG chuyển khoản-100924-21:11:03 926614
10/09/2024 5389.17538		100.000		020097041509102111032024rKNQ598519.17538.211055.TRAN BA THANH Chuyển tiền
10/09/2024 5387.17540		50.000		020097042209102111032024OX0F580380.17540.211043.CHAU HOANG MINH KHANH chuyển tiền
10/09/2024 5189.16728		800.000		020097042209102111032024QXVH745482.16728.211104.LE NGUYEN QUYNH TRANG chuyển tiền ủng hộ đồng bào
10/09/2024 5017.40624		50.000		140651.100924.211105.VO HOANG YEN chuyển tiền
10/09/2024 5213.40625		300.000		591695.100924.211103.NGUYEN THI HOA VIEN chuyển FT24255850006115
10/09/2024 5017.40631		100.000		591674.100924.211103.TrangĐn ủng hộ Đồng bào khắc phục lũ lụt bão Yagi FT24255556009652
10/09/2024 5217.41165		50.000		591730.100924.211104.HO TRO DONG BAO MIEN BAC BI BAO LU FT24255417363713
10/09/2024 5388.16745		200.000		020097042209102111042024CCA612420.16745.211105.TRAN THU HA chuyển tiền uho chong lu
10/09/2024 5217.41174		2.000.000		591745.100924.211104.PHUNG QUANG DUNG CHUYEN TIEN UNG HO DONG BAO FT24255126083401
10/09/2024 5189.16753		300.000		020097042209102111042024R5CZ539161.16753.211105.VU THI TUOI chuyển tiền
10/09/2024 5388.17576		50.000		0200970422091021110420247Q0K392956.17576.211045.mong rang Mien Bac se on
10/09/2024 5212.40641		100.000		668807.100924.211105.ủng hộ các tỉnh bão lũ
10/09/2024 5214.41184		100.000		591764.100924.211104.HO TRONG NHAN chuyển FT24255707210023
10/09/2024 5017.41178		200.000		177278.100924.211104.Chau Thu ủng hộ đồng bào chống bão lũ

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.17587		500.000		0200970415091021110620243ytX598563.17587. 211045.NGUYEN THI VIEN chuyen tien gop chut long thanh den ba con mien lu luc
10/09/2024 5189.17588		100.000		0200970415091021110620245mNv598565.1758 8.211106.cau mong cho moi nguoi binh an
10/09/2024 5078.82149		200.000		MBVCB.6997919081.DAU THI DIEU HANG ung ho Mien Bac.CT tu 0841000081256 DAU THI DIEU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.41202		200.000		177803.100924.211105.NGUYEN THI TUYET NHI chuyen tien
10/09/2024 5209.40686		100.000		506689.100924.211055.NGUYEN THI MY LINH Chuyen tien ho tro ba con sau bao yagi
10/09/2024 5241.51493		300.000		MBVCB.6997910215.ba con Son. Tung.Lam ung ho thien tai giúp dong bao vung lu.CT tu 9965620089 NGUYEN THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.8439		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.VPS.12830 67229507051520.20240910.CKO Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.40687		500.000		926639.100924.211108.UNG HO DONG BAO BI BAO YAGI-100924-21:11:06 926639
10/09/2024 5387.16794		200.000		020097042209102111052024YW5V305361.1679 4.211106.NGUYEN QUOC TUAN chuyen tien
10/09/2024 5389.17605		200.000		020097042209102111052024EKZT381380.1760 5.211046.PHAN HOAI LINH chuyen tien
10/09/2024 5219.40698		100.000		591852.100924.211106.ung ho moi nguoi chiu anh huong cua bao FT24255430481086
10/09/2024 5215.41230		300.000		926688.100924.211105.VU THAO PHUONG chuyen khoan-100924-21:11:04 926688
10/09/2024 5390.16815		200.000		020097041509102111072024A3qo599005.16815 .211059.ho tro bao yagi
10/09/2024 5189.16807		100.000		0200970422091021110620240XWC174198.1680 7.211107.tuong vi uh cuu tro lu lut
10/09/2024 5189.16821		100.000		0200970422091021110720245XZO585591.1682 1.211108.NGUYEN THI HONG chuyen tien
10/09/2024 5189.16827		100.000		0200970422091021110720246SN6428597.16827 .211059.ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5189.16832		1.000.000		0200970405091021110520244D8V029399.16832 .211059.Vietcombank:0011001932418:DINH THI THUY LINH chuyen tien ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5017.41238		100.000		591904.100924.211106.PHAN ANH TUAN ung ho dong bao FT24255039678981
10/09/2024 5017.41245		200.000		987520.100924.211102.DAO THI THUY NGOC Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.41257		1.000.000		140708.100924.211108.NGUYEN NAM KHANH ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5390.16834		300.000		020097042209102111072024V4NG530267.1683 4.211108.ung ho khac phuc hau qua sau bao lu
10/09/2024 5241.51504		200.000		MBVCB.6997918708.PHAM THI HIEN UNG HO DONG BAO LU LUT.CT tu 0211000517093 PHAM THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.40751		200.000		585776.100924.211108.Gia dinh Nhan Phat ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5219.40754		50.000		585775.100924.211108.Thao gui cuu tro nguoi dan sau anh huong bao Yagi
10/09/2024 5209.40760		300.000		987442.100924.211059.NGOC THIEN Chuyen tien ung ho khac phu hau qua cho dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.16856		100.000		020097040509102111092024XQD3029563.1685 6.211109.Vietcombank:0011001932418:be linh chi ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5389.16855		100.000		02009704220910211108202478U0377948.16855. 211109.PHAM PHUONG ANH ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5240.51507		10.000		MBVCB.6997909931.con sinh vien nen khong co nhieu nhung xin gop 1 phan a.CT tu 1029872021 NGUYEN TRAN NGUYET NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.51508		200.000		MBVCB.6997919245.DINH THI ANH chuyen tien.CT tu 0351001221124 DINH THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.40781		200.000		177953.100924.211108.DANG THI TUYET NHI chuyen tien
10/09/2024 5219.41301		500.000		926714.100924.211108.TRUONG THI HONG UNG HO LU LUT DONG BAO MIEN BAC-100924-21:11:09 926714
10/09/2024 5387.17668		1.000.000		020097040509102111092024RYM6029580.1766 8.211109.Vietcombank:0011001932418:NGHIE M THI THOA
10/09/2024 5245.51511		1.000.000		MBVCB.6997910270.QUACH THAI VIET KHANG chuyen tien.CT tu 1016743006 QUACH THAI VIET KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.40787		500.000		926728.100924.211111.GD PHUONG THAO-HOANG THONG UNG HO NHAN DAN MIEN TRUNG KHAC PHUC BAO YAGI-100924-21:11:09 926728

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.51513		100.000		MBVCB.6997919543.Gui toi dong bao mien Bac chong lut.CT tu 0161001732340 NGUYEN THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.51515		100.000		MBVCB.6997910006.Ung ho dong bao anh huong bao so 3 .CT tu 1013035916 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.16885		500.000		0200970415091021111020246rwC599060.16885.211110.HOANG MY DUYEN ung ho khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5243.51515		1.000.000		MBVCB.6997908248.ung ho dong bao do bao so 3.CT tu 0481000754628 TON NU THI MY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.41337		100.000		592041.100924.211108.CHU XUAN QUANG ho tro nhan dan vung lu FT24255461932035
10/09/2024 5216.41343		10.000		523235.100924.211110.TRAN THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.16892		50.000		02009704050910211112024281A029644.16892.211102.Vietcombank:0011001932418:Thanh Truc ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5219.41350		1.000.000		537463.100924.211110.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5189.17724		500.000		020097042209102111102024VHVI938772.17724.211051.LE VAN DUONG chuyen tien
10/09/2024 5214.40852		100.000		592194.100924.211111.PHAM THI TUYET NHUNG ck- mong mn binh an FT24255754439015
10/09/2024 5242.51525		200.000		MBVCB.6997919613.ung ho cuu tro bao.CT tu 1020789631 LE THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.16919		100.000		02009704220910211112024MNUT833766.16919.211112.Da em dong gop 1 it ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai
10/09/2024 5212.40865		9.000		802285.100924.211111.Ung ho dong bao
10/09/2024 5209.41390		200.000		926789.100924.211112.TRAN PHUONG MAI UNG HO THIET HAI BAO YAGI-100924-21:11:11 926789
10/09/2024 5390.16922		20.000		0200970415091021111220242ihM599093.16922.211112.LE THU PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5212.41397		1.000.000		126782.100924.211112.Le Minh Chau chuyen tien
10/09/2024 5220.41401		50.000		988110.100924.211108.Luong Trang Ngan ung ho nguoi dan anh huong boi lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.8477		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3943391.20240910.66533943391-0976305216_U ng ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.51533		500.000		MBVCB.6997920099.Gia dinh PHAM THI KHANH LINH ung ho khac phuc su co bao yagi.CT tu 1012425478 PHAM THI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.41417		100.000		592316.100924.211112.NGUYEN THIEN HUU DUYEN chuyen ung ho ba con FT24255560651596
10/09/2024 5389.16950		100.000		020097041509102111132024A6Xb598726.1695 0.211105.ung ho cac tinh bi thiet hai con khong co nhieu nhung muon giup do a
10/09/2024 5219.41423		100.000		592336.100924.211113.Ha Trang ung ho cac tinh chiu thien tai FT24255903636387
10/09/2024 5189.16960		26.486		0200970422091021111320248FCO680328.16960 .211105.DONG KHANH DUONG chuyen tien
10/09/2024 5244.51538		20.000		MBVCB.6997910478.NGO VAN THO chuyen tien.CT tu 1028116481 NGO VAN THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.17774		100.000		020097042209102111132024S043144811.17774. 211105.BFTVVVN001
10/09/2024 5387.16974		1.000.000		020097040509102111142024LUSR029777.1697 4.211105.Vietcombank:0011001932418:CHUN G TAY KHAC PHUC THIEN TAI MIEN BAC
10/09/2024 5078.82206		500.000		MBVCB.6997920012.NGUYEN NGOC MAI chuyen tien.CT tu 9383707400 NGUYEN NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.16975		100.000		020097042209102111132024IJXO813974.16975. 211114.Hoc vien HVKTQS ung ho dong bao cac dia phuong bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5390.17784		1.000.000		020097041509102111142024WqzU598751.1778 4.211054.Thien Bao
10/09/2024 5240.51542		200.000		MBVCB.6997910812.PHAM THI HUYEN ung ho dong bao lu lut.CT tu 0211000506548 PHAM THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.51543		200.000		MBVCB.6997918328.NGUYEN THI PHUONG ba con mien Bac co len.CT tu 0671004080242 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.40943		500.000		988157.100924.211109.TRAN VU MINH QUAN ung ho cac tinh anh huong bao lu
10/09/2024 5214.40950		200.000		585803.100924.211115.Mong dong bao ca nuoc binh an som on dinh cuoc song

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.51544		2.000.000		MBVCB.6997919952.LE THI KHUONG chuyen tien khac phuc bao Yagi.CT tu 0751000027840 LE THI KHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.51546		100.000		MBVCB.6997915516.PHAM THI MY LINH chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1014470401 PHAM THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.40959		200.000		696490.100924.211114.BUI THI THU HUONG-CTY VISTA REALTY AGENCY CHIA SE VOI DONG BAO BI LU LUT
10/09/2024 5189.17807		1.000.000		020097042209102111142024GN0T808226.1780 7.211115.VU THI YEN chuyen tien co len nhe viet nam oi.
10/09/2024 5212.41473		200.000		987814.100924.211110.Ung ho mat tran to quoc vn
10/09/2024 5243.51550		200.000		MBVCB.6997919977.NGUYEN KIEU OANH chuyen tien.CT tu 0351001219017 NGUYEN KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.40989		5.000		523565.100924.211114.DO THI THU chuyen tien
10/09/2024 5189.18019		200.000		02009704220910211115202413O9831241.18019. 211116.ung ho lu lut
10/09/2024 5245.51551		20.000		MBVCB.6997920300.CAO THI VAN ANH chuyen tien ung ho dong bao bi ah thien tai.CT tu 1024070730 CAO THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.82222		50.000		MBVCB.6997920053.DUONG VAN KHANG chuyen tien.CT tu 1018774762 DUONG VAN KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.17832		300.000		020097042209102111162024VTH2165045.1783 2.211117.LAN PHUONG cau mong moi nguoi dan VietNam deu binh an
10/09/2024 5212.42006		500.000		592550.100924.211116.Ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi FT24255467684110
10/09/2024 5215.42023		2.000.000		592578.100924.211116.NGUYEN HUONG TRINH ung ho dong bao khac phuc sau bao so 3 FT24255680670005
10/09/2024 5388.18045		50.000		0200970422091021111620241Y1R861668.18045 .211117.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.41543		100.000		987950.100924.211114.NGUYEN THI KIM NHUNG Chia se dong bao bi lu lut
10/09/2024 5218.42046		100.000		592621.100924.211117.Chung suc ho tro ba con FT24255257667090

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.41554		2.000.000		987905.100924.211112.LUONG LE THANH TRUC Chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5209.41552		200.000		987882.100924.211111.DANG PHUONG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5209.42049		50.000		988194.100924.211110.LAU KIM YEN Chuyen tien
10/09/2024 5245.51563		50.000		MBVCB.6997919550.VU TRONG BANG ung ho phong chong lu lut thien tai mien Bac.CT tu 1025257590 VU TRONG BANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.18060		1.000.000		02009704220910211172024TBD3917458.1806 0.211118.GD Son Hien ung ho ba con khac phuc bao yagi
10/09/2024 5241.51564		1.000.000		MBVCB.6997919654.Ung ho dong bao chiu bao lu.CT tu 1032307677 PHAM TRAN THAI DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.42065		50.000		178821.100924.211118.Thai Hung hoc vien quan doi ung ho dong bao
10/09/2024 5209.41583		300.000		537523.100924.211116.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.41597		100.000		592698.100924.211118.ZOFGK ung ho dong bao mien lu FT24255300316776
10/09/2024 5218.42088		33.341		141033.100924.211119.NGUYEN THANH THI quyen gop vn co len
10/09/2024 5243.51572		200.000		MBVCB.6997919896.NGUYEN THI THAO ung ho dong bao mien bac bi bao lu.CT tu 0311000732640 NGUYEN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.51574		500.000		MBVCB.6997911049.mong ba con binh an .CT tu 1026781557 NGUYEN THI DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.51576		500.000		MBVCB.6997911162.Phan Ngoc Han ung ho dong bao khac phuc bao lu .CT tu 1038201888 PHAN NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.42100		200.000		654572.100924.211118.ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5388.17910		200.000		02009704220910211192024Z5MM460360.179 10.211059.BACH DUC HUY VU chuyen tien
10/09/2024 5240.51576		100.000		MBVCB.6997920505.NGUYEN PHONG PHU ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 9981904107 NGUYEN PHONG PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.41629		1.000.000		592719.100924.211118.Tat va Na ung ho dong bao lu lut FT24255275041697
10/09/2024 5389.17919		50.000		0200970422091021111920240ORJ958536.17919 .211120.HOANG KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5218.41639		1.000.000		926985.100924.211122.DO DINH PHI HUNG CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-21:11:20 926985
10/09/2024 5214.42131		500.000		474587.100924.211120.IBFT Phan Thi Duong Quan quyen gop
10/09/2024 5390.18116		399.000		020097042209102111202024RK50977543.18116 .211121.Dong Bao Minh Cung Chung Tay Vuot Bao A .
10/09/2024 5209.42136		10.000		259236.100924.211120.NGUYEN QUOC THANG chuyen tien
10/09/2024 5389.17941		200.000		020097041509102111212024KHth598886.17941 .211121.TO THI NHUNG Ung ho dong bao lu lut cac tinh mien bac
10/09/2024 5239.51585		100.000		MBVCB.6997911456.LU TRANG LY chuyen tien.CT tu 1031316463 LU TRANG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.18141		500.000		0200970422091021112120245TYZ861734.18141 .211122.Dao Thi Dung gop quy ung ho bao lu khu vuc mien bac
10/09/2024 5189.17957		200.000		0200970405091021112220244SI6030121.17957. 211102.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5189.17959		500.000		020097042209102111212024Z4VI626394.17959. 211122.ung ho mien bac bao lu so 3
10/09/2024 5078.82257		500.000		MBVCB.6997911610.con HQVinh ung ho 20 ao phao cho ba con mien lu lut.CT tu 0071001160622 HO QUANG VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.41699		100.000		696580.100924.211122.UNG HO DONG BAO CAC TINH, TP BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 (YAGI) GAY RA
10/09/2024 5242.51590		100.000		MBVCB.6997911272.NGUYEN HOANG CHINH chuyen tien ung ho.CT tu 1022505722 NGUYEN HOANG CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.8544		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3867569.20240910.66533867569-0785400269_H o tro dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5213.41702		100.000		592962.100924.211122.Nguyen cau binh an FT24255137108587
10/09/2024 5189.17983		30.000		020097042209102111222024K6GV933759.1798 3.211123.DO LE NGOC MINH chuyen tien

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.18167		1.000.000		020097042209102111222024O3KS556573.1816 7.211123.GD Suly chia se cung dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.17987		50.000		020097041509102111232024CwVO599354.1798 7.211123.NGUYEN TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.18178		100.000		0200970422091021112220240N9F157811.18178 .211103.em xin gui mot chut long thanh gui den khu vuc mien bac vuot qua kho khan thoi diem nay a
10/09/2024 5219.41721		200.000		989019.100924.211115.HA THI THU HIEN Ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5387.18185		200.000		020097042209102111232024MB94874882.1818 5.211124.Ho tro dong bao vung bao lu
10/09/2024 5242.51596		500.000		MBVCB.6997911499.Xin gui den ba con mien Bac chiu anh huong cua bao Yagi.CT tu 0171003490207 LAM KIM QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.41735		20.000		988485.100924.211119.cua it long nhieu a
10/09/2024 5161.8551		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3944582.20240910.66533944582-0859708779_C hung tay ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5217.42240		500.000		461644.100924.211124.NHU PHUONG ANH chuyen khoan
10/09/2024 5219.42249		100.000		988486.100924.211119.VO HOANG ANH NGUYEN 62LA . UNG HO BA CON VUNG BAO YAGI .CHUC BA CON BINH AN VA MANH KHOE
10/09/2024 5245.51600		100.000		MBVCB.6997919299.DO THI QUYNH NHU chuyen tien.CT tu 1014875831 DO THI QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.42248		200.000		988468.100924.211119.Kinh chia se cung dong bao lu lut
10/09/2024 5017.41769		200.000		269402.100924.211125.LE THI PHUONG TRINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5216.42268		500.000		127407.100924.211125.Con chuc dong bao minh vuot qua con bao giu gin suc khoe, am no hanh phuc
10/09/2024 5215.42283		200.000		593185.100924.211125.Cau binh an toi moi nha cam on dang va nha nuoc FT24255050875625
10/09/2024 5209.41797		100.000		179699.100924.211125.con xin gop 1 chut ung ho cac tinh bi lu lut a
10/09/2024 5209.41801		400.000		989210.100924.211120.cau mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.42298		500.000		989207.100924.211120.Ung ho dong bao bao lu mien Bac
10/09/2024 5213.42304		300.000		116687.100924.211126.Ung ho dong bao cac tinh bi anh huong boi bao YAGI
10/09/2024 5242.51608		20.000.000		MBVCB.6997907181.KIEU VAN DUNG (ANH NONG DAN AO XANH)CHIA SE VA UNG HO BA CON KHAC PHUC BAO YAGI .CT tu 0071005664897 KIEU VAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.42317		100.000		593255.100924.211126.NGUYEN THI THUY chuyen FT24255052460197
10/09/2024 5390.18257		200.000		0200970422091021112620244YAU793858.1825 7.211127.LE KHANH LINH chuyen tien ung ho dong bao thiet hai boi bao Yagi
10/09/2024 5390.19083		300.000		020097042209102111262024MBSF126768.1908 3.211127.ung ho ba con thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.18262		200.000		020097041509102111272024fIRP599462.18262. 211127.ung ho cuu tro ba con lu lut
10/09/2024 5245.51615		500.000		MBVCB.6997911515.Mong moi nguoi binh an vuot qua con bao.CT tu 1017652577 NONG THI MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.41835		1.000.000		593294.100924.211127.Tran Vinh Quang ung ho Dong Bao bi thiet hai do bao YaGi gay ra FT24255608720194
10/09/2024 5218.42335		50.000		989235.100924.211120.HO XUAN TRUONG Chuyen tien
10/09/2024 5216.41837		500.000		179761.100924.211127.COM TAM BEP NHA HUYEN chuyen khoan ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5219.42346		600.000		593307.100924.211127.TRAN THANH THUONG chuyen ung ho dong bao lu lut va khac phuc hau qua bao yagi FT24255147870584
10/09/2024 5161.8561		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3361619.20240910.66533361619-0384977380_c ua it long nhieu mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.18282		1.000.000		020097041509102111282024C7ex599471.18282. 211128.NGUYEN THI THANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5239.51620		300.000		MBVCB.6997912055.Cau mong moi nguoi binh an.CT tu 0251002729794 LE THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.19103		500.000		020097042209102111272024D25J690862.19103. 211128.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien Bac sau bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.41850		500.000		988500.100924.211120.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5212.42365		200.000		668838.100924.211128.NGUYEN HANH NHAN chuyen tien
10/09/2024 5243.51621		20.000		MBVCB.6997905961.TRAN THI VAN ANH chuyen tien.CT tu 1048513763 TRAN THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.19110		1.000.000		020097042209102111272024D0TY606693.1911 0.211120.Ho tro dong bao lu lut mong binh an cho mn
10/09/2024 5213.42374		500.000		593367.100924.211128.Dat My ung ho dong bao anh huong Yagi FT24255114066027
10/09/2024 5161.8572		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3946437.20240910.66533946437-0868898056_C ua it long nhieu a Mong moi nguoi vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5209.42386		100.000		461637.100924.211129.HOANG THI THU ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5387.19131		100.000		020097042209102111282024PXDR873507.1913 1.211109.DAO THI NGOC ANH: mong moi nguoi dan binh an a
10/09/2024 5215.41885		200.000		988640.100924.211125.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5242.51627		100.000		MBVCB.6997911854.ung ho dong bao bao lu.CT tu 1018571825 PHAM THI HONG DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.18329		100.000		020097042209102111292024RNNU818345.1832 9.211130.NGUYEN QUANG HUY ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5218.42413		200.000		927209.100924.211130.UNG HO DONG BAO CHIU ANH HUONG CUA BAO YAGI-100924-21:11:30 927209
10/09/2024 5017.42422		1.000.000		593482.100924.211129.AN Channel xin chung tay ho tro lu lut mien Bac FT24255780208030
10/09/2024 5245.51630		100.000		MBVCB.6997911934.NGUYEN HOANG THAI HA ho tro dong bao.CT tu 0441000660842 NGUYEN HOANG THAI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.18348		1.000.000		020097042209102111302024F7CN208662.18348 .211131.NGUYEN VAN TUAN chuyen tien
10/09/2024 5243.51634		1.000.000		MBVCB.6997917842.NGUYEN HUNG DUC chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong do bao yagi.CT tu 0171003483301 NGUYEN HUNG DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.42449		100.000		593533.100924.211130.NGUYEN HOANG TUYET NHI transfers FT24255700905301
10/09/2024 5243.51638		200.000		MBVCB.6997921472.THUAN UNG HO CUU TRO BA CON CHONG BAO.CT tu 1015604003 VO QUANG THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.18381		20.000		020097042209102111312024S8AY675481.1838 1.211111.PHAM QUOC KHANH chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5387.19191		500.000		0200970422091021113120243VV1112100.19191 .211132.NGUYEN VAN MANH chuyen tien
10/09/2024 5388.19214		100.000		020097042209102111322024US49347008.19214 .211133.TRUONG VAN MAN chuyen tien
10/09/2024 5390.18406		100.000		02009704150910211133202483PI600087.18406. 211133.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5214.41965		5.000.000		988684.100924.211126.NGO THI BAO TRAN chia se yeu thuong, mong moi nguoi dan vung lu vuot qua kho khan va binh an
10/09/2024 5388.18417		50.000		020097042209102111322024UTPM478774.1841 7.211133.ung ho dong bao
10/09/2024 5220.43006		165.000		141341.100924.211133.Ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5245.51652		36.000		MBVCB.6997920358.NGAN SY THUY que qua Thanh Hoa 36, Ung ho nguoi Dan Mien Bac khac phuc thiet hai bao Yagi.CT tu 9822935999 NGAN SY THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.18424		500.000		020097041509102111342024H7jv599647.18424. 211125.PHAN THI BICH NGAN chuyen tien ung ho khac phuc thien tai lu luc cho dong bao mien bac
10/09/2024 5212.42536		25.000		405648.100924.211134.Ung ho ho tro khac phuc hau qua sau bao so 3
10/09/2024 5245.51654		5.000.000		MBVCB.6997912194.Nguyen minh hoa - dia chi: kieu bao dang o my. ung ho dong bao bi anh huong bao yagi.CT tu 0021000366866 NGUYEN THE TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.43027		500.000		989592.100924.211130.Cac ban nho chung tay ung ho bao so 3
10/09/2024 5017.42541		300.000		179472.100924.211134.Tran Thuy Duong chuyen tien
10/09/2024 5217.43031		100.000		141368.100924.211135.LE HOANG THAO chuyen tien
10/09/2024 5388.18439		30.000		020097042209102111342024WT2Z149910.1843 9.211135.LE ANH THU chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.18440		200.000		020097042209102111342024EHYZ430462.1844 0.211126.NGUYEN VAN HIEP chuyen tien ung ho cac tinh bi lu lut do bao
10/09/2024 5387.19258		100.000		020097041509102111352024FWOk599663.1925 8.211126.DANG THANH QUANG Chuyen tien ung ho cuu cho lu lut
10/09/2024 5017.42559		100.000		989424.100924.211126.con Nguyen Phuong Linh xin gui chut tam long den nhung dong bao mien lu lut a.
10/09/2024 5217.43054		100.000		593839.100924.211134.BUI THI THUY ung ho mn khac phuc sau bao FT24255021315000
10/09/2024 5390.18446		200.000		020097041509102111352024oXE5599672.18446 .211135.Sinh vien truong NTT xin danh it cho Dong Bao gap nan. Cam on MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.18447		100.000		020097041509102111352024RNJB600139.18447 .211135.ung ho dong bao
10/09/2024 5243.51661		500.000		MBVCB.6997912444.PHAM HONG HANH chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0721000618471 PHAM HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.42580		300.000		141420.100924.211136.TRAN NGOC ANH chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5209.43084		400.000		988839.100924.211131.Le Manh Cuong cung Nguyen Huyen My ung ho cuu tro dong bao bao lu
10/09/2024 5387.19290		500.000		020097042209102111352024VNDE445288.1929 0.211136.MAI VAN TIEN chuyen tien
10/09/2024 5388.19286		500.000		020097040509102111362024ZRKX030726.1928 6.211136.Vietcombank:0011001932418:chia se cung dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.19279		200.000		020097042209102111352024N3RQ401025.1927 9.211136.HA THI HA chuyen tien chia se kho khan dong bao mien Bac
10/09/2024 5218.43086		100.000		476963.100924.211136.xin gui chut tam long cua toi den ba con
10/09/2024 5388.19297		500.000		0200970422091021113520247A55464842.19297 .211136.nguoi con ha tinh ung ho bao yagi
10/09/2024 5388.18475		500.000		020097042209102111352024TAGX620784.1847 5.211137.PHAM THI CHAU chuyen tien ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5078.82340		198.000		MBVCB.6997911826.NGUYEN THE HAI chuyen tien.CT tu 1046005165 NGUYEN THE HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.43114		1.000.000		989654.100924.211132.LE DIEU HANG ung ho khac phuc bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.43111		200.000		593923.100924.211136.VUONG CHI CO ung ho dong bao lu lut bao yagi FT24255123646351
10/09/2024 5390.18486		100.000		020097042209102111362024LW4B227306.1848 6.211137.Delitah ung ho dong bao bi thiet hai sau con bao so 3
10/09/2024 5218.43123		1.000.000		117855.100924.211136.Remitly transfer R55390907802
10/09/2024 5217.43126		1.000.000		269674.100924.211137.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.51671		100.000		MBVCB.6997920833.NGUYEN MINH HIEU transfer.CT tu 0181003623655 NGUYEN MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.42628		100.000		989653.100924.211132.DANG KIM OANH Chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5212.43130		150.000		179586.100924.211137.Gia dinh Banh Bao ung ho lu lut
10/09/2024 5218.43134		100.000		988864.100924.211132.son thach ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5389.19335		300.000		02009704220910211137202470QK112225.19335 .211138.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.18506		150.000		020097042209102111372024O47J125829.18506. 211138.Nvtv Fan nct127 ung ho ba con thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5220.43143		1.765.618		831570.100924.211138.G0642425417065 MAI NHAT HA TRAN
10/09/2024 5388.19340		500.000		02009704220910211137202441XY569524.19340 .211138.DOAN VIET LINH chuyen tien ung ho dong bao sau bao so 3
10/09/2024 5220.42643		50.000		989708.100924.211133.Cau mong dong bao ta nhanh chong khac phuc va vuot qua kho khan truoac mat
10/09/2024 5245.51669		500.000		MBVCB.6997912056.PHAM THI THUY chuyen tien ung ho cac nan nhan bao Yagi.CT tu 0071000681905 PHAM THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.18518		2.700.000		020097042209102111372024OKAU932492.185 18.211138.ung ho vung bi anh huong thien tai lu lut do bao so3
10/09/2024 5240.51676		100.000		MBVCB.6997912237.NGUYEN THI MONG THAM chuyen tien ung ho thien tai.CT tu 0121000649293 NGUYEN THI MONG THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.43149		100.000		696746.100924.211137.UNG HO CAC TINH THANH THIET HAI DO BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.43157		100.000		593972.100924.211137.TRAN THI OANH chuyen ung ho khac phuc bao Yagi FT24255755109230
10/09/2024 5189.18524		34.000		020097042209102111372024L87I727063.18524. 211138.NGUYEN THU NGA chuyen tien
10/09/2024 5241.51678		20.000		MBVCB.6997922595.NGUYEN DINH GIANG ung ho dong bao bi lu lut thien tai.CT tu 9971407498 NGUYEN DINH GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.19362		100.000		020097042209102111382024BQK3754117.1936 2.211139.TRAN THI THANH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5242.51680		300.000		MBVCB.6997922291.NGUYEN THI HONG VY chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1027060337 NGUYEN THI HONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.19372		300.000		020097040509102111392024RSMU030885.1937 2.211139.Vietcombank:0011001932418:Tam long nho gui toi dong bao mien Bac than yeu
10/09/2024 5219.43178		100.000		126968.100924.211139.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5390.19382		20.000		020097042209102111392024Y3M5645570.1938 2.211140.NGUYEN PHONG VINH chuyen tien
10/09/2024 5388.18547		200.000		020097042209102111392024YB0B689447.18547 .211140.CHU THI THUY chuyen tien cau mong cho moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5388.18546		114.608		020097042209102111392024D55R906467.18546 .211140.LE THANH HOAN quyen gop giup do dong bao anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5220.42702		10.000		525427.100924.211139.NGUYEN THI UYEN chuyen tien
10/09/2024 5214.42704		200.000		594058.100924.211138.ung ho khac phuc bao lu FT24255298580974
10/09/2024 5215.43189		200.000		004390.100924.211140.Gop phan nho ung ho ba con vuot qua kho khan tu bao, ma GD 248880187
10/09/2024 5220.42709		50.000		989725.100924.211134.TU THI THUY DUONG Chuyen tien
10/09/2024 5215.43187		500.000		430053.100924.211130.DANG THI THANH HUE Ung ho dong bao cac tinh sau con bao yagi
10/09/2024 5390.19396		200.000		020097041509102111402024H8Yx600249.19396 .211140.NGUYEN NGOC QUYNH NHU ho tro nguoi dan
10/09/2024 5389.19401		100.000		0200970422091021113920244DX7862754.19401 .211140.VU THANH DAT chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.43201		200.000		117674.100924.211139.Ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5245.51687		1.000.000		MBVCB.6997922609.HANH DUNG ho tro bao va lu lut .CT tu 1037594137 THAI THI HONG THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.18562		500.000		020097041509102111402024iY7I600259.18562.211140.THAI THI HOAI chuyen tien
10/09/2024 5216.43197		2.000.000		594152.100924.211139.MAI THI MY HANG chuyen cuu tro dong bao mien Bac FT24255740024404
10/09/2024 5242.51688		100.000		MBVCB.6997910331.BS Long Huu ung ho dong bao vung bao.CT tu 0471000326292 TONG THANH LONG HUU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.42737		200.000		927378.100924.211245.UNG HO DB-100924-21:11:40 927378
10/09/2024 5212.43213		200.000		461679.100924.211140.pham minh thuy ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5017.43221		100.000		989646.100924.211131.NGUYEN TRONG TIEN Chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.18575		30.000		02009704220910211140202456HR506174.18575.211141.BUI NGUYEN VAN TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.42741		100.000		989808.100924.211136.NGUYEN THI BICH NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5390.19422		500.000		0200970422091021114020249OR8547020.19422.211141.NGUYEN TO MAI ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5161.8600		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66533429232.20240910.66533429232-0392375486_Ung ho cuu tro Mien Bac
10/09/2024 5387.19428		200.000		020097041509102111412024mYO4600296.19428.211142.CHUNG KIM TUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5161.8644		120.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66533361944.20240910.66533361944-0985515781_u ng ho dong bao mua bao
10/09/2024 5218.42794		1.000.000		594314.100924.211141.NGUYEN VAN PHONG ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24255308880900
10/09/2024 5214.43267		500.000		594336.100924.211142.NGUYEN KHANH LINH chung tay ung ho dong bao FT24255755109644
10/09/2024 5243.51701		100.000		MBVCB.6997912631.DINH THI MAI HUONG chuyen tien.CT tu 0651000843862 DINH THI MAI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.18631		100.000		020097041509102111432024eJwc600325.18631. 211143.Khang Vy chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5078.82385		100.000		MBVCB.6997921794.TRAN HONG QUAN ung ho quy cuu tro.CT tu 1042208933 TRAN HONG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.42822		200.000		180817.100924.211142.Do Huong Mo chuyen tien
10/09/2024 5242.51705		500.000		MBVCB.6997912899.LE THUC ung ho dong bao khac phuc lu lut sau bao .CT tu 1016216747 LE NGOC THUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.18640		1.000.000		020097042209102111422024908J588839.18640. 211123.LE THI KIM THUY chuyen tien cuu tro ba con bi lu lut
10/09/2024 5209.42841		200.000		180484.100924.211143.Dinh Thi Anh Thu ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5214.43312		200.000		594462.100924.211144.DO THE ANH chuyen FT24255378073333
10/09/2024 5017.43315		100.000		180854.100924.211143.Tran Thi Hong ung ho mien bac do anh huong con bao so 3
10/09/2024 5242.51712		200.000		MBVCB.6997922305.PHAM DUC MANH chuyen tien ho tro cuu tro bao lu mien Bac.CT tu 1031541304 PHAM DUC MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.43325		200.000		927507.100924.211146.LE THI MY QUYNH CHUYEN KHOAN CUU TRO NHAN DAN-100924-21:11:44 927507
10/09/2024 5390.19498		200.000		020097042209102111442024IKLA554549.19498 .211124.LE YEN NHI UNG HO NGUOI DAN MIEN BAC
10/09/2024 5161.8665		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3946757.20240910.66533946757-0933674160_P HAM THI THANH HONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.18698		100.000		020097042209102111442024SCNN583005.1869 8.211145.xin gui chut yeu thuong be nho den dong bao dang trong con bao lu kho khan. Mong binh an cho tat ca.
10/09/2024 5243.51717		50.000		MBVCB.6997913305.ung ho khac phuc hay qua cua bao so 3.CT tu 9834796142 VU THI HAI MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.43349		100.000		267960.100924.211145.Ung ho dong bao mien lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.19517		22.000		02009704220910211145202481RF437670.19517. 211146.Cua it long nhieu a mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5244.51717		300.000		MBVCB.6997912815.NGUYEN THI ANH TRUC chuyen tien.CT tu 1025648553 NGUYEN THI ANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.43356		100.000		594555.100924.211145.Ung ho cuu tro vung lu lut phia bac vn FT24255095027976
10/09/2024 5389.19461		100.000		020097042209102111422024ZX7J959359.19461 .211123.TRAN NGOC MINH GIANG chuyen tien ho tro dong bao mien Bac bao so 3
10/09/2024 5218.42903		200.000		118741.100924.211145.NGOCTHACH ung ho dong bao
10/09/2024 5388.19523		100.000		0200970422091021114520248Y8N649653.19523 .211146.Con dang la cong nhan di lam nen khong co nhieu. Mong mn som vuot qua a
10/09/2024 5217.42916		200.000		594578.100924.211145.MAI THI THU HUYEN ung ho ba con thiet hai do bao yagi. Cau mong binh an den moi nguoi FT24255100290190
10/09/2024 5389.19530		200.000		020097042209102111452024YH88720687.19530 .211137.NGO THI THANH HUYEN ung ho
10/09/2024 5213.43368		400.000		004407.100924.211146.PHAN CHAU GIANG chuyen tien, ma GD 248880214
10/09/2024 5214.43374		100.000		475922.100924.211145.IBFT mong ba con som vuot qua kho khan
10/09/2024 5213.43376		1.000.000		990075.100924.211138.HUYNH NGOC NHU cuu tro vung thien tai
10/09/2024 5214.43380		100.000		989820.100924.211136.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5161.8655		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3528502.20240910.66533528502-0967936520_ Mong dong bao duoc an toan
10/09/2024 5220.42950		100.000		180949.100924.211146.Gop 1 it tam long cuu tro
10/09/2024 5219.42959		100.000		594679.100924.211147.Nguyen Thi Thao ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3 FT24255027575652
10/09/2024 5218.43408		2.000.000		771608.100924.211146.NGUYEN VAN NGOC chuyen tien
10/09/2024 5217.42968		100.000		594683.100924.211147.PHUONG LAN ung ho dong bao bi thiet hai do bao FT24255369752002
10/09/2024 5390.19552		50.000		020097042209102111472024W8KL899223.1955 2.211147.chuyen tien ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.43416		100.000		927571.100924.211150.TRAN THI KIM QUYEN NGHE AN UNG HO LU LUT MIEN BAC-100924-21:11:47 927571
10/09/2024 5387.19562		100.000		020097041509102111482024DY5x600431.19562 .211148.Chuc dong bao som vuot qua kho khan a
10/09/2024 5161.8659		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3572950.20240910.66533572950-0359453406_N GUYEN THI THUY DUONG chuyen tien nha cua
10/09/2024 5017.42971		200.000		141700.100924.211148.NGUYEN THI TRA MI transfer
10/09/2024 5243.51732		200.000		MBVCB.6997913428.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao.CT tu 1028560839 VO MINH QUI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.42977		1.000.000		128031.100924.211148.BMeo ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.18766		850.000		020097042209102111472024BST5332369.18766 .211128.PHAM MINH ANH ung ho mat tran To quoc khac phuc bao
10/09/2024 5209.42980		2.000		525982.100924.211145.LE DUY THANH chuyen tien
10/09/2024 5017.43431		100.000		594732.100924.211147.Em xin gui mot it ho tro ba con mong tat ca duoc binh an a FT24255635550340
10/09/2024 5388.18773		50.000		020097041509102111482024aeZk600443.18773. 211148.Ho tro dong bao
10/09/2024 5220.42991		500.000		594704.100924.211147.TRAN THI THU HIEN gui ung ho dong bao VN FT24255052461823
10/09/2024 5209.44004		200.000		181011.100924.211148.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.44012		1.000.000		141708.100924.211149.DANG THI LAN UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5217.44011		10.000		261193.100924.211148.NGUYEN DANG KHANH HA chuyen tien
10/09/2024 5017.43442		500.000		991040.100924.211142.Minh Hoa ung ho chong lu
10/09/2024 5161.8678		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3429442.20240910.66533429442-0919590462_U ng ho mien Bac bi bao
10/09/2024 5245.51738		50.000		MBVCB.6997913501.HUYNH TRIEU THANH XUAN chuyen tien.CT tu 1021690938 HUYNH TRIEU THANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.44023		100.000		990181.100924.211142.LE THI HOA Chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.19595		200.000		020097042209102111482024IWAV675337.1959 5.211150.Hoi Tu Thien Minh Quang ung ho phong chong bao lu
10/09/2024 5189.19583		100.000		020097042209102111482024G414849768.19583. 211150.TRA NGOC HA MY chuyen tien
10/09/2024 5216.44039		100.000		594821.100924.211149.VU THI HA chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24255425774878
10/09/2024 5161.8685		40.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3622671.20240910.66533622671-0392776466_S VHS
10/09/2024 5389.19608		300.000		020097041509102111502024kCJe600473.19608. 211150.tam long goi toi Mien Bac yeu thuong
10/09/2024 5219.44045		2.500.000		594837.100924.211149.Nguyen Minh Hien Luong ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24255890077355
10/09/2024 5219.43479		500.000		141772.100924.211151.Ung ho dong bao thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5216.43483		1.000.000		927647.100924.211301.GIA DINH XOAI CHUNG TAY CUNG DONG BAO VUNG THIEN TAI-100924-21:11:51 927647
10/09/2024 5220.44095		2.000.000		594912.100924.211150.HOANG NGOC THACH ung ho cuu tro bao so 3 FT24255571074059
10/09/2024 5220.43487		300.000		990158.100924.211141.NGUYEN THI THANH HUE Chuyen tien
10/09/2024 5212.44094		208.208		476039.100924.211150.IBFT NGO HAM MY quyen gop ho tro bao lu lut
10/09/2024 5387.19631		500.000		020097040509102111512024BJDJ031359.19631. 211151.Vietcombank:0011001932418:DANG THI VINH Dong hanh khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5215.44101		100.000		594923.100924.211151.cua it long nhieu, khac phuc bao Yagi FT24255758325152
10/09/2024 5209.43497		200.000		181144.100924.211151.TRINH TIEN DAT chuyen tien
10/09/2024 5214.43498		100.000		594947.100924.211151.NGUYEN THI HAI chuyen FT24255622118753
10/09/2024 5243.51752		200.000		MBVCB.6997916948.MAI THI PHUONG chuyen tien.CT tu 0301000344377 MAI THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.18887		100.000		020097040509102111522024INVV031398.18887 .211132.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI LE chuyen tien
10/09/2024 5242.51754		100.000		MBVCB.6997913454.toi xin dong gop mot hat cat nho mong mn binh an.CT tu 1013072441 DOAN THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.43504		1.000.000		181805.100924.211151.Hoang Thi Tra My chuyen tien ung ho
10/09/2024 5213.44122		100.000		127596.100924.211152.Em la sinh vien nen khong co nhieu tien, xin gop 1 it tam long giup do a
10/09/2024 5243.51755		200.000		MBVCB.6997913653.Chung ta cung chien thang thien tai nhe.CT tu 1031408897 NGUYEN THI CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.44132		2.000.000		991210.100924.211147.NGUYEN THI HANH Chuyen tien ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5214.43509		100.000		991264.100924.211149.HOANG LINH NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5388.19657		200.000		020097042209102111522024MJ69267087.19657 .211153.THUY CHUNG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5389.19665		100.000		020097041509102111532024KjBs600541.19665. 211153.NGUYEN THI QUYNH TRAM chuyen tien
10/09/2024 5216.43526		50.000		141812.100924.211152.LAI THI HUONG ung ho dong bao
10/09/2024 5212.43521		100.000		991147.100924.211145.ung ho mien bac khac phuc hau qua bao, lu lut
10/09/2024 5219.44167		1.000.000		476099.100924.211152.IBFT THUTHATTHA68 UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI. CHUC TAT CA BA CON BINH AN
10/09/2024 5220.43539		200.000		476215.100924.211152.IBFT BUI THI NGOC HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5209.44172		200.000		181862.100924.211153.Ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5216.43544		1.000.000		595069.100924.211153.LE THI CAM GIANG ho tro dong bao lu lut mien bac FT24255619648949
10/09/2024 5220.44185		100.000		595086.100924.211153.NGUYEN THI KIEU TRANG chuyen FT24255778638964
10/09/2024 5214.44190		500.000		927691.100924.211237.NGUYEN THANH NAM UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI-100924-21:11:54 927691
10/09/2024 5212.44194		300.000		595120.100924.211153.Ung ho dong bao cac tinh do Bao yagi FT24255557842752
10/09/2024 5389.18951		100.000		020097041509102111552024blkG600576.18951. 211155.ung ho bao so 3
10/09/2024 5387.18952		100.000		020097042209102111542024R9BJ150345.18952. 211134.Nguoi con Mien Trung ung ho dong bao Mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.19699		100.000		02009704220910211154202444H0242844.19699. 211155.NGO HA MY chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi so 3
10/09/2024 5387.18966		200.000		020097042209102111542024TX7E923922.18966 .211155.NGUYEN THI XINH chuyen tien ung ho mien bac khac phuc hau qua sau bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.19704		123.456		020097041509102111552024AfND601077.1970 4.211135.LUU DUC KHANG Chuyen tien
10/09/2024 5209.44217		50.024		990361.100924.211147.ung ho dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5219.44226		100.000		477121.100924.211155.VU THI MAI Vinh Phuc
10/09/2024 5390.19710		100.000		020097042209102111542024OQ76322513.19710 .211147.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5217.43593		32.000		269980.100924.211155.con co chut ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.44240		200.000		595184.100924.211154.Vu Viet Long vs Vu Thi Thuy Van ung ho dong bao chiu anh huong boi bao Yagi FT24255950912090
10/09/2024 5388.19724		100.000		020097042209102111552024RC9W376017.1972 4.211156.Hong Yen ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3Yagi
10/09/2024 5189.20014		50.000		020097042209102111562024LAU6225165.2001 4.211156.LE NGOC THANH chuyen tien
10/09/2024 5212.43608		40.000		595192.100924.211154.DAM HUYEN TRANG chuyen FT24255609827399
10/09/2024 5219.43613		100.000		166425.100924.211155.Nguyen Trung Kien chuyen tien
10/09/2024 5220.44273		200.000		141924.100924.211157.GD Thanh Vu ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.20047		100.000		020097040509102111572024FAAU031647.2004 7.211157.Vietcombank:0011001932418:Diem Le dong hanh cung ba con vuot bao
10/09/2024 5388.20050		3.000.000		020097042209102111562024IAM0574944.2005 0.211157.NGUYEN VAN NGHIA chung tay gop suc giup ba con khac phuc sau con bao so 3 YAGI
10/09/2024 5215.44297		1.000.000		989766.100924.211135.DANG SI TUE MINH VUONG Cuu tro dong bao bao lu
10/09/2024 5161.8713		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 4070040.20240910.66534070040-0909696124_F an tuyen thu LMHT HLE Viper ho tro dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5217.44308		1.000.000		595377.100924.211157.NGUYEN DINH HOANG chuyen FT24255499590800

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.19752		1.000.000		020097042209102111572024V6WD990970.1975 2.211158.Chut tam long nho gui den ba con trong tam bao yagi
10/09/2024 5388.20077		500.000		020097042209102111572024HBJ570795.20077 .211158.mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5390.20081		200.000		020097042209102111572024Q3NQ368467.2008 1.211158.TRUONG HONG LUONG UH DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5189.20082		500.000		020097042209102111572024SZQW351082.200 82.211158.Em xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5219.44326		1.000.000		991282.100924.211149.VU DINH VIET ung ho dong bao vung lu bao so 3
10/09/2024 5243.51786		500.000		MBVCB.6997913642.Gui den dong bao vuot qua con bao.CT tu 0551000265640 NGUYEN THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.51786		50.000		MBVCB.6997923421.NGUYEN THI THAO NHI ung ho cac dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1024151235 NGUYEN THI THAO NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.44330		500.000		595408.100924.211158.LANG ck ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24255829151002
10/09/2024 5214.43666		15.029		128105.100924.211158.TAP THE TSS UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO.
10/09/2024 5387.20099		30.000		020097042209102111582024OULW230018.200 99.211159.HUYNH HIEU NHAN chuyen tien ung ho ba con mien trung mua bao
10/09/2024 5245.51790		500.000		MBVCB.6997923890.co gang len dong bao ta oi.CT tu 1013727778 PHAM THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.8725		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.VPS.12830 67456246931456.20240910.CKO gui ba con VN
10/09/2024 5242.51795		100.000		MBVCB.6997914637.chung tay khac phuc thiet hai sau bao lu.CT tu 1035597341 TRAN MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.44342		200.000		927825.100924.211201.UNG HO DONG BAO GAP LU LUT-100924-21:11:58 927825
10/09/2024 5220.43670		100.000		585996.100924.211159.Trinh Nguyen Phuong Trang chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5212.43677		1.000.000		141967.100924.211159.Ung ho dong bao cac dia phuong bi anh huong boi bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.51798		2.000.000		MBVCB.6997914329.HUYNH TAN VINH ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao YAGI.CT tu 0721000657094 HUYNH TAN VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.43698		200.000		927861.100924.211202.UNG HO LU LUT MIEN BAC-100924-21:12:00 927861
10/09/2024 5189.19817		114.000		0200970422091021120020247NYI704260.19817.211141.VU THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5242.51802		300.000		MBVCB.6997924143.Le Thi Thi chuyen tien khac phuc sau bao yagi.CT tu 9944894148 LE THI THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.43708		500.000		270099.100924.211201.NGUYEN THANH LONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5240.51803		55.555		MBVCB.6997914224.THAI QUYNH tam long nho.CT tu 1033738550 THAI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.43711		500.000		513935.100924.211156.Thuong Hung ung ho khac phuc sau bao so 3 va mua lu
10/09/2024 5219.43725		50.000		181503.100924.211200.ung ho dong bao
10/09/2024 5241.51803		200.000		MBVCB.6997924334.LVK & TD Ung Ho Dong Bao Bao Yagi.CT tu 1029752107 NGUYEN THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.20146		500.000		020097040509102112012024D6CS031805.20146.211201.Vietcombank:0011001932418:ung ho cuu tro dong bao bao lu
10/09/2024 5212.44412		100.000		595550.100924.211200.PHAM VAN THANG chuyen FT24255721610131
10/09/2024 5189.19837		20.000		02009704220910211201202419VU807267.19837.211202.NINH THE TUNG chuyen tien
10/09/2024 5243.51804		1.000.000		MBVCB.6997923872.NGUYEN THANH TIEN chuyen tien ung ho ba con vung lu.CT tu 9859225194 NGUYEN THANH TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.20149		500.000		020097042209102112002024MW4P503076.20149.211202.ca nhan xin gop mot phan mong dong bao som vuot qua kho khan
10/09/2024 5017.43737		500.000		595574.100924.211201.Gia dinh Ti Tun phuong mai ung ho FT24255601519778
10/09/2024 5213.44428		1.500.000		927883.100924.211204.LE THI LIEU GUI TIEN CUU TRO NGUOI DAN ANH HUONG DO BAO YAGI-100924-21:12:01 927883

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.44435		100.000		595641.100924.211201.Mong tat ca deu binh an FT24255976850223
10/09/2024 5390.19851		132.000		020097042209102112012024E6L9835509.19851.211142.TO QUANG TAN chuyen tien
10/09/2024 5387.19852		500.000		020097041509102112022024blap601194.19852.211154.PHAM THI KIM ANH ung ho cuu tro thien tai
10/09/2024 5209.43758		500.000		270170.100924.211202.Trinh Van Duy xin gui ho tro bao Yagi
10/09/2024 5214.44445		1.000.000		595666.100924.211202.GIANG ung ho dong bao lu lut bao Yagi FT24255000008080
10/09/2024 5220.43772		200.000		181568.100924.211201.Vo Huynh Minh Hieu chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5219.43778		200.000		142076.100924.211203.NGUYEN TRUONG ANH chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5239.51807		300.000		MBVCB.6997923991.ung ho bao lu mien Bac.CT tu 1014298188 NGUYEN DUC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.20192		200.000		020097040509102112032024UFC5031896.20192.211203.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5219.44464		10.000		181594.100924.211202.Ung ho dong bao
10/09/2024 5214.44463		100.000		595704.100924.211202.DU THI THU HANG ung ho dong bao. Chung ta la nguoi Viet Nam FT24255608721886
10/09/2024 5189.19879		170.000		020097042209102112022024III7423506.19879.211204.mong tat ca binh an
10/09/2024 5217.44481		200.000		991213.100924.211147.HUYNH THI NGOC TRAN Chuyen tien
10/09/2024 5215.43797		400.000		595752.100924.211203.Ung ho cuu tro ba con sau bao YaGi FT24255943946576
10/09/2024 5216.43803		100.000		595754.100924.211203.NGUYEN THANH NAM chuyen tien FT24255840716199
10/09/2024 5388.19895		400.000		020097041509102112042024YR5o600800.19895.211144.ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5242.51819		100.000		MBVCB.6997923542.Ung ho dong bao mot phan nho.CT tu 1016985741 LE TRUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.20231		200.000		020097041509102112042024cwYZ600813.20231.211156.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5243.51821		2.500.000		MBVCB.6997915108.LE THI DIEM PHUONG UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3.CT tu 9927021998 LE THI DIEM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.19907		100.000		020097041509102112042024WFF601236.1990 7.211204.LUONG THI TRAM Chuyen tien UNG ho mien bac lu lut
10/09/2024 5241.51824		100.000		MBVCB.6997924514.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0121000895436 NGUYEN THI CAM NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.19919		300.000		020097042209102112042024SP7H200139.19919 .211205.NGUYEN THI QUYEN chia se cung dong bao lu lut
10/09/2024 5219.44513		500.000		142141.100924.211205.VU DUC THANH UNG HO PHONG CHONG BAO LU VA NGAP LUT
10/09/2024 5244.51824		100.000		MBVCB.6997914792.NGUYEN THI NHU Y chuyen tien ung ho dong bao .CT tu 9764149407 NGUYEN THI NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.51826		200.000		MBVCB.6997924748.GD HO NHAT LINH gop suc ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 0701000444466 HO NHAT LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.44534		100.000		697102.100924.211205.THANH HIEP UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5243.51828		666.666		MBVCB.6997924947.NGUYEN THI ANH NGOC chuyen tien.CT tu 1048886470 NGUYEN THI ANH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.8758		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 4070885.20240910.66534070885-0786369410_L U THUY OANH chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5220.44540		100.000		595822.100924.211204.NGUYEN QUOC HIEU chuyen FT24255740026280
10/09/2024 5017.43866		300.000		142175.100924.211206.BUI THI LY LY ung ho dong bao
10/09/2024 5240.51832		2.000.000		MBVCB.6997923799.DINH BAO LAM chia se voi dong bao bi anh huong do con bao.CT tu 1013756757 DINH BAO LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.44555		200.000		595923.100924.211205.Mien Bac co len, hay cung nhau vuot qua con bao Yagi FT24255958908958
10/09/2024 5209.44569		50.000		595977.100924.211206.Thy gop phan nho khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24255937450573

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.20307		200.000		020097042209102112062024QCCG394685.2030 7.211147.NGUYEN THI BICH NGOC ung ho khac phuc hau qua bao Yagi toi ba con
10/09/2024 5240.51835		300.000		MBVCB.6997918755.TRAN THI PHUONG chia se voi dong bao bi anh huong tu bao, lu lut..CT tu 1024901466 TRAN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.44594		2.000.000		182495.100924.211207.Tran Christopher Hargraves chuyen tien
10/09/2024 5215.43923		200.000		596075.100924.211207.Mong dong bao minh binh an FT24255778640008
10/09/2024 5216.43924		200.000		654761.100924.211206.ung ho
10/09/2024 5388.20327		300.000		020097042209102112072024YIVQ983222.20327 .211208.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIEN TAI
10/09/2024 5189.19991		300.000		020097042209102112082024WZZP213141.1999 1.211209.cau mong ba con som vuot qua
10/09/2024 5216.44617		126.900		596118.100924.211208.Em The mong dong bao binh an FT24255272000481
10/09/2024 5078.82549		300.000		MBVCB.6997925477.ban lan ung ho quy thien nguyen nhan tam binh duong chia se ba con vung lu lut hien nay.CT tu 0281001982703 NGO THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.19994		200.000		020097042209102112082024RTCU103292.1999 4.211209.nguoi dan quang ninh gui chut tam long den ba con vung lu lut
10/09/2024 5245.51842		200.000		MBVCB.6997914505.TRUONG THI GIANG chuyen tien.CT tu 1014707954 TRUONG THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.44619		1.000.000		989880.100924.211138.LAI THI NGOC THU Chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5216.43961		200.000		596166.100924.211209.Nguyen Lien ho tro dong bao lu lut FT24255758326539
10/09/2024 5209.44642		2.000		527832.100924.211208.NGUYEN THANH TIEN chuyen tien
10/09/2024 5244.51846		200.000		MBVCB.6997923745.BUI THI CAM TIEN ung ho khac phuc sau bao.CT tu 7976472384 BUI THI CAM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.43973		5.166		527875.100924.211209.ung ho dong bao
10/09/2024 5215.43972		100.000		537934.100924.211209.TRAN THI MY QUI chuyen tien ung ho dong bao bao Yagi gay ra

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.21027		499.999		020097041509102112102024Z0qB600947.21027 .211210.DANG XUAN THIEN gọi mot it tam long cho ba con Mien Bac
10/09/2024 5216.44653		1.000.000		477278.100924.211209.IBFT THANH TUYEN ung ho dong bao khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5209.44654		2.000		262748.100924.211209.Phung Thi Khanh Linh mong dong bao vung lu lut vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.21036		200.000		020097042209102112092024V0CS705224.21036 .211210.NGUYEN THI MY HIEU chuyen tien ung ho ba con mien bac cua it long nhieu
10/09/2024 5189.20382		1.000.000		0200970415091021121120240MvE600956.2038 2.211202.DAO THI MY QUYEN chuyen tien quyen gop chong lu
10/09/2024 5387.21050		100.000		020097042209102112102024JNST420442.21050 .211211.NGUYEN THI LAN ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5240.51855		500.000		MBVCB.6997925480.NGUYEN THI NGAN chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 1044890809 NGUYEN THI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.21057		150.000		0200970422091021121020241W4F166754.2105 7.211151.Le Thuy Phuong
10/09/2024 5219.44673		100.000		596288.100924.211211.NGUYEN DUC HOANG chuyen FT24255293845254
10/09/2024 5217.45011		500.000		990638.100924.211157.ung ho dong bao
10/09/2024 5388.20417		1.000.000		0200970422091021121120241AF7294363.20417 .211212.ung ho dong bao do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5017.44705		38.600		596326.100924.211211.PHAM NGOC THAO chuyen FT24255669400181
10/09/2024 5213.44719		2.000.000		928122.100924.211255.HOI NHUNG NGUOI AN NGU CUNG ONE PIECE HO TRO MIEN BAC VUOT QUA THIEN TAI-100924-21:12:11 928122
10/09/2024 5209.45030		500.000		142313.100924.211212.PHUNG THI THUY LINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.20431		300.000		020097041509102112122024e0vy600989.20431. 211212.gop chut it ung ho dong bao sau bao Yagi. mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5242.51861		500.000		MBVCB.6997935246.NGUYEN THI PHIEN ung ho lu lut mien bac.CT tu 1018879839 NGUYEN THI PHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.21076		100.000		020097041509102112122024ZDHA601381.2107 6.211212.DONG BAO MINH CO LEN

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.82571		500.000		MBVCB.6997915032.TRAN THI THANH THANH xin duoc chia se voi cac nan nhan cua lu lut.CT tu 1039928148 TRAN THI THANH THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.44739		100.000		476570.100924.211212.IBFT Ung ho dong bao
10/09/2024 5387.20441		500.000		020097042209102112122024CDF6975631.20441 .211213.CaoNhung gia dinh con chia se mong moi nguoi binh an vuot qa bao lu
10/09/2024 5214.44752		300.000		992027.100924.211209.chuyen tien dong bao bi lu lut do bao do 3
10/09/2024 5243.51864		200.000		MBVCB.6997935567.NGUYEN PHAN THANH TRUC chuyen tien.CT tu 1015547881 NGUYEN PHAN THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.44761		100.000		991764.100924.211202.BUI DUC CUONG Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5215.45064		200.000		596402.100924.211212.PHAN THI HAI ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24255560057738
10/09/2024 5215.44765		5.000.000		991909.100924.211206.NGUYEN THI THUY Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5219.45073		200.000		697206.100924.211213.CUU TRO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5241.51868		100.000		MBVCB.6997925643.UNG HO BA CON PHIA BAC.CT tu 0511000483440 TRAN HOANG KHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.82579		500.000		MBVCB.6997925358.NGUYEN THI DIEU HONG chuyen tien.CT tu 0061001005571 NGUYEN THI DIEU HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.45085		5.000.000		596456.100924.211213.TONG DUY PHUONG chuyen FT24255094021034
10/09/2024 5212.45089		500.000		142360.100924.211214.TRAN THI CAM VAN chuyen tien ung ho khac phuc bao mien Bac
10/09/2024 5217.44786		2.000.000		515391.100924.211208.gia dinh Phong Huong ho tro dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5213.44792		3.000.000		476590.100924.211214.IBFT Cuu tro mien bac
10/09/2024 5217.45101		100.000		461805.100924.211215.LE DINH QUANG LINH chuyen khoan chung tay vi mien Bac than yeu
10/09/2024 5390.21125		50.000		020097042209102112132024EH0V419625.2112 5.211215.LE VAN HOP chuyen tien
10/09/2024 5213.44802		200.000		596475.100924.211214.PHAM TRUNG HUY ung ho dong bao lu lut FT24255129504061

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.44807		300.000		596498.100924.211214.TRINH NGOC LANH Cong Ty SRT Viet Nam ung ho dong bao vung lu FT24255115895467
10/09/2024 5240.51874		200.000		MBVCB.6997925245.NGUYEN THE CHUNG BAC QUYEN GOP HO TRO CAC TINH LU LUT MIEN BAC .CT tu 9369125031 NGUYEN THE CHUNG BAC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.51874		100.000		MBVCB.6997935575.NGUYEN KHANH HA chuyen tien ung ho ba con chong bao lu.CT tu 1032166297 NGUYEN KHANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.45124		1.000.000		596554.100924.211215.NGUYEN THI VAN ANH ung ho dong bao lu lut Mien Bac FT24255095030153
10/09/2024 5078.82592		300.000		MBVCB.6997914726.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0531002565733 TRAN MY KIM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.20509		300.000		020097042209102112142024HBB98960297.20509 .211155.bon con la hoc sinh co chut tam long ung ho nhan dan minh a
10/09/2024 5387.21148		100.000		0200970415091021121620246HW6601450.2114 8.211216.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5245.51881		300.000		MBVCB.6997935761.DINH VAN CHIEN chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 9339030135 DINH VAN CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.51882		1.000.000		MBVCB.6997925422.NGO THI HUYEN MY ung ho cuu tro dong bao gap bao lu.CT tu 0011004153249 NGO THI HUYEN MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.51882		20.000.000		MBVCB.6997924875.Tap the Geny dental ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0371000472188 DO TUAN VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.20530		100.000		020097042209102112152024MKPU622009.205 30.211156.Xin gui mot chut tam long nho den ba con dong bao gap kho khan.
10/09/2024 5220.44848		100.000		990938.100924.211207.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.44853		73.000		537982.100924.211216.LE THI LIEN chuyen tien
10/09/2024 5390.21185		100.000		0200970422091021121720248BUE921503.21185 .211218.LUU TUONG VINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.20562		100.000		020097042209102112172024RG8K990905.2056 2.211218.DANG HO TRUNG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5189.21193		1.000.000		020097041509102112182024bsrR601611.21193. 211158.UNG HO DONG BAO THIET HAI SAU BAO YAGI
10/09/2024 5245.51892		200.000		MBVCB.6997935793.VU BA TUAN ,Nguyen Phuong Hoa.CT tu 1030187367 VU BA TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.44900		100.000		237584.100924.211218.Quyen gop ho tro dong bao vuot bao
10/09/2024 5244.51893		200.000		MBVCB.6997925980.ung ho cuu tro bao.CT tu 0421000520857 HOANG VAN TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.45200		1.000.000		476445.100924.211217.IBFT Ung ho nguoi dan bao lut
10/09/2024 5189.21208		50.000		020097042209102112172024SIY8476330.21208. 211219.Mau do da vang toi la nguoi Viet Nam
10/09/2024 5212.45204		500.000		596727.100924.211218.Chia se kho khan cung Dong Bao FT24255707214640
10/09/2024 5214.45209		300.000		528740.100924.211219.Hoang Le Thanh Truc thuong gui chut tam long den dong bao mien Bac
10/09/2024 5189.20586		100.000		0200970422091021121820249CVR348629.20586 .211219.tat khanh gui chut tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5241.51897		500.000		MBVCB.6997935738.UNG HO CHONG BAO .CT tu 0301000353190 HOANG THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.45228		500.000		142476.100924.211219.NGUYEN DIEU KHANH LINH chuyen tien ung ho dong bao mien bac chong bao lu
10/09/2024 5387.20597		500.000		020097042209102112182024HVUM628492.205 97.211159.NGUYEN HOAI VINH ck ung ho dong bao lu lut mien bac. A di da phat. a di da phat. a di da phat. a di da phat
10/09/2024 5387.20604		100.000		0200970422091021121920242SRO841339.20604 .211159.ung ho nguoi dan vung thien tai
10/09/2024 5387.20617		200.000		020097040509102112202024RV2X032620.2061 7.211220.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.8767		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 4072859.20240910.66534072859-0979176466_U ng ho lu lut mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.8794		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3861226.20240910.66533861226-0825748656_N GUYEN PHUONG MAI ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5214.44980		20.000		538015.100924.211219.ung ho nguoi dan mien Bac bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.20631		500.000		020097042209102112202024N8KP421332.2063 1.211220.TRAN HONG HANH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5078.82627		1.000.000		MBVCB.6997936162.ung ho lu lut.CT tu 0501000228098 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.51907		500.000		MBVCB.6997936166.ung ho dong bao, chuc moi nguoi binh an.CT tu 0281000625313 LE THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.45265		200.000		476665.100924.211220.IBFT DUONG HUU PHUOC chuyen tien ung ho dong bao do bao yari
10/09/2024 5216.44992		200.000		596901.100924.211220.mong bao mau qua di FT24255138053049
10/09/2024 5387.20642		200.000		020097041509102112212024Cpy5602064.20642 .211212.Ung ho dong bao gap thien tai bao lu
10/09/2024 5244.51909		2.000.000		MBVCB.6997936128.HO HANH NGUYEN ung ho.CT tu 0631000453304 HO HANH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.20656		500.000		020097041509102112212024iijE602075.20656.2 11221.DUONG VU NHAT MIEN ung ho nguoi dan chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5387.21263		2.000.000		020097042209102112202024Z1SW844496.2126 3.211221.ung ho ng dan chong bao lut
10/09/2024 5213.46002		8.000		183364.100924.211220.NGUYEN HUY UNG HO NGUOI DAN MUA BAO LU
10/09/2024 5217.46004		100.000		928322.100924.211325.HUYNH BINH MY LAN UNG HO DONG BAO VIET NAM CAC TINH THIET HAI DO LU GAY RA-100924-21:12:21 928322
10/09/2024 5242.51912		200.000		MBVCB.6997936135.HOANG THANH THAO chuyen tien ung ho dong bao bi bao Yagi va lu.CT tu 0531000285805 HOANG THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.20680		100.000		020097041509102112222024sGUY601700.2068 0.211222.Sinh vien Nguyen Thi Thu Ha truong DHSP ung ho cong tac khac phuc thiet tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.46022		500.000		477513.100924.211221.IBFT Cua it long nhieu ung ho ba con Mien Bac than yeu
10/09/2024 5241.51916		100.000		MBVCB.6997926667.TRAN THANH TUAN ung ho cuu tro mien bac.CT tu 1014224116 TRAN THANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.21279		200.000		020097042209102112212024UFGK172855.2127 9.211214.TANG THI CAM NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5244.51916		30.000		MBVCB.6997936470.LA MY LINH ung ho dong bao bao lu .CT tu 1033275766 LA MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.46028		1.000.000		142540.100924.211222.LE DUC TOAN chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao
10/09/2024 5387.21284		300.000		020097041509102112222024h9Yz601707.21284. 211214.LE HUU HA LAN chuyen tien
10/09/2024 5239.51919		90.000		MBVCB.6997936106.LAM HUYNH NGOC chuyen tien.CT tu 1035372278 LAM HUYNH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.21290		300.000		020097042209102112212024IUTT258482.21290 .211222.TRAN THI GAI chuyen tien
10/09/2024 5242.51919		10.000		MBVCB.6997935760.NGUYEN HONG QUAN chuyen tien ung ho.CT tu 9343003805 NGUYEN HONG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.51920		200.000		MBVCB.6997926712.UNG HO DONG BAO VUOT BAO YAGI.CT tu 9967582410 NGUYEN NGOC BAO TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.46056		300.000		596947.100924.211221.BUI THI THANH HA ung ho nhung nguoi bi anh huong cua bao Yagi FT24255687016201
10/09/2024 5243.51922		500.000		MBVCB.6997914780.NGUYEN CONG VINH chuyen tien.CT tu 1017754635 NGUYEN CONG VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.45333		50.000		992336.100924.211217.tran ngoc anh chia se cung dong bao bi lu lut a
10/09/2024 5245.51924		100.000		MBVCB.6997936500.Ung ho cuu tro bao .CT tu 1017424214 LE THI QUYNH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.45342		1.000.024		270633.100924.211223.NGO XUAN BACH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.46075		100.000		597074.100924.211223.chia se kho khan voi nguoi bi thiet hai do lu lut FT24255257671040
10/09/2024 5217.45345		1.000.000		183458.100924.211223.Pham Thu Hong chuyen tien ung ho dong bao vuot qua con bao Yagi
10/09/2024 5214.45352		6.000		263636.100924.211223.DINH HUU VINH chuyen tien
10/09/2024 5245.51926		500.000		MBVCB.6997936547.Mien Bac som vuot qua lu lut.CT tu 1015186810 NGUYEN NAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.21328		100.000		020097041509102112212024BmOI602072.21328 .211204.BUI BICH NGOC ung ho dong bao cac tinh tp bao lut
10/09/2024 5220.46097		500.000		991537.100924.211155.NGO QUE HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5017.46103		200.000		142578.100924.211224.LE THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.21333		100.000		02009704220910211223202458RV454825.21333 .211224.chau Huyen ung ho dong bao mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5216.46115		4.100		985040.100924.211224.NGUYEN VAN MAN chuyen tien
10/09/2024 5078.82653		500.000		MBVCB.6997926813.Ung ho khac phuc hau qua sau bao.CT tu 0011004378603 LAI THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.21355		500.000		0200970422091021122420245C8B960043.21355 .211225.Ung ho nguoi dan khac phuc vuot qua bao lu
10/09/2024 5241.51935		100.000		MBVCB.6997927002.TRAN DINH NGUYEN chuyen tien.CT tu 0231000676661 TRAN DINH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.51935		200.000		MBVCB.6997926115.SANG ung ho dong bao.CT tu 0071001337671 TRAN DINH SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.46135		200.000		928351.100924.211225.UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC-100924-21:12:24 928351
10/09/2024 5388.20762		300.000		020097042209102112252024YZJ8802943.20762. 211217.LE BA PHU chi se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5218.45394		200.000		184215.100924.211225.ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5161.8825		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 4072911.20240910.66534072911-0822517126_V U CHAM ANH chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.45399		100.000		597217.100924.211225.NGUYEN THUY HA ung ho dong bao cac tinh thanh thiet hai do con bao so 3 FT24255123650006
10/09/2024 5161.8827		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 4072913.20240910.66534072913-0928736173_T RAN GIA AN chuyen tien qua MoMo cau mong ba con binh an
10/09/2024 5388.20781		500.000		020097041509102112262024j3gH601776.20781. 211206.NGUYEN THU HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5217.46165		500.000		184244.100924.211225.Thanh Trinh gop suc khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.21375		500.000		020097042209102112262024I5Q5856048.21375. 211227.ung ho dong bao lu lut do bao yagi gay ra
10/09/2024 5245.51940		200.000		MBVCB.6997926853.ung ho ba con mien bac sau bao Yagi.CT tu 0561000556378 NGUYEN THI THU HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.21378		50.000		020097042209102112262024YKJP978977.21378 .211227.nguoi ham mo cua Duong Domic ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5219.46188		100.000		992361.100924.211218.NGUYEN THI CAM TU ung ho dong bao vuot bao yagi
10/09/2024 5213.46193		50.000		992383.100924.211218.NGUYEN THI MAI LINH Chuyen tien
10/09/2024 5216.45434		50.000		993354.100924.211221.NGUYEN VAN DO Chuyen tien
10/09/2024 5387.21385		200.000		020097041509102112272024LdHA602200.2138 5.211227.DUONG HOANG TU chuyen tien cuu tro dong bao anh huong con bao yagi
10/09/2024 5213.45451		1.000.000		476792.100924.211227.IBFT Gd Nhim Shi ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.46228		500.000		597332.100924.211227.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24255935294910
10/09/2024 5389.21398		100.000		020097042209102112272024T7FJ893526.21398. 211228.PHAM THI THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5217.46244		200.000		993247.100924.211217.ung ho ba con vuot qua kho khan DINH THI DIEM Chuyen tien
10/09/2024 5241.51945		500.000		MBVCB.6997927158.TRAN NGOC SON chuyen tien ung ho bao lu mien bac.CT tu 1021690852 TRAN NGOC SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.46245		50.000		993416.100924.211223.ung ho dong bao thiet hai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.51946		200.000		MBVCB.6997927159.ung ho dong bao mien Bac. Adidaphat.CT tu 0531002588087 NGUYEN THI HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.45468		56.000		142684.100924.211228.NGUYEN CONG HOAN chuyen tien ung ho cuu tro dong bao bao yagi
10/09/2024 5388.21407		200.000		020097040509102112282024KXUO032956.2140 7.211228.Vietcombank:0011001932418:TRUO NG THI CAM NHUNG ung ho mien Bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5078.82672		50.000		MBVCB.6997927239.LE THANH HUNG chuyen tien giup do nguoi dan kho khan.CT tu 0701000432117 LE THANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.46276		1.600.000		992434.100924.211220.Thai Ha va Hanh Tien chia se cung nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5213.45486		300.000		993415.100924.211223.BachKhoiDuy ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5387.20858		200.000		020097041509102112292024rv4D601831.20858. 211209.NGUYEN THU PHUONG ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5387.20872		500.000		020097042209102112292024CAW3348174.208 72.211209.Chau Tuan Nam Dinh ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5241.51956		60.000		MBVCB.6997935785.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3(bao Yagi).CT tu 0111001164117 LY THANH KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.21443		200.000		020097042209102112292024JJUN235084.21443 .211230.NGUYEN TAY chuyen tien
10/09/2024 5217.45508		300.000		184417.100924.211230.ung ho ba con chiu thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5389.20891		100.924		020097042209102112292024HZJN961534.2089 1.211210.TA THI CAM LE ung ho
10/09/2024 5189.21451		500.000		020097041509102112312024IqQn601856.21451. 211210.Ung ho dong bao cac Tinh Thanh pho bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5240.51961		500.000		MBVCB.6997937120.cau mong dong bao binh an .CT tu 0711000257596 DANG THI HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.46334		2.000.000		597575.100924.211230.TO THU TRANG ung ho ba con vung lu anh huong boi con bao yagi FT24255052824037

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.51962		50.000		MBVCB.6997936379.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1017708597 VU THI HAO toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.20909		1.000.000		020097040509102112312024PB7O033094.20909 .211231.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao con bao so 3
10/09/2024 5209.45526		200.000		993513.100924.211226.DO THI BINH MINH Chuyen tien
10/09/2024 5189.20911		100.000		020097042209102112302024GRV3435543.20911 .211223.TANG TIEN DAT chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5213.45535		100.000		993549.100924.211227.NGUYEN THI HONG NHUNG dong gop tam long nho. Co len dong bao minh oi.
10/09/2024 5241.51965		1.000.000		MBVCB.6997914196.Thanhrosie ung ho dong bao cac tinh bi bao lu.CT tu 0671004128592 NGUYEN DINH XUAN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.51968		100.000		MBVCB.6997925597.LE HONG PHAN chuyen tien.CT tu 0381000613357 LE HONG PHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.46385		100.000		586123.100924.211232.Kinh tang chung tay gop quy
10/09/2024 5216.46382		200.000		597665.100924.211231.Ung ho FT24255608724082
10/09/2024 5245.51968		2.000.000		MBVCB.6997927561.ung ho dong bao mien Bac bi thien tai, lu lut.CT tu 0881000469834 LE THUY HOANG LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.46388		300.000		597687.100924.211231.uh dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24255272275089
10/09/2024 5388.20936		500.000		020097042209102112312024LLG326756.20936 .211232.ung ho dong bao bi anh huong o mien bac
10/09/2024 5239.51969		500.000		MBVCB.6997936453.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0071001176873 NGUYEN MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.51972		300.000		MBVCB.6997935752.LY DIEU HIEN chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0261003486812 LY DIEU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.20949		100.000		020097041509102112322024Hqrt601898.20949. 211232.TRAN HOANG KIM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.45570		500.000		597727.100924.211232.TRUONG KIM NGOC HA ung ho Yen Bai Thai Nguyen FT24255078834166
10/09/2024 5212.45571		9.712.508		597732.100924.211232.Ho Tro YAGI FT24255034587183
10/09/2024 5189.20972		200.000		020097042209102112322024KF77648633.20972 .211234.DO THI VIET DONG chuyen tien
10/09/2024 5241.51976		300.000		MBVCB.6997936933.Mong moi nguoi binh an .CT tu 1016458682 NGUYEN KHANH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.46424		70.000		374145.100924.211224.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.21511		200.000		020097041509102112342024w0g5601917.21511 .211225.NGUYEN THI CUC chuyen tien
10/09/2024 5242.51979		3.000.000		MBVCB.6997935574.NGUYEN MINH KY ho tro dong bao anh huong boi bao yagi.CT tu 1020063209 NGUYEN MINH KY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.46448		500.000		142823.100924.211234.Ung ho nguoi dan mien Bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5387.21526		200.000		020097042209102112332024YDRI951303.21526 .211214.PHAN DINH VUONG ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5216.46440		100.000		992513.100924.211222.ho tro ba con gap lut, mong ba con som qua khoi
10/09/2024 5189.21529		100.000		020097040509102112342024J1WH033206.2152 9.211234.Vietcombank:0011001932418:so tien nho mong mien Bac co gang vuot qua
10/09/2024 5215.46447		30.000		405895.100924.211234.NGUYEN THU NGA chuyen tien
10/09/2024 5078.82711		100.000		MBVCB.6997937239.Ung ho vung bao lu.CT tu 0281000490378 NGUYEN THI NU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.46475		832.000		993534.100924.211227.chung tay gop suc
10/09/2024 5220.46464		1.000.000		142854.100924.211235.PHAN CHUC HA dong gop khac phuc sau bao so 3 Yagi
10/09/2024 5216.45617		300.000		496048.100924.211225.BE HUNG ANH CHIA SE DEN MIEN BAC YEU THUONG
10/09/2024 5217.46484		3.000		597751.100924.211232.Xin ung ho ba con chong bao so 3 FT24255376350371
10/09/2024 5213.46487		15.000		264500.100924.211234.NGUYEN THI THU NGOC chuyen tien
10/09/2024 5387.21552		200.000		020097041509102112352024RZE602387.21552. 211235.NGUYEN CHAU LAM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.21557		300.000		020097041509102112352024IncF602392.21557. .211235.Ung ho nguoi dan bi lut cac tinh phia Bac
10/09/2024 5244.51985		100.000		MBVCB.6997936612.NGUYEN THI TUYET MAI ung ho cuu tro bao .CT tu 0721000657262 NGUYEN THI TUYET MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.45645		200.000		597897.100924.211234.NGUYEN VAN VE chuyen FT24255958879087
10/09/2024 5213.46514		500.000		597841.100924.211234.Ung ho dong bao thiet hai bao yagi FT24255501171681
10/09/2024 5017.46531		100.000		597905.100924.211235.LUONG LE NHU VY ung ho nguoi dan cung bao FT24255777098600
10/09/2024 5212.45666		1.500.000		149674.100924.211236.FC BONG DA THUNG MAY QUY HOP TINH NGHE AN
10/09/2024 5189.22057		500.000		020097042209102112362024DGJZ844592.22057 .211237.LE THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.46556		300.000		992931.100924.211231.MAI THI LINH ung ho bao mien bac
10/09/2024 5216.46558		100.000		598024.100924.211236.Ung ho dong bao lu lut FT24255452059041
10/09/2024 5389.22061		100.000		020097041509102112372024EISb602439.22061. .211237.Ho tro ba con dong bao bao lu lut co gang len mien bac
10/09/2024 5388.22078		200.000		020097042209102112362024UQJW246974.2207 8.211229.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.45690		300.000		598043.100924.211237.NGUYEN SONG LINH chuyen ung ho FT24255668799869
10/09/2024 5215.46572		500.000		598048.100924.211237.Ung ho dong bao bi anh huong lu lut FT24255840718807
10/09/2024 5161.8902		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 4074448.20240910.66534074448-0903683880_H A VU THAO NGUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.46578		200.000		993650.100924.211231.Ung ho cac tinh bi thiet hai boi bao Yagi
10/09/2024 5387.22080		300.000		020097042209102112362024DAIP186210.22080 .211237.Quang va Thien Anh mong dong bao vuot qua lu lut
10/09/2024 5189.22077		300.000		020097041509102112372024QG4D602510.2207 7.211237.TRAN THI THANH chuyen tien ung ho dong dong bao mien bac
10/09/2024 5217.45699		200.000		142916.100924.211238.Minh Phuc ung ho khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.51999		50.000		MBVCB.6997928088.Phiên.CT tu 1017413977 PHAM THI ANH PHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.45700		300.000		185034.100924.211237.Nguyen mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5241.51998		200.000		MBVCB.6997927792.HO THI DIEU LINH chuyen tien.CT tu 1025613608 HO THI DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.21614		200.000		020097042209102112382024YV6C363013.21614 .211238.VU HOANG THAI chuyen tien
10/09/2024 5017.45717		200.000		586152.100924.211239.ung ho dong bao chiu anh huong bao so 3
10/09/2024 5220.45725		200.000		185066.100924.211238.Nguyen Tu Toan Loi chuyen tien
10/09/2024 5389.22118		50.000		020097041509102112392024V4ME602478.2211 8.211219.chau la sinh vien khong co nhieu hy vong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.45733		100.000		994016.100924.211233.NGUYEN THI HANG Chuyen tien
10/09/2024 5216.46636		1.000.000		928723.100924.211343.UNG HO DONG BAO LU LUT BAO LAGI-100924-21:12:39 928723
10/09/2024 5387.21638		1.000.000		020097040509102112402024P7D3033439.21638 .211240.Vietcombank:0011001932418:MAI THI HOANG YEN chuyen tien ho tro nguoi dan bi bao lu khu vuc phia Bac
10/09/2024 5242.52006		500.000		MBVCB.6997936745.ung ho dong bao vung bao lu.CT tu 1015786450 DINH NGUYEN HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.46637		200.000		598194.100924.211239.NGUYEN THI THUY LINH ung ho dong bao FT24255412359913
10/09/2024 5218.46642		100.000		598211.100924.211239.HOANG PHUONG TRANG chuyen FT24255868809970
10/09/2024 5242.52008		500.000		MBVCB.6997928081.UNG HO DONG BAO LU LUT.CT tu 0481000816755 NGUYEN BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.22152		500.000		0200970405091021124020243H8J033467.22152. 211240.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI HAI gop chut tam long den khuc ruot mien Bac
10/09/2024 5213.46666		200.000		142963.100924.211241.mong dong bao ta som vuot qua duoc giai doan kho khan nay
10/09/2024 5389.21658		100.000		020097042209102112402024RMZN891863.216 58.211241.mong bao lu som qua di va moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.45768		200.000		142984.100924.211241.CAO THI HUYEN TRANG Mong dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5214.46675		500.000		598289.100924.211240.PHAM HUU HA ung ho ba con thiet hai bao yagi FT24255052465803
10/09/2024 5209.46673		500.000		994092.100924.211234.Gia dinh Hung Phuc gui den ng dan gap nan
10/09/2024 5245.52016		1.000.000		MBVCB.6997928299.ung ho dong bao bi thien tai lu lut.CT tu 0841000080767 TA THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.46687		200.000		270972.100924.211241.NGUYEN VAN NGOC chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5161.8914		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3448271.20240910.66533448271-0943951258_ MAC PHUONG KHUE chuyen tien
10/09/2024 5390.21669		100.000		020097040509102112412024CD6L033515.21669 .211241.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THU THUY chia se khac phuc bao lu lut
10/09/2024 5161.8916		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 4076259.20240910.66534076259-0909696124_F an tuyen thu LMHT DK Lucid ho tro dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5215.46719		1.000.000		004569.100924.211242.GD BE LE HAI MINH KINH GUI , ma GD 248880402
10/09/2024 5217.46718		100.000		142999.100924.211242.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5218.45803		100.000		271053.100924.211242.NGUYEN QUYNH HUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5389.22200		300.000		020097041509102112422024MI7b602594.22200 .211242.DINH THI TIM Chuyen tien
10/09/2024 5219.46729		2.999.999		477399.100924.211242.Ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 03
10/09/2024 5161.8944		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 4076356.20240910.66534076356-0582490599_H o tro dong bao mien bac
10/09/2024 5217.46738		400.000		928777.100924.211242.GIA DINH HUNG CHI-100924-21:12:42 928777
10/09/2024 5220.45831		500.000		598415.100924.211242.Ung ho khac phuc thien tai do bao yagi FT24255608724892
10/09/2024 5213.46755		50.000		598314.100924.211240.HOANG THI HUONG GIANG chuyen tien ung ho dong bao FT24255609830900
10/09/2024 5220.46752		500.000		586166.100924.211243.Ung ho dong bao lu lut

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.52029		200.000		MBVCB.6997937884. NGUYEN THI HONG ung ho ng dan trong bao Gagi. CT tu 0251002724586 NGUYEN THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.45851		150.000		697575.100924.211242. UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5241.52032		500.000		MBVCB.6997926700. xin gui chut tam long toi ba con vung lu. CT tu 1015506359 NGUYEN TRAN DIEM QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.46781		500.000		993715.100924.211234. NGUYEN VAN HAI Chuyen tien ho tro bao lu
10/09/2024 5244.52032		200.000		MBVCB.6997937508. THAI THI NGOC HAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC (BAO YAGI). CT tu 1048155807 THAI THI NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.45863		200.000		502309.100924.211234. NGUYEN THUY MAI chia se voi mien bac than yeu
10/09/2024 5219.46782		500.000		928832.100924.211244. TRAN PHUONG NHUNG chuyen khoan-100924-21:12:43 928832
10/09/2024 5215.46785		3.000		530600.100924.211243. NGUYEN MOC LAN quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5189.22270		200.000		020097041509102112452024HeII603100.22270. 211245.chucdongbaovunglusomvuotquathie ntai
10/09/2024 5218.45885		1.020.032		186064.100924.211244. Nguyen Ha Nguyen chuyen tien ung ho cho cac tinh thanh phia Bac bi bao Yagi
10/09/2024 5189.22276		200.000		020097042209102112442024AV97805433.22276 .211245. xin ung ho dong bao lu lut moi nguoi co gang len
10/09/2024 5388.22287		300.000		020097042209102112442024ZQ62364697.22287 .211225. Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi anh huong boi con bao so 3
10/09/2024 5388.21761		500.000		020097041509102112462024Sheq602651.21761. 211246. VU THI HOAI chuyen tien ung ho cac tinh bao lu Yagi
10/09/2024 5161.8949		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 4075750.20240910.66534075750-0359498726_B UI DUY QUANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.82783		200.000		MBVCB.6997935992. Ung ho dong bao lu lut. CT tu 0491000045553 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.46848		30.000		598634.100924.211245.PHAM HA VY chuyen FT24255335152038
10/09/2024 5213.46860		300.000		538242.100924.211245.ung ho khac phu bao yagi
10/09/2024 5161.8938		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 4076133.20240910.66534076133-0583859501
10/09/2024 5244.52045		210.099		MBVCB.6997928650.Ung Ho Cuu Tro Dong Bao Lu Lut.CT tu 0171003462407 HONG NGOC NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.8939		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3798523.20240910.66533798523-0977454454_N GUYEN NGOC LAN HUONG chuyen tien ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5390.22307		500.000		0200970422091021124620246XO7952721.22307 .211247.NGUYEN THI HUONG gop chut suc nho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5239.52046		200.000		MBVCB.6997928019.LUU THI BICH HOA chuyen tien.CT tu 0431000228063 LUU THI BICH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.8955		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3624587.20240910.66533624587-0903824975_U ng ho do bao so 3
10/09/2024 5243.52048		200.000		MBVCB.6997928394.Mai Thanh Dat ung ho cuu tro bao va lu gay ra.CT tu 0421000518932 MAI THANH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.82790		1.000.000		MBVCB.6997929042.UNG HO CUU TRO BAO LUT.CT tu 0721000644580 NGUYEN HOANG PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.8962		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 4077248.20240910.66534077248-0983914525_Q uyen gop cho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5220.46887		100.000		598682.100924.211246.NGUYEN THUY MINH KHA chuyen tien ho tro dong bao lu lut FT24255840960203
10/09/2024 5244.52048		100.000		MBVCB.6997928852.VO QUOC AN chuyen tien.CT tu 0421000533635 VO QUOC AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.46892		200.000		143155.100924.211247.TRUONG HUY HOANG ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.52052		100.000		MBVCB.6997928885.CHAU HOANG BUU chuyen tien.CT tu 1029572130 CHAU HOANG BUU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.45940		500.000		143156.100924.211248.GD MOCHI DAU DO UH DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5389.22336		500.000		0200970422091021124720246WV6576610.2233 6.211239.DaiThao Phu Tho voi tinh than toan dan chong thien tai la lanh dum la rach xin duoc gop chut nho de phan nao do giup nguoi dan vuot qua kho khan
10/09/2024 5189.22340		100.000		020097042209102112472024LLNR456345.2234 0.211227.UNG HO KHAC PHUC BAO LU
10/09/2024 5390.22342		50.000.000		020097042209102112472024M6Z4317204.2234 2.211248.NGUYEN VU KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5017.46910		1.000.000		186192.100924.211247.Vo chong em gop chut suc nho de giup do dong bao
10/09/2024 5241.52055		300.000		MBVCB.6997938345.ung ho dong bao tai vung lu lut.CT tu 0161001761452 HO THAO NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.45954		400.000		186203.100924.211248.DANG THI HUYEN TRANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5390.21806		200.000		020097041509102112482024ezyR603172.21806. 211248.ung ho giup do dong bao do bao.
10/09/2024 5390.21809		500.000		0200970422091021124720242G67828890.21809. 211248.Howfstory giup do dong bao bao lut
10/09/2024 5215.45967		1.000.000		993848.100924.211238.NGUYEN VAN SAY Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do con bao so 3 YAGI gay ra
10/09/2024 5214.45977		1.000.000		598739.100924.211247.TTH Homestay ung ho ba con vung thien tai FT24255747092536
10/09/2024 5217.45982		500.000		156977.100924.211248.MINH ANH CHIA SE VOI DONG BAO BI LU LUT
10/09/2024 5387.22369		1.000.000		020097041509102112492024LTOV602720.2236 9.211249.NGO THI THU HIEN chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5078.82810		500.000		MBVCB.6997938346.ung ho vung bao lu lut.CT tu 1027072223 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5388.22374		1.000.000		020097040509102112492024R2WY033875.2237 4.211249.Vietcombank:0011001932418:NGAN em hi vong moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.47001		500.000		598837.100924.211249.DINH NGUYEN DUC SON chuyen cuu tro do thien tai FT24255102424170

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.52065		200.000		MBVCB.6997928389.hong han, chi cuong chuyen tien cuu tro.CT tu 1018026288 DINH CHAU HONG HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.46954		2.000.000		598849.100924.211249.Ung ho cuu tro mien bac FT24255806150700
10/09/2024 5216.46947		100.000		143199.100924.211249.Cau mong dong bao binh an a
10/09/2024 5189.21844		500.000		020097041509102112502024S6FI602731.21844.211250.Ung ho cac tinh bi bao lut
10/09/2024 5239.52069		2.000.000		MBVCB.6997929573.BUI THI NGUYEN chuyen tien ung ho lu lut mien Bac .CT tu 0731000584764 BUI THI NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.52068		200.000		MBVCB.6997929077.gia dinh con cau mong tat ca deu binh an.CT tu 1021223284 NGUYEN THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.22404		1.000.000		020097041509102112512024hzle603220.22404.211251.Gia dinh Huy Dung ung ho ba con vuot qua thien tai bao lu. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.47009		100.000		598892.100924.211249.TRAN DO HOANG MINH con xin ung ho cac tinh thiet hai do mua bao a FT24255467807604
10/09/2024 5390.22407		500.000		020097040509102112512024HGK4033954.22407.211231.Vietcombank:0011001932418:LAI THI HONG THU chuyen tien ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5215.48004		100.000		994535.100924.211245.Tran Que Anh ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.21877		100.000		020097042209102112502024LGKN653868.21877.211251.PHAN THU chia se cung dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5215.48022		20.000		185603.100924.211251.Tran Thi Thao Vy chuyen tien
10/09/2024 5215.47042		500.000		598982.100924.211250.Ung ho dong bao lu lut FT24255285095331
10/09/2024 5219.47035		500.000		697665.100924.211249.CUU TRO LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5241.52079		200.000		MBVCB.6997938575.Mong mien bac som phuc hoi.CT tu 0041000123143 HUA DIEM MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.47051		200.000		991978.100924.211208.VO THI PHUONG ANH Chia se voi dong bao bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.21896		1.000.000		020097042209102112512024OWPL110868.2189 6.211252.TRAN THI DIEU LINH chuyen tien
10/09/2024 5209.48046		200.000		477966.100924.211251.IBFT Ho tro nguoi dan bi lu
10/09/2024 5215.47067		183.000		697678.100924.211251.CHAU UNG HO DONG BAO BAO LUT SO 3
10/09/2024 5220.48053		200.000		668999.100924.211252.NGUYEN THI BIEN THUY chuyen tien
10/09/2024 5216.48057		100.000		477916.100924.211251.IBFT NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5209.47092		200.000		599111.100924.211252.Gia dinh nha Dam ung ho ba con FT24255430489042
10/09/2024 5389.22454		100.000		020097042209102112522024QIPU180121.22454 .211253.TRAN YEN NHI ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5161.8985		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3624422.20240910.66533624422-0812880648_L E TIEN DUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.47104		200.000		186679.100924.211252.Ung ho dong bao
10/09/2024 5213.48099		1.000.000		186668.100924.211252.Lam Nguyen Truc Giang chuyen tien ho tro dong bao thien tai. Chuc mn binh an
10/09/2024 5017.47121		1.000.000		994658.100924.211248.NGUYEN THI NGUYET ANH ung ho cac tinh chiu anh huong bao lu
10/09/2024 5245.52091		200.000		MBVCB.6997938674.TRAN THI MY DUNG chuyen tien.CT tu 1014308282 TRAN THI MY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.47138		500.000		477492.100924.211254.TRAN QUYNH NHU CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO BI THIEN TAI
10/09/2024 5241.52093		500.000		MBVCB.6997929184.NGUYEN THI VIET TRINH chuyen tien.CT tu 0451000472806 NGUYEN THI VIET TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.52093		500.000		MBVCB.6997929279.Gia dinh Ha Thi Lan ung ho Dong bao khac phuc sau bao Yagi.CT tu 9202550527 NGUYEN THI CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.9004		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 4078345.20240910.66534078345-0902632670_N GUYEN THI THUY NGOC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.47135		100.000		186479.100924.211254.Em gui 1 chut giup do mua bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.22497		100.000		020097042209102112542024LLL169720.22497 .211255.Mong moi nguoi deu binh an va se nhan duoc su ho tro kip thoi de vuot qua kho khan nay. Chan thanh chia se voi dong bao toi nhung nguoi dang phai chiu dau thuong va mat mat do bao lu
10/09/2024 5214.48150		20.000		994769.100924.211250.NGUYEN HUONG LAM Chuyen tien ung ho tien bao lu
10/09/2024 5078.82850		200.000		MBVCB.6997938632.em yen ung ho dong bao cac tinh mien bac bi bao lu.CT tu 0411000979317 TRAN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.47149		10.000.000		119886.100924.211254.Remitly transfer R36681072072
10/09/2024 5212.47156		100.000		599270.100924.211255.NGUYEN THI TRUC LY chia se kho khan voi nguoi dan bi bao lut FT24255503144955
10/09/2024 5215.48163		9.758		531623.100924.211255.yama2k7 ung ho
10/09/2024 5245.52098		100.000		MBVCB.6997938716.NGUYEN THI MINH THOA chuyen tien.CT tu 1014195891 NGUYEN THI MINH THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.48167		50.000		599274.100924.211255.Tuoi nho lam viec nho. Mong ba con nhanh vuot qua con bao va binh an FT24255937454218
10/09/2024 5240.52100		200.000		MBVCB.6997929911.NGUYEN TRAN ANH THU chuyen tien dong bao cac tinh, thanh chIU anh huong bao so 3.CT tu 0041000379615 NGUYEN TRAN ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.48166		10.000		266122.100924.211254.BFTVVVN001
10/09/2024 5212.47172		100.000		143333.100924.211256.NGUYEN MINH VI chuyen tien
10/09/2024 5244.52101		2.000.000		MBVCB.6997939065.NGUYEN THI TU UYEN chuyen tien cuu tro lu lut mien bac.CT tu 0511000393669 NGUYEN THI TU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.52101		1.000.000		MBVCB.6997925582.76 Mien Trung xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao yagi .CT tu 0271001063366 TRUONG HONG QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.47173		200.000		143331.100924.211256.HO MAI HUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.48183		500.000		478331.100924.211255.IBFT NGUYEN THI THAO chuyen tien chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5214.47183		100.000		268206.100924.211256.PHU TU CONG CHINH chuyen tien
10/09/2024 5017.48204		100.000		143341.100924.211256.VU THI XUYEN chuyen tien
10/09/2024 5215.47224		100.000		995264.100924.211252.HA THI MINH HANG ung ho mien bac
10/09/2024 5017.47229		300.000		929037.100924.211259.LUU THI HONG HANH CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO-100924-21:12:57 929037
10/09/2024 5244.52110		100.000		MBVCB.6997939101.ho tro dong bao bi anh huong bao .CT tu 0091000643950 NGUYEN THI MY HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.47240		200.000		599403.100924.211257.DO QUOC DAT chuyen FT24255556007173
10/09/2024 5213.48241		500.000		599406.100924.211257.ung ho dong bao lu lut FT24255482725507
10/09/2024 5216.47248		500.000		599371.100924.211256.Ung ho dong bao lu lut FT24255162606116
10/09/2024 5217.48251		200.000		599416.100924.211257.BUI THI THU THAO ung ho dong bao chiu anh huong con bao so 3 FT24255403732140
10/09/2024 5243.52112		50.000		MBVCB.6997914135.VU NGOC KIM NGAN chia se voi dong bao vung bao lu.CT tu 1025773916 VU NGOC KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.48253		500.000		599422.100924.211257.PHAN TUYET TCB ht bao FT24255100294635
10/09/2024 5219.48261		100.000		143382.100924.211258.HOANG THI HIEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.22591		300.000		0200970422091021125720245Z3X970270.22591 .211258.ung ho dong bao than thuong
10/09/2024 5388.22596		200.000		020097042209102112572024UTAY488160.2259 6.211258.PHAM VU TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5078.82877		1.000.000		MBVCB.6997939421.huong ve mien Bac.CT tu 1015517555 TRAN THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.52119		500.000		MBVCB.6997929870.NGUYEN THI NHU Y chuyen tien.CT tu 0111000359320 NGUYEN THI NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.22615		1.000.000		0200970422091021125820247MOR933651.2261 5.211259.2 chau Tri Lam Tri Quan ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.48300		200.000		271411.100924.211259.LE MINH TAM chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5218.48318		150.000		995255.100924.211252.Cuu tro lu lut
10/09/2024 5214.48321		10.000		266440.100924.211259.BDH V6U Ung Ho Ba Con Bao Lut
10/09/2024 5240.52127		200.000		MBVCB.6997930238.DANG THI THIEN PHUONG chuyen tien.CT tu 1030386752 DANG THI THIEN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.9012		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 4076640.20240910.66534076640-0866716300_T RAN THI MINH NHI cua it long nhieu ung ho nguoi dan bi thien tai
10/09/2024 5212.48331		20.000		549135.100924.211259.ISL20240910211254686- Con mong moi nguoi dieu binh an qua con bao
10/09/2024 5017.48335		100.000		538353.100924.211259.ung ho dong bao chiu anh huong lu lut
10/09/2024 5245.52128		200.000		MBVCB.6997930301.LE VAN MINH chuyen tien.CT tu 9975019353 LE VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.52131		100.000		MBVCB.6997939225.xin ung ho mien bac vuot qua bao so 3.CT tu 1017553666 LE THI DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.52132		5.000.000		MBVCB.6997930382.NGUYEN KHUONG DUY chuyen tien.CT tu 9949611614 NGUYEN KHUONG DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.47355		1.000.000		143495.100924.211302.Tuyenday cuu tro bao Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.22675		50.000		0200970422091021130020248ZCM949518.2267 5.211301.NGUYEN HIEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5078.82895		100.000		MBVCB.6997930396.LE THANH LOAN chuyen tien.CT tu 1039593070 LE THANH LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.52134		300.000		MBVCB.6997939400.Huan Nguyen ck ung ho bao lu.CT tu 0691000389636 NGUYEN NGOC HUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.52134		100.000		MBVCB.6997930614.NGUYEN HA MY ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi gay ra.CT tu 0691000419573 NGUYEN HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.47360		1.020.000		520830.100924.211255.La Stella va Dau Non Chay Canh ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao lu
10/09/2024 5017.48395		1.000.000		669023.100924.211302.Tuyet Nhung gui ho tro mien Bac vuot bao
10/09/2024 5243.52136		400.000		MBVCB.6997929798.CHIA SE CUNG NGUOI DAN VUNG BAO LU.CT tu 0451000437825 DO DANH TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.47371		500.000		129298.100924.211302.Ung ho do con bao yagi gay ra
10/09/2024 5214.48398		200.000		187821.100924.211302.Ngo Hong Quan chuyen tien
10/09/2024 5218.48394		10.000		266606.100924.211301.TRAN THI THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.47383		1.000.000		599654.100924.211301.LE THI HOA ung ho dong bao bi lu lut FT24255378079103
10/09/2024 5189.22720		100.000		020097041509102113032024UAXZ603537.2272 0.211243.HUYNH UT NHIEU cuutro
10/09/2024 5189.23117		200.000		020097042209102113012024I6DY913421.23117. 211303.VO THUY Y NHU chuyen tien
10/09/2024 5189.22724		100.000		020097042209102113022024EBD1264689.22724 .211303.Be Tho gui chut it tam long
10/09/2024 5218.48418		200.000		599695.100924.211302.NGUYEN THI THU chuyen ung ho dong bao bao lu FT24255838720600
10/09/2024 5239.52143		200.000		MBVCB.6997930285.NGUYEN THI TU HAO ung ho.CT tu 1014300636 NGUYEN THI TU HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.48446		9.314		995273.100924.211253.NGUYEN KHANH BANG Chuyen tien
10/09/2024 5017.47411		30.000		802707.100924.211303.TRAN VU MINH NGOC HO TRO CUU TRO NGAP LUT SAU BAO YAGI
10/09/2024 5220.48443		1.000.000		120819.100924.211301.Thuong gui dong bao mien Bac khac phuc thiet hai bao lu
10/09/2024 5214.47425		300.000		929282.100924.211408.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI-100924-21:13:04 929282
10/09/2024 5214.47434		50.000		599840.100924.211303.PHAM THUY LINH chuyen tien FT24255115899202

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.48515		900.000		655000.100924.211303.SUNNYHOUSE THUONG VE MIEN BAC
10/09/2024 5212.48521		200.000		599886.100924.211304.HA THI HOAI chuyen FT24255087293427
10/09/2024 5017.47468		1.000.000		516042.100924.211215.Chung tay ho tro khac phuc hau qua do bao lu
10/09/2024 5239.52156		1.000.000		MBVCB.6997939719.Ung ho cuu tro dong bao bi anh huong do bao so 3.CT tu 0181003595214 NGUYEN LE DUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.23187		1.000.000		020097042209102113042024BA61445908.23187 .211306.Cau xin moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.47471		300.000		929325.100924.211406.PHUNG TRUNG KIEN CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO BAO LU-100924-21:13:05 929325
10/09/2024 5209.47486		500.000		599948.100924.211305.Ngoc Vu ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua sau bao FT24255070709708
10/09/2024 5389.22798		200.000		0200970415091021130620249FDi604058.22798. 211306.Hoang Tien con dan mien Nam ; mong mien Bac som vuot qua kho khan
10/09/2024 5390.23200		200.000		0200970415091021130620245Fd8604066.23200. 211258.Ung ho Dong Bao bi lu lut
10/09/2024 5214.48573		200.000		143641.100924.211307.LUONG THAI DUONG chuyen tien ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5189.23212		100.000		020097040509102113072024JUNA034666.2321 2.211307.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THE SON ho tro dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5219.47513		300.000		600033.100924.211306.KIM CUONG chuyentien FT24255078836777
10/09/2024 5243.52163		50.000		MBVCB.6997939883.NGUYEN THI PHUONG LIEN chuyen tien.CT tu 0101001232716 NGUYEN THI PHUONG LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.23218		50.000		0200970422091021130620248UNI441460.23218 .211259.TAP THE A2K52 UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5243.52164		200.000		MBVCB.6997930020.HA THI THU HAO ung ho ba con bao lu.CT tu 0341007158855 HA THI THU HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.23222		50.000		020097042209102113072024V90I601249.23222. 211247.mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.48613		3.000.000		929370.100924.211306.NGO THUY AN CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-21:13:08 929370
10/09/2024 5215.48621		300.000		271555.100924.211307.Ung ho nguoi dan bi anh huong bao lu Yagi
10/09/2024 5219.47562		25.000		143683.100924.211309.VU HOANG VIET chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.48639		100.000		128397.100924.211308.Ung ho cac tinh mien bac co len
10/09/2024 5017.47571		50.000		521487.100924.211300.DO THI NHU Y gop phan nho cho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5244.52172		300.000		MBVCB.6997931061.DINH QUANG QUOC chuyen tien.CT tu 0371003963759 DINH QUANG QUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.48653		50.000		188071.100924.211308.MONG MOI NGUOI BINH AN VO SU
10/09/2024 5239.52176		20.000		MBVCB.6997939849.NGUYEN MINH HIEU chuyen tien.CT tu 1029262677 NGUYEN MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.52178		200.000		MBVCB.6997939996.VU HONG NGOC ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0301000388278 VU HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.48686		200.000		600204.100924.211309.Ung ho cuu tro mien bac FT24255398450859
10/09/2024 5387.22879		100.000		020097042209102113092024RXH2941153.2287 9.211310.DOAN NGUYEN NGOC VY chuyen tien
10/09/2024 5189.23270		10.000.000		020097042209102113092024V7TU332092.2327 0.211310.BUI KHAC DUNG chuyen tien
10/09/2024 5216.48694		100.000		129389.100924.211310.Ho tro dong bao miem bac than yeu.
10/09/2024 5242.52179		200.000		MBVCB.6997931283.Thu Ly ck ung ho .CT tu 0901000069209 KHUAT THI THU LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.47623		250.000		072652.100924.211310.66534189650-038416091 2-MAI NGOC THANH KHIET chuyen tien ho tro ba con mien bac qua MoMo
10/09/2024 5243.52184		50.000		MBVCB.6997939401.KIEU THI THAI chuyen tien.CT tu 1048275900 KIEU THI THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.48711		500.000		600304.100924.211310.Ung ho lu lut FT24255537050027

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.52186		57.061		MBVCB.6997938861.PHAM CAO NGOC THANH PHAT chuyen tien.CT tu 1030049417 PHAM CAO NGOC THANH PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.48718		100.000		600332.100924.211311.NGUYEN DUC NGUYEN VU chuyen FT24255937455442
10/09/2024 5387.23298		202.000		020097042209102113102024RKY2875349.2329 8.211311.ung ho dong bao lu lut sau con bao so 3
10/09/2024 5017.48725		100.000		995582.100924.211304.ung ho dong bao
10/09/2024 5242.52187		50.000		MBVCB.6997931652.ung ho dong bao.CT tu 0041000377791 MAI THI KIEU CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.22916		20.000		020097042209102113102024AEH5415248.2291 6.211311.ung ho tien bao lut
10/09/2024 5213.48733		500.000		929438.100924.211313.UNG HO KHAC PHUC BAO LU MB-100924-21:13:11 929438
10/09/2024 5216.48734		100.000		802758.100924.211311.em co tam long nho
10/09/2024 5219.48754		100.000		143747.100924.211312.NGUYEN THI LINH ung ho khac phuc hau qua bao
10/09/2024 5388.23316		200.000		020097041509102113122024QZpd604180.2331 6.211312.NGUYEN THI THANH HANG chuyen tien cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5389.23326		200.000		020097041509102113122024SM9D603733.2332 6.211312.Mai Nam ung ho cac dong bao lu lut
10/09/2024 5390.22944		200.000		020097042209102113122024YCZQ602951.2294 4.211312.ung ho bao yagi
10/09/2024 5215.47696		1.000.000		522247.100924.211306.ung ho dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5387.23344		37.000		020097041509102113132024EcYg603751.23344 .211313.NGUYEN THANH TRUNG Chuyen tien
10/09/2024 5189.22958		100.000		020097042209102113122024IVHW999210.2295 8.211313.NGUYEN TUE MINH ung ho ba con vung lu.Chuc moi nguoi luon binh an
10/09/2024 5189.23356		50.000		0200970422091021131220245H48443613.23356. 211313.LE THI HOA chuyen tien
10/09/2024 5390.22975		1.000.000		0200970415091021131320243v6t604216.22975. 211305.DO THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5214.48795		300.000		655034.100924.211311.CHU THI PHUONG THANH chuyen tien
10/09/2024 5017.48800		300.000		996446.100924.211307.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.82971		1.000.000		MBVCB.6997931906.NGUYEN PHUONG VU chuyen tien.CT tu 0071001078542 NGUYEN PHUONG VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.22991		1.000.000		02009704220910211313202469DC828095.22991 .211254.LE THI OANH chuyen tien.Cho con duoc gui 1 chut tam long cua con toi dong bao bi thien tai
10/09/2024 5189.23373		100.000		020097042209102113132024G62Q866561.23373 .211314.NGUYEN TUNG DUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.22997		1.000.000		020097042209102113132024IZDM134717.2299 7.211254.Vit Con Xau Xi ung ho dong bao vung lu phia Bac
10/09/2024 5244.52203		1.000.000		MBVCB.6997931232.PHAM THI HANG UNG HO KHAC PHUC THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 0201000576344 PHAM THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.48826		100.000		600392.100924.211312.HOANG TIEU NGHIEN chuyen FT24255061883940
10/09/2024 5387.24011		200.000		020097041509102113152024Qoft603787.24011. 211254.LA THI VAN chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5389.24021		300.000		02009704220910211315202443RL772515.24021. 211315.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.23394		300.000		020097041509102113152024yb9p603801.23394. 211315.Gia dinh Thong Dung - Ca Mau ung ho dong bao gap thien tai do con bao Yagi gay ra
10/09/2024 5240.52214		50.389		MBVCB.6997939871.Mong dong bao vuot qua kho khan.CT tu 1027972954 CAO THI MY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.23415		1.000.000		020097041509102113162024LyGt603818.23415. 211316.Ho cao pham hung yen ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5239.52217		50.000		MBVCB.6997930829.ung ho dong bao bi bao so 3 anh huong.CT tu 1020601398 TA QUANG LOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.23418		2.000.000		020097041509102113162024TEFX603828.2341 8.211317.DAM THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5209.47764		100.000		996438.100924.211307.Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5209.47768		300.000		267615.100924.211314.e xin ung ho vung lu
10/09/2024 5244.52217		200.000		MBVCB.6997931172.be Henry ung ho dong bao mien bac.CT tu 1025599505 NINH HIEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.82997		500.000		MBVCB.6997940585.NGUYEN AN KHANH chuyen tien.CT tu 0451000243581 NGUYEN AN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.48865		100.000		533254.100924.211316.quyet thang
10/09/2024 5217.47794		200.000		600594.100924.211314.LY TRAN ANH QUOC chuyen FT24255830741971
10/09/2024 5212.47796		100.000		128418.100924.211315.Ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5209.47788		1.000.000		271649.100924.211315.DANG THI TRA GIANG ung ho mien Bac vuot qua bao lu.
10/09/2024 5219.48900		1.000.000		586315.100924.211317.Mong dong bao mien Bac som vuot qua lu lut
10/09/2024 5220.48898		1.000.000		268261.100924.211316.FCVN cua couple Mafin from Suenos de Libertad ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.48885		300.000		271766.100924.211316.Fan HanBin-Ngo Ngoc Hung chung tay day lui bao lu mien Bac
10/09/2024 5220.48903		50.000		600651.100924.211315.PHAM GIA HUNG chuyen FT24255027581222
10/09/2024 5017.48907		500.000		600699.100924.211316.TRAN XUAN CHI ung ho dong bao bi bao lu do anh huong cua con bao so 3 FT24255622124080
10/09/2024 5218.48921		300.000		143865.100924.211317.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5388.24071		55.555		020097042209102113172024FEVP433896.24071 .211318.DO MINH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5218.48926		300.000		995779.100924.211311.ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5242.52223		100.000		MBVCB.6997938812.LA THI NGOC ANH chuyen tien.CT tu 1047971672 LA THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.48914		13.339		267868.100924.211316.nhan dan Viet Nam co len
10/09/2024 5213.47825		50.000		188435.100924.211316.Cua it long nhieu ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5017.47831		100.000		600759.100924.211317.TA THI DUYEN chuyen FT24255367600541
10/09/2024 5214.48941		5.000.000		479312.100924.211316.IBFT HOI LHPN P15-Q.PN-TP HCM CHIA SE CUNG DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5244.52225		50.000		MBVCB.6997940492.Ho tro mien Bac.CT tu 1044212363 PHAN LE DO QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.23455		1.000.000		020097041509102113172024D1GJ604288.23455 .211318.Ung ho cac tinh mien bac
10/09/2024 5220.48938		100.000		143893.100924.211318.NGUYEN DUONG ANH TUYET chung tay ung ho dong bao
10/09/2024 5214.47862		200.000		995809.100924.211313.PHAM THI BAO NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5213.47852		100.000		600782.100924.211317.UNG HO DONG BAI CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI FT24255050883087
10/09/2024 5214.47866		100.000		271784.100924.211317.Ung ho cac tinh mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5214.48982		10.000.000		188498.100924.211318.Nguyen Tong My Linh ung ho mien Bac bao yagi
10/09/2024 5219.48952		1.000.000		315176.100924.211317.HA KIM NGOC ung ho ng dan bi lu lut sau bao yari
10/09/2024 5390.24095		500.000		020097042209102113182024IBID429001.24095. 211310.ho tro dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5209.48969		40.000		996690.100924.211314.Mong muon duoc gop mot phan de giup moi nguoi a
10/09/2024 5215.47868		21.000.000		188488.100924.211317.GD xin gop mot phan cuu tro ba con lu lut
10/09/2024 5241.52229		700.000		MBVCB.6997932602.TA THI AN KHANH chuyen tien - Quyen gop bao Yagi.CT tu 0331000421910 TA THI AN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.83007		150.000		MBVCB.6997914279.PHAM THI THAO LINH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao .CT tu 1020242168 PHAM THI THAO LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.47882		200.000		600853.100924.211318.NGUYEN LE BAO TRAN ung ho khac phuc hau qua Yagi FT24255090050004
10/09/2024 5189.24102		500.000		020097041509102113192024CTXO604341.2410 2.211319.CHU THI NHAN ung ho ba con do bao Yagi
10/09/2024 5389.23472		50.000		02009704220910211318202408XB338976.23472 .211259.CAO QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5241.52231		100.000		MBVCB.6997931767.VU THI LINH chuyen tien ung ho dong bao mien bac anh huong con bao so 3.CT tu 9332146633 VU THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.23475		100.000		020097042209102113182024G8OQ471625.2347 5.211319.HA THI PHUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.47903		100.000		995756.100924.211311.TRAN THI THAO NGAN Chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien Bac 2024
10/09/2024 5215.47906		100.000		586331.100924.211320.Nguyen Thi Ngoc Quynh chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5215.49025		400.000		600888.100924.211319.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24255003023009
10/09/2024 5390.24123		50.000		0200970415091021132020246KF1604358.24123 .211320.Gop phan cuu tro dong bao mien Bac bi lu lut
10/09/2024 5220.47925		100.000		188569.100924.211319.Nguyen Ha Giang chuyen tien
10/09/2024 5078.83017		2.000.000		MBVCB.6997940171.TRUNG TAM NGOAI NGU ANH MY ung ho MIENBAC khacphuc BAO so 3.CT tu 1026503779 PHAM THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.23514		100.000		020097040509102113212024B9LA035263.2351 4.211321.Vietcombank:0011001932418:Mong ba con ta vuot qua kho khan dot bao nay
10/09/2024 5213.49050		200.000		478133.100924.211320.IBFT Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5212.47943		12.514		586337.100924.211321.ung ho mien bac
10/09/2024 5241.52241		300.000		MBVCB.6997940906.Huyen tran gop chut it giup ba con mb.CT tu 1045567265 VO THI HUYEN TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.49071		100.000		188602.100924.211320.Gia dinh Tuyen Hoan ung ho dong bao
10/09/2024 5216.49067		100.000		425157.100924.211311.NGUYEN THI DUYEN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.52242		100.000		MBVCB.6997932367.NGUYEN THI NHI chuyen tien ung ho .CT tu 1045768804 NGUYEN THI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.24155		150.000		020097042209102113202024W57A632922.2415 5.211321.GD Huong chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5240.52242		400.000		MBVCB.6997922561.LUU THI QUYNH ANH ung ho nguoi dan vung lu lut.CT tu 1017007031 LUU THI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.24161		5.000.000		020097041509102113212024PL4U603937.24161 .211313.ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5017.49078		100.000		802815.100924.211321.Ung ho dong bao lu lut mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.24163		100.000		020097042209102113202024MT6H814896.2416 3.211301.LE KIM HUAN DONG GOP UNG HO DEN VUNG DANG GAP THIEN TAI.
10/09/2024 5242.52243		100.000		MBVCB.6997940645.Ung ho nguoi dan mien Bac .CT tu 0071005100344 PHAN THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.52245		2.000.000		MBVCB.6997940108.Em Huong xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0251001885279 LE THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.24173		50.000		0200970422091021132120242FUS317361.24173 .211322.con chuc moi nguoi deu binh an a
10/09/2024 5209.49113		200.000		601087.100924.211322.UH dong bao cac tinh, tp thiet hai do bao Yagi FT24255017502229
10/09/2024 5017.49115		50.000		929690.100924.211432.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI-100924-21:13:22 929690
10/09/2024 5219.50022		14.008		533766.100924.211323.TRAN THI MINH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.49166		500.000		523791.100924.211320.NGUYEN THI KIEU THANH ho tro dong bao bi thien tai
10/09/2024 5214.49175		200.000		976786.100924.211314.NGUYEN THI ANH NGAN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.49185		100.000		586352.100924.211324.Nguyen Thi Anh Xuan chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5240.52260		200.000		MBVCB.6997931841.Em sinh vien VO THUY TRANG ung ho dong bao mien Bac. Mong mn binh an, som vuot qua kho khan a..CT tu 1016676640 VO THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.49191		300.000		601235.100924.211324.LE THI THUY MI chuyen FT24255844147056
10/09/2024 5390.24232		200.000		020097042209102113242024OEGL272311.2423 2.211304.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5243.52254		500.000		MBVCB.6997940178.PHAM THI MINH NGOC chia se voi Dong bao lu lut.CT tu 0381000485613 PHAM THI MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.23603		500.000		020097042209102113242024YVG7248283.23603 .211325.LE THI HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5388.24233		1.000.000		020097042209102113242024SVPQ800466.2423 3.211304.DAO THI NHAN chuyen tien
10/09/2024 5213.50069		200.000		271893.100924.211323.Chia se dong bao lu luc bao lut do bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.49198		200.000		996901.100924.211319.PT Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5220.50086		1.000.000		601249.100924.211324.LA TRIEU QUYNH LINH CHIA SE BAO LU FT24255027581970
10/09/2024 5390.24245		200.000		020097040509102113252024I6GI035456.24245.211325.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI TU KHAM chuyen tien
10/09/2024 5239.52265		1.000.000		MBVCB.6997932431.Ung ho dong bao anh huong bao Yagi.CT tu 1017767517 NGUYEN THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.49208		1.000.000		601263.100924.211324.NGUYEN THI NGAN chung tay ung ho dong bao lu lut FT24255070710085
10/09/2024 5390.23616		400.000		020097042209102113242024220G754858.23616.211325.LE THUY DUONG Ung ho
10/09/2024 5217.49230		150.000		144095.100924.211326.DINH GIA KHUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.24267		250.000		020097042209102113252024GR5R496812.24267.211326.Ung bo mien bac than yeu
10/09/2024 5242.52270		100.000		MBVCB.6997941013.hoc sinh.CT tu 1030038355 DUONG THI BAO NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.52271		300.000		MBVCB.6997941214.NGO NHAT TRUONG ung ho ba con mien Bac.CT tu 0041000186620 NGO NHAT TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.50125		200.000		996783.100924.211316.ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5217.49245		500.000		478819.100924.211325.IBFT giup do khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5239.52273		300.000		MBVCB.6997932926.lan toa yeu thuong den dong bao vung lu lut.CT tu 0491000076120 NGUYEN THI THIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.49253		200.000		478875.100924.211326.IBFT TRAN THI THOM chuyen tien
10/09/2024 5212.49260		200.000		144106.100924.211327.NGUYEN QUOC CUONG chia se kho khan voi ba con lu lut
10/09/2024 5217.49265		200.000		601406.100924.211326.Chut tam long a FT24255938397753
10/09/2024 5389.24323		1.000.000		020097042209102113262024LVXO825103.24323.211327.DONG THI HUYEN ung ho dong bao sau bao
10/09/2024 5216.50153		100.000		479444.100924.211327.IBFT TRUONG THI VAN ANH chuyen tien cuu tro bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.50155		300.000		144117.100924.211327.NGUYEN THI DA NGAN ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5388.23674		100.000		020097041509102113272024H80R604595.23674 .211327.PHAM THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5243.52279		10.000		MBVCB.6997928465.NGUYEN VAN QUANG chuyen tien.CT tu 1026210512 NGUYEN VAN QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.50172		500.000		189884.100924.211327.Ung ho ba con lu lut mien Bac. Xin cam on.
10/09/2024 5189.24351		100.000		020097041509102113282024MmjR604619.24351 .211320.LE XUAN THANG chuyen tien
10/09/2024 5215.49306		200.000		996917.100924.211319.cuu tro mien bac
10/09/2024 5215.49328		200.000		189923.100924.211328.Ho tro khac phuc thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5214.50199		50.000		534264.100924.211329.fan NDs ung ho thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5216.49333		500.000		997023.100924.211322.Ho tro dong bao bi thien tai do bao Yagi
10/09/2024 5209.49336		200.000		929792.100924.211327.QUYEN GOP DONG BAO LU LUT MIEN BAC-100924-21:13:28 929792
10/09/2024 5189.23707		100.000		020097042209102113282024OPK4375329.2370 7.211329.TA LAN ANH chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5213.50219		1.000.000		477696.100924.211329.Coffee 1993 Tan Bien Tay Ninh xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi.
10/09/2024 5215.50232		50.000		998107.100924.211324.ung ho
10/09/2024 5214.50235		10.000		268246.100924.211326.66534190952 0962983712 co len
10/09/2024 5214.49365		500.000		996840.100924.211318.NGUYEN THI THU DUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5216.50247		500.000		144184.100924.211330.Ung ho cac tinh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5078.83073		100.000		MBVCB.6997939898.CAO TUAN VU chuyen tien.CT tu 0721000649631 CAO TUAN VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.52291		500.000		MBVCB.6997933074.Yeu To quoc, yeu dong bao.CT tu 9325560316 TRAN THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.23746		100.000		020097041509102113302024S5MB604669.2374 6.211330.CHAU HOAI NAM - DONG GOP BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.49380		2.000.000		144193.100924.211330.Ung ho mien Bac bao yagi
10/09/2024 5220.49384		100.000		601411.100924.211326.NGUYEN THI KHANH LY chuyen tien ho tro lu lut mien Bac FT24255818379600
10/09/2024 5212.49388		50.000		929845.100924.211413.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-21:13:30 929845
10/09/2024 5209.49399		500.000		996561.100924.211311.NGUYEN THI HUONG ung ho dong bao khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5214.49403		100.000		996989.100924.211321.NGUYEN THI THUY TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5017.49401		1.000.000		601658.100924.211330.VU THE LINH dong gop va khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24255669405101
10/09/2024 5212.50299		200.000		190007.100924.211330.Tran Anh Tu chuyen tien ung ho dong bao sau bao
10/09/2024 5189.24398		5.000.000		020097041509102113312024wJCO605090.2439 8.211331.DAO THI HIEN CK UNG HO
10/09/2024 5216.49413		5.000		268938.100924.211330.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI Nguyen Thanh Hai
10/09/2024 5212.50300		1.000.000		601648.100924.211330.Chung tay ung ho khac phuc hau qua sau bao lu FT24255100297065
10/09/2024 5217.50305		200.000		997014.100924.211321.BUI PHUC BUU LAM Chuyen tien
10/09/2024 5390.23770		500.000		020097042209102113302024O8UQ404794.2377 0.211331.Ung ho ba con chong bao lu a
10/09/2024 5241.52295		100.000		MBVCB.6997941477.ung ho Dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 1035179499 TRAN THI CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.49419		300.000		189212.100924.211330.Huong ve dong bao mien Bac
10/09/2024 5216.50315		100.000		601689.100924.211330.NGUYEN MINH TRANG chung tay cung dong bao mien Bac vuot qua kho khan FT24255707220096
10/09/2024 5387.23775		139.000		0200970422091021133020246ZBZ474271.23775 .211331.Nguoi ham mo YEONJUN TXT ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5389.23792		100.000		020097040509102113322024GILJ035727.23792. 211332.Vietcombank:0011001932418:cua it long nhieu
10/09/2024 5215.49445		6.000		534457.100924.211331.QUACH BAO KIM chuyen tien
10/09/2024 5387.24415		200.000		0200970422091021133120243D88414373.24415. 211311.ung ho dong bao vung cao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.24424		100.000		020097040509102113322024253R035735.24424. 211332.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao khac phuc lu
10/09/2024 5218.49459		300.000		998288.100924.211328.ung ho
10/09/2024 5241.52303		100.000		MBVCB.6997933757.NGUYEN THI NGOC NGAN chuyen tien.CT tu 1012850292 NGUYEN THI NGOC NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.49462		5.000.000		601790.100924.211332.Cong ty TCS chuyen ung ho dong bao lu lut FT24255347606041
10/09/2024 5388.24433		100.000		020097042209102113322024T497718593.24433. 211333.Mong moi nguoi binh an va khoe manh a
10/09/2024 5219.49484		300.000		929871.100924.211331.VO PHUC THINH CHUNG TAY HO TRO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-21:13:33 929871
10/09/2024 5243.52308		13.000		MBVCB.6997933812.LE THANH HIEN xin ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1016828563 LE THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.49491		7.168		268322.100924.211333.hoc sinh thpt ung ho thiet hai bao yagi gay ra a
10/09/2024 5017.49504		100.000		601851.100924.211333.Ung ho dong bao mien Bac sau bao so 3 FT24255068181009
10/09/2024 5213.49505		1.000.000		655129.100924.211331.ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5216.49506		2.000.000		929895.100924.211333.NGO QUOC THINH VS NGO DIEM TRINH-100924-21:13:33 929895
10/09/2024 5243.52310		100.000		MBVCB.6997941492.HO THI NHAT LE chuyen tien ung ho nguoi dan mien Bac.CT tu 1026630933 HO THI NHAT LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.49512		500.000		601865.100924.211333.dong gop cuu tro bao yagi FT24255335155701
10/09/2024 5244.52311		200.000		MBVCB.6997933018.Ung ho nguoi dan lu lut.CT tu 0651000871352 NGUYEN THI BICH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.23825		33.333		020097042209102113332024NAV4276104.2382 5.211334.nguoi con thai binh cua it long nhiu ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.23833		200.000		020097042209102113332024TI05487241.23833. 211334.gia dinh ho Tong quyen gop cho dong bao vung lu lut mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.49522		300.000		997223.100924.211329.Gia dinh nho cua chien si quan doi chung tay gui ung ho
10/09/2024 5215.50401		200.000		601906.100924.211333.NGUYEN THANH TRUNG chuyen FT24255276936236
10/09/2024 5240.52314		100.000		MBVCB.6997941797.LE THI LINH con ung ho dong bao lu lut.CT tu 0781000482199 LE THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.23848		500.000		020097040509102113352024GINC035838.23848 .211335.Vietcombank:0011001932418: Dong bao ca nuoc Viet Nam chung tay ho tro mien Bac binh an
10/09/2024 5240.52315		50.000		MBVCB.6997941709.VU TRAN YEN CHI chuyen tien.CT tu 0211000546385 VU TRAN YEN CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.24481		207.000		020097042209102113342024E9C5132072.24481. 211326.VU MINH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5389.24480		10.000.000		020097042209102113342024QY6N546886.2448 0.211326.DINH VIET HOANG chuyen tien
10/09/2024 5220.50421		200.000		522665.100924.211311.THUY LINH va TRA MY ung ho ho tro nhan dan khac phuc thiet hai bao YAGI
10/09/2024 5215.50423		500.000		128487.100924.211334.Chia se ba con lu lut
10/09/2024 5389.24486		500.000		020097042209102113342024PSO5665241.24486 .211315.Trang Nguyen ck ho tro mien bac
10/09/2024 5387.24489		500.000		020097040509102113352024TTLW035864.2448 9.211315.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5216.49563		1.000.000		601853.100924.211333.TRAN HUY LOC chuyen FT24255700166929
10/09/2024 5239.52320		1.000.000		MBVCB.6997941909.CO LEN VIET NAM.CT tu 1015713421 NGUYEN QUANG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.49574		500.000		144318.100924.211336.NGUYEN LE NGOC HAN chuyen tien
10/09/2024 5216.49581		200.000		997270.100924.211331.NGUYEN LAM NGUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5220.50455		500.000		478939.100924.211335.IBFT NguyenDinh ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.23886		1.000.000		020097042209102113352024BQNW972084.238 86.211336.LUONG THI KIEU chuyen tien ung ho nhung noi bi lu lutsat lo
10/09/2024 5216.49599		200.000		602046.100924.211336.Ung ho dong bao bi anh huong do bao lu FT24255976857380

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.50470		50.000		602034.100924.211335.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24255087295876
10/09/2024 5215.49603		300.000		478932.100924.211335.IBFT Ung ho dong bao vuot qua kho khan bao lu
10/09/2024 5217.50480		5.000.000		189429.100924.211335.Nguyen Ho My Ngoc ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5245.52327		100.000		MBVCB.6997942107.MAI HUONG LY ung ho lu lut.CT tu 0781000503771 MAI HUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.24529		100.000		0200970422091021133620240Y9M986111.2452 9.211337.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.50493		500.000		997318.100924.211333.TRAN THANH TUNG Chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5209.50500		500.000		602140.100924.211337.Thoa ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24255958882803
10/09/2024 5388.23903		100.000		020097040509102113372024FZCB035955.2390 3.211337.Vietcombank:0011001932418:PHAN THANH TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5212.50503		50.000		268311.100924.211335.66534078305 0986840663 VU THI THUY DUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.52331		500.000		MBVCB.6997934240.Binh an va an toan gui ngan loi yeu thuong den nguoi dan vung bao lut.CT tu 0121000754980 TRUONG THI TO NINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.49647		200.000		189497.100924.211337.Nguyen Thi Mai chuyen tien
10/09/2024 5390.23909		1.000.000		02009704220910211336202456RM176917.2390 9.211338.Chung tay ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5220.50515		400.000		479484.100924.211337.IBFT NGUYEN HO MAI LINH gui it tam long den ba con mong ba con binh an
10/09/2024 5388.24559		50.000		020097042209102113372024LFAO176844.2455 9.211338.DOAN THI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5243.52335		200.000		MBVCB.6997930989.DANG THI TRANG chuyen tien.CT tu 1036901219 DANG THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.23930		100.000		020097042209102113382024LHWI627565.2393 0.211339.NGUYEN THUY QUYNH chuyen tien ho tro dong bao bi anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5390.24571		200.000		020097042209102113382024THOK554730.2457 1.211339.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi gay ra

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.24572		1.000.000		020097042209102113382024OQX6941378.2457 2.211318.NGUYEN MAI TRANG ung ho cuu tro
10/09/2024 5241.52339		50.000		MBVCB.6997942207.NGUYEN HOANG LONG chuyen tien.CT tu 1020910734 NGUYEN HOANG LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.52340		200.000		MBVCB.6997941005.BUI VAN KHANH chuyen tien.CT tu 1046167993 BUI VAN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.52341		200.000		MBVCB.6997934470.ung ho dong bao lu lut do bao so 3.CT tu 1916436228 PHAM THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.49676		300.000		272219.100924.211338.Mong Ba con som vuot qua .Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5220.49690		200.000		930012.100924.211338.UNG HO DONG BAO CAC TINH-100924-21:13:39 930012
10/09/2024 5216.50549		1.000.000		602271.100924.211339.NGUYEN NGOC ANH THU chuyen FT24255880190720
10/09/2024 5212.50570		300.000		479697.100924.211340.IBFT Ung ho bao Yagi
10/09/2024 5213.49721		200.000		524994.100924.211330.cua it long nhieu con co chut long thanh gui den lu lut vung cao. mong tat ca moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5387.24628		100.000		020097041509102113402024FjRo605272.24628. 211341.Anny Sarah gui tien ung ho ba con mien bac trong bao lu Lagi
10/09/2024 5209.49723		100.000		602267.100924.211339.NGUYEN NGO PHUONG THAO chia se voi dong bao vung lu FT24255068100766
10/09/2024 5220.49730		200.000		602289.100924.211339.Ung ho dong bao vung lu FT24255829502760
10/09/2024 5245.52350		1.000.000		MBVCB.6997942334.VU QUANG HUNG chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0351001106298 VU QUANG HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.50597		10.521		997390.100924.211335.HO THI TUYET LINH ho tro nho
10/09/2024 5216.49740		100.000		602328.100924.211340.NGUYEN NAM THANG gui tien ung ho vung bi lu lut FT24255286800747
10/09/2024 5217.50605		142.500		602337.100924.211340.PHAN NHU NGOC quyen gop bao yagi FT24255958883056
10/09/2024 5388.23995		200.000		020097042209102113402024NO4W274539.239 95.211341.NGUYEN VAN QUAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.24652		100.000		020097041509102113412024jTGx605289.24652. 211341.NGUYEN MAI NHUNG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5017.50616		100.000		997388.100924.211335.ung ho bao so 3 yagi
10/09/2024 5217.49762		10.000		535177.100924.211340.NGUYEN QUANG VU chuyen tien
10/09/2024 5219.50626		50.000		998609.100924.211336.Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5239.52355		500.000		MBVCB.6997933701.MAI FLOWER BINH SON XIN DONG GOP HO TRO DONG BAO VUNG LU MIEN BAC.CT tu 0271000980202 NGUYEN THI TUYET MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.49766		100.000		997395.100924.211335.DO THANH HAI Chuyen tien
10/09/2024 5078.83142		1.000.000		MBVCB.6997934913.NGUYEN CONG MINH ung ho bao Yagi.CT tu 0721000620666 NGUYEN CONG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.50639		200.000		190653.100924.211341.Nhu Van Hung ung ho lu lut
10/09/2024 5389.25016		300.000		020097042209102113412024F1LY144553.25016 .211342.UNG HO DONG BAO BI BAO LU YAGI
10/09/2024 5209.49800		36.000		268343.100924.211339.66534194430 0764228109 DANG THI THU THUY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.24674		30.000		020097042209102113412024Y85B381759.24674 .211334.Ung ho cac tinh thiet hai do bao Yagj
10/09/2024 5214.49817		500.000		144496.100924.211343.Ung ho lu lut
10/09/2024 5244.52363		200.000		MBVCB.6997941808.NGUYEN VAN CHUNG chuyen tien.CT tu 9907123235 NGUYEN VAN CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.50683		20.000		997177.100924.211327.DUONG NAM ANH Chuyen tien
10/09/2024 5215.49833		100.000		602478.100924.211342.CAO THANH XUAN chuyen unghomienbac FT24255848730886
10/09/2024 5387.25044		20.000		0200970405091021134320249TK3036205.25044 .211343.Vietcombank:0011001932418:DANG QUOC HUY chuyen tien
10/09/2024 5215.49835		500.000		144484.100924.211343.NGUYEN DIEP YEN xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5220.49837		300.000		479569.100924.211343.IBFT TRAN TRI NHAN ung ho bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.24695		200.000		020097042209102113422024GKS4500407.24695 .211335.NGUYEN THI QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5241.52365		1.000.000		MBVCB.6997942473.HUYNH NGOC THO chuyen tien ho tro dong bao mien Bac.CT tu 0181003380104 HUYNH NGOC THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.25053		100.000		020097040509102113432024DOGI036215.25053 .211343.Vietcombank:0011001932418:LE TRAN HOAI MI chuyen tien ho tro lu lut
10/09/2024 5243.52365		1.000.000		MBVCB.6997935056.DO KIEU ANH THY ung ho dong bao vung lu mien bac.CT tu 0181003489162 DO KIEU ANH THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.49844		200.000		144513.100924.211344.Nguoi con Nam Dinh ung ho dong bao mien bac bao lut mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.49849		500.000		190567.100924.211343.Nguyen Trung Son chuyen tien
10/09/2024 5388.24725		400.000		0200970415091021134420249Fq5604948.24725. 211344.mong mn som vuot qua bao lu lan nay a
10/09/2024 5389.25077		200.000		02009704150910211344202460JA604955.25077. 211344.NGUYEN THI KIM HUE chuyen tien
10/09/2024 5209.49877		100.000		602571.100924.211344.ung ho dong bao lu lut FT24255768340965
10/09/2024 5213.50733		50.000		538750.100924.211343.NGUYEN THI THANH TRUC chuyen tien
10/09/2024 5220.50736		100.000		602581.100924.211344.Ung ho dong bao lu lut FT24255710008576
10/09/2024 5214.50735		50.000		998737.100924.211339.TONG TRUONG XUAN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.52375		1.000.000		MBVCB.6997940921.PHAN VAN TUAN chuyen tien ung ho dong bao bao lut mien bac.CT tu 0011004365384 PHAN VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.49893		300.000		997367.100924.211334.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi.
10/09/2024 5214.50747		1.200.000		190795.100924.211344.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.52379		300.000		MBVCB.6997933691.NGUYEN THANH TUNG chuyen tien.CT tu 9969171995 NGUYEN THANH TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.52378		100.000		MBVCB.6997942313.NGUYEN DUC QUANG HUY ung ho dong bao gap lu lut.CT tu 1028506049 NGUYEN DUC QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.24769		100.000		020097042209102113452024VVQV962260.2476 9.211325.LE THI MAI chuyen tien
10/09/2024 5244.52381		700.000		MBVCB.6997893221.UNG HO DONG BAO MIEN BAC MUA LU LUT.CT tu 1040598597 NGUYEN NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.50772		1.000.000		602653.100924.211345.DANG THU PHUONG FT24255302893644
10/09/2024 5216.50782		300.000		602686.100924.211345.Ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3 YaGi FT24255228956514
10/09/2024 5219.50784		100.000		930203.100924.211346.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO-100924-21:13:46 930203
10/09/2024 5390.25122		500.000		020097042209102113452024KP2Z708478.25122 .211346.ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5388.24787		500.000		020097041509102113462024tWcV604993.2478 7.211346.PHAM THI HONG SUONG ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5216.49956		150.000		479152.100924.211346.IBFT Duong Gia Han ho tro nguoi dan mien Bac khac phuc hau qua con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.25129		500.000		020097042209102113462024M775581002.25129 .211326.ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5244.52387		10.000		MBVCB.6997942291.co len mien bac oi .CT tu 1016968068 NGUYEN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.50799		200.000		602732.100924.211346.DUONG VAN QUANG chuyen tien ung ho dong bao vung lu FT24255164912550
10/09/2024 5212.49975		100.000		535625.100924.211346.66533586772 Chia se cung dong bao lu lut CHUYEN TIEN QQCH10437025 10c6289c 137b 4103 b08e 087b2b01
10/09/2024 5240.52390		500.000		MBVCB.6997935110.HUYNH THI MONG TUYEN chuyen tien ung ho dong bao phia Bac vuot qua kho khan do bao Yagi gay ra.CT tu 0511000415970 HUYNH THI MONG TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.83182		300.000		MBVCB.6997934198.TRUONG THI THAO chuyen tien.CT tu 1035982158 TRUONG THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.50814		100.000		997588.100924.211342.PHAM THI HONG NHUNG ung ho dong bao
10/09/2024 5220.50818		100.000		586428.100924.211347.Sent by Vu Hanh Nhi from my Timo
10/09/2024 5214.49986		500.000		998852.100924.211342.ung ho bao lu
10/09/2024 5216.49993		200.000		602748.100924.211346.VU HAI ANH chuyen tien ung ho bao lu FT24255461270867
10/09/2024 5218.49994		500.000		268394.100924.211345.66534195046 0904031826 LuckHouse VietnamFanpage dong gop ung ho
10/09/2024 5219.50825		200.000		602680.100924.211345.Cuu tro FT24255004608274
10/09/2024 5209.49998		2.000		073661.100924.211348.NGUYEN ANH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5189.24818		500.000		020097042209102113472024NB1B174944.2481 8.211328.TRUONG VAN QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.25174		200.000		020097042209102113472024TP43451627.25174. 211348.NGUYEN THI LY chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5239.52399		200.000		MBVCB.6997942862.Ung ho ba con bi anh huong bao so 3.CT tu 1942589993 TRAN HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.25181		5.000.000		020097042209102113472024KZUJ489163.2518 1.211328.TRUONG QUOC THANH chuyen tien
10/09/2024 5189.25179		200.000		020097041509102113482024O6CP605448.25179 .211348.Ho tro khac phuc sau bao lu
10/09/2024 5220.50861		500.000		602861.100924.211348.TRAN THI HUYEN TRANG chuyen FT24255560708988
10/09/2024 5240.52404		5.000.000		MBVCB.6997933974.TRINH MINH HIEN chuyen tien cuu tro .CT tu 0071000864240 TRINH MINH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.25188		1.000.000		020097042209102113482024BXPW611181.251 88.211349.LE THI HONG ung ho dong bao mien bac mua bao lu
10/09/2024 5242.52405		30.000		MBVCB.6997934672.LUONG NHAN chuyen tien.CT tu 1030309503 LUONG NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.51057		1.000.000		191780.100924.211348.Hoang Xuan Quy chia se cung ba con sau bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.51062		500.000		602813.100924.211347.Ung ho dong bao bao lut FT24255078839945
10/09/2024 5189.25208		50.000		020097042209102113492024NY2J558032.25208 .211350.ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5212.50886		100.000		802952.100924.211349.LE THI TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.50893		500.000		930266.100924.211450.LUU TUAN KIET GOP MOT PHAN NHO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-21:13:49 930266
10/09/2024 5390.24868		100.000		0200970422091021134920245YO308141.24868 .211350.NGUYEN THI THANH HUYEN chuyen tien ho tro bao lu dong bao mien nui
10/09/2024 5217.50902		100.000		602951.100924.211349.VU THI HONG NHUNG chuyen tien ung ho mien Bac FT24255088540076
10/09/2024 5217.51093		100.000		602949.100924.211349.PHAM THI CHAM chuyen FT24255958883704
10/09/2024 5387.24885		2.000.000		020097041509102113502024jF5Z605569.24885. 211350.NGUYEN THI PHUONG Chuyen tien ung ho ba con vung bao lu mong moi nguoi binh an may man
10/09/2024 5189.24889		300.000		020097042209102113492024UYY6936054.2488 9.211342.BUI THI DUYEN chuyen tien ung ho vung bi lu lut
10/09/2024 5220.50915		50.000		191008.100924.211350.Bui Thi Thu Trang ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5244.52414		100.000		MBVCB.6997945571.Ung ho mien Bac .CT tu 1012563253 NGUYEN THI HA GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.50921		1.200.000		603007.100924.211350.Chau Phuong Trinh ung ho dong bao FT24255599063099
10/09/2024 5390.25239		500.000		020097042209102113502024RTJ1653373.25239. 211351.co len viet nam toi
10/09/2024 5240.52418		200.000		MBVCB.6997942787.PHAM DINH HOANG chuyen tien.CT tu 0011004259622 PHAM DINH HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.52422		20.000		MBVCB.6997943058.HUYNH TRUNG DUC transfer support dong bao suuffered from Yaagi typhoon and its impact.CT tu 1032888684 HUYNH TRUNG DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.51146		1.000.000		930329.100924.211501.UNG HO BAO LU MIEN TRUNG-100924-21:13:50 930329
10/09/2024 5390.24925		1.000.000		020097042209102113512024XV2U517221.2492 5.211343.HONG THAM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.51165		400.000		268430.100924.211349.66534196575 0965370870 Muoi Ha
10/09/2024 5214.51169		200.000		998507.100924.211334.Ho tro nguoi dan mien Bac trong vu bao Yagi
10/09/2024 5244.52426		107.000		MBVCB.6997943193.ung ho bao lu lut.CT tu 1016401496 NGUYEN BINH QUAN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.51178		50.000		997425.100924.211336.VO TRAN THI NGOC TRUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5189.24951		100.000		020097041509102113532024ZSUV606037.2495 1.211353.Cuu tro
10/09/2024 5390.25291		200.000		020097040509102113542024XTO3036715.2529 1.211354.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI LINH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.52013		30.000		536192.100924.211354.HONG NGOC KIEU chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5390.24967		200.000		0200970405091021135420248GA1036719.24967 .211354.Vietcombank:0011001932418:con xin gui chut tam long nho
10/09/2024 5218.52022		200.000		997761.100924.211349.Ung ho lu lut dong bao Mien Bac
10/09/2024 5209.51234		200.000		999125.100924.211349.NGUYEN THI THU HUONG ung ho nguoi dan bao lu so 3
10/09/2024 5017.51248		200.000		129894.100924.211354.Ung ho khac phuc bao Yagi. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.51244		200.000		603281.100924.211354.TRAN THU YEN ung ho khac phuc bao so 3 FT24255552041902
10/09/2024 5218.52047		500.000		603306.100924.211354.Ung ho dong bao vuot bao lu FT24255747097577
10/09/2024 5242.52441		1.000.000		MBVCB.6997943312.NGUYEN PHAN XUAN THIEN chuyen tien ung ho bao lut.CT tu 0881000478678 NGUYEN PHAN XUAN THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.52057		200.000		603315.100924.211354.MA LAN ANH chuyen ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi FT24255129510703
10/09/2024 5209.51279		200.000		191194.100924.211355.Gia dinh Duc Vu xin ung ho ba con dang gap nan
10/09/2024 5017.51291		100.000		509522.100924.211355.Ho tro bao Yagi
10/09/2024 5218.52079		200.000		268455.100924.211354.66534195297 0332015169 Ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5219.51309		200.000		479752.100924.211354.IBFT PHUONG THUY ung ho mien Bac
10/09/2024 5017.51308		200.000		479862.100924.211355.IBFT CHUYEN TIEN UNG HO CAC TINH GAP KHO KHAN

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.51307		300.000		121898.100924.211353.mot chut tam long cua e xin gui den dong bao mien bac
10/09/2024 5388.26030		100.000		020097042209102113562024SKA4659084.26030.211356.Ung ho ba con khac phuc sau bao lu
10/09/2024 5390.26033		100.000		020097041509102113572024j9Xd606104.26033.211357.ung ho mien bac than thuong
10/09/2024 5389.26036		500.000		020097042209102113562024NQ0Q689812.26036.211357.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5189.26035		200.000		020097042209102113562024FJ4Y352028.26035.211348.DANG THI ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5218.52090		200.000		998981.100924.211345.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5239.52451		2.000.000		MBVCB.6997943484.La lanh dum la rach.CT tu 0451000504891 THAN QUOC HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.25391		3.000.000		020097040509102113572024UYB0036930.25391.211357.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao chiu thiet hai bao lu
10/09/2024 5189.25394		10.000.000		020097041509102113572024h4JN605717.25394.211357.cuu tro dong bao mien bac
10/09/2024 5218.52119		200.000		144822.100924.211358.Bao lu lut oi bien mat di
10/09/2024 5390.26060		300.000		020097041509102113582024uI6u606121.26060.211358.NGUYEN THI HANH NHUNG ung ho
10/09/2024 5387.26061		300.000		0200970422091021135720249MEB363132.26061.211358.NGUYEN THI MINH DUC ung ho ba con khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5239.52458		30.000		MBVCB.6997943523.DANG HIEN VI chuyen tien.CT tu 1031938871 DANG HIEN VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.51363		500.000		191285.100924.211357.Nguyen Thi Thu Huong ung ho bao lu
10/09/2024 5244.52458		100.000		MBVCB.6997943422.BUI BAO CHAU UNG HO DONG BAO CAC TINH THIET HAI DO BAO BAO YAGI.CT tu 1025505009 BUI BAO CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.83259		100.000		MBVCB.6997942185.ung ho khac phuc bao.CT tu 0561000594895 DO THI XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.52459		100.000		MBVCB.6997946181.Ung ho nguoi dan thiet hai bao Yagi.CT tu 0721000558822 PHAM NGUYEN ANH DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.51379		500.000		999335.100924.211354.unghodongbaocactinhthanhphobithiethaidoconbaoso3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.52461		200.000		MBVCB.6997945945.NGOC chuyen tien ung ho ba con lu lut.CT tu 1042703634 PHAM THI BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.51385		200.000		144869.100924.211359.NGO NGOC HA UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5220.51393		100.000		999444.100924.211356.ung ho cuu tro thien tai
10/09/2024 5209.51400		200.000		453203.100924.211358.BUI THI CHUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.26088		200.000		0200970422091021135820243C9J411106.26088.211359.chung tay ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5213.52160		100.000		603520.100924.211357.chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24255492450558
10/09/2024 5239.52466		500.000		MBVCB.6997946393.TU NGUYEN KHANH LINH chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 1020433123 TU NGUYEN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.25445		100.000		020097042209102113592024A97T909363.25445.211400.TRUONG QUANG DUY chuyen tien
10/09/2024 5189.25455		88.473		020097042209102113592024UY4K640644.25455.211400.NGUYEN VAN THANG chuyen tien
10/09/2024 5218.51446		200.000		144892.100924.211400.LANG THI THANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.52202		500.000		603612.100924.211359.Ung ho dong bao lu lut FT24255806155993
10/09/2024 5214.52221		300.000		191390.100924.211400.UH dong bao bi thien tai.
10/09/2024 5189.26131		100.000		020097041509102114012024nALw605803.26131.211341.ung ho moi nguoi danh gap kho khan
10/09/2024 5240.52479		500.000		MBVCB.6997934589.Gia dinh Mark chia se voi dong bao bi lu lut .CT tu 0731000932628 NGUYEN MINH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.51519		20.000		999410.100924.211355.DINH MAI YEN NHI Chuyen tien
10/09/2024 5239.52483		200.000		MBVCB.6997943919.Gia Linh+Nam Khanh ung ho dong bao.CT tu 1012793131 NGUYEN VAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.52266		50.000		603787.100924.211402.LE THI TUYET THAO chuyen FT24255560710040
10/09/2024 5387.25540		50.000		020097042209102114022024KOHS859077.25540.211343.Chut tam long nho mong dong bao minh som vuot qua kho khan that binh an.

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.25543		500.000		020097041509102114042024Os82606244.25543. 211404.Duong Huy Thuc ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.25546		200.000		020097042209102114032024B4JE171732.25546. 211404.Chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5217.52278		10.000		271522.100924.211402.NGUYEN TRUONG AN chuyen tien
10/09/2024 5390.26174		200.000		020097041509102114042024PqdP606247.26174 .211404.NGUYEN THI THUY VY chia se kho khan cung dong bao vung bao lu
10/09/2024 5215.52291		500.000		603839.100924.211402.DINH NGUYEN HUU DUY thuong gui dong bao mien Bac than yeu FT24255609835994
10/09/2024 5244.52493		1.000.000		MBVCB.6997942881.xin duoc ung ho chut tam long .CT tu 0281000518000 DUONG THI YEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.51572		2.000.000		603911.100924.211403.TRAN HANG NGA chuyen tien FT24255530030847
10/09/2024 5220.51573		100.000		191507.100924.211402.Doan Thi Ngoc Anh chuyen tien
10/09/2024 5389.25553		100.000		020097042209102114032024X0I9161501.25553. 211344.VIET NAM CO LEN
10/09/2024 5214.52321		100.000		997980.100924.211357.HOANG VIET THANG Chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5219.51592		200.000		480324.100924.211403.IBFT ho tro nguoi dan sau bao yagi
10/09/2024 5387.26200		20.000		020097042209102114042024O822984886.26200. 211405.ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5215.52333		50.000		480420.100924.211404.IBFT HOANG THI LE chuyen tien
10/09/2024 5212.51611		50.000		192394.100924.211404.Quach Tra My chuyen tien
10/09/2024 5245.52497		20.000		MBVCB.6997943135.VO NGUYEN MINH TRANG chuyen tien.CT tu 1029603091 VO NGUYEN MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.52347		20.000		997927.100924.211355.DINH THI THU TRANG Chuyen tien ung ho chong bao lu thien tai mien bac
10/09/2024 5215.52349		50.000		537079.100924.211404.em chuc moi nguoi luon binh an a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.52498		100.000		MBVCB.6997943784.CHE HUYEN TRAN chuyen tien chia se voi dong bao bi anh huong bao. Dong bao co len nhe. Tu hao VN.CT tu 0881000481357 CHE HUYEN TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.52352		3.000.000		799508.100924.211358.N A chuyentien ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5189.26209		20.000		020097041509102114052024yXIY605893.26209 .211405.NGUYEN THI YEN NHI Chuyen tien
10/09/2024 5213.52356		200.000		930556.100924.211509.UNG HO BAO YAGI-100924-21:14:04 930556
10/09/2024 5243.52504		2.000.000		MBVCB.6997947050.Be Khanh Vi ho tro dong bao sau bao YAGI.CT tu 1023509843 TRAN THANH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.52503		100.000		MBVCB.6997944169.VAN NGOC BAO TRAN chuyen tien ung ho nan nhan bao.CT tu 1031664875 VAN NGOC BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.52370		200.000		480435.100924.211405.IBFT NGUYEN DIEM LAN ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5388.26228		200.000		02009704220910211405202452MG624685.2622 8.211406.Ung ho vung bi bao lu
10/09/2024 5390.26232		500.000		020097042209102114052024ZCUS662032.2623 2.211346.co len viet nam oi
10/09/2024 5212.52381		37.722		191609.100924.211405.Dang Pham Quang Vinh chuyen tien
10/09/2024 5214.52385		200.000		528485.100924.211401.ung ho nguoi dan bao yagi
10/09/2024 5240.52506		100.000		MBVCB.6997943406.HONG PHUC chuyen tien Ho Tro Khac Phuc Hau Qua Bao.CT tu 0071001256571 LE THI HONG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.52401		19.554		604036.100924.211405.NGUYEN LINH CHI chuyen ung ho 1 chut it vi chau k co nhieu FT24255500266008
10/09/2024 5217.52402		100.000		272800.100924.211406.NGUYEN THI NHU Y chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5217.52406		2.000.000		604085.100924.211406.Phuong va Thao ho tro nguoi dan vung lu lut FT24255398455070
10/09/2024 5214.51677		500.000		145053.100924.211407.NGUYEN THI HAO chuyen tien cuu tro mien bac
10/09/2024 5218.51681		200.000		604093.100924.211406.Ung ho mien Bac chong lu lut FT24255571083211

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.51679		50.000		604112.100924.211406.LINH chuyen ung ho cac dong bao bi thiet hai do con bao yagi FT24255713093323
10/09/2024 5215.51683		500.000		604124.100924.211406.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24255486468524
10/09/2024 5219.52418		200.000		192487.100924.211406.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5217.51692		200.000		604150.100924.211406.PHAM THI NHAI chuyen FT24255818381608
10/09/2024 5387.26260		200.000		020097042209102114062024H2TJ110549.26260 .211407.ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5387.25643		300.000		020097042209102114072024N2AP194153.2564 3.211408.GD ba Nguyen Thi Lien ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5189.25648		129.000		020097042209102114072024W5V4523688.2564 8.211408.Nvtv fan Nctdream ung ho ba con bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5390.26277		100.000		020097041509102114082024JDge606329.26277. 211408.ung ho ba con bi anh huong lu lut
10/09/2024 5245.52518		200.000		MBVCB.6997944425.UNG HO DONG BAO BI LU LUT .CT tu 1018093102 TRAN HOANG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.52520		100.000		MBVCB.6997944420.ung ho khac phuc bao lu.CT tu 0301000387552 HOANG THI OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.26294		100.000		020097041509102114092024Gf7a606342.26294. 211409.Ung ho dong bao khac phuc lu lut bao yagi
10/09/2024 5245.52522		1.000.000		MBVCB.6997944472.Ung ho dong bao mien bac anh huong bao so 3.CT tu 2047089999 NGUYEN THI HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.51737		100.000		604258.100924.211408.Chung tay gop suc FT24255487981576
10/09/2024 5220.52484		150.000		480394.100924.211408.IBFT gop 1 it ung ho dong bao dang bi lu lut
10/09/2024 5239.52522		100.000		MBVCB.6997944453.TRAN DO HAN ung ho dong bao lu lut.CT tu 1025769800 TRAN DO HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.52524		300.000		MBVCB.6997947441.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 9369100915 TRAN HOANG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.25688		200.000		020097040509102114092024N10J037458.25688. 211409.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI VAN chuyen tien xin goi chut se chiaden dong bao lu lut
10/09/2024 5219.52493		100.000		272908.100924.211409.Ung ho ba con bao Yagi
10/09/2024 5390.25691		300.000		020097042209102114082024IDAP567349.25691 .211409.LE THI TUYET ung ho lu
10/09/2024 5214.51757		300.000		604325.100924.211409.DINH HA CHINH ung ho FT24255426314408
10/09/2024 5239.52529		1.500.000		MBVCB.6997947192.Lan ung ho dong bao bi thiet hai bao Mien Bac.CT tu 0061001019461 NGUYEN THI KIM LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.52508		100.000		192786.100924.211409.Nguyen Thi Thuy chuyen tien ung ho khac phuc thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5078.83337		200.000		MBVCB.6997947112.Phuong Hien mong gop it suc mon dong hanh cung ba con vuot qua bao Yagi.CT tu 1020738609 LUU THI PHUONG HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.51778		200.000		553194.100924.211405.THANH HUYEN ung ho nguoi dan mong vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5243.52531		2.000.000		MBVCB.6997944228.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0181000632420 TRAN THI KIM LUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.52517		200.000		074250.100924.211410.66533858681-081888567 6-TRUONG TRONG HUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.52520		1.000.000		553166.100924.211404.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5243.52532		300.000		MBVCB.6997946720. MINH TU ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 0751000030950 TRUONG QUANG MINH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.52526		200.000		698650.100924.211409.NGUYEN THI PHAN CHUYEN KHOAN MIEN BAC OI CO LEN DONG BAO OI CO LEEN
10/09/2024 5215.52534		500.000		997827.100924.211351.HUYNH LE THIEN AN cuu tro dong bao mien bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5387.25729		1.500.000		020097042209102114102024C4DM634447.2572 9.211402.cua hang gas Gia Phuc dai lan.duyen ha.TT.HN
10/09/2024 5219.52538		200.000		145139.100924.211411.2 em Nam va Hoa chia se cung dong bao Viet Nam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.52536		50.000		MBVCB.6997947869.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 0911000050828 NGUYEN THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.52538		50.000		MBVCB.6997943527.VUONG NGOC CAM chuyen tien.CT tu 0251002746699 VUONG NGOC CAM toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.51809		500.000		130057.100924.211411.Nguyen Tuan Cuong chuyen tien
10/09/2024 5243.52539		200.000		MBVCB.6997947735.DO THI HOA HOAI chuyen tien.CT tu 0731000662177 DO THI HOA HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.26368		100.000		020097040509102114122024AO7W037568.263 68.211351.Vietcombank:0011001932418:NGUY EN THI PHU HOA chuyen tien
10/09/2024 5216.51822		100.000		193705.100924.211411.Minh Chau va Duc Tam - tui con gop suc ho tro thiet hai bao yagi
10/09/2024 5217.51812		500.000		130059.100924.211411.Pham Thi Phuong Anh chuyen tien
10/09/2024 5388.26380		200.000		020097041509102114122024Wikk606423.26380 .211352.BUI THI NHU Y chuyen tien
10/09/2024 5189.26381		200.000		020097040509102114122024J437037600.26381. 211412.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI YEN NHI ung ho va mong chuc nguoi dan mien bac binh an vuot qua
10/09/2024 5387.25769		200.000		020097040509102114132024ECNL037613.2576 9.211413.Vietcombank:0011001932418:ung ho ho tro dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5078.83352		2.000.000		MBVCB.6997947698.Ung ho dong bao mien bac.CT tu 9366474158 NGUYEN NGOC AN KHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.51849		100.000		145177.100924.211413.DO THI HONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5017.51854		300.000		193752.100924.211412.Ung ho dong bao thiet hai lu lut
10/09/2024 5209.51860		10.000		537567.100924.211411.em la hoc sinh dong gop cho dat nuoc a
10/09/2024 5214.51862		300.000		604556.100924.211413.Mong binh an FT24255412365989
10/09/2024 5243.52549		50.000		MBVCB.6997944752.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1032550195 LUU VU TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.52618		200.000		193785.100924.211413.PHAN THI VAN chuyen tien
10/09/2024 5213.52620		5.000		604561.100924.211413.From SaiGon gop suc khac phuc hau qua do bao Yagi gay ra voi nguoi dan vung Tay Bac FT24255587618349
10/09/2024 5209.51868		200.000		604512.100924.211412.LAM PHUONG NHUNG chuyen FT24255719648900
10/09/2024 5220.52623		2.223		537693.100924.211413.NGUYEN HUU KHANH chuyen tien
10/09/2024 5209.51871		1.000.000		604611.100924.211413.VU THI QUYEN ho tro nhung nguoi bi lu lut FT24255669408360
10/09/2024 5216.52627		50.000		604571.100924.211413.NGUYEN PHUC DUY KHANG ung ho , mot chut it , cau cho moi nguoi binh an FT24255510803019
10/09/2024 5387.25808		400.000		020097041509102114142024GPi2606588.25808. 211414.TRUONG QUYNH TU QUYEN chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5389.26414		500.000		020097041509102114142024fSbD606590.26414. 211354.VO PHI CHANH chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5215.51877		100.000		145220.100924.211414.Nguyen Thi Hoa Ung ho dong bao
10/09/2024 5209.51888		200.000		553235.100924.211407.NGUYEN THI NGOC BICH Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5212.52645		100.000		999932.100924.211409.NGUYEN THANH HANG Chuyen tien ung ho lu lut cua it long nhieu a
10/09/2024 5243.52555		100.000		MBVCB.6997944792.NGUYEN GIA HAN chuyen tien.CT tu 1040394208 NGUYEN GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.52650		300.000		130079.100924.211414.Le Thu Thao chuyen tien
10/09/2024 5213.52667		100.000		803050.100924.211414.Ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5390.26439		2.000.000		020097041509102114152024noV1606608.26439 .211355.DOAN THU PHUONG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.52670		10.000		537791.100924.211414.khac phuc bao yagi va lu lut
10/09/2024 5213.51931		500.000		193860.100924.211415.Chau Miu Kop ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.26456		200.000		020097042209102114142024OY4Y306824.2645 6.211416.LE THANH HAI chuyen tien
10/09/2024 5217.51938		200.000		553273.100924.211408.Bui Thi Thanh Bui Thi Lien ung ho cac tinh bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.52562		500.000		MBVCB.6997948343.Vietnam co len!.CT tu 0331000494855 TRAN THI THANH QUI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.51952		500.000		268556.100924.211413.66534198273 0901432339 Moi nguoi co len a
10/09/2024 5219.51953		100.000		604768.100924.211416.quyet va khang ung ho FT24255419706080
10/09/2024 5218.51956		500.000		669173.100924.211416.gd kobe ung ho ng dan gap nan
10/09/2024 5217.52722		200.000		604791.100924.211416.Ung ho ba con vung bao lu FT24255530030819
10/09/2024 5244.52564		50.000		MBVCB.6997944957.LE QUOC TUAN chuyen tien.CT tu 1039678924 LE QUOC TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.52723		500.000		930821.100924.211526.LE NGOC BAO CHUYEN TIEN UNG HO-100924-21:14:16 930821
10/09/2024 5213.51977		5.000		272757.100924.211416.Gui Den Nhung Hoan Canh Can Su Giup Do
10/09/2024 5242.52569		200.000		MBVCB.6997948263.Con xin gop chut suc nho toi dong bao a.CT tu 0711000298174 HOANG THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.52741		2.000.000		480467.100924.211416.IBFT Em Nhi xin gui dong bao mien Bac mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.52743		100.000		930861.100924.211521.NGUYEN CONG ANH CHUYEN KHOAN-UNG HO BAO MIEN BAC-100924-21:14:17 930861
10/09/2024 5216.52750		100.000		193953.100924.211417.Ho tro dong bao bi anh huong bao yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5219.51991		500.000		554092.100924.211413.Cac ban nho chung tay ung ho bao so 3
10/09/2024 5220.52761		100.000		193094.100924.211417.LU NGOC TRAM chuyen tien
10/09/2024 5209.52762		350.000		074534.100924.211417.66534269704-076773406 5-DOAN HONG NGOC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.51999		250.000		999943.100924.211409.NGUYEN NHAT MINH va DO THANH HAI va DINH DUC THIEN ung ho nhan dan cac tinh thanh bi lu lut
10/09/2024 5387.25912		200.000		02009704220910211417202432YK255920.25912 .211418.VU THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.25918		100.000		02009704220910211417202448QT604450.25918 .211418.NGUYEN VAN DUY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.26515		50.000		020097042209102114172024SIHM404645.2651 5.211418.HOANG DAT chuyen tien
10/09/2024 5388.25921		100.000		020097042209102114172024RTAF689437.2592 1.211418.MAI THI QUANG TIEN chuyen tien
10/09/2024 5388.25920		20.000		0200970422091021141820245UQT231494.2592 0.211358.TRAN DOAN QUANG MINH chuyen tien
10/09/2024 5209.53029		500.000		604909.100924.211418.Ung ho khac phuc lu lut FT24255095038415
10/09/2024 5245.52579		100.000		MBVCB.6997944897.NGUYEN THUY HANG chuyen tien.CT tu 9782840109 NGUYEN THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.53048		250.000		554100.100924.211413.ung ho khac phuc bao so 3. mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5240.52579		100.000		MBVCB.6997947957. NGOC NHAN ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 1022335067 THANG THI NGOC NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.26532		100.000		020097041509102114192024iO4w607063.26532. 211359.NGUYEN THI PHUONG MAI ung ho dong bao bi anh huong do bao yagi
10/09/2024 5389.25946		100.000		020097042209102114192024IDV2238839.25946. 211420.DOAN NHAT MINH chuyen tien
10/09/2024 5389.25962		300.000		020097041509102114202024Q33i607092.25962. 211421.Duc Thuy gop chut suc nho be ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.52589		200.000		MBVCB.6997948486.mong moi nguoi co the som vuot qua kho khan.CT tu 1013031000 DINH THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.52589		2.000.000		MBVCB.6997944561.Minh Thu xin chia se kho khan cung ba con vung bao lu.CT tu 0331003847110 NGUYEN THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.25963		500.000		020097042209102114202024S7D6916243.25963 .211421.NGUYEN TRANG LINH ung ho dong bao vuot qua lu lut
10/09/2024 5218.53099		500.000		194093.100924.211420.Ung ho bao yagi
10/09/2024 5216.52856		200.000		530223.100924.211416.VO DIEP Chuyen tien, cua it long nhieu mong duoc chung tay gop phan ung ho mien Bac khac phuc sau bao lut
10/09/2024 5215.53107		100.000		605072.100924.211421.NGUYEN KIEU THUONG THUONG chuyen tien FT24255500739064

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.83404		100.000		MBVCB.6997944776.Ho tro dong bao mien trung.CT tu 1012871465 LE HO NGAN TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.53115		300.000		194114.100924.211421.Dao Bao Anh chuyen tien ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5209.52875		1.000.000		145366.100924.211421.NHND ung ho dong bao thiet hai do bai Yagi
10/09/2024 5243.52595		100.000		MBVCB.6997948353.LE TUNG NGAN ung ho Ban cuu tro.CT tu 9389971602 LE TUNG NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.53132		1.000.000		268595.100924.211420.66534270803 0908597297 NGUYEN VO HANH NHU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.53135		500.000		194149.100924.211421.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5217.52904		50.000		538334.100924.211422.NGUYEN VAN DUNG ung ho dong bao vuot bao Yagi
10/09/2024 5214.52901		5.000.000		605138.100924.211422.NGUYEN THU THUY va cong dong chuyen cuu tro vung cao . Mong nha nuoc cuu giúp người dân FT24255095038749
10/09/2024 5017.52917		100.000		193314.100924.211422.Ung ho cuu tro ba con lu lut bao Yagi 2024
10/09/2024 5216.53166		2.000		074720.100924.211423.ung ho dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5214.53172		250.000		553447.100924.211415.Ung ho dong bao
10/09/2024 5390.27034		50.000		020097042209102114232024AYMC489434.270 34.211424.NGUYEN THI KIM PHUNG chuyen tien
10/09/2024 5214.53182		50.000		553326.100924.211410.mong mn binh an
10/09/2024 5219.53189		50.000		605182.100924.211422.Ung ho dong bao do con bao so 3 Yari gay ra FT24255511899334
10/09/2024 5220.52964		200.000		605224.100924.211423.NGUYEN SY HIEP chuyen FT24255094907381
10/09/2024 5212.53201		500.000		605243.100924.211423.NGUYEN HONG NHUNG ung ho cuu tro dong bao FT24255461945652
10/09/2024 5213.53206		2.000.000		538449.100924.211424.66533365433 Thanh Ha ung ho quy cuu tro sau bao Yagi CHUYEN TIEN OQCH10437290 3db733d4 21dd 447c 94cd d23333d6
10/09/2024 5387.26639		50.000		020097042209102114242024G5G0197739.26639 .211404.ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5388.27071		1.000.000		0200970422091021142420243RQ0228463.27071 .211425.ung ho dong bao

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13
Page 9949 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.52988		100.000		605313.100924.211424.HOANG VIET DUNG chuyen FT24255148826124
10/09/2024 5212.53216		200.000		553570.100924.211419.Ung ho lu lut
10/09/2024 5387.27083		200.000		020097041509102114252024IxMr607202.27083. 211425.ung ho dong bao mien bac khac phuc sau bao lu
10/09/2024 5214.54008		175.000		554430.100924.211421.NGUYEN VO TRANG DAI Chuyen tien
10/09/2024 5078.83438		200.000		MBVCB.6997955538.VO ANH THU ung ho dong bao vung bao lut.CT tu 1030313191 VO ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.54043		100.000		530257.100924.211416.HOANG DIEU LINH ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.52625		1.000.000		MBVCB.6997949115.TRAN THI NGOC TRUC chut tam long ung ho dong bao mlen Bac .CT tu 0071001146390 TRAN THI NGOC TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.52625		200.000		MBVCB.6997955606.TRUONG THI YEN NHI chuyen tien ung ho nguoi dan mien Bac.CT tu 1042304082 TRUONG THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.52626		200.000		MBVCB.6997955186.NGUYEN VIET LINH ung ho dong bao lu lut.CT tu 2037074888 NGUYEN VIET LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.27138		50.000		020097041509102114282024S15N607246.27138 .211428.con chi co 1 xiu nhu nay thui a ; mong so tien nho xiu nay se giup dc mng phan nao a
10/09/2024 5189.26707		200.000		020097042209102114282024CCIO748617.26707 .211429.NGUYEN XUAN HAI ung ho dong bao bao lu yagi
10/09/2024 5219.53313		500.000		605341.100924.211424.Huy chuyen tien FT24255619371552
10/09/2024 5242.52635		200.000		MBVCB.6997955796.ung ho lu lut .CT tu 1037204437 DIEP THI MONG THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.52637		530.000		MBVCB.6997949811.NGUYEN NGOC DANG chuyen tien.CT tu 9721456789 NGUYEN NGOC DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.53339		200.000		931120.100924.211429.HO TRO DONG BAO VUOT QUA KHO KHAN-100924-21:14:28 931120

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.54110		500.000		194420.100924.211428.Dinh Thi To Uyen chuyen tien ung ho ba con vung bao
10/09/2024 5216.53342		200.000		605538.100924.211428.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-BAO YAGI FT24255553670145
10/09/2024 5243.52638		100.000		MBVCB.6997944712.chau xin ung ho bua com mong moi nguoi binh an.CT tu 1049724704 NGUYEN BA HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.54128		200.000		074696.100924.211429.66534272004-034442324 9-TRAN THI OANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.27194		300.000		020097040509102114302024IX04038291.27194. 211430.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.52641		200.000		MBVCB.6997947188.TRUC THAO ung ho dong bao lu lut.CT tu 0411001083796 PHAN THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.54153		1.000.000		273269.100924.211427.LE TIEN DUC chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5241.52642		200.000		MBVCB.6997949309.Huong Dao va Vinh Nguyen ung ho bao Yagi.CT tu 0061001147711 NGUYEN THI THU VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.53400		200.000		273304.100924.211429.BUI MINH PHUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5216.53405		1.700.000		605671.100924.211430.Minh va ny xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi FT24255291283193
10/09/2024 5240.52645		100.000		MBVCB.6997956062.NGUYEN DUY THAI chuyen tien.CT tu 1016424936 NGUYEN DUY THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.54193		200.000		074829.100924.211431.66534271334-039305445 0-Ung ho dong bao mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5387.26763		300.000		020097040509102114312024EI72038347.26763. 211431.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI SU chuyen tien
10/09/2024 5243.52649		100.000		MBVCB.6997949922.cung nhau huong ve mien Bac.CT tu 9866124990 DOAN LE MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.52649		1.000.000		MBVCB.6997955752.NGUYEN PHAT DUONG chuyen tien cuu tro dong bao dang bi lu lut.CT tu 9395443322 NGUYEN PHAT DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.83471		500.000		MBVCB.6997949982.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 1026334492 TRUONG THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.53445		200.000		698912.100924.211431.NGUYEN NGOC TRAM UNG HO DONG BAO BAO LU
10/09/2024 5017.53448		300.000		553734.100924.211426.GD KHANH CHI Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thiet hai do cb so 3
10/09/2024 5218.53453		100.000		554677.100924.211427.QUANG VAN NGOAN gui dong bao than yeu, mong tat ca binh an
10/09/2024 5218.53462		100.000		803131.100924.211432.Dung va Hung o Thai Binh ung ho ba con bi anh huong bao lu lut
10/09/2024 5017.53470		100.000		145671.100924.211433.ung ho dong bao
10/09/2024 5216.54264		500.000		074956.100924.211433.66533792396-034502599 8-NGUYEN THI THU TRANG ung ho khac phuc bao so 3yagi
10/09/2024 5219.53486		200.000		605849.100924.211432.NGUYEN THU HUYEN ung ho dong bao bi bao lu FT24255756051566
10/09/2024 5078.83484		1.000.000		MBVCB.6997956296.Ung ho khac phuc sau bao lu.CT tu 0071000656256 HUYNH THI HOAI VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.54267		100.000		605799.100924.211432.VIET NAM CO LEN FT24255068103744
10/09/2024 5390.27246		100.000		020097042209102114312024YMH3453940.2724 6.211432.TRUONG NGUYEN KHAI ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5217.53504		500.000		605897.100924.211433.nguoi dan mien nam xin chia se 1 it tam long den voi nhan dan mien bac bi lu lut FT24255328850169
10/09/2024 5219.54295		100.000		931258.100924.211534.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-21:14:33 931258
10/09/2024 5220.54301		100.000		145699.100924.211434.Ung Ho Khac Phuc Bao Yagi
10/09/2024 5189.27279		1.000.000		020097041509102114342024IyaJ607566.27279. 211434.PHAM THI YEN NHI xin duoc ung ho nguoi dan sau con bao Yagi
10/09/2024 5216.54304		100.000		480699.100924.211433.IBFT cau mong mn vuot qua bao lu
10/09/2024 5389.26817		200.000		0200970422091021143320248KHW570948.268 17.211434.HO THI VAN ANH ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.26826		500.000		020097040509102114342024E4I5038483.26826. 211426.Vietcombank:0011001932418:xin nho nha nuoc giup chuyen den dong bao dang bi thien tai do bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.53522		820.000		931217.100924.211434.THE MOODS COFFE UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-21:14:34 931217
10/09/2024 5209.54312		1.000.000		554712.100924.211428.gia dinh Vu Thi Bac TPHCM QTan Binh ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5241.52668		500.000		MBVCB.6997949002.TRAN THI MINH TUYEN chuyen tien.CT tu 0181003471236 TRAN THI MINH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.54319		500.000		273374.100924.211432.MIEN BAC CO LEN
10/09/2024 5245.52670		200.000		MBVCB.6997949499.DO THI NGOC LAM chuyen tien ung hu dong bao lu lut bao yagi.CT tu 9979353074 DO THI NGOC LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.52672		200.000		MBVCB.6997948927.SON THI QUYEN chuyen tien giup do vung lu lut mien Bac.CT tu 1021651786 SON THI QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.52673		100.000		MBVCB.6997955931.LE DINH VAN THY chuyen tien.CT tu 0421000499519 LE DINH VAN THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.27316		100.000		020097042209102114342024OW25980420.2731 6.211435.VU QUANG HUNG chuyen tien
10/09/2024 5220.53559		500.000		606027.100924.211435.Chau Phuong gui ung ho dong bao cac tinh, TP bi thiet hai do bao Yagi FT24255419707448
10/09/2024 5390.26858		2.000.000		020097042209102114342024TWGS242986.2685 8.211415.DUONG CHI THANH ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5209.54359		100.000		606052.100924.211435.Gia dinh chau Pham Minh Dang ung ho nan nhan bao lu FT24255228960169
10/09/2024 5390.27345		50.000		02009704220910211435202401UZ266343.27345 .211436.khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5212.54373		200.000		606090.100924.211436.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24255297852715
10/09/2024 5219.54382		200.000		195758.100924.211436.Le Huong Quynh chuyen tien ung ho dong bao khac phuc sau bao
10/09/2024 5189.27365		1.000.000		020097042209102114362024JK9P257052.27365. 211437.UNG HO BAO LU MIEN BAC. XIN CAM ON RAT NHIEU

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.54395		50.000		287883.100924.211427.Nguyen Thi Thanh Phuong quyen gop cuu tro MB khắc phục bao Yagi
10/09/2024 5243.52684		500.000		MBVCB.6997949767.LE QUANG VU chuyen tien.CT tu 0761002371848 LE QUANG VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.54417		500.000		554960.100924.211434.Gia dinh Mimi ung ho dong bao
10/09/2024 5220.53627		100.000		145797.100924.211438.Gui chut long thanh ung ho nguoi bi anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5217.54423		200.000		606196.100924.211437.DINH THI KHANH LINH ung ho dong bao khắc phục bao lu FT24255700908351
10/09/2024 5245.52690		100.000		MBVCB.6997950868.NGUYEN DOAN THANH chuyen tien.CT tu 1035034881 NGUYEN DOAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.52691		5.000.000		MBVCB.6997956150.Chung tay vuot qua kho khan sau bao .CT tu 0551000266964 NONG THI SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.54432		15.000		145803.100924.211439.Thuong that nhieu ba con vung lu
10/09/2024 5387.27398		100.000		020097040509102114392024RN56038680.27398 .211439.Vietcombank:0011001932418: TUYET NGAN ung ho dong bao mien Bac sau bao
10/09/2024 5240.52694		100.000		MBVCB.6997955169.Hai My ung ho nguoi dan vung bao lu.CT tu 9944416399 NGUYEN HONG HAI MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.52694		200.000		MBVCB.6997950678.PHAM THIEN NHAT chuyen tien.CT tu 1017689443 PHAM THIEN NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.27423		100.000		02009704220910211438202487OH304769.27423 .211439.LE DANG KHOI chuyen tien
10/09/2024 5388.27433		200.000		0200970422091021143920246QSZ572163.27433 .211431.PHAM THI HUONG gui it tam long den ba con bi bao o mien Bac
10/09/2024 5017.53681		100.000		539734.100924.211440.Vu Thi Huong chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5078.83527		5.000.000		MBVCB.6997944871.Shop Trang ung ho dong bao lu lut bao so 3.CT tu 0491000113118 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.53689		300.000		554977.100924.211434.TRAN THI DUNG ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5216.54471		100.000		553889.100924.211432.Minh Thu chuyen khoan
10/09/2024 5213.53703		10.000.000		122691.100924.211439.Ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua sau bao so 3
10/09/2024 5212.54483		200.000		606352.100924.211440.LE THI NHU chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24255754725501
10/09/2024 5245.52703		200.000		MBVCB.6997950680.Mien Bac co len .CT tu 0181003513194 NGUYEN TUAN LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.54490		50.000		554732.100924.211428.Chau xin dong gop mot chut it, mong nguoi dan som vuot qua bao lut
10/09/2024 5189.26965		300.000		020097041509102114412024UBa2608026.26965 .211420.PHAM CAO TUYEN ho tro nhung vung bi lu lut
10/09/2024 5209.54497		100.000		553991.100924.211436.NGUYEN QUOC THINH Chuyen tien
10/09/2024 5240.52706		200.000		MBVCB.6997956620.BUI THI MY THUY chuyen tien.CT tu 1001000291685 BUI THI MY THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.27468		200.000		020097041509102114412024Ser0607735.27468. 211441.VU NGOC HOANG VY chuyen tien
10/09/2024 5242.52710		200.000		MBVCB.6997950134.ung ho dong bao bi anh huong sau bao.CT tu 1013636119 MAI THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.53781		10.000		539855.100924.211441.NGUYEN TRUONG AN chuyen tien
10/09/2024 5215.54568		6.000		274764.100924.211441.Co gang len cac dong chi oi e la hoc sinh nen ko co tien e gop dc 2 goi my tom
10/09/2024 5215.53789		200.000		532388.100924.211435.NGUYEN HONG NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5387.27494		100.000		020097041509102114432024D04q607769.27494 .211443.TRAN NGUYEN MINH TU chuyen tien
10/09/2024 5189.27493		200.000		020097040509102114432024PZNQ038854.2749 3.211443.Vietcombank:0011001932418:cuu tro lu lut
10/09/2024 5189.27502		200.000		020097042209102114412024THDL405766.2750 2.211443.Ba con mien bac co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.27501		30.000		020097042209102114412024Z94N133950.27501 .211443.TRAN KHANH CHI ung ho 1 chut suc luc cho dong bao Mien Bac khac phuc thien tai sau con bao so 3
10/09/2024 5390.27514		100.000		020097041509102114432024EOTO607782.2751 4.211443.Ung ho ba con khac phuc bao lu
10/09/2024 5219.53814		200.000		145920.100924.211444.NGUYEN THI NGOC Y chuyen tien
10/09/2024 5243.52724		200.000		MBVCB.6997955342.Thoai Vy ho tro dong bao khac phuc hau qua bao Yagi, mong moi nguoi binh an..CT tu 0111000160061 NGUYEN HOANG THOAI VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.52725		700.000		MBVCB.6997956578.LUU DO UYEN , An,Thuan, Hien, Yen chuyen tien.CT tu 1019001230 LUU DO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.54606		200.000		606607.100924.211443.Ung ho dong bao bi anh huong bao lu FT24255896800486
10/09/2024 5213.54604		1.000.000		539294.100924.211443.UNG HO DONG BAO CHIU ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5216.54614		20.000		554888.100924.211432.NGO NGOC BICH Chuyen tien
10/09/2024 5389.27529		500.000		020097041509102114442024TDJT607805.27529 .211444.TRAN VAN TUAN ung ho khac phuc thien tai Viet Nam trong tim
10/09/2024 5078.83561		500.000		MBVCB.6997951003.Tran Thi Mo Chuyen Tien.CT tu 1034108874 DO THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.28033		300.000		020097042209102114432024P3XH603299.2803 3.211436.ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5189.27550		500.000		020097042209102114432024S2ZC115552.27550 .211445.TRUONG THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5388.28040		200.000		020097042209102114432024IOWJ640961.2804 0.211445.Huyen My Ha Noi co chut tam long nho ung ho toi dong bao mong cho moi nguoi khoe manh som vuot qua thien tai
10/09/2024 5214.53847		100.000		556021.100924.211437.chia se cung mien bac lu lut
10/09/2024 5189.27560		1.000.000		020097040509102114452024RMJY038937.2756 0.211445.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N DINH TUAN ANH ung ho dong bao lu lut yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.52731		100.000		MBVCB.6997950718.NGUYEN THI THU HUONG ung ho ncuu tro lu lut Dong bao Mien Bac.CT tu 9767807907 NGUYEN THANH NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.52732		300.000		MBVCB.6997948387.VietNam co len.CT tu 0441000651309 HO TRAN THAO ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.27576		20.000		020097042209102114442024BVMK888790.27576.211445.NGUYEN ANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5218.54655		500.000		273593.100924.211442.NGUYEN MAU THAI chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5220.53890		50.000		606723.100924.211445.Ung ho dong bao bao lu FT24255257680680
10/09/2024 5388.27592		500.000		020097041509102114462024n8oB608135.27592.211446.NGUYEN THI HUYNH NHU Chuyen tien
10/09/2024 5243.52738		1.000.000		MBVCB.6997957133.CAO HONG CHIEN quyen gop khac phuc bao Yagi.CT tu 0081001325158 CAO HONG CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.54692		300.000		606788.100924.211446.NGUYEN THI THU HANG gui chut tam long, mong moi nguoi binh an FT24255999719060
10/09/2024 5209.54702		100.000		555203.100924.211440.NGUYEN HOANG MINH ANH Chuyen tien
10/09/2024 5212.53928		100.000		655437.100924.211445.huong ve mien Bac ruot thit
10/09/2024 5218.54715		300.000		275186.100924.211447.Ho Tro Mien Bac Viet Nam
10/09/2024 5240.52745		100.000		MBVCB.6997956780.HO HOANG OANH ung ho mien Bac sau bao Yagi.CT tu 1016187558 HO HOANG OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.28135		200.000		020097041509102114472024q1gi607874.28135.211448.ung ho dong bao cac tinh thanh bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5389.27627		200.000		020097042209102114472024QTVT263647.27627.211448.DAO BICH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5239.52748		1.000.000		MBVCB.6997957117.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0121000750871 NGUYEN THI KIM LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.54720		500.000		606851.100924.211447.Nguyen Thi Tuyet Mot ung ho cuu tro thien tai FT24255122301161

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.28146		200.000		020097042209102114472024RDKW484903.28146.211448.NGUYEN THI KHANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5189.28147		300.000		020097042209102114472024CLRT642443.28147.211428.NGUYEN THI CHUNG quyen gop ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5390.27641		300.000		020097042209102114472024WE05149382.27641.211448.ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5390.28150		200.000		020097042209102114472024BMHN101990.28150.211428.HO THI MAI LINH ung ho dong bao
10/09/2024 5216.53962		500.000		556022.100924.211437.NGUYEN THI BIEN Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5189.27670		1.000.000		020097042209102114482024N24T459071.27670.211449.Hien trang Ha tinh ung ho mien Bac
10/09/2024 5243.52754		555.555		MBVCB.6997951825.Mong tat ca moi nguoi binh an.CT tu 0971000006988 VU THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.83592		500.000		MBVCB.6997951150.ung ho dong bao bi anh huong do bao so 3.CT tu 9905872450 NGUYEN NGOC HUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.27681		200.000		0200970415091021144920243sDb607919.27681.211449.NGUYEN THI THU LAN ung ho khac phuc hau qua bao yadi
10/09/2024 5388.27685		500.000		020097041509102114492024m6f6607920.27685.211449.LUONG THI HIEN chuyen tien ung ho Mien Bac
10/09/2024 5390.27689		100.000		020097041509102114502024uscX608212.27689.211450.TRAN THI THUY chuyen tien ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5388.27693		100.000		02009704050910211450202422LZ039143.27693.211450.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI SON chuyen tien
10/09/2024 5243.52758		2.000.000		MBVCB.6997956949.Gia Dinh Bin O HN Ung Ho Dong Bao Mien Bac.CT tu 0711000261003 NGUYEN BA HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.52758		100.000		MBVCB.6997957375.NGUYEN CAM LY chuyen ung ho mien bac.CT tu 1038253022 NGUYEN CAM LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.54786		5.000		195442.100924.211449.Nguyen Thanh Tung chuyen tien
10/09/2024 5216.54789		1.000.000		273726.100924.211450.PHAN THI THU AN UNG HO DONG BAO LU LUT

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.54793		200.000		462177.100924.211450.Nguyen Thi Hue ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5217.54831		500.000		555483.100924.211446.Gia dinh Tuanvm TTCNTT BIDV ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.28218		2.000.000		0200970422091021145020245P23383945.28218.211431.LE DUY TUAN chuyen tien
10/09/2024 5214.55073		200.000		556250.100924.211446.TRAN THI MY DUNG Transfer ung ho cac tinh thanh pho bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5244.52769		100.000		MBVCB.6997956306.NINH THI HUYEN chuyen tien.CT tu 0711000275551 NINH THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.27732		200.000		020097041509102114522024r0x6607968.27732.211452.ung ho lu lut dong bao mien bac
10/09/2024 5245.52770		300.000		MBVCB.6997957527.TRIEU THI HUYEN ung ho dong bao lu lut.CT tu 0541000291364 TRIEU THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.27737		300.000		0200970405091021145220240MZ1039245.27737.211452.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI QUYNH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.28251		100.000		020097042209102114512024G492214451.28251.211452.Cau mong ba con Lao Cai Binh An
10/09/2024 5239.52773		100.000		MBVCB.6997957519.QUYNH THI DAO chuyen tien.CT tu 0121000823717 NGUYEN THI DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.28262		200.000		020097041509102114522024hB2U607982.28262.211453.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi cua it long nhieu a
10/09/2024 5242.52776		100.000		MBVCB.6997951655.Quynh Huong ca nuoc cung vuot bao Yagi.CT tu 1050270426 PHAM THI QUYNH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.27763		500.000		020097041509102114532024crAU608282.27763.211453.MAI THANH TUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.55099		100.000		128862.100924.211451.Truong Quang Thanh chuyen tien
10/09/2024 5216.55097		200.000		586652.100924.211452.con xin gop chut ho tro den dong bao mien Bac. mong dong bao vung tam vuot qua kho khan
10/09/2024 5214.55104		200.000		196407.100924.211451.Pham Thuc Nguyen chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5218.54868		100.000		556307.100924.211448.chia se

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.55118		20.000		607216.100924.211452.Mong nuoc minh binh yen, hanh phuc a FT24255754453667
10/09/2024 5218.55124		1.000.000		555480.100924.211446.NGUYEN THI DA TRUC Chuyen tien
10/09/2024 5215.54886		200.000		539382.100924.211452.TRAN THI HIEN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI
10/09/2024 5219.55135		300.000		555535.100924.211448.HO THI THAN SU Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc lu lut
10/09/2024 5214.54914		1.000.000		669207.100924.211453.Nguyen Luu Tieu Long gui tien cuu tro dong bao gap thien tai
10/09/2024 5189.28295		100.000		0200970415091021145420240yvc608513.28295 .211434.ung ho dong bao Mien Bac bao Yagi
10/09/2024 5214.54927		50.000		607268.100924.211453.NGUYEN NGOC HAN chuyen tien FT24255560712857
10/09/2024 5243.52786		500.000		MBVCB.6997950226.Ung ho dong bao mien bac.CT tu 1043070723 TRAN LINH PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.52787		200.000		MBVCB.6997952143.ung ho dong bao chong thien tai.CT tu 9789619756 NGUYEN THI NHU HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.52791		5.000.000		MBVCB.6997956361.PHAN THANH HAI chuyen tien ung ho nhan dan mien Bac bi mua lu.CT tu 0161000224668 PHAN THANH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.55193		100.000		196665.100924.211454.Gui toi dong bao mien Tay Bac
10/09/2024 5215.55199		100.000		196680.100924.211455.Le Thanh Tinh ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5214.54963		300.000		481818.100924.211455.IBFT UNG HO NGUOI DAN KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5219.55216		200.000		607316.100924.211454.vy chuyen tien cuu tro FT24255019998953
10/09/2024 5242.52796		200.000		MBVCB.6997952559.HUYNH THI MAI PHUONG chuyen tien.CT tu 0511000406600 HUYNH THI MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.54984		200.000		482263.100924.211455.IBFT Con ung ho cho dong bao Mien Bac do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5078.83648		100.000		MBVCB.6997957676.TRUONG DONG QUAN chuyen tien.CT tu 0331000488909 TRUONG DONG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.28348		300.000		02009704150910211456202468ne608364.28348. 211456.HAN THUY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5218.54990		100.000		146185.100924.211456.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5217.55246		100.000		607421.100924.211455.Xin Ung ho dong bao Vietnam mong moi nguoi binh an FT24255840969041
10/09/2024 5214.55245		100.000		607441.100924.211456.Gop 1 phan nho cuu tro dong bao vung thien tai FT24255001090202
10/09/2024 5387.27851		200.000		02009704220910211456202426IZ318205.27851. 211457.ung ho lu lut
10/09/2024 5218.56026		200.000		607489.100924.211457.NGUYEN THI HUONG chuyen tien ung ho ba con vung lu lut FT24255552046610
10/09/2024 5244.52803		100.000		MBVCB.6997957576.Ung ho Mien Bac than thuong.CT tu 0381000601256 NGUYEN HO THU LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.83655		200.000		MBVCB.6997956715.PHAM THI THUY TIEN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0031000217066 PHAM THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.55286		500.000		273898.100924.211457.Mong moi nguoi vuot qua kho khan
10/09/2024 5189.27872		222.222		020097042209102114572024FS60216795.27872. 211458.TAO VAN TUAN chuyen tien
10/09/2024 5217.56047		100.000		146251.100924.211458.NGUYEN VU HOANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.52807		100.000		MBVCB.6997955794.TRINH THI NGUYETgui chut tam long nho den dong bao ca nuoc vuot qua lu lut mong ba con binh an.CT tu 1021893682 TRINH THI NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.52809		200.000		MBVCB.6997957686.giup do dong bao.CT tu 1016865579 NGUYEN DUNG SY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.27884		2.000.000		020097041509102114582024IiYL608403.27884. 211438.ung ho bao lu
10/09/2024 5240.52810		30.000		MBVCB.6997952865.HAN BIZMAN UNG HO DONG BAO BI THIET HAI CON BAO SO 3.CT tu 0581000780574 NGUYEN TRONG HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.55321		200.000		556205.100924.211444.NGUYEN THI PHUONG THAO chia se voi dong bao ta

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.28402		30.000		020097042209102114582024EIT8443663.28402. 211459.BUI VIET ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.52813		200.000		MBVCB.6997952974.PHAM THI HAI YEN chuyen tien.CT tu 0901000066613 PHAM THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.55342		500.000		197728.100924.211459.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5220.55346		500.000		481735.100924.211459.IBFT cau mong dong bao minh binh an
10/09/2024 5017.56098		1.000.000		556263.100924.211446.nguyen thi phuong dung ung ho sau bao, mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.28418		1.000.000		020097041509102115002024fb06608433.28418. 211451.Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.56111		20.000		555848.100924.211456.LE THI NGOC MINH Chuyen tien
10/09/2024 5215.56102		200.000		555439.100924.211445.BUI MINH PHUONG Chuyen tien giup do dong bao bi bao lut
10/09/2024 5245.52820		10.000		MBVCB.6997957815.LE CAM TUONG ung ho ba con vung bao lu.CT tu 1032953927 LE CAM TUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5211.28431		300.000		0200970488091021145720244632351916.28431. 211500.BUI NGOC SON Foreign Worker Salary:OTT:1365OTT240901021:1QT:13651QT 240900826231449956:IMT:0910247384011542:
10/09/2024 5388.28448		100.000		02009704150910211501202444GR608652.28448 .211501.NGUYEN DINH HOA Chuyen tien
10/09/2024 5017.56132		500.000		146323.100924.211501.Mong moi nguoi vuot qua duoc con bao Yagi Viet Nam yeu thuong
10/09/2024 5388.28451		50.000		020097041509102115012024pCTD608460.2845 1.211501.cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5244.52823		100.000		MBVCB.6997947097.Nguoi ham mo Ninh Duong Story ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao Yagi.CT tu 1019849604 NGUYEN THI NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.56158		100.000		607680.100924.211459.NGUYEN THI QUYNH uh dong bao mien bac FT24255896801791
10/09/2024 5078.83678		300.000		MBVCB.6997957499.NGUYEN THI HOAI TRINH chuyen tien.CT tu 0111000374500 NGUYEN THI HOAI TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.55410		500.000		196910.100924.211500.Ngu Thi Phuong Thao chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.55415		500.000		146308.100924.211501.Gia dinh Tung Hoa ck ho tro
10/09/2024 5216.55418		200.000		607660.100924.211459.Pham Le Quoc Thai Pham Le Dieu Chi chia se kho khan bao yagi FT24255853818311
10/09/2024 5189.27937		500.000		020097041509102115012024qF30608657.27937. 211501.khac phuc bao so 3 Yagi va lu lut
10/09/2024 5241.52828		200.000		MBVCB.6997952973.chia se kho khan mien Bac.CT tu 0631000492126 LE THI HONG NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.52822		100.000		MBVCB.6997952001.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0491000058807 NGUYEN HAI NINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.55421		500.000		607648.100924.211459.NGUYEN PHUONG LY chuyen FT24255236370673
10/09/2024 5244.52828		10.000		MBVCB.6997952502.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 9354876397 TRAN NGUYEN MINH THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.56190		500.000		556346.100924.211450.NGOC LAN UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO YAGI
10/09/2024 5217.56198		200.000		274028.100924.211502.Ung ho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.28484		100.000		020097042209102115012024MGU6376274.2848 4.211502.ung ho dong bao
10/09/2024 5387.27983		100.000		020097041509102115032024pvfw608700.27983. 211443.DAM THI ANH NGOC chuyen tien ung ho cac tinh thiet hai bao lu
10/09/2024 5214.55487		300.000		607930.100924.211503.PHAM THI THU HUONG xin duoc ung ho chut long thanh den dong bao mien Bac than yeu FT24255347611964
10/09/2024 5219.55486		200.000		197029.100924.211502.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do lu lut
10/09/2024 5217.55490		150.000		555952.100924.211458.NGUYEN YEN THANH Chuyen tien
10/09/2024 5078.83692		50.000		MBVCB.6997907738.ung ho dong bao lu lut khac phuc sau bao.CT tu 0181003621216 LE THI THANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.52841		100.000		MBVCB.6997952737.ung ho cuu tro bao.CT tu 9964386694 NGUYEN MINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.56259		500.000		534453.100924.211454.Nguyen Minh Tuan ung ho dong bao dang bi kho khan vi thien tai
10/09/2024 5387.28517		500.000		020097041509102115042024JlrG608734.28517.2 11504.QR - BUI QUANG DUC chuyen tien
10/09/2024 5240.52844		10.000		MBVCB.6997957781.VUONG THI HONG HANH chuyen tien.CT tu 1029945626 VUONG THI HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.28523		100.000		020097042209102115042024K4XB555868.2852 3.211505.LE THI CAM NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5243.52846		200.000		MBVCB.6997953325.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien ung ho dong bao bao so 3.CT tu 1013477472 NGUYEN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.52846		200.000		MBVCB.6997953550.Ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0071000881493 HOANG NU MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.55523		100.000		342671.100924.211455.PHAM THI NGOC LAN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.56292		5.000.000		555991.100924.211459.TRUONG NU PHUONG THAO UNG HO MIEN BAC
10/09/2024 5217.56304		150.000		608013.100924.211505.Ung ho dong bao lu lut FT24255320873089
10/09/2024 5218.56310		200.000		655519.100924.211503.Nguyen Hoang Viet xin gui tien ung ho ba con thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5245.52852		100.000		MBVCB.6997953772.NGUYEN CHAU ANH chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0981003332266 NGUYEN CHAU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.28542		50.000		020097042209102115052024C0ZZ457072.28542 .211506.TRAN ANH DAT chuyen tien
10/09/2024 5217.55554		200.000		146471.100924.211506.VU THI KIM CHI chuyen tien
10/09/2024 5213.56321		300.000		146459.100924.211506.gia dinh cac chau Binh Nguyen Minh ung ho dong bao
10/09/2024 5390.28550		50.000		020097040509102115062024N0H0039806.28550 .211446.Vietcombank:0011001932418:nguyen binh nguyen ung ho ba con mb khac phuc bao yagi
10/09/2024 5215.56333		50.000		931886.100924.211505.MAC THI THUY TRAM chuyen khoan-100924-21:15:05 931886
10/09/2024 5017.55560		1.000.000		128941.100924.211506.CHUC BA CON MANH KHOE

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.27997		100.000		020097042209102115022024RN0H298844.2799 7.211504.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.56294		1.000.000		197971.100924.211504.Ung ho khac phuc sau bao va lu
10/09/2024 5078.83718		300.000		MBVCB.6997953771.TRAN NGOC DUY KHOA chuyen tien.CT tu 0481000842131 TRAN NGOC DUY KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.28584		40.000		020097041509102115072024jNdQ608799.28584 .211507.KHANH HO UNG HO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA THIEN TAI
10/09/2024 5189.28589		200.000		020097041509102115072024J6CY609098.28589. 211507.ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5242.52860		6.000.000		MBVCB.6997953678.ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu.CT tu 9901869499 NGUYEN HOAN THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.56363		500.000		608145.100924.211507.Ung ho dong bao do bao Yagi FT24255914010976
10/09/2024 5216.56355		1.000.000		608140.100924.211507.Chuyen tien phu giup cuu tro dong bao mien Bac FT24255658720595
10/09/2024 5017.55597		500.000		608149.100924.211507.Ung ho dong bao cac tinh mien bac FT24255272285780
10/09/2024 5214.55606		200.000		557186.100924.211504.TRAN THI VAN Chuyen tien ung ho dong bao mien bac. chuc diu tot dep den voi moi nguoi va nhanh chong khac phuc hau qua bao so 3 gay ra a.
10/09/2024 5240.52865		500.000		MBVCB.6997958515.HA LUU PHUONG NGHI chuyen tien.CT tu 1041660435 HA LUU PHUONG NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.29113		20.000		020097042209102115072024SJ2B380986.29113. 211508.LE TUONG VI giup do sau bao
10/09/2024 5220.56393		100.000		274158.100924.211508.NGUYEN THI HUONG GIANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5219.56391		500.000		274213.100924.211508.Ung Ho Dong Bao Cac Tinh do Bao Yagi
10/09/2024 5017.55630		200.000		268840.100924.211506.66533764056 0946583018 Ung ho dong bao chong bao
10/09/2024 5220.55645		300.000		608259.100924.211508.Thu Hien mong dong bao binh an vuot qua con bao Yagi FT24255267549202
10/09/2024 5218.55652		300.000		803329.100924.211509.Ho tro ba con mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.28639		100.000		020097042209102115082024XXB1645891.2863 9.211510.Mot chut tam long gui den dong bao bi anh huong do bao lu
10/09/2024 5239.52872		100.000		MBVCB.6997954093.ung ho bao lu mien Bac.CT tu 0201000669891 NGUYEN THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.52872		200.000		MBVCB.6997958368.Ung ho dong bao mien bac.CT tu 1019439342 NGUYEN THI THANH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.83734		324.000		MBVCB.6997954014.mot chut tam long.CT tu 1038731401 TRAN THI NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.29147		50.000		020097042209102115092024AUC291690.2914 7.211510.TRINH QUANG NAM chuyen tien
10/09/2024 5387.28648		100.000		020097041509102115102024hLHW608853.2864 8.211510.VO HOAI NHAN chuyen tien
10/09/2024 5243.52875		200.000		MBVCB.6997953822.TRAN DUY NGHIA chuyen tien.CT tu 0181003548801 TRAN DUY NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.29168		100.000		02009704220910211510202436ZI567530.29168. 211511.NGUYEN PHUONG LINH ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5209.55699		1.000.000		556667.100924.211503.Ung ho dong bao mien Bac bao Yagi
10/09/2024 5387.29172		500.000		0200970422091021151020241C02410915.29172. 211511.LE THI KIM NGAN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5217.56438		200.000		608357.100924.211510.Tam long nho be chia se cung ba con FT24255560070052
10/09/2024 5241.52879		100.000		MBVCB.6997958654.Ung ho dong bao vung lu.CT tu 0301000408169 NGUYEN HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.28673		200.000		020097040509102115112024AHXQ040005.286 73.211511.Vietcombank:0011001932418:LE THI VINH VAN xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5243.52879		500.000		MBVCB.6997954162.DO THI NGOC HUYEN ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1037098082 DO THI NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.55730		500.000		608441.100924.211511.Ung ho dong bao lu lut FT24255599069092

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.56483		222.222		197412.100924.211511.con Cung Tuan Kiet xin ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.55744		1.000.000		931975.100924.211512.HA BICH HAO CK UNG HO DONG BAO CAC TINH-100924-21:15:12 931975
10/09/2024 5388.28708		300.000		020097042209102115112024WQR8465870.2870 8.211512.CHAU THANH THUY chuyen tien ung ho dong bao chong lu Yagi
10/09/2024 5216.55754		200.000		557304.100924.211507.QUAN THI THUY LINH Chuyen tien ung ho ba con hau con bao so 3
10/09/2024 5215.56511		200.000		557314.100924.211507.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5220.55765		100.000		556782.100924.211507.Chung Tay
10/09/2024 5387.28722		100.000		020097041509102115132024B3RX609210.2872 2.211513.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5388.28727		100.000		020097042209102115122024LGS683893.28727 .211513.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.56537		1.000.000		608557.100924.211513.GIA DINH HOANG ANH UNG HO DONG BAO VUNG LU FT24255670452708
10/09/2024 5219.56523		200.000		555947.100924.211458.NGUYEN THI SUONG Chuyen tien
10/09/2024 5213.56536		300.000		482062.100924.211513.IBFT NGUYEN PHUONG THAO ung ho do bao gay ra
10/09/2024 5390.28745		1.000.000		020097042209102115132024SG6P719930.28745 .211514.YOON DOWOON DAY6 MONG MOI NGUOI DEU AN TOAN
10/09/2024 5215.56555		200.000		608589.100924.211513.VU THI NGOC LE va Tra sua Nong Xa Dan ung ho khac phuc hau qua bao Yagi. FT24255351737998
10/09/2024 5389.28767		100.000		020097042209102115132024EWOP745761.2876 7.211514.chung tay giúp do dong bao mien Bac
10/09/2024 5217.55811		50.000		608615.100924.211514.NGUYEN THI NGOC chuyen FT24255928330260
10/09/2024 5243.52899		200.179		MBVCB.6997954427.Mong tat ca moi nguoi deu binh an, som vuot qua bao lu.CT tu 1023912040 DUONG THI KHANH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.29265		100.000		020097041509102115142024Eo7c608958.29265. 211515.HOANG THI HUYEN chuyen tien ung ho dan vung lu lut
10/09/2024 5387.28783		100.000		020097042209102115142024AQZZ861667.2878 3.211515.TRUONG CONG TRUONG chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.56575		66.666		482528.100924.211513.IBFT Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5388.29282		500.000		020097042209102115142024WO0B540949.2928 2.211515.ung ho khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5213.55846		1.000.000		557430.100924.211509.HOAI THO Chuyen tien HUONG VE DONG BAO
10/09/2024 5189.28802		500.000		020097042209102115152024YOCM231374.288 02.211516.Mong tat ca moi nguoi binh an sau bao lu
10/09/2024 5214.56627		10.000		542589.100924.211515.NH Tuan Anh ho tro dong bao mien bac gap lu lut
10/09/2024 5217.56626		300.000		146721.100924.211516.UNG HO DONG BAO MIEN TRUNG BAO SO 3
10/09/2024 5078.83779		100.000		MBVCB.6997954347.KHONG THI HAI YEN transfer.CT tu 1015364305 KHONG THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.52914		100.000		MBVCB.6997965245.NGUYEN THI CAM THUY chuyen tien.CT tu 1039641750 NGUYEN THI CAM THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.52919		200.000		MBVCB.6997959002.NGUYEN HOANG BAO VINH ho tro khac phuc bao YAGI.CT tu 0531002569681 NGUYEN HOANG BAO VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.56683		100.000		932104.100924.211516.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-100924-21:15:17 932104
10/09/2024 5241.52922		5.000.000		MBVCB.6997954126.SHOWROOM TUNG DEN THANH HOA UNG HO DONG BAO VUNG LU.CT tu 1073226868 NGUYEN NGOC TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.55905		100.000		608860.100924.211517.TRAN HONG THAM chuyen tien ung ho khac phuc ho tro sau bao Yagi FT24255500608515
10/09/2024 5213.56705		300.000		557529.100924.211512.Ly Ha Linh sv nam 4 Truong DHSP HN que Thai Nguyen ung ho dong bao cac tinh thanh pho do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5213.55914		200.000		608886.100924.211517.PHAM THIEN NHAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI FT24255398460516
10/09/2024 5214.56717		100.000		803372.100924.211518.LE NHAT LINH chuyen tien di chuyen cuu nguoi dan bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.29374		500.000		020097042209102115182024I86V509958.29374. 211458.DANG THI THU ung ho mien bac vung lu lut
10/09/2024 5209.56719		8.888		277478.100924.211518.VU NGOC XUYEN chuyen tien
10/09/2024 5218.56739		1.000.000		039567.100924.211519.Ung ho dong bao cac tinh mien nui phia bac bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5212.55943		200.000		608927.100924.211518.HOANG MINH TAM chuyen tien FT24255123661003
10/09/2024 5390.28867		100.000		020097041509102115192024AWA1609553.288 67.211520.DAU THI HUONG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5240.52929		100.000		MBVCB.6997955054.chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0401001486459 NGUYEN THI NHA Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.56756		200.000		932167.100924.211519.NGUYEN THI THUY TRANG chuyen khoan-100924-21:15:19 932167
10/09/2024 5209.56760		200.000		542942.100924.211520.ung ho khac phuc thiet hai con bao so 3
10/09/2024 5217.56761		100.000		608991.100924.211519.Ung ho cac dia phuong bi anh huong bao yagi FT24255878644761
10/09/2024 5078.83803		200.000		MBVCB.6997954896.mong ba con vuot qua kho khan.CT tu 0351001199671 NGUYEN THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.29417		50.000		020097040509102115202024VKZ7040394.2941 7.211520.Vietcombank:0011001932418:Bao Minh uh mien bac
10/09/2024 5244.52933		50.000		MBVCB.6997958650.Chocoberry va THC ung ho a.CT tu 1042240389 PHAM PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.55978		200.000		609041.100924.211520.NGUYEN THI TI NI chuyen FT24255080738967
10/09/2024 5389.29418		200.000		020097041509102115202024nPIJ609572.29418. 211520.PHAN HONG THAI chuyen tien
10/09/2024 5215.56796		200.000		462236.100924.211521.MAI THU HUONG chuyen khoan
10/09/2024 5189.29432		500.000		020097042209102115202024TM50801285.2943 2.211512.dong gop lu lut
10/09/2024 5213.56819		50.000		803395.100924.211520.Ung ho sau bao yagi
10/09/2024 5212.56820		200.000		609084.100924.211520.Mong moi nguoi binh an FT24255129517030

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.57015		500.000		609106.100924.211521.Ho tro dong bao bi anh huong boi bao yagi FT24255209962404
10/09/2024 5388.29439		300.000		0200970422091021152020243WDV608402.2943 9.211521.ung ho dong bao bi bao lu o mien Bac
10/09/2024 5189.29443		500.000		020097041509102115212024zsnQ609595.29443. 211522.DINH VAN HUNG Chuyen tien ung ho dong bao lu
10/09/2024 5189.28917		100.000		020097042209102115212024KWMP859154.289 17.211522.NGUYEN MINH THANG chuyen tien
10/09/2024 5216.57032		200.000		555809.100924.211455.ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5388.29460		150.000		0200970422091021152120241Z1O698234.29460 .211513.TRUONG NGOC NHUNG mot chut yeu thuong mong mn som vuot qua bao lu a
10/09/2024 5189.28930		100.000		020097042209102115212024A8W5453001.2893 0.211522.ung ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5219.56859		10.000		543089.100924.211521.Dong cam va chung tay cung dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.57056		100.000		076279.100924.211522.66533950505-082372482 4-NGUYEN THANH DUY chuyen tien ung ho ba con vung bao Yagi lon binh an
10/09/2024 5078.83818		200.000		MBVCB.6997965310.DANG THI MUNG chuyen tien.CT tu 1014612421 DANG THI MUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.28940		5.000.000		020097041509102115232024m4gz609617.28940. 211523.LE VAN DUOC ung ho mien bac bao so 3
10/09/2024 5078.83819		200.000		MBVCB.6997965359.DANG THANH TAM dong gop ung ho dong bao khac phuc thien tai .CT tu 9909567683 DANG THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.56876		100.000		803407.100924.211522.CAO THI TUYET MAI gui chut tam long toi mien Bac than thuong
10/09/2024 5215.57060		500.000		609204.100924.211522.LE VAN NAM chuyen FT24255619034500
10/09/2024 5017.56886		100.000		556890.100924.211513.TRAN THI THU Chuyen tien
10/09/2024 5218.56891		200.000		932210.100924.211606.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3-100924-21:15:23 932210
10/09/2024 5244.52951		3.000.000		MBVCB.6997954572.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao YAGI.CT tu 0481000760209 LE BA BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.29500		100.000		020097041509102115242024AKNZ609416.2950 0.211524.Dang Quynh Anh gui tien cuu tro dong bao
10/09/2024 5241.52953		500.000		MBVCB.6997965213.Quyen gop chia se cung ba con.CT tu 1028133732 PHAN NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.56907		500.000		557856.100924.211520.TRINH XUAN TIEN Chuyen tien
10/09/2024 5240.52955		25.000		MBVCB.6997954026.Tam long nho gui ba con vung bao.CT tu 1041342221 NGUYEN LAM VAN CHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.57095		300.000		932239.100924.211524.QUYEN GOP HO TRO DONG BAO CHIU BAO SO 3 BAO YAGI-100924-21:15:24 932239
10/09/2024 5212.56916		500.000		539628.100924.211523.TRUONG NGOC PHUONG chuyen tien ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5242.52953		50.000		MBVCB.6997959496.LAM TAM NHU chuyen tien.CT tu 1031276606 LAM TAM NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.28989		200.000		020097042209102115242024TXRW699416.289 89.211504.HOANG THI THUY chuyen tien cuu tro nhan dan vung lu
10/09/2024 5387.28991		1.000.000		020097042209102115242024A6TG896588.2899 1.211504.TRAN THI DIEM MI chuyen tien
10/09/2024 5388.28992		500.000		020097042209102115242024OTKC993103.2899 2.211504.NGUYEN DINH THAI chuyen tien
10/09/2024 5387.29525		1.000.000		020097040509102115252024WFFI040572.2952 5.211525.Vietcombank:0011001932418:HOAN G NGOC SAO chuyen tien
10/09/2024 5388.29529		50.000		020097042209102115242024CMT9918277.2952 9.211525.DUONG MINH TRIEU chuyen tien
10/09/2024 5389.30003		100.000		020097042209102115242024JIKQ862639.30003. 211525.NGUYEN THI TUOI chuyen tien
10/09/2024 5390.30006		100.000		020097041509102115252024HgwR609451.3000 6.211525.PHAM THI HUE chuyen tien
10/09/2024 5389.29548		60.000		020097042209102115242024RE0P713628.29548 .211525.To the Stray Dogs ung ho dong bao khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5239.52959		100.000		MBVCB.6997958938.PHAM THI MY TIEN chuyen tien.CT tu 1018123226 PHAM THI MY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.56952		2.000.000		609279.100924.211523.NGUYEN THI XIM chuyen FT24255478493767

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.57126		100.000		609283.100924.211523.Ung ho khac phuc bao yagi FT24255802142014
10/09/2024 5214.56958		100.000		268967.100924.211523.66533989968 0373767577 ANH THU chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5244.52962		200.000		MBVCB.6997959385.NGUYEN THI THU THIEN chuyen tien Chia se dong bao lu lut.CT tu 1044123518 NGUYEN THI THU THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.30027		50.000		020097041509102115262024dDsi609691.30027. 211517.NGUYEN THANH PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5243.52965		2.000.000		MBVCB.6997959796.Ung ho nguoi dan bao Yagi.CT tu 0481000592797 TRAN THI THANH TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.30034		100.000		020097042209102115262024PCOI884973.30034 .211526.Chung tay gop suc ung ho dong bao vung lu lut vuot qua kho khan
10/09/2024 5388.30037		100.000		020097042209102115262024P7F3265803.30037. 211506.mai hai chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5017.56983		1.000.000		146942.100924.211527.Giup do dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.29578		100.000		0200970422091021152620246P9C916409.29578. 211527.PHAM THI KIM XUAN chuyen tien
10/09/2024 5189.30039		300.000		020097040509102115272024N8I9040668.30039. 211527.Vietcombank:0011001932418:DUONG THI THUY HUONG UNG HO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5387.29577		200.000		020097041509102115272024WefY609483.2957 7.211527.AU THUY NGA chuyen tien cuu tro dong bao bao lu
10/09/2024 5213.57164		300.000		199017.100924.211526.Cua it long nhieu - mong dong bao mien Bac vuot qua
10/09/2024 5390.30051		100.000		020097042209102115262024L1TV138966.30051 .211518.NGUYEN NGOC THUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.29589		200.000		020097040509102115272024O5Y7040692.29589 .211527.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI LINH chuyen tien
10/09/2024 5209.57172		1.000.000		557930.100924.211521.NGUYEN TUAN ANH
10/09/2024 5240.52972		10.000		MBVCB.6997958912.TRAN THE KIET hoc sinh trung Tran Van On Ben tre.CT tu 1043920038 TRAN THE KIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.58025		100.000		543578.100924.211528.mot tram nghin dong

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.83847		200.000		MBVCB.6997959563.Ung ho Mien Bac yeu thuong.CT tu 0571000057811 NGUYEN VAN NOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.57209		100.000		510214.100924.211528.Luong Ngoc Bich Hop chuyen tien
10/09/2024 5212.58040		200.000		559036.100924.211524.nguoi con ninh binh gop chut suc mon toi dong bao lu lut
10/09/2024 5213.57215		200.000		609418.100924.211525.Ung ho bao lut mien Bac FT24255010874812
10/09/2024 5388.29629		1.000.000		020097042209102115282024IQ2V761134.29629. 211529.Cong Ty Gym Sports Viet Nam xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi a
10/09/2024 5214.58064		300.000		483320.100924.211528.IBFT VU NGUYEN THANH TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.29630		100.000		020097042209102115282024OSVU322388.2963 0.211529.DAO TRONG TIEN chuyen tien
10/09/2024 5212.58063		200.000		131074.100924.211528.Chia se kho khan voi dong bao mien bac
10/09/2024 5390.29634		100.000		020097042209102115282024NPDY904831.2963 4.211509.Ung ho dong bao mien Bac.
10/09/2024 5389.29639		300.000		020097041509102115292024qtx6610035.29639. 211529.ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5213.58096		200.000		609593.100924.211528.NGUYEN PHUONG THAO ung ho nan nhan bao Yagi FT24255616005693
10/09/2024 5213.58100		50.000		609576.100924.211528.TRAN CONG THANH chuyen FT24255802142429
10/09/2024 5216.58124		100.000		609620.100924.211528.Ung ho cuu tro dong bao bi thiet hai FT24255090059933
10/09/2024 5216.58125		100.000		609646.100924.211529.PHAM LAN ANH chuyen FT24255482735965
10/09/2024 5216.58131		1.000.000		609648.100924.211529.Hoang Tung Lam - Do Nam Anh ung ho dong bao mien lu FT24255518871008
10/09/2024 5242.52984		500.000		MBVCB.6997966293.NGUYEN THI BICH HA chuyen tien.CT tu 0021000373898 NGUYEN THI BICH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.30121		150.000		020097042209102115302024T9K8905713.30121 .211531.LU THI ANH THO chuyen tien
10/09/2024 5245.52989		50.000		MBVCB.6997966292.Truong Tran Tuong Vi con ung ho nguoi dan vung bao .CT tu 9945793329 TRUONG TRAN TUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.29676		300.000		0200970422091021153020245XHU313612.2967 6.211531.DUONG THI NGOA gui den dong bao vung thien tai
10/09/2024 5217.57299		1.000.000		147043.100924.211531.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5387.29680		200.000		020097042209102115302024J538727260.29680. 211531.VU DINH KY chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5189.29691		100.000		020097041509102115312024UkWM610083.296 91.211531.DINH THI THU THUY Chuyen tien
10/09/2024 5388.29693		30.000		0200970405091021153120246BAV040852.2969 3.211531.Vietcombank:0011001932418:LUONG DOANH CHINH chuyen tien
10/09/2024 5389.30140		100.000		020097042209102115302024SA27922987.30140 .211531.ung ho moi nguoi qua bao
10/09/2024 5220.58168		50.000		482161.100924.211531.IBFT Quynh Anh fan Ninh Duong Story ung ho nguoi dan sau bao yagi
10/09/2024 5390.30147		100.000		020097042209102115312024EKPU919700.3014 7.211532.TRA PHUONG NGAN dong gop dong bao bao lu
10/09/2024 5242.52995		50.000		MBVCB.6997960146.NGUYEN MINH HIEU chuyen tien.CT tu 1026961229 NGUYEN MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.29721		200.000		0200970422091021153220240I2Q965577.29721. 211533.NGUYEN THI PHUONG ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5220.58204		100.000		609821.100924.211532.Ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao Yagi FT24255439680203
10/09/2024 5217.58225		300.000		609853.100924.211533.LE KIEU OANH chia se khac phuc hau qua bao Yagi FT24255553674014
10/09/2024 5388.29746		100.000		020097042209102115332024CDAA367805.297 46.211534.HUYNH NHAT THANH chuyen tien
10/09/2024 5017.57370		17.000		543940.100924.211533.TRAN TRUNG NGHIA chau con bay nhieu mong cac chu nhan a chau cam on
10/09/2024 5017.58257		200.000		199309.100924.211533.ung ho dong bao o vung bao lu, cam on mat tran to quoc a
10/09/2024 5209.57388		200.000		609901.100924.211533.NGUYEN THI DUNG ung ho ba con FT24255552049373
10/09/2024 5212.57402		900.000		482855.100924.211534.IBFT LE THI MY HANH chuyen tien ung ho mien bac viet nam toi yeu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.30212		300.000		020097040509102115352024L2O0040995.30212 .211535.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI TRUC DAO mot tam long nho gui ve nguoi dan lu lut
10/09/2024 5209.57409		100.000		803468.100924.211534.NGUYEN THI THANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5241.53010		200.000		MBVCB.6997959668.LO THI HANG ung ho chong bao lu lut mien bac.CT tu 1020631117 LO THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.58285		100.000		932396.100924.211535.NGUYEN THI NHU QUYNH chuyen khoan-100924-21:15:34 932396
10/09/2024 5240.53010		4.000.000		MBVCB.6997960376.ung ho thiet hai do bao Yagi.CT tu 0451001303908 NGUYEN HANH QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.53011		200.000		MBVCB.6997959615.ung ho ba con.CT tu 1031943288 NGUYEN THI HA VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.58293		37.015		274852.100924.211535.Ho Thanh Minh ho tro ba con chong thien tai
10/09/2024 5017.57417		200.000		559010.100924.211523.NGUYEN THI MONG NGHI Chuyen tien cuu tro mien bac khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5243.53004		100.000		MBVCB.6997953716.TRAN CONG HIEU chuyen tien.CT tu 9394925232 TRAN CONG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.53015		50.000		MBVCB.6997957147.PHAM NGUYEN PHUONG THAO UNG HO CUU TRO VA KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3.CT tu 1031343508 PHAM NGUYEN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.57439		2.000.000		274861.100924.211536.Vu thanh ba va Nguyen thi mai thao ung ho dong bao bi lu lut trong dot bai yagi
10/09/2024 5215.58319		10.000		544106.100924.211535.Nguyen Vu Hoang Ha ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5212.57440		500.000		147177.100924.211536.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5241.53018		200.000		MBVCB.6997960277.NGUYEN THI AN chuyen tien ung ho bao.CT tu 1013998804 NGUYEN THI AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.58321		5.000		932442.100924.211536.NGUYEN HONG QUAN chuyen khoan-100924-21:15:36 932442

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.58334		100.000		337607.100924.211526.Dino ung ho co chu ong ba gap bao lu
10/09/2024 5214.58354		200.000		610051.100924.211536.Ung ho ba con vung lu. Dat nuoc co len FT24255740040200
10/09/2024 5244.53021		1.000.000		MBVCB.6997953853.TRAN CONG LONG chuyen tien ung ho Mien Bac.CT tu 0071005262110 TRAN CONG LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.58361		3.187.418		124962.100924.211536.Remitly transfer R64470880147
10/09/2024 5388.30262		50.000		020097042209102115362024EW9E531363.3026 2.211537.BUI TUNG LAM chuyen tien
10/09/2024 5388.29835		100.000		020097042209102115362024K4L3825937.29835 .211537.TRAN THI THUY DUNG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.57480		200.000		932484.100924.211647.NGUYEN THUY MY UNG HO BA CON BAO LU-100924-21:15:37 932484
10/09/2024 5245.53025		100.000		MBVCB.6997965595.TRAN THI HAO chuyen tien cuu tro vi mien Bac than yeu.CT tu 1038608781 TRAN THI HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.57494		50.000		610133.100924.211537.LUU THI TRA MY chuyen FT24255500271911
10/09/2024 5218.58392		1.000.000		610142.100924.211537.Nguyen Nha va Minh Thuy chia se cung dong bao bi lu lut FT24255511904013
10/09/2024 5245.53031		200.000		MBVCB.6997960346.Cau cho moi nguoi binh an.CT tu 1044749704 LE TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.53032		30.000		MBVCB.6997960035.Ho tro bao Yagi.CT tu 0241004099340 NGUYEN THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.57511		200.000		610158.100924.211538.DANG THI LE TRINH chuyen ung ho dong bao anh huong bao FT24255890850941
10/09/2024 5213.57519		10.000		279035.100924.211538.LE HUYNH SON CA chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5214.58407		200.000		539747.100924.211538.NGUYEN THI NGÀ chuyen tien
10/09/2024 5245.53034		50.000		MBVCB.6997960303.TRAN NAM KHANH chuyen tien.CT tu 1046198536 TRAN NAM KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.53037		1.000.000		MBVCB.6997966690.TRAN DINH VAN chuyen tien .CT tu 1028982378 TRAN DINH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.58417		100.000		610203.100924.211538.VU THI MAI ung ho dong bao lu lut FT2425553674429
10/09/2024 5239.53036		1.000.000		MBVCB.6997949398.Tam Phuc ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Yagi.CT tu 0291000343812 NGUYEN THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.30308		100.000		020097041509102115392024ovJh610253.30308. 211530.TANG NAM PHUONG chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.29893		191.071		020097042209102115392024RXGC464812.2989 3.211539.ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5219.58426		300.000		147262.100924.211539.NGUYEN THUY HOAI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.58428		200.000		586833.100924.211539.Jenny va Johny xin ung ho dong bao phia Bac
10/09/2024 5220.57541		500.000		610221.100924.211539.Ung ho dong dao thiet hai do bao yagi FT24255029035155
10/09/2024 5220.58433		100.000		274960.100924.211539.Ung ho dong bao bi thiet hai bao so 3
10/09/2024 5242.53039		1.000.000		MBVCB.6997959543.CLB Tu Thien NBK - Quang Nam ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1037062687 LE TRUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.30330		30.000		020097042209102115392024JFAV900214.30330 .211519.TV A1K49 ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5387.29919		500.000		020097042209102115392024T19S153321.29919. 211540.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5189.30348		500.000		020097042209102115402024Q5VW574659.3034 8.211541.TRUC LINH BINH PHUOC UNG HO NGUOI DAN
10/09/2024 5390.29931		40.000		020097042209102115402024KF3K183980.2993 1.211541.NGUYEN NGOC BAO THY chuyen tien
10/09/2024 5213.57571		200.000		482998.100924.211540.IBFT Ho tro ba con vung bao lu
10/09/2024 5239.53049		20.000		MBVCB.6997966988.TRAN PHUONG MAI chuyen tien.CT tu 1022197678 TRAN PHUONG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.29942		300.000		020097042209102115402024QB12206291.29942 .211541.Gia Dinh. Vu Xuan Thu ung ho mien Bac bi bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.58488		2.000.000		199586.100924.211540.Ung ho ba con mien Bac gap bao lu
10/09/2024 5078.83929		200.000		MBVCB.6997960851.La lanh dum la rach .CT tu 1029950290 PHAN THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.29952		100.000		020097042209102115412024IOO5728783.29952 .211542.LE PHUONG TUAN KHANH chuyen tien
10/09/2024 5388.30367		100.000		020097042209102115412024QEH0314753.3036 7.211521.NGUYEN THI THUY QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5213.58504		200.000		586849.100924.211542.Nguyen Van Khoa chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5389.29969		200.000		020097041509102115422024GJS2609989.29969. 211542.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.30379		200.000		020097041509102115422024XmuI609993.30379 .211542.ung ho que huong mien Bac
10/09/2024 5387.29978		500.000		020097041509102115432024zmv0610318.29978. 211543.ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5390.29981		300.000		020097042209102115422024STKH547590.2998 1.211522.LE NGOC THUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.30392		1.000.000		02009704220910211542202427ZT482557.30392 .211522.NGUYEN THI THANH LICH chuyen tien
10/09/2024 5388.30398		100.000		0200970422091021154220248PI2362652.30398. 211523.TRAN THU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.29995		200.000		02009704150910211543202449k9610517.29995. 211543.TRAN THI NGOC ANH Chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do lu yagi
10/09/2024 5078.83939		200.000		MBVCB.6997967451.ung ho dong bao.CT tu 1029938872 PHAM THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.31004		500.000		02009704220910211542202496YX594451.31004 .211535.NGUYEN MINH QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.31005		100.000		020097042209102115422024ZYS7499564.31005 .211523.DINH TIEN DAT ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5189.30425		1.000.000		020097041509102115442024z8Jf610347.30425.2 11544.Tran Thi Quynh ung ho ba con vuot qua bao yagi
10/09/2024 5213.57602		500.000		200613.100924.211541.Vo chong Cuc Hung chung tay ung ho mien bac vuot qua kho khan do bao
10/09/2024 5214.58521		5.000		279160.100924.211540.DINH THI THU CUC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.30450		500.000		020097042209102115442024IUQ5623373.30450 .211545.PHAM THI HIEN LUONG chuyen tien ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5217.57622		500.000		406768.100924.211542.PHAN LINH CHI chuyen tien
10/09/2024 5215.58550		100.000		558481.100924.211536.LE XUAN MANH Chuyen tien
10/09/2024 5244.53071		1.000.000		MBVCB.6997960826.KIM DUNG & NGOC HIEN chuc binh an den dong bao mien Bac.CT tu 1019171898 VO THI KIM DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.31050		50.000		020097042209102115452024GSVY970922.3105 0.211525.Xin ho tro nhan dan vung bao lu a
10/09/2024 5017.57640		500.000		610611.100924.211544.Ung ho khac phuc hau qua bao lu FT24255366183963
10/09/2024 5241.53074		500.000		MBVCB.6997960642.DANG THI HOA chuyen tien cuu tro mien bac khu vuc bao lu lut.CT tu 0351000626982 DANG THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.30464		500.000		020097042209102115452024J5M9413668.30464 .211546.LE THI THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.58590		200.000		558474.100924.211536.NGUYEN MINH THUONG Chuyen tien
10/09/2024 5220.57673		500.000		131156.100924.211543.Dinh Thi Hang Nga chuyen tien
10/09/2024 5389.31080		300.000		020097042209102115462024RBW5510625.3108 0.211526.Tom Tep ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5388.30481		50.000		020097042209102115462024UPKK338724.3048 1.211547.NGO THUY QUYNH quyen gop tien mong dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5215.57700		100.000		147397.100924.211546.NGUYEN THI MAI chuyen tien
10/09/2024 5217.57688		200.000		559601.100924.211537.TRINH THI VAN Chuyen tien
10/09/2024 5216.57707		500.000		315449.100924.211545.Ung ho dong bao
10/09/2024 5218.58640		2.035		483502.100924.211545.IBFT Con con it tien gui dong bao
10/09/2024 5189.30490		500.000		020097042209102115462024A4NR877575.3049 0.211547.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
10/09/2024 5219.57728		1.000.000		932706.100924.211545.NGUYEN PHUONG HONG CHUYEN KHOAN HO TRO DONG BAO-100924-21:15:47 932706

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.57726		200.000		275095.100924.211546.Lu Thi Thanh Xuan chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN-BAN CUU TRO TW.
10/09/2024 5213.58646		20.000.000		610717.100924.211546.Bds Khang Thinh FT24255556018937
10/09/2024 5389.30494		300.000		020097042209102115472024UV8L353177.30494 .211548.ung ho 1 phan nho cho nguoi dan bi gap thien tai
10/09/2024 5389.30498		20.000		020097042209102115472024GIF1846353.30498. 211527.chau chi con bang vay thoi a. mong co the ung ho goi mi a
10/09/2024 5078.83968		1.000.000		MBVCB.6997961173.TRAN THI AI NHI chuyen tien ung ho cuu tro dong bao.CT tu 1040244339 TRAN THI AI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.57738		100.000		482953.100924.211547.IBFT Nguyen Thanh Phuong ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5220.57747		200.000		610775.100924.211547.NGUYEN HOANG DUY chuyen tien FT24255193800890
10/09/2024 5388.31126		50.000		020097042209102115472024IZ31499841.31126. 211548.ung ho lu lut
10/09/2024 5209.58689		100.000		610803.100924.211547.HOANG PHUONG THAO ung ho cac tinh bao Yagi FT24255242981034
10/09/2024 5390.31128		1.000.000		020097042209102115472024FAUT362717.3112 8.211548.Gd Hao Nga ung ho dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5017.58692		200.000		200865.100924.211548.Tran Thien Trang ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.31141		63.793		020097042209102115482024NBIB786137.31141 .211549.NGUYEN THI ANH HUE chuyen tien
10/09/2024 5078.83975		10.000.000		MBVCB.6997968074.LUONG THI THU TRANG ung ho ba con vuot qua bao lu.CT tu 0541000280357 LUONG THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.57791		200.000		610871.100924.211548.Ung ho dong bao vuot qua kho khan, moi nguoi co len FT24255085214203
10/09/2024 5218.58728		2.000.000		558396.100924.211532.Thu Thao thuong lam dong bao gap bao yagi
10/09/2024 5218.58751		100.000		147469.100924.211548.Ung ho dong bao mien bac sau bao yagi
10/09/2024 5209.58756		100.000		275204.100924.211550.TIEN UNG HO CUU TRO

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.57822		500.000		610937.100924.211549.NGUYEN THI MY chuyen ung ho mien bac lu lut FT24255832410688
10/09/2024 5244.53103		100.000		MBVCB.6997960630.LY HOANG NGOC HAN chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao yagi..CT tu 1019542220 LY HOANG NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.58787		100.000		610981.100924.211550.LE THI THUY AN ung ho bao Yagi FT24255162608204
10/09/2024 5387.31186		5.000.000		020097041509102115502024BtQm610458.31186 .211530.He thong MAM non Tuoi Tho Hoang Mai ; QL Nghe An ung ho dong bao vung lu phia Bac
10/09/2024 5243.53104		1.000.000		MBVCB.6997961428.CUU TRO MIEN BAC YAGI.CT tu 0721000575510 LE THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.31198		200.000		0200970422091021155020243SHV356832.31198 .211551.BPH XIN UNG HO VUNG BAO LU AH
10/09/2024 5218.58799		500.000		611002.100924.211550.ung ho bao lu FT24255003033386
10/09/2024 5389.31213		100.000		020097041509102115512024KfMs610683.3121 3.211551.HUYNH KIM THANH DAN Chia se dong bao vung lu lut
10/09/2024 5220.57870		100.000		559842.100924.211543.NGUYEN THU THAO ung ho dong bao khac phuc hau qua sau con bao yagi
10/09/2024 5217.57888		300.000		558640.100924.211542.co chut tam long gui den dong bao lu lut do thiet hai con bao so 3
10/09/2024 5220.58851		100.000		559944.100924.211546.DO TIEN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5389.31243		200.000		020097040509102115532024W3L9041771.3124 3.211553.Vietcombank:0011001932418:Nguye n Phuong Dung ung ho ba con thiet hai do bao lut
10/09/2024 5239.53117		2.000.000		MBVCB.6997968261.Hoang Minh Hoang Bach ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0161001733427 NGUYEN NAM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.30621		100.000		020097041509102115532024e7u5611026.30621. 211553.TRAN NGOC THU NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5209.57915		200.000		269145.100924.211549.66534313327 0329369491 DO THI THU HIEN xin gui mot chut tam long huon

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.58873		50.000		560049.100924.211548.PHAM NGUYEN PHUONG ANH gui toi mot chut nho long thanh mong mn binh an
10/09/2024 5214.58876		500.000		932823.100924.211657.EM XIN UNG HO DONG BAO CAC TINH TAY BAC DO CON BAO SO 3 GAY RA A-100924-21:15:53 932823
10/09/2024 5017.58877		500.000		483666.100924.211552.IBFT Hamster Mochi ung ho lu lut
10/09/2024 5219.58874		100.000		147528.100924.211553.Misu Bui ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5240.53121		200.000		MBVCB.6997961301.DOAN THI TUONG VI chia se cho nguoi dan bi lu lut.CT tu 1035466215 DOAN THI TUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.58899		2.000.000		315457.100924.211552.Thuong tang dong bao de khac phuc sau con bao so 3
10/09/2024 5215.58914		100.000		539891.100924.211554.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5390.30647		120.000		020097042209102115542024RVLA770022.3064 7.211555.chau uho cho cac tinh a
10/09/2024 5242.53126		200.000		MBVCB.6997961063.NGUYEN TAN BAO chuyen tien.CT tu 0871004228000 NGUYEN TAN BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.57959		200.000		483723.100924.211554.IBFT HUYNH THI KIM HUONG chuyen tien
10/09/2024 5220.57956		500.000		275273.100924.211555.LY QUANG HUY chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5217.58935		4.000.000		611093.100924.211552.PHAM THI TRAM ANH chuyen ung ho dong bao lu lut FT24255943961804
10/09/2024 5214.59016		100.000		560035.100924.211548.ung ho dong bao bi thiet hai do lu lut mien Bac
10/09/2024 5389.30692		200.000		0200970422091021155620245IF0286262.30692. 211557.Ung ho dong bao VN bi thiet hai do bao va lu lut
10/09/2024 5243.53138		100.000		MBVCB.6997968452.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0011004308050 PHAN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.30693		300.000		020097042209102115562024YMZE866145.3069 3.211536.DO THANH BINH chuyen tien ung ho cuu tro thien tai
10/09/2024 5078.84028		100.000		MBVCB.6997961264.VU HONG NGOC chuyen tien.CT tu 1049401657 VU HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.59044		50.000		803586.100924.211557.LE NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5218.59045		400.000		559328.100924.211531.Em gui mot chut tam long nho gui den dong bao gap thien tai. Mong moi nguoi lun duoc binh an
10/09/2024 5388.30706		100.000		0200970422091021155620241AGC168346.3070 6.211557.DO GIA BAO chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5390.30705		1.000.000		0200970405091021155720246GQU041950.3070 5.211537.Vietcombank:0011001932418:BAC THI THUY ung ho vung lu
10/09/2024 5218.60023		500.000		202176.100924.211557.Ung ho dong bao
10/09/2024 5390.31356		300.000		020097042209102115562024I0QU225138.31356 .211558.VU HA MY chau Ha My va chau Thanh Ha chuc nguoi dan mien Bac som vuot qua kho khan va khac phuc duoc lu lut a
10/09/2024 5388.31354		171.378		02009704220910211557202428C1687450.31354. 211557.CAO MINH THI chuyen tien
10/09/2024 5217.60046		675.000		558932.100924.211554.gop suc ung ho cac khu vuc thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5388.30722		340.000		020097042209102115572024RXRH953306.3072 2.211538.NGUYEN ANH THU ung ho
10/09/2024 5219.60053		200.000		202214.100924.211558.Do Khanh Linh chuyen tien
10/09/2024 5241.53149		10.000		MBVCB.6997958335.NGUYEN THI MINH ANH chuyen tien.CT tu 1045393956 NGUYEN THI MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.30730		1.000.000		020097042209102115582024O2HL134228.3073 0.211559.Ung ho dong bao cac tinh tp mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5219.60063		2.000.000		611520.100924.211558.Chia se kho khan cung ba con vung bao lu. ToQuocVietNam co len FT24255754458536
10/09/2024 5214.60065		100.000		560290.100924.211554.VO THI THANH HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5218.59095		50.000		201275.100924.211558.Tran Nguyen Thu Ha chuyen tien
10/09/2024 5242.53153		1.000.000		MBVCB.6997969256.TRINH THI HONG BICH TAM chuyen tien.CT tu 0231000590192 TRINH THI HONG BICH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.53153		500.000		MBVCB.6997961878.UNG HO DONG BAO BI BAO LUT.CT tu 0011004260984 NGUYEN NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.59105		200.000		611545.100924.211558.NGUYEN THU TRANG ung ho dong bao bi anh huong bao lu FT24255351740309
10/09/2024 5213.60084		200.000		559934.100924.211546.LE THI NHUNG Chuyen tien cuu tro ba con ubg pho sau bao
10/09/2024 5078.84046		300.000		MBVCB.6997967723. HONG THAM chia se vung lu lut mien Bac.CT tu 0631000440791 HUYNH THI HONG THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.53156		300.000		MBVCB.6997961937.NGUYEN THI YEN chuyen tien .CT tu 0451000501232 NGUYEN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.30751		500.000		020097042209102115592024R3JY697363.30751. 211539.PHAM THI HA chuyen tien ung ho cuu tro cac tinh lu lut do bao so 3
10/09/2024 5017.60097		100.000		611619.100924.211559.VU THI HIEN FT24255482738223
10/09/2024 5215.60104		300.000		483699.100924.211600.IBFT NgT.Anh LA giup ba con chong bao lagi cua it long nh
10/09/2024 5241.53159		300.000		MBVCB.6997962082.NGUYEN MINH KHUE chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 1014168049 NGUYEN MINH KHUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.60106		10.000		280409.100924.211559.tuoi nho lam viec nho mong moi nguoi co suc khoe chong bao
10/09/2024 5243.53159		100.000		MBVCB.6997969062.Chung Tay Giup Do Mien Trung - Bac.CT tu 0251002758740 HUYNH QUOC TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.60112		100.000		202306.100924.211600.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.30769		100.000		020097042209102116002024L7RO116957.30769 .211552.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut. ban than e cung chua dc du day nhung cx xin dc gop mot phan nho be thoi ah. mong binh an toi tat ca mn
10/09/2024 5387.30773		500.000		020097042209102116002024UDJD726136.3077 3.211601.ung ho Dong bao lu lut do CB Yagi
10/09/2024 5209.59168		100.000		611689.100924.211600.NGUYEN THI THU NGAN ung ho dong bao viet nam FT24255977325016
10/09/2024 5078.84055		500.000		MBVCB.6997969347.Cuu ho dong bao - bao lu Yagi.CT tu 0261003480710 DO TRAN TRUC THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.60158		1.000.000		147785.100924.211602.Dong bao
10/09/2024 5215.60153		50.000		275449.100924.211601.THAI NGHI DINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5217.59176		50.000		269200.100924.211559.66534314651 0702066026 TRAN THI MONG THUY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.31436		5.000.000		020097040509102116012024D53Y042121.31436 .211602.Vietcombank:0011001932418:ung ho nguoi dan bao lut
10/09/2024 5219.59192		150.000		561035.100924.211559.cua it long nhieu mong vn som vuot qua
10/09/2024 5212.59201		100.000		803610.100924.211601.Ung ho dong bao mien Bac chong bao Yagi
10/09/2024 5213.59208		100.000		932996.100924.211602.UNG HO TINH BAO LUT-100924-21:16:02 932996
10/09/2024 5387.31466		300.000		0200970405091021160320247RWC042164.3146 6.211603.Vietcombank:0011001932418:THAN H NHI chia se dong bao bi lu lut
10/09/2024 5209.59224		200.000		275501.100924.211603.Huong ve nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5217.59225		100.000		147829.100924.211603.BANG NGOC HUE chuyen tien
10/09/2024 5215.60210		200.000		201456.100924.211602.Ho Vo Thi Hong Thu ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5219.60199		300.000		201442.100924.211602.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.60202		500.000		611779.100924.211602.Ung ho thiet hai bao yagi FT24255148832523
10/09/2024 5189.31475		50.000		020097042209102116022024RAW8325281.314 75.211603.NGUYEN HUONG TRA chuyen tien
10/09/2024 5078.84068		100.000		MBVCB.6997969722.chuc moi nguoi binh an.CT tu 1033266865 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.60236		200.000		484283.100924.211603.IBFT NGUYEN THI BICH CHAN chuyen tien cua it long nhieu ung ho lu lut ah
10/09/2024 5214.59252		500.000		611859.100924.211603.Em Hung Chi co it tam long ho tro dong bao bi lu lut a FT24255366185330
10/09/2024 5215.60238		1.000.000		611853.100924.211603.Ung ho tinh than mien Bac vuot qua bao Yagi FT24255832410740
10/09/2024 5216.60239		50.000		611850.100924.211603.Mong moi nguoi binh an FT24255425791967

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.59257		200.000		484295.100924.211603.IBFT CAO THI NGOC QUY... tran thi son. chuyen tien
10/09/2024 5215.60253		500.000		147871.100924.211604.Ung ho dong bao gap nan
10/09/2024 5241.53181		50.000		MBVCB.6997961885.mot holder madlads vietnam ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0311000615399 VO NHU NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.60270		50.000		655757.100924.211603.ung ho khac phuc lu lut
10/09/2024 5219.59283		100.000		560577.100924.211601.PHAN THI THANH THU Chuyen tien
10/09/2024 5017.59282		100.000		611926.100924.211604.Ung ho dong bao lu lut FT24255903656231
10/09/2024 5245.53182		1.000.000		MBVCB.6997969943.LE THI HUE chuyen tien ung ho dong bao mien bac bao lut.CT tu 0071000734763 LE THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.30858		200.000		020097040509102116052024RJ0A042285.30858 .211557.Vietcombank:0011001932418:Mai thi huyen trang ung ho dong bao dang bi anh huong do bao lu
10/09/2024 5189.30863		1.000.000		020097042209102116042024IY1A555470.30863 .211557.BUI NGOC SON chuyen tien
10/09/2024 5217.59305		200.000		561101.100924.211601.ung ho dong bao vung lu sau bao yagi
10/09/2024 5189.30871		500.000		02009704220910211605202402CZ654625.30871 .211606.ung ho mien bac khac phuc con bao so 3
10/09/2024 5388.30887		100.000		02009704150910211607202450rJ610984.30887.2 11607.mong ba con mien Bac binh an vuot bao lu
10/09/2024 5209.60305		15.007		612018.100924.211605.PHAM TRUNG HIEU em la hoc sinh nen khong co nhieu day la tam long cua em thoi a FT24255519247103
10/09/2024 5209.60307		200.000		147903.100924.211606.Xin ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.60317		500.000		612025.100924.211605.TRAN THI QUYNH NHU chuyen FT24255425792031
10/09/2024 5219.59335		100.000		612093.100924.211606.Ung ho khac phuc thien tai FT24255366185664
10/09/2024 5219.60324		1.000.000		612069.100924.211606.Ung ho dong bao vung bao lu FT24255611829349
10/09/2024 5189.30902		1.000.000		02009704220910211606202443DP613947.30902 .211547.tranngocanh ung ho khac phuc sau bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.60342		50.000		612130.100924.211607.Bach Chi FT24255666659479
10/09/2024 5213.60345		200.000		612112.100924.211607.Trung Vy mong ba con binh an FT24255148832938
10/09/2024 5189.31573		200.000		0200970422091021160620244JYD203280.31573 .211608.PHAM THUY DUONG ung ho nhan dan vung lu
10/09/2024 5212.59349		200.000		612100.100924.211607.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24255050894830
10/09/2024 5240.53198		300.000		MBVCB.6997970359.DO QUANG TIEN ung ho dong bao lu lut.CT tu 1038364801 DO QUANG TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.59355		100.000		203624.100924.211607.ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5214.59356		500.000		612094.100924.211606.NGUYENNINH ung ho khac phuc bao lu FT24255572949708
10/09/2024 5243.53200		1.000.000		MBVCB.6997962281.Quyen gop ung ho dong bao thiet hai trong bao yagi.CT tu 0011004451352 TRINH THI LAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.60358		7.000		202662.100924.211607.Ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5214.59368		200.000		612160.100924.211608.NGUYEN MINH UYEN chuyen ung ho thiet hai do bao Yagi FT24255500611331
10/09/2024 5215.60367		200.000		612165.100924.211608.HOANG THI PHUONG THAO chuyen FT24255687031258
10/09/2024 5241.53202		300.000		MBVCB.6997967358.ung ho dong bao mien Bac .CT tu 0911000035926 NGUYEN THI KIM TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.59369		15.000.000		202657.100924.211607.Pham Vinh Ung Ho Ba Con Anh Huong Bao Lu Yagi
10/09/2024 5388.31604		500.000		0200970422091021160820243QMJ898521.3160 4.211609.Xin gui chut tam long den ba con vung lu lut
10/09/2024 5209.60376		300.000		612171.100924.211608.YEN SAO HUE TAY gd BoiBoi ung ho Mien Bac FT24255120080904
10/09/2024 5218.59371		500.000		933097.100924.211709.NGUYEN TUYEN HO TRO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-21:16:08 933097
10/09/2024 5239.53205		1.000.000		MBVCB.6997968289.HUYNH CAO LIEM UNG HO DONG BAO VUOT QUA CON BAO SO 3 YAGI.CT tu 1038255679 HUYNH CAO LIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.60387		5.000		484439.100924.211608.IBFT NGUYEN THUY VY chuyen tien
10/09/2024 5220.60389		300.000		561143.100924.211603.gia dinh chau Mo ung ho dong bao chiu anh huong cua lu lut
10/09/2024 5078.84107		200.000		IBVCB.6997969395.Ung ho dong bao mien bac.CT tu 0071001038419 NGUYEN THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.59400		100.000		483908.100924.211609.IBFT Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5245.53208		200.000		MBVCB.6997970188.NGUYEN THI MINH chuyen Ung ho cac tinh mien Bac gap bao lu.CT tu 0821000025623 NGUYEN THI MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.60419		200.000		612240.100924.211609.GD Hoai Dung chia se dau thuong FT24255780953288
10/09/2024 5214.60422		10.000.000		612236.100924.211609.BC Holding ung ho dong bao FT24255669416046
10/09/2024 5217.59406		200.000		147980.100924.211609.Ung ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5078.84111		100.000		MBVCB.6997967510.DANG THI AN chuyen tien.CT tu 1016549448 DANG THI AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.59408		300.000		612163.100924.211608.Nhung nguoi con yeu nuoc thuong dan xin ung ho FT24255890853119
10/09/2024 5241.53212		150.000		MBVCB.6997970225.DO THANH TRUNG chuyen tien.CT tu 0071001225458 DO THANH TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.30957		50.000		020097042209102116092024HG57425447.30957 .211549.PHAM THI BACH DUONG chuyen tien ung ho ba con gap lu lut
10/09/2024 5390.31639		200.000		020097042209102116092024RGTG531046.3163 9.211610.NGUYEN NU UYEN CHI chuyen tien cua it long nhieu mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5220.60436		200.000		803666.100924.211609.La lanh dum la rach - mn co len
10/09/2024 5189.30968		200.000		0200970405091021161020248J27042481.30968. 211610.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5389.31656		500.000		0200970415091021161120244BpG611411.31656 .211611.VO THI THUY TRANG chuyen chut tam long uh mien bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5214.59457		150.000		612370.100924.211611.HA PHUNG NHI chuyen FT24255878648657

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.60454		175.462		803677.100924.211610.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5216.60474		200.000		483809.100924.211611.IBFT BANH YEN NHI ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5189.31682		40.000		020097042209102116112024BPJC521392.31682 .211612.ung ho cac tinh bi thiet hai
10/09/2024 5243.53222		2.000.000		MBVCB.6997960401.Tran My Hanh ung ho nguoi dan anh huong bao Yagi.CT tu 0071001388852 TRAN THI MY HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.59485		100.000		561216.100924.211607.Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5239.53224		3.000.000		MBVCB.6997962644.ung ho dong bao mien Bac .CT tu 0331000414914 NGUYEN NGUYET MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.53223		100.000		MBVCB.6997970274.Ung ho dong bao vung lu.CT tu 0671004153172 VO MINH TRIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.31690		15.000		020097041509102116122024LHPJ611432.31690 .211612.NGUYEN KIM HOANG ANH thuong gui dong bao
10/09/2024 5209.60498		111.111		125719.100924.211612.Cua it long nhieu chut dong bao vqkk
10/09/2024 5218.59496		100.000		803683.100924.211612.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.31697		50.000		020097042209102116112024UAT418221.3169 7.211604.Nguyen Tuan Bao khuyen gop ung ho nhung nguoi o mien bac bi lu lut
10/09/2024 5220.59503		100.000		803685.100924.211612.mng chu y an toan va suc khoe nhe a
10/09/2024 5241.53226		200.000		MBVCB.6997970371.ung ho khac phuc thiet hai cua bao Yagi.CT tu 1027586369 TRAN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.53227		200.000		MBVCB.6997969147.NGUYEN THI THUY LIEU chia se voi dong bao. Mong tat ca moi nguoi binh an.CT tu 1041041601 NGUYEN THI THUY LIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.59509		3.000.000		462394.100924.211613.ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5387.31709		50.000		020097042209102116122024U9B7224155.31709 .211613.NGUYEN MAI ANH chung tay ung ho dong bao
10/09/2024 5209.59526		300.000		559938.100924.211546.LE THI TRUYEN Chuyen tien ung ho mien Bac bi lu lut, sat lo.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.32024		300.000		020097042209102116122024STF6747719.32024 .211613.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5078.84132		500.000		MBVCB.6997970571.TRINH, HANH chia se dong bao bi lu lut.CT tu 1023722005 VO THI TU TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.60548		300.000		148060.100924.211613.LE THI THU HUYEN ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5214.60567		200.000		655793.100924.211612.chut tam long goi toi dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi gay ra. cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.59581		100.000		612588.100924.211614.Ung ho dong bao bi lu lut FT24255309551174
10/09/2024 5388.32077		100.000		020097042209102116142024W5X7243432.3207 7.211615.PHAM NHAT KHANH SUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.59609		100.000		203957.100924.211614.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5387.31779		400.000		020097042209102116142024NCMU452270.317 79.211616.PHAM THI THANH HUONG chuyen tien giup do mn a
10/09/2024 5388.31778		100.000		020097040509102116162024ZN2F042700.31778 .211616.Vietcombank:0011001932418:UH mien Bac yeu thuong
10/09/2024 5217.60638		100.000		077837.100924.211616.66534316524-096216450 7-DINH QUANG TUNG chuyen tien ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5209.60651		1.000.000		126815.100924.211615.Van Thuan Nguyen ct Mat Tran To Quoc Viet Nam Ban Cuu Tro Trung Uong
10/09/2024 5390.32103		1.000.000		020097042209102116152024D81R785875.32103 .211616.con xin gop chut tam long cuu tro dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5017.59638		500.000		933278.100924.211721.GUI CHUT IT LONG THANH DEN NGUOI DAN MIEN TRUNG. MONG HO SOM VUOT QUA. -100924-21:16:16 933278
10/09/2024 5189.32108		100.000		020097041509102116172024Hz2z611683.32108. 211556.QR - NGUYEN THUY HANG chuyen tien ung ho. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5240.53247		200.000		MBVCB.6997963208.VU THUY TRANG chuyen tien.CT tu 0221000067727 VU THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.53248		1.000.000		MBVCB.6997971141.Ung ho dong bao Vietnam vo dich.CT tu 1017940772 VU VAN VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.59648		50.000		203012.100924.211616.Ung ho ba con khac phuc sau bao
10/09/2024 5220.60673		100.000		406895.100924.211617.NGUYEN THI KIEU THUAN chuyen tien gop phan ho tro dong bao vuot qua bao yagi
10/09/2024 5078.84154		500.000		MBVCB.6997963034.chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 1039399177 NGUYEN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.53250		200.000		MBVCB.6997971275.Cuu tro dong bao.CT tu 0381000465501 PHAM MINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.60683		100.000		269297.100924.211615.66533434848 0983727340 LE NGUYEN BAO TRONG ung ho nguoi dan bi bao Ya
10/09/2024 5215.59664		200.000		148161.100924.211617.Ung ho Dong Bao
10/09/2024 5218.59665		1.000.000		561134.100924.211603.CHU THI MINH TAM Chuyen tien
10/09/2024 5387.31808		200.000		020097042209102116162024GOS6372490.31808 .211557.NGUYEN ANH DUC chuyen tien
10/09/2024 5078.84158		500.000		MBVCB.6997971391.ung ho khac phuc sau bao so 3.CT tu 0781000492166 LUU THI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.60709		500.000		077870.100924.211618.66533795882-094541923 9-THUY DUONG ung ho dong bao
10/09/2024 5387.31824		500.000		0200970422091021161720243T4B793968.31824 .211618.DANG HAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.60714		100.000		562013.100924.211610.NGUYEN THU HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5216.60721		500.000		561351.100924.211611.DOAN KIEU VI Chuyen tien
10/09/2024 5216.59702		500.000		933289.100924.211719.GD CANG HOA UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3-100924-21:16:18 933289
10/09/2024 5078.84164		200.000		MBVCB.6997962866.Gop chut ung ho vung bi anh huong lu lut.CT tu 0821000097028 MUI THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.53258		100.000		MBVCB.6997962847.Chuc cho tat ca deu binh an - Mien Nam lun huong ve Mien Bac .CT tu 1042830523 NGUYEN MY HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.31837		300.000		020097041509102116182024rCa9612056.31837. 211618.Ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.53260		200.000		MBVCB.6997970383.VO THI TUONG VI chuyen tien ung ho khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0051000553462 VO THI TUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.31843		70.000		020097042209102116182024HT6Q379962.3184 3.211619.Gop 1phan cuu tro dong bao a
10/09/2024 5215.59721		100.000		132254.100924.211618.Vu Thi Thu Hien chuyen tien
10/09/2024 5390.32146		500.000		020097040509102116192024BLRI042812.32146. 211619.Vietcombank:0011001932418:LY THI BICH PHUONG chuyen chia se dong bao bi lu lut
10/09/2024 5242.53260		125.000		MBVCB.6997971560.du it nhung mong co the gop 1 phan nho .CT tu 1018998356 NGUYEN THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.60745		200.000		560998.100924.211610.NGUYEN THI MY NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5216.59726		500.000		204122.100924.211618.Dang Duc Manh chuyen tien
10/09/2024 5390.31855		50.000		020097042209102116182024Z6EZ754763.31855 .211619.NGUYEN DOAN MINH chuyen tien
10/09/2024 5388.32171		100.000		0200970422091021161920248ECF375290.32171 .211611.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5017.59748		80.000		560971.100924.211609.chia se mat mac cung dong bao
10/09/2024 5209.59749		300.000		561403.100924.211614.THAI KIM NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5217.59754		200.000		612921.100924.211619.PHI THI QUYNH chuyen ung ho dong bao sau bao so 3 FT24255778656946
10/09/2024 5239.53265		300.000		MBVCB.6997963364.NGUYEN THI HIEN chuyen tien.CT tu 1032476751 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.60783		20.000		612889.100924.211618.VU MINH KHANG chuyen FT24255415430724
10/09/2024 5017.59769		500.000		203147.100924.211619.ung ho nhan dan khac phuc sau bao.
10/09/2024 5212.60781		50.000		562180.100924.211614.PHAN HOANG KIEU TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5217.59768		200.000		131382.100924.211619.Luu Phuong Thao quyen gop cuu tro dong bao chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5214.59779		50.000		269312.100924.211618.66533367810 0349220350 cau mong dong bao vuot qua con bao binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.32183		100.000		020097041509102116202024r26F612087.32183. 211620.MAI VO HAI YEN chuyen tien cuu tro nguoi dan khac phuc hau qua cua bao YAGI
10/09/2024 5240.53270		500.000		MBVCB.6997971523.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0071000862888 NGUYEN THI NGUYEN THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.60811		500.000		933359.100924.211620.DO THUY TRANG CHUYEN KHOAN UNG HO NGUOI DANMIEN BAC QUA CON BAO YAGI-100924-21:16:20 933359
10/09/2024 5189.31880		1.999.999		020097041509102116212024SdYQ612101.3188 0.211621.KIEU MY CK UNG HO DONG BAO BI LU LUT
10/09/2024 5387.31886		20.000		02009704220910211620202462DB449545.31886 .211621.mong dong bao ta vuot qua moi kho khan
10/09/2024 5189.31899		100.000		020097042209102116192024L5IS403493.31899. 211621.NGUYEN LUONG VINH chia se cung dong bao lu lut
10/09/2024 5387.32209		70.000		0200970415091021162120245kRI611762.32209. 211621.DINH VAN TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5017.60825		100.000		562254.100924.211616.DAO TUONG VINH Chuyen tien
10/09/2024 5215.60821		1.000.000		561211.100924.211606.NGUYEN DINH HUU ung ho dong bao lu lut.
10/09/2024 5219.60826		500.000		131388.100924.211620.Nhan Tran Ck ung ho
10/09/2024 5017.59811		200.000		562073.100924.211612.NGUYEN THI XUAN Chuyen tien
10/09/2024 5387.31930		50.000		020097042209102116212024OIDF481060.31930 .211622.pmhchuyenkhoanbaoyagi
10/09/2024 5214.60860		300.000		484666.100924.211622.IBFT Ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5243.53278		1.000.000		MBVCB.6997970965.BUI HOANG LONG chuyen tien ung ho dong bao .CT tu 0421000484092 BUI HOANG LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.60867		200.000		204266.100924.211622.Nguyen Duy Hoang chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi lu lut
10/09/2024 5389.31948		50.000		0200970422091021162220240FZ0770885.31948. 211623.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5212.59839		200.000		484064.100924.211622.IBFT NGUYEN THUY TRANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.60879		500.000		613050.100924.211620.cuu tro FT24255818390678
10/09/2024 5218.60883		100.000		548291.100924.211623.PHAM THI CAM HONG chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5216.60874		100.000		613054.100924.211620.Xin dong gop 1 it ung ho dong bao khac phuc bao lu FT24255286811853
10/09/2024 5017.60898		50.000		613127.100924.211621.Cua it long nhieu mong dong bao vuot qua con bao FT24255080742502
10/09/2024 5017.60908		300.000		933427.100924.211622.UNG HO THIEN TAI-100924-21:16:23 933427
10/09/2024 5241.53284		500.000		MBVCB.6997963625.ung ho ba con thiet hai bao lu.CT tu 0691000339412 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.32271		100.000		020097042209102116222024VFDJ765082.32271 .211624.NGUYEN GIA HUY chuyen tien
10/09/2024 5242.53285		5.000		MBVCB.6997961834.NGUYEN VU HOANG SON chuyen tien.CT tu 1042295250 NGUYEN VU HOANG SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.60928		300.000		822318.100924.211623.DAO TIEU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5213.60926		100.000		561499.100924.211618.Ung ho dong bao
10/09/2024 5240.53285		1.000.000		MBVCB.6997963607.cuu tro sau bao Yagi, VN co len.CT tu 1024336685 PHAM THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.32273		500.000		020097041509102116242024YC6W611815.3227 3.211603.NGUYEN DUC KIEN TSV K63 FTU ung ho cac dong bao
10/09/2024 5390.31972		50.000		020097041509102116242024sbRl612183.31972. 211624.QR - mong se giup it duoc phan nao
10/09/2024 5218.60937		1.000.000		269336.100924.211622.66533435004 0374964714 Chung em xin gop mot phan nho giup suc ho tro
10/09/2024 5390.32282		200.000		0200970415091021162420247QXq612187.3228 2.211624.NGUYEN THI THU HA - ung ho dong bao
10/09/2024 5216.60897		200.000		613145.100924.211622.LE THUY DUONG ung ho nguoi dan vung bao FT24255916355467
10/09/2024 5213.59910		50.000		484647.100924.211624.IBFT DANG QUANG LINH chuyen tien
10/09/2024 5209.59911		200.000		586998.100924.211624.ung ho dong bao sau bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.53288		50.000		MBVCB.6997962562.Giup do moi nguoi sau bao.CT tu 0251002750923 NGUYEN NGOC QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.59914		200.000		204345.100924.211624.Do Thi Bich Nhung chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5388.31988		300.000		020097042209102116232024MHBS321558.3198 8.211616.Nguyen Truong Nhi cung gia dinh ung ho dong bao do con bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5390.31989		1.000.000		0200970422091021162420241OMM331707.319 89.211604.LOP HOC THAY HIEU dong gop 1 chut tam long voi dong bao bi lut
10/09/2024 5214.60958		2.000.000		613280.100924.211624.NGUYEN THANH HA ung ho dong bao chiu anh huong con bao so 3. Mong dong bao va tat ca moi nguoi duoc binh an. FT24255080162310
10/09/2024 5239.53293		100.000		MBVCB.6997971080.Cau chuc cho Viet Nam som binh thuong tro lai.CT tu 9965582702 NGUYEN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.33008		50.000		020097041509102116252024fa8H611861.33008. 211625.Mong moi nguoi binh an vuot qua da con bao lu lut
10/09/2024 5078.84203		300.000		MBVCB.6997963653.Chut tam long ung ho nguoi dan vung bao lu.CT tu 1024226085 DANG THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.33009		200.000		020097041509102116252024wYml612221.33009 .211626.NGUYEN THU HANG chuyen tien
10/09/2024 5213.59942		200.000		613335.100924.211625.co len moi nguoi nhe FT24255115902305
10/09/2024 5240.53295		100.000		MBVCB.6997963623.NGUYEN TUAN ANH ung ho dong bao chong lu.CT tu 0301000409844 NGUYEN TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.59955		50.000		269354.100924.211623.66534317421 0853791109 TRAN VU THIEN KIM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.53300		1.000.000		MBVCB.6997970674.GD.Ba Lam Nhi Muoi -106 Nguyen Chi Thanh- P.16-Q.11-HCM ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0631003787373 VUONG THI DIEM TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.33021		100.000		020097042209102116252024G50Z897990.33021 .211626.NGUYEN THI THANH HANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.32330		369.436		020097042209102116252024QFYB578331.3233 0.211606.NGUYEN TRUC AN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.53301		50.000		MBVCB.6997964011.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0061001121413 PHUONG TIEU NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.53302		200.000		MBVCB.6997963691.vong cuong, vong gia khanh, dang thuy truc giúp do ba con lu lut yagi va sau bao.CT tu 9969999997 DANG THUY TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.33044		200.000		020097040509102116272024PZ8U043149.33044 .211627.Vietcombank:0011001932418:DAM THI VAN ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5387.33051		500.000		0200970422091021162620246C5H414326.33051 .211627.mien Bac dau thuong
10/09/2024 5209.61043		500.000		655840.100924.211625.quyen gop chia se dong hanh ho tro bao Yagi
10/09/2024 5216.62014		1.000.000		613383.100924.211626.PHAM THI THANH HANG chuyen FT24255160826371
10/09/2024 5389.32355		50.000		020097042209102116272024PGXF571305.3235 5.211628.LE THI KIEU TRANG ho tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5017.61071		200.000		078201.100924.211628.66533534131-058971078 2-Ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao
10/09/2024 5017.62033		500.000		562579.100924.211623.THAM Uh Dong bao vung lu Mien Bac
10/09/2024 5078.84223		1.000.000		MBVCB.6997962673.NGUYEN VIET CUONG chung tay gop suc chia se cung dong bao lu lut.CT tu 0331000401983 NGUYEN VIET CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.61085		200.000		484181.100924.211628.IBFT Chung tay vi dat nuoc
10/09/2024 5388.32378		200.000		020097041509102116282024Klup612292.32378. 211628.PHAN THI HOA ho tro ba con vung bao Yagi
10/09/2024 5388.33071		41.608		020097042209102116272024RQCX671935.3307 1.211628.VAN ANH MINH chuyen tien
10/09/2024 5240.53313		50.000		MBVCB.6997963856.NGUYEN TIEN HOANG LONG chuyen tien.CT tu 1016696375 NGUYEN TIEN HOANG LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.53315		500.000		MBVCB.6997964193.BUI TA MANH HA ung ho con bao yagi.CT tu 9903702702 BUI TA MANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.33086		5.000.000		020097042209102116282024SDPS466057.33086 .211629.le thi thin quyen gop chia se dong hanh trong dot bao yagi
10/09/2024 5387.32408		500.000		020097041509102116302024uUN3611940.3240 8.211630.NGUYEN THI HONG NHUNG Chuyen tien ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5243.53320		200.000		MBVCB.6997972225.TRAN THI BAO QUYEN ct ung ho dong bao bao lu Yagi.CT tu 0271000869278 TRAN THI BAO QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.61129		500.000		613640.100924.211629.Ung ho nguoi dan vung bao lut do con bao yagi FT24255017505289
10/09/2024 5240.53325		100.000		MBVCB.6997971450.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1027318630 PHAN THI CHAU MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.62107		200.000		484195.100924.211630.IBFT Hoang Trang ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5388.33128		380.000		020097042209102116302024CDGT582667.3312 8.211631.DO THANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5219.61150		300.000		269384.100924.211628.66534408451 0983781328 VU NGOC HUYEN chuyen tien ung ho cuu tro Mien
10/09/2024 5209.61145		500.000		613677.100924.211630.BUI THI THUY ung ho lu lut FT24255993098270
10/09/2024 5390.32436		90.000		020097042209102116302024ZZS9861726.32436 .211631.TRAN VAN HOANG chuyen tien
10/09/2024 5220.61161		200.000		613737.100924.211630.HOANG TRUNG HIEU ung ho dong bao bao lut FT24255148834639
10/09/2024 5209.61165		200.000		478839.100924.211630.LE THI THANH MAI Ung Ho ba con mien bac vuot qua con bao
10/09/2024 5215.61164		300.000		149880.100924.211630.NGUYEN THI MINH GIANG CHUYEN TIEN UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5189.32442		100.000		020097042209102116302024F81A300594.32442 .211631.Minh co chut tam long mong cho tat ca mn duoc binh an
10/09/2024 5215.61160		1.000.000		540214.100924.211630.Thien Thanh ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5214.62128		100.000		613764.100924.211631.Cau mong dong bao duoc binh an FT24255560075143
10/09/2024 5244.53327		100.000		MBVCB.6997964278.ung ho ba con bi anh huong bao lu.CT tu 1038165562 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.61194		300.000		078160.100924.211631.66533767095-039557896 8-BUI DIU CAM TIEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.62147		500.000		803776.100924.211631.DANG DUC LONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.61195		1.000.000		276193.100924.211631.Thanh Thu ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi.
10/09/2024 5240.53332		500.000		MBVCB.6997971555.ung ho dong bao anh huong bao yagi.CT tu 1036845855 NGUYEN VAN HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.32448		500.000		020097041509102116322024iCqp611978.32448. 211632.ung ho cuu tro mien bac bao yagi
10/09/2024 5209.61219		100.000		561727.100924.211627.GIAP THI LE Chuyen tien
10/09/2024 5216.61220		500.000		149882.100924.211631.HUYNH THI MY HAO CHUYEN TIEN
10/09/2024 5390.32463		100.000		020097040509102116322024EYCH043402.3246 3.211632.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5240.53336		1.000.000		MBVCB.6997943474.Ung ho nguoi dan sau bao Yagi.CT tu 1040407326 LE THI HONG OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.53336		100.000		MBVCB.6997972532.ung ho mien bac do bao yagi.CT tu 0071001004425 NGUYEN THI BAO CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.62186		50.000		562866.100924.211629.VU QUANG TRUONG Chuyen tien
10/09/2024 5244.53338		200.000		MBVCB.6997964127.ung ho cuu tro thiet hai do bao Yagi.CT tu 1022190682 DANG THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.62193		500.000		613876.100924.211632.HOANG VAN HAI ung ho bao lut yagi FT24255976128359
10/09/2024 5388.32486		150.000		020097042209102116322024N98K942700.32486 .211633.MA NGUYEN THIEN AN CHUYEN TIEN HO TRO CUU NAN LU LUT
10/09/2024 5218.61261		300.000		613915.100924.211633.Ung ho bao lu FT24255085217624
10/09/2024 5212.62219		1.000.000		613936.100924.211633.Ung ho mien bac do bao yagi FT24255404333459
10/09/2024 5215.62220		10.000		613931.100924.211633.Uhdb bao lu FT24255501288030
10/09/2024 5217.62223		1.000.000		276226.100924.211634.Ung Ho Dong Bao Viet Nam Bi Bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.33204		500.000		0200970422091021163320243U55652567.33204. 211634.HOANG THI CHINH chuyen tien
10/09/2024 5216.62242		200.000		276139.100924.211634.Bui Kim Ngan chuyen tien ho tro cac tinh mien Bac chong bao
10/09/2024 5217.61292		1.000.000		562680.100924.211625.NGUYEN HUU GIAO TIEN Chuyen tien cuu tro anh huong bao Yagi
10/09/2024 5212.62243		100.000		613970.100924.211634.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao lu FT24255271410250
10/09/2024 5239.53345		1.000.000		MBVCB.6997964565.ung ho dong bao bao lu.CT tu 0301000364412 NGUYEN TUNG LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.53345		300.000		MBVCB.6997964330.Ung ho cac tinh mien Bac bi lu lut.CT tu 0611001944596 NGUYEN DANG VIET LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.61314		100.000		669475.100924.211635.LE THI THUY HANG chuyen tien Viet Nam co len
10/09/2024 5215.62267		100.000		205774.100924.211634.Tran Thi Trang chuyen tien ung ho lu lut mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.62276		100.000		614038.100924.211634.NGUYEN THI THAO chuyen FT24255467822580
10/09/2024 5219.62275		200.000		803791.100924.211635.HUYNH THI THU NGOC UNG HO DONG BAO THIET HAI
10/09/2024 5389.33233		10.000.000		0200970422091021163420242HU7895210.33233 .211635.Do Dong Tien Loi ung ho dong bao Mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5388.33235		200.000		020097042209102116352024LMQA783128.332 35.211635.Gia dinh Coca chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.62283		50.000		614064.100924.211635.DANG TUAN ANH chuyen FT24255467706080
10/09/2024 5219.61332		200.000		204817.100924.211635.Son Lan Anh hh2b linh dam ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5017.61329		20.000		561806.100924.211630.BUI YEN NHI Chuyen tien
10/09/2024 5218.62284		500.000		545595.100924.211631.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5214.61342		100.000		540254.100924.211635.Le Quang Khanh chuyen tien
10/09/2024 5078.84267		500.000		MBVCB.6997972440.TRAN THI ANH PHUONG chuyen tien ung ho Mien Bac than thuong khac phuc bao so 3.CT tu 0381000528117 TRAN THI ANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.62294		50.000		933765.100924.211638.UNG HO DO BAO LU LUT-100924-21:16:35 933765
10/09/2024 5245.53353		5.000.000		MBVCB.6997964191.ung ho gd bi anh uong bao yagi.CT tu 5936999999 NGUYEN THI HOAI PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.62321		300.000		940488.100924.211637.Ung ho nguoi dan bao lu Yagi
10/09/2024 5078.84271		20.000		MBVCB.6997973271.co len nhe a.CT tu 1024369649 PHAM THI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.61379		100.000		148582.100924.211637.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai
10/09/2024 5387.32571		1.000.000		020097042209102116362024JNUC842865.3257 1.211637.Thanh HangNhat Cuong ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.61403		1.000.000		614197.100924.211637.Chau xin ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai boi bao Yagi FT24255334841102
10/09/2024 5217.61421		500.000		561438.100924.211615.ung ho bao lut
10/09/2024 5209.62363		400.000		204932.100924.211637.NGUYEN VAN TRUONG ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5212.62373		500.000		614239.100924.211637.HOANG THI MY KIM chuyen FT24255271410584
10/09/2024 5387.32592		50.000		020097042209102116372024C63B200922.32592 .211630.LY THI TUYET HOA chuyen tien
10/09/2024 5216.61430		500.000		485342.100924.211637.IBFT DANG THE VINH chuyen tien
10/09/2024 5240.53366		200.000		MBVCB.6997964294.DO THI THAO MAY ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1018889037 DO THI THAO MAY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.33314		500.000		0200970422091021163820242M8J594968.33314 .211639.chamdidaudo ung ho khac phuc bao mng co len
10/09/2024 5216.61450		200.000		803803.100924.211638.Ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5017.62381		2.000.000		933826.100924.211641.UNG HO DONG BAO BI BAO LUT-100924-21:16:38 933826
10/09/2024 5389.32612		200.000		020097042209102116382024VWKQ404515.326 12.211639.ung ho
10/09/2024 5215.62396		300.000		614314.100924.211639.NGUYEN TRUONG MI GON chuyen FT24255525830301